UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 514 /QĐ-SGDĐT	*Đà Nẵng, ngày 08 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025 - 2026 của các trường trung học phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (cũ)

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 12/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở (THCS) và tuyển sinh trung học phổ thông (THPT);

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT);

Căn cứ Thông tư số 05/2023/QĐ-BGDĐT ngày 28/02/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên;

Căn cứ Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 01/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Nam (cũ) phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, phổ thông năm học 2025 - 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (cũ);

Căn cứ Công văn số 870/SGDĐT-QLTXNN ngày 18/4/2025 của Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam (cũ) về việc tổ chức Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT công lập năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Thông báo số 1472/TB-SGDĐT ngày 19/6/2025 của Sở GDĐT về điều chỉnh điểm chuẩn tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025 - 2026 của một số trường THPT của tỉnh Quảng Nam (cũ);

Căn cứ kết quả điểm xét tuyển của thí sinh trong Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT công lập năm học 2025 - 2026 của tỉnh Quảng Nam (cũ);

Căn cứ Tờ trình của các trường THPT công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (cũ) về việc phê duyệt kết quả tuyển sinh lớp 10 năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Biên bản cuộc họp vào ngày 08/8/2025 của Lãnh đạo Sở GDĐT về tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025 - 2026 của các trường THPT công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (cũ);

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý chất lượng, Sở GDĐT.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025 - 2026 của các trường THPT công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (cũ) với danh sách thí sinh trúng tuyển tại các phụ lục kèm theo.

Điều 2. Hiệu trưởng các trường THPT công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (cũ) có trách nhiệm thông báo kết quả tuyển sinh cho học sinh biết; đồng thời hoàn chỉnh hồ sơ tuyển sinh, tổ chức nhập học cho học sinh trúng tuyển theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng thuộc Sở GDĐT; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Hiệu trưởng các trường THPT công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (cũ) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- UBND các xã, phường;
- Các trường cấp THCS, THPT trên địa bàn tỉnh Quảng Nam cũ;
- Cổng thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, QLCL.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Nguyễn Hoàng Nam

khoidq-09/08/2025 15:26:40-khoidq-khoidq-khoidq

Số: 514/QĐ-SGDĐT
Thời gian ký: 2025-08-09T15:10:17+07:00

Phụ lục 1

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN LỚP 10 CỦA CÁC TRƯỜNG THPT CHUYÊN NĂM HỌC 2025 - 2026

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SGDĐT ngày /8/2025 của Giám đốc Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng)

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Lớp chuyên	Điểm xét tuyển
1	1	14253	Hồ Anh Dũng	03/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	43,60
2	2	14270	Nguyễn Ngọc Lê Giang	07/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	47,52
3	3	14278	Phạm Bảo Hân	18/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	43,15
4	4	14279	Phan Nguyễn Gia Hân	03/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	42,00
5	5	14299	Đoàn Công Gia Hưng	06/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	45,34
6	6	14314	Phạm Nguyễn Mai Khánh	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	45,02
7	7	14338	Trần Nhật Hà Kiều Lam	11/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	53,05
8	8	14339	Võ Thiên Lam	17/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	46,80
9	9	14389	Nguyễn Hoàng Khả Nhi	06/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	41,34
10	10	14410	Phan Thị Hồng Phước	28/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	46,82
11	11	14412	Phạm Thị Thu Phương	04/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	43,05
12	12	14448	Lữ Thanh Thúy	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	39,39
13	13	14453	Lê Ngọc Bảo Thư	06/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	45,93
14	14	14466	Nguyễn Võ Thanh Trúc	28/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	43,55
15	15	14505	Ngô Bảo Châu	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	43,54
16	16	14517	Trần Tiến Dũng	11/09/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	45,65
17	17	14520	Lê Thị Thuỳ Dương	26/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	47,59
18	18	14589	Tạ Nguyễn Bảo Kha	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	48,69
19	19	14597	Nguyễn Phạm Nguyên Khang	21/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	40,09
20	20	14623	Nguyễn Việt Thiên Kiều	25/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	43,14
21	21	14644	Nguyễn Lê Hoàng Long	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	39,59
22	22	14648	Nguyễn Thảo Ly	20/09/2010	Nữ	Kinh	TH, TH&THCS SNQT Quảng Nam Academy	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	41,68
23	23	14658	Phan Châu Tuệ Minh	10/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	42,44
24	24	14671	Nguyễn Thị Ngọc Nga	13/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	44,72
25	25	14681	Trần Hoàng Kim Ngân	17/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	40,78

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Lớp chuyên	Điểm xét tuyển
26	26	14682	Trần Thị Kim Ngân	18/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	42,95
27	27	14696	Nguyễn Khôi Nguyên	18/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	42,99
28	28	14716	Nguyễn Thị Ngọc Nhơn	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	50,24
29	29	14727	Vũ Quỳnh Như	13/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	42,24
30	30	14729	Trần Thị Kim Nương	16/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	44,42
31	31	14763	Thái Hoài Thanh	20/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	44,24
32	32	14787	Dương Nguyễn Anh Thư	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	39,93
33	33	14793	Nguyễn Hoàng Minh Thư	09/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	39,23
34	34	14815	Nguyễn Văn Phúc Tín	18/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	41,73
35	35	14853	Huỳnh Anh Vũ	16/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Địa lí	47,70
36	36	14231	Đoàn Nguyên Trâm Anh	09/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	46,29
37	37	14318	Đào Nguyễn Anh Khoa	23/03/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	48,59
38	38	14321	Nguyễn Ngọc Đăng Khoa	17/03/2010	Nam	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	44,74
39	39	14345	Trần Thị Gia Linh	10/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	45,19
40	40	14355	Nguyễn Ngọc Mẫn	13/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	52,64
41	41	14391	Trần Thị Yến Nhi	13/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	50,50
42	42	14398	Tôn Tấn Phát	16/05/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	52,10
43	43	14415	Phạm Thanh Quang	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	49,90
44	44	14460	Lê Đình Tín	07/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	44,69
45	45	14498	Nguyễn Thái Bảo	21/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	45,28
46	46	14523	Nguyễn Thị Triều Dương	15/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	51,45
47	47	14524	Phạm Thái Dương	30/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	53,59
48	48	14550	Vương Thị Thúy Hằng	05/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	50,22
49	49	14559	Nguyễn Thị Minh Hân	05/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	46,63
50	50	14567	Trần Minh Hiếu	07/05/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	49,23
51	51	14574	Lê Chu Huy	27/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	51,09
52	52	14596	Nguyễn Hoàng Khang	08/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	44,85
53	53	14605	Lê Anh Khoa	25/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	45,14
54	54	14606	Nguyễn Anh Khoa	02/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	53,19

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Lớp chuyên	Điểm xét tuyển
55	55	14614	Trần Ngọc Khôi	01/08/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	48,45
56	56	14617	Trần Thục Khuê	11/01/2010	Nữ	Kinh	TH, TH&THCS SNQT Quảng Nam Academy	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	52,84
57	57	14621	Hồ Tuấn Kiệt	20/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	46,04
58	58	14647	Nguyễn Thanh Thảo Ly	19/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	48,65
59	59	14668	Đỗ Hoàng Nam	03/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	50,87
60	60	14670	Ngô Doãn Hoàng Nam	23/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	52,30
61	61	14674	Đỗ Thị Tâm Ngân	18/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	47,94
62	62	14701	Lê Quang Nhất	08/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	48,79
63	63	14710	Nguyễn Thị Ái Nhi	07/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	50,55
64	64	14722	Nguyễn Lê Bảo Như	17/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	51,27
65	65	14794	Nguyễn Thanh Anh Thư	17/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	51,87
66	66	14797	Trần Anh Thư	16/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	50,74
67	67	14844	Nguyễn Mạnh Tùng	26/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	45,00
68	68	14847	Châu Nhã Uyên	13/09/2010	Nữ	Hoa	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	52,02
69	69	14854	Nguyễn Hữu Hoàng Vũ	03/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	50,55
70	70	14856	Bùi Hoàng Thảo Vy	07/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hoá học	50,75
71	71	14247	Huỳnh Quang Chí	27/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	30,40
72	72	14250	Phạm Ngọc Cường	11/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	36,79
73	73	14308	Lê Hoàng Khang	26/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	46,20
74	74	14319	Nguyễn Đăng Khoa	04/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	38,70
75	75	14332	Đoàn Ngọc Thiên Kim	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	36,48
76	76	14369	Trần Phan Bảo Ngọc	12/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	38,34
77	77	14370	Võ Đinh Bảo Ngọc	21/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	45,78
78	78	14416	Phạm Thị Quý	05/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	33,83
79	79	14417	Võ Văn Thiên Quý	09/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	31,88
80	80	14478	Phan Trần Phương Uyên	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	43,97
81	81	14481	Huỳnh Quốc Việt	02/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	33,43
82	82	14526	Nguyễn Chí Bảo Đạt	23/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	34,80
83	83	14545	Hoàng Thị Thanh Hằng	22/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	38,03

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Lớp chuyên	Điểm xét tuyển
84	84	14549	Võ Thiện Thanh Hằng	10/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	36,98
85	85	14581	Nguyễn Ngọc Thanh Huyền	05/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	43,35
86	86	14588	Phan Đỗ Thy Kha	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	34,30
87	87	14645	Trần Gia Bảo Long	26/04/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	30,68
88	88	14651	Tôn Lê Minh Mẫn	29/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	38,88
89	89	14659	Thái Khắc Tuấn Minh	14/10/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	31,99
90	90	14662	Nguyễn Phương Bảo My	11/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	41,34
91	91	14665	Huỳnh Thị Ly Na	11/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	35,97
92	92	14684	Đặng Hoàn Minh Ngọc	28/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	39,32
93	93	14685	Đoàn Vũ Bảo Ngọc	27/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	38,20
94	94	14765	Nguyễn Thị Thanh Thảo	13/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	32,84
95	95	14819	Nguyễn Huỳnh Trang	12/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	31,93
96	96	14823	Nguyễn Thị Trâm	06/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	36,02
97	97	14840	Nguyễn Thị Cẩm Tú	10/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	32,35
98	98	14841	Nguyễn Thị Thanh Tú	03/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	26,75
99	99	14850	Trương Phạm Nhã Uyên	11/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	44,09
100	100	14851	Hồ Nghĩa Tường Vi	23/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	36,25
101	101	14860	Hồ Thị Tường Vy	28/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Lịch sử	32,38
102	102	14245	Phạm Phương Chi	18/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	47,38
103	103	14273	Phạm Thị Khánh Giang	09/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	48,23
104	104	14328	Trần Mai Khuê	26/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	49,20
105	105	14362	Đỗ Huỳnh Thu Ngân	21/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	47,10
106	106	14386	Bùi Thục Nhi	14/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	49,80
107	107	14419	Phạm Thị Mai Quyên	27/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	46,75
108	108	14488	Phạm Ngọc Thúy An	28/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	48,80
109	109	14492	Nguyễn Ngọc Tinh Anh	27/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	46,75
110	110	14495	Trịnh Lê Tuệ Anh	18/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	46,53
111	111	14504	Trương Nguyễn Nhã Cầm	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	46,35
112	112	14535	Hoàng Khánh Giang	20/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	48,93

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Lớp chuyên	Điểm xét tuyển
113	113	14540	Giang Việt Hà	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	48,90
114	114	14562	Võ Gia Hân	25/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	47,70
115	115	14582	Nguyễn Thị Lê Huyền	20/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	48,28
116	116	14626	Phạm Thủy Lam	25/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	51,28
117	117	14634	Lý Thục Linh	05/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	46,73
118	118	14636	Nguyễn Ngọc Hoàng Linh	07/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	46,78
119	119	14637	Nguyễn Trúc Linh	26/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	48,33
120	120	14649	Nguyễn Hoàng Trúc Mai	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	47,88
121	121	14675	Hồ Thị Kim Ngân	18/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	52,85
122	122	14691	Phạm Hà Bảo Ngọc	05/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	46,68
123	123	14705	Đỗ Thị Yến Nhi	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	49,25
124	124	14713	Nguyễn Võ Thảo Nhi	10/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	47,48
125	125	14720	Lê Tâm Như	04/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	47,58
126	126	14733	Lê Bùi Diễm Phúc	17/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	47,85
127	127	14736	Nguyễn Thủy Diễm Phúc	18/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	49,45
128	128	14786	Dương Lê Bảo Thư	08/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	51,15
129	129	14791	Nguyễn Anh Thư	29/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	49,18
130	130	14799	Trần Vũ Anh Thư	17/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	46,90
131	131	14802	Hoàng Thị Bảo Thy	22/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	47,65
132	132	14809	Nguyễn Thị Hà Tiên	31/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	47,80
133	133	14810	Võ Thủy Tiên	27/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	49,00
134	134	14857	Bùi Nguyễn Hoàng Vy	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	49,70
135	135	14868	Trần Thị Như Ý	09/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	46,18
136	136	14869	Nguyễn Thị Thu Yên	10/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Ngữ văn	46,90
137	137	14282	Nguyễn Thanh Hiền	09/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	44,89
138	138	14354	Võ Thị Xuân Cẩm Ly	12/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	45,58
139	139	14490	Lê Trần Vân Anh	09/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	50,00
140	140	14491	Mai Phạm Tâm Anh	06/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	46,32
141	141	14501	Huỳnh Thị Thanh Bình	13/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	44,03

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Lớp chuyên	Điểm xét tuyển
142	142	14506	Trần Cao Hà Chi	01/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	45,49
143	143	14510	Võ Thị Ngọc Diệp	02/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	53,29
144	144	14534	Nguyễn Thanh Được	21/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	46,84
145	145	14560	Nguyễn Thị Ngọc Hân	14/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	42,13
146	146	14564	Vũ Ngọc Bảo Hân	18/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	50,37
147	147	14580	Nguyễn Ngọc Khánh Huyền	08/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	52,15
148	148	14608	Nguyễn Minh Khoa	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	42,28
149	149	14610	Nguyễn Ngọc Anh Khoa	31/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	45,43
150	150	14613	Trần Đăng Khoa	01/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	48,65
151	151	14615	Nguyễn Minh Khuê	08/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	50,30
152	152	14631	Đỗ Thị Mai Liên	10/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	49,34
153	153	14638	Nguyễn Vũ Khánh Linh	06/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	47,10
154	154	14639	Phạm Khánh Linh	17/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	48,04
155	155	14686	Đỗ Thị Như Ngọc	22/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	45,74
156	156	14703	Bùi Châu Phương Nhi	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	47,13
157	157	14708	Nguyễn Ngọc Ái Nhi	10/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	47,65
158	158	14719	Hồ Thị Diễm Như	24/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	45,84
159	159	14723	Nguyễn Quỳnh Như	08/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	48,00
160	160	14744	Nguyễn Thị Kim Phượng	07/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	43,72
161	161	14768	Trần Hoài Thảo	31/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	44,03
162	162	14800	Trương Tuệ Thư	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	48,97
163	163	14805	Phan Thị Quỳnh Thy	12/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	50,25
164	164	14808	Nguyễn Ngọc Nhật Tiên	09/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	49,94
165	165	14813	Nguyễn Trường Nam Tín	15/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	51,37
166	166	14814	Nguyễn Văn Tín	23/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	49,50
167	167	14817	Lê Thị Thùy Trang	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	45,28
168	168	14820	Trần Huyền Trang	11/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	42,85
169	169	14828	Võ Nguyễn Bảo Trâm	01/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	45,60
170	170	14835	Đặng Quốc Trung	19/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	49,90

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Lớp chuyên	Điểm xét tuyển
171	171	14836	Lê Minh Trung	11/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sinh học	49,30
172	172	14246	Trần Quỳnh Chi	14/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	45,28
173	173	14281	Đỗ Thị Thu Hiền	08/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	43,25
174	174	14307	Phan Quang Khải	01/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	46,00
175	175	14316	Nguyễn Đức Khiêm	11/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	41,28
176	176	14334	Phạm Nguyễn Nhã Kỳ	22/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	41,83
177	177	14368	Trần Khánh Ngọc	05/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	48,03
178	178	14387	Đặng Lê Gia Nhi	29/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	42,75
179	179	14388	Lê Lương Thục Nhi	08/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	43,28
180	180	14422	Phan Nguyễn Như Quỳnh	08/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	45,88
181	181	14429	Trần Nam Sơn	11/01/2010	Nam	Kinh	TH, TH&THCS SNQT Quảng Nam Academy	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	41,03
182	182	14463	Lê Ngọc Bảo Trân	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	48,50
183	183	14467	Võ Thanh Trúc	16/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	44,65
184	184	14477	Phan Châu Tú Uyên	12/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	44,40
185	185	14480	Lê Hoàng Hà Vân	18/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	43,48
186	186	14537	Lưu Nguyễn Hà Giang	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	47,18
187	187	14556	Nguyễn Hà Phương Hân	27/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	43,80
188	188	14565	Nguyễn Thị Thanh Hiền	13/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	45,15
189	189	14585	Trương Thanh Hưng	04/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	44,43
190	190	14592	Lê Văn Vĩnh Khang	14/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	43,88
191	191	14593	Ngô Gia Khang	10/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	48,60
192	192	14595	Ngô Quý Khang	21/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	49,33
193	193	14618	Hà Trung Kiên	01/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	44,13
194	194	14627	Đinh Huỳnh Uyên Lâm	26/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	44,18
195	195	14642	Trương Thị Hạ Linh	29/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	44,23
196	196	14672	Trần Thị Phương Nga	24/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	42,55
197	197	14683	Doãn Hoàng Yến Ngọc	08/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	41,78
198	198	14702	Lương Thành Nhất	12/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	43,00

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Lớp chuyên	Điểm xét tuyển
199	199	14747	Phan Ngọc Quân	21/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	46,70
200	200	14758	Lê Thành Tài	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	44,63
201	201	14771	Lê Hồ Châu Thi	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	47,75
202	202	14772	Nguyễn Trần Bảo Thi	08/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	45,83
203	203	14827	Ung Nguyễn Bảo Trâm	11/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	42,45
204	204	14831	Mai Nguyễn Bảo Trân	23/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	42,08
205	205	14833	Mai Thanh Trúc	28/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	41,75
206	206	14842	Huỳnh Anh Tuấn	22/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tiếng Anh	50,88
207	207	14261	Phạm Tùng Dương	28/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (lập trình)	40,13
208	208	14266	Lương Minh Đức	26/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (lập trình)	39,53
209	209	14267	Phạm Đoàn Bá Đức	07/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (lập trình)	42,50
210	210	14274	Trần Long Hải	05/08/2010	Nam	Kinh	TH, TH&THCS SNQT Quảng Nam Academy	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (lập trình)	41,23
211	211	14275	Lý Anh Hào	26/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (lập trình)	45,93
212	212	14283	Ngô Ngọc Hiển	08/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Huỳnh Thúc Kháng	Quế Sơn	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (lập trình)	46,80
213	213	14285	Trần Quang Hòa	30/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (lập trình)	44,03
214	214	14294	Hồ Nhất Huy	28/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (lập trình)	42,90
215	215	14304	Vương Hữu Khang Hy	13/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (lập trình)	43,55
216	216	14305	Hoàng Nguyên Kha	27/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (lập trình)	37,18
217	217	14312	Trần Nguyên Khang	04/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (lập trình)	36,53
218	218	14322	Nguyễn Xuân Khoa	15/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (lập trình)	38,55
219	219	14361	Võ Hoàng Nam	24/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (lập trình)	50,25
220	220	14385	Trần Minh Nhật	10/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (lập trình)	39,90
221	221	14394	Nguyễn Văn Như	04/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (lập trình)	51,98
222	222	14399	Nguyễn Vĩnh Anh Phin	27/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (lập trình)	44,80
223	223	14401	Nguyễn Đoàn Thiên Phú	07/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (lập trình)	41,95
224	224	14402	Hồ Hữu Phúc	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (lập trình)	49,00
225	225	14457	Mai Lê Hoàng Thương	20/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (lập trình)	47,58
226	226	14469	Nguyễn Hoàng Tuấn	09/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (lập trình)	41,60

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Lớp chuyên	Điểm xét tuyển
227	227	14472	Đỗ Thị Thu Tuyền	29/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (lập trình)	40,48
228	228	14232	Lê Đắc Anh	14/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (thi Toán)	41,23
229	229	14237	Bùi Thái Bảo	21/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (thi Toán)	42,89
230	230	14238	Lê Duy Bảo	05/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (thi Toán)	42,12
231	231	14239	Nguyễn Đình Gia Bảo	06/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (thi Toán)	43,78
232	232	14240	Nguyễn Quốc Bảo	09/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (thi Toán)	44,05
233	233	14255	Lưu Chí Dũng	02/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (thi Toán)	41,62
234	234	14258	Nguyễn Viết Bảo Duy	15/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (thi Toán)	43,54
235	235	14288	Lê Phi Hoàng	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (thi Toán)	42,44
236	236	14306	Nguyễn Huỳnh Minh Kha	09/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (thi Toán)	42,80
237	237	14364	Nguyễn Bảo Ngân	03/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (thi Toán)	41,19
238	238	14372	Hồ Đức Nguyên	28/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (thi Toán)	41,34
239	239	14425	Nguyễn Tấn Sang	27/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (thi Toán)	45,84
240	240	14461	Nguyễn Bá Toàn	26/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (thi Toán)	47,94
241	241	14468	Nguyễn Anh Tuấn	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (thi Toán)	44,33
242	242	14479	Trần Hà Văn	25/04/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tin học (thi Toán)	44,12
243	243	14248	Nguyễn Minh Chiến	31/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	39,75
244	244	14259	Trần Thị Diệu Duyên	15/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	40,32
245	245	14284	Nguyễn Ngọc Hiền Hòa	16/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	45,93
246	246	14286	Trần Gia Hoài	21/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	39,79
247	247	14287	Đoàn Gia Hoàng	29/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	46,83
248	248	14289	Lê Tấn Hoàng	05/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	38,94
249	249	14291	Nguyễn Đức Duy Huân	06/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	48,57
250	250	14292	Bùi Vũ Minh Huy	11/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	46,70
251	251	14297	Phạm Gia Huy	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	41,27
252	252	14313	Nguyễn Quốc Khánh	05/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	44,45
253	253	14315	Võ Duy Khánh	17/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	48,29
254	254	14326	Huỳnh Anh Khôi	05/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	39,42
255	255	14330	Nguyễn Anh Kiệt	13/04/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	46,04

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Lớp chuyên	Điểm xét tuyển
256	256	14336	Bùi Hoàng Thiên Lam	01/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	48,65
257	257	14340	Hoàng Quốc Lâm	18/08/2010	Nam	Kinh	TH, TH&THCS SNQT Quảng Nam Academy	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	40,15
258	258	14344	Hồ Gia Linh	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	39,55
259	259	14350	Nguyễn Thăng Long	09/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	46,64
260	260	14356	Mai Văn Minh	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	38,54
261	261	14360	Đỗ Hoàng Nam	19/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	42,40
262	262	14373	Lại Thế Nguyên	25/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	51,80
263	263	14377	Phan Thị Thanh Nhã	20/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	44,48
264	264	14397	Huỳnh Sỹ Pháp	06/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	43,55
265	265	14400	Huỳnh Phúc Phong	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	38,85
266	266	14404	Ngô Văn Xuân Phúc	21/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	39,33
267	267	14426	Kiều Thái Anh Sơn	04/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	39,24
268	268	14430	Trần Trường Sơn	20/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	47,28
269	269	14442	Võ Quang Thiện	12/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	46,15
270	270	14444	Nguyễn Phước Thịnh	03/09/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	42,30
271	271	14470	Võ Trần Minh Tuấn	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	43,13
272	272	14475	Nguyễn Lê Bảo Uyên	12/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	43,19
273	273	14476	Phạm Thị Như Uyên	20/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	41,07
274	274	14484	Hồ Thị Vy	09/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	41,38
275	275	14485	Lê Thị Thùy Vy	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	44,68
276	276	14521	Nguyễn Lê Hải Dương	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	41,45
277	277	14760	Võ Thanh Tân	27/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	42,60
278	278	14782	Trương Thị Bích Thủy	11/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Toán	48,09
279	279	14256	Huỳnh Đức Duy	26/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	40,49
280	280	14268	Phan Phúc Gia	08/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	38,19
281	281	14300	Nguyễn Phúc Hưng	07/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	40,73
282	282	14309	Lê Nguyên Khang	07/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	43,84
283	283	14323	Phạm Nguyên Khoa	26/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	40,14

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Lớp chuyên	Điểm xét tuyển
284	284	14352	Lương Nhật Ly	22/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	45,57
285	285	14357	Nguyễn Hoàng Minh	25/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	36,25
286	286	14374	Lê Hà Thảo Nguyên	05/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	36,35
287	287	14383	Nguyễn Xuân Nhật	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	40,00
288	288	14409	Nguyễn Minh Phước	28/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	40,52
289	289	14440	Nguyễn Hoàng Thiện	07/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	41,82
290	290	14446	Nguyễn Xuân Thụ	10/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	42,29
291	291	14493	Phạm Quỳnh Anh	23/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	44,40
292	292	14502	Nguyễn Gia Bửu	09/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	41,97
293	293	14503	Bùi Tấn Cang	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	41,00
294	294	14509	Nguyễn Thị Hồng Diễm	02/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	35,80
295	295	14512	Hồ Mạnh Dũng	11/03/2010	Nam	Ca-dong	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	40,98
296	296	14566	Nguyễn Mai Văn Hiếu	07/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	37,52
297	297	14575	Lê Quốc Huy	09/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	43,99
298	298	14594	Ngô Minh Khang	10/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	38,43
299	299	14607	Nguyễn Minh Khoa	02/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	42,97
300	300	14609	Nguyễn Minh Khoa	11/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	48,20
301	301	14611	Nguyễn Thanh Khoa	15/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	41,69
302	302	14628	Nguyễn Duy Lâm	31/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	44,42
303	303	14650	Nguyễn Thành Mạnh	31/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	44,43
304	304	14657	Nguyễn Quang Minh	07/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	44,67
305	305	14707	Nguyễn Đông Nhi	20/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	37,20
306	306	14732	Trịnh Văn Phong	08/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	53,90
307	307	14746	Lê Đức Hoàng Quân	09/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	40,23
308	308	14779	Lê Hoài Thu	25/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	49,38
309	309	14784	Nguyễn Hoàng Thuyên	03/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	37,64
310	310	14796	Phan Nguyễn Anh Thư	30/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	39,34
311	311	14824	Nguyễn Thị Bảo Trâm	23/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	39,35
312	312	14825	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	03/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	36,12

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Lớp chuyên	Điểm xét tuyển
313	313	14867	Đỗ Thị Nhã Ý	25/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vật lí	41,77
314	1	07728	Trịnh Thị Yến Châu	08/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	48,77
315	2	07746	Hồ Bảo Hà	11/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	44,85
316	3	07748	Lê Lâm Ngọc Hân	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	47,18
317	4	07765	Trần Tuấn Hoàng	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	46,22
318	5	07782	Nguyễn Thị Mai Hương	28/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	44,93
319	6	07816	Lê Thị Cẩm Ly	13/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	47,38
320	7	07828	Lê Nguyễn Bảo Ngân	16/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	50,10
321	8	07833	Đinh Thảo Ngọc	28/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	54,64
322	9	07849	Phan Lê Uyên Nhi	26/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	50,05
323	10	07875	Nguyễn Trần Thảo Quyên	04/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	52,40
324	11	07891	Đinh Đỗ An Tâm	20/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	47,62
325	12	07955	Trần Thảo Vy	30/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	42,95
326	13	07978	Hoàng Gia Bảo	15/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	49,12
327	14	07986	Nguyễn Vũ Hà Châu	21/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	45,09
328	15	08018	Nguyễn Thị Diễm Hằng	29/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	45,95
329	16	08021	Trần Thị Hằng	26/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	44,04
330	17	08032	Võ Trần Khánh Hân	25/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	50,09
331	18	08049	Đinh Xuân Huy	15/05/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	53,30
332	19	08133	Trần Bội Mỹ	07/12/2010	Nữ	Hoa	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	49,75
333	20	08138	Lê Nguyễn Mỹ Ngân	03/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	52,02
334	21	08147	Trần Thị Kim Ngân	01/08/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	45,65
335	22	08149	Bùi Khánh Ngọc	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	42,87
336	23	08153	Hứa Trần Bảo Ngọc	30/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	43,02
337	24	08159	Nguyễn Lương Diệu Ngọc	02/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	47,17
338	25	08179	Hà Minh Nhân	06/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	50,82
339	26	08192	Trần Đoàn Long Nhi	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	43,65
340	27	08196	Trần Bảo Nhiên	04/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	50,99
341	28	08217	Nguyễn Hoàng Vân Phương	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	50,80

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Lớp chuyên	Điểm xét tuyển
342	29	08220	Phạm Mai Phương	21/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	49,18
343	30	08225	Võ Văn Trung Quân	21/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	45,85
344	31	08245	Lê Thanh Thảo	28/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	49,72
345	32	08250	Võ Văn Nam Thiên	11/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	49,48
346	33	08263	Hoàng Mai Anh Thư	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	43,78
347	34	08268	Nguyễn Hoàng Anh Thư	16/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	48,27
348	35	08291	Phạm Thùy Trang	17/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	51,18
349	36	08368	Huỳnh Phạm Hải Yến	05/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Địa lí	45,17
350	37	07817	Lê Quang Minh	27/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	43,27
351	38	07835	Nguyễn Thị Kim Ngọc	11/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	41,52
352	39	07851	Trần Lê Mai Nhi	20/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	48,53
353	40	07907	Nguyễn Văn Toàn Thông	01/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	47,75
354	41	07938	Nguyễn Đăng Ngọc Anh Tuấn	15/04/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	47,88
355	42	07956	Trương Nguyễn Phương Vy	14/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	43,70
356	43	07967	Ngô Thị Tú Anh	09/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	41,32
357	44	07975	Nguyễn Hoàng Ân	06/04/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	46,34
358	45	07988	Phạm Trân Châu	31/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	46,43
359	46	08025	Lưu Ngọc Hân	11/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	44,37
360	47	08034	Nguyễn Thị Diệu Hiền	04/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	49,82
361	48	08050	Lê Hoàng Khánh Huy	22/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	48,17
362	49	08060	Phạm Minh Huy	03/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	51,03
363	50	08074	Huỳnh Gia Khánh	14/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	47,34
364	51	08087	Phạm Võ Tuấn Kiệt	13/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	48,49
365	52	08124	Mạc Kiều My	07/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	46,70
366	53	08136	Lê Hồ Nam	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	50,04
367	54	08150	Đinh Bảo Ngọc	18/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	45,47
368	55	08170	Lê Trọng Nguyên	13/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	49,23
369	56	08180	Ngô Đình Thành Nhân	08/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	48,62
370	57	08209	Nguyễn Thanh Phong	14/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	42,12

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Lớp chuyên	Điểm xét tuyển
371	58	08219	Nguyễn Ngọc Hồng Phương	07/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	41,50
372	59	08239	Trần Công Tâm	23/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	41,70
373	60	08251	Nguyễn Chí Thiện	17/09/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	41,55
374	61	08253	Diệp Gia Thịnh	02/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	45,60
375	62	08278	Nguyễn Ngọc Hoài Thương	22/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	45,78
376	63	08288	Thân Vĩnh Khánh Toàn	24/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	43,99
377	64	08297	Nguyễn Thị Bảo Trâm	25/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	46,60
378	65	08299	Huỳnh Châu Bảo Trân	18/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	49,55
379	66	08312	Phan Minh Triết	09/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	50,28
380	67	08319	Huỳnh Viết Huy Trường	15/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	42,97
381	68	08340	Phan Nguyễn Đông Uyên	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	46,88
382	69	08344	Nguyễn Ngô Thùy Vân	19/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	43,37
383	70	08357	Nguyễn Ngọc Phương Vy	19/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	47,43
384	71	08365	Lê Thị Kim Xuân	10/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Hoá học	41,92
385	72	07732	Nguyễn Thị Huyền Diệu	05/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	39,97
386	73	07734	Hồ Quang Duy	25/08/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	35,30
387	74	07756	Lê Viết Hiếu	10/04/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	42,03
388	75	07822	Nguyễn Thị Hà My	27/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	33,68
389	76	07824	Lê Bình Ly Na	09/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	38,65
390	77	07876	Phan Hà Bảo Quyên	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	34,27
391	78	07904	Nguyễn Đình Thiện	19/02/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	44,43
392	79	07913	Nguyễn Song Thư	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	36,13
393	80	07914	Phạm Hồ Anh Thư	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	39,39
394	81	07917	Trần Thị Minh Thư	15/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	42,60
395	82	07927	Trịnh Bảo Trân	08/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	41,50
396	83	07939	Nguyễn Hoàng Lâm Tuyền	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	36,19
397	84	07957	Nguyễn Tấn Vỹ	24/08/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	32,63
398	85	07958	Nguyễn Quỳnh Như Ý	26/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	33,22
399	86	07961	Lê Trương Hạnh An	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	35,99

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Lớp chuyên	Điểm xét tuyển
400	87	07972	Trương Ngọc Ánh	03/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	34,80
401	88	08014	Trần Dương Ngọc Hà	02/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	37,97
402	89	08015	Huỳnh Triều Hạ	29/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	37,92
403	90	08023	Hồ Ngọc Bảo Hân	02/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	37,73
404	91	08036	Trần Thị Thanh Hiền	07/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	41,92
405	92	08061	Trần Ngọc Gia Huy	08/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	39,67
406	93	08081	Đinh Đăng Khoa	24/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	37,62
407	94	08093	Trần Nhật Lâm	03/10/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	42,38
408	95	08102	Nguyễn Hà Linh	17/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	33,10
409	96	08103	Nguyễn Hoàng Khánh Linh	15/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	41,53
410	97	08212	Nguyễn Phạm Hồng Phúc	16/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	48,57
411	98	08234	Trương Nhã Quỳnh	07/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	43,88
412	99	08241	Đặng Thị Thu Thanh	29/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	36,18
413	100	08259	Văn Thị Thanh Thuận	14/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	31,43
414	101	08279	Đỗ Lê Khánh Thy	08/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	34,83
415	102	08298	Trần Phương Trâm	23/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	49,70
416	103	08300	Kiều Bảo Trân	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	45,50
417	104	08345	Nguyễn Thị Tường Vân	18/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	40,10
418	105	08352	Lê Bảo Vy	12/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	34,89
419	106	08360	Phạm Lâm Phương Vy	02/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Lịch sử	37,79
420	107	07708	Hoàng Hoài Anh	17/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	51,18
421	108	07710	Lê Tuệ Anh	19/02/2010	Nữ	Kinh	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	45,70
422	109	07818	Lê Trương Thục Minh	19/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	49,03
423	110	07880	Lê Diễm Quỳnh	08/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	45,05
424	111	07882	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	48,40
425	112	07895	Đỗ Thị Ngọc Thạnh	06/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	46,20
426	113	07898	Nguyễn Thị Thu Thảo	09/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	45,03
427	114	07920	Trần Minh Nguyên Thy	15/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	49,20
428	115	07942	Trần Thị Thanh Uyên	22/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	45,80

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Lớp chuyên	Điểm xét tuyển
429	116	07963	Phạm Thị Hoài An	03/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	48,60
430	117	07997	Nguyễn Đình Khương Duy	20/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	48,73
431	118	07999	Bùi Thị Châu Duyên	22/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	46,85
432	119	08017	Dương Thị Minh Hằng	11/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	47,10
433	120	08028	Thái Ngọc Gia Hân	03/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	50,05
434	121	08039	Ngô Thị Hiếu	08/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	45,95
435	122	08119	Nguyễn Thị Thu Lợi	09/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	45,38
436	123	08126	Ngô Thị Trà My	26/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	47,30
437	124	08132	Trương Nguyễn Huyền My	28/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	47,00
438	125	08135	Võ Thị Thúy Na	19/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	45,73
439	126	08148	Huỳnh Nguyễn Đông Nghi	25/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	50,00
440	127	08154	Lê Vũ Phương Ngọc	02/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	48,85
441	128	08175	Phan Ngọc Khánh Nguyên	09/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	45,88
442	129	08187	Nguyễn Thị Ái Nhi	01/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	46,33
443	130	08200	Mai Thị Quỳnh Như	08/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	49,85
444	131	08244	Hồ Phương Thảo	08/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	56,18
445	132	08257	Phan Thị Phương Thuận	15/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	47,85
446	133	08269	Nguyễn Lê Anh Thư	12/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	50,50
447	134	08289	Đỗ Nguyễn Thanh Trang	08/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	49,75
448	135	08304	Nguyễn Hoàng Bảo Trân	31/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	47,18
449	136	08317	Nguyễn Phan Thanh Trúc	06/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	46,13
450	137	08336	Lâm Vũ Hoàng Uyên	26/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	45,23
451	138	08342	Ngô Thư Vân	25/10/2010	Nữ	Hoa	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	47,50
452	139	08346	Nguyễn Phương Vi	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	45,23
453	140	08358	Nguyễn Phạm Yến Vy	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	45,10
454	141	08367	Huỳnh Nguyễn Ngọc Yến	09/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Ngữ văn	53,45
455	142	07752	Nguyễn Thị Thanh Hiền	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	43,42
456	143	07785	Lê Trịnh Nguyên Khang	22/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	49,27
457	144	07810	Lương Mạnh Linh	08/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	46,63

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Lớp chuyên	Điểm xét tuyển
458	145	07844	Đỗ Uyên Nhi	06/12/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	46,80
459	146	07845	Huỳnh Yến Nhi	08/11/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	51,75
460	147	07865	Phan Thiên Phước	27/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	44,52
461	148	07911	Nguyễn Huỳnh Anh Thư	18/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	45,74
462	149	07936	Trần Duy Lâm Trường	12/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	49,39
463	150	07969	Văn Hồng Anh	22/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	46,03
464	151	07983	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	30/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	46,55
465	152	07985	Nguyễn Thị Bảo Châu	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	49,00
466	153	07998	Võ Đình Duy	04/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	45,85
467	154	08027	Phạm Xuân Bảo Hân	16/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	46,65
468	155	08030	Trần Nguyễn Khải Hân	26/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	45,35
469	156	08038	Lê Bá Hiếu	19/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	45,99
470	157	08047	Võ Thị Ngọc Huệ	25/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	43,18
471	158	08062	Trương Minh Huy	24/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	48,89
472	159	08077	Nguyễn Đình Khánh	08/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	45,37
473	160	08084	Võ Anh Khoa	13/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	44,59
474	161	08099	Huỳnh Phạm Khánh Linh	25/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	47,74
475	162	08131	Trần Thị Nhật My	12/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	46,04
476	163	08143	Nguyễn Hồng Bảo Ngân	15/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	50,73
477	164	08151	Huỳnh Bảo Ngọc	05/11/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	45,37
478	165	08162	Phạm Thị Khánh Ngọc	21/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	49,69
479	166	08172	Nguyễn Hải Nguyên	26/04/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	44,92
480	167	08177	Trương Phúc Nguyên	21/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	51,23
481	168	08218	Nguyễn Ngàn Phương	09/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	46,69
482	169	08227	Nguyễn Ngọc Quốc	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	42,74
483	170	08243	Nguyễn Văn Thành	21/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	51,03
484	171	08255	Huỳnh Lê Sông Thu	15/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	49,29
485	172	08258	Trần Hữu Thuận	25/11/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	49,40
486	173	08277	Trần Tiểu Quỳnh Thư	02/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	48,13

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Lớp chuyên	Điểm xét tuyển
487	174	08308	Đinh Khôi Trí	12/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	44,50
488	175	08332	Đoàn Ngọc Mỹ Uyên	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	45,90
489	176	08333	Đỗ Phương Uyên	08/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	49,60
490	177	08354	Lê Thị Tường Vy	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Sinh học	46,77
491	178	07716	Võ Thị Tâm Anh	21/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	42,15
492	179	07725	Nguyễn Văn Cảm	15/01/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	46,00
493	180	07745	Trần Châu Giang	27/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	42,75
494	181	07809	Đỗ Nguyễn Hoàng Linh	27/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	48,43
495	182	07820	Phạm Thị Thùy Minh	12/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	48,63
496	183	07834	Nguyễn Bảo Ngọc	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	43,73
497	184	07847	Mai Xuân Nhi	27/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	42,80
498	185	07852	Trần Yến Nhi	30/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	45,83
499	186	07883	Trần Vũ Trúc Quỳnh	24/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	45,28
500	187	07901	Lê Vũ Anh Thi	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	50,13
501	188	07912	Nguyễn Song Thư	06/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	42,85
502	189	07928	Đào Minh Trí	10/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	43,03
503	190	07946	Lê Hồng Vĩ	15/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	42,75
504	191	07974	Lưu Thiên Ân	03/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	46,25
505	192	08016	Phan Anh Hào	22/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Võ Chí Công	Quế Sơn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	45,63
506	193	08024	Huỳnh Phạm Bảo Hân	12/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	43,30
507	194	08044	Trần Ngô Khải Hoàn	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	46,98
508	195	08079	Phan Nam Khánh	06/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	43,88
509	196	08085	Trần Ngọc Bảo Khuê	14/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	45,70
510	197	08097	Huỳnh Khánh Linh	28/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	46,25
511	198	08098	Huỳnh Nhật Linh	07/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	42,58
512	199	08123	Trần Quang Minh	02/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	48,93
513	200	08134	Nguyễn Thị Ly Na	14/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	47,18
514	201	08142	Nguyễn Hoàng Gia Ngân	11/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	42,48
515	202	08165	Đặng Hữu Nguyên	14/08/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	46,08

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Lớp chuyên	Điểm xét tuyển
516	203	08210	Đặng Nguyễn Thị Thanh Phúc	14/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	43,28
517	204	08214	Trần Hoàng Phúc	31/01/2010	Nam	Hoa	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	43,60
518	205	08264	Huỳnh Ngọc Thiên Thư	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	45,75
519	206	08270	Nguyễn Phan Anh Thư	20/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	47,45
520	207	08273	Nguyễn Thị Minh Thư	26/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	45,50
521	208	08293	Dương Bảo Trâm	18/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	50,10
522	209	08302	Lê Khánh Trân	01/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	48,90
523	210	08313	Nguyễn Minh Triều	15/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	43,18
524	211	08335	Hoàng Nguyễn Phương Uyên	28/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	52,38
525	212	08337	Nguyễn Hà Bảo Uyên	07/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tiếng Anh	43,10
526	213	07717	Nguyễn Ngọc Ân	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (lập trình)	36,43
527	214	07719	Nguyễn Đình Thành Bảo	25/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (lập trình)	39,33
528	215	07721	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	24/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (lập trình)	47,40
529	216	07750	Lê Thị Huyền Hậu	03/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (lập trình)	40,05
530	217	07763	Phan Khải Hoàng	10/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (lập trình)	46,83
531	218	07787	Nguyễn Đình Phú Khang	18/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (lập trình)	38,35
532	219	07792	Nguyễn Đỗ Đăng Khoa	21/08/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (lập trình)	47,28
533	220	07793	Nguyễn Đức Đăng Khoa	18/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (lập trình)	37,78
534	221	07796	Hà Nguyễn Nguyên Khôi	05/08/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (lập trình)	41,15
535	222	07798	Nguyễn Tấn Khôi	23/05/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (lập trình)	48,70
536	223	07807	Lê Doãn Tùng Lâm	23/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (lập trình)	45,33
537	224	07819	Ông Tiến Minh	05/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (lập trình)	37,30
538	225	07825	Nguyễn Đình Phương Nam	09/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (lập trình)	47,00
539	226	07860	Thân Đức Phú	22/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (lập trình)	48,93
540	227	07869	Thân Minh Quang	25/03/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (lập trình)	47,78
541	228	07887	Nguyễn Quốc Siêu	11/07/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (lập trình)	56,20
542	229	07900	Dương Khánh Thi	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (lập trình)	39,43
543	230	07905	Nguyễn Tiến Thịnh	15/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (lập trình)	43,18
544	231	07906	Huỳnh Văn Thông	02/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (lập trình)	46,33

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Lớp chuyên	Điểm xét tuyển
545	232	07915	Phạm Thị Minh Thư	24/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (lập trình)	39,55
546	233	07931	Phạm Văn Trọng	22/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (lập trình)	44,98
547	234	07947	Nguyễn Đình Quốc Việt	25/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (lập trình)	36,05
548	235	07747	Huỳnh Ngọc Khải Hân	30/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (thi Toán)	39,54
549	236	07753	Phạm Thị Thu Hiền	26/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (thi Toán)	41,28
550	237	07757	Nguyễn Công Hiếu	01/07/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (thi Toán)	37,60
551	238	07773	Trần Phạm Minh Huy	16/12/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (thi Toán)	42,85
552	239	07780	Nguyễn Thanh Hưng	22/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (thi Toán)	39,62
553	240	07805	Trịnh Thị Trúc Lam	01/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (thi Toán)	37,67
554	241	07806	Lê Huỳnh Thị Xuân Lanh	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (thi Toán)	43,49
555	242	07859	Nguyễn Xuân Phú	09/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (thi Toán)	38,29
556	243	07864	Phạm Lê Phúc	18/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (thi Toán)	37,97
557	244	07870	Nguyễn Văn Minh Quân	18/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (thi Toán)	39,28
558	245	07871	Đỗ Nguyễn Thiên Quốc	03/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (thi Toán)	43,30
559	246	07890	Nguyễn Thị Thanh Tài	08/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (thi Toán)	44,70
560	247	07919	Nguyễn Võ Khánh Thy	24/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (thi Toán)	44,12
561	248	07941	Trần Nhã Uyên	18/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (thi Toán)	37,15
562	249	07949	Lê Văn Vĩnh	11/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Tin học (thi Toán)	41,93
563	250	07713	Nguyễn Văn Quốc Anh	17/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	43,74
564	251	07714	Phạm Nguyễn Nhật Anh	22/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	43,65
565	252	07724	Trần Gia Bảo	14/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	40,80
566	253	07738	Nguyễn Đoàn Ánh Dương	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	40,87
567	254	07742	Lê Minh Đức	14/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	44,33
568	255	07749	Phạm Bảo Hân	25/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	40,20
569	256	07761	Trần Nguyễn Minh Hiếu	27/11/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	49,63
570	257	07766	Trần Hùng	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	40,30
571	258	07770	Nguyễn Trần Huy	25/02/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	40,30
572	259	07772	Trần Gia Huy	10/04/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	39,73
573	260	07776	Trần Khánh Huyền	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	47,24

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Lớp chuyên	Điểm xét tuyển
574	261	07778	Lê Ca Bảo Hưng	09/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	44,85
575	262	07779	Nguyễn Phúc Hưng	17/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	46,58
576	263	07783	Mạc Kế Kha	02/01/2010	Nam	Hoa	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	39,35
577	264	07786	Mai Phú Khang	27/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	41,58
578	265	07801	Dương Tuấn Kiệt	09/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	42,48
579	266	07814	Nguyễn Huỳnh Nhật Long	04/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	40,57
580	267	07827	Huỳnh Thị Bảo Ngân	09/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	44,98
581	268	07846	Lê Nguyễn Tâm Nhi	22/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	48,54
582	269	07856	Trần Văn Phát	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	44,35
583	270	07863	Nguỵ Như Phúc	11/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	41,15
584	271	07866	Đỗ Bảo Phương	08/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	43,88
585	272	07877	Phùng Lê Ngọc Quyên	10/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	48,32
586	273	07884	Trương Ngọc Quỳnh	25/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	46,33
587	274	07896	Khưu Vũ Phương Thảo	23/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	43,54
588	275	07929	Hà Tấn Triết	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	39,19
589	276	07948	Văn Lương Công Vinh	16/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	47,94
590	277	07951	Văn Đức Hoàng Vũ	07/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	49,27
591	278	07952	Dương Lê Khánh Vy	07/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	42,82
592	279	07954	Lê Võ Tường Vy	27/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	39,82
593	280	07960	Lê Hoài An	16/02/2010	Nam	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	39,88
594	281	07992	Đinh Thành Công	05/08/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	47,97
595	282	08008	Lê Thanh Đức	22/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	46,69
596	283	08100	Lê Hoàng Linh	07/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	46,70
597	284	08318	Trần Lê Nhã Trúc	23/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Toán	45,73
598	285	07707	Phạm Thành An	17/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	37,64
599	286	07712	Nguyễn Lê Hoàng Anh	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	46,98
600	287	07722	Nguyễn Trương Gia Bảo	26/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	47,43
601	288	07762	Huỳnh Duy Hoàng	02/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	42,09
602	289	07768	Nguyễn Đức Huy	15/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	42,23

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Lớp chuyên	Điểm xét tuyển
603	290	07777	Đặng Gia Hưng	28/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	38,50
604	291	07802	Lê Văn Tuấn Kiệt	23/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	41,18
605	292	07854	Nguyễn Lê Thảo Ny	12/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	36,40
606	293	07858	Huỳnh Tấn Quốc Phú	07/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	39,78
607	294	07872	Hồ Vương Quốc	12/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	36,73
608	295	07892	Lê Thanh Tâm	18/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	39,75
609	296	07903	Lê Duy Thiện	21/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	36,50
610	297	07959	Nguyễn Đức Lê Bảo Yến	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	35,69
611	298	07977	Trần Thanh Hoàng Bách	16/04/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	44,12
612	299	07980	Phạm Gia Bảo	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	41,23
613	300	08037	Huỳnh Thanh Hiếu	13/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	36,52
614	301	08052	Nguyễn Kim Lê Huy	07/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	49,40
615	302	08055	Nguyễn Thượng Minh Huy	03/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	54,44
616	303	08067	Trần Quang Khải	24/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	43,87
617	304	08068	Đinh Thanh Khang	23/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	42,58
618	305	08071	Tạ Tuấn Khang	12/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	39,79
619	306	08091	Đỗ Nguyễn Tuyết Lan	06/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	49,89
620	307	08117	Mai Phú Lộc	22/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	38,37
621	308	08121	Lê Đức Lương	18/11/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	45,15
622	309	08144	Phạm Lê Hoàng Ngân	01/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	35,57
623	310	08152	Huỳnh Phạm Đỗ Ngọc	05/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	41,20
624	311	08166	Huỳnh Duy Nguyên	26/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	35,55
625	312	08169	Lê Thị Kim Nguyên	14/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	45,98
626	313	08174	Nguyễn Thảo Nguyên	16/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	52,13
627	314	08213	Phạm Văn Phúc	04/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	55,69
628	315	08256	Nguyễn Văn Thuận	04/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	51,60
629	316	08310	Nguyễn Công Minh Trí	25/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	37,87
630	317	08314	Võ Hải Triều	09/02/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	48,32
631	318	08326	Đỗ Như Nhật Tuệ	09/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	49,90

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Lớp chuyên	Điểm xét tuyển
632	319	08327	Lương Thị Thanh Tuyền	06/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Vật lí	42,27

Danh sách này có 632 thí sinh trúng tuyển./.

khoidq-09/08/2025 15:27:21-khoidq-khoidq-khoidq

Số: 514/QĐ-SGDĐT
Thời gian ký: 2025-08-09T15:10:32+07:00

Phụ lục 2

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN LỚP 10 CỦA TRƯỜNG PTDTNT THPT QUẢNG NAM NĂM HỌC 2025 - 2026

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SGDĐT ngày /8/2025 của Giám đốc Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng)

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Điểm xét tuyển
1		Nguyễn Đức Huy Hoàng	07/05/2010	Nam	Kinh	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	Tuyển thẳng
2		Zơ Râm Thị Diễm Châu	22/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	Tuyển thẳng
3		Pơ Loong Ngân	23/05/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	Tuyển thẳng
4		Zơ Rum Thị Lý Diễm	24/05/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	Tuyển thẳng
5	04691	Lê Trương Gia Hân	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	26,15
6	04714	Lưu Phúc Kha	13/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	20,63
7	04834	Nguyễn Thị Ngọc Ái	23/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	23,93
8	04972	Trương Nguyễn Nina	12/11/2010	Nữ	Kinh	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	20,5
9	04996	Lê Đình Sang	07/12/2010	Nam	Kinh	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	27,5
10	08564	Nguyễn Thái Bình	18/08/2010	Nữ	Kinh	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	22,35
11	08575	Võ Trường Nguyên Chương	29/12/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	22,05
12	08666	Trần Quốc Khôi	08/12/2010	Nam	Kinh	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	24,48
13	08679	Nguyễn Phạm Bảo Lan	22/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	20,78
14	08690	Lê Thị Mai Linh	03/03/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	20,08
15	08720	Lê Hoàng Bảo Nam	04/07/2010	Nam	Kinh	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	22,48
16	08752	Hồ Hạ Tuyền Như	19/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	21,65
17	11612	Nguyễn Phạm Quốc Bảo	03/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	22,78
18	11798	Trần Anh Nguyên	21/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	20,18
19	14919	Nguyễn Hoàng Anh Dũng	20/02/2010	Nam	Kinh	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	21,88
20	15202	Nguyễn Thị Tường Vy	02/02/2010	Nữ	Kinh	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	20,53

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Điểm xét tuyển
21	00006	Nguyễn Đỗ Minh Anh	20/08/2010	Nữ	Co	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	19,4
22	00318	Nguyễn Thị Như Ái	05/05/2010	Nữ	Co	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	Bắc Trà My	18,93
23	00365	Đặng Thị Thiên Đào	13/06/2010	Nữ	Mường	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	Bắc Trà My	18,43
24	00536	Trần Hồ Anh Thư	28/09/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	Bắc Trà My	19,05
25	04716	Ngô Bảo Khánh	02/05/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	18,43
26	04720	Ngô Thị Khánh Linh	09/05/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	19,8
27	04738	Phạm Quỳnh Quế My	10/05/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	22,25
28	04745	Đinh Thị Ánh Nguyệt	07/11/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	19,88
29	04755	Đinh Thị Quỳnh Như	23/02/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	19,63
30	04790	Đinh Thị Ngọc Thùy	27/05/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	18,68
31	04815	Alăng Thị Út	25/07/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	18,43
32	04845	Đinh Thị Nhật Bình	13/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	19,1
33	04847	Hà Thị Ru By	27/04/2010	Nữ	Thái	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	18,3
34	04874	Alăng Thị Vi Hà	11/04/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	23,35
35	04880	Alăng Thị Hằng	22/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	18,85
36	04882	Bling Thị Thanh Hằng	04/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	21,68
37	04889	Alăng Thị Thanh Hoài	29/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	22,93
38	04890	Hôih Thị Hoài	31/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	22,13
39	04903	Nguyễn Quang Khải	07/08/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	18,15
40	04924	Alăng Thị Bé Linh	10/01/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	18,2
41	04934	A Rất Thị Lường	24/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	23,23
42	04938	Alăng Thị Mari	19/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	26,2
43	04940	Rapát Thị Mộng	29/07/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	17,8
44	04941	A Lăng Thị Xăm Mơ	04/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	21,78

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Điểm xét tuyển
45	04945	Alăng Thị Diễm My	18/05/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	21,18
46	04956	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	15/04/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	20,33
47	04988	A Lăng Hoàng Quốc	26/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	20
48	04995	Bríu Thị Kim Sa	22/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	21,28
49	05005	Alăng Thị Huyền Thanh	20/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	19,93
50	05009	Phong Nguyễn Thanh Thảo	01/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	20,7
51	05019	Arất Thọ	30/09/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	20,1
52	05028	Alăng Thị Thương	05/05/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	21,95
53	05053	Alăng Thị Tuyết	08/09/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	19,85
54	05056	Nguyễn Thị Tuyết	22/09/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	18,48
55	05065	Arâl Thị Phương Vi	08/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	18,48
56	05066	Alăng Thị Viện	18/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	18,85
57	05081	Alăng Thị Hoài Yên	02/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	18,08
58	06561	Hồ Hiên Thảo Ngân	16/04/2010	Nữ	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	17,78
59	08401	Chu Thị Hà Giang	05/01/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê- Đắc Tô	Nam Giang	19,6
60	08505	Zơ Râm Tiểu Thư	27/12/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê- Đắc Tô	Nam Giang	18,75
61	08509	Arất Thị Phương Trang	25/09/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	18,2
62	08532	Coor Thị Kim Tuyến	24/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	23,05
63	08544	Zơ Râm Như Ý	18/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	18,1
64	08553	Alăng Thị Ngọc Ánh	18/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	24,93
65	08558	Hoàng Ngọc Bảo	19/03/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	23,25
66	08559	Ríah Gia Bảo	15/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	20,05
67	08563	Coor Cận Bình	13/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	21,6
68	08570	Coor Thị Kim Châu	13/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	19,35

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Điểm xét tuyển
69	08574	Bling Thị Chung	16/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	17,9
70	08584	Zơ Râm Thị Ngọc Diệp	09/07/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	21,9
71	08586	Ka Phu Mỹ Du	09/09/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	18,93
72	08592	Briu Y Duyên	23/07/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	18,73
73	08593	Ka Hiên Thị Mỹ Duyên	20/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	20,08
74	08608	Zơ Râm Doãn Hương Giang	03/09/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	20
75	08612	A Lăng Thị Hạnh	04/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	22,15
76	08614	A Lăng Phi Hằng	29/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	18,68
77	08626	Đặng Thị Hòa	10/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	19,48
78	08663	Bùi Văn Khôi	31/10/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	21,2
79	08669	Pơ Loong Khuyến	08/02/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	19,48
80	08678	Đinh Thị Mai Lan	02/07/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	19,35
81	08684	Pơloong Thị Lệ	07/05/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	24,8
82	08692	Hiên Thị Loan	11/09/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	19,28
83	08693	Kring Hoàng Long	18/10/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	24,05
84	08695	Hiên Sỹ Luận	13/07/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	18,45
85	08698	Hiêng Thị Khe Ly	08/07/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	20,3
86	08700	Alăng Diệp Mai	23/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	22,25
87	08708	Plong Thị Mị	22/08/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	18,43
88	08712	Ka Hiên Thị Mơ	27/02/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	21
89	08715	Bhnước Thị Trà My	07/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	18,23
90	08716	Bling Thị Bảo My	20/02/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	18,1
91	08717	Bling Thị Họa My	01/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	18,48
92	08719	A Hó Thị Ti Na	10/10/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	18,25

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Điểm xét tuyển
93	08722	Trần Hà Nam	23/03/2010	Nam	Tày	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	18,85
94	08725	Chờ Rum Thiên Nga	21/07/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	19,35
95	08738	Hôih Thị Nguyệt	28/09/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	18,9
96	08746	Zơ Râm Thị Mỹ Nhi	22/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	22,7
97	08748	Bling Thị Tuyết Như	18/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	21,4
98	08751	Coor Thị Bảo Như	07/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	20,88
99	08754	Zơ Râm Thị Tố Nữ	05/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	17,9
100	08755	Tơ Ngôl Nương	01/01/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	21,38
101	08763	A Tường Phú	02/11/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	19,83
102	08765	Bnướch Thị Diễm Phúc	02/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	18,4
103	08771	Riah Duy Quang	06/10/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	21,63
104	08775	Nguyễn Hồng Quân	15/02/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	22,9
105	08779	Bnướch Trần Bảo Quyên	07/05/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	24
106	08780	Zơ Râm Lệ Quyên	22/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	20,4
107	08781	A Lăng Phương Quỳnh	16/02/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	26,35
108	08783	Tơ Ngôl Mai Diễm Quỳnh	22/02/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	23,75
109	08786	Blinh Thị Y San	05/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	19,15
110	08794	Hôih Thị Sơ	19/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	21,85
111	08799	Aviết Sửu	12/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	18,23
112	08803	Rcom Đặng Thanh Tâm	19/09/2010	Nữ	Gia-rai	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	18,25
113	08809	A Lăng Thị Minh Thắm	11/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	20,58
114	08814	Tơ Ngôl Thi	11/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	19,15
115	08818	Bhnướch Thị Y Thoan	04/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	21,93
116	08819	Alăng Thị Thu	02/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	21,45

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Điểm xét tuyển
117	08820	Pơ Loong Thiên Thu	12/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	18,13
118	08827	Bờ Nước Trần Anh Thư	02/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	21,48
119	08831	Vũ Hồng Anh Thư	01/12/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	22,3
120	08832	Tơ Ngôl Thượng	17/01/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	19,95
121	08834	Zơ Rum Thy	12/05/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	18,23
122	08835	Alăng Thị Như Tiên	22/05/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	18,4
123	08845	Zơ Râm Thị Thùy Trang	17/09/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	20,98
124	08846	Arất Thùy Trâm	18/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	24
125	08847	Bhơ Nước Thị Ngọc Trâm	11/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	21,2
126	08852	Tơ Ngôl Hiền Bảo Trâm	08/02/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	23,5
127	08862	Blúp Thị Thanh Trúc	02/09/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	22,03
128	08871	Hồ Hiên Tuyên	12/08/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	17,68
129	08873	Tơ Ngôn Phương Uyên	07/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	19,33
130	08874	Lý Thị Thúy Vi	20/01/2010	Nữ	Tày	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	19,08
131	08878	Phạm Quốc Việt	03/03/2010	Nam	Mường	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	18,58
132	08883	Zoãn Thị Yến Vy	10/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	17,85
133	08886	Brao Thị Như Ý	10/02/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	20,85
134	08887	Zơ Râm Thị Như Ý	12/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	19,7
135	08888	Zorâm Thị Như Ý	01/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	22,7
136	08946	Nguyễn Thị Minh Hằng	25/02/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	18,38
137	09224	Hồ Trần Bảo Nhi	11/01/2010	Nữ	Xơ-đăng	THCS Trà Mai	Nam Trà My	17,73
138	09317	Hồ Thị Thu Hoài	21/07/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	18,1
139	09331	Hồ Thị Bích Hữu	21/08/2009	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	17,73
140	11701	Bùi Thị Ngọc Huế	20/01/2010	Nữ	Mường	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Phước Sơn	18,63

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Điểm xét tuyển
141	11797	Nguyễn Vũ Thảo Nguyên	31/01/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Phước Sơn	18,1
142	11814	Nguyễn Thị Tố Như	07/05/2010	Nữ	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	23,6
143	11864	Nguyễn Minh Sơn	29/05/2010	Nam	Ca-dong	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	18,43
144	14898	Zorâm Thị Châu	12/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	21,73
145	14907	Bling Thị Kim Cúc	18/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	19,13
146	14913	Arâl Thị Dân	17/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	18,98
147	14927	Pơloong Tú Dương	27/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	18,5
148	14954	Alăng Thị Thu Hằng	20/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	22,3
149	14961	Pơloong Thị Hoa	02/02/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	18,85
150	14962	Zorâm Thị Hoa	02/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	18,2
151	15007	Bríu Thị Pha Lê	16/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	21,7
152	15011	Ating Thị Liễu	11/02/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	23,78
153	15013	Alăng Thị Diệu Linh	14/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	20,13
154	15026	Pơloong Thị Luyến	16/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	17,78
155	15037	Bríu Thị Ngọc Mí	03/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	18,63
156	15043	Ating Thị Lăng Na	13/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	17,7
157	15061	Bling Thị Nguyệt	30/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	19,15
158	15062	Cơlâu Thị Nguyệt	19/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	19,78
159	15066	Alăng Thị Nháy	11/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	22,48
160	15067	Alăng Nhắc	20/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	18,68
161	15072	Hốih Thị Tâm Như	16/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	18,8
162	15073	Yđêl Thị Diễm Như	08/05/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	20,15
163	15078	Alăng Thị Tiểu Niên	14/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	20,45
164	15082	Alăng Thị Kiều Oanh	30/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	18,15

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Điểm xét tuyển
165	15094	Alăng Thị Phương	17/02/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	21,85
166	15115	Bhling Thị Sân	11/05/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	18,25
167	15136	Hoàng Hữu Thành	27/01/2010	Nam	Thái	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	20
168	15137	Bling Thị Phương Thảo	31/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	20,13
169	15142	Zorâm Thị Thâm	13/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	20,68
170	15158	Bríu Thị Thủy	03/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	20,43
171	15176	Alăng Thị Thanh Trúc	20/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	21,83
172	15181	Cơlâu Thị Tuyền	06/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	20,4
173	15198	Tangôn Thị Vũ	29/09/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	21,03
174	15205	Pơloong Yđịnh	23/12/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	22,98
175	15206	Bling Thị Hải Yến	08/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	17,78

Danh sách này có 175 thí sinh trúng tuyển./.

khoidq-09/08/2025 15:27:42

Số: 514/QĐ-SGDĐT
Thời gian ký: 2025-08-09T15:10:53+07:00

Phụ lục 3

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN LỚP 10 CỦA CÁC TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP KHÔNG CHUYÊN BIỆT NĂM HỌC 2025 - 2026

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SGDĐT ngày /8/2025 của Giám đốc Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng)

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1	1		Alăng Bắc	13/04/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	Tuyển thẳng	
2	2		Cơlâu Thị Mẫn	14/12/2009	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	Tuyển thẳng	
3	3		Alăng Thị Lan Mùi	02/01/2009	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	Tuyển thẳng	
4	4		Bhnướch Thị In	05/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Âu Cơ	Tuyển thẳng	
5	5		Cơ Lâu Thị Thi	03/07/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Âu Cơ	Tuyển thẳng	
6	6		Đinh Thanh Thuỷ Tiên	16/05/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Âu Cơ	Tuyển thẳng	
7	7		Nguyễn Thị Dương Cầm	27/09/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	Tuyển thẳng	
8	8		Tarương Mùi Mũi	25/01/2009	Nam	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	Tuyển thẳng	
9	9	04879	A Lăng Hát	01/03/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Âu Cơ	Tuyển thẳng	
10	10	04918	Hồih Thị Nhã Lan	01/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Âu Cơ	Tuyển thẳng	
11	11	04964	Đinh Thị Nhạt	03/02/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Âu Cơ	Tuyển thẳng	
12	12	04973	Nguyễn Thị Nở	02/02/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Âu Cơ	Tuyển thẳng	
13	13	05001	Bnướch Thị Sương	27/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Âu Cơ	Tuyển thẳng	
14	14	05026	Coor Thị Thư	15/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Âu Cơ	Tuyển thẳng	
15	15	05051	Đỗ Thị Kim Tuyền	14/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Âu Cơ	Tuyển thẳng	
16	16	05074	Rapát Khôi Vỹ	20/06/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Âu Cơ	Tuyển thẳng	
17	17	00891	Nguyễn Thị Kim Phượng	10/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Âu Cơ	17,28	2
18	18	00954	Nguyễn Y Tín	23/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Âu Cơ	18,23	2
19	19	03557	Trịnh Nguyên Huy	28/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Âu Cơ	15,75	2
20	20	04666	Alăng Ahuy	03/03/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	19,28	1
21	21	04667	Đoàn Nguyễn An	31/10/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	9,3	1
22	22	04669	Coor Bảo	13/03/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,6	1
23	23	04670	Trần Gia Bảo	12/10/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	17,05	1
24	24	04671	Trần Quất Bảo	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	22,13	1
25	25	04672	Nguyễn Thị Kiều Băng	13/04/2009	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,7	1
26	26	04673	Đinh Nguyễn Bằng	01/01/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	15,25	1
27	27	04674	Alăng Binh	13/04/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,25	1
28	28	04675	Nguyễn Thị Ngọc Bình	02/09/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	THPT Âu Cơ	17,73	1
29	29	04676	Arâl Thị Cay	13/02/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	19,65	1
30	30	04677	Ating Chan	30/09/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	14,05	1
31	31	04678	Trần Thanh Chiến	11/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	13,45	1
32	32	04679	Trần Thị Thu Cúc	09/05/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	14,7	1
33	33	04680	Nguyễn Văn Hoàng Da	19/01/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	20,08	1
34	34	04681	Alăng Thị Dang	21/10/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	21,58	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
35	35	04682	Y Danh	21/07/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	THPT Âu Cơ	20,13	1
36	36	04683	Alăng Thị Diễm	23/03/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	19,58	1
37	37	04684	Pơloong Du	17/10/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,6	1
38	38	04685	Đinh Khánh Duy	05/07/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	THPT Âu Cơ	14,7	1
39	39	04686	Nguyễn Thị Thùy Dương	02/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	18,83	1
40	40	04687	Nguyễn Trần Vĩ Đại	01/08/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	THPT Âu Cơ	15,23	1
41	41	04688	Nguyễn Tấn Đô	15/03/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,5	1
42	42	04689	Pơ Loong Anh Đông	06/05/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	THPT Âu Cơ	17,13	1
43	43	04690	Alăng Quân Hạo	06/08/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	15,88	1
44	44	04692	Phan Duy Hậu	19/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	21,93	1
45	45	04693	Trần Trung Hậu	20/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	20,35	1
46	46	04694	Lê Thành Anh Hiền	17/07/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,3	1
47	47	04695	Pơloong Tuấn Hịnh	11/09/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,4	1
48	48	04696	Arâl Hoàn	28/11/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	11,3	1
49	49	04697	Alăng Hoàng	05/12/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	16,15	1
50	50	04698	Hồ Minh Hoàng	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	24,08	1
51	51	04699	Nguyễn Hồng Hoàng	18/02/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	THPT Âu Cơ	14,3	1
52	52	04700	Trương Huy Hoàng	05/08/2010	Nam	Thổ	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,85	1
53	53	04702	Bhling Hộ	03/05/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,75	1
54	54	04703	Đinh Văn Huấn	24/08/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	13,85	1
55	55	04704	Alăng Thị Huệ	05/08/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	14,55	1
56	56	04705	Nguyễn Phát Huy	17/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	14,95	1
57	57	04706	Trần Quốc Huy	09/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	18,8	1
58	58	04707	Bhiriu Thị Huyền	22/10/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,75	1
59	59	04708	Avô Hưng	06/08/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	13,35	1
60	60	04709	Alăng Thị Hương	17/09/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	16,05	1
61	61	04710	Huỳnh Hồ Hoài Hương	25/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	31,75	1
62	62	04711	Phạm Thị Mai Hương	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	28,85	1
63	63	04712	Hồih Thị Kem	05/01/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	19,55	1
64	64	04713	Bhnướch Tuấn Kha	05/03/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	11,65	1
65	65	04715	Nguyễn Minh Khang	19/09/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	17,73	1
66	66	04717	Alăng Khem	10/05/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	14,7	1
67	67	04718	Alăng Khiêm	02/10/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	11,75	1
68	68	04719	Nguyễn Thị Mỹ Liên	25/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	25,63	1
69	69	04721	Phạm Thị Mỹ Linh	09/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	19,7	1
70	70	04722	Phan Thùy Linh	10/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	13,8	1
71	71	04723	Tarương Linh	11/01/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,55	1
72	72	04724	Alăng Tiến Lĩnh	11/09/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	13,8	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
73	73	04727	Alăng Thị Loan	16/01/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	24,05	1
74	74	04728	Alăng Thanh Lúa	01/04/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	15,5	1
75	75	04729	Lê Thị Thảo Luyến	01/10/2009	Nữ	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	16,93	1
76	76	04731	Alăng Lưu	26/09/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	13,75	1
77	77	04732	Nguyễn Thị Bích Ly	09/06/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	THPT Âu Cơ	17,3	1
78	78	04733	Alăng Mạnh	17/06/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	16,2	1
79	79	04734	Tarương Thị Mênh	11/05/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	13,25	1
80	80	04735	Nguyễn Trọng Minh	30/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	15,63	1
81	81	04736	Lê Anh Mộng	04/10/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	11,9	1
82	82	04737	Alăng Thị My	14/11/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	16,25	1
83	83	04739	Cơlâu Nam	13/08/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	14,35	1
84	84	04740	Đinh Thị Nga	02/04/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	13	1
85	85	04741	Hồ Thị Kim Ngân	28/10/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	19,08	1
86	86	04742	Bling Thị Ngọc	20/04/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	21,3	1
87	87	04744	Bnướch Thị Nguyệt	17/03/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	18,05	1
88	88	04746	Pơloong Thị Nguyệt	02/11/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	22,88	1
89	89	04747	Mạc Thị Phương Nhã	22/11/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	19,08	1
90	90	04748	Bhnướch Thị Nháp	18/09/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	17,6	1
91	91	04749	Alăng Thị Nhăng	02/03/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	16,35	1
92	92	04750	Lâm Lê Quang Nhân	22/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	16,95	1
93	93	04751	Nguyễn Hồ Long Nhật	17/04/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	THPT Âu Cơ	14,85	1
94	94	04752	Arất Thị Nhung	26/07/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	14,85	1
95	95	04753	Cơlâu Thị Như	28/05/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	24,38	1
96	96	04754	Đinh Đặng Quỳnh Như	13/12/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	22,25	1
97	97	04756	Lê Thị Hằng Ni	06/12/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	THPT Âu Cơ	21,05	1
98	98	04757	Zơ Râm Đinh Ninh	16/03/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	16,55	1
99	99	04758	Zorâm Phan	08/05/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	16,3	1
100	100	04759	Cơlâu Thị Phích	14/10/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	20,93	1
101	101	04760	Zorâm Phong	03/09/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	15,73	1
102	102	04761	Đinh Đại Phú	03/06/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	19,68	1
103	103	04762	Đỗ Xuân Phúc	22/10/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	11,6	1
104	104	04763	Hoàng Minh Phúc	26/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	17,58	1
105	105	04764	Bnướch Phước	12/02/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,28	1
106	106	04765	Trương Nguyễn Xuân Phước	09/06/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	THPT Âu Cơ	14,9	1
107	107	04766	Riah Thị Phường	05/03/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	14,15	1
108	108	04767	Mai Thị Kim Phượng	22/11/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	24,7	1
109	109	04769	Lê Bùi Tuấn Quang	27/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	19,38	1
110	110	04770	Văn Đức Cường Quốc	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	20,13	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
111	111	04771	Hồ Xuân Quyến	14/10/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	17,53	1
112	112	04772	Alăng Quỳnh	05/10/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	16,75	1
113	113	04773	Alăng Thị Xuân Quỳnh	20/01/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	24,88	1
114	114	04774	Đinh Văn Nhật Quỳnh	18/07/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	THPT Âu Cơ	22,48	1
115	115	04775	Alăng Sâm	15/08/2009	Nam	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,95	1
116	116	04776	Alăng Thị Kim Siến	27/12/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	17,55	1
117	117	04777	Mạc Thị Siêu	20/06/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	THPT Âu Cơ	18,2	1
118	118	04778	Nguyễn Thanh Sơn	23/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	21,53	1
119	119	04779	Zorâm Đinh Sơn	17/12/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	THPT Âu Cơ	16,2	1
120	120	04780	Alăng Thị Sương	24/05/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	21,5	1
121	121	04781	Trần Đinh Quốc Sửu	18/04/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	THPT Âu Cơ	14,98	1
122	122	04782	Nguyễn Duy Thạch	12/08/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,35	1
123	123	04783	Arất Thái	11/08/2009	Nam	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,05	1
124	124	04784	Phạm Ngọc Thái	01/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	14	1
125	125	04785	Lê Thị Thanh Thanh	23/01/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	26,13	1
126	126	04786	Lê Văn Thành	28/01/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	11,3	1
127	127	04787	Alăng Thị Phương Thảo	22/04/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	19,2	1
128	128	04788	Đinh Thị Ngọc Thảo	06/07/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,8	1
129	129	04789	Trần Nguyễn Minh Thuỳ	13/09/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	THPT Âu Cơ	23,53	1
130	130	04791	Ating Thị Thủy	15/06/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	20,13	1
131	131	04792	Bhonước Thị Minh Thư	14/04/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	20,9	1
132	132	04793	Lê Phạm Anh Thư	06/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	26,18	1
133	133	04794	Nguyễn Thị Thủy Tiên	30/11/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	21,8	1
134	134	04795	Nguyễn Lâm Tiến	05/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	THPT Âu Cơ	15,5	1
135	135	04796	Nguyễn Xuân Tiến	22/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	23,18	1
136	136	04797	Alăng Trai	04/10/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12	1
137	137	04798	Hôih Thị Trang	24/07/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	23,65	1
138	138	04799	Nguyễn Thị Thùy Trang	03/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	19,98	1
139	139	04800	Nguyễn Thị Thùy Trang	20/03/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	20,35	1
140	140	04801	Võ Trần Mai Trang	22/11/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	THPT Âu Cơ	17,9	1
141	141	04802	Nguyễn Thùy Phương Trâm	17/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	20,35	1
142	142	04803	Lê Thị Mai Trinh	11/09/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	18,48	1
143	143	04804	Alăng Thị Trúc	19/10/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	19,45	1
144	144	04805	Trần Văn Trung	06/11/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	16,23	1
145	145	04806	Nguyễn Duy Trường	22/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	22,1	1
146	146	04807	Bùi Thị Cẩm Tú	08/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	21,98	1
147	147	04808	Đinh Hoàng Ánh Tú	25/02/2009	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	THPT Âu Cơ	14,3	1
148	148	04809	Tạ Đinh Anh Tuấn	05/04/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,4	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
149	149	04810	Alăng Thị Kim Tuyến	19/07/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,5	1
150	150	04811	Mai Thị Minh Tuyết	14/08/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	26,08	1
151	151	04812	Nguyễn Thị Thanh Tuyết	08/03/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	20,03	1
152	152	04813	Đinh Duy Tường	22/12/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	THPT Âu Cơ	17,08	1
153	153	04816	Lê Thục Uyên	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	20,23	1
154	154	04817	Alăng Thị Vàng	21/08/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	17,93	1
155	155	04818	Pơloong Thị Văn	29/12/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	15,45	1
156	156	04819	Đinh Thị Vân	08/05/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	15,73	1
157	157	04820	Ngô Thị Thảo Vân	02/07/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	15,1	1
158	158	04821	Alăng Vũ	19/05/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	10,5	1
159	159	04822	Bríu Phương Vũ	29/04/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	17,68	1
160	160	04823	Mạc Anh Vũ	02/02/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	21,03	1
161	161	04824	Trần Ngọc Phương Vy	22/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	21,05	1
162	162	04825	Nguyễn Văn Hoài Vỹ	26/07/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	19,93	1
163	163	04826	Lê Văn Xáo	19/11/2009	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,45	1
164	164	04827	Nguyễn Thị Xuân	01/01/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	THPT Âu Cơ	14,15	1
165	165	04828	Nguyễn Như Ý	09/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	26,43	1
166	166	04829	Ating Thị Yến	23/03/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	17,15	1
167	167	04830	Đinh Thị Yến	16/05/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Âu Cơ	14,8	1
168	168	04831	Nguyễn Thị Bảo Yến	21/02/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Xã Tư	Đông Giang	THPT Âu Cơ	19,35	1
169	169	04832	Phạm Thị Ngọc Yến	29/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đông Giang	THPT Âu Cơ	20,88	1
170	170	04835	Hôih Akhoan	22/10/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,9	2
171	171	04869	Alăng Thị Đẳng	09/04/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Âu Cơ	13,73	1
172	172	04873	Đặng Thị Hà Giang	31/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	27,68	1
173	173	04875	Alăng Hạ	12/12/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	11,95	2
174	174	04876	Hôih Hảo	13/11/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,4	2
175	175	04887	Alăng Hiển	07/07/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Âu Cơ	11,1	1
176	176	04891	Bling Hoàng	11/12/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,2	2
177	177	04897	Lê Gia Huy	25/08/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,35	2
178	178	04900	Ating Si Huỳnh	14/06/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Âu Cơ	11,5	2
179	179	04936	Alăng Thị Mai	04/01/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	25,4	1
180	180	04952	Ating Toàn Nam	03/11/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,4	2
181	181	04966	Alăng Văn Nhật	24/01/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Âu Cơ	14,35	1
182	182	04969	Nguyễn Thị Yến Nhi	27/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	28,68	1
183	183	04986	Trần Văn Quang	08/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	26,43	1
184	184	04990	Nguyễn Ngọc Quý	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	23,73	1
185	185	04994	Arâl Rômiô	02/01/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,75	2
186	186	05012	Alăng Thế	07/02/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,35	2

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
187	187	05021	Alăng Thuận	15/04/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Âu Cơ	11,45	1
188	188	05040	Bnước Triều	06/03/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Âu Cơ	11,75	2
189	189	05046	Đinh Mạnh Trường	24/08/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Âu Cơ	12,25	2
190	190	05054	Alăng Thị Mỹ Tuyết	26/09/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Âu Cơ	23,78	1
191	191	05075	Tacooi Xay	13/10/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Âu Cơ	14,25	1
192	1		Đinh Văn Dương	22/06/2010	Nam	Ca-dong	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	Tuyển thẳng	
193	2		Lê Ngọc Phùng	01/05/2010	Nam	Ca-dong	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	Tuyển thẳng	
194	3		Đinh Văn Huy	14/06/2010	Nam	Ca-dong	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	Tuyển thẳng	
195	4		Hồ Trần Phong	27/09/2009	Nam	Ca-dong	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	Tuyển thẳng	
196	5		Lại Thế Tuấn	26/01/2008	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	Tuyển thẳng	
197	6		Dương Thị Hà	13/06/2008	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	Tuyển thẳng	
198	7		Nguyễn Hồng Vượt	08/12/2007	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	Tuyển thẳng	
199	8		Hồ Thị Minh Loan	29/06/2010	Nữ	Co	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	Tuyển thẳng	
200	9		Huỳnh Trần Trường Giang	20/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	Tuyển thẳng	
201	10		Nguyễn Thị Hà Nhi	25/06/2008	Nữ	Xơ-đăng	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	Tuyển thẳng	
202	11		Hồ Thị Thu Dân	22/06/2010	Nữ	Co	PTDTBT TH&THCS Trà Nú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	Tuyển thẳng	
203	12		Nguyễn Thị Kim Phượng	02/04/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	Tuyển thẳng	
204	13		Trần Thị Minh Thư	14/05/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	Tuyển thẳng	
205	14		Nguyễn Ánh Xuân	16/07/2009	Nữ	Kinh	PTDTBT TH&THCS Trần Phú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	Tuyển thẳng	
206	15		Nguyễn Thị Hương Vy	02/08/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	Tuyển thẳng	
207	16		Đinh Ái Kỳ	23/06/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	Tuyển thẳng	
208	17		Đinh Văn Ngọc	02/11/2009	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	Tuyển thẳng	
209	18		Nguyễn Thành Nhi	01/02/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	Tuyển thẳng	
210	19		Hồ Văn Tèo	10/01/2007	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	Tuyển thẳng	
211	20		Hồ Thị Phương	02/02/2009	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	Tuyển thẳng	
212	21		Lê Thị Ím	22/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	Tuyển thẳng	
213	22	00550	Trần Ngọc Quế Trâm	01/04/2010	Nữ	Co	PTDTBT TH&THCS Trà Nú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	Tuyển thẳng	
214	23	00001	Đoàn Lê Quý An	17/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	25,1	1
215	24	00002	Nguyễn Thị Thúy An	14/01/2010	Nữ	Ca-dong	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,18	1
216	25	00003	Hoàng Anh	14/01/2010	Nam	Nùng	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	20,4	1
217	26	00004	Hồ Thị Mai Anh	15/11/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,95	1
218	27	00005	Hồ Việt Anh	06/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	22,85	1
219	28	00007	Tống Văn Anh	06/02/2010	Nam	Ca-dong	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	28,65	1
220	29	00008	Trần Nguyên Ánh	29/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	28,5	1
221	30	00009	Lê Nguyệt Ánh	09/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	24,9	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
222	31	00010	Nguyễn Ngọc Ánh	11/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,7	1
223	32	00011	Bùi Hoàng Thiên Ân	16/09/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,65	1
224	33	00012	Lê Quang Bác	10/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,95	1
225	34	00013	Hồ Ngọc Bạch	04/10/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	10,95	1
226	35	00014	Bùi Duy Gia Bảo	18/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	34,38	1
227	36	00015	Hồ Văn Bảo	17/12/2010	Nam	Xơ-đăng	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,7	1
228	37	00016	Nguyễn Trần Gia Bảo	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	30,78	1
229	38	00017	Phạm Duy Bảo	21/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	32,23	1
230	39	00018	Phạm Xuân Bảo	27/10/2010	Nam	Kinh	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,53	1
231	40	00019	Võ Lê Duy Bảo	07/08/2010	Nam	Kinh	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	27,53	1
232	41	00020	Hồ Văn Biển	22/09/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	10,15	1
233	42	00021	Lê Thiện Thanh Bình	19/03/2010	Nam	Kinh	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,6	1
234	43	00022	Nguyễn Thái Bình	31/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	31,13	1
235	44	00023	Triệu Quốc Bình	18/01/2010	Nam	Nùng	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	22,55	1
236	45	00024	Đoàn Lê Bảo Châu	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	22,15	1
237	46	00025	Bùi Huyền Kim Chi	30/03/2010	Nữ	Mường	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	20,65	1
238	47	00026	Bùi Trịnh Văn Chương	23/02/2010	Nam	Mường	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,7	1
239	48	00027	Nguyễn Thị Diễm	23/03/2010	Nữ	Ca-dong	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,78	1
240	49	00028	Đinh Thị Ngọc Diệp	17/10/2010	Nữ	Ca-dong	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14	1
241	50	00029	Đinh Quốc Dũ	22/09/2010	Nam	Xơ-đăng	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,05	1
242	51	00030	Lê Văn Duy	15/04/2009	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,45	1
243	52	00031	Hồ Thị Duyên	20/05/2010	Nữ	Ca-dong	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,8	1
244	53	00032	Huỳnh Thị Mỹ Duyên	09/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	27,2	1
245	54	00033	Nguyễn Thị Thuỳ Dương	23/12/2010	Nữ	Thái	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,23	1
246	55	00034	Nguyễn Quốc Đại	22/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	23,4	1
247	56	00035	Phan Thị Nhã Đan	22/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	21,7	1
248	57	00036	Hồ Thị Đào	15/11/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,4	1
249	58	00038	Huỳnh Tấn Đạt	26/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	22,23	1
250	59	00039	Lê Tiến Đạt	24/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	32,38	1
251	60	00040	Nguyễn Á Đạt	02/10/2010	Nam	Ca-dong	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,55	1
252	61	00041	Nguyễn Thành Đạt	09/09/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	35,08	1
253	62	00042	Phan Xuân Tiến Đạt	25/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,63	1
254	63	00043	Võ Dương Anh Đạt	16/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	26,43	1
255	64	00044	Phạm Thảo Đoan	19/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,03	1
256	65	00045	Phan Nguyễn Thanh Đông	09/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,55	1
257	66	00046	Triệu Ngọc Đức	05/05/2010	Nam	Dao	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,8	1
258	67	00047	Huỳnh Văn Giáp	10/02/2010	Nam	Mnông	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	10,9	1
259	68	00048	Nguyễn Vương Ngọc Giàu	12/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,2	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
260	69	00050	Lê Vũ Ngọc Hà	30/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	31,45	1
261	70	00051	Mai Thị Thúy Hà	24/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,93	1
262	71	00052	Đinh Thị Thu Hạ	25/11/2010	Nữ	Ca-dong	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,75	1
263	72	00053	Trần Lâm Hạ	13/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	22,85	1
264	73	00055	Nguyễn Đoàn Nhật Hải	03/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	28,78	1
265	74	00056	Bùi Hồ Minh Hạnh	11/05/2010	Nữ	Ca-dong	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	32,28	1
266	75	00057	Châu Thị Mỹ Hạnh	18/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	21,9	1
267	76	00058	Hồ Thị Thanh Hằng	20/09/2010	Nữ	Ca-dong	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,35	1
268	77	00059	Võ Phạm Diễm Hằng	18/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	25,35	1
269	78	00060	Hồ Thị Mai Hân	04/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,05	1
270	79	00061	Hồ Thị Mỹ Hân	17/05/2010	Nữ	Ca-dong	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,33	1
271	80	00062	Huỳnh Vũ Ngọc Hân	14/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	30,38	1
272	81	00063	Trần Thị Gia Hân	26/08/2010	Nữ	Ca-dong	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,33	1
273	82	00064	Trịnh Hoàng Gia Hân	20/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,45	1
274	83	00065	Trương Trần Gia Hân	20/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,78	1
275	84	00066	Đỗ Đức Hiền	03/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	27,33	1
276	85	00067	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	13/12/2010	Nữ	Kinh	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	20,1	1
277	86	00068	Trần Thị Hiền	19/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	22,35	1
278	87	00069	Bùi Hoàng Hiển	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	31	1
279	88	00070	Dương Thị Ngọc Hiếu	12/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	26,83	1
280	89	00071	Đinh Minh Hiếu	10/12/2010	Nam	Xơ-đăng	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14	1
281	90	00072	Mai Thanh Hiếu	30/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	21,95	1
282	91	00073	Nguyễn Minh Hiếu	29/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	32,18	1
283	92	00074	Nguyễn Năm Hoai	03/06/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	9,75	1
284	93	00076	Lê Đức Hoàng	11/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,3	1
285	94	00077	Châu Nguyễn Văn Huế	17/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,35	1
286	95	00078	Lê Ngọc Hùng	16/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,05	1
287	96	00079	Nguyễn Triệu Hùng	06/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,8	1
288	97	00080	Dương Hữu Huy	26/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,05	1
289	98	00081	Giang Bùi Quốc Huy	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	21,33	1
290	99	00082	Hồ Xuân Huy	14/03/2010	Nam	Co	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,78	1
291	100	00083	Lê Đức Gia Huy	25/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	25,38	1
292	101	00084	Lê Minh Huy	25/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	30,1	1
293	102	00085	Nguyễn Thế Huy	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,85	1
294	103	00086	Trần Ngọc Huy	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	28,85	1
295	104	00087	Trần Quốc Huy	21/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,93	1
296	105	00088	Ung Hà Huy	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,33	1
297	106	00089	Đinh Ngọc Huyền	07/01/2010	Nam	Ca-dong	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	10,35	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
298	107	00090	Đoàn Thị Kim Huyền	13/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,75	1
299	108	00091	Huỳnh Thị Thu Huyền	28/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	24	1
300	109	00092	Hồ Văn Hưng	27/09/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,05	1
301	110	00093	Đinh Thị Hương	15/04/2010	Nữ	Xơ-đăng	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,85	1
302	111	00094	Hồ Quỳnh Hương	12/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	28,38	1
303	112	00095	Nguyễn Đỗ Thị Thu Hương	19/09/2010	Nữ	Ca-dong	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	28,95	1
304	113	00096	Đinh Thị Bích Hữu	15/02/2010	Nữ	Xơ-đăng	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,3	1
305	114	00097	Ngô Hoàng Khải	18/12/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	27,25	1
306	115	00098	Võ Xuân Khải	04/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,6	1
307	116	00099	Huỳnh Dương Khang	10/12/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	28,08	1
308	117	00100	Phan Khang	25/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	25,05	1
309	118	00101	Trần La Khang	08/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	25,15	1
310	119	00102	Đinh Duy Khánh	12/10/2010	Nam	Ca-dong	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,55	1
311	120	00103	Nguyễn Đình Duy Khánh	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	21,33	1
312	121	00105	Nguyễn Văn Duy Khoa	13/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	8,8	1
313	122	00106	Huỳnh Anh Khôi	23/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,9	1
314	123	00107	Trần Đăng Khôi	22/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	29,55	1
315	124	00108	Hồ Quốc Kiệt	26/10/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,2	1
316	125	00110	Lê Anh Kiệt	20/08/2010	Nam	Nùng	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	29,4	1
317	126	00111	Lê Văn Kiệt	25/05/2010	Nam	Ca-dong	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13	1
318	127	00112	Nguyễn Thị Tuyết Kim	16/07/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,25	1
319	128	00114	Đoàn Văn Kỳ	22/10/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,2	1
320	129	00115	Lê Văn Kỳ	28/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12	1
321	130	00116	Đinh Thị Lành	02/06/2010	Nữ	Ca-dong	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,45	1
322	131	00117	Nguyễn Trịnh Minh Lành	06/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	22,73	1
323	132	00119	Trần Thái Lâm	10/12/2010	Nam	Kinh	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,95	1
324	133	00120	Nguyễn Thị Kim Linh	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	28,3	1
325	134	00121	Lê Hồ Hoàng Long	14/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	28,8	1
326	135	00122	Lê Phạm Chí Long	09/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	21,08	1
327	136	00123	Mai Hoàng Long	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,65	1
328	137	00124	Nguyễn Đình Hoàng Long	11/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,18	1
329	138	00125	Nguyễn Đoàn Bảo Long	26/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	31,35	1
330	139	00126	Đặng Hữu Lộc	02/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	24,1	1
331	140	00127	Huỳnh Thế Lôi	14/09/2010	Nam	Co	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,6	1
332	141	00128	Hồ Đinh Hoàng Khánh Luân	25/04/2010	Nam	Ca-dong	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,5	1
333	142	00129	Nguyễn Văn Luân	09/02/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	26,73	1
334	143	00130	Hồ Thanh Lực	26/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	26,58	1
335	144	00131	Đoàn Thị Thảo Ly	18/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	28,05	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
336	145	00132	Hồ Thị Ngọc Mãi	23/03/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,6	1
337	146	00133	Phan Xuân Mẫn	28/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	33,25	1
338	147	00134	Dương Đoàn Minh	19/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,25	1
339	148	00135	Đinh Hoàng Thành Minh	04/03/2010	Nam	Ca-dong	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,5	1
340	149	00136	Đoàn Tiến Minh	25/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	25,4	1
341	150	00137	Nguyễn Ngọc Minh	04/08/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,45	1
342	151	00138	Nguyễn Nho Minh	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14	1
343	152	00139	Dương Thị Thảo My	21/04/2009	Nữ	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,23	1
344	153	00140	Dương Thị Trà My	11/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	29,4	1
345	154	00141	Đinh Thị My	01/01/2010	Nữ	Ca-dong	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,7	1
346	155	00142	Đoàn Vũ My My	16/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	24,73	1
347	156	00143	Hồ Đậu Trà My	07/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	24,28	1
348	157	00144	Nguyễn Cẩm My	16/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	33,53	1
349	158	00145	Nguyễn Trịnh Trà My	11/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	29,43	1
350	159	00146	Phạm Huỳnh Uyển My	25/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,28	1
351	160	00147	Phạm Thị Hoài My	13/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	32,68	1
352	161	00148	Phan Nguyễn Huyền My	21/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	27,13	1
353	162	00149	Trần Rah Ja My	25/02/2010	Nữ	Co	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,55	1
354	163	00150	Trương Thị Trà My	16/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,83	1
355	164	00151	Hồ Thị Hoài Na	11/10/2010	Nữ	Ca-dong	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,5	1
356	165	00152	Nguyễn Thị Chi Na	22/02/2010	Nữ	Ca-dong	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,65	1
357	166	00153	Lê Trọng Nam	17/02/2009	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	10,9	1
358	167	00154	Nguyễn Ngọc Nam	03/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	22	1
359	168	00155	Phan Thanh Bảo Nam	11/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,23	1
360	169	00156	Bùi Thị Ngân	02/06/2010	Nữ	Mường	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,83	1
361	170	00157	Hồ Thu Ngân	19/01/2010	Nữ	Co	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	29,25	1
362	171	00158	Hồ Văn Ngân	02/05/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,98	1
363	172	00159	Hồ Thị Ngâng	11/09/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,73	1
364	173	00160	Đinh Văn Nghĩa	15/04/2010	Nam	Ca-dong	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,65	1
365	174	00161	Hà Công Nghĩa	05/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,5	1
366	175	00162	Hồ Đức Nghiêm	03/03/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,25	1
367	176	00163	Ngô Hà Ngoan	03/07/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,6	1
368	177	00164	Hồ Đình Ngọc	11/09/2009	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	10,35	1
369	178	00165	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	29/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,88	1
370	179	00166	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	26/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	21,13	1
371	180	00167	Trần Thị Như Ngọc	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	25,4	1
372	181	00168	Đinh Thị Kiều Nguyên	13/11/2010	Nữ	Xơ-đăng	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,85	1
373	182	00170	Lê Trung Nguyên	21/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	21,9	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
374	183	00171	Nguyễn Hoài Quốc Nguyên	03/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	25,48	1
375	184	00172	Nguyễn Hoàng Nguyên	18/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	23,08	1
376	185	00173	Đinh Thế Nguyễn	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	29,68	1
377	186	00174	Hồ Thị Kim Ngư	20/06/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,53	1
378	187	00175	Đinh Thị Kim Nhãn	09/10/2010	Nữ	Ca-dong	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,95	1
379	188	00176	Nguyễn Thành Nhân	25/10/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	26,03	1
380	189	00177	Trần Trình Nhân	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	27,45	1
381	190	00178	Nguyễn Minh Nhật	08/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,05	1
382	191	00179	Nhan Trần Minh Nhật	06/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	21,03	1
383	192	00180	Phan Văn Nhật	04/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	20,05	1
384	193	00181	Trần Phan Quang Nhật	29/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	31,95	1
385	194	00182	Hồ Thị Ngọc Nhi	24/04/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,65	1
386	195	00183	Lương Kiều Nhi	09/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	29,65	1
387	196	00184	Nguyễn Lê Tuệ Nhi	04/10/2010	Nữ	Co	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	21,18	1
388	197	00185	Nguyễn Thị Nhi	18/08/2010	Nữ	Ca-dong	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,75	1
389	198	00186	Nguyễn Thị Minh Nhi	18/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	31,45	1
390	199	00187	Phạm Thị Yến Nhi	14/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Bắc Trà My	14,78	1
391	200	00188	Quách Bảo Nhi	12/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	33,83	1
392	201	00189	Hồ Thị Nhung	06/05/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,7	1
393	202	00190	Đặng Tâm Như	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19	1
394	203	00192	Ngô Thị Phương Như	01/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	24,93	1
395	204	00193	Nguyễn Lê Tâm Như	02/11/2009	Nữ	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,9	1
396	205	00194	Nguyễn Thị Quỳnh Như	02/11/2010	Nữ	Ca-dong	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,5	1
397	206	00195	Nguyễn Thị Ý Như	29/10/2010	Nữ	Co	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,35	1
398	207	00196	Phan Huỳnh Thùy Như	25/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	29,48	1
399	208	00197	Võ Thị Hồng Như	18/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	25,7	1
400	209	00198	Võ Thị Kim Như	07/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	25,35	1
401	210	00199	Võ Thiên Ngọc Quỳnh Như	27/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,18	1
402	211	00200	Nguyễn Thị Hồng Ny	05/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	28,38	1
403	212	00201	Hồ Thị Phấn	23/11/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,48	1
404	213	00202	Bùi Thanh Phong	11/03/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	27,38	1
405	214	00203	Đinh Nguyễn Đình Phong	28/12/2010	Nam	Xơ-đăng	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,8	1
406	215	00204	Lương Quang Phong	20/05/2010	Nam	Kinh	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,15	1
407	216	00205	Nguyễn Hoàng Phong	21/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	27,5	1
408	217	00206	Trần Duy Hưng Phú	16/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	31,18	1
409	218	00207	Đỗ Thị Mỹ Phúc	22/01/2010	Nữ	Kinh	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,33	1
410	219	00208	Hồ Thiên Thiện Gia Phúc	21/03/2010	Nam	Ca-dong	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,5	1
411	220	00209	Huỳnh Văn Phúc	20/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	36,85	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
412	221	00210	Nguyễn Hồng Phúc	26/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	25,9	1
413	222	00211	Đoàn Ngọc Quang	15/10/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	28,93	1
414	223	00212	Nguyễn Nhật Quang	28/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	29,7	1
415	224	00213	Hồ Minh Quân	30/04/2010	Nam	Ca-dong	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,75	1
416	225	00214	Hồ Văn Quân	20/11/2010	Nam	Xơ-đăng	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,8	1
417	226	00215	Trần Đình Quân	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	25,35	1
418	227	00216	Bùi Nguyễn Anh Quốc	02/08/2010	Nam	Kinh	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	23,03	1
419	228	00217	Nguyễn Hữu Quốc	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,2	1
420	229	00218	Nguyễn Minh Quốc	26/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,3	1
421	230	00219	Nguyễn Văn Thái Quốc	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	8,7	1
422	231	00220	Huỳnh Thị Hồng Quyên	13/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,55	1
423	232	00221	Hồ Nhã Quyền	04/11/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,25	1
424	233	00222	Lương Nhất Quyết	31/07/2010	Nam	Mnông	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,63	1
425	234	00223	Nguyễn Thị Quỳnh	22/06/2010	Nữ	Co	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,4	1
426	235	00224	Phạm Như Quỳnh	08/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	27,65	1
427	236	00225	Trần Minh Quỳnh	27/01/2010	Nam	Ca-dong	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,18	1
428	237	00226	Đinh Trường Sa	22/05/2010	Nam	Ca-dong	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,08	1
429	238	00227	Hồ Xuân Sang	06/06/2009	Nam	Co	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,35	1
430	239	00229	Hồ Xuân Giang Sơn	01/12/2010	Nam	Mường	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,5	1
431	240	00230	Trần Thái Sơn	10/12/2010	Nam	Kinh	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,8	1
432	241	00231	Hồ Văn Sự	24/03/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,98	1
433	242	00232	Đinh Thái Sỹ	06/09/2010	Nam	Ca-dong	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	10,7	1
434	243	00233	Huỳnh Ngọc Tài	19/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	22,78	1
435	244	00234	Lê Thanh Tân	31/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,25	1
436	245	00235	Trần Lê Tấn	14/10/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	22,6	1
437	246	00236	Nguyên Nhật Anh Thanh	01/11/2010	Nam	Xơ-đăng	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,3	1
438	247	00237	Lê Bá Thành	20/09/2010	Nam	Mường	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	22,13	1
439	248	00238	Phạm Bá Thành	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	21,48	1
440	249	00240	Trần Thị Phương Thảo	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,8	1
441	250	00241	Trần Thị Thanh Thảo	16/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,45	1
442	251	00242	Bùi Thị Thêu	06/02/2010	Nữ	Mường	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	20,28	1
443	252	00243	Bùi Ái Thiên	15/01/2010	Nam	Mường	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,1	1
444	253	00244	Hồ Văn Thiên	02/11/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,65	1
445	254	00245	Trần Nguyễn Đăng Thiện	06/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,1	1
446	255	00246	Cao Mai Thịnh	07/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,63	1
447	256	00247	Châu Phước Thịnh	18/06/2010	Nam	Kinh	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,3	1
448	257	00248	Nguyễn Trường Thịnh	27/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,23	1
449	258	00249	Đinh Văn Quốc Thọ	10/08/2010	Nam	Ca-dong	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
450	259	00250	Trần Thị Kim Thoa	20/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,15	1
451	260	00251	Đinh Thị Minh Thổ	17/08/2010	Nữ	Ca-dong	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,8	1
452	261	00252	Lê Nhật Thống	05/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	28,68	1
453	262	00253	Đinh Văn Thu	23/06/2010	Nam	Ca-dong	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,4	1
454	263	00254	Đinh Thị Thùy	01/02/2010	Nữ	Xơ-đăng	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,15	1
455	264	00255	Nguyễn Thị Phương Thùy	11/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	27,95	1
456	265	00256	Nguyễn Thị Phương Thùy	03/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,78	1
457	266	00257	Ung Nguyễn Phương Thùy	10/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	20,85	1
458	267	00258	Hồ Thị Thu Thủy	29/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,48	1
459	268	00259	Phạm Thị Hồng Thủy	08/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	24,8	1
460	269	00260	Đinh Thị Thúy	27/10/2010	Nữ	Ca-dong	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,38	1
461	270	00261	Hồ Thị Anh Thư	15/06/2009	Nữ	Co	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,6	1
462	271	00262	Nguyễn Hồ Anh Thư	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	32,65	1
463	272	00263	Phạm Quốc Thư	26/09/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	29,9	1
464	273	00264	Trà Văn Thương	07/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,18	1
465	274	00265	Hồ Văn Thượng	08/03/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,35	1
466	275	00266	Nguyễn Mai Thy	10/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	32,5	1
467	276	00267	Lê Bá Tiên	27/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,45	1
468	277	00268	Hồ Tiễn	10/11/2010	Nam	Co	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	31,2	1
469	278	00269	Nguyễn Đình Tiến	05/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,05	1
470	279	00270	Vĩnh Hữu Tiến	19/02/2010	Nam	Kinh	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,75	1
471	280	00271	Nguyễn Lê Minh Toàn	26/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	22,23	1
472	281	00272	Huỳnh Văn Toán	04/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,58	1
473	282	00273	Nguyễn Thị Thanh Trà	11/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18	1
474	283	00274	Hồ Thị Mỹ Trang	01/06/2010	Nữ	Ca-dong	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,75	1
475	284	00275	Hồ Thị Thùy Trang	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	30,38	1
476	285	00276	Nguyễn Huyền Trang	26/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	24,68	1
477	286	00277	Đỗ Hoàng Quỳnh Trâm	18/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	27,75	1
478	287	00279	Nguyễn Thị Bích Trâm	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	23,73	1
479	288	00280	Nguyễn Trần Bảo Trâm	27/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	24,43	1
480	289	00281	Lê Bảo Linh Trân	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	34,8	1
481	290	00282	Lê Thị Thùy Trinh	09/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	25,35	1
482	291	00283	Nguyễn Xuân Phương Trinh	26/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	29,1	1
483	292	00284	Nguyễn Thị Thanh Trúc	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	25,48	1
484	293	00286	Lê Thành Trung	09/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	20,18	1
485	294	00287	Nguyễn Trung	03/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,33	1
486	295	00288	Nguyễn Hồng Trung	21/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	31,18	1
487	296	00289	Trần Tuân	11/11/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,8	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
488	297	00290	Bùi Lê Anh Tuấn	24/07/2010	Nam	Mường	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,1	1
489	298	00291	Mai Văn Tuấn	19/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	35,45	1
490	299	00292	Phan Anh Tuấn	02/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,8	1
491	300	00293	Trần Quang Tuấn	02/07/2010	Nam	Co	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,25	1
492	301	00294	Huỳnh Công Tuệ	02/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	21,33	1
493	302	00295	Nguyễn Thị Khánh Tuyền	21/06/2010	Nữ	Kinh	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,88	1
494	303	00296	Nguyễn Thị Tuyết	18/06/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,83	1
495	304	00297	Võ Lý Tưởng	13/09/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	29,05	1
496	305	00298	Hồ Thanh Vi	29/08/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,05	1
497	306	00299	Huỳnh Thị Kim Vi	21/07/2009	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,95	1
498	307	00300	Hồ Thành Vĩ	19/07/2010	Nam	Ca-dong	THCS 19.8	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,23	1
499	308	00301	Lê Minh Việt	15/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	29,35	1
500	309	00302	Nguyễn Quang Vinh	02/03/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	22,93	1
501	310	00303	Nguyễn Dương Đình Vương	19/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	24,98	1
502	311	00304	Trần Văn Hữu Vương	23/04/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,65	1
503	312	00305	Bùi Hồng Vy	26/07/2010	Nam	Mường	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,05	1
504	313	00306	Bùi Thị Thảo Vy	05/08/2010	Nữ	Mường	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	22,9	1
505	314	00307	Hoàng Thị Phương Vy	29/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,28	1
506	315	00308	Lê Thục Vy	05/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	22,68	1
507	316	00309	Nguyễn Phạm Thị Vy	08/08/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,03	1
508	317	00310	Phạm Anh Kiều Vy	30/11/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lê Hồng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,85	1
509	318	00312	Hồ Thị Chí Vỹ	16/07/2008	Nữ	Ca-dong	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,45	1
510	319	00313	Nguyễn Triệu Vỹ	06/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,18	1
511	320	00315	Nguyễn Thị Như Ý	15/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,65	1
512	321	00316	Trần Thị Như Ý	28/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phương Đông	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,53	1
513	322	00317	Trần Thị Khánh Yên	20/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	22,6	1
514	323	00319	Nguyễn Thị Thiên Ái	20/09/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,8	1
515	324	00320	Nguyễn Thanh An	03/04/2010	Nam	Co	PTDTBT TH&THCS Trà Nú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	10,75	1
516	325	00321	Nguyễn Tuấn An	04/07/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,1	1
517	326	00322	Hồ Hoàng Anh	07/05/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,55	1
518	327	00323	Nguyễn Thị Hoài Anh	28/05/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,55	1
519	328	00324	Nguyễn Thị Kim Anh	23/10/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,18	1
520	329	00326	Nguyễn Thị Thu Âu	13/03/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,28	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
521	330	00328	Hồ Thanh Bảng	08/06/2010	Nam	Co	PTDTBT TH&THCS Trà Nú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,2	1
522	331	00329	Trần Thị Nhiễm Bảo	08/08/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,6	1
523	332	00331	Lê Bin Bin	11/03/2010	Nữ	Co	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,9	1
524	333	00332	Nguyễn Thanh Bình	21/09/2009	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,45	1
525	334	00333	Trần Quang Bóng	23/03/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT TH&THCS Trà Ka	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,55	1
526	335	00335	Đinh Thị Bửu	11/07/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,78	1
527	336	00336	Nguyễn Thị Cãi	27/08/2008	Nữ	Co	PTDTBT TH&THCS Trà Ka	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12	1
528	337	00337	Nguyễn Dương Cầm	27/03/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,6	1
529	338	00339	Đinh Ngọc Châu	17/05/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,55	1
530	339	00340	Nguyễn Thị Hồng Châu	20/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,95	1
531	340	00341	Đinh Thị Kim Chi	01/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,45	1
532	341	00342	Hồ Thị Kim Chi	15/07/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,8	1
533	342	00343	Nguyễn Thị Kim Chi	15/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,53	1
534	343	00344	Nguyễn Thị Mai Chi	07/04/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT TH&THCS Trà Ka	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,08	1
535	344	00345	Hồ Văn Chiều	19/12/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,1	1
536	345	00346	Nguyễn Thành Chuôn	23/07/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,45	1
537	346	00347	Hồ Văn Cường	02/02/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,7	1
538	347	00348	Phạm Văn Cường	25/03/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,85	1
539	348	00349	Hồ Thị Dang	05/03/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,3	1
540	349	00351	Hồ Công Dân	26/12/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,85	1
541	350	00352	Nguyễn Thị Kim Dân	14/07/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT TH&THCS Trà Ka	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,15	1
542	351	00354	Hồ Thị Trúc Diễm	20/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,9	1
543	352	00355	Nguyễn Thị Bích Dinh	30/11/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,15	1
544	353	00356	Bùi Nguyễn Quốc Dũng	23/09/2009	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,65	1
545	354	00357	Phạm Hoàng Dũng	11/03/2010	Nam	Co	PTDTBT TH&THCS Trần Phú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,35	1
546	355	00358	Hồ Đức Duy	06/11/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,2	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
547	356	00359	Trần Văn Duy	05/01/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,3	1
548	357	00360	Thanh Thị Thu Dỹ	11/11/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,9	1
549	358	00361	Nguyễn Thanh Đài	27/03/2010	Nam	Co	PTDTBT TH&THCS Trà Nú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,25	1
550	359	00362	Nguyễn Thị Anh Đài	15/12/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,28	1
551	360	00363	Trần Văn Đàn	24/07/2009	Nam	Co	PTDTBT TH&THCS Trà Nú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,05	1
552	361	00364	Hồ Thị Đang	22/03/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,35	1
553	362	00366	Huỳnh Nguyễn Tiến Đạt	23/06/2010	Nam	Co	PTDTBT TH&THCS Trà Nú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,65	1
554	363	00367	Trần Hồ Nguyên Đạt	08/06/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,15	1
555	364	00369	Hồ Thị Gái	04/08/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,4	1
556	365	00370	Nguyễn Hoàng Giác	08/11/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,35	1
557	366	00372	Hồ Thị Giang	14/03/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,33	1
558	367	00373	Văn Nguyễn Phú Giao	15/01/2009	Nam	Kinh	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,1	1
559	368	00374	Nguyễn Thị Kiều Goanh	11/11/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,75	1
560	369	00375	Hồ Thị Ha	13/02/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,83	1
561	370	00377	Nguyễn Thị Hồng Hà	19/03/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,4	1
562	371	00378	Hồ Quang Hải	24/10/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,7	1
563	372	00379	Hồ Thị Hải	20/02/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,25	1
564	373	00380	Hồ Thị Hàn	27/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,55	1
565	374	00382	Lê Hoàng Hảo	01/08/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,45	1
566	375	00383	Hồ Ánh Hạo	05/06/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,5	1
567	376	00384	Nguyễn Dân Hạo	06/11/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,93	1
568	377	00385	Trần Vũ Hạo	23/05/2010	Nam	Co	PTDTBT TH&THCS Trà Nú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,1	1
569	378	00386	Hồ Thị Hăng	17/12/2009	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,5	1
570	379	00387	Hồ Thị Như Hằng	27/05/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,65	1
571	380	00388	Lê Thị Hằng	10/11/2010	Nữ	Co	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	21,18	1
572	381	00389	Nguyễn Thị Thủy Hằng	24/05/2010	Nữ	Co	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	20,48	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
573	382	00391	Đinh Thị Kim Hân	02/05/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,5	1
574	383	00392	Hồ Thị Kim Hậu	10/05/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,1	1
575	384	00394	Hồ Thị Hiềng	23/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,03	1
576	385	00395	Hồ Thị Hiết	28/04/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	20,38	1
577	386	00396	Hồ Đức Hình	08/05/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,05	1
578	387	00397	Phạm Nguyễn Ly Hòa	06/04/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	20,35	1
579	388	00398	Hồ Huy Hoàng	02/01/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,8	1
580	389	00399	Lê Thị Hơn	19/10/2010	Nữ	Co	PTDTBT TH&THCS Trần Phú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,63	1
581	390	00400	Nguyễn Quang Huấn	06/05/2009	Nam	Co	PTDTBT TH&THCS Trà Nú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,2	1
582	391	00401	Hồ Huy Huận	12/02/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,85	1
583	392	00402	Hồ Thị Huệ	13/06/2009	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,5	1
584	393	00404	Đinh Nhật Huy	29/10/2008	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,4	1
585	394	00406	Hồ Nguyễn Huy	04/11/2010	Nam	Co	PTDTBT TH&THCS Trà Nú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,45	1
586	395	00407	Hồ Quang Huy	16/08/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,3	1
587	396	00408	Trần Ngọc Anh Huy	22/11/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,25	1
588	397	00409	Trần Nguyễn A Huy	25/05/2010	Nam	Co	PTDTBT TH&THCS Trà Nú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19	1
589	398	00411	Hồ Thị Hưng	18/04/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,3	1
590	399	00412	Huỳnh Tuấn Hưng	14/02/2010	Nam	Co	PTDTBT TH&THCS Trà Nú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,65	1
591	400	00413	Lê Thị Hương	25/05/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,15	1
592	401	00415	Hồ Thị Kha	27/04/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15	1
593	402	00417	Hồ Tuấn Khang	14/09/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,35	1
594	403	00418	Nguyễn Kim Khang	15/05/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,1	1
595	404	00421	Hồ Minh Khánh	24/07/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,5	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
596	405	00423	Nguyễn Đăng Khôi	30/09/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,4	1
597	406	00424	Hồ Thị Thu Khuyến	26/05/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,1	1
598	407	00425	Nguyễn Trần Hạo Kiên	09/06/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,68	1
599	408	00426	Trần Thị Thu Kiên	19/01/2009	Nữ	Co	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,3	1
600	409	00427	Hồ Văn Kiệt	09/11/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,5	1
601	410	00428	Nguyễn Anh Kiệt	16/05/2010	Nam	Co	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12	1
602	411	00429	Hồ Thị Mỹ Kiều	02/03/2010	Nữ	Kinh	PTDTBT TH&THCS Trà Nú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,3	1
603	412	00431	Trần Ngọc Kỳ	01/12/2010	Nam	Co	PTDTBT TH&THCS Trần Phú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,18	1
604	413	00432	Hồ Thị Lam	01/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,2	1
605	414	00433	Hồ Văn Lam	13/11/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,43	1
606	415	00434	Hồ Văn Lân	10/01/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,75	1
607	416	00435	Hồ Văn Le	01/06/2009	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,7	1
608	417	00436	Hồ Thị Lê	15/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,6	1
609	418	00437	Hồ Thị Liên	01/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,05	1
610	419	00439	Hồ Thế Lộc	10/10/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,25	1
611	420	00440	Nguyễn Thị Kim Luyện	26/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,35	1
612	421	00441	Hồ Hóa Lực	05/02/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT TH&THCS Trà Ka	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,5	1
613	422	00442	Hồ Văn Lứi	05/09/2009	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,15	1
614	423	00443	Hồ Thị Lượng	01/02/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,65	1
615	424	00444	Hồ Thị My Ly	15/06/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,25	1
616	425	00445	Hồ Thị My Ly	16/11/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,8	1
617	426	00446	Hồ Thị Mai	15/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,88	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
618	427	00447	Hồ Thị Mai	08/11/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,38	1
619	428	00448	Hồ Thị Thanh Mai	18/06/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,45	1
620	429	00449	Hồ Huy Mẫn	08/04/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	9,15	1
621	430	00451	Hồ Thị Trình Mây	18/07/2010	Nữ	Co	PTDTBT TH&THCS Trà Nú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,63	1
622	431	00452	Trần Thị Bé Mi	06/09/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,9	1
623	432	00454	Hồ Thị Mười	24/09/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,5	1
624	433	00455	Alăng Thị Trà My	04/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,35	1
625	434	00456	Đinh Thị Hà My	26/05/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,25	1
626	435	00457	Đinh Thị Trà My	25/02/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,83	1
627	436	00458	Hồ Thị My	10/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,3	1
628	437	00459	Hồ Thị Trà My	17/07/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,95	1
629	438	00460	Nguyễn Thị My	23/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT TH&THCS Trà Ka	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,95	1
630	439	00463	Phạm Thị Bích My	11/04/2009	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,65	1
631	440	00464	Phạm Thị Hoài My	18/10/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,88	1
632	441	00465	Trần Thị Thảo My	13/03/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,23	1
633	442	00466	Trần Thị Trà My	05/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,05	1
634	443	00467	Phạm Thị Bích Na	25/06/2010	Nữ	Co	PTDTBT TH&THCS Trần Phú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,35	1
635	444	00468	Đinh Nhật Nam	12/08/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,2	1
636	445	00469	Hồ Duy Nam	13/06/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,95	1
637	446	00470	Hồ Thị Kim Nga	07/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,95	1
638	447	00471	Y Thị Mỹ Nga	25/07/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,1	1
639	448	00472	Hồ Thị Kim Ngân	07/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,83	1
640	449	00473	Hồ Thị Kim Ngân	06/11/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,15	1
641	450	00474	Nguyễn Thị Thúy Ngân	23/10/2010	Nữ	Co	PTDTBT TH&THCS Trà Nú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
642	451	00475	Hồ Vinh Nghĩa	07/06/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,25	1
643	452	00476	Đinh Thị Mỹ Nghiên	28/07/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,8	1
644	453	00478	Hồ Văn Nhã	02/07/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,4	1
645	454	00479	Hồ Thị Nhãn	22/09/2010	Nữ	Co	PTDTBT TH&THCS Trà Nú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,05	1
646	455	00480	Hồ Thành Nhậc	24/03/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,65	1
647	456	00482	Hồ Thị Nhi	04/08/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,6	1
648	457	00483	Hồ Thị Yến Nhi	27/09/2009	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,93	1
649	458	00484	Nguyễn Thị Yến Nhi	23/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	26,48	1
650	459	00486	Nguyễn Thị Bích Nhỏ	04/02/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	22,55	1
651	460	00488	Hồ Thị Bích Như	22/02/2010	Nữ	Co	PTDTBT TH&THCS Trà Nú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,85	1
652	461	00489	Hồ Thị Kim Như	20/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,93	1
653	462	00490	Hồ Thị Quỳnh Như	29/05/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,85	1
654	463	00491	Hồ Thị Tâm Như	05/01/2009	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,2	1
655	464	00492	Hồ Thị Thùy Như	24/04/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,1	1
656	465	00493	Trần Thị Thùy Như	12/12/2010	Nữ	Co	PTDTBT TH&THCS Trần Phú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,5	1
657	466	00494	Nguyễn Thị Nhương	10/04/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT TH&THCS Trà Ka	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,95	1
658	467	00495	Phạm Đình Nhượng	20/01/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,73	1
659	468	00496	Huỳnh Thị Thúy Ni	26/06/2010	Nữ	Co	PTDTBT TH&THCS Trần Phú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,7	1
660	469	00497	Nguyễn Thị Hà Ninh	28/05/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT TH&THCS Trà Ka	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	20,23	1
661	470	00498	Nguyễn Thị Bích Nở	11/08/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT TH&THCS Trà Ka	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,4	1
662	471	00499	Hồ Hà Nữ	04/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,45	1
663	472	00500	Hồ Thị Nữ	11/10/2010	Nữ	Co	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	20	1
664	473	00501	Hồ Thị Nữ	07/07/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,35	1
665	474	00503	Nguyễn Hồ Hữu Phan	29/10/2010	Nam	Co	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,83	1
666	475	00504	Trần Vũ Phong	05/11/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	10,8	1
667	476	00505	Nguyễn Trần Duy Phúc	13/06/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	10,7	1
668	477	00507	Võ Minh Quang	18/11/2010	Nam	Co	PTDTBT TH&THCS Trần Phú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,05	1
669	478	00508	Đỗ Nguyễn Quân	14/01/2010	Nam	Co	PTDTBT TH&THCS Trần Phú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,43	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
670	479	00509	Trần Nguyễn Dân Quân	20/06/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,63	1
671	480	00510	Hồ Thị Quý	22/04/2010	Nữ	Co	PTDTBT TH&THCS Trà Nú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	21,13	1
672	481	00511	Hồ Quốc Quynh	07/05/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,9	1
673	482	00512	Hồ Văn Riêu	05/09/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,05	1
674	483	00513	Hồ Thị Bích Rớt	06/06/2010	Nữ	Co	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,2	1
675	484	00514	Hồ Thị Sa	11/10/2010	Nữ	Co	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,18	1
676	485	00516	Nguyễn Du Khảo Tâm	07/05/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,43	1
677	486	00517	Nguyễn Thanh Tâm	28/03/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,65	1
678	487	00518	Nguyễn Thị Kim Tha	20/12/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,75	1
679	488	00519	Phạm Đại Thang	28/02/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT TH&THCS Trà Ka	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,8	1
680	489	00520	Hồ Hoàng Thanh	20/12/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,05	1
681	490	00521	Nguyễn Xuân Thanh	01/02/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,98	1
682	491	00522	Trần Tiến Thành	08/01/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,65	1
683	492	00524	Trần Thị Hạ Thiên	28/08/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,25	1
684	493	00525	Hồ Thị Thiện	25/05/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,15	1
685	494	00526	Nguyễn Phước Thịnh	28/03/2010	Nam	Co	PTDTBT TH&THCS Trần Phú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13	1
686	495	00527	Hồ Thị Tho	03/02/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,25	1
687	496	00528	Hồ Thị Mỹ Thoa	07/07/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,1	1
688	497	00529	Võ Thị Hoài Thu	26/01/2010	Nữ	Co	PTDTBT TH&THCS Trần Phú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,85	1
689	498	00530	Nguyễn Như Thuần	15/03/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,38	1
690	499	00531	Thanh Võ Thuật	15/09/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,45	1
691	500	00533	Hồ Thị Minh Thuyền	24/08/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,85	1
692	501	00534	Mai Thị Thanh Thư	01/12/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,15	1
693	502	00535	Nguyễn Lê Anh Thư	11/06/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	18,58	1
694	503	00538	Nguyễn Trung Thượng	28/08/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,85	1
695	504	00539	Hồ Thị Mạnh Tiền	07/09/2010	Nữ	Co	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,38	1
696	505	00540	Đinh Thị Kim Tiến	01/02/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,3	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
697	506	00541	Nguyễn Thanh Tiến	01/01/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,75	1
698	507	00542	Nguyễn Thị Hạ Tiêng	16/07/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,05	1
699	508	00543	Nguyễn Thanh Tín	20/12/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,4	1
700	509	00545	Nguyễn Quang Trải	04/07/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT TH&THCS Trà Ka	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	10,9	1
701	510	00546	Nguyễn Văn Trạm	26/02/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	13,45	1
702	511	00547	Hồ Thị Trang	10/10/2010	Nữ	Co	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,93	1
703	512	00551	Võ Thị Bích Trâm	21/08/2010	Nữ	Co	PTDTBT TH&THCS Trà Nú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,85	1
704	513	00552	Nguyễn Thị Yến Trinh	20/03/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT TH&THCS Trà Ka	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,35	1
705	514	00554	Hồ Trại Hải Tru	09/12/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT TH&THCS Trà Ka	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,33	1
706	515	00555	Hồ Thị Vy Trúc	09/12/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	10,6	1
707	516	00557	Hồ Giang Trung	01/11/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,8	1
708	517	00559	Lê Quốc Trung	08/10/2010	Nam	Thái	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,35	1
709	518	00560	Hồ Duy Truyền	17/10/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	11,7	1
710	519	00561	Nguyễn Công Trực	01/11/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,85	1
711	520	00562	Lê Quang Trường	18/07/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,25	1
712	521	00563	Võ Quốc Trường	20/02/2010	Nam	Co	PTDTBT TH&THCS Trần Phú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,7	1
713	522	00565	Trần Thị Bích Tuyền	09/11/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,68	1
714	523	00566	Võ Xuân Tuyến	07/09/2010	Nam	Co	PTDTBT TH&THCS Trần Phú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,65	1
715	524	00567	Đinh Thị Ánh Tuyết	10/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,3	1
716	525	00568	Nguyễn Đình Gia Tưởng	30/06/2010	Nam	Co	PTDTBT TH&THCS Trà Nú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	19,3	1
717	526	00569	Nguyễn Gia Tưởng	03/09/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,35	1
718	527	00570	Đỗ Trần Hoàng Ty	15/10/2010	Nam	Co	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,45	1
719	528	00571	Hồ Thị Kim Uyên	13/06/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,65	1
720	529	00572	Hồ Văn Vâng	08/10/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,35	1
721	530	00574	Hồ Thế Việc	01/01/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,15	1
722	531	00575	Nguyễn Thị Hoàng Việt	18/09/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,65	1
723	532	00576	Trần Quang Vinh	15/03/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,1	1
724	533	00577	Y Tuấn Vinh	15/11/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,5	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
725	534	00578	Đinh Văn Vũ	27/04/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,85	1
726	535	00579	Nguyễn Lê Khánh Vũ	20/11/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	12,9	1
727	536	00580	Nguyễn Tấn Vũ	28/03/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	14,55	1
728	537	00582	Hồ Thị Kim Vy	16/04/2010	Nữ	Co	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,8	1
729	538	00584	Hồ Thị Triệu Vy	06/12/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	16,23	1
730	539	00585	Nguyễn Khắc Tường Vy	04/07/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	21,58	1
731	540	00586	Nguyễn Thị Ý	20/04/2010	Nữ	Co	PTDTBT TH&THCS Trà Nú	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	17,75	1
732	541	00587	Hồ Thị Mỹ Yến	26/04/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	15,13	1
733	542	03298	Trình Phương Uyên	07/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Bắc Trà My	17,6	2
734	543	04499	Trần Ngọc Quốc Huy	23/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Bắc Trà My	10,95	2
735	544	04601	Phạm Hoàng Sơn	15/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Bắc Trà My	11,78	2
736	545	06795	Trần Văn Lộc	08/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Trãi	Hiệp Đức	THPT Bắc Trà My	14,6	2
737	546	07471	Phạm Trung Hiếu	24/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Bắc Trà My	12,9	2
738	547	07477	Lê Minh Huy	12/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Bắc Trà My	13,55	2
739	548	10098	Nguyễn Anh Quân	25/06/2010	Nam	Co	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Bắc Trà My	12,65	2
740	549	12111	Đoàn Tân Linh	03/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Bắc Trà My	15,4	2
741	550	12304	Nguyễn Thanh Vinh	08/06/2009	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Bắc Trà My	17,5	2
742	551	13851	Võ Phạm Anh Quân	22/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Bắc Trà My	22,28	1
743	552	14263	Đoàn Phúc Đạt	08/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	33,1	1
744	553	14351	Trịnh Hoàng Long	13/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	34,6	1
745	554	14500	Trần Thiên Bảo	25/07/2010	Nam	Ca-dong	THCS Nguyễn Huệ	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	32,73	1
746	555	14761	Nguyễn Ngọc Thái	08/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	31,45	1
747	556	14821	Trần Huỳnh Thảo Trang	08/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Bắc Trà My	THPT Bắc Trà My	34,35	1
748	557	16439	Bùi Văn Pháp	28/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Bắc Trà My	11,98	2
749	558	17729	Lương Nguyễn Khải Thy	19/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Bắc Trà My	10,05	1
750	1		Huỳnh Thị Mỹ Lộc	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	Tuyển thẳng	
751	2		Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	01/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	Tuyển thẳng	
752	3		Đỗ Văn Trường	21/12/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	Tuyển thẳng	
753	4	09413	Trương Bình An	17/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	28,73	1
754	5	09416	Lữ Thị Minh Anh	14/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	22	1
755	6	09417	Nguyễn Đăng Lê Anh	09/07/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	18,4	1
756	7	09420	Nguyễn Hồ Ngọc Ánh	14/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	27,18	1
757	8	09421	Nguyễn Trần Hồng Ánh	29/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	33,73	1
758	9	09422	Bùi Ngọc Bách	08/11/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	17,13	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
759	10	09424	Hồ Nguyễn Bảo Bảo	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19,13	1
760	11	09425	Lê Văn Bảo	03/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	28,95	1
761	12	09426	Nguyễn Huỳnh Bảo Bảo	04/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	22,08	1
762	13	09427	Nguyễn Huỳnh Như Bảo	13/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	26,18	1
763	14	09428	Nguyễn Tấn Bảo	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	35,3	1
764	15	09429	Nguyễn Văn Gia Bảo	11/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	18,75	1
765	16	09432	Nguyễn Thị Thanh Bình	03/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	29,53	1
766	17	09433	Dương Văn Cẩm	21/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	20,58	1
767	18	09435	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	11/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	16,9	1
768	19	09439	Nguyễn Thị Kim Chi	26/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	29,4	1
769	20	09441	Nguyễn Tấn Chung	21/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	21,6	1
770	21	09443	Nguyễn Văn Danh	12/09/2009	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	13,95	1
771	22	09444	Nguyễn Bảo Diệp	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	29,5	1
772	23	09445	Nguyễn Nhật Diệu	02/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	20,88	1
773	24	09448	Bùi Khải Duy	10/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	27,75	1
774	25	09449	Huỳnh Đình Quốc Duy	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	16,1	1
775	26	09450	Lê Đình Duy	03/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	23,33	1
776	27	09453	Đoàn Thị Tố Duyên	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	35,9	1
777	28	09455	Đỗ Phan Hải Dương	10/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	14,8	1
778	29	09457	Võ Thị Ánh Dương	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	20,78	1
779	30	09458	Trần Ngọc Đại	08/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	16,98	1
780	31	09459	Nguyễn Nguyên Đạt	27/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	21,18	1
781	32	09460	Nguyễn Văn Thành Đạt	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	32	1
782	33	09462	Trương Nguyễn Thành Đạt	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24,78	1
783	34	09466	Võ Thị Hương Giang	16/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	26,88	1
784	35	09468	Nguyễn Thị Thanh Hà	11/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	21,53	1
785	36	09469	Đặng Văn Hải	01/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	16,35	1
786	37	09470	Huỳnh Thị Nhi Hằng	24/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	23,05	1
787	38	09473	Bùi Thị Ngọc Hân	25/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24,58	1
788	39	09476	Nguyễn Công Hân	21/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	14,4	2
789	40	09478	Nguyễn Trương Gia Hân	14/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	17,38	1
790	41	09480	Huỳnh Thị Thu Hiền	11/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	26,88	1
791	42	09483	Tạ Mai Hiền	26/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	27,73	1
792	43	09484	Trần Thị Thu Hiền	13/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	18,98	1
793	44	09485	Nguyễn Văn Hoàng Hiệp	05/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	13	1
794	45	09486	Đỗ Xuân Hiếu	22/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	18,6	1
795	46	09487	Võ Trung Hiếu	08/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	29,78	1
796	47	09488	Nguyễn Thế Hoàng	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	23,83	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
797	48	09490	Huỳnh Thị Ánh Hồng	12/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	31,05	1
798	49	09492	Trần Thị Minh Hợp	03/03/2008	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	10,7	1
799	50	09495	Huỳnh Văn Huy	17/08/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	15	1
800	51	09497	Nguyễn Công Huy	26/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	25,33	1
801	52	09498	Nguyễn Đức Huy	20/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19,95	1
802	53	09500	Nguyễn Nhất Huy	26/10/2009	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	30,28	1
803	54	09501	Nguyễn Nhật Huy	05/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	10,7	1
804	55	09502	Nguyễn Quang Huy	19/06/2009	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	16,45	2
805	56	09503	Nguyễn Trần Gia Huy	22/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19,6	1
806	57	09506	Võ Quốc Huy	13/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	17,98	2
807	58	09508	Lê Thị Hương	17/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	32,88	1
808	59	09510	Nguyễn Như Kha	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	14,23	1
809	60	09512	Huỳnh Ngọc Khải	29/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	25,88	1
810	61	09514	Nguyễn Nguyên Khang	19/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	20,73	1
811	62	09515	Huỳnh Thục Khánh	09/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	32,98	1
812	63	09516	Mai Ngô Khánh	01/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	14,9	1
813	64	09517	Nguyễn Quốc Khánh	31/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	14,03	2
814	65	09518	Nguyễn Thị Minh Khánh	26/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	17,1	2
815	66	09520	Thái Duy Quốc Khánh	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	29,75	1
816	67	09521	Võ Lê Duy Khánh	20/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	15,63	1
817	68	09522	Châu Vũ An Khê	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	26,78	1
818	69	09523	Dương Văn Khoa	30/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	18,75	1
819	70	09525	Nguyễn Thế Anh Khoa	04/12/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	27	1
820	71	09530	Đỗ Vạn Kiệt	23/08/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	14,6	1
821	72	09532	Lê Văn Kiệt	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24,15	1
822	73	09533	Nguyễn Tuấn Kiệt	20/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	21,93	1
823	74	09535	Nguyễn Thị Thiên Kiều	25/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	27,93	1
824	75	09538	Lê Trần Thanh Lâm	07/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	12,73	2
825	76	09539	Trần Quang Liêm	28/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	25,33	1
826	77	09542	Nguyễn Phương Linh	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	31,23	1
827	78	09546	Nguyễn Linh Loan	22/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	21,03	1
828	79	09550	Nguyễn Hoàng Luân	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	27,15	1
829	80	09551	Nguyễn Phương Khánh Ly	29/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19	1
830	81	09554	Hồ Thị Mơ	12/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	18,83	1
831	82	09555	Đỗ Thị Hà My	07/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	28,75	1
832	83	09556	Huỳnh Thị Kiều My	02/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	22,88	1
833	84	09560	Trần Mai Diễm My	29/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	16,7	1
834	85	09561	Nguyễn Thị Phú Mỹ	05/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	22,85	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
835	86	09564	Trương Phạm Ni Na	05/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	32,45	1
836	87	09565	Ngô Trần Phương Nam	09/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	26,83	1
837	88	09567	Đỗ Ung Nho Nga	03/05/2009	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	13,58	1
838	89	09568	Nguyễn Thị Thanh Nga	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	30,03	1
839	90	09569	Nguyễn Thị Thanh Nga	17/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	21,05	1
840	91	09571	Đinh Vũ Bảo Ngân	07/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	34,53	1
841	92	09572	Hồ Kim Ngân	25/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19,35	1
842	93	09573	Lê Hoàng Phương Ngân	21/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	30,98	1
843	94	09574	Nguyễn Hoàng Ngân	09/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24,48	1
844	95	09577	Nguyễn Thị Kim Ngân	27/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	29,2	1
845	96	09579	Trần Thị Kim Ngân	10/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	21,43	1
846	97	09580	Nguyễn Trần Hồng Nghĩa	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	30,4	1
847	98	09581	Trương Quang Nghĩa	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	16,28	1
848	99	09582	Võ Thị Nghĩa	21/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	32,6	1
849	100	09584	Huỳnh Bảo Ngọc	21/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	26,55	1
850	101	09586	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	19/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24,6	1
851	102	09588	Trần Ánh Ngọc	24/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	18,03	1
852	103	09589	Trần Thị Ngọc	17/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	26,63	1
853	104	09595	Nguyễn Văn Nguyên	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24,83	1
854	105	09596	Nguyễn Thị Kim Nhàn	17/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	29,88	1
855	106	09597	Đinh Quang Nhân	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	21,78	1
856	107	09599	Nguyễn Tấn Nhân	04/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24,78	1
857	108	09603	Huỳnh Ngọc Lâm Nhật	21/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	27,25	1
858	109	09605	Nguyễn Lê Anh Nhật	10/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	20,6	1
859	110	09607	Phan Văn Nhật	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	14,63	1
860	111	09609	Nguyễn Thị Yến Nhi	25/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	28,8	1
861	112	09611	Trần Thị Yến Nhi	13/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	33,03	1
862	113	09612	Trương Thị Hoài Nhi	19/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24,98	1
863	114	09613	Dương Thứ Nhị	19/11/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	10,75	1
864	115	09616	Nguyễn Thị Phi Nhung	30/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24,15	1
865	116	09617	Châu Thị Thu Như	22/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	26,28	1
866	117	09619	Nguyễn Thị Tuyết Như	07/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	25,98	1
867	118	09622	Dương Nhựt	19/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	15,68	1
868	119	09623	Nguyễn Thị My Ni	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	27,18	1
869	120	09624	Doãn Bá Ninh	26/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	20,65	1
870	121	09625	Phạm Lê Trọng Ninh	27/11/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	31,15	1
871	122	09626	Nguyễn Thị Kiều Nương	22/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	30,28	1
872	123	09628	Nguyễn Thị Bích Pha	02/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	36,63	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
873	124	09631	Nguyễn Tiến Phong	23/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	30,8	1
874	125	09633	Đinh Thế Phú	20/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	18,25	1
875	126	09634	Nguyễn Thị Diễm Phúc	06/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	25,73	1
876	127	09635	Nguyễn Xuân Phúc	01/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	16,08	1
877	128	09638	Lê Văn Khánh Phương	09/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	12,1	1
878	129	09639	Bùi Huỳnh Minh Quang	23/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19,4	1
879	130	09642	Nguyễn Nguyên Quân	22/08/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	16,2	1
880	131	09644	Nguyễn Văn Quốc	19/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	18,75	1
881	132	09645	Nguyễn Văn Hoàng Quốc	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	30,6	1
882	133	09647	Huỳnh Lê Khánh Quyên	30/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	28,15	1
883	134	09649	Nguyễn Thị Lệ Quyên	31/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	21,98	1
884	135	09650	Nguyễn Thị Thùy Quyên	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	23,5	1
885	136	09652	Phan Nguyễn Bảo Quyên	22/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	31,35	1
886	137	09656	Võ Như Quỳnh	13/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	35,08	1
887	138	09658	Nguyễn Tấn Rin	09/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19,58	1
888	139	09659	Văn Phú Sách	15/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	32,75	1
889	140	09660	Huỳnh Sở	19/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	17,73	2
890	141	09662	Nguyễn Thị Sữu	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	18,83	1
891	142	09663	Đỗ Lưu Văn Sỹ	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	27,2	1
892	143	09665	Mai Xuân Tài	15/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	17,7	1
893	144	09666	Nguyễn Ung Tấn Tài	27/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	14,05	2
894	145	09667	Nguyễn Đức Tâm	23/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	14,5	1
895	146	09668	Bùi Xuân Tân	07/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	12,05	1
896	147	09669	Đoàn Võ Nhật Tân	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	17,15	1
897	148	09671	Trần Thị Hà Tây	07/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	23,7	1
898	149	09672	Nguyễn Hoàng Thạch	09/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	13,7	1
899	150	09674	Cao Ung Thị Thanh	18/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	20,73	1
900	151	09675	Lê Cao Thành	17/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	28,03	1
901	152	09676	Võ Nguyễn Trung Thành	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	21,88	1
902	153	09677	Hồ Thị Thanh Thảo	17/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	22,55	1
903	154	09678	Nguyễn Thị Thảo	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	31,55	1
904	155	09679	Nguyễn Thị Bích Thảo	05/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	17,58	1
905	156	09682	Dương Ngọc Minh Thi	14/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	21,08	1
906	157	09683	Võ Mai Quốc Thiện	29/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19,88	1
907	158	09685	Nguyễn Văn Thịnh	24/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	23,68	1
908	159	09687	Lê Văn Tường Thuật	03/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	13,35	1
909	160	09689	Cao Nguyễn Thanh Thùy	21/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	18,73	1
910	161	09690	Ngô Thị Thanh Thúy	03/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	26,95	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
911	162	09692	Nguyễn Thị Thanh Thúy	08/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19,95	1
912	163	09694	Ngô Công Thức	16/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	20,4	1
913	164	09695	Đinh Thị Thương	29/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	25	1
914	165	09699	Phan Hoàng Minh Thy	28/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	21,08	1
915	166	09701	Trần Phan Tiến	07/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24,03	1
916	167	09702	Bùi Văn Tin	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19,83	1
917	168	09703	Nguyễn Đức Tin	28/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	14,65	1
918	169	09704	Nguyễn Văn Tính	30/12/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	11,9	1
919	170	09706	Hồ Văn Toàn	26/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	13,6	1
920	171	09707	Bùi Thị Vân Trang	01/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	18,9	1
921	172	09711	Ngô Thị Bảo Trâm	17/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	16,73	2
922	173	09712	Phạm Ngọc Thùy Trâm	25/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	23,18	1
923	174	09713	Trương Thị Huyền Trâm	19/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	26,7	1
924	175	09716	Nguyễn Minh Trí	18/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	27,15	1
925	176	09718	Huỳnh Văn Triết	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	15,5	2
926	177	09719	Nguyễn Thị Trinh	10/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	27,18	1
927	178	09720	Huỳnh Văn Trình	15/12/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	11,45	1
928	179	09721	Đồng Viết Quốc Trịnh	13/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	13,5	1
929	180	09723	Nguyễn Thị Kim Trúc	13/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	18,65	1
930	181	09726	Trương Thành Trung	01/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	12,85	1
931	182	09727	Nguyễn Tấn Trực	17/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	31,15	1
932	183	09729	Doãn Bá Trường	19/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	23,05	1
933	184	09730	Huỳnh Phi Trường	19/07/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	14,9	1
934	185	09732	Phan Phúc Trường	05/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	20,23	1
935	186	09734	Trần Thị Cẩm Tú	18/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	31,03	1
936	187	09735	Huỳnh Minh Tuấn	06/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24,13	1
937	188	09737	Phạm Anh Tuấn	03/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	13,55	2
938	189	09738	Tạ Quang Tuấn	13/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24,25	1
939	190	09739	Nguyễn Thanh Tùng	17/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	27,95	1
940	191	09740	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	30,98	1
941	192	09741	Đỗ Thị Ánh Tuyết	17/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	31,58	1
942	193	09742	Huỳnh Thị Ánh Tuyết	19/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24,68	1
943	194	09747	Lê Trần Tố Uyên	08/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	32,65	1
944	195	09748	Trương Phương Uyên	01/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	33,7	1
945	196	09749	Vũ Thị Hạnh Uyên	11/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	20,8	1
946	197	09750	Nguyễn Tấn Văn	09/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	17,15	1
947	198	09755	Lê Ngọc Vinh	26/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	11,3	1
948	199	09756	Nguyễn Quang Vinh	17/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	28,33	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
949	200	09758	Nguyễn Tấn Vũ	03/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	11,45	1
950	201	09759	Nguyễn Tấn Huy Vũ	06/08/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	26,98	1
951	202	09761	Lê Anh Vương	22/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	13,2	1
952	203	09766	Nguyễn Ngọc Hoàng Vy	09/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	32,8	1
953	204	09767	Nguyễn Phạm Tường Vy	20/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	27,33	1
954	205	09768	Nguyễn Thị Tường Vy	28/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	27,85	1
955	206	09769	Võ Thị Hà Vy	24/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	15,5	1
956	207	09770	Nguyễn Hữu Vỹ	11/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	16,3	1
957	208	09774	Nguyễn Thành Ý	03/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	28,63	1
958	209	09781	Đặng Thanh An	24/03/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	15,3	1
959	210	09787	Dương Công Tuấn Anh	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	12,6	2
960	211	09795	Nguyễn Vũ Minh Anh	23/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	17,6	1
961	212	09796	Trần Bảo Anh	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19,93	1
962	213	09800	Nguyễn Thị Hồng Ân	10/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	26,35	1
963	214	09805	Đoàn Trần Gia Bảo	15/12/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	22,68	1
964	215	09809	Nguyễn Gia Bảo	07/05/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24,3	1
965	216	09811	Nguyễn Tấn Bảo	22/07/2009	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19,75	1
966	217	09817	Võ Mai Hoàng Bảo	16/09/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	20,65	1
967	218	09818	Nguyễn Quốc Bin	24/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	18,08	1
968	219	09824	Đỗ Thị Kim Chi	11/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	16,75	1
969	220	09834	Đỗ Đinh Kiều Diễm	27/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	13,38	1
970	221	09838	Nguyễn Thị Mỹ Dung	08/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24,4	1
971	222	09841	Võ Hoàng Dung	08/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	29,23	1
972	223	09845	Huỳnh Thanh Duy	02/02/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	27,65	1
973	224	09852	Bùi Thị Duyên	17/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	12,48	2
974	225	09860	Bùi Ngọc Dương	22/02/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	12,9	2
975	226	09861	Nguyễn Thị Ánh Dương	11/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	25,33	1
976	227	09864	Nguyễn Văn Dưỡng	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	12,95	1
977	228	09869	Nguyễn Phong Đạt	03/03/2009	Nam	Co	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	12,8	1
978	229	09872	Trần Thành Đạt	03/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	20,83	1
979	230	09873	Trần Thành Đạt	13/07/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	13,88	1
980	231	09876	Võ Tuấn Đạt	06/12/2009	Nam	Co	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	13,15	1
981	232	09877	Nguyễn Đầu	16/09/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	15,8	1
982	233	09880	Phạm Viết Đôn	08/12/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	23,63	1
983	234	09894	Châu Xuân Hạ	06/09/2009	Nam	Co	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	11,45	1
984	235	09895	Trương Văn Hạ	16/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	22,18	1
985	236	09910	Huỳnh Hoàng Gia Hân	17/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	20,8	1
986	237	09911	Huỳnh Nhã Hân	05/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	25,23	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
987	238	09915	Nguyễn Thị Ngọc Hân	13/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	25,45	1
988	239	09920	Nguyễn Chí Hiền	07/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	13,7	1
989	240	09923	Nguyễn Văn Hiệp	31/10/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	18,15	1
990	241	09924	Đỗ Ngô Thanh Hiếu	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19,55	1
991	242	09928	Trần Minh Hiếu	21/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	17,5	1
992	243	09941	Nguyễn Thái Huy	11/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	15,9	1
993	244	09946	Phan Phước Huy	17/03/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	18,13	1
994	245	09947	Phan Thanh Huy	23/06/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	18,28	1
995	246	09950	Đoàn Vĩnh Hưng	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	13,8	1
996	247	09952	Đỗ Thanh Hưng	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	20,4	1
997	248	09956	Trịnh Anh Kha	10/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	21,48	1
998	249	09960	Nguyễn Gia Khang	02/04/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	20,9	1
999	250	09962	Trần Minh Khang	04/09/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	10,33	1
1000	251	09965	Lê Văn Khiếu	29/05/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	20,45	1
1001	252	09969	Huỳnh Gia Kiên	24/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	32,28	1
1002	253	09970	Nguyễn Văn Trung Kiên	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	20,05	1
1003	254	09972	Trần Thị Mai Kiều	20/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	25,1	1
1004	255	09976	Đặng Sỹ Lâm	17/06/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	28,98	1
1005	256	09977	Lê Trần Duy Lâm	18/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	12,45	1
1006	257	09980	Bùi Võ Hoàng Lân	16/04/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	32,73	1
1007	258	09982	Nguyễn Thị Kim Lênh	24/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	29,5	1
1008	259	09983	Nguyễn Văn Lịch	10/05/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	12,8	1
1009	260	09993	Lê Võ Thúy Loan	16/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	27,85	1
1010	261	09994	Hoàng Long	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	21,5	1
1011	262	09997	Trần Ngọc Long	20/03/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	18,7	1
1012	263	09998	Trần Văn Long	12/12/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	18,25	1
1013	264	09999	Lê Đình Bá Lộc	08/09/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	15,48	1
1014	265	10008	Đặng Thị Xuân Mơ	27/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	26,9	1
1015	266	10013	Hồ Thị My My	29/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	21,05	1
1016	267	10018	Nguyễn Thị Như Mỹ	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	28,8	1
1017	268	10023	Đặng An Nam	24/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19,73	1
1018	269	10025	Nguyễn Tấn Hoài Nam	19/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24,7	1
1019	270	10027	Đỗ Thị Bảo Ngân	12/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	18,78	1
1020	271	10029	Ngô Trần Bảo Ngân	31/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	23,68	1
1021	272	10037	Bồ Như Ngọc	28/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	27,95	1
1022	273	10043	Hoàng Minh Nguyên	20/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	30,08	1
1023	274	10047	Trần Thị Như Nguyên	14/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	25,65	1
1024	275	10052	Trần Thị Nguyệt	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	22,45	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1025	276	10054	Trần Tuyết Nhạn	27/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	18,95	1
1026	277	10056	Lê Hoài Nhân	27/03/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	25,83	1
1027	278	10059	Nguyễn Lê Thành Nhất	22/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	15	1
1028	279	10060	Nguyễn Đỗ Xuân Nhật	07/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	22,28	1
1029	280	10061	Nguyễn Tiến Nhật	13/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	32,4	1
1030	281	10070	Ngô Thị Yến Nhi	27/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	17,7	1
1031	282	10073	Trương Văn Nhơn	25/06/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	17,93	1
1032	283	10075	Lê Thị Kiều Như	15/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	14,68	1
1033	284	10083	Đặng Lê Ngọc Pháp	16/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	27,68	1
1034	285	10089	Nguyễn Vũ Phong	11/12/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	25,9	1
1035	286	10092	Phạm Xuân Phúc	04/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	11	1
1036	287	10093	Trần Nguyên Phước	21/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	12,7	2
1037	288	10094	Nguyễn Hoàng Phương	09/10/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	27,63	1
1038	289	10099	Nguyễn Văn Quất	03/10/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19,85	1
1039	290	10100	Bùi Như Quốc	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	13,33	2
1040	291	10101	Huỳnh Tấn Minh Quốc	22/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	13,25	2
1041	292	10103	Phạm Anh Quốc	24/02/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	21,25	1
1042	293	10107	Ngô Lệ Quyên	17/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	33,2	1
1043	294	10109	Trần Nguyễn Bảo Quyên	28/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	30,43	1
1044	295	10110	Trần Thị Lệ Quyên	30/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	22,75	1
1045	296	10111	Trần Thị Quyền	29/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	12,8	2
1046	297	10112	Đặng Nguyễn Như Quỳnh	25/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	27,88	1
1047	298	10113	Đặng Nguyễn Tú Quỳnh	16/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	30,05	1
1048	299	10120	Trần Thanh Sang	11/07/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	29,73	1
1049	300	10130	Phạm Văn Tha	08/10/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	22,6	1
1050	301	10136	Nguyễn Huỳnh Phương Thảo	01/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24,25	1
1051	302	10138	Phan Thanh Thảo	03/03/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	21,05	1
1052	303	10139	Trần Thị Thanh Thảo	27/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19,85	1
1053	304	10142	Nguyễn Văn Thắng	19/07/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	17,25	1
1054	305	10146	Trần Thủy Thiên	19/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	23,68	1
1055	306	10147	Nguyễn Đức Thiện	12/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	20,08	1
1056	307	10161	Trần Thị Thanh Thúy	24/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	15,55	1
1057	308	10162	Lê Thị Anh Thư	16/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	17,5	1
1058	309	10166	Lê Thị Hoài Thương	10/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	30,23	1
1059	310	10172	Nguyễn Phạm Mậu Toàn	29/09/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	15,88	1
1060	311	10173	Trần Quốc Toản	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19,2	1
1061	312	10174	Lương Nguyễn Văn Toán	01/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	17,65	1
1062	313	10181	Phạm Bảo Trâm	21/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	33	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1063	314	10188	Võ Minh Trí	18/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	13,9	1
1064	315	10192	Nguyễn Đức Trình	27/09/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	16,9	1
1065	316	10201	Trần Văn Trung	22/06/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	13,75	1
1066	317	10204	Nguyễn Xuân Trường	17/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19	1
1067	318	10214	Phạm Thị Thanh Tuyền	17/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	25,08	1
1068	319	10216	Đỗ Ngọc Bảo Uyên	27/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	26,38	1
1069	320	10220	Trần Công Văn	01/10/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19,95	1
1070	321	10228	Trần Quốc Việt	29/05/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	13,65	1
1071	322	10230	Trần Nguyên Võ	09/09/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24,93	1
1072	323	10238	Bùi Hạ Vy	16/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	26,7	1
1073	324	10243	Trần Thị Vy	27/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24,05	1
1074	325	10245	Võ Đăng Hùng Vỷ	21/09/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	17,43	1
1075	326	10318	Cao Khánh Dư	21/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	18,63	1
1076	327	10684	Trần Thị Ánh Tuyết	30/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	13,73	1
1077	328	10729	Nguyễn Thành An	08/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19,85	1
1078	329	10730	Lê Nguyễn Xuân Anh	07/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	21,88	1
1079	330	10731	Nguyễn Long Anh	22/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	25,15	1
1080	331	10732	Nguyễn Tuấn Anh	24/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	17	1
1081	332	10733	Ôn Thị Kim Anh	13/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	25,75	1
1082	333	10734	Nguyễn Đình Âu	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	30,73	1
1083	334	10735	Thân Trọng Bảo	07/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24,28	1
1084	335	10736	Nguyễn Đình Bình	26/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	20,93	1
1085	336	10737	Trần Bình	20/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	15,78	1
1086	337	10738	Đoàn Thị Bảo Châu	19/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	31,43	1
1087	338	10739	Trần Hửu Chí	08/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	28,3	1
1088	339	10741	Phan Thị Diễm	17/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	26,68	1
1089	340	10742	Võ Thị Thùy Dung	19/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19,75	1
1090	341	10743	Đoàn Hoàng Ngọc Duy	08/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	15,3	1
1091	342	10744	Nguyễn Thị Thùy Duyên	26/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	22,88	1
1092	343	10745	Trần Ngọc Thành Đạt	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	20,55	1
1093	344	10746	Hồ Thanh Giang	30/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	30,3	1
1094	345	10748	Nguyễn Thị Thanh Hằng	20/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	29,68	1
1095	346	10749	Hồ Gia Hân	24/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	27,1	1
1096	347	10750	Nguyễn Thị Hồng Hân	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24,55	1
1097	348	10751	Phạm Bảo Hân	13/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	32,7	1
1098	349	10752	Huỳnh Quang Hậu	28/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	16,15	1
1099	350	10753	Nguyễn Lê Hải Hậu	28/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	21,53	1
1100	351	10754	Phạm Viết Hậu	24/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19,78	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1101	352	10755	Đỗ Thanh Hiếu	16/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	22,18	1
1102	353	10758	Nguyễn Thị Thanh Hoa	11/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24,53	1
1103	354	10759	Đào Viết Hoàng	13/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	32,25	1
1104	355	10762	Phạm Văn Duy Hoàng	07/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	15,5	1
1105	356	10764	Nguyễn Huệ	11/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	23,83	1
1106	357	10768	Huỳnh Văn Nhật Huy	07/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	17,13	1
1107	358	10769	Lê Nguyễn Gia Huy	21/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	21,5	1
1108	359	10771	Nguyễn Anh Huy	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	13	1
1109	360	10772	Nguyễn Hoàng Gia Huy	29/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24	1
1110	361	10774	Phạm Viết Huy	31/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	14,35	1
1111	362	10776	Trần Phạm Bảo Huy	21/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	13,78	1
1112	363	10777	Võ Văn Huy	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	22,3	1
1113	364	10781	Nguyễn Ngọc Hưng	27/10/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	17,1	1
1114	365	10783	Trương Nguyễn Gia Hưng	23/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24,78	1
1115	366	10786	Trịnh Nguyễn Quỳnh Hương	05/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	21,73	1
1116	367	10787	Trần Văn Khải	20/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	21,13	1
1117	368	10796	Lê Thanh Khoa	22/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	32,05	1
1118	369	10801	Trương Hào Kiệt	27/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	18,3	1
1119	370	10802	Trần Thị Kiều	17/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	25,65	1
1120	371	10806	Nguyễn Diệu Linh	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19,53	1
1121	372	10807	Trương Văn Linh	26/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	26,75	1
1122	373	10809	Bùi Duy Long	16/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	28,55	1
1123	374	10810	Hoàng Phi Long	17/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	31,45	1
1124	375	10813	Nguyễn Đức Lộc	27/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	31,18	1
1125	376	10814	Phan Châu Văn Lộc	16/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	30,28	1
1126	377	10815	Trần Lộc	20/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	16,78	1
1127	378	10817	Lưu Thị Tuyết Mai	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	23,6	1
1128	379	10820	Võ Bình Minh	27/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	27	1
1129	380	10821	Bành Thị Khánh My	19/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	29,68	1
1130	381	10824	Châu Nguyễn Ly Na	25/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	25,78	1
1131	382	10825	Đỗ Thị Ly Na	02/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	23,15	1
1132	383	10826	Huỳnh Nguyễn Ngọc Ly Na	26/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	26,15	1
1133	384	10830	Phạm Viết Nam	11/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	21,5	1
1134	385	10831	Trần Huỳnh Kiều Nga	04/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	26,1	1
1135	386	10835	Nguyễn Thị Ngân	10/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	20,23	1
1136	387	10836	Nguyễn Thị Anh Ngân	12/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	32,4	1
1137	388	10845	Võ Văn Nguyên	26/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19,68	1
1138	389	10853	Nguyễn Bá Nhật	25/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19,58	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1139	390	10859	Nguyễn Thị Thúy Nhi	06/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	22,48	1
1140	391	10860	Phạm Thị Bích Nhi	18/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	27,3	1
1141	392	10864	Nguyễn Phạm Quỳnh Như	08/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	22,1	1
1142	393	10866	Nguyễn Thị Khánh Như	11/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	31	1
1143	394	10869	Nguyễn Thảo Oanh	01/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	21,6	1
1144	395	10873	Nguyễn Hồng Phúc	01/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	22,98	1
1145	396	10875	Tôn Quang Triệu Phúc	24/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	20,93	1
1146	397	10880	Nguyễn Quân	29/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	25,53	1
1147	398	10881	Nguyễn Trương Anh Quốc	27/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	18,6	1
1148	399	10882	Phạm Bùi Hữu Quốc	11/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	28,7	1
1149	400	10888	Nguyễn Ngọc Hương Quỳnh	02/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	13,55	1
1150	401	10889	Võ Thị Như Quỳnh	02/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	22,25	1
1151	402	10891	Nguyễn Anh Tài	24/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	30,55	1
1152	403	10892	Chung Thị Thanh Tâm	09/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24,4	1
1153	404	10901	Hoàng Phước Thiện	20/10/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	17,75	1
1154	405	10903	Nguyễn Thị Thơ	20/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	14,45	1
1155	406	10904	Nguyễn Thu Thùy	13/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	21,78	1
1156	407	10905	Lưu Thị Minh Thư	19/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	14,5	1
1157	408	10908	Trần Anh Thức	23/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	25,18	1
1158	409	10909	Võ Phạm Công Thức	17/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	28,53	1
1159	410	10914	Nguyễn Thị Thùy Trang	08/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	26,75	1
1160	411	10915	Trần Thị Yến Trang	20/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	24,38	1
1161	412	10916	Châu Thị Ngọc Trâm	23/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	31,08	1
1162	413	10920	Nguyễn Lương Bích Trâm	16/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	27,93	1
1163	414	10921	Võ Phan Bảo Trâm	07/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	18,5	1
1164	415	10922	Võ Thị Mỹ Trâm	26/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	28,15	1
1165	416	10927	Phạm Nguyên Triều	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	16,53	1
1166	417	10929	Nguyễn Thị Kiều Trinh	16/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	25,6	1
1167	418	10932	Nguyễn Văn Trọng	07/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	17,8	1
1168	419	10933	Đoàn Phạm Thiên Trúc	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	28,4	1
1169	420	10934	Hồ Thị Thanh Trúc	28/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	29,58	1
1170	421	10936	Trần Quốc Trung	22/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	25,38	1
1171	422	10938	Nguyễn Xuân Trường	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	20,8	1
1172	423	10939	Nguyễn Văn Tú	25/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	17	1
1173	424	10940	Phạm Minh Tú	29/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	20,83	1
1174	425	10941	Phạm Văn Minh Tú	01/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	29,5	1
1175	426	10944	Nguyễn Anh Tuấn	30/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	19,35	1
1176	427	10945	Phạm Anh Tuấn	28/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	25,53	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1177	428	10952	Phạm Thị Thu Tuyền	30/03/2009	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	11,55	1
1178	429	10955	Nguyễn Tấn Nguyên Văn	04/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	27,65	1
1179	430	10956	Trần Thị Yến Vi	15/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	25,7	1
1180	431	10957	Ngô Bảo Viên	30/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	15,23	1
1181	432	10958	Nguyễn Chí Viễn	16/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	28,9	1
1182	433	10959	Nguyễn Ngọc Vinh	11/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	17,63	1
1183	434	10960	Lê Hoàng Anh Vũ	16/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	15,08	1
1184	435	10963	Nguyễn Viết Trường Vũ	28/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	22,3	1
1185	436	13218	Lê Hữu Nghiệp	22/09/2010	Nam	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Cao Bá Quát	15,25	2
1186	437	13251	Trần Thị Huỳnh Như	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Cao Bá Quát	15,03	2
1187	438	13292	Phạm Anh Tài	18/02/2010	Nam	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Cao Bá Quát	16,63	2
1188	439	13362	Thái Viết Bảo Việt	10/10/2009	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Cao Bá Quát	13,85	2
1189	440	14201	Trần Lê Thế Trường	20/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Cao Bá Quát	13,28	2
1190	441	14396	Lê Thị Thùy Nương	16/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	35,6	1
1191	442	14418	Hoàng Thu Quyên	18/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	34,55	1
1192	443	14455	Nguyễn Châu Anh Thư	02/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	34,03	1
1193	444	14486	Nguyễn Thị Như Ý	06/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	34,38	1
1194	445	14525	Trần Văn Đà	30/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	33,4	1
1195	446	14577	Phan Huỳnh Thanh Huy	11/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	34,3	1
1196	447	14604	Đỗ Lê Anh Khoa	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	35,43	1
1197	448	14679	Nguyễn Thái Kim Ngân	25/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	31,93	1
1198	449	14756	Nguyễn Đoàn Thế Sơn	08/04/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	34,63	1
1199	450	14832	Mai Thị Kiều Trinh	18/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	29,88	1
1200	451	14863	Nguyễn Thị Phương Vy	19/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Cao Bá Quát	34,1	1
1201	1		Lê Tấn Hoàng Châu	27/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	Tuyển thẳng	
1202	2		Trần Thị Cẩm Tiên	22/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	Tuyển thẳng	
1203	3	00588	Nguyễn Đoàn Thúy An	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,5	1
1204	4	00591	Nguyễn Hoài Lan Anh	17/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,1	1
1205	5	00592	Nguyễn Hoài Phương Anh	19/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	34,93	1
1206	6	00594	Nguyễn Phạm Quỳnh Anh	08/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,03	1
1207	7	00595	Phạm Ngọc Quỳnh Anh	09/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	34,73	1
1208	8	00596	Phan Hoàng Anh	13/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	21,03	1
1209	9	00597	Trần Minh Anh	17/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	19,2	1
1210	10	00599	Nguyễn Đình Thiên Ân	11/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,08	1
1211	11	00600	Nguyễn Văn Ân	27/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	24	1
1212	12	00601	Nguyễn Đình Bảo	10/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,4	1
1213	13	00602	Nguyễn Đức Bảo	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	29,38	1
1214	14	00603	Nguyễn Đức Bảo	29/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,98	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1215	15	00605	Nguyễn Gia Bảo	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	29	1
1216	16	00606	Nguyễn Quang Gia Bảo	09/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	24,98	1
1217	17	00610	Lê Tấn Bình	25/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,78	1
1218	18	00611	Lê Phan Bảo Châu	27/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	19,45	1
1219	19	00612	Nguyễn Minh Châu	16/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	21,78	1
1220	20	00613	Nguyễn Thị Bảo Châu	22/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	21,65	1
1221	21	00614	Nguyễn Thị Diệu Châu	26/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	25,53	1
1222	22	00615	Trần Thị Diệu Châu	05/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	36,5	1
1223	23	00616	Phan Nguyên Chương	16/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	22,55	1
1224	24	00617	Lê Thị Ngọc Cúc	26/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,5	1
1225	25	00619	Trần Công Danh	21/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	32,58	1
1226	26	00620	Trần Nguyễn Đức Danh	04/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	30,38	1
1227	27	00622	Nguyễn Thị Thùy Diễm	01/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	31,4	1
1228	28	00623	Trần Ngọc Diệp	06/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	36,6	1
1229	29	00624	Nguyễn Thị Thùy Dung	20/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	20,55	1
1230	30	00625	Võ Hoàng Dung	14/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	37	1
1231	31	00626	Bùi Khắc Dũng	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	28,4	1
1232	32	00627	Nguyễn Hoàng Phúc Duy	15/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	21,18	1
1233	33	00629	Lương Thị Hạnh Duyên	02/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	35,13	1
1234	34	00631	Nguyễn Đoàn Ngọc Duyên	07/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,6	1
1235	35	00632	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	23/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	21,58	1
1236	36	00633	Huỳnh Thị Thùy Dương	16/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	32,88	1
1237	37	00634	Nguyễn Ngọc Ánh Dương	14/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	19,93	1
1238	38	00636	Nguyễn Ngọc Nhã Đan	08/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	28,98	1
1239	39	00637	Đặng Phước Đạt	24/08/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	19,15	1
1240	40	00639	Lê Nguyễn Thành Đạt	27/02/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	29,65	1
1241	41	00640	Nguyễn Mai Thành Đạt	07/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	22,3	1
1242	42	00641	Nguyễn Văn Đạt	08/02/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	28,6	1
1243	43	00642	Nguyễn Văn Thành Đạt	10/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	18,8	1
1244	44	00643	Phan Tấn Đạt	03/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	21,73	1
1245	45	00644	Phan Tuấn Đạt	04/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	20,63	1
1246	46	00647	Phan Minh Đức	18/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,58	1
1247	47	00649	Huỳnh Lê Hương Giang	23/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	27,63	1
1248	48	00650	Nguyễn Hà Giang	08/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,13	1
1249	49	00651	Nguyễn Hương Giang	08/03/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	34,53	1
1250	50	00652	Nguyễn Thanh Lê Giang	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	20,63	1
1251	51	00653	Nguyễn Trường Hương Giang	04/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,18	1
1252	52	00656	Đặng Nhật Hạ	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	33,48	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1253	53	00657	Nguyễn Thị Ngọc Hạ	04/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	35,13	1
1254	54	00658	Lê Minh Hải	24/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,83	1
1255	55	00661	Trần Ngọc Hải	17/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	31,15	1
1256	56	00663	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	04/03/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	29,05	1
1257	57	00664	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	03/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	20	1
1258	58	00665	Hồ Thị Cẩm Hằng	06/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	25,9	1
1259	59	00667	Mai Thanh Hằng	17/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	30,13	1
1260	60	00668	Nguyễn Thị Thanh Hằng	08/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	28,55	1
1261	61	00669	Đỗ Gia Hân	06/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,25	1
1262	62	00671	Lê Bảo Hân	29/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	31,5	1
1263	63	00674	Lê Phạm Ngọc Hân	01/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	25,35	1
1264	64	00675	Nguyễn Ngọc Hân	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	22,28	1
1265	65	00676	Nguyễn Thị Ngọc Hân	23/11/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	21,55	1
1266	66	00677	Nguyễn Vũ Ngọc Hân	06/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,28	1
1267	67	00678	Nguyễn Vũ Ngọc Hân	25/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,53	1
1268	68	00679	Tăng Gia Hân	16/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	31,08	1
1269	69	00680	Võ Gia Hân	10/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	32,23	1
1270	70	00681	Cao Chí Hậu	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	20,4	1
1271	71	00682	Đoàn Thị Diệu Hiền	19/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	24,08	1
1272	72	00683	Hứa Nhật Hiền	29/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	20,75	1
1273	73	00685	Nguyễn Thị Bích Hiền	21/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	32,65	1
1274	74	00686	Nguyễn Thị Thu Hiền	10/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	20,95	1
1275	75	00688	Dương Chí Hiếu	25/02/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	21,03	1
1276	76	00690	Ngô Văn Hiếu	21/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	25,25	1
1277	77	00691	Ngô Văn Trung Hiếu	17/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	31,43	1
1278	78	00694	Nguyễn Thị Như Hoa	04/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	20,05	1
1279	79	00695	Nguyễn Thị Khánh Hòa	09/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,45	1
1280	80	00698	Nguyễn Đăng Hoàng	07/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	29,1	1
1281	81	00699	Nguyễn Huy Hoàng	02/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	24,38	1
1282	82	00701	Nguyễn Quốc Hoàng	20/05/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	20,15	1
1283	83	00703	Nguyễn Dương Phương Huệ	24/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	19,9	1
1284	84	00705	Lê Hoàng Huy	02/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	18,8	1
1285	85	00706	Lê Nguyễn Bảo Huy	25/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,65	1
1286	86	00707	Lê Nguyễn Quốc Huy	17/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	36,25	1
1287	87	00708	Lê Nhật Huy	15/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	19	1
1288	88	00710	Lê Tấn Huy	03/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	30,65	1
1289	89	00711	Ngô Thanh Nhất Huy	19/02/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	25,53	1
1290	90	00713	Nguyễn Phan Thanh Huy	27/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,33	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1291	91	00717	Trần Thanh Huy	04/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	30,8	1
1292	92	00718	Trịnh Quốc Huy	10/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	19,73	1
1293	93	00719	Từ Quang Huy	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	31,7	1
1294	94	00721	Lương Khánh Hưng	27/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	25,03	1
1295	95	00723	Trần Gia Hưng	28/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	31,15	1
1296	96	00724	Đỗ Thị Diễm Hương	22/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	24,93	1
1297	97	00725	Ngô Anh Kha	18/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	24,38	1
1298	98	00726	Lê Tấn Khải	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	28,65	1
1299	99	00728	Trà Quang Khải	12/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	25,3	1
1300	100	00729	Lê Văn Nguyên Khang	16/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	29,25	1
1301	101	00730	Nguyễn Quốc Nguyên Khang	05/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	20,9	1
1302	102	00731	Nguyễn Thái Khang	04/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,1	1
1303	103	00732	Võ Duy Khang	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	28,53	1
1304	104	00733	Nguyễn Đình Khánh	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	32,85	1
1305	105	00734	Lê Nguyễn Anh Khoa	13/07/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	27,78	1
1306	106	00736	Nguyễn Anh Khoa	04/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	27,35	1
1307	107	00737	Nguyễn Ngọc Khoa	26/02/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	30,68	1
1308	108	00738	Trần Anh Khoa	11/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,33	1
1309	109	00741	Hồ Quang Kiệt	30/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	28,6	1
1310	110	00742	Lê Tuấn Kiệt	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	25,15	1
1311	111	00743	Nguyễn Tuấn Kiệt	22/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	22,95	1
1312	112	00744	Võ Nguyễn Anh Kiệt	23/06/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	25,25	1
1313	113	00745	Trần Tường Lam	29/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	32,58	1
1314	114	00747	Hà Gia Linh	05/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	32,9	1
1315	115	00748	Hoàng Thị Khánh Linh	23/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	29,8	1
1316	116	00749	Hoàng Thị Vĩnh Linh	24/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	24,35	1
1317	117	00750	Huỳnh Nguyễn Hoàng Linh	07/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	27,03	1
1318	118	00751	Lê Thị Trúc Linh	01/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	28,93	1
1319	119	00752	Lê Văn Linh	24/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,18	1
1320	120	00753	Lưu Thị Ngọc Linh	13/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	24,95	1
1321	121	00754	Ngô Đức Linh	24/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	18,85	1
1322	122	00755	Ngô Nguyễn Thùy Linh	02/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	19,15	1
1323	123	00756	Nguyễn Thị Hoàng Linh	16/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	18,9	1
1324	124	00757	Nguyễn Thị Nhả Linh	08/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23	1
1325	125	00758	Trương Gia Linh	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	27,25	1
1326	126	00759	Nguyễn Thị Kim Loan	20/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	32,9	1
1327	127	00760	Võ Thị Phương Loan	01/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	21,75	1
1328	128	00761	Nguyễn Minh Long	05/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	28,73	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1329	129	00762	Tăng Nhật Long	05/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	19,75	1
1330	130	00763	Trần Văn Long	14/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,4	1
1331	131	00765	Lê Hồng Lộc	02/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	27,2	1
1332	132	00766	Nguyễn Đức Lộc	25/05/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	22,55	1
1333	133	00768	Trần Văn Lợi	20/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	28,4	1
1334	134	00769	Nguyễn Hồng Luân	05/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	22,2	1
1335	135	00771	Hồ Lê Thảo Ly	25/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	21,78	1
1336	136	00772	Lê Thị Cẩm Ly	24/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	18,8	1
1337	137	00773	Lộ Tiểu Ly Ly	24/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	24,18	1
1338	138	00774	Nguyễn Huyền Ly	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,98	1
1339	139	00775	Nguyễn Thị Thùy Ly	18/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	30,05	1
1340	140	00776	Phạm Vũ Trúc Ly	01/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	21,98	1
1341	141	00777	Trần Ngọc Bảo Ly	25/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	25,58	1
1342	142	00778	Võ Thị Cẩm Ly	29/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	28,3	1
1343	143	00779	Tô Thị Ngọc Lý	25/04/2010	Nữ	Tày	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	27,85	1
1344	144	00780	Lê Thị Khánh Mai	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	24,85	1
1345	145	00781	Nguyễn Thị Xuân Mai	07/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,53	1
1346	146	00782	Phạm Thị Thu Mai	16/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	21	1
1347	147	00783	Phan Võ Tuyết Mai	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	21,15	1
1348	148	00785	Trần Nguyễn Thuyên Mãn	30/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	32,93	1
1349	149	00786	Nguyễn Xuân Mẫn	22/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	19,3	1
1350	150	00787	Trần Thị Duyên Mến	09/12/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	28,3	1
1351	151	00788	Nguyễn Hoàng Minh	07/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	32,78	1
1352	152	00791	Nguyễn Thị Muội	02/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	20,88	1
1353	153	00792	Lê Thị Diễm My	07/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	29,08	1
1354	154	00793	Nguyễn Huỳnh Trà My	08/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,18	1
1355	155	00795	Trần Diễm My	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	31,45	1
1356	156	00796	Trương Nguyễn Hà My	10/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	31,78	1
1357	157	00797	Đỗ Hoàn Mỹ	21/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	27,6	1
1358	158	00798	Trịnh Thị My	18/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	33,33	1
1359	159	00799	Huỳnh Thị Na	28/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	19,75	1
1360	160	00800	Võ Thị Ny Na	11/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	30,78	1
1361	161	00802	Nguyễn Huỳnh Bảo Nam	26/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	24,45	1
1362	162	00803	Phạm Hoàng Bảo Nam	25/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,6	1
1363	163	00804	Nguyễn Hiền Nga	03/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	22,15	1
1364	164	00806	Nguyễn Hoài Bảo Ngân	29/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	22,45	1
1365	165	00807	Nguyễn Hoàng Ngân	23/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	33,28	1
1366	166	00808	Tăng Thị Ánh Ngân	10/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	33,75	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1367	167	00809	Nguyễn Ngọc Xuân Nghi	08/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	27	1
1368	168	00810	Lê Xuân Nghĩa	25/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	20,38	1
1369	169	00813	Nguyễn Đình Trọng Nghĩa	27/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	21,8	1
1370	170	00815	Phan Trung Nghĩa	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,8	1
1371	171	00817	Huỳnh Thị Kim Ngọc	05/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	31,23	1
1372	172	00818	Nguyễn Thành Ngọc	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	22,13	1
1373	173	00820	Alăng Thị Hoài Nguyên	18/05/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	22,18	1
1374	174	00821	Nguyễn Bảo Hạnh Nguyên	21/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	28,48	1
1375	175	00823	Nguyễn Lương Nguyên	05/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	19,25	1
1376	176	00824	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	27,5	1
1377	177	00825	Trần Anh Nguyên	26/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	22,13	1
1378	178	00826	Trần Xuân Nguyên	09/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	27,28	1
1379	179	00827	Alăng Thị Kim Nguyệt	14/10/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	20,73	1
1380	180	00828	Trần Thị Thu Nguyệt	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	29,23	1
1381	181	00829	Hà Hoàng Trọng Nhân	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,6	1
1382	182	00830	Huỳnh Văn Quốc Nhân	05/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	31,38	1
1383	183	00831	Hứa Ngọc Nhân	12/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	19,25	1
1384	184	00832	Lê Ái Nhân	01/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	27,88	1
1385	185	00833	Lương Thiện Nhân	29/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,15	1
1386	186	00839	Mai Lê Long Nhật	21/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	22,25	1
1387	187	00840	Phan Thanh Nhật	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	25,68	1
1388	188	00841	Huỳnh Mai Mỹ Nhi	18/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,15	1
1389	189	00842	Nguyễn Phương Nhi	20/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	29,18	1
1390	190	00844	Phạm Thị Yến Nhi	19/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	24,85	1
1391	191	00846	Võ Yến Nhi	10/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	19,05	1
1392	192	00847	Dương Thùy Nhiên	12/04/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	33,15	1
1393	193	00848	Trần Thị Nhớ	16/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	19,33	1
1394	194	00849	Trần Thị Cẩm Nhung	29/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	21,35	1
1395	195	00850	Lê Nguyễn Quỳnh Như	20/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	24,38	1
1396	196	00851	Lê Tâm Như	22/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	30,15	1
1397	197	00852	Nguyễn Gia Như	23/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	32,5	1
1398	198	00853	Nguyễn Thị Lan Như	22/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	19,75	1
1399	199	00854	Nguyễn Thị Quỳnh Như	25/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	22,8	1
1400	200	00855	Võ Quỳnh Như	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	22,83	1
1401	201	00857	Mai Thị Nở	16/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	28,55	1
1402	202	00859	Trần Thị Kim Oanh	27/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	21,83	1
1403	203	00860	Trần Vũ Hoàng Oanh	04/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	27,05	1
1404	204	00865	Trần Tấn Phát	12/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,1	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1405	205	00866	Trương Duy Phát	01/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	20,25	1
1406	206	00867	Đặng Trần Xuân Phong	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,08	1
1407	207	00868	Nguyễn Hoàng Phong	09/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,18	1
1408	208	00870	Nguyễn Đức Phú	19/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	28,7	1
1409	209	00871	Trần Bình Phú	13/05/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	27,5	1
1410	210	00872	Nguyễn Đăng Phúc	19/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	22,88	1
1411	211	00874	Nguyễn Như Phúc	15/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	28,45	1
1412	212	00875	Nguyễn Thành Phúc	01/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	20,45	1
1413	213	00878	Phan Phước Phúc	09/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	34,23	1
1414	214	00879	Trương Ngọc Phúc	18/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	29,85	1
1415	215	00881	Nguyễn Văn Phước	19/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	20,95	1
1416	216	00884	Lê Hùng Phương	07/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	21,05	1
1417	217	00885	Lê Kỳ Phương	25/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	31,95	1
1418	218	00887	Nguyễn Thị Huy Phương	04/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	19,15	1
1419	219	00888	Trần Thị Hoài Phương	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	24,35	1
1420	220	00889	Đỗ Ngọc Tố Phượng	22/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	33,28	1
1421	221	00890	Lưu Thị Bích Phượng	17/05/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	28,03	1
1422	222	00892	Đào Duy Quân	24/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,18	1
1423	223	00897	Nguyễn Lê Bảo Quyên	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	21,23	1
1424	224	00898	Lê Nguyễn Như Quỳnh	12/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	24,35	1
1425	225	00899	Nguyễn Lê Diễm Quỳnh	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	31,65	1
1426	226	00900	Nguyễn Trần Như Quỳnh	09/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	24,05	1
1427	227	00901	Tăng Thị Như Quỳnh	13/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	19,7	1
1428	228	00902	Nguyễn Trần Anh Sương	29/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	24,13	1
1429	229	00903	Tăng Thị Ánh Sương	14/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	20,98	1
1430	230	00904	Đỗ Phú Tài	06/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	21,43	1
1431	231	00905	Nguyễn Thanh Tài	21/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	22,95	1
1432	232	00906	Phạm Ngọc Tài	26/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	19,43	1
1433	233	00907	Lê Tấn Tâm	12/07/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	20,85	1
1434	234	00910	Trần Văn Tây	09/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	24,15	1
1435	235	00912	Phạm Thanh Thanh	02/08/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	29,08	1
1436	236	00913	Trần Hoài Thanh	11/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	30,68	1
1437	237	00914	Từ Bảo Thanh	13/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,15	1
1438	238	00915	Nguyễn Văn Thành	01/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	28,3	1
1439	239	00916	Phạm Như Thành	19/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	22,15	1
1440	240	00917	Võ Thanh Thành	27/08/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	24,28	1
1441	241	00919	Nguyễn Thị Thanh Thảo	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	31,08	1
1442	242	00920	Trà Thị Thanh Thảo	04/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	29,08	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1443	243	00921	Trần Vũ Thanh Thảo	19/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	37,4	1
1444	244	00923	Lê Quốc Thắng	03/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	20,78	1
1445	245	00924	Đỗ Khánh Thi	07/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	30,18	1
1446	246	00927	Nguyễn Phước Thiện	19/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	33,1	1
1447	247	00928	Phan Minh Thiện	10/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,98	1
1448	248	00932	Nguyễn Kim Thoa	05/12/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	19,38	1
1449	249	00933	Nguyễn Thị Kiều Thu	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	20,1	1
1450	250	00934	Nguyễn Văn Thuận	16/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	25,95	1
1451	251	00935	Nguyễn Thị Thu Thủy	21/05/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	31,45	1
1452	252	00936	Lê Thị Anh Thư	13/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	24,08	1
1453	253	00937	Lương Thị Minh Thư	16/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	21,6	1
1454	254	00938	Nguyễn Hồng Anh Thư	06/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	31,13	1
1455	255	00940	Trần Anh Thư	10/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	29,65	1
1456	256	00941	Trần Đỗ Anh Thư	19/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	30,6	1
1457	257	00942	Võ Nguyễn Minh Thư	22/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	34,68	1
1458	258	00947	Trương Công Hoàng Thương	08/02/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	31,93	1
1459	259	00949	Nguyễn Mai Thy	29/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,73	1
1460	260	00952	Lê Đỗ Thương Tín	03/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	25,65	1
1461	261	00953	Nguyễn Lương Thanh Tín	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	28,75	1
1462	262	00957	Lê Thanh Tịnh	10/04/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	19,33	1
1463	263	00958	Bùi Minh Toàn	06/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,35	1
1464	264	00959	Nguyễn Chơn Toàn	15/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	25,3	1
1465	265	00960	Nguyễn Văn Minh Toàn	20/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	20,63	1
1466	266	00961	Vũ Minh Toàn	05/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,58	1
1467	267	00964	Đầu Thị Xuân Trang	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	33,08	1
1468	268	00965	Lê Thị Thùy Trang	02/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	31,55	1
1469	269	00966	Lê Thị Thùy Trang	02/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	24,43	1
1470	270	00967	Nguyễn Thị Thùy Trang	02/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	28,58	1
1471	271	00968	Trà Đoan Trang	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	28,25	1
1472	272	00969	Trương Lê Thùy Trang	21/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	30,2	1
1473	273	00970	Đỗ Thị Ngọc Trâm	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	20,78	1
1474	274	00971	Ngô Thị Bảo Trâm	27/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	21,45	1
1475	275	00972	Nguyễn Lê Tú Trâm	09/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	22,6	1
1476	276	00973	Nguyễn Thùy Trâm	03/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	27,48	1
1477	277	00974	Nguyễn Trần Bảo Trâm	08/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,18	1
1478	278	00975	Trương Thủy Trâm	10/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	32,85	1
1479	279	00976	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	16/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	35,05	1
1480	280	00977	Trần Duy Trí	27/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	25,93	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1481	281	00978	Trần Hữu Trí	26/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	19,55	1
1482	282	00981	Nguyễn Phương Trinh	06/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,88	1
1483	283	00982	Nguyễn Thị Phương Trinh	01/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	31,25	1
1484	284	00983	Trương Ngọc Kiều Trinh	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	28,78	1
1485	285	00988	Phạm Văn Trịnh	19/04/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,6	1
1486	286	00992	Nguyễn Mai Thanh Trúc	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	30,18	1
1487	287	00993	Nguyễn Thị Thanh Trúc	24/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	36,38	1
1488	288	00994	Phan Lê Thanh Trúc	18/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	33,95	1
1489	289	00999	Bùi Thanh Tú	15/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	22,1	1
1490	290	01001	Nguyễn Anh Tú	02/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,95	1
1491	291	01002	Nguyễn Tuấn Tú	10/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	30	1
1492	292	01003	Trần Hoàng Anh Tú	16/02/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,85	1
1493	293	01005	Nguyễn Thanh Tuấn	02/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	28,03	1
1494	294	01009	Nguyễn Ngọc Thanh Tuyền	14/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	19,93	1
1495	295	01010	Trần Thanh Tuyền	09/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	22,4	1
1496	296	01012	Võ Ngọcthanh Tuyền	07/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	31,1	1
1497	297	01013	Võ Châu Gia Tưởng	27/04/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	27,75	1
1498	298	01015	Nguyễn Hoàng Thảo Uyên	20/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	30,7	1
1499	299	01016	Nguyễn Hồ Phương Uyên	03/11/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	30,65	1
1500	300	01017	Nguyễn Nhã Uyên	10/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	25,83	1
1501	301	01018	Nguyễn Thùy Uyên	13/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,83	1
1502	302	01020	Phạm Duy Vinh	25/10/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	28,5	1
1503	303	01021	Cao Mai Anh Vũ	02/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	22,1	1
1504	304	01022	Ngô Mai Hoàng Vũ	09/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	27,13	1
1505	305	01025	Nguyễn Khánh Thiên Vũ	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	27,05	1
1506	306	01026	Đầu Thị Bảo Vy	08/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	25,73	1
1507	307	01027	Huỳnh Xuân Vy	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	34,18	1
1508	308	01028	Lương Thúy Vy	15/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	29,38	1
1509	309	01029	Nguyễn Ái Vy	20/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,8	1
1510	310	01031	Nguyễn Thị Khánh Vy	08/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	27,45	1
1511	311	01034	Nguyễn Như Thanh Vỹ	17/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,13	1
1512	312	01035	Phạm Thị Như Ý	28/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	25,6	1
1513	313	01036	Văn Thị Như Ý	11/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	35,25	1
1514	314	01037	Huỳnh Lê Ngọc Yến	05/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	29,33	1
1515	315	01038	Mai Thị Kim Yến	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	19,73	1
1516	316	01039	Nguyễn Hoàng Phi Yến	29/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	26,53	1
1517	317	01040	Nguyễn Thị Hoàng Yến	01/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	25,7	1
1518	318	01041	Nguyễn Thu Yến	07/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,78	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1519	319	01042	Trần Hải Yến	07/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	29,83	1
1520	320	01439	Hứa Thị Cẩm Thu	18/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	20,55	1
1521	321	01463	Võ Minh Tình	05/03/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	20,85	2
1522	322	01588	Trần Thị Thanh Bình	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	24,55	1
1523	323	01626	Phạm Thị Bảo Giang	20/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,8	1
1524	324	01797	Trương Thị Thảo Nguyên	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	20,78	1
1525	325	01854	Nguyễn Thị Thanh Tâm	27/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	24,1	1
1526	326	01921	Võ Đỗ Hạnh Trang	08/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	23,68	1
1527	327	07839	Nguyễn Võ Hạnh Nguyên	03/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Chu Văn An	34,85	1
1528	328	13799	Trần Minh Bảo Ngọc	01/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Chu Văn An	19,73	1
1529	1		Đinh Khắc Việt	25/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	Tuyển thẳng	
1530	2	01045	Nguyễn Tường An	28/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,15	1
1531	3	01047	Hồ Phương Anh	11/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	35,7	1
1532	4	01048	Hồ Tuấn Anh	23/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,7	1
1533	5	01051	Nguyễn Văn Việt Anh	09/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	22,78	1
1534	6	01055	Phan Thị Ngọc Ánh	16/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	21,5	1
1535	7	01056	Phan Nữ Thi Ân	13/08/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	30,23	1
1536	8	01057	Trần Thị Hoàng Ân	29/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,7	1
1537	9	01058	Trần Thiên Ân	12/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,35	1
1538	10	01059	Trần Thiên Ân	25/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,18	1
1539	11	01060	Dương Gia Bảo	08/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,15	1
1540	12	01062	Hứa Gia Bảo	17/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,18	1
1541	13	01063	Lê Đình Quốc Bảo	01/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	33,18	1
1542	14	01064	Lê Nguyễn Duy Bảo	01/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,85	1
1543	15	01065	Mai Chánh Bảo	12/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	22,98	1
1544	16	01066	Mai Quốc Bảo	03/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	22,5	1
1545	17	01067	Phạm Gia Bảo	10/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	34,33	1
1546	18	01068	Phạm Trần Gia Bảo	07/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,83	1
1547	19	01069	Trịnh Gia Bảo	16/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,2	1
1548	20	01070	Võ Thái Bảo	31/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,53	1
1549	21	01071	Lê Công Bin	29/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,3	1
1550	22	01072	Ngô Phi Bin	29/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,4	1
1551	23	01073	Lê Hòa Bình	27/02/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,15	1
1552	24	01074	Phan Thị Yến Bình	16/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	21,55	1
1553	25	01075	Phan Văn Bình	14/06/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,3	1
1554	26	01078	Đặng Thị Hoàng Châu	06/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31,9	1
1555	27	01079	Phạm Ngọc Trân Châu	20/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,78	1
1556	28	01080	Dương Mỹ Chi	14/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,08	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1557	29	01081	Phan Bảo Tiểu Chi	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	30,38	1
1558	30	01082	Nguyễn Văn Chính	07/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,05	1
1559	31	01083	Trần Văn Chính	12/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,28	1
1560	32	01084	Nguyễn Thị Chung	19/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	30,4	1
1561	33	01085	Hồ Thị Kim Chy	29/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,88	1
1562	34	01086	Lê Văn Công	25/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25	1
1563	35	01089	Lê Văn Thành Danh	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,53	1
1564	36	01090	Nguyễn Hữu Công Danh	27/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,63	1
1565	37	01094	Võ Thị Kiều Dung	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,93	1
1566	38	01097	Trần Ngọc Dũng	18/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	30,6	1
1567	39	01098	Cao Quốc Anh Duy	21/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,93	1
1568	40	01099	Hồ Nhật Duy	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,95	1
1569	41	01103	Trần Anh Duy	02/08/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,65	1
1570	42	01107	Huỳnh Phạm Trúc Duyên	06/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,05	1
1571	43	01109	Võ Thị Mỹ Duyên	10/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,8	1
1572	44	01110	Lê Đỗ Ánh Dương	22/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31,93	1
1573	45	01111	Nguyễn Thị Thuỳ Dương	09/05/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,18	1
1574	46	01112	Nguyễn Thị Thùy Dương	27/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,3	1
1575	47	01113	Phạm Thị Thùy Dương	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31,3	1
1576	48	01116	Võ Phạm Ánh Dương	30/11/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,1	1
1577	49	01119	Bùi Lương Quốc Đạt	12/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,15	1
1578	50	01121	Ngô Văn Phi Đạt	03/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,93	1
1579	51	01122	Nguyễn Ngọc Phú Đạt	31/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	23,35	1
1580	52	01125	Nguyễn Thành Đạt	24/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,13	1
1581	53	01127	Lê Văn Đô	28/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,83	1
1582	54	01128	Võ Văn Đồng	06/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	30,18	1
1583	55	01130	Nguyễn Minh Đức	14/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,65	1
1584	56	01133	Hoàng Đoàn Được	21/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	21,33	1
1585	57	01134	Đoàn Lệ Giang	30/05/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	33,53	1
1586	58	01135	Huỳnh Trần Hương Giang	08/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,13	1
1587	59	01136	Nguyễn Phước Giàu	03/04/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,18	1
1588	60	01137	Ngô Thị Ngọc Hà	28/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	30,95	1
1589	61	01138	Dương Minh Hải	17/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,58	1
1590	62	01143	Lê Thị Mỹ Hằng	02/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	22,33	1
1591	63	01144	Mã Nguyễn Minh Hằng	07/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,18	1
1592	64	01146	Đỗ Hoàng Ngọc Hân	15/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	30,13	1
1593	65	01147	Đỗ Vũ Gia Hân	21/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,18	1
1594	66	01148	Trần Ngọc Hân	03/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,4	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1595	67	01151	Trương Đình Hậu	19/04/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,25	1
1596	68	01152	Võ Văn Hậu	19/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	21,6	1
1597	69	01153	Trần Thị Thu Hiền	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31	1
1598	70	01154	Đỗ Ngọc Minh Hiếu	27/04/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	23,73	1
1599	71	01155	Đỗ Trọng Hiếu	30/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,83	1
1600	72	01158	Nguyễn Trung Hiếu	13/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,95	1
1601	73	01159	Phạm Hữu Hiếu	29/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,95	1
1602	74	01160	Phạm Minh Hiếu	28/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26	1
1603	75	01161	Phan Thị Thanh Hiếu	20/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,5	1
1604	76	01162	Trần Đình Hiếu	14/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,93	1
1605	77	01163	Trần Xuân Hiếu	03/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,23	1
1606	78	01165	Lương Quỳnh Hoa	06/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,53	1
1607	79	01166	Nguyễn Thị Xuân Hoa	24/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,78	1
1608	80	01167	Phạm Thị Ánh Hoa	07/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,25	1
1609	81	01168	Trần Thị Kim Hoa	29/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	21,98	1
1610	82	01169	Trịnh Thị Mỹ Hoa	29/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,2	1
1611	83	01170	Lê Công Hoàng	13/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,7	1
1612	84	01171	Nguyễn Ngọc Hoàng	24/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31,35	1
1613	85	01172	Phan Thanh Hoàng	16/08/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,55	1
1614	86	01175	Lê Thị Thúy Hồng	26/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,35	1
1615	87	01176	Lê Thị Ngọc Huệ	16/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,38	1
1616	88	01177	Hoàng Phạm Quốc Huy	06/07/2010	Nam	Tày	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,48	1
1617	89	01181	Nguyễn Gia Huy	28/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,08	1
1618	90	01182	Nguyễn Lê Gia Huy	19/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,6	1
1619	91	01184	Nguyễn Nhật Huy	02/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31,85	1
1620	92	01187	Nguyễn Văn Gia Huy	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31,6	1
1621	93	01189	Phạm Văn Huy	05/02/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	33,7	1
1622	94	01190	Tăng Văn Quốc Huy	22/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	21,2	1
1623	95	01191	Trịnh Gia Huy	03/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,7	1
1624	96	01192	Lưu Thị Minh Huyền	21/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,68	1
1625	97	01193	Nguyễn Thị Khánh Huyền	07/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	21,18	1
1626	98	01194	Đoàn Gia Hưng	28/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31,98	1
1627	99	01196	Nguyễn Ngọc Chấn Hưng	20/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,58	1
1628	100	01197	Phan Thị Khánh Hương	09/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,45	1
1629	101	01198	Lê Trọng Khang	07/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	35,83	1
1630	102	01199	Nguyễn Ngọc Bảo Khang	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,48	1
1631	103	01202	Lữ Đắc Khánh	01/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,6	1
1632	104	01203	Mai Thị Ngân Khánh	06/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,1	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1633	105	01204	Nguyễn Minh Khánh	04/10/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	21	1
1634	106	01205	Võ Văn Khánh	08/08/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,48	1
1635	107	01206	Trần Văn Khiêm	01/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	20,98	1
1636	108	01207	Hồ Nguyễn Đăng Khoa	06/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,2	1
1637	109	01211	Nguyễn Anh Khoa	17/08/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,23	1
1638	110	01214	Bùi Anh Kiệt	26/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,6	1
1639	111	01215	Lê Tuấn Kiệt	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,08	1
1640	112	01218	Ngô Thùy Diễm Kiều	01/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	23,8	1
1641	113	01219	Phan Thị Thúy Kiều	28/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	23,05	1
1642	114	01220	Lê Văn Kính	16/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,73	1
1643	115	01222	Đỗ Hoàng Thị Lài	01/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	35,85	1
1644	116	01223	Nguyễn Thanh Lam	07/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,15	1
1645	117	01224	Nguyễn Thị Thanh Lam	27/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,38	1
1646	118	01225	Tưởng Nguyễn Tường Lam	11/12/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	22,2	1
1647	119	01228	Trương Thị Diễm Liên	11/12/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,9	1
1648	120	01229	Dương Hà Linh	15/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,83	1
1649	121	01231	Hứa Thị Trúc Linh	14/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	22,53	1
1650	122	01232	Lê Nguyễn Uyên Linh	29/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	34,38	1
1651	123	01233	Nguyễn Ngọc Linh	13/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	23,05	1
1652	124	01234	Nguyễn Ngọc Thùy Linh	17/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,68	1
1653	125	01235	Nguyễn Ngọc Trúc Linh	03/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	34,78	1
1654	126	01237	Nguyễn Thị Kiều Linh	06/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,53	1
1655	127	01238	Võ Thị Hồng Linh	18/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	21,35	1
1656	128	01239	Lê Nguyễn Phương Loan	21/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	35,43	1
1657	129	01240	Lê Thị Phương Loan	17/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31,28	1
1658	130	01241	Lê Nhật Gia Long	25/03/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,33	1
1659	131	01242	Lê Văn Long	14/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	35,9	1
1660	132	01246	Ngô Lê Phi Long	22/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,83	1
1661	133	01247	Nguyễn Quang Long	09/12/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,03	1
1662	134	01248	Nguyễn Thanh Long	21/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	33,7	1
1663	135	01249	Nguyễn Trương Hoàng Long	22/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,7	1
1664	136	01250	Võ Phan Hoàng Long	02/02/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,7	1
1665	137	01251	Huỳnh Thanh Lộc	14/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31,45	1
1666	138	01252	Lê Lộc	27/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	30,25	1
1667	139	01253	Lê Đức Thành Lộc	21/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,3	1
1668	140	01255	Nguyễn Lợi	13/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	21,85	1
1669	141	01257	Lê Thị Cẩm Ly	15/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31,98	1
1670	142	01258	Trịnh Thị Thảo Ly	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,83	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1671	143	01259	Đoàn Thị Yên Mai	12/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	23,65	1
1672	144	01262	Lê Văn Minh	13/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,8	1
1673	145	01264	Nguyễn Văn Hoàng Minh	07/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,95	1
1674	146	01265	Phạm Gia Minh	27/04/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	30,5	1
1675	147	01266	Dương Trà My	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,28	1
1676	148	01267	Đặng Nguyễn Huyền My	14/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,65	1
1677	149	01268	Lê Hoài My	28/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	35,1	1
1678	150	01269	Lê Kim Hoàng My	26/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	22,25	1
1679	151	01271	Nguyễn Lê Thảo My	18/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,73	1
1680	152	01272	Nguyễn Ngọc Diễm My	16/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,8	1
1681	153	01273	Nguyễn Thị Trà My	06/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,5	1
1682	154	01274	Phạm Bảo My	14/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,53	1
1683	155	01275	Trần Doãn Hiền My	04/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,98	1
1684	156	01276	Trần Hà My	15/11/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,7	1
1685	157	01277	Võ Hoàng My	13/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	21,63	1
1686	158	01278	Nguyễn Thị Ni Na	12/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,73	1
1687	159	01279	Nguyễn Hữu Nam	23/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	22,43	1
1688	160	01280	Phan Hoàng Nam	02/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31,13	1
1689	161	01281	Trần Đại Nam	01/06/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,1	1
1690	162	01282	Trần Đình Hoài Nam	03/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,83	1
1691	163	01283	Võ Đức Nam	29/09/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	33,15	1
1692	164	01284	Bùi Thị Kim Nga	28/08/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,95	1
1693	165	01285	Huỳnh Lê Thúy Nga	28/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,68	1
1694	166	01286	Lương Quỳnh Nga	20/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31,05	1
1695	167	01287	Nguyễn Phạm Thiên Nga	18/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	30,95	1
1696	168	01288	Phan Thị Quỳnh Nga	01/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,18	1
1697	169	01289	Nguyễn Thị Ánh Ngà	14/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,6	1
1698	170	01290	Bùi Thị Bảo Ngân	06/11/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,83	1
1699	171	01291	Đặng Khánh Ngân	06/12/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,55	1
1700	172	01292	Đặng Thị Kim Ngân	07/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	22,4	1
1701	173	01293	Hà Thị Thúy Ngân	04/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31,4	1
1702	174	01297	Trần Bảo Ngân	11/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,23	1
1703	175	01298	Trịnh Hoàng Mỹ Ngân	21/04/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	34,18	1
1704	176	01300	Phạm Duy Nghĩa	05/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,3	1
1705	177	01301	Huỳnh Thị Bảo Ngọc	22/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	33,2	1
1706	178	01302	Lê Thị Xuân Ngọc	26/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,6	1
1707	179	01303	Nguyễn Thị Phương Ngọc	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,83	1
1708	180	01304	Trịnh Như Ngọc	13/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,2	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1709	181	01305	Trịnh Thị Ngọc	22/04/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	22,43	1
1710	182	01306	Trương Bảo Ngọc	30/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	21,65	1
1711	183	01307	Nguyễn Lê Thảo Nguyên	24/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,58	1
1712	184	01308	Phạm Bình Nguyên	22/04/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,15	1
1713	185	01309	Phạm Minh Khôi Nguyên	03/08/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	33,28	1
1714	186	01310	Phạm Ngọc Thảo Nguyên	13/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	20,88	1
1715	187	01311	Tiền Phạm Hoài Nguyên	02/04/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,4	1
1716	188	01312	Võ Thị Bích Nguyên	04/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31,93	1
1717	189	01313	Võ Thị Hạnh Nguyên	11/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,75	1
1718	190	01314	Nguyễn Bùi Hoàng Nhã	24/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,45	1
1719	191	01315	Nguyễn Thị Thanh Nhã	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	34	1
1720	192	01316	Nguyễn Thị Thanh Nhàn	10/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,48	1
1721	193	01317	Lê Minh Nhân	21/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	33,53	1
1722	194	01318	Nguyễn Quốc Khánh Nhân	24/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,3	1
1723	195	01319	Nguyễn Văn Nhân	05/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,58	1
1724	196	01321	Hồ Long Nhật	22/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24	1
1725	197	01322	Đào Thị Thảo Nhi	10/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,28	1
1726	198	01323	Huỳnh Yến Nhi	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	35,7	1
1727	199	01324	Lê Uyên Nhi	06/05/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,88	1
1728	200	01326	Phạm Uyên Nhi	10/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,53	1
1729	201	01327	Phan Thị Thảo Nhi	30/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	34,3	1
1730	202	01330	Võ Thị Huỳnh Nhi	01/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31,98	1
1731	203	01331	Võ Thị Phương Nhi	01/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,95	1
1732	204	01332	Nguyễn Hoàng Phương Nhung	01/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,13	1
1733	205	01333	Phan Thị Hồng Nhung	16/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	35,3	1
1734	206	01334	Bùi Quỳnh Như	06/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	23,7	1
1735	207	01335	Huỳnh Thị Như	20/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31,7	1
1736	208	01337	Nguyễn Tâm Như	30/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,65	1
1737	209	01338	Nguyễn Thị Kiều Như	19/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	30,93	1
1738	210	01339	Nguyễn Thị Quỳnh Như	02/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,58	1
1739	211	01340	Nguyễn Thị Quỳnh Như	15/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,38	1
1740	212	01341	Trần Quỳnh Như	10/11/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,03	1
1741	213	01342	Tưởng Thị Quỳnh Như	24/05/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,68	1
1742	214	01343	Phan Thị Nữ	14/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31,6	1
1743	215	01347	Huỳnh Đức Phát	02/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	21,73	1
1744	216	01349	Lê Nguyên Phát	10/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,7	1
1745	217	01350	Trần Đình Phát	07/10/2009	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,68	1
1746	218	01351	Trương Tấn Phát	15/12/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,15	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1747	219	01352	Trần Quang Phong	22/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	22,55	1
1748	220	01353	Nguyễn Thiên Phú	01/06/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	34,05	1
1749	221	01356	Trần Đào Diễm Phúc	07/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,63	1
1750	222	01357	Trần Đình Hoàng Phúc	13/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,95	1
1751	223	01358	Võ Thị Thắng Phước	12/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,25	1
1752	224	01359	Bùi Phan Nhã Phương	26/08/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,88	1
1753	225	01360	Nguyễn Kiều Phương	11/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	30,58	1
1754	226	01361	Nguyễn Mai Khánh Phương	04/04/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,65	1
1755	227	01362	Phạm Thu Phương	16/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,5	1
1756	228	01364	Võ Hồ Cát Phượng	09/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	34,13	1
1757	229	01366	Lê Hoàng Quân	03/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,68	1
1758	230	01367	Lê Viết Quân	22/02/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	23,13	1
1759	231	01368	Nguyễn Phước Trung Quân	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31,18	1
1760	232	01369	Trần Trung Quân	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	36,1	1
1761	233	01372	Đinh Ngọc Quy	15/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,53	1
1762	234	01373	Nguyễn Phước Quý	29/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	33,2	1
1763	235	01374	Trương Thiên Quý	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	30,1	1
1764	236	01376	Nguyễn Thị Bích Quyên	17/11/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,23	1
1765	237	01378	Hồ Thị Như Quỳnh	11/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,33	1
1766	238	01379	Huỳnh Nguyễn Như Quỳnh	29/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	21,7	1
1767	239	01380	Lê Như Quỳnh	11/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,55	1
1768	240	01381	Lê Thị Như Quỳnh	02/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31,5	1
1769	241	01382	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	15/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,7	1
1770	242	01383	Nguyễn Phan Kim Quỳnh	30/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,08	1
1771	243	01384	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	18/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,33	1
1772	244	01385	Nguyễn Thị Như Quỳnh	25/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	22,63	1
1773	245	01386	Tô Như Quỳnh	13/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	30,28	1
1774	246	01390	Nguyễn Trần Minh Sang	24/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,93	1
1775	247	01391	Phan Quang Sang	16/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,98	1
1776	248	01392	Nguyễn Văn Sơn	04/08/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	23,73	1
1777	249	01394	Hồ Viết Tài	20/04/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	23,3	1
1778	250	01395	Huỳnh Tấn Tài	08/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31,28	1
1779	251	01396	Huỳnh Tấn Tài	05/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	21,28	1
1780	252	01397	Lê Văn Tài	04/05/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,05	1
1781	253	01398	Lê Văn Tài	09/03/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	21,68	1
1782	254	01399	Lê Xuân Tài	26/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	35,35	1
1783	255	01400	Phan Văn Tài	25/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,65	1
1784	256	01403	Hứa Lê Minh Tâm	05/04/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,03	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1785	257	01404	Lê Thiện Tâm	24/01/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,08	1
1786	258	01405	Lê Văn Tâm	19/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	33,38	1
1787	259	01406	Ngô Lê Văn Tâm	06/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	21,48	1
1788	260	01407	Nguyễn Như Hiền Tâm	01/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,15	1
1789	261	01408	Nguyễn Thị Tâm	06/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,63	1
1790	262	01410	Trần Nguyễn Minh Tâm	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,83	1
1791	263	01412	Nguyễn Văn Hoàng Thái	25/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	22,05	1
1792	264	01413	Trần Kim Thanh	21/01/2010	Nữ	Hoa	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	30,43	1
1793	265	01414	Nguyễn Trung Thạnh	22/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,2	1
1794	266	01415	Huỳnh Thị Thu Thảo	30/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,9	1
1795	267	01416	Lương Thanh Thảo	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31,33	1
1796	268	01417	Lý Nguyên Thảo	24/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	30,93	1
1797	269	01418	Nguyễn Thị Thảo	25/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	30,8	1
1798	270	01419	Nguyễn Thị Phương Thảo	09/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	34,5	1
1799	271	01421	Phan Thanh Thanh Thảo	28/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	33,38	1
1800	272	01422	Trần Thị Thanh Thảo	30/08/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,23	1
1801	273	01423	Trương Thị Quỳnh Thảo	27/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,75	1
1802	274	01424	Võ Ngọc Minh Thắm	19/05/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,58	1
1803	275	01427	Bùi Phước Thiên	13/07/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,4	1
1804	276	01428	Lê Nguyễn Nhất Thiên	14/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,75	1
1805	277	01429	Lê Nhựt Thiên	27/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,38	1
1806	278	01430	Trần Thuận Thiên	27/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	30,4	1
1807	279	01433	Lê Đại Thịnh	04/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,83	1
1808	280	01436	Hồ Tấn Thọ	23/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,95	1
1809	281	01437	Trần Thị Ánh Thoại	29/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	22,65	1
1810	282	01438	Bùi Phạm Anh Thơ	05/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,03	1
1811	283	01440	Trịnh Văn Thuận	11/08/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	30,38	1
1812	284	01441	Nguyễn Thị Như Thục	06/08/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,7	1
1813	285	01443	Phan Thị Như Thủy	12/08/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	21	1
1814	286	01444	Đoàn Thị Anh Thư	16/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,1	1
1815	287	01446	Huỳnh Thị Anh Thư	27/05/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,03	1
1816	288	01447	Lê Anh Thư	27/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,98	1
1817	289	01448	Ngô Nguyễn Anh Thư	23/12/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,63	1
1818	290	01449	Nguyễn Lê Minh Thư	03/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,5	1
1819	291	01450	Nguyễn Minh Thư	24/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	30,38	1
1820	292	01451	Nguyễn Ngọc Anh Thư	15/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,28	1
1821	293	01452	Nguyễn Thị Anh Thư	12/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,68	1
1822	294	01453	Phan Lê Anh Thư	11/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,7	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1823	295	01454	Phan Phạm Minh Thư	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,1	1
1824	296	01455	Lê Thị Thương	24/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	33,13	1
1825	297	01456	Huỳnh Thị Bảo Thy	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31,9	1
1826	298	01457	Lê Trần Bảo Thy	27/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	30,63	1
1827	299	01458	Phan Thị Minh Thy	29/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31,6	1
1828	300	01459	Lương Thủy Tiên	14/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	33,45	1
1829	301	01460	Nguyễn Thị Thanh Tiền	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31,8	1
1830	302	01461	Trần Thị Cẩm Tiền	18/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	34,95	1
1831	303	01462	Nguyễn Thị Tình	07/11/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,45	1
1832	304	01464	Phan Thanh Tình	20/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	21,33	1
1833	305	01465	Phan Quốc Tới	11/02/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	31,45	1
1834	306	01466	Ngô Văn Trãi	16/10/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,23	1
1835	307	01467	Bùi Thị Minh Trang	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,65	1
1836	308	01468	Đỗ Nguyễn Hạnh Trang	30/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,4	1
1837	309	01469	Hứa Trần Lê Trang	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	35	1
1838	310	01471	Nguyễn Thị Thùy Trang	31/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,75	1
1839	311	01473	Đặng Hồng Trâm	15/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	33,8	1
1840	312	01474	Huỳnh Trần Bảo Trâm	13/03/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,48	1
1841	313	01476	Phạm Hồng Bảo Trâm	08/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	33,75	1
1842	314	01477	Phan Thị Bảo Trâm	27/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,05	1
1843	315	01478	Võ Thị Quế Trâm	03/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	21,03	1
1844	316	01479	Nguyễn Bảo Trân	19/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,8	1
1845	317	01480	Phan Lê Nhã Trân	07/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,9	1
1846	318	01483	Phạm Phú Triệu	03/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	23,23	1
1847	319	01485	Lê Thị Trinh	31/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,08	1
1848	320	01486	Nguyễn Ngọc Phương Trinh	25/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,95	1
1849	321	01488	Nguyễn Thị Quế Trinh	15/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	21,98	1
1850	322	01489	Phạm Ngọc Kiều Trinh	19/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	23,68	1
1851	323	01493	Hồ Thị Mai Trúc	12/12/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	34,35	1
1852	324	01494	Lê Bảo Trúc	20/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	35,65	1
1853	325	01495	Lê Thị Ngọc Trúc	24/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,93	1
1854	326	01496	Nguyễn Thị Thanh Trúc	23/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,9	1
1855	327	01497	Võ Đặng Thanh Trúc	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,98	1
1856	328	01498	Võ Ngọc Trúc	04/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	34,1	1
1857	329	01499	Võ Thị Thanh Trúc	27/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	22,93	1
1858	330	01500	Hồ Tấn Trường	04/12/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,18	1
1859	331	01502	Nguyễn Tấn Tú	17/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	30,5	1
1860	332	01503	Nguyễn Tuấn Tú	18/05/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	23,48	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1861	333	01506	Nguyễn Hoàng Anh Tuấn	11/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	33,6	1
1862	334	01507	Nguyễn Phan Thanh Tùng	25/04/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,38	1
1863	335	01508	Phạm Thanh Tùng	11/06/2009	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	23,33	1
1864	336	01509	Trần Mậu Thanh Tùng	10/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,55	1
1865	337	01510	Trần Thị Bảo Tuyên	28/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,98	1
1866	338	01511	Lương Thị Thanh Tuyền	08/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,95	1
1867	339	01513	Đinh Tô Ngọc Tuyết	20/11/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,4	1
1868	340	01514	Trần Thị Nhật Tưởng	18/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	22,2	1
1869	341	01515	Lê Mai Uyên	08/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	34,68	1
1870	342	01516	Lê Phương Uyên	26/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,93	1
1871	343	01517	Phạm Thục Uyên	01/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,88	1
1872	344	01518	Trần Lê Thảo Uyên	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	30,5	1
1873	345	01519	Huỳnh Kim Vạn	16/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	23,88	1
1874	346	01521	Nguyễn Thị Vân	21/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,2	1
1875	347	01522	Nguyễn Thị Thanh Vân	10/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	23,65	1
1876	348	01524	Trần Thị Vi	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,15	1
1877	349	01525	Trương Thị Cẩm Vi	19/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	30,75	1
1878	350	01530	Nguyễn Văn Hoàng Việt	30/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	23	1
1879	351	01531	Tô Nguyễn Bảo Việt	23/08/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,93	1
1880	352	01534	Bùi Anh Vũ	13/02/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	29,03	1
1881	353	01535	Nguyễn Vũ	20/08/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,1	1
1882	354	01537	Nguyễn Minh Vũ	29/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Chánh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	23,43	1
1883	355	01539	Võ Văn Vững	29/01/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,5	1
1884	356	01541	Tô Minh Vương	29/08/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,33	1
1885	357	01542	Dương Vũ Triệu Vy	11/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	33,95	1
1886	358	01543	Đặng Thị Tường Vy	02/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,88	1
1887	359	01544	Huỳnh Lê Tường Vy	12/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,48	1
1888	360	01546	Lê Tường Vy	27/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	22,4	1
1889	361	01547	Nguyễn Thanh Vy	07/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,98	1
1890	362	01548	Phạm Nguyễn Phương Vy	12/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,93	1
1891	363	01549	Phan Nguyễn Tường Vy	10/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	26,13	1
1892	364	01550	Phan Thanh Vy	12/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	35,15	1
1893	365	01553	Trần Khánh Vy	11/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,38	1
1894	366	01555	Từ Lê Tuyết Vy	21/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	35,2	1
1895	367	01556	Ngô Thị Ái Xuân	19/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	25,38	1
1896	368	01557	Lê Thị Thuận Ý	03/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	24,6	1
1897	369	01558	Nguyễn Như Ý	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,15	1
1898	370	01560	Bùi Thị Yên	10/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	28,73	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1899	371	01561	Nguyễn Thị Hải Yến	16/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	22,05	1
1900	372	01562	Trần Ngọc Yến	27/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Thạnh	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	30,28	1
1901	373	08208	Lê Thị Hồng Phấn	20/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	35,28	1
1902	374	08309	Lê Minh Trí	03/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	32,4	1
1903	375	13792	Phạm Đức Nam	21/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Đỗ Đăng Tuyển	27,2	1
1904	376	14873	Nguyễn Thị Phi Yến	02/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Đỗ Đăng Tuyển	34,65	1
1905	1		Nguyễn Thị Kim Tuyến	22/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	Tuyển thẳng	
1906	2		Trương Khánh Nguyễn	18/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	Tuyển thẳng	
1907	3		Nguyễn Ngọc Thái	02/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	Tuyển thẳng	
1908	4		Trần Quốc Sách	22/12/2009	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	Tuyển thẳng	
1909	5		Lê Thanh Vĩnh	19/04/2008	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	Tuyển thẳng	
1910	6		Trần Lê Thu	02/04/2009	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	Tuyển thẳng	
1911	7		Nguyễn Thị Bích Ngọc	21/06/2008	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	Tuyển thẳng	
1912	8	09434	Hồ Thị Cẩm	16/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	24,45	1
1913	9	09442	Võ Hồng Cương	27/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	29,7	1
1914	10	09446	Nguyễn Thị Hồng Diệu	30/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	30,13	1
1915	11	09451	Nguyễn Quốc Duy	26/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	22,98	1
1916	12	09456	Nguyễn Minh Dương	30/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	19,33	1
1917	13	09461	Trần Đình Đạt	12/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	24,28	1
1918	14	09463	Nguyễn Huỳnh Thiên Định	18/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	28,08	1
1919	15	09489	Trần Quốc Hoàng	08/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	26,9	1
1920	16	09491	Nguyễn Thị Thúy Hồng	28/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	28,38	1
1921	17	09507	Huỳnh Kim Huyn	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	26,83	1
1922	18	09509	Nguyễn Thị Hường	06/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	27,18	1
1923	19	09519	Nguyễn Văn Khánh	26/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	21,73	1
1924	20	09524	Mai Anh Khoa	02/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	20,93	1
1925	21	09529	Nguyễn Châu Kiên	14/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	21,25	1
1926	22	09531	Lê Bùi Tuấn Kiệt	15/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	23,58	1
1927	23	09537	Trần Vỹ Kỳ	30/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	31,15	1
1928	24	09543	Nguyễn Ty Ánh Linh	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	28,95	1
1929	25	09545	Trần Quốc Lĩnh	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	20,65	1
1930	26	09547	Huỳnh Tấn Hoàng Long	17/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	20,78	1
1931	27	09548	Nguyễn Hồ Phi Long	28/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	23,85	1
1932	28	09552	Bùi Sao Mai	23/08/2009	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	18,8	1
1933	29	09558	Nguyễn Thị Hà My	06/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	23,33	1
1934	30	09559	Nguyễn Thị My My	30/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	29,23	1
1935	31	09566	Đinh Thị Hoàng Nga	19/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	22,93	1
1936	32	09570	Cao Thị Thanh Ngân	15/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	27,73	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1937	33	09602	Nguyễn Thị Hồng Nhẫn	12/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	19,63	1
1938	34	09614	Lê Thị Nhị	04/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	31,5	1
1939	35	09618	Huỳnh Trần Yến Như	17/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	29,2	1
1940	36	09627	Đỗ Thị Kiều Oanh	06/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	31	1
1941	37	09630	Trần Phan Phin	13/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	26,95	1
1942	38	09632	Lữ Đình Phô	19/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	25,63	1
1943	39	09651	Nguyễn Trần Thị Ngọc Quyên	15/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	28,6	1
1944	40	09653	Nguyễn Như Quỳnh	02/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	23,2	1
1945	41	09657	Võ Thị Như Quỳnh	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	27	1
1946	42	09661	Nguyễn Văn Sửu	28/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	28,28	1
1947	43	09664	Hồ Văn Tài	04/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	20,75	1
1948	44	09673	Nguyễn Văn Thái	23/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Duy Tân	21,28	1
1949	45	09680	Nguyễn Thị Thanh Thảo	01/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	32	1
1950	46	09684	Đặng Phi Thịnh	26/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	23,95	1
1951	47	09688	Bùi Lê Xuân Thùy	15/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	21,65	1
1952	48	09705	Phạm Nguyễn Thanh Tịnh	06/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	27	1
1953	49	09725	Nguyễn Thuỳ Thanh Trúc	27/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	25,6	1
1954	50	09728	Trần Thị Kim Trương	04/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	28,75	1
1955	51	09733	Ngô Thị Cẩm Tú	20/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	32,15	1
1956	52	09743	Phạm Phi Tuyết	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	30,6	1
1957	53	09752	Nguyễn Thị Thanh Vi	22/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	21,55	1
1958	54	09753	Ngô Minh Việt	26/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	26	1
1959	55	09760	Nguyễn Văn Hoàng Vũ	09/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	26,38	1
1960	56	09762	Trần Công Vương	23/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	27,65	1
1961	57	09771	Triệu Vy Hoài Vỹ	28/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	23	1
1962	58	09773	Trần Thị Mỹ Xuyên	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	28,05	1
1963	59	09775	Huỳnh Kim Yên	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	26,25	1
1964	60	09776	Phan Thị Cẩm Yên	24/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	25,63	1
1965	61	09779	Ngô Thị Kim Yến	13/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Duy Tân	26,85	1
1966	62	13078	Huỳnh Hạ Anh	19/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	22,9	1
1967	63	13083	Dương Gia Bảo	01/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	30,75	1
1968	64	13085	Hoàng Thiên Bảo	12/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	29,5	1
1969	65	13087	Huỳnh Thiên Bảo	24/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,48	1
1970	66	13088	Lê Nguyễn Quốc Bảo	23/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	22,53	1
1971	67	13089	Mai Quốc Bảo	11/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	20,55	1
1972	68	13091	Trần Thanh Bình	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,3	1
1973	69	13092	Bùi Nguyễn Thị Ca	29/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	28,58	1
1974	70	13093	Nguyễn Hoàng Ca	27/09/2009	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	18,95	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
1975	71	13094	Ngô Khánh Chi	16/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	30,23	1
1976	72	13096	Nguyễn Thiện Chí	28/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	19,68	1
1977	73	13097	Phan Văn Chí	13/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	19,93	1
1978	74	13099	Lương Thị Kiều Chinh	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,35	1
1979	75	13101	Ngô Văn Phúc Chương	27/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	23,15	1
1980	76	13102	Trịnh Thành Công	11/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,6	1
1981	77	13103	Trần Quý Danh	29/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,13	1
1982	78	13104	Trần Thị Kiều Diễm	16/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,7	1
1983	79	13105	Phạm Thị Ngọc Diệp	03/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,33	1
1984	80	13106	Phạm Thanh Doanh	22/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	22,65	1
1985	81	13107	Nguyễn Thị Thùy Dung	26/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	22,5	1
1986	82	13109	Trần Kim Duy	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	34,1	1
1987	83	13110	Võ Văn Duy	04/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,03	1
1988	84	13113	Huỳnh Thị Thùy Dương	17/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	29,9	1
1989	85	13114	Nguyễn Đại Dương	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	32,53	1
1990	86	13115	Nguyễn Trần Linh Dy	12/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,75	1
1991	87	13117	Phạm Thị Thu Đào	15/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,53	1
1992	88	13118	Nguyễn Cảnh Đức	01/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	29,78	1
1993	89	13119	Nguyễn Hoàng Giang	14/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,83	1
1994	90	13122	Nguyễn Quỳnh Giao	06/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,4	1
1995	91	13123	Nguyễn Thị Thu Hà	03/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,78	1
1996	92	13124	Trịnh Ngọc Hà	09/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	23,68	1
1997	93	13125	Đinh Hoàng Hải	25/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,45	1
1998	94	13126	Lương Thanh Hải	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	28,35	1
1999	95	13127	Nguyễn Đức Hải	14/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	22,43	1
2000	96	13128	Nguyễn Trần Ngọc Hải	06/06/2010	Nam	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	20,65	1
2001	97	13129	Trần Văn Hào	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,33	1
2002	98	13130	Ngô Thị Thúy Hằng	02/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	24,2	1
2003	99	13132	Trần Thu Hằng	17/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	30,8	1
2004	100	13133	Đặng Gia Hân	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,8	1
2005	101	13134	Trương Bảo Hân	05/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	28,2	1
2006	102	13135	Bùi Viết Hiếu	06/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	29,9	1
2007	103	13141	Nguyễn Ngọc Hòa	08/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	22,23	1
2008	104	13142	Huỳnh Phi Hoàng	28/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	31,1	1
2009	105	13143	Nguyễn Huy Hoàng	03/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	28,73	1
2010	106	13144	Nguyễn Thanh Hoàng	08/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,48	1
2011	107	13145	Phạm Văn Hội	13/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	18,73	1
2012	108	13146	Trần Nguyễn Lam Hồng	06/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,48	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2013	109	13149	Lê Phan Văn Huy	23/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	32,63	1
2014	110	13151	Nguyễn Minh Huy	12/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,95	1
2015	111	13153	Nguyễn Trường Huy	17/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,45	1
2016	112	13154	Trần Minh Huy	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	22,83	1
2017	113	13155	Trần Quang Huy	19/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	20,08	1
2018	114	13156	Ung Trịnh Huy	20/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,05	1
2019	115	13157	Nguyễn Thị Thu Huyền	23/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	24,95	1
2020	116	13158	Trương Mai Huyền	08/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	27,63	1
2021	117	13159	Võ Thu Huyền	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	29,38	1
2022	118	13160	Huỳnh Nguyễn Kim Hưng	21/02/2010	Nam	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,58	1
2023	119	13161	Nguyễn Quốc Duy Hưng	15/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	22,48	1
2024	120	13162	Phan Huỳnh Quốc Hưng	21/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	22,95	1
2025	121	13163	Phan Tấn Hưng	15/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,93	1
2026	122	13164	Huỳnh Nguyễn Thu Hương	21/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	28,83	1
2027	123	13165	Nguyễn Thị Thu Hương	24/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	33,33	1
2028	124	13166	Đỗ Đăng Kha	28/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	27,33	1
2029	125	13167	Đỗ Nguyên Khang	25/11/2010	Nam	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	28,53	1
2030	126	13168	Nguyễn Hoàng Khang	19/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,65	1
2031	127	13171	Bùi Anh Khoa	27/02/2010	Nam	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,55	1
2032	128	13172	Nguyễn Hùng Anh Khoa	22/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	18,78	1
2033	129	13173	Trương Ngọc Anh Khoa	24/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	24,13	1
2034	130	13174	Nguyễn Chí Kiệt	03/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	24,8	1
2035	131	13175	Trương Tuấn Kiệt	03/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	22,43	1
2036	132	13176	Trần Thị Thúy Kiều	08/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,5	1
2037	133	13177	Dương Thanh Lâm	03/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,53	1
2038	134	13179	Lương Hoàng Linh	22/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,63	1
2039	135	13180	Nguyễn Thị Mỹ Linh	23/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	29,55	1
2040	136	13181	Nguyễn Xuân Nhật Linh	11/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	23,8	1
2041	137	13182	Trần Trúc Linh	04/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	27,15	1
2042	138	13183	Võ Hoàng Thùy Linh	17/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	29,58	1
2043	139	13184	Huỳnh Tấn Lĩnh	19/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,83	1
2044	140	13185	Trần Thành Long	10/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	28,3	1
2045	141	13186	Trịnh Hoàng Long	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,15	1
2046	142	13187	Đoàn Lê Tấn Lộc	15/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,18	1
2047	143	13189	Nguyễn Tấn Lộc	16/10/2010	Nam	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,63	1
2048	144	13193	Nguyễn Thị Cẩm Ly	21/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,25	1
2049	145	13194	Nguyễn Trịnh Khánh Ly	10/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	28,55	1
2050	146	13195	Nguyễn Thị Xuân Mai	19/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,78	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2051	147	13196	Đinh Văn Mẫn	18/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	19	1
2052	148	13197	Phan Chí Minh	05/05/2010	Nam	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	27,25	1
2053	149	13198	Đỗ Thị Diễm My	20/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	19,53	1
2054	150	13199	Hồ Thị Yến My	04/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	19,13	1
2055	151	13200	Nguyễn Hà My	09/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,35	1
2056	152	13201	Nguyễn Thị Huỳnh My	01/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	24,58	1
2057	153	13202	Phan Thị Ánh My	12/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,65	1
2058	154	13203	Trương Nguyễn Diễm My	28/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	24,58	1
2059	155	13205	Dương Bình Nam	13/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	29,05	1
2060	156	13206	Huỳnh Đức Thanh Nam	17/12/2009	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,53	1
2061	157	13207	Phan Nguyễn Thành Nam	13/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	23,23	1
2062	158	13208	Tô Hoài Nam	09/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	22	1
2063	159	13209	Võ Trung Nam	21/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	23,23	1
2064	160	13210	Đinh Thị Hằng Nga	10/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,73	1
2065	161	13211	Huỳnh Thị Kiều Nga	08/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	23,95	1
2066	162	13212	Trần Thị Thúy Nga	18/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,68	1
2067	163	13213	Đỗ Thị Thiên Ngân	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	18,95	1
2068	164	13214	Huỳnh Thị Thanh Ngân	14/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,3	1
2069	165	13216	Nguyễn Thị Kim Ngân	20/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	22,65	1
2070	166	13217	Phạm Thị Kim Ngân	16/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	32,4	1
2071	167	13219	Đỗ Thị Bích Ngọc	31/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	24,48	1
2072	168	13220	Trần Như Ngọc	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	24,95	1
2073	169	13221	Trần Thị Bích Ngọc	19/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,95	1
2074	170	13222	Trần Thị Minh Ngọc	17/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	31,5	1
2075	171	13223	Nguyễn Thảo Nguyên	17/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,45	1
2076	172	13224	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	31/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	27,03	1
2077	173	13225	Phan Đỗ Nguyên	24/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,88	1
2078	174	13227	Võ Văn Nguyên	30/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,98	1
2079	175	13228	Lê Đình Nhã	26/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	20,38	1
2080	176	13229	Nguyễn Lê Hoài Nhã	16/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,13	1
2081	177	13230	Nguyễn Thị Hoà Nhanh	21/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	24,83	1
2082	178	13231	Bùi Thiện Nhân	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,6	1
2083	179	13232	Lê Thiện Nhân	28/04/2010	Nam	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	23,55	1
2084	180	13233	Nguyễn Thiện Nhân	28/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	23,4	1
2085	181	13234	Quách Thành Nhân	12/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	33,08	1
2086	182	13235	Huỳnh Minh Nhật	18/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	30,6	1
2087	183	13236	Phạm Minh Nhật	15/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	28,25	1
2088	184	13237	Trương Công Nhật	17/01/2010	Nam	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	29	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2089	185	13238	Dương Thị Yến Nhi	08/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	19,1	1
2090	186	13239	Đinh Nguyễn Tuyết Nhi	14/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	23,35	1
2091	187	13240	Đỗ Huyền Nhi	19/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,85	1
2092	188	13241	Lê Phan Quỳnh Nhi	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,23	1
2093	189	13242	Lê Thị Thảo Nhi	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	23,58	1
2094	190	13244	Nguyễn Yến Nhi	19/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,85	1
2095	191	13245	Phạm Hiếu Nhi	11/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,53	1
2096	192	13246	Trần Thị Diễm Nhì	19/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,5	1
2097	193	13247	Lương Quảng Nhiệm	14/10/2010	Nam	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,5	1
2098	194	13249	Huỳnh Thị Tuyết Như	13/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	19,73	1
2099	195	13250	Lê Thị Kiều Như	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,85	1
2100	196	13252	Trương Tâm Như	01/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	29,93	1
2101	197	13253	Trương Thị Ý Như	06/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,15	1
2102	198	13254	Lê Văn Ni	28/05/2010	Nam	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,43	1
2103	199	13255	Đỗ Thị Kiều Oanh	02/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	22,25	1
2104	200	13256	Hồ Nguyễn Trâm Oanh	18/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	29,43	1
2105	201	13257	Trịnh Ngọc Pháp	17/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	30,85	1
2106	202	13259	Nguyễn Thanh Phát	24/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,65	1
2107	203	13261	Nguyễn Hồng Phong	01/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,75	1
2108	204	13262	Huỳnh Tấn Thiên Phú	22/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,93	1
2109	205	13263	Lương Quang Phúc	24/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	28,38	1
2110	206	13266	Ngô Duy Phương	16/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	22,43	1
2111	207	13267	Lê Quang	10/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	22	1
2112	208	13268	Nguyễn Văn Việt Quang	10/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	22,38	1
2113	209	13271	Nguyễn Đinh Anh Quốc	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	23,65	1
2114	210	13272	Phan Bảo Anh Quốc	27/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	20,1	1
2115	211	13275	Trương Văn Anh Quốc	23/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	20,83	1
2116	212	13277	Võ Công Quý	12/08/2009	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	19,33	1
2117	213	13278	Ngô Thị Mỹ Quyên	12/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	28,1	1
2118	214	13280	Nguyễn Thị Mỹ Quyên	12/10/2010	Nữ	Thái	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,48	1
2119	215	13284	Nguyễn Ngọc Hoàng Sang	03/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	31,75	1
2120	216	13285	Tạ Thị Kim Sang	30/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,7	1
2121	217	13286	Bùi Hồng Sơn	23/09/2010	Nam	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	20,05	1
2122	218	13287	Huỳnh Kim Sơn	20/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	28,25	1
2123	219	13288	Nguyễn Thị Sương	14/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	30,45	1
2124	220	13290	Lương Tấn Sỹ	13/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	32,4	1
2125	221	13291	Nguyễn Cao Sỹ	19/05/2010	Nam	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	31,98	1
2126	222	13296	Nguyễn Đỗ Duy Thành	18/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	19,15	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2127	223	13297	Nguyễn Như Thành	14/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	24,05	1
2128	224	13298	Nguyễn Huỳnh Phương Thảo	24/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	27,78	1
2129	225	13299	Nguyễn Thị Thanh Thảo	09/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	23,83	1
2130	226	13300	Nguyễn Thị Thu Thảo	15/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,43	1
2131	227	13303	Phan Thị Cao Thi	09/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	20,08	1
2132	228	13305	Lê Lương Thiện	09/09/2010	Nam	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	20,65	1
2133	229	13306	Nguyễn Văn Thiện	07/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,08	1
2134	230	13307	Trình Công Thiện	19/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,1	1
2135	231	13308	Vũ Hoàng Thiện	29/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	27,3	1
2136	232	13312	Lương Văn Thọ	05/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	27,35	1
2137	233	13313	Trương Công Duy Thủy	27/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,73	1
2138	234	13315	Phạm Thị Anh Thư	09/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	31,65	1
2139	235	13316	Trương Thị Kim Thư	14/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	28,35	1
2140	236	13320	Nguyễn Văn Thưởng	26/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,65	1
2141	237	13322	Nguyễn Đức Trung Tiến	04/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	23,95	1
2142	238	13324	Phan Quang Tiến	26/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	20,53	1
2143	239	13325	Nguyễn Thị Kim Tính	22/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	22,33	1
2144	240	13326	Nguyễn Hoàng Ngọc Toàn	30/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	30,63	1
2145	241	13327	Hồ Dương Phương Trang	28/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	23,15	1
2146	242	13328	Nguyễn Lê Huyền Trang	13/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,33	1
2147	243	13329	Nguyễn Ngọc Phương Trang	23/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	19,65	1
2148	244	13330	Lê Thị Trâm	21/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	30,2	1
2149	245	13331	Võ Nguyễn Bảo Trâm	16/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,7	1
2150	246	13333	Trần Thị Bảo Trân	25/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	28,03	1
2151	247	13334	Nguyễn Văn Trí	09/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,93	1
2152	248	13335	Trần Đức Trí	20/06/2010	Nam	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	24,3	1
2153	249	13336	Trương Công Trường Đạo Trí	26/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	18,7	1
2154	250	13337	Trương Quang Trị	05/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	30,78	1
2155	251	13338	Huỳnh Thị Bích Trinh	06/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	22,3	1
2156	252	13339	Nguyễn Thị Tố Trinh	03/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,5	1
2157	253	13340	Huỳnh Công Trọng	18/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,48	1
2158	254	13342	Phạm Thị Thu Trúc	15/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	27,08	1
2159	255	13343	Trần Thị Thanh Trúc	03/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	29,53	1
2160	256	13344	Hồ Quốc Trung	22/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	18,75	1
2161	257	13345	Phan Thành Trung	13/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	30,4	1
2162	258	13346	Lê Hữu Trường	09/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,23	1
2163	259	13347	Nguyễn Thanh Trường	15/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	28,35	1
2164	260	13348	Hoàng Công Tuấn	02/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	23,3	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2165	261	13349	Lê Anh Tuấn	01/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	24,3	1
2166	262	13350	Trần Hoàng Anh Tuấn	10/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	23,98	1
2167	263	13351	Nguyễn Duy Tùng	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	22,65	1
2168	264	13352	Nguyễn Thanh Tường	14/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	22,75	1
2169	265	13353	Đậu Thảo Uyên	06/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,58	1
2170	266	13354	Ngô Thị Kim Uyên	10/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	31,53	1
2171	267	13355	Nguyễn Hà Tú Uyên	28/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	30,1	1
2172	268	13356	Nguyễn Thảo Uyên	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,03	1
2173	269	13357	Nguyễn Thị Diễm Vi	12/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	23,83	1
2174	270	13358	Nguyễn Đỗ Trọng Vĩ	15/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,15	1
2175	271	13359	Nguyễn Thanh Viễn	20/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	30,7	1
2176	272	13360	Ung Nho Viễn	29/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	28,55	1
2177	273	13365	Lê Văn Tuấn Vũ	21/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,7	1
2178	274	13366	Nguyễn Tấn Vũ	21/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,3	1
2179	275	13367	Đặng Thị Thuỳ Vy	15/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,48	1
2180	276	13369	Nguyễn Thị Tường Vy	20/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	18,88	1
2181	277	13370	Phạm Tường Vy	11/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,85	1
2182	278	13371	Võ Thị Thúy Vy	05/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	27,73	1
2183	279	13372	Nguyễn Thị Ánh Xuân	21/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	24,43	1
2184	280	13373	Đinh Hải Yến	27/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	24,83	1
2185	281	13418	Nguyễn Ngọc Minh Gia	05/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,05	1
2186	282	13488	Lê Phạm Gia Lâm	29/09/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	24,28	1
2187	283	13641	Nguyễn Thị Kim Tuyền	20/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,73	1
2188	284	13685	Võ Thanh Danh	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	23,68	1
2189	285	13701	Nguyễn Trường Giang	23/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	20,3	1
2190	286	13741	Hồ Nhật Khang	13/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,1	2
2191	287	13784	Bùi Thy Hà My	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	22,45	1
2192	288	13797	Vũ Minh Nghĩa	28/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	20,03	1
2193	289	13806	Hoàng Quý Nhân	01/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	19,35	1
2194	290	13830	Phan Thanh Phông	13/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	24,3	1
2195	291	13868	Phạm Thanh Thảo	06/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	26,08	1
2196	292	13873	Nguyễn Văn Thiên	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	19,73	1
2197	293	13902	Đoàn Anh Trung	23/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	19,33	1
2198	294	13911	Bùi Ngọc Nhã Uyên	31/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,03	2
2199	295	13912	Bùi Thị Thùy Uyên	17/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	21,3	2
2200	296	14027	Trịnh Hoàng Tuấn Kiệt	27/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	24,28	2
2201	297	14069	Lê Tuấn Nam	13/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	25,03	1
2202	298	14118	Bùi Đình Phúc	24/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	20,95	2

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2203	299	14157	Nguyễn Tấn Thiên	29/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	18,95	1
2204	300	14507	Trần Ngọc Thùy Chi	30/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	36,48	1
2205	301	14529	Trương Tiến Đạt	07/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	33,45	1
2206	302	14539	Bùi Ngọc Giáp	07/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	31,35	1
2207	303	14843	Nguyễn Mạnh Tuấn	24/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	34,28	1
2208	304	15312	Nguyễn Đăng Duy Hùng	28/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Duy Tân	24,53	1
2209	305	15403	Nguyễn Hòa Minh	26/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Duy Tân	25,33	1
2210	306	15412	Nguyễn Thị Ly Na	29/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Duy Tân	22,33	1
2211	307	15451	Trương Thanh Nhật	06/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Duy Tân	25,9	1
2212	308	15460	Nguyễn Trương Gia Nhi	21/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Duy Tân	20,85	1
2213	309	15475	Lê Dương Phi	20/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Duy Tân	20,6	1
2214	310	15535	Nguyễn Việt Thịnh	29/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Duy Tân	19,73	1
2215	311	15577	Phạm Thị Trâm	02/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Duy Tân	19,05	1
2216	312	15586	Châu Thanh Trí	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Duy Tân	21,95	1
2217	313	15606	Nguyễn Thái Tuấn	14/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Duy Tân	22,73	1
2218	314	17780	Võ Thị Ánh Nguyệt	06/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Duy Tân	30,2	1
2219	1		Nguyễn Thị Nhã Trúc	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2220	2		Hồ Văn Ánh	10/12/2009	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2221	3		Hồ Đình Hoài	17/09/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2222	4		Hồ Ngọc Truyền	10/01/2010	Nam	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2223	5		Hồ Tuấn Anh	22/04/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2224	6		Hồ Gia Bảo	06/12/2010	Nam	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2225	7		Hồ Thị Kim Chi	27/07/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2226	8		Hồ Văn Vĩ	05/12/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2227	9		Hồ Bảo Chung	06/06/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2228	10		Hồ Trọng Dịp	12/03/2010	Nam	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2229	11		Hồ Thị Thu Dược	22/08/2010	Nữ	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2230	12		Hồ Văn Hải	15/04/2008	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2231	13		Hồ Thị Hằng	01/01/2010	Nữ	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2232	14		Hồ Đình Hoàng	25/10/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2233	15		Hồ Tấn Hữu	07/11/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2234	16		Hồ Thái Khang	15/04/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2235	17		Hồ Văn Kiệt	25/02/2010	Nam	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2236	18		Hồ Thị Kim	02/02/2009	Nữ	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2237	19		Hồ Thị Phương Lam	13/08/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2238	20		Hồ Hoài Lĩnh	29/09/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2239	21		Hồ Thị Kim Nga	15/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2240	22		Hồ Thanh Nghi	15/01/2010	Nam	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2241	23		Hồ Văn Ngọc	11/03/2009	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2242	24		Hồ Thị Nhãn	23/09/2010	Nữ	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2243	25		Hồ Văn Nhân	11/08/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2244	26		Hồ Thị Nhung	12/06/2010	Nữ	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2245	27		Hồ Thị Mỹ Nương	21/05/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2246	28		Hồ Thị Oanh	27/07/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2247	29		Hồ Thanh Phương	12/11/2010	Nam	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2248	30		Hồ Lê Quân	02/11/2010	Nam	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2249	31		Hồ Văn Thoại	10/11/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2250	32		Hồ Thị Thủy	15/09/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2251	33		Hồ Thị Thúy	06/05/2009	Nữ	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2252	34		Hồ Thị Thừa	07/05/2010	Nữ	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2253	35		Hồ Thanh Tiên	11/03/2010	Nam	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2254	36		Hồ Thị Tiên	08/02/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2255	37		Hồ Văn Tin	12/08/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2256	38		Hồ Văn Tình	27/01/2010	Nam	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2257	39		Hồ Nguyễn Quốc Trí	30/03/2010	Nam	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2258	40		Hồ Nguyễn Duy Viên	03/07/2010	Nam	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2259	41		Hồ Thanh Việt	31/07/2009	Nam	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2260	42		Hồ Thị Vi	23/09/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2261	43		Đỗ Lê Quỳnh Nhi	19/06/2010	Nữ	Kinh	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2262	44		Huỳnh Ngọc Hùng	06/04/2010	Nam	Kinh	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2263	45		Hồ Văn Đen	01/09/2009	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2264	46		Hồ Thị Kim Chi	09/09/2010	Nữ	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2265	47		Hồ Văn Chương	14/11/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2266	48		A Vô Thị Đức Giang	27/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2267	49		Đinh Thu Hằng	17/06/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2268	50		Hồ Tấn Duyên	08/12/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2269	51		Hồ Văn Dương	22/10/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2270	52		Nguyễn Hồ Hoàng Hiệp	18/07/2009	Nam	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2271	53		Hồ Trường Hà	28/03/2010	Nam	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2272	54		Hồ Thị Hiền	08/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2273	55		Hồ Nhật Huy	02/10/2010	Nam	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2274	56		Hồ Thị Huy	19/03/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2275	57		Hồ Hoàng Kha	19/02/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2276	58		Hồ Chí Khánh	01/01/2010	Nam	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2277	59		Hồ Thị Lệ	04/05/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2278	60		Hồ Văn Lực	13/05/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2279	61		Hồ Thị Liên	15/02/2009	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2280	62		Hồ Thị Thúy My	05/06/2009	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2281	63		Hồ Thị Ni Na	02/08/2009	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2282	64		Hồ Thanh Nghĩa	07/05/2009	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2283	65		Hồ Thị Hoài Nhi	10/12/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2284	66		Hồ Thị Mai Như	01/11/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2285	67		Hồ Thị Kiều Oanh	14/07/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2286	68		Hồ Văn Phong	27/08/2009	Nam	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2287	69		Lưu Thị Ngọc	20/02/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2288	70		Hồ Thị Tấm	20/02/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2289	71		Nguyễn Mậu Thắng	24/10/2009	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2290	72		Hồ Thị Thiện	24/05/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2291	73		Hồ Thị Thơm	24/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2292	74		Hồ Ngọc Tiến	26/04/2009	Nam	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2293	75		Hồ Thanh Tiến	13/07/2010	Nam	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2294	76		Hồ Thanh Trí	15/03/2010	Nam	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2295	77		Nguyễn Văn Tuấn	02/08/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2296	78		Hồ Kim Ưng	04/01/2010	Nữ	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2297	79		Hồ Văn Duy Cường	29/07/2009	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2298	80		Hồ Văn Viễn	27/03/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2299	81	06456	Lê Hoàng Anh	22/10/2010	Nam	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2300	82	06480	Đinh Hồ Trà Giang	29/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2301	83	06514	Hồ Liễu Trọng Khải	24/06/2010	Nam	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2302	84	06530	Hồ Thị Bích Lâm	26/11/2010	Nữ	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2303	85	06532	Hồ Thị Kim Lê	01/09/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2304	86	06549	Hồ Thị Huệ Mẫn	15/02/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2305	87	06554	Hồ Đinh Trà My	29/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2306	88	06562	Hồ Thị Thanh Ngân	21/11/2010	Nữ	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2307	89	06578	Hồ Thị Quỳnh Nhi	29/11/2010	Nữ	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2308	90	06582	Hồ Thị Nhung	25/09/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2309	91	06589	Nguyễn Thị Tố Như	21/02/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2310	92	06594	Hồ Thị Kiều Oanh	20/11/2010	Nữ	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2311	93	06607	Hồ Hồng Thủy Quỳnh	10/11/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2312	94	06615	Hồ Thị Thanh Thảo	22/06/2009	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2313	95	06623	Hồ Thị Kim Thân	02/10/2010	Nữ	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2314	96	06629	Hồ Thị Kim Thu	22/11/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2315	97	06632	Lê Thị Bảo Thuyết	07/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2316	98	06635	Hồ Thị Kim Thư	22/04/2010	Nữ	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2317	99	06652	Hồ Thị Trang	23/07/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2318	100	06653	Hồ Thị Thu Trâm	09/03/2010	Nữ	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2319	101	06658	Phan Thị Huyền Trân	10/09/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2320	102	06671	Đinh Phan Anh Tuấn	18/08/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2321	103	06677	Hồ Thị Hoài Tỷ	10/06/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2322	104	06682	Hồ Thị Mai Vi	22/07/2010	Nữ	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2323	105	06695	Hồ Thị Vỹ	14/02/2010	Nữ	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2324	106	06699	Hồ Thị Hoài Xỉn	31/01/2010	Nữ	Mnông	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	Tuyển thẳng	
2325	107	06453	Hà Ngọc Kiều Anh	28/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	32	1
2326	108	06454	Hồ Trần Hoàng Anh	30/05/2010	Nam	Ca-dong	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	24,2	1
2327	109	06455	Hứa Thị Trâm Anh	17/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	31,88	1
2328	110	06458	Huỳnh Gia Bảo	02/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	25,6	1
2329	111	06460	Nguyễn Quốc Bảo	09/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	29,43	1
2330	112	06464	Lê Thanh Bình	06/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	25,7	1
2331	113	06465	Nguyễn Trường Chinh	02/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	24,68	1
2332	114	06466	Phạm Trần Thiên Di	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	35,8	1
2333	115	06469	Võ Anh Duy	09/12/2009	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	26,1	1
2334	116	06470	Huỳnh Thị Ngọc Duyên	17/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	31,3	1
2335	117	06471	Nguyễn Trần Mỹ Duyên	09/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	27,43	1
2336	118	06472	Vương Lê Kiều Duyên	21/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	28,2	1
2337	119	06474	Hồ Xuân Đạt	31/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	34	1
2338	120	06477	Trần Tiến Đạt	14/06/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	32,83	1
2339	121	06478	Hà Phước Minh Đức	07/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	31,45	1
2340	122	06479	Dương Hương Giang	20/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	25,9	1
2341	123	06481	Lê Thị Trúc Giang	27/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	27,85	1
2342	124	06482	Trần Hương Giang	15/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	23,98	1
2343	125	06483	Đỗ Ngọc Hà	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	31,25	1
2344	126	06485	Lê Thị Hồng Hạnh	20/12/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	22,88	1
2345	127	06486	Lê Thị Mỹ Hạnh	26/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	21,75	1
2346	128	06488	Huỳnh Nguyễn Thanh Hằng	25/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	30,55	1
2347	129	06490	Trịnh Ngọc Kim Hằng	21/12/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	22,83	1
2348	130	06491	Nguyễn Ngọc Hân	07/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	24,28	1
2349	131	06492	Trần Nguyễn Ngọc Hân	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	32,65	1
2350	132	06495	Ngô Văn Hiếu	07/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	31,1	1
2351	133	06496	Nguyễn Thị Ngọc Hiếu	16/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	30,18	1
2352	134	06498	Lê Công Hoàng	25/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	35,9	1
2353	135	06500	Phạm Ngọc Gia Hoàng	09/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	31,33	1
2354	136	06501	Nguyễn Đình Mai Huân	20/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	24,33	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2355	137	06502	Nguyễn Minh Hùng	23/04/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	32	1
2356	138	06505	Nhan Phạm Gia Huy	19/01/2010	Nam	Kinh	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	20,18	1
2357	139	06506	Phùng Gia Huy	17/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	31,3	1
2358	140	06507	Trần Huỳnh Nhật Huy	21/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	30,63	1
2359	141	06508	Mậu Xuân Huỳnh	27/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	19,45	1
2360	142	06509	Phạm Thành Hưng	08/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	28,73	1
2361	143	06511	Phạm Thị Thu Hường	30/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	29,93	1
2362	144	06512	Phan Lê Lan Ka	05/05/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	34,63	1
2363	145	06516	Lê Viết Khang	01/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	36,48	1
2364	146	06517	Nguyễn Duy Khang	21/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	27,55	1
2365	147	06519	Đoàn Hiếu Khiết	02/10/2010	Nam	Kinh	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	22,08	1
2366	148	06521	Lương Mạnh Khoa	02/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	23,9	1
2367	149	06522	Nguyễn Anh Khoa	17/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	32,98	1
2368	150	06523	Nguyễn Anh Khoa	21/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	33,83	1
2369	151	06526	Võ Đăng Khoa	17/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	25,13	1
2370	152	06531	Lê Nhật Lâm	03/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	31,4	1
2371	153	06533	Nguyễn Thị Thanh Liễu	12/02/2010	Nữ	Kinh	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	32,8	1
2372	154	06534	Cao Trần Gia Linh	06/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	31	1
2373	155	06535	Mai Thị Thùy Linh	11/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	32,85	1
2374	156	06536	Trần Nhật Linh	11/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	24,65	1
2375	157	06537	Võ Đoàn Huyền Linh	12/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	19,6	1
2376	158	06538	Võ Ngọc Khánh Linh	30/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	31,68	1
2377	159	06541	Nguyễn Viết Long	01/01/2010	Nam	Kinh	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	25,58	1
2378	160	06542	Phạm Thị Tài Lộc	31/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	35,9	1
2379	161	06543	Phạm Văn Lực	07/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	24,65	1
2380	162	06544	Trần Văn Lưu	27/07/2010	Nam	Kinh	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	25,63	1
2381	163	06545	Nguyễn Khánh Ly	19/12/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	29,73	1
2382	164	06546	Nguyễn Thị Ly Ly	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	28,98	1
2383	165	06547	Nguyễn Thị Thảo Ly	15/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	35,25	1
2384	166	06548	Phan Lý Trúc Ly	13/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	30,48	1
2385	167	06550	Nguyễn Ngọc Khải Minh	12/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	32,85	1
2386	168	06552	Trương Thị Mơ	17/10/2010	Nữ	Kinh	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	24,75	1
2387	169	06553	Đặng Nguyễn Hạ My	09/03/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	32,93	1
2388	170	06555	Phạm Thảo My	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	26,53	1
2389	171	06556	Trần Diễm My	03/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	31,03	1
2390	172	06557	Trần Phương My	30/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	35,28	1
2391	173	06558	Lê Trần Ny Na	12/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	29,13	1
2392	174	06560	Nguyễn Danh Nam	28/11/2010	Nam	Mường	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	25,55	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2393	175	06564	Nguyễn Trần Khánh Ngân	20/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	34,08	1
2394	176	06565	Võ Thị Kim Ngân	29/06/2010	Nữ	Kinh	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	35,55	1
2395	177	06566	Lê Văn Trọng Nghĩa	02/05/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	31,93	1
2396	178	06567	Hồ Thị Như Ngọc	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	33,45	1
2397	179	06568	Lê Trần Bảo Ngọc	10/12/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	26,48	1
2398	180	06570	Lê Trần Thảo Nguyên	02/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	28,05	1
2399	181	06571	Nguyễn Thị Phương Nguyên	01/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	29,58	1
2400	182	06572	Lê Thị Thanh Nhàn	13/03/2010	Nữ	Kinh	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	28,23	1
2401	183	06573	Vũ Thị Nhàn	17/03/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	20,4	1
2402	184	06574	Đặng Văn Nhân	12/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	24,63	1
2403	185	06575	Hồ Huỳnh Xuân Nhân	01/08/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	22,83	1
2404	186	06577	Đặng Thị Yến Nhi	24/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	33,48	1
2405	187	06579	Nguyễn Huỳnh Yến Nhi	14/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	34,2	1
2406	188	06580	Trịnh Thị Yến Nhi	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	21,68	1
2407	189	06581	Võ Thị Hoàng Nhi	19/07/2010	Nữ	Kinh	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	23,45	1
2408	190	06583	Lê Thị Hồng Nhung	05/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	23,58	1
2409	191	06584	Hồ Thị Quỳnh Như	09/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	24,5	1
2410	192	06585	Huỳnh Ngọc Tâm Như	01/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	25,93	1
2411	193	06586	Lê Thị Hồng Như	18/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	28,95	1
2412	194	06587	Nguyễn Ngọc Diễm Như	28/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	23,15	1
2413	195	06588	Nguyễn Quỳnh Như	14/05/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	26,78	1
2414	196	06590	Phạm Quỳnh Như	22/11/2010	Nữ	Kinh	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	31,45	1
2415	197	06592	Trương Hoài Tâm Như	13/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	27,6	1
2416	198	06593	Đỗ Thị Kiều Oanh	02/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	27,65	1
2417	199	06595	Huỳnh Thục Oanh	11/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	31,63	1
2418	200	06597	Bùi Khắc Phú	17/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	23,1	1
2419	201	06598	Trương Đức Phú	24/04/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	34,05	1
2420	202	06599	Trần Xuân Phúc	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	23,68	1
2421	203	06600	Trần Thị Kim Phụng	15/04/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	29,83	1
2422	204	06601	Huỳnh Hà Phương	28/03/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	22,58	1
2423	205	06602	Ngô Hồng Quân	28/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	31,05	1
2424	206	06605	Nguyễn Thị Diễm Quyên	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	20,3	1
2425	207	06606	Trần Ngọc Tuấn Quyền	07/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	27,53	1
2426	208	06612	Trần Tấn Tài	13/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	23,83	1
2427	209	06613	Nguyễn Lê Minh Tâm	15/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	25,33	1
2428	210	06614	Trần Quốc Thái	30/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	29	1
2429	211	06616	Lê Thị Thanh Thảo	01/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	32,28	1
2430	212	06617	Nguyễn Phương Thảo	10/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	33,43	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2431	213	06618	Nguyễn Thị Thanh Thảo	02/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	24,83	1
2432	214	06619	Nguyễn Thị Thắm	22/04/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	25,53	1
2433	215	06620	Đặng Việt Thắng	11/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	29,03	1
2434	216	06622	Tạ Quốc Thắng	17/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	24,3	1
2435	217	06624	Bùi Đỗ Hạ Thi	10/03/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	30,68	1
2436	218	06625	Đỗ Hồng Thiên	24/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	22,85	1
2437	219	06626	Võ Văn Thiết	16/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	24,5	1
2438	220	06628	Phạm Hưng Thịnh	13/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	24,15	1
2439	221	06631	Trần Thị Thu Thủy	25/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	22,5	1
2440	222	06633	Cao Thị Anh Thư	29/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	27,35	1
2441	223	06634	Hoàng Anh Thư	11/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	29,15	1
2442	224	06637	Huỳnh Võ Anh Thư	17/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	29,83	1
2443	225	06638	Lê Phan Anh Thư	13/01/2010	Nữ	Kinh	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	25,5	1
2444	226	06639	Lê Thị Minh Thư	02/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	29	1
2445	227	06640	Nguyễn Huỳnh Anh Thư	15/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	24,6	1
2446	228	06641	Phạm Thị Việt Thư	19/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	30,35	1
2447	229	06642	Trần Thị Anh Thư	21/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	26,3	1
2448	230	06646	Nguyễn Trần Bảo Thy	18/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	33,9	1
2449	231	06647	Trần Việt Tiến	02/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	24,2	1
2450	232	06648	Lê Mẫn Tiệp	15/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	26,23	1
2451	233	06654	Trần Huyền Trâm	26/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	28,1	1
2452	234	06656	Trần Thị Yến Trâm	18/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	26,53	1
2453	235	06657	Huỳnh Thị Bảo Trân	15/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	26,55	1
2454	236	06659	Nguyễn Thanh Trí	03/07/2010	Nam	Kinh	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	32,6	1
2455	237	06660	Đinh Thị Việt Trinh	03/11/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	24,33	1
2456	238	06661	Lê Thị Thanh Trúc	22/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	25,03	1
2457	239	06662	Nguyễn Như Trúc	02/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	34	1
2458	240	06663	Phạm Thùy Thanh Trúc	08/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	31,4	1
2459	241	06664	Phan Thanh Trúc	11/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	31,63	1
2460	242	06665	Võ Thanh Trúc	16/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	34,48	1
2461	243	06667	Đặng Nguyễn Minh Trường	28/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	25,6	1
2462	244	06669	Dương Anh Tú	28/02/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	23,1	1
2463	245	06670	Dương Tuấn Tú	28/02/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	24,58	1
2464	246	06673	Nguyễn Công Tuấn	18/01/2010	Nam	Kinh	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	24,9	1
2465	247	06676	Phạm Thị Ty	10/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	24,78	1
2466	248	06678	Lê Hà Xuân Uyên	16/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	32,25	1
2467	249	06679	Ngô Bảo Uyên	04/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	27,2	1
2468	250	06680	Phan Thảo Uyên	09/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	29,78	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2469	251	06681	Trần Phạm Phương Uyên	06/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	34,63	1
2470	252	06685	Nguyễn Quốc Việt	09/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	29,73	1
2471	253	06687	Phan Văn Vinh	02/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	28,6	1
2472	254	06689	Dương Lê Ái Vy	10/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	27,35	1
2473	255	06690	Nguyễn Ngọc Khánh Vy	18/09/2010	Nữ	Kinh	PTDTNT THCS Hiệp Đức	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	35,48	1
2474	256	06691	Nguyễn Thị Tường Vy	27/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	28,5	1
2475	257	06692	Phạm Thị Phương Vy	17/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	28,9	1
2476	258	06696	Lâm Văn Vỹ	09/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	35,2	1
2477	259	06697	Lê Trần Vỹ	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	22,55	1
2478	260	06698	Phạm Văn Vỹ	02/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	24,5	1
2479	261	06700	Hà Thị Kim Xuyến	03/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	34,65	1
2480	262	06701	Nguyễn Mậu Hoài Yên	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	28,38	1
2481	263	06703	Lê Thị Hải Yến	28/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	24,83	1
2482	264	06707	Trần Thị Phương Anh	25/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	27,63	1
2483	265	06716	Trần Ngọc Bảo	12/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	22,2	1
2484	266	06717	Đào Trần Bội Bội	06/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	31,88	1
2485	267	06740	Huỳnh Lê Hân	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	34,35	1
2486	268	06758	Ngô Gia Huy	12/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	30,98	1
2487	269	06774	Trần Nguyễn Bảo Khang	01/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	28,25	1
2488	270	06788	Đào Thị Nhật Lâm	14/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	29,85	1
2489	271	06789	Lê Nguyễn Thùy Linh	29/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	29,15	1
2490	272	06827	Trần Thảo Nhi	03/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	33,05	1
2491	273	06828	Hồ Thị Quỳnh Như	29/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	29,1	1
2492	274	06838	Nguyễn Nhật Quốc	19/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	33,03	1
2493	275	06841	Lê Na Như Quỳnh	29/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	30,3	1
2494	276	06849	Huỳnh Ngọc Phương Thảo	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	31,3	1
2495	277	06866	Nguyễn Song Thư	23/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	25,18	1
2496	278	06868	Trần Thị Hoài Thương	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	22,8	1
2497	279	06873	Nguyễn Công Anh Tiến	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	30,25	1
2498	280	06883	Nguyễn Thị Phương Trinh	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	28,35	1
2499	281	06886	Lê Thị Thanh Trúc	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	28,2	1
2500	282	06894	Phan Tuấn	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	23,53	1
2501	283	06896	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	31/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	31,5	1
2502	284	06910	Nguyễn Khánh Vy	07/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	27,55	1
2503	285	06911	Nguyễn Thị Hoàng Vy	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	29,7	1
2504	286	06916	Trần Thị Như Ý	10/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	31,15	1
2505	287	07889	Nguyễn Tấn Tài	14/04/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Hiệp Đức	37,45	1
2506	1		Huỳnh Tấn Anh Quân	24/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	Tuyển thẳng	

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2507	2		Nguyễn Quốc Hào	08/08/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	Tuyển thẳng	
2508	3	05085	Lê Hải Anh	23/08/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	35,8	1
2509	4	05086	Nguyễn Võ Trâm Anh	24/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	24,25	1
2510	5	05087	Trần Lan Anh	05/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,9	1
2511	6	05088	Võ Duy Anh	24/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	23,43	1
2512	7	05090	Dương Gia Bảo	21/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	24,93	1
2513	8	05091	Lý Thiên Bảo	22/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,28	1
2514	9	05092	Nguyễn Tấn Hoàng Bảo	09/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	28,68	1
2515	10	05093	Trần Nguyễn Gia Bảo	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	27,05	1
2516	11	05094	Nguyễn Phạm Khánh Băng	27/08/2009	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	23,98	1
2517	12	05095	Nguyễn Thị Hồng Bông	28/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	23,65	1
2518	13	05097	Nguyễn Văn Cương	21/01/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,88	1
2519	14	05099	Trần Nguyễn Ngọc Cường	24/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	26,63	1
2520	15	05100	Trần Thị Ngọc Diễm	23/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	26,48	1
2521	16	05101	Võ Khánh Diệu	02/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30	1
2522	17	05102	Hồ Trường Duy	27/05/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	27,83	1
2523	18	05105	Đinh Thành Đạt	05/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,38	1
2524	19	05106	Lê Chí Đạt	12/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	23,78	1
2525	20	05107	Nguyễn Hữu Đạt	10/03/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	35	1
2526	21	05108	Phạm Minh Đạt	27/07/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	27,5	1
2527	22	05109	Hứa Văn Đông	23/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,55	1
2528	23	05110	Võ Văn Đông	18/09/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	24,75	1
2529	24	05111	Nguyễn Tấn Đức	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	27,7	1
2530	25	05112	Võ Hồng Giang	23/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	26,7	1
2531	26	05113	Nguyễn Thị Thu Hà	15/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	23,95	1
2532	27	05114	Phan Bùi Kim Hà	11/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	29,23	1
2533	28	05116	Nguyễn Tấn Hải	20/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,95	1
2534	29	05118	Nguyễn Thị Hằng	15/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	27,95	1
2535	30	05119	Nguyễn Tấn Hậu	05/10/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	33,25	1
2536	31	05120	Nguyễn Trọng Hậu	23/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,83	1
2537	32	05122	Lê Thị Thanh Hiền	13/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	27,5	1
2538	33	05125	Mai Lê Ngọc Hiếu	01/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	34,15	1
2539	34	05126	Kiều Thị Hoa	13/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	33,18	1
2540	35	05127	Trần Thị Kim Hoa	11/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	29,05	1
2541	36	05128	Lê Văn Hòa	02/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,05	1
2542	37	05129	Võ Lưu Đức Hòa	15/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,7	1
2543	38	05130	Diệp Minh Hoàng	08/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	24,95	1
2544	39	05133	Lê Huy Hoàng	06/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	35,43	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2545	40	05134	Nguyễn Hoàng	05/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	28,2	1
2546	41	05135	Trần Đình Hoàng	03/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,78	1
2547	42	05136	Võ Tấn Hoàng	21/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	27,08	1
2548	43	05139	Huỳnh Đắc Huy	31/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	29,03	1
2549	44	05141	Nguyễn Dương Huy	14/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	34,63	1
2550	45	05142	Nguyễn Lý Bảo Huy	23/05/2010	Nam	Tày	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,68	1
2551	46	05143	Nguyễn Nhật Huy	10/07/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	24,38	1
2552	47	05144	Nguyễn Quốc Huy	03/03/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	25,48	1
2553	48	05145	Nguyễn Thanh Huy	10/11/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	27,08	1
2554	49	05146	Phạm Gia Huy	28/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	25,95	1
2555	50	05151	Phạm Thu Hương	12/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	26,5	1
2556	51	05152	Phạm Kaka	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	35,9	1
2557	52	05153	Nguyễn Huỳnh Tấn Khang	06/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	22,9	1
2558	53	05155	Đỗ Quốc Khánh	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	24,6	1
2559	54	05158	Lê Ngọc Khoa	27/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	29,73	1
2560	55	05159	Trần Cảnh Anh Khoa	01/09/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	28,68	1
2561	56	05160	Võ Văn Kiệt	14/01/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	26,35	1
2562	57	05161	Trần Thanh Kiều	01/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,2	1
2563	58	05165	Phạm Thị Mỹ Lệ	21/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	26,3	1
2564	59	05166	Nguyễn Đỗ Thái Thùy Linh	12/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	27,65	1
2565	60	05167	Phạm Thị Nhã Linh	31/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	27,5	1
2566	61	05168	Võ Thạch Mỹ Linh	29/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	29,25	1
2567	62	05169	Võ Thị Hoàng Linh	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	28,18	1
2568	63	05170	Võ Thị Thùy Linh	04/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	24,75	1
2569	64	05175	Nguyễn Đỗ Phương Mai	07/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,58	1
2570	65	05178	Nguyễn Ngọc Mẫn	19/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	29,33	1
2571	66	05179	Trần Ngọc Minh	26/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	24,38	1
2572	67	05180	Nguyễn Trần Hà My	30/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,93	1
2573	68	05181	Nguyễn Hồ Nam	24/08/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,9	1
2574	69	05182	Nguyễn Hoàng Quỳnh Nga	10/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	35,03	1
2575	70	05183	Đặng Kiều Ngân	17/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,45	1
2576	71	05186	Lê Thị Bích Ngọc	26/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	25,1	1
2577	72	05187	Phạm Thị Bích Ngọc	24/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	29,45	1
2578	73	05188	Phạm Thị Kim Ngọc	20/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	28,23	1
2579	74	05190	Võ Thanh Ngọc	05/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	29,68	1
2580	75	05191	Huỳnh Văn Nguyên	03/08/2009	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	23,38	1
2581	76	05192	Lê Quốc Nguyên	21/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,4	1
2582	77	05193	Nguyễn Thị Tú Nguyên	02/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	34,35	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2583	78	05194	Phạm Thị Nguyệt	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,33	1
2584	79	05195	Trần Vũ Minh Nguyệt	29/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	33,93	1
2585	80	05196	Văn Thị Thanh Nhàn	31/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	28,35	1
2586	81	05197	Võ Thị Nhàng	13/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	25,33	1
2587	82	05199	Dương Quang Nhật	24/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,3	1
2588	83	05200	Lê Ngọc Yến Nhi	22/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,93	1
2589	84	05201	Ngô Thị Huyền Nhi	04/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	28,63	1
2590	85	05202	Nguyễn Vũ Ái Nhi	17/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	34,45	1
2591	86	05203	Nguyễn Yến Nhi	28/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	27,23	1
2592	87	05204	Trần Thị Yến Nhi	21/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,15	1
2593	88	05206	Trương Thị Yến Nhi	23/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	33,48	1
2594	89	05207	Võ Phương Nhi	14/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	33,23	1
2595	90	05210	Võ Thị Hồng Nhung	11/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	28,4	1
2596	91	05213	Nguyễn Thị Bảo Như	07/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,15	1
2597	92	05214	Nguyễn Thị Quỳnh Như	23/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	23,58	1
2598	93	05215	Nguyễn Thị Quỳnh Như	05/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	26,18	1
2599	94	05216	Trần Bảo Như	10/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,1	1
2600	95	05218	Đỗ Thị Su Ny	17/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	27,45	1
2601	96	05219	Phan Thị Kim Oanh	28/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	22,83	1
2602	97	05222	Nguyễn Hoàng Thái Phong	15/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	28,4	1
2603	98	05225	Nguyễn Hồ Diễm Phúc	10/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	28,28	1
2604	99	05227	Huỳnh Văn Phước	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	27,2	1
2605	100	05228	Nguyễn Vũ Tuyết Phương	02/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,95	1
2606	101	05229	Nguyễn Tuấn Quà	07/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	29,85	1
2607	102	05230	Nguyễn Cảnh Quân	15/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	25,28	1
2608	103	05233	Nguyễn Lê Như Quỳnh	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	33,45	1
2609	104	05234	Nguyễn Trần Lệ Quỳnh	11/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,5	1
2610	105	05238	Nguyễn Tấn Tài	09/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	23,15	1
2611	106	05240	Trần Thế Tài	06/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,18	1
2612	107	05243	Nguyễn Vĩnh Tâm	09/08/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	28,98	1
2613	108	05244	Trần Thị Minh Tâm	05/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	22,93	1
2614	109	05245	Võ Thị Thanh Tâm	17/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	34,38	1
2615	110	05249	Trần Thị Thu Thảo	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,33	1
2616	111	05250	Trần Thiên Thảo	09/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	27,03	1
2617	112	05252	Trần Thắng	14/11/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,1	1
2618	113	05253	Trần Thị Mai Thi	01/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	24,4	1
2619	114	05254	Huỳnh Trần Minh Thịnh	07/01/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,55	1
2620	115	05258	Võ Trần Minh Thuận	18/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	28,15	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2621	116	05260	Đào Võ Anh Thư	01/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	33,2	1
2622	117	05261	Hồ Phạm Diễm Thư	25/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,93	1
2623	118	05262	Ngô Anh Thư	19/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	24,13	1
2624	119	05263	Nguyễn Oanh Thư	10/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	24,15	1
2625	120	05264	Nguyễn Thị Anh Thư	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	29,45	1
2626	121	05265	Nguyễn Minh Thưởng	09/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	26,03	1
2627	122	05266	Đỗ Lâm Thị Thủy Tiên	10/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	33,63	1
2628	123	05267	Hồ Đặng Cẩm Tiên	17/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	29,38	1
2629	124	05268	Huỳnh Thủy Tiên	22/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,18	1
2630	125	05272	Trần Thị Duyên Tình	10/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,23	1
2631	126	05274	Võ Thị Vân Tịnh	19/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	29,8	1
2632	127	05275	Nguyễn Văn Trác	17/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	25,8	1
2633	128	05278	Phạm Thị Hiền Trang	15/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	28,05	1
2634	129	05279	Trần Thị Thùy Trang	08/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	36,2	1
2635	130	05280	Hà Huỳnh Huyền Trâm	20/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	35	1
2636	131	05281	Huỳnh Huyền Trâm	21/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	26,83	1
2637	132	05282	Huỳnh Trần Bích Trâm	26/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,03	1
2638	133	05283	Trần Bảo Trâm	29/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	26,33	1
2639	134	05284	Nguyễn Phạm Bảo Trân	13/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	29,35	1
2640	135	05285	Huỳnh Văn Trí	03/03/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	34,63	1
2641	136	05286	Nguyễn Vĩnh Thiện Triết	29/06/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	33,55	1
2642	137	05287	Kiều Thị Mỹ Trinh	27/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,08	1
2643	138	05288	Nguyễn Tăng Thanh Trúc	20/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	35,28	1
2644	139	05289	Trần Thị Thanh Trúc	01/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	34,63	1
2645	140	05290	Trần Thị Thanh Trúc	10/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	25,2	1
2646	141	05294	Đỗ Võ Nhất Tú	12/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,95	1
2647	142	05296	Nguyễn Công Tú	28/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	29,85	1
2648	143	05297	Nguyễn Tấn Tú	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,25	1
2649	144	05298	Văn Thanh Tú	11/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	29,45	1
2650	145	05299	Lê Ngọc Nguyên Tuấn	10/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	37,63	1
2651	146	05300	Trần Đức Tuấn	01/07/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	26,08	1
2652	147	05301	Trần Quốc Tuấn	18/10/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	35,23	1
2653	148	05302	Huỳnh Thị Ánh Tuyết	29/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	28,23	1
2654	149	05303	Phạm Huỳnh Thục Uyên	09/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	33,7	1
2655	150	05305	Trần Thị Thùy Vang	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,35	1
2656	151	05306	Nguyễn Thị Vi	24/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	23,28	1
2657	152	05307	Nguyễn Hoàng Việt	08/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	27,7	1
2658	153	05308	Lê Luật Vĩnh	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	28,58	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2659	154	05309	Lê Trần Phương Vũ	06/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	28,43	1
2660	155	05310	Nguyễn Hoàng Vũ	13/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	28,05	1
2661	156	05312	Trần Đình Hoàng Vũ	07/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,08	1
2662	157	05315	Đỗ Đặng Thảo Vy	18/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	24,6	1
2663	158	05316	Đỗ Thị Thảo Vy	12/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,03	1
2664	159	05317	Hồ Nguyễn Tường Vy	20/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	24,75	1
2665	160	05318	Hồ Thị Tường Vy	24/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,85	1
2666	161	05319	Huỳnh Thị Kiều Vy	13/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,3	1
2667	162	05320	Lê Thị Tường Vy	27/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,75	1
2668	163	05321	Nguyễn Thị Thảo Vy	28/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	34,73	1
2669	164	05322	Nguyễn Thị Yến Vy	22/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	33,28	1
2670	165	05323	Phạm Trần Tường Vy	02/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	23,8	1
2671	166	05324	Văn Thị Vy	07/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	27,83	1
2672	167	05325	Võ Ngọc Bảo Vy	14/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,28	1
2673	168	05326	Võ Tường Vy	18/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	34,73	1
2674	169	05327	Phạm Văn Vỹ	18/01/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,5	1
2675	170	05328	Trần Thị Như Ý	11/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	28,93	1
2676	171	05329	Hồ Thị Bích Yên	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	34,05	1
2677	172	05330	Lê Thị Mỹ An	13/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	23,05	1
2678	173	05337	Nguyễn Hoàng Bảo	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	35,28	1
2679	174	05339	Nguyễn Quốc Bảo	26/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,18	1
2680	175	05343	Trần Ngô Gia Bảo	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	27,63	1
2681	176	05346	Lê Bảo Châu	18/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	36,18	1
2682	177	05348	Huỳnh Thị Ngọc Diệp	27/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	28,35	1
2683	178	05357	Hứa Thị Thùy Dương	01/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	29,45	1
2684	179	05359	Đinh Công Đạt	14/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,38	1
2685	180	05360	Đỗ Khắc Thành Đạt	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	34,8	1
2686	181	05362	Đinh Thị Hương Giang	14/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,43	1
2687	182	05363	Huỳnh Thị Trà Giang	24/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	27,08	1
2688	183	05364	Lê Thị Hương Giang	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	36,05	1
2689	184	05365	Lê Trần Hoài Giang	19/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	34,83	1
2690	185	05367	Ninh Thị Ngân Giang	11/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	26,98	1
2691	186	05368	Phạm Hương Giang	08/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	27,38	1
2692	187	05369	Trương Anh Giang	21/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	28,53	1
2693	188	05371	Lê Thị Thu Hà	21/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,8	1
2694	189	05372	Lê Bá Hải	06/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	29,3	1
2695	190	05375	Lê Ngọc Hân	23/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,2	1
2696	191	05377	Mai Thị Thu Hiền	01/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	26,63	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2697	192	05380	Lê Công Hiếu	08/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,5	1
2698	193	05381	Nguyễn Thị Bích Hiếu	31/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,15	1
2699	194	05382	Đoàn Thị Huỳnh Hoa	07/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	34,1	1
2700	195	05386	Trần Nguyên Hùng	26/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	35,78	1
2701	196	05389	Lê Huỳnh Quang Huy	29/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	33,6	1
2702	197	05390	Lê Minh Huy	22/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	29,63	1
2703	198	05392	Nguyễn Nhật Huy	12/10/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,1	1
2704	199	05393	Nguyễn Tam Huy	13/05/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	33,9	1
2705	200	05394	Trần Gia Huy	19/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,73	1
2706	201	05396	Nguyễn Thị Thảo Huyền	31/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,38	1
2707	202	05398	Hứa Văn Khải	27/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,8	1
2708	203	05403	Lê Đình Khánh	24/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,35	1
2709	204	05404	Trần Nam Khánh	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	25,8	1
2710	205	05405	Trần Thanh Khánh	26/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	25,1	1
2711	206	05407	Trần Anh Khoa	26/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	29,1	1
2712	207	05409	Trương Đăng Khoa	29/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	29,93	1
2713	208	05410	Lê Nho Khôi	08/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	33,3	1
2714	209	05414	Trương Đức Kiên	09/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	35,55	1
2715	210	05415	Hứa Văn Tuấn Kiệt	17/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	24,53	1
2716	211	05416	Trương Văn Tuấn Kiệt	03/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	33,35	1
2717	212	05417	Nguyễn Nhật Lam	11/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,85	1
2718	213	05418	Đỗ Mai Hoàng Lan	21/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,28	1
2719	214	05422	Nguyễn Thị Lê	21/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,05	1
2720	215	05425	Hồ Thị Thùy Linh	07/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	34,2	1
2721	216	05426	Vũ Trần Ái Linh	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,2	1
2722	217	05428	Nguyễn Văn Long	24/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	27,55	1
2723	218	05430	Hứa Thị Thảo Ly	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	26,48	1
2724	219	05433	Nguyễn Lê Thị Trà My	25/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	25,13	1
2725	220	05435	Trương Thị Ngọc Mỹ	16/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,58	1
2726	221	05438	Lê Tấn Nam	11/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,45	1
2727	222	05439	Nguyễn Thế Nam	15/07/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	33,38	1
2728	223	05440	Lê Ngọc Kim Ngân	16/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	25,63	1
2729	224	05443	Đặng Thị Thanh Ngọc	13/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	35,38	1
2730	225	05450	Phạm Văn Nhân	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	29,23	1
2731	226	05453	Đinh Thị Yến Nhi	18/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	26,05	1
2732	227	05454	Đỗ Yến Nhi	10/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31	1
2733	228	05455	Nguyễn Ngọc Nhi	05/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	34,88	1
2734	229	05458	Nguyễn Thị Yến Nhi	18/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,18	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2735	230	05461	Đặng Nguyễn Quỳnh Như	08/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	25,15	1
2736	231	05462	Nguyễn Đặng Khánh Như	03/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,13	1
2737	232	05463	Nguyễn Đỗ Quỳnh Như	21/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,28	1
2738	233	05464	Nguyễn Thị Bảo Như	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,93	1
2739	234	05468	Đặng Hoàng Ny	27/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	28,15	1
2740	235	05469	Nguyễn Như Oanh	28/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,28	1
2741	236	05470	Nguyễn Tiêu Kiều Oanh	11/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	34,25	1
2742	237	05473	Võ Thị Hồng Phúc	10/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,45	1
2743	238	05474	Lê Đại Phước	11/07/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	29,4	1
2744	239	05475	Nguyễn Văn Phước	15/05/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	34,98	1
2745	240	05476	Lê Nho Nhật Quỳnh	09/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,05	1
2746	241	05478	Nguyễn Thị Như Quỳnh	01/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	26,1	1
2747	242	05480	Nguyễn Hoàng Sang	17/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	33,83	1
2748	243	05482	Phạm Hữu Sơn	03/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,8	1
2749	244	05485	Trần Văn Tân	28/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	28,1	1
2750	245	05486	Võ Nguyễn Đình Thanh	05/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	29,93	1
2751	246	05487	Lê Hữu Thành	01/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	27,13	1
2752	247	05488	Đặng Trần Như Thảo	16/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,1	1
2753	248	05489	Hứa Trần Thanh Thảo	12/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,1	1
2754	249	05490	Lại Thị Tâm Thảo	09/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	25,83	1
2755	250	05491	Nguyễn Thị Bích Thảo	07/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	24,28	1
2756	251	05492	Trương Thị Thanh Thảo	14/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	33,55	1
2757	252	05502	Trần Nguyên Thuận	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,03	1
2758	253	05505	Lê Nguyễn Anh Thư	21/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,9	1
2759	254	05506	Phạm Thị Minh Thư	28/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	34,88	1
2760	255	05511	Huỳnh Lê Thị Thuỳ Trang	08/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	24,15	1
2761	256	05512	Lê Huỳnh Yến Trang	18/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,33	1
2762	257	05513	Lê Thị Hạnh Trang	14/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,75	1
2763	258	05514	Lê Thị Thuỳ Trâm	31/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,8	1
2764	259	05515	Phạm Bảo Trâm	14/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,53	1
2765	260	05517	Nguyễn Hoàng Bảo Trân	28/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,18	1
2766	261	05519	Dương Thùy Trinh	03/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,18	1
2767	262	05523	Trần Đặng Kiều Trinh	15/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,33	1
2768	263	05524	Trần Thị Ngọc Trinh	08/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	30,83	1
2769	264	05525	Đặng Bá Trọng	04/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	26,05	1
2770	265	05527	Lê Thị Phương Trúc	13/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	33,45	1
2771	266	05529	Võ Văn Trung	22/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	25,33	1
2772	267	05530	Trần Văn Nguyễn Trứ	08/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	34	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2773	268	05531	Lê Chỉ Trường	13/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	36,58	1
2774	269	05532	Nguyễn Đắc Anh Tú	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,53	1
2775	270	05533	Đặng Thị Bảo Uyên	03/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	33,78	1
2776	271	05534	Hoàng Lê Uyên	17/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	35,75	1
2777	272	05535	Huỳnh Bảo Uyên	09/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	28,83	1
2778	273	05536	Lê Thị Tố Uyên	17/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	27	1
2779	274	05537	Lê Thị Vân	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,05	1
2780	275	05538	Nguyễn Thị Thanh Vân	25/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	25,1	1
2781	276	05541	Lê Văn Vũ	10/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	26,68	1
2782	277	05543	Nguyễn Thị Thảo Vy	12/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	33,43	1
2783	278	05544	Nguyễn Thị Tường Vy	16/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	26,15	1
2784	279	05545	Nguyễn Thị Kim Yến	23/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	24,13	1
2785	280	07729	Trần Nguyễn Quốc Cường	20/06/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	36,28	1
2786	281	07739	Nguyễn Nhã Đan	25/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,6	1
2787	282	07937	Hứa Đại Tuấn Tú	09/10/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,73	1
2788	283	08046	Lê Tấn Hội	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	31,18	1
2789	284	08057	Nguyễn Văn Triều Huy	12/01/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	35,9	1
2790	285	08065	Huỳnh Phúc Hưng	13/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	35,38	1
2791	286	08113	Nguyễn Thế Hoàng Long	10/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	35,85	1
2792	287	08158	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	13/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	34,6	1
2793	288	08161	Nguyễn Thị Như Ngọc	05/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,08	1
2794	289	08216	Lê Thị Thanh Phước	22/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	29,68	1
2795	290	08249	Trần Minh Thắng	18/10/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	33,98	1
2796	291	08281	Phan Thị Bảo Thy	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Hồ Nghinh	35,1	1
2797	292	08283	Lê Thị Thuỷ Tiên	19/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32	1
2798	293	08306	Nguyễn Thị Hiền Trân	02/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	35,68	1
2799	294	08323	Lâm Nguyễn Ngọc Tuấn	29/08/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	34,85	1
2800	295	08361	Trần Thị Thảo Vy	17/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Hồ Nghinh	32,45	1
2801	296	15897	Dương Gia An	07/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Hồ Nghinh	36,23	1
2802	297	15902	Kiều Ngọc Anh	18/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Hồ Nghinh	26,35	1
2803	298	15953	Phan Thị Trà Giang	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Hồ Nghinh	27,08	1
2804	299	15956	Nguyễn Chiếm Hàng	17/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Hồ Nghinh	25,43	1
2805	300	15971	Phan Hoàng Hiếu	25/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Hồ Nghinh	30,58	1
2806	301	16060	Nguyễn Thị Nga	06/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Hồ Nghinh	25	1
2807	302	16063	Lê Thị Thảo Ngân	01/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Hồ Nghinh	34,2	1
2808	303	16082	Nguyễn Thành Nhân	16/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Hồ Nghinh	30,35	1
2809	304	16103	Nguyễn Thị Yến Như	19/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Hồ Nghinh	30,28	1
2810	305	16111	Phan Ngọc Phong	19/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Hồ Nghinh	32,58	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2811	306	16114	Lê Hồng Phúc	28/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Hồ Nghinh	28,55	1
2812	307	16143	Lê Thị Hoài Sơn	20/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Hồ Nghinh	31,6	1
2813	308	16172	Nguyễn Lê Kim Thoa	17/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Hồ Nghinh	24,9	1
2814	309	16200	Phan Trần Bảo Trân	09/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Hồ Nghinh	29,4	1
2815	310	16207	Phan Thị Yến Trúc	01/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Hồ Nghinh	26,53	1
2816	311	16240	Nguyễn Phan Tiểu Vy	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Hồ Nghinh	31,83	1
2817	312	16245	Phan Nguyễn Hà Vy	24/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Hồ Nghinh	29,18	1
2818	1		Hồ Thị Quý	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	Tuyển thẳng	
2819	2		Nguyễn Phúc Long	27/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	Tuyển thẳng	
2820	3	02261	Tạ Danh An	25/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	22,8	1
2821	4	02262	Trương Phước An	26/02/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26,25	1
2822	5	02263	Dương Huỳnh Phương Anh	26/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	29,48	1
2823	6	02264	Đinh Thị Vân Anh	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	19,2	1
2824	7	02266	Phan Ngọc Anh	06/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,03	1
2825	8	02267	Phan Quỳnh Anh	05/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	25,88	1
2826	9	02268	Trà Quỳnh Anh	27/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	17,08	1
2827	10	02269	Trần Minh Anh	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26,98	1
2828	11	02270	Trần Thị Trâm Anh	20/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	31,88	1
2829	12	02272	Đinh Thị Ngọc Ánh	28/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	33,55	1
2830	13	02273	Nguyễn Thị Diễm Ánh	23/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	29,48	1
2831	14	02275	Hồ Quốc Bảo	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	31,2	1
2832	15	02277	Lê Quốc Bảo	05/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,18	1
2833	16	02278	Nguyễn Ngọc Bảo	24/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,03	1
2834	17	02279	Nguyễn Văn Gia Bảo	25/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	27,28	1
2835	18	02280	Phạm Nguyễn Gia Bảo	08/12/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	34,1	1
2836	19	02281	Võ Văn Gia Bảo	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,4	1
2837	20	02282	Phạm Ngọc Bão	11/11/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26,83	1
2838	21	02284	Nguyễn Phan Công Bằng	26/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	17,13	1
2839	22	02285	Lê Thị Ngọc Bích	10/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,18	1
2840	23	02288	Nguyễn Thanh Châu	11/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	21,48	1
2841	24	02289	Nguyễn Lê Quang Chính	14/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	27,05	1
2842	25	02291	Đinh Thị Bích Diễm	18/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,48	1
2843	26	02292	Trần Lê Huyền Diệu	02/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,25	1
2844	27	02293	Huỳnh Thị Kim Dung	01/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	31,08	1
2845	28	02294	Mai Hoàng Dũng	29/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	21,35	1
2846	29	02296	Trương Minh Dũng	03/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	34,35	1
2847	30	02298	Lê Võ Công Duy	19/02/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	29,58	1
2848	31	02300	Nguyễn Đức Duy	22/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,13	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2849	32	02301	Nguyễn Ngọc Duy	07/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	23,45	1
2850	33	02302	Nguyễn Thanh Duy	07/05/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,38	1
2851	34	02303	Phan Công Duy	13/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	25,35	1
2852	35	02304	Trần Anh Duy	13/03/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,73	1
2853	36	02305	Võ Nguyễn Phương Duy	16/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,55	1
2854	37	02306	Phan Quang Dũy	26/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	31,08	1
2855	38	02307	Bùi Thị Mỹ Duyên	28/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,38	1
2856	39	02309	Huỳnh Thị Mỹ Duyên	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	29,2	1
2857	40	02310	Nguyễn Thị Huyền Duyên	26/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	19,33	1
2858	41	02312	Phan Mỹ Duyên	19/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,98	1
2859	42	02313	Trần Huỳnh Đông Duyên	24/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	27,73	1
2860	43	02314	Trần Kỳ Duyên	10/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	17,85	1
2861	44	02315	Trần Thị Mỹ Duyên	31/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	23,43	1
2862	45	02316	Trần Thị Mỹ Duyên	17/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	27,08	1
2863	46	02317	Hồ Thị Ánh Dương	26/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	23,38	1
2864	47	02318	Lê Ngọc Quang Dương	25/02/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	21,25	1
2865	48	02319	Nguyễn Phạm Ánh Dương	15/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	31,13	1
2866	49	02321	Tống Thị Thùy Dương	02/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	17,53	1
2867	50	02322	Trần Thị Thùy Dương	23/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	34,58	1
2868	51	02323	Nguyễn Văn Đại	03/05/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26,55	1
2869	52	02324	Lê Ngọc Đạt	21/01/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	18,63	1
2870	53	02325	Nguyễn Quang Đạt	17/04/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	31,6	1
2871	54	02327	Phan Minh Đạt	13/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	32,33	1
2872	55	02328	Đặng Minh Đăng	21/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	34,18	1
2873	56	02329	Trương Khánh Đoan	23/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	19,43	1
2874	57	02330	Nguyễn Thị Kiều Đông	05/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	27,13	1
2875	58	02331	Phan Quang Đức	10/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	23,9	1
2876	59	02332	Nguyễn Hữu Minh Giang	31/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	29,75	1
2877	60	02333	Phan Lê Hoàng Giang	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,13	1
2878	61	02334	Phan Vũ Quỳnh Giao	14/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	31,73	1
2879	62	02337	Trần Lê Việt Hải	06/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,03	1
2880	63	02339	Đoàn Thị Mỹ Hạnh	26/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,55	1
2881	64	02340	Phạm Thị Mỹ Hạnh	28/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	19,2	1
2882	65	02341	Trương Thị Mỹ Hạnh	25/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	19,53	1
2883	66	02342	Nguyễn Lê Minh Hằng	09/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	32,28	1
2884	67	02343	Nguyễn Thị Minh Hằng	09/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	19,25	1
2885	68	02344	Nguyễn Thị Thanh Hằng	21/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,23	1
2886	69	02345	Mai Nguyễn Bảo Hân	19/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	25,4	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2887	70	02346	Nguyễn Phạm Ngọc Hân	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	33,03	1
2888	71	02347	Nguyễn Phương Ngọc Hân	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	27,5	1
2889	72	02349	Nguyễn Trương Bảo Hân	09/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,9	1
2890	73	02351	Võ Gia Hân	25/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,3	1
2891	74	02352	Võ Gia Hân	16/12/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	33,78	1
2892	75	02355	Mai Thanh Hiệp	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	18,75	1
2893	76	02356	Lê Đức Tấn Minh Hiếu	07/09/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	32,18	1
2894	77	02358	Nguyễn Phan Đình Hiếu	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	19,3	1
2895	78	02360	Nguyễn Quang Hiếu	27/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26,9	1
2896	79	02361	Phan Công Hiếu	08/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	32,6	1
2897	80	02363	Phạm Thị Hoa	11/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	17,58	1
2898	81	02365	Hồ Nguyễn Thái Hoà	02/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26,63	1
2899	82	02366	Đỗ Thị Thái Hòa	10/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	32,03	1
2900	83	02369	Lê Viết Nhật Hoàn	07/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	22,08	1
2901	84	02370	Phan Lê Khải Hoàn	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,48	1
2902	85	02371	Huỳnh Cao Hoàng	21/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,63	1
2903	86	02373	Nguyễn Đình Hoàng	27/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,13	1
2904	87	02374	Nguyễn Thị Kim Hoàng	29/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	25,43	1
2905	88	02375	Nguyễn Trần Hoàng	13/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	19,08	1
2906	89	02376	Nguyễn Võ Đình Hoàng	24/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	19,58	1
2907	90	02377	Phan Minh Hoàng	19/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	21,5	1
2908	91	02378	Trần Gia Hoàng	11/06/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	22,48	1
2909	92	02379	Trần Văn Hoàng	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	23,1	1
2910	93	02380	Võ Việt Hoàng	31/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26,48	1
2911	94	02381	Lê Thị Kim Huệ	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	32,23	1
2912	95	02382	Nguyễn Đắc Phi Hùng	03/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26,18	1
2913	96	02383	Dương Hoàng Huy	08/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	25,05	1
2914	97	02384	Hồ Công Huy	20/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,08	1
2915	98	02385	Huỳnh Ngọc Quốc Huy	12/01/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	31,35	1
2916	99	02386	Lê Kha Huy	27/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,75	1
2917	100	02388	Lê Văn Minh Huy	04/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,93	1
2918	101	02390	Nguyễn Đăng Huy	12/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,28	1
2919	102	02391	Nguyễn Hoàng Minh Huy	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	18,7	1
2920	103	02392	Nguyễn Quốc Huy	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,95	1
2921	104	02393	Nguyễn Văn Gia Huy	18/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,68	1
2922	105	02394	Phạm Nguyễn Gia Huy	11/01/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26,85	1
2923	106	02395	Phan Ngọc Huy	15/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	17,95	1
2924	107	02396	Trần Công Tuấn Huy	24/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	34,2	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2925	108	02398	Trần Minh Huy	07/06/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	29,75	1
2926	109	02399	Trương Nhật Huy	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	32,2	1
2927	110	02400	Võ Công Huy	03/12/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	16,95	1
2928	111	02401	Hồ Thu Huyền	17/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	25,5	1
2929	112	02402	Nguyễn Khánh Huyền	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,03	1
2930	113	02403	Đinh Quốc Hưng	29/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,23	1
2931	114	02404	Hà Phước Hải Hưng	22/07/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,28	1
2932	115	02405	Lê Văn Chấn Hưng	01/08/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	32,95	1
2933	116	02406	Võ Đình Hưng	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,75	1
2934	117	02407	Võ Nguyên Hương	05/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,78	1
2935	118	02408	Văn Đình Quốc Hưởng	23/09/2010	Nam	Thái	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	17,45	1
2936	119	02409	Trương Lê Ân Hy	20/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	27,23	1
2937	120	02410	Phan Quang Kha	16/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	18,55	1
2938	121	02411	Đỗ Vĩ Khang	21/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	22,45	1
2939	122	02413	Trần Minh Khang	04/05/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	31,03	1
2940	123	02414	Trương Phú Nhật Khang	22/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	22,8	1
2941	124	02416	Nguyễn Đăng Khánh	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	22,58	1
2942	125	02418	Bùi Viết Đăng Khoa	02/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26,05	1
2943	126	02419	Dương Văn Minh Khoa	13/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,85	1
2944	127	02420	Nguyễn Bùi Đăng Khoa	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,35	1
2945	128	02423	Nguyễn Đức Anh Khoa	15/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26,6	1
2946	129	02426	Trần Đình Đăng Khoa	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,28	1
2947	130	02427	Trần Thanh Anh Khoa	02/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	18,38	1
2948	131	02430	Ngô Phú Kiên	04/10/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	16,35	1
2949	132	02431	Phạm Tâm Kiên	23/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	35,03	1
2950	133	02433	Võ Thị Ngọc Lan	26/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	17,38	1
2951	134	02434	Đặng Ngọc Duy Lâm	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,1	1
2952	135	02435	Mai Phước Hoàng Lâm	08/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	16,35	1
2953	136	02436	Nguyễn Văn Lâm	22/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	21,7	1
2954	137	02437	Ngô Thị Cẩm Lê	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,8	1
2955	138	02438	Đặng Nguyễn Thúy Linh	26/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	31,03	1
2956	139	02440	Hồ Trần Yến Linh	27/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	23,98	1
2957	140	02441	Lê Huyền Linh	08/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	21,03	1
2958	141	02442	Phan Ngô Hà Linh	27/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,1	1
2959	142	02443	Phan Thị Thùy Linh	30/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	25,75	1
2960	143	02445	Thân Thùy Linh	28/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,68	1
2961	144	02447	Văn Khánh Linh	31/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,88	1
2962	145	02450	Đỗ Phú Hoàng Long	13/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,3	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
2963	146	02452	Mai Bảo Long	22/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	25,7	1
2964	147	02454	Nguyễn Hoàng Phi Long	01/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	19,25	1
2965	148	02455	Phan Quang Long	20/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	31,7	1
2966	149	02456	Phạm Đắc Lợi	09/10/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,08	1
2967	150	02457	Đinh Thị Ly	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	22,5	1
2968	151	02458	Giang Kiều Ly	08/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26,63	1
2969	152	02459	Lê Bảo Ly	12/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	21,08	1
2970	153	02460	Nguyễn Thảo Ly	21/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26,33	1
2971	154	02461	Phạm Thị Thảo Ly	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	18,8	1
2972	155	02464	Văn Khánh Ly	31/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	32,13	1
2973	156	02465	Nguyễn Hoàng Xuân Mai	22/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	23,33	1
2974	157	02467	Trương Thị Thanh Mai	21/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	16,68	1
2975	158	02468	Lê Phạm Thảo Mi	18/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26	1
2976	159	02469	Lê Phước Anh Minh	19/08/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	34,28	1
2977	160	02470	Trần Văn Nhật Minh	03/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,7	1
2978	161	02472	Lê Phạm Hà My	22/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	34,88	1
2979	162	02473	Mai Hoàng Diễm My	27/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,1	1
2980	163	02474	Nguyễn Thị Hà My	24/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	32,18	1
2981	164	02477	Nguyễn Vũ Thanh Na	20/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,78	1
2982	165	02478	Lê Văn Nhật Nam	23/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	22,6	1
2983	166	02480	Nguyễn Thanh Bảo Nam	26/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,5	1
2984	167	02482	Trần Ngọc Nam	08/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26,33	1
2985	168	02483	Lê Thị Quỳnh Nga	01/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	23,85	1
2986	169	02484	Mai Thị Kiều Nga	27/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,28	1
2987	170	02485	Trương Thị Nga	04/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,28	1
2988	171	02487	Lê Thị Thu Ngân	01/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,6	1
2989	172	02488	Ngô Thị Tuyết Ngân	08/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	32,1	1
2990	173	02490	Nguyễn Thị Kim Ngân	17/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	33,2	1
2991	174	02491	Phan Minh Bảo Ngân	25/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	32,83	1
2992	175	02492	Phan Thị Ngân	21/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,65	1
2993	176	02494	Mai Phước Nghĩa	28/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	22,73	1
2994	177	02495	Nguyễn Văn Minh Nghĩa	02/08/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26,5	1
2995	178	02496	Đặng Thị Thanh Ngọc	21/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,9	1
2996	179	02499	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	31/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,33	1
2997	180	02500	Nguyễn Khánh Ngọc	20/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,85	1
2998	181	02501	Nguyễn Quỳnh Khánh Ngọc	08/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	23,45	1
2999	182	02502	Nguyễn Thị Giáng Ngọc	18/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	16,93	1
3000	183	02504	Phùng Lê Bảo Ngọc	20/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,55	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3001	184	02505	Trương Ánh Ngọc	09/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,35	1
3002	185	02506	Võ Thị Bảo Ngọc	28/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	33,03	1
3003	186	02507	Đào Diễm Nguyên	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	29,53	1
3004	187	02509	Lê Khánh Nguyên	22/12/2009	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,93	1
3005	188	02510	Nguyễn Khánh Nguyên	07/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	27,43	1
3006	189	02511	Nguyễn Ngọc Nguyên	26/03/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,03	1
3007	190	02512	Nguyễn Quang Nhật Nguyên	29/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	32,95	1
3008	191	02513	Nguyễn Thị Ánh Nguyên	07/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	19,5	1
3009	192	02514	Nguyễn Thị Phương Nguyên	24/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,13	1
3010	193	02515	Trương Thị Hạnh Nguyên	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	27,7	1
3011	194	02517	Nguyễn Thị Hoàng Nhân	12/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,53	1
3012	195	02518	Trần Thị Thu Nhân	31/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,95	1
3013	196	02519	Đỗ Thị Minh Nhật	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	31,1	1
3014	197	02521	Lê Minh Nhật	02/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,88	1
3015	198	02522	Phan Phụng Anh Nhật	06/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,13	1
3016	199	02523	Trần Văn Nhật	14/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,15	1
3017	200	02524	Hồ Lê Yến Nhi	20/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	36,23	1
3018	201	02525	Lê Thị Bảo Nhi	06/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	32,48	1
3019	202	02526	Lê Trương Yến Nhi	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	23,78	1
3020	203	02527	Lê Uyên Nhi	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,08	1
3021	204	02528	Nguyễn Phương Nhi	27/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	22,33	1
3022	205	02529	Nguyễn Thị Hồng Nhi	14/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	33	1
3023	206	02530	Nguyễn Thị Thảo Nhi	22/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	29,13	1
3024	207	02531	Nguyễn Thị Yến Nhi	04/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	18,83	1
3025	208	02532	Nguyễn Trương Đan Nhi	28/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	31,73	1
3026	209	02533	Nguyễn Tuệ Nhi	14/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	22,1	1
3027	210	02534	Phạm Thị Yến Nhi	06/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	29,85	1
3028	211	02535	Phạm Trương Uyển Nhi	07/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,3	1
3029	212	02536	Trần Hoài Uyển Nhi	10/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,4	1
3030	213	02537	Trần Lê Lan Nhi	12/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	25,9	1
3031	214	02539	Đoàn Phạm Quỳnh Như	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,68	1
3032	215	02540	Đỗ Lê Bảo Như	11/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	25,15	1
3033	216	02542	Mai Thị Quỳnh Như	15/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	25,3	1
3034	217	02543	Nguyễn Phan Quỳnh Như	11/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,95	1
3035	218	02545	Nguyễn Thị Quỳnh Như	01/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	31,38	1
3036	219	02546	Phạm Nguyễn Bảo Như	24/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26,13	1
3037	220	02547	Phan Thị Quỳnh Như	22/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	32,88	1
3038	221	02548	Trần Hoàng Thanh Như	17/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	27,8	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3039	222	02550	Võ Lê Bảo Như	17/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	34,78	1
3040	223	02551	Nguyễn Thảo Ny	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	35,28	1
3041	224	02552	Lê Thị Phương Oanh	24/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	35,85	1
3042	225	02553	Lưu Thị Kim Oanh	11/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	16,63	1
3043	226	02554	Ngô Thị Trâm Oanh	19/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	18,6	1
3044	227	02555	Nguyễn Thị Hoài Oanh	20/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	32,08	1
3045	228	02556	Đỗ Quốc Pháp	04/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	29,4	1
3046	229	02557	Cao Xuân Phát	13/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	31,58	1
3047	230	02558	Lê Đại Phát	10/09/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	33,6	1
3048	231	02559	Lê Võ Hồng Phát	12/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	32,28	1
3049	232	02560	Nguyễn Lê Ngọc Phát	12/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	18,23	1
3050	233	02561	Trần Huỳnh Phát	18/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,28	1
3051	234	02562	Nguyễn Hồng Phấn	29/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	31,95	1
3052	235	02563	Lê Duy Phúc	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,95	1
3053	236	02564	Lê Ngọc Hoàng Phúc	03/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,58	1
3054	237	02566	Nguyễn Đình Phúc	21/10/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	33,63	1
3055	238	02567	Nguyễn Hữu Phúc	31/07/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,83	1
3056	239	02568	Nguyễn Văn Hoàng Phúc	15/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	18,28	1
3057	240	02569	Trần Công Phúc	03/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	27,35	1
3058	241	02571	Phạm Khắc Phước	01/02/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,65	1
3059	242	02572	Đặng Mai Phương	20/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	29,75	1
3060	243	02573	Lê Hoài Minh Phương	04/08/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,13	1
3061	244	02574	Nguyễn Thị Mỹ Phương	15/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,65	1
3062	245	02575	Trương Thảo Phương	17/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	35,63	1
3063	246	02577	Lương Trần Minh Quân	27/06/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,25	1
3064	247	02581	Nguyễn Văn Quý	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26,28	1
3065	248	02582	Nguyễn Văn Quý	14/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26,28	1
3066	249	02583	Trần Phước Dân Quyền	15/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	18,78	1
3067	250	02584	Bùi Như Quỳnh	27/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,05	1
3068	251	02585	Mai Như Quỳnh	26/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	18,05	1
3069	252	02586	Nguyễn Ngọc Khánh Quỳnh	28/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,58	1
3070	253	02587	Nguyễn Phạm Như Quỳnh	17/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	27,45	1
3071	254	02588	Nguyễn Thị Như Quỳnh	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	23,18	1
3072	255	02589	Phạm Thị Diễm Quỳnh	01/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,75	1
3073	256	02590	Trần Hồ Mai Quỳnh	29/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24	1
3074	257	02591	Trần Thị Như Quỳnh	26/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,8	1
3075	258	02594	Trần Lê Minh Sang	25/10/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,23	1
3076	259	02595	Phan Văn Sáng	02/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	22,35	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3077	260	02596	Nguyễn Quang Sơn	17/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	23,8	1
3078	261	02597	Ngô Lê Thu Sương	12/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	34,15	1
3079	262	02598	Nguyễn Thị Ánh Sương	05/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,83	1
3080	263	02599	Mai Phước Tài	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,53	1
3081	264	02601	Phan Nguyễn Tấn Tài	24/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	31,5	1
3082	265	02602	Đỗ Thanh Tâm	07/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,65	1
3083	266	02603	Nguyễn Thị Thanh Tâm	22/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	27,95	1
3084	267	02604	Nguyễn Văn Tâm	03/12/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	17,28	1
3085	268	02605	Tống Thị Nhật Tâm	28/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26,25	1
3086	269	02606	Trần Thị Mỹ Tâm	14/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	31,83	1
3087	270	02607	Trần Thị Nhân Tâm	24/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	29,18	1
3088	271	02609	Nguyễn Hồ Duy Tân	10/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	31,33	1
3089	272	02610	Trần Nguyên Tân	17/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,33	1
3090	273	02612	Võ Ngọc Tấn	19/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	27,13	1
3091	274	02615	Nguyễn Phương Thanh	10/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	31,68	1
3092	275	02616	Trần Thị Hoài Thanh	15/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24	1
3093	276	02619	Phạm Văn Thành	05/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	16,45	1
3094	277	02620	Trần Minh Thành	28/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,2	1
3095	278	02621	Trương Đắc Thành	13/03/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,3	1
3096	279	02622	Lê Minh Thạnh	11/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	22,18	1
3097	280	02623	Hồ Lê Thanh Thảo	18/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	16,48	1
3098	281	02624	Hồ Thị Thu Thảo	19/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,88	1
3099	282	02626	Nguyễn Văn Thắng	13/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	19,6	1
3100	283	02628	Đỗ Phú Thiện	26/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	16,9	1
3101	284	02629	Lương Nhân Thiện	02/06/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	17,5	1
3102	285	02630	Nguyễn Văn Thiện	19/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	35,05	1
3103	286	02633	Nguyễn Trần Thái Thịnh	03/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	27,3	1
3104	287	02635	Lê Đỗ Phương Thuỳ	22/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	23,45	1
3105	288	02636	Phạm Thị Thanh Thuý	22/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	16,88	1
3106	289	02637	Nguyễn Phương Thủy	09/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	22,73	1
3107	290	02638	Dương Hoàng Thúy	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	29,13	1
3108	291	02639	Đỗ Nguyễn Minh Thư	12/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26,18	1
3109	292	02640	Nguyễn Ngọc Minh Thư	21/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26,88	1
3110	293	02642	Trần Thị Anh Thư	27/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,5	1
3111	294	02644	Trần Thị Kim Thư	11/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	19,7	1
3112	295	02645	Phạm Hà Thương	17/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,45	1
3113	296	02647	Nguyễn Lê Phan Tiến	12/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	23,6	1
3114	297	02648	Phạm Hồng Tiến	24/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	21,43	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3115	298	02649	Huỳnh Tín	14/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	22,55	1
3116	299	02652	A Lăng Nguyễn Toàn	02/12/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	18,73	1
3117	300	02653	Hồ Công Minh Toàn	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	29,03	1
3118	301	02654	Lê Ngọc Toàn	01/10/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	16,95	1
3119	302	02656	Võ Đại Tôn	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	31,25	1
3120	303	02657	Bùi Thị Huyền Trang	13/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	18,7	1
3121	304	02658	Bùi Thu Trang	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,68	1
3122	305	02660	Võ Thị Thùy Trang	28/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	23,75	1
3123	306	02661	Nguyễn Nguyên Bảo Trâm	08/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,1	1
3124	307	02662	Phạm Trần Bảo Trân	10/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	27,15	1
3125	308	02664	Nguyễn Thanh Trí	14/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	25,6	1
3126	309	02666	Mai Lệ Khánh Trinh	19/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	25,3	1
3127	310	02667	Nguyễn Phan Tú Trinh	07/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,05	1
3128	311	02668	Nguyễn Thị Kiều Trinh	10/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26,3	1
3129	312	02669	Phạm Đặng Thùy Trinh	11/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	32,05	1
3130	313	02670	Nguyễn Đăng Trình	11/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	18,45	1
3131	314	02671	Nguyễn Đình Trọng	26/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	17,93	1
3132	315	02672	Nguyễn Phú Trọng	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,13	1
3133	316	02674	Trần Minh Trọng	12/07/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,1	1
3134	317	02675	Dương Thị Thanh Trúc	02/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,63	1
3135	318	02676	Lê Thị Thanh Trúc	14/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,28	1
3136	319	02677	Nguyễn Ngọc Phương Trúc	09/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	31,55	1
3137	320	02678	Thái Huỳnh Trung	02/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	27,58	1
3138	321	02679	Huỳnh Nhật Trường	03/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	16,5	1
3139	322	02681	Phạm Văn Trường	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	18,68	1
3140	323	02682	Văn Hữu Nhật Trường	10/09/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	22,85	1
3141	324	02683	Mai Nhật Tú	05/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	29,8	1
3142	325	02685	Nguyễn Thị Minh Tú	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,9	1
3143	326	02686	Phan Văn Tú	27/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	19,13	1
3144	327	02688	Võ Nguyên Tuấn	29/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26,33	1
3145	328	02689	Phan Thị Ánh Tuyết	29/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	22,65	1
3146	329	02690	Lê Thị Bảo Uyên	28/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	29,7	1
3147	330	02691	Ngô Phạm Phương Uyên	22/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	33,18	1
3148	331	02692	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	29/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	32,28	1
3149	332	02693	Phan Nguyễn Hạ Uyên	21/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,33	1
3150	333	02694	Phan Thị Thanh Uyên	12/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	32,75	1
3151	334	02696	Phan Quang Minh Văn	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,45	1
3152	335	02697	Nguyễn Hoàng Vân	27/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	18,8	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3153	336	02698	Phạm Thanh Vân	23/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24	1
3154	337	02699	Huỳnh Thân Thảo Vi	28/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	28,7	1
3155	338	02701	Lữ Thị Thảo Vi	02/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	22,58	1
3156	339	02702	Trần Công Vĩ	20/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,78	1
3157	340	02703	Nguyễn Văn Việt	05/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	23,75	1
3158	341	02704	Trần Công Vinh	24/11/2009	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	23,23	1
3159	342	02706	Nguyễn Trần Xuân Vũ	01/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,73	1
3160	343	02708	Lê Hoàng Vương	07/06/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26,1	1
3161	344	02710	Đặng Ngọc Khánh Vy	14/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	29,55	1
3162	345	02711	Lê Yến Vy	11/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	25,8	1
3163	346	02715	Nguyễn Lê Vy	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	17,13	1
3164	347	02716	Nguyễn Lê Kiều Vy	03/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,53	1
3165	348	02717	Nguyễn Thị Phương Vy	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	33,4	1
3166	349	02718	Nguyễn Thị Phương Vy	24/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,88	1
3167	350	02719	Phạm Thị Thanh Vy	07/06/2009	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,78	1
3168	351	02720	Phạm Tường Vy	24/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	31,03	1
3169	352	02721	Phan Thị Trường Vy	26/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	27,9	1
3170	353	02722	Trần Thị Khánh Vy	08/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	25,73	1
3171	354	02723	Trần Thị Minh Vy	07/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	27,8	1
3172	355	02725	Trương Khánh Vy	28/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,85	1
3173	356	02726	Phạm Trường Vỹ	29/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	17,63	1
3174	357	02727	Trương Nhật Ý	12/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	18,93	1
3175	358	02728	Trương Lê Kim Yên	10/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	21,6	1
3176	359	02729	Đinh Thị Bảo Yến	28/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	25,65	1
3177	360	02730	Đỗ Thị Hoàng Yến	15/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	19,9	1
3178	361	02731	Huỳnh Thùy Kim Yến	19/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	25	1
3179	362	03843	Trương Phước Hoàng	06/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,4	1
3180	363	03893	Thân Đức Minh	07/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	19,43	1
3181	364	04023	Nguyễn Huy Vũ	12/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	21,6	1
3182	365	04074	Lý Hoàng Mỹ Dung	10/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	17,7	1
3183	366	04085	Đoàn Minh Đạt	30/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,33	1
3184	367	04259	Lê Thị Tuyết Nhi	07/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	21,85	1
3185	368	04265	Phan Trần Yến Nhi	08/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	20,53	1
3186	369	04276	Trần Lê Tâm Như	28/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	17,18	1
3187	370	04358	Trần Thị Anh Thư	16/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	24,98	1
3188	371	04375	Nguyễn Quỳnh Bảo Trân	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	26,78	1
3189	372	04382	Phạm Công Trí	03/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	17,33	1
3190	373	07711	Nguyễn Hoàng Kỳ Anh	21/01/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	33,28	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3191	374	07861	Dương Thị Hoàng Phúc	05/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	37,08	1
3192	375	07879	Hồ Trúc Quỳnh	09/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	36,35	1
3193	376	07944	Trần Thị Thu Vân	16/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	33,83	1
3194	377	07950	Đoàn Anh Vũ	27/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	36,4	1
3195	378	08006	Phan Minh Quốc Đạt	01/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	36,48	1
3196	379	08020	Phan Thanh Hằng	06/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	32,83	1
3197	380	08022	Đỗ Thị Gia Hân	26/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	33,05	1
3198	381	08029	Trần Ngọc Hân	18/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	35,65	1
3199	382	08096	Đoàn Thị Hoàng Linh	13/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	36,7	1
3200	383	08109	Tống Gia Linh	08/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	33,75	1
3201	384	08130	Phan Thị Diệu My	02/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	36,55	1
3202	385	08178	Nguyễn Hồ Như Nguyệt	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	34,35	1
3203	386	08285	Ngô Văn Tiến	17/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	33,53	1
3204	387	08353	Lê Thị Mai Vy	07/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Điện Bàn	THPT Hoàng Diệu	30,8	1
3205	1		Nguyễn Thị Tố Yên	18/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	Tuyển thẳng	
3206	2		Ngô Quang Hưng	25/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	Tuyển thẳng	
3207	3		Nguyễn Văn Công	27/06/2008	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	Tuyển thẳng	
3208	4		Phạm Trúc Ly	02/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	Tuyển thẳng	
3209	5		Nguyễn Thị Kỳ Oanh	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	Tuyển thẳng	
3210	6		Ngô Minh Khánh	26/10/2009	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	Tuyển thẳng	
3211	7		Võ Quốc Việt	03/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	Tuyển thẳng	
3212	8		Phan Thanh Tâm	11/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	Tuyển thẳng	
3213	9		Nguyễn Đăng Danh	29/07/2009	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	Tuyển thẳng	
3214	10		Nguyễn Thị Mỹ Duyên	13/03/2009	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	Tuyển thẳng	
3215	11		Cao Văn Đa	25/12/2009	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	Tuyển thẳng	
3216	12		Đoàn Thanh Thái	24/02/2009	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	Tuyển thẳng	
3217	13	14038	Tạ Phạm Phương Linh	14/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Hùng Vương	22,65	2
3218	14	14482	Tạ Quang Vũ	17/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	35,5	1
3219	15	14538	Trần Nguyễn Hương Giang	06/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	35,9	1
3220	16	14548	Phan Thị Diễm Hằng	14/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	34,03	1
3221	17	14573	Hồ Quốc Huy	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	35,5	1
3222	18	14600	Trương Đức Khang	25/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	36,5	1
3223	19	14633	Bùi Hoàng Nhã Linh	01/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	35,75	1
3224	20	14646	Nguyễn Phan Thảo Ly	04/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	28,8	1
3225	21	14676	Nguyễn Hồ Thanh Ngân	27/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	36,5	1
3226	22	14687	Đỗ Trần Minh Ngọc	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	34,18	1
3227	23	14730	Bùi Kiều Oanh	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	35,15	1
3228	24	14742	Nguyễn Thị Hồng Phương	25/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	36,78	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3229	25	14755	Phạm Thị Thái Sinh	24/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	35,15	1
3230	26	14759	Trần Thị Tâm	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	36,88	1
3231	27	14785	Bùi Ngọc Anh Thư	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	33,08	1
3232	28	14811	Lương Triệu Hoàng Tín	18/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	33,63	1
3233	29	14818	Ngô Nhật Trang	09/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	36,43	1
3234	30	14829	Võ Thị Quỳnh Trâm	17/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Hùng Vương	35	1
3235	31	14837	Phan Ngọc Trung	30/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	33,6	1
3236	32	14846	Phùng Thị Ánh Tuyết	05/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	34,7	1
3237	33	15209	Phạm Thiên An	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	32,73	1
3238	34	15210	Phan Lê Tường An	28/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	25,58	1
3239	35	15211	Bùi Vũ Trâm Anh	30/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	27	1
3240	36	15212	Hồ Thị Quỳnh Anh	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	22,88	1
3241	37	15213	Lý Trương Lan Anh	22/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	20,2	1
3242	38	15214	Ngô Thị Lan Anh	27/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30,03	1
3243	39	15215	Nguyễn Lan Anh	09/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	31,88	1
3244	40	15218	Võ Thị Kim Anh	09/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	31,13	1
3245	41	15220	Võ Thị Thu Ba	29/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	22,93	1
3246	42	15222	Đinh Văn Thiên Bảo	21/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	20,98	1
3247	43	15224	Ngô Gia Bảo	02/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	25,58	1
3248	44	15226	Nguyễn Văn Bảo	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	19,75	1
3249	45	15227	Phạm Quốc Bảo	17/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	21,4	1
3250	46	15230	Nguyễn Thanh Bình	25/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	24,4	1
3251	47	15231	Nguyễn Trần Bảo Châu	26/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	26,35	1
3252	48	15232	Nguyễn Văn Châu	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	27,83	1
3253	49	15233	Phạm Lan Chi	19/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	32,15	1
3254	50	15234	Phan Thị Linh Chi	15/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	28,3	1
3255	51	15235	Vũ Thanh Chí	22/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	24,55	1
3256	52	15237	Mai Văn Cổ	13/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	27,38	1
3257	53	15239	Nguyễn Tấn Cường	30/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	26,1	1
3258	54	15240	Trần Văn Cường	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	26,63	1
3259	55	15243	Huỳnh Công Danh	31/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	25,98	1
3260	56	15245	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	16/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	19,1	1
3261	57	15246	Trần Văn Diễm	28/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	21,88	1
3262	58	15247	Triệu Thị Ngọc Diễm	14/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	27,05	1
3263	59	15248	Ngô Thị Quỳnh Diêu	16/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	31,68	1
3264	60	15249	Cao Thị Mỹ Dung	17/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	28,68	1
3265	61	15250	Cao Vũ Hoàng Duy	04/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	29,6	1
3266	62	15251	Đỗ Khải Duy	30/01/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	19,18	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3267	63	15252	Hồ Vũ Duy	19/07/2009	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	20,9	1
3268	64	15254	Trần Văn Duy	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	19,03	1
3269	65	15255	Võ Minh Duy	02/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	23,55	1
3270	66	15257	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	03/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	23,38	1
3271	67	15258	Phan Thái Thùy Dương	13/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	29,45	1
3272	68	15259	Tăng Thị Kiều Dương	13/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	28,95	1
3273	69	15260	Nguyễn Bùi Linh Đan	27/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	34,15	1
3274	70	15261	Trần Nguyễn Anh Đào	16/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	22,05	1
3275	71	15262	Hồ Quang Đạt	31/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	34,33	1
3276	72	15263	Nguyễn Tấn Đạt	05/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	20,75	1
3277	73	15264	Tạ Văn Điệp	30/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	24,1	1
3278	74	15267	Huỳnh Minh Đức	04/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	23,6	1
3279	75	15268	Lê Phạm Anh Đức	27/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	27,15	1
3280	76	15269	Ngô Trần Minh Đức	03/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	33,8	1
3281	77	15271	Nguyễn Hoàng Gia	26/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	23,63	1
3282	78	15273	Nguyễn Thị Phương Giang	21/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	25,88	1
3283	79	15274	Trần Thị Phương Giang	09/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	20,95	1
3284	80	15275	Phan Khánh Hà	24/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	33,7	1
3285	81	15277	Nguyễn Đào Công Hải	26/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	23,53	1
3286	82	15279	Nguyễn Thanh Hải	08/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	24,65	1
3287	83	15280	Trần Minh Hải	13/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	20,83	1
3288	84	15282	Trần Tấn Hải	23/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	18,78	1
3289	85	15283	Ngô Thị Thúy Hằng	19/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	34,23	1
3290	86	15285	Đinh Thường Gia Hân	27/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	27,4	1
3291	87	15288	Trần Gia Hân	02/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	26,25	1
3292	88	15289	Trương Thị Bảo Hân	06/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	28	1
3293	89	15290	Nguyễn Văn Hậu	19/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	21,58	1
3294	90	15291	Trương Văn Hậu	23/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	26,55	1
3295	91	15293	Nguyễn Hiền	05/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	26,48	1
3296	92	15294	Phan Thị Xuân Hiền	04/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	33,63	1
3297	93	15295	Tăng Thị Thu Hiền	23/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30,15	1
3298	94	15297	Võ Thị Mỹ Hiền	22/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	25,03	1
3299	95	15298	Dương Thái Hiền	02/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30,8	1
3300	96	15299	Cao Thanh Hiệp	26/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	26,83	1
3301	97	15300	Lâm Thị Minh Hiếu	02/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30,95	1
3302	98	15302	Nguyễn Ngọc Hiếu	20/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	34,23	1
3303	99	15303	Trần Văn Hiếu	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	26,03	1
3304	100	15305	Cao Bá Hòa	17/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	33,63	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3305	101	15306	Ngô Khải Hoàn	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	22,75	1
3306	102	15307	Nguyễn Minh Hoàng	11/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	23,7	1
3307	103	15308	Nguyễn Văn Huy Hoàng	02/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	21,5	1
3308	104	15309	Trần Huy Hoàng	26/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	29,05	1
3309	105	15311	Lê Thị Kim Huệ	29/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	32,4	1
3310	106	15317	Ngô Duy Huy	12/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30,3	1
3311	107	15320	Nguyễn Gia Huy	13/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30,9	1
3312	108	15322	Nguyễn Văn Huy	18/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	19,73	1
3313	109	15323	Phạm Minh Huy	28/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	27,6	1
3314	110	15325	Trần Đỗ Gia Huy	27/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	27,15	1
3315	111	15327	Trần Quang Huy	12/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30,33	1
3316	112	15328	Trương Bảo Huy	16/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	20,58	1
3317	113	15330	Võ Nhật Huy	10/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	21,35	1
3318	114	15332	Nguyễn Thị Kim Huyền	20/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	23,9	1
3319	115	15333	Phùng Khánh Hưng	01/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	32,03	1
3320	116	15334	Nguyễn Thị Hương	28/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	29,75	1
3321	117	15335	Phạm Anh Kaka	08/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	19,73	1
3322	118	15336	Nguyễn Châu Khải	10/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	31,6	1
3323	119	15337	Nguyễn Thanh Khải	16/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	33,13	1
3324	120	15338	Lâm Bảo Khang	20/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	29,8	1
3325	121	15339	Phạm Đức Khang	04/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30,83	1
3326	122	15340	Hồ Ngọc Bảo Khanh	08/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	25,98	1
3327	123	15343	Hồ Đăng Khoa	05/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	28	1
3328	124	15345	Phan Anh Khoa	14/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	26,68	1
3329	125	15346	Huỳnh Lê Khôi	28/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	23,15	1
3330	126	15347	Trần Đăng Khôi	12/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	20,4	1
3331	127	15348	Võ Ngọc Như Khuê	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	33,43	1
3332	128	15349	Võ Trung Kiên	04/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30,15	1
3333	129	15352	Phạm Xuân Kiệt	17/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	35,18	1
3334	130	15353	Trần Lê Anh Kiệt	22/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	27,3	1
3335	131	15355	Trần Quang Kiều	15/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	19,65	1
3336	132	15357	Nguyễn Thị Kim Lan	04/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	29,88	1
3337	133	15358	Nguyễn Văn Lanh	08/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	19,23	1
3338	134	15359	Hồ Thị Ái Lâm	30/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	31,28	1
3339	135	15360	Nguyễn Ngọc Lâm	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	29,03	1
3340	136	15361	Nguyễn Thành Lâm	01/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	24,6	1
3341	137	15362	Nguyễn Thị Bích Liên	16/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	24,4	1
3342	138	15363	Trần Thị Kim Liễu	16/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	23,63	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3343	139	15364	Đặng Thị Mỹ Linh	13/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	33,98	1
3344	140	15365	Đinh Văn Hoàng Linh	03/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	19,05	1
3345	141	15366	Hồ Phương Linh	11/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	29,15	1
3346	142	15367	Nguyễn Lý Kiều Linh	01/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	18,28	1
3347	143	15368	Nguyễn Thảo Linh	30/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	35,33	1
3348	144	15369	Nguyễn Thị Mỹ Linh	19/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	31	1
3349	145	15370	Nguyễn Thị Mỹ Linh	07/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	28,93	1
3350	146	15371	Nguyễn Thị Phương Linh	09/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	23,9	1
3351	147	15373	Võ Đỗ Hoàng Linh	21/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30,35	1
3352	148	15374	Nguyễn Tấn Lĩnh	05/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	19,85	1
3353	149	15375	Nguyễn Thùy Lĩnh	07/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	32,53	1
3354	150	15378	Trịnh Thị Ánh Loan	26/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	20,2	1
3355	151	15380	Nguyễn Hoàng Phi Long	22/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	28,7	1
3356	152	15381	Nguyễn Phước Long	24/09/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	21,68	1
3357	153	15382	Võ Nguyễn Phi Long	08/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	28,93	1
3358	154	15383	Bùi Thị Lộc	01/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	24,65	1
3359	155	15384	Huỳnh Quang Lộc	08/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	24,08	1
3360	156	15385	Nguyễn Đình Lộc	11/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	27,93	1
3361	157	15386	Trần Thị Thanh Lộc	09/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	28,48	1
3362	158	15387	Tạ Văn Lực	25/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	26,95	1
3363	159	15388	Nguyễn Văn Lượng	20/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	29,03	1
3364	160	15389	Nguyễn Thị Quỳnh Lưu	19/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	27,2	1
3365	161	15390	Huỳnh Thị Lựu	31/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30,4	1
3366	162	15391	Bùi Thị Ly	15/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	29,28	1
3367	163	15393	Phan Hoa Ly	15/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	33,43	1
3368	164	15394	Lâm Thị Lý	18/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	21,4	1
3369	165	15395	Ngô Thị Tuyết Mai	27/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	21,55	1
3370	166	15396	Hồ Đức Mạnh	22/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	29,35	1
3371	167	15397	Dương Đình Mến	31/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	31,05	1
3372	168	15398	Lê Thị Mến	19/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	28,8	1
3373	169	15399	Dương Thị Nhật Min	28/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	24,85	1
3374	170	15400	Lê Ngọc Minh	17/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	19,7	1
3375	171	15401	Lý Quang Minh	29/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	27,05	1
3376	172	15402	Nguyễn Công Minh	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	31,33	1
3377	173	15404	Trần Thanh Minh	29/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	18,98	1
3378	174	15406	Trần Văn Công Minh	28/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	22,5	1
3379	175	15407	Trương Hồng Minh	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	23,88	1
3380	176	15408	Dương Thị Trà My	21/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	29,15	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3381	177	15409	Nguyễn Mai Thảo My	18/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	28,1	1
3382	178	15410	Nguyễn Ngọc Thảo My	03/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	32,68	1
3383	179	15411	Trần Thị Thanh My	19/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	23,25	1
3384	180	15416	Hồ Vũ Diệu Ngân	09/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30,03	1
3385	181	15417	Huỳnh Thị Kim Ngân	10/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	24,65	1
3386	182	15419	Ngô Thị Kim Ngân	19/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	33,48	1
3387	183	15420	Nguyễn Hoài Bảo Ngân	14/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	21	1
3388	184	15422	Nguyễn Huỳnh Bảo Ngân	12/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	22,68	1
3389	185	15423	Nguyễn Thị Ánh Ngân	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	25,23	1
3390	186	15424	Nguyễn Thị Hồng Ngân	27/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	28,6	1
3391	187	15425	Nguyễn Thị Kim Ngân	09/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	31,1	1
3392	188	15426	Nguyễn Thị Thu Ngân	10/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	34,58	1
3393	189	15429	Phan Thị Thúy Ngân	11/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	31,1	1
3394	190	15431	Nguyễn Trọng Nghĩa	03/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	28,93	1
3395	191	15432	Lê Bảo Ngọc	11/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30,78	1
3396	192	15433	Ngô Thị Bảo Ngọc	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	32,9	1
3397	193	15434	Nguyễn Đặng Khánh Ngọc	16/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	20,4	1
3398	194	15435	Trần Cao Bảo Ngọc	20/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30,05	1
3399	195	15436	Trần Công Ngọc	26/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	33,53	1
3400	196	15437	Trần Như Ngọc	03/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	32,33	1
3401	197	15438	Nguyễn Hạnh Nguyên	13/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30,65	1
3402	198	15439	Nguyễn Tấn Nguyên	19/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	29,25	1
3403	199	15441	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	18/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	27,73	1
3404	200	15442	Trần Thị Minh Nguyệt	22/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	33,8	1
3405	201	15443	Trương Thị Ánh Nguyệt	31/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	36,1	1
3406	202	15444	Dương Thị Thanh Nhàn	01/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	24,28	1
3407	203	15445	Ngô Thị Thanh Nhàn	25/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	32,8	1
3408	204	15446	Nguyễn Thị Thanh Nhàn	14/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	32,25	1
3409	205	15448	Đinh Việt Nhật	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	21,73	1
3410	206	15449	Trần Long Nhật	11/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	22,93	1
3411	207	15452	Cao Hồ Ngọc Nhi	09/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	21,5	1
3412	208	15453	Đinh Thị Yến Nhi	20/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	32,35	1
3413	209	15454	Hồ Thị Yến Nhi	05/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	33,15	1
3414	210	15455	Ngô Hoàng Uyển Nhi	16/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	24,28	1
3415	211	15456	Nguyễn Ngọc Bảo Nhi	14/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	26,45	1
3416	212	15457	Nguyễn Thị Đông Nhi	20/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	25,28	1
3417	213	15458	Nguyễn Thị Quỳnh Nhi	21/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	34,08	1
3418	214	15459	Nguyễn Thị Yến Nhi	10/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	23,3	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3419	215	15461	Phạm Thị Yến Nhi	05/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	22,25	1
3420	216	15462	Trần Thị Khánh Nhi	21/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	29,78	1
3421	217	15464	Nguyễn Thị Hồng Nhung	31/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	29,2	1
3422	218	15465	Ngô Thị Bích Như	26/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	34,88	1
3423	219	15466	Nguyễn Ngọc Như	05/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	20	1
3424	220	15467	Võ Đức Nhựt	09/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	22,58	1
3425	221	15468	Nguyễn Hoàng Yến Ni	09/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	25,85	1
3426	222	15469	Hồ Tấn Ninh	20/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	32,98	1
3427	223	15470	Lê Duy Ninh	01/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	19,18	1
3428	224	15471	Trịnh Thị Kim Oanh	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	21,4	1
3429	225	15474	Mai Đức Phát	02/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	25,53	1
3430	226	15476	Mai Hoàng Anh Phong	25/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	19,85	1
3431	227	15477	Trần Văn Ngọc Phong	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	25	1
3432	228	15478	Trương Tấn Phong	16/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	28,25	1
3433	229	15479	Võ Nhật Phong	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	33,18	1
3434	230	15480	Lê Thị Mỹ Phúc	23/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	21,08	1
3435	231	15482	Phan Thị Hồng Phúc	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30,4	1
3436	232	15483	Trần Văn Phúc	22/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	28,23	1
3437	233	15484	Trịnh Minh Phước	01/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	32,93	1
3438	234	15485	Lê Hồng Phương	09/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	19,53	1
3439	235	15486	Lê Thị Kim Phượng	07/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	26,6	1
3440	236	15487	Trần Thị Kim Phượng	24/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	31,63	1
3441	237	15488	Trần Thị Mỹ Phượng	04/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	25,78	1
3442	238	15490	Mai Hoàng Thanh Quân	25/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	29,93	1
3443	239	15492	Trần Minh Quân	30/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	23,98	1
3444	240	15493	Trần Văn Ngọc Quân	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	27,63	1
3445	241	15494	Mai Việt Quốc	09/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	28,85	1
3446	242	15496	Nguyễn Hải Quốc	07/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	20,7	1
3447	243	15497	Lê Anh Quý	14/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	28,38	1
3448	244	15498	Lê Văn Quý	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	25,63	1
3449	245	15499	Nguyễn Thị Diệu Quý	05/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	35,1	1
3450	246	15501	Phạm Thái Quý	08/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	32,85	1
3451	247	15502	Trần Thị Quý	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	32,2	1
3452	248	15503	Trương Văn Ry	13/12/2009	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	23,93	1
3453	249	15504	Hồ Khắc Sang	24/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	28,18	1
3454	250	15505	Ngô Ngọc Sang	09/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	29,7	1
3455	251	15506	Ngô Dương Sáng	31/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	28,5	1
3456	252	15509	Trần Văn Sơn	31/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	20,23	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3457	253	15510	Võ Văn Sơn	22/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	27,33	1
3458	254	15511	Đoàn Minh Sỹ	21/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	27,03	1
3459	255	15514	Nguyễn Trọng Tài	09/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	24,15	1
3460	256	15516	Hồ Thị Mỹ Tâm	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	20,05	1
3461	257	15517	Ngô Văn Tâm	25/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	26,63	1
3462	258	15518	Nguyễn Thanh Tâm	03/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	21,2	1
3463	259	15519	Phạm Minh Tâm	11/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	35,83	1
3464	260	15521	Nguyễn Cao Thái	31/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30	1
3465	261	15522	Nguyễn Bùi Như Thành	08/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	23,98	1
3466	262	15523	Nguyễn Hữu Thành	18/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	26	1
3467	263	15525	Dương Lê Phương Thảo	10/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30,88	1
3468	264	15526	Kiều Thị Thanh Thảo	12/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	27,5	1
3469	265	15527	Nguyễn Thị Phương Thảo	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	31,73	1
3470	266	15528	Phan Ngọc Thảo	18/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	29,65	1
3471	267	15529	Võ Thị Thảo	02/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	34,7	1
3472	268	15530	Lê Xuân Thăng	17/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	28,93	1
3473	269	15532	Trần Quang Thắng	31/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	36,15	1
3474	270	15537	Trần Nguyễn Hiếu Thông	03/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30,3	1
3475	271	15539	Nguyễn Văn Thủ	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	21,73	1
3476	272	15540	Lê Xuân Thụ	23/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	24,4	1
3477	273	15541	Nguyễn Đào Thanh Thuận	23/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	23,45	1
3478	274	15542	Lê Thị Kim Thùy	25/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30,35	1
3479	275	15544	Lý Thị Thu Thủy	13/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	22,58	1
3480	276	15545	Ung Thị Thu Thủy	17/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	27,45	1
3481	277	15546	Trần Thị Thu Thúy	27/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	25,05	1
3482	278	15547	Võ Thị Thanh Thúy	25/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	21,43	1
3483	279	15548	Nguyễn Thị Ánh Thư	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	32,85	1
3484	280	15549	Phạm Thị Anh Thư	16/10/2009	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	36,05	1
3485	281	15551	Phan Thị Anh Thư	28/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	31,13	1
3486	282	15552	Trịnh Thị Minh Thư	13/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	23,08	1
3487	283	15553	Võ Thị Anh Thư	13/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	24,8	1
3488	284	15554	Võ Thị Kim Thư	07/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	20,08	1
3489	285	15556	Nguyễn Hoài Thương	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	25,13	1
3490	286	15557	Nguyễn Thị Kiều Thương	05/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	32,63	1
3491	287	15558	Dương Thị Khánh Thy	15/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30,45	1
3492	288	15559	Đỗ Vương Bảo Thy	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	28,23	1
3493	289	15560	Nguyễn Lê Bảo Thy	25/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	28,83	1
3494	290	15561	Hồ Trần Thị Thủy Tiên	13/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	34,45	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3495	291	15564	Nguyễn Minh Tiến	08/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	29	1
3496	292	15565	Trần Thị Kim Tiến	19/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	23,18	1
3497	293	15566	Phùng Văn Tỉnh	06/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	24,65	1
3498	294	15567	Trần Phước Tính	06/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	27,85	1
3499	295	15569	Lâm Thị Thu Trang	04/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	33,53	1
3500	296	15570	Ngô Bảo Thùy Trang	15/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	21,25	1
3501	297	15571	Nguyễn Thùy Xuân Trang	20/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	26,35	1
3502	298	15572	Châu Võ Bảo Trâm	13/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	33,93	1
3503	299	15573	Hoàng Phan Bảo Trâm	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	20,88	1
3504	300	15575	Ngô Uyên Trâm	31/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	26,18	1
3505	301	15578	Võ Huyền Trâm	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	24,33	1
3506	302	15579	Võ Lê Bảo Trâm	03/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	22	1
3507	303	15580	Lê Huyền Trân	01/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	33,13	1
3508	304	15581	Ngô Mỹ Huyền Trân	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	23	1
3509	305	15582	Ngô Thái Quỳnh Trân	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	34,8	1
3510	306	15583	Nguyễn Thị Mỹ Trân	27/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	24,65	1
3511	307	15584	Nguyễn Thùy Bảo Trân	11/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	23,55	1
3512	308	15585	Bùi Ngọc Trí	06/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30,58	1
3513	309	15587	Trần Ngọc Trí	18/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	20,3	1
3514	310	15588	Lê Ngọc Kiều Trinh	01/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	22,4	1
3515	311	15590	Phan Thị Phương Trinh	19/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	26,35	1
3516	312	15591	Trần Hoàng Phương Trinh	17/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	26,3	1
3517	313	15592	Võ Thị Kim Trinh	07/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	25,68	1
3518	314	15594	Nguyễn Phú Trọng	06/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	33,65	1
3519	315	15595	Lê Thị Tiến Trúc	05/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	34,4	1
3520	316	15597	Nguyễn Thành Trung	03/08/2008	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	25,3	1
3521	317	15599	Trần Gia Trực	30/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	31,5	1
3522	318	15603	Bùi Thế Tú	17/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	18,78	1
3523	319	15604	Lê Văn Tuấn	16/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	27,3	1
3524	320	15607	Trần Huỳnh Tuấn	11/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	25,5	1
3525	321	15609	Nguyễn Văn Thanh Tùng	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	24,2	1
3526	322	15610	Phùng Ngọc Tùng	03/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	21,08	1
3527	323	15611	Trịnh Văn Tùng	09/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	20,23	1
3528	324	15612	Võ Thị Bích Tuyền	30/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	32,3	1
3529	325	15613	Bùi Quang Tuyến	30/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	19,43	1
3530	326	15614	Nguyễn Thị Hồng Tuyến	01/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	28,48	1
3531	327	15615	Dương Thiên Tứ	30/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	31,88	1
3532	328	15616	Kiều Thị Tương	29/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	22,18	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3533	329	15617	Nguyễn Thị Cát Tường	26/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	21,6	1
3534	330	15618	Trịnh Thị Thanh Uyên	09/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	29,1	1
3535	331	15620	Nguyễn Thị Hồng Vân	13/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	34,73	1
3536	332	15622	Nguyễn Thị Tường Vi	20/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	31,63	1
3537	333	15623	Nguyễn Vũ Tường Vi	12/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	28,25	1
3538	334	15624	Trần Nguyễn Khánh Vi	09/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	27,58	1
3539	335	15625	Phan Chí Vĩ	03/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30,4	1
3540	336	15626	Lê Hoàng Việt	21/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	32,63	1
3541	337	15627	Lê Quang Vinh	30/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	31,93	1
3542	338	15629	Châu Anh Vương	04/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30,95	1
3543	339	15631	Đặng Thị Triệu Vy	08/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	24,98	1
3544	340	15632	Lê Thị Kiều Vy	04/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	21,68	1
3545	341	15633	Nguyễn Thị Tường Vy	03/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	29,38	1
3546	342	15634	Nguyễn Thị Tường Vy	27/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	20,68	1
3547	343	15635	Phan Thị Tường Vy	20/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	32,03	1
3548	344	15636	Võ Thị Hồng Vy	03/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	27,95	1
3549	345	15637	Võ Trần Kim Vy	13/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	34,05	1
3550	346	15638	Bùi Lê Tây Ý	09/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	27,28	1
3551	347	15639	Triệu Hằng Như Ý	31/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30,75	1
3552	348	15641	Nguyễn Thị Hải Yến	09/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	25	1
3553	349	15724	Nguyễn Ngọc Hưng	26/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	34,43	1
3554	350	16305	Đinh Ngọc Hậu	09/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	25,35	1
3555	351	16327	Huỳnh Gia Huy	24/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30,68	1
3556	352	16369	Bùi Thắng Lợi	07/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	32,1	1
3557	353	16394	Nguyễn Thị Thúy Nga	17/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	22,78	1
3558	354	16436	Nguyễn Hoàng Thu Ni	14/05/2009	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	24,5	1
3559	355	16443	Đinh Gia Phú	11/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	26,73	1
3560	356	16447	Đoàn Thị Diễm Phúc	15/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	25,7	1
3561	357	16475	Hồ Nguyên Minh Tâm	06/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	31,65	1
3562	358	16478	Bùi Đoàn Nhật Thạch	25/07/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	31,2	1
3563	359	16513	Huỳnh Văn Trúc	25/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	30	1
3564	360	16526	Trần Thanh Tường	30/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Hùng Vương	23,05	1
3565	1		Nguyễn Hoàng Vinh	12/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Tuyển thẳng	
3566	2		Đoàn Văn Phương	28/12/2008	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Tuyển thẳng	
3567	3		Hồ Thị Bích Phượng	13/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Tuyển thẳng	
3568	4		Nguyễn Trà Giang	26/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Tuyển thẳng	
3569	5		Lê Văn Thịnh	16/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Tuyển thẳng	
3570	6	00746	Phạm Đình Gia Lễ	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	18,53	2

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3571	7	00811	Nguyễn Duy Nghĩa	07/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	18,08	2
3572	8	00819	Trần Thị Bảo Ngọc	15/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	17,33	2
3573	9	00908	Nguyễn Đăng Tâm	09/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	16,9	2
3574	10	00911	Nguyễn Hoài Thanh	25/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	18,38	2
3575	11	00991	Lê Thị Thanh Trúc	20/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	18,63	2
3576	12	01032	Nguyễn Thị Kiều Vy	10/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	16,95	2
3577	13	01077	Bùi Thị Mỹ Châu	27/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	16,9	2
3578	14	01185	Nguyễn Quang Hoàng Huy	09/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	18,13	2
3579	15	01208	Huỳnh Long Khoa	12/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	18,53	2
3580	16	01295	Lê Thị Thanh Ngân	12/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	17,88	2
3581	17	01563	Phan Thị Thanh Ái	17/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	25,58	1
3582	18	01564	Trần Thị Hồng Ái	13/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	18,48	1
3583	19	01566	Phạm Thị Xuân An	31/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	34,63	1
3584	20	01567	Trương Thanh Bình An	15/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	15,7	1
3585	21	01568	Nguyễn Công Tuấn Anh	20/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	21,38	1
3586	22	01570	Nguyễn Thị Hồng Anh	21/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	22,45	1
3587	23	01571	Trương Thị Trâm Anh	12/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	21,13	1
3588	24	01572	Võ Thị Kiều Anh	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	20,35	1
3589	25	01573	Đinh Võ Ngọc Ánh	22/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	24,65	1
3590	26	01574	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	01/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	18,93	1
3591	27	01575	Phạm Ngọc Thiên Ân	18/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	27,98	1
3592	28	01576	Phan Nguyễn Hoàng Ân	23/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	33,08	1
3593	29	01577	Hoàng Nguyễn Tùng Bách	16/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	27,58	1
3594	30	01578	Nguyễn Hoàng Bách	17/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	33,45	1
3595	31	01579	Trần Văn Bách	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	34,4	1
3596	32	01580	Đào Ngọc Thiên Bảo	20/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	27,48	1
3597	33	01581	Đoàn Ngọc Duy Bảo	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	23,75	1
3598	34	01582	Nguyễn Quốc Bảo	27/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	26,43	1
3599	35	01585	Trần Thiên Bảo	30/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30,4	1
3600	36	01586	Võ Ngọc Thiên Bảo	29/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	15,83	1
3601	37	01587	Nguyễn Thị Như Bình	23/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	25,9	1
3602	38	01589	Đoàn Hồ Khoa Cát	21/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	29,9	1
3603	39	01590	Lưu Thị Bảo Châu	26/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	19,68	1
3604	40	01591	Nguyễn Bảo Châu	07/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	33,48	1
3605	41	01592	Đinh Lê Tố Chi	01/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	18,5	1
3606	42	01593	Nguyễn Văn Huy Cường	23/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	26,28	1
3607	43	01595	Nguyễn Thành Danh	29/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	20,55	1
3608	44	01596	Phan Thành Danh	24/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	32,85	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3609	45	01597	Trương Thành Danh	23/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	26,33	1
3610	46	01598	Đoàn Phương Diễm	31/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	27,83	1
3611	47	01599	Mai Dương Quỳnh Diêu	06/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30,5	1
3612	48	01600	Nguyễn Đặng Thùy Dung	22/11/2009	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	21,38	1
3613	49	01603	Nguyễn Thanh Duy	13/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	24,4	1
3614	50	01604	Lương Thị Mỹ Duyên	06/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	26,8	1
3615	51	01605	Nguyễn Thị Kỳ Duyên	05/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	19,18	1
3616	52	01606	Phạm Thị Thùy Duyên	16/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	23,08	1
3617	53	01607	Lê Phước Đại	18/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	15,85	1
3618	54	01609	Bùi Thành Đạt	20/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	27,1	1
3619	55	01610	Lê Võ Quốc Đạt	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	15,1	1
3620	56	01613	Nguyễn Tấn Đạt	25/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,85	1
3621	57	01614	Phan Lê Phú Đạt	10/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	26,95	1
3622	58	01615	Trần Kim Đạt	20/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	15,33	1
3623	59	01616	Võ Kiều Đạt	24/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,1	1
3624	60	01617	Nguyễn Công Đính	13/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	27,33	1
3625	61	01619	Quách Khánh Đông	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,7	1
3626	62	01622	Hoàng Phạm Thanh Giang	07/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,45	1
3627	63	01623	Mai Thị Tường Giang	17/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	18,3	1
3628	64	01627	Trần Hương Giang	29/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	26	1
3629	65	01628	Nguyễn Đào Ngân Hà	10/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30,08	1
3630	66	01629	Nguyễn Thị Thu Hà	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,98	1
3631	67	01630	Trần Thị Thu Hà	16/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	27,4	1
3632	68	01632	Nguyễn Huỳnh Thanh Hải	23/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	26,08	1
3633	69	01634	Đoàn Nguyễn Bảo Hân	09/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	21,2	1
3634	70	01635	Lê Bảo Hân	16/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	24,03	1
3635	71	01636	Lê Mai Hồng Hân	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	26,6	1
3636	72	01637	Trương Lê Bảo Hân	03/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	32,13	1
3637	73	01638	Trương Ngọc Hân	20/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	32,55	1
3638	74	01639	Dương Quốc Hậu	22/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	18,95	1
3639	75	01641	Võ Đình Hậu	03/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	22	1
3640	76	01642	Lê Thị Thu Hiền	05/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,55	1
3641	77	01644	Hồ Văn Duy Hiếu	04/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	18,95	1
3642	78	01645	Nguyễn Đoàn Hiếu	11/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	29,43	1
3643	79	01646	Nguyễn Ngọc Hiếu	27/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	25,95	1
3644	80	01647	Phan Công Hiếu	28/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	27	1
3645	81	01649	Phan Minh Hiếu	14/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	33,1	1
3646	82	01650	Nguyễn Đức Hiệu	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,4	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3647	83	01652	Trần Nguyễn Cao Hoàn	26/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	20,4	1
3648	84	01653	Đào Duy Huy Hoàng	06/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	17,18	1
3649	85	01654	Hồ Công Hoàng	27/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	17,23	2
3650	86	01655	Lê Nguyên Mai Hoàng	07/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	27,98	1
3651	87	01656	Mai Huy Hoàng	17/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	23,08	1
3652	88	01658	Phan Khải Hoàng	19/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	26,15	1
3653	89	01659	Trần Nguyễn Huy Hoàng	12/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	16,6	1
3654	90	01663	Nguyễn Trần Kim Huệ	31/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	20,3	1
3655	91	01664	Lê Lý Hùng	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	17,83	1
3656	92	01667	Đặng Đỗ Ngọc Huy	22/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	21,23	1
3657	93	01668	Đoàn Quang Huy	11/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	25,03	1
3658	94	01670	Huỳnh Gia Huy	08/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	29,28	1
3659	95	01671	Hứa Quốc Huy	13/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	16,25	1
3660	96	01672	Lê Hữu Minh Huy	04/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	25,65	1
3661	97	01673	Lương Lê Minh Huy	29/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,25	1
3662	98	01675	Nguyễn Hoàng Nhật Huy	15/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30,58	1
3663	99	01677	Nguyễn Văn Hoàng Huy	08/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	25	1
3664	100	01678	Phạm Thành Huy	07/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	15,9	1
3665	101	01679	Phạm Trần Gia Huy	08/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	27,78	1
3666	102	01680	Phan Công Lê Huy	07/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,08	1
3667	103	01681	Phan Đình Huy	16/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,4	1
3668	104	01682	Phan Đức Huy	19/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	17,7	2
3669	105	01683	Phan Nhật Huy	22/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	19,18	1
3670	106	01684	Trần Hoàng Bảo Huy	03/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	29,95	1
3671	107	01685	Trần Lê Gia Huy	14/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	36,2	1
3672	108	01686	Võ Đình Anh Huy	18/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	20,3	1
3673	109	01687	Võ Văn Huy	02/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	14,9	1
3674	110	01688	Huỳnh Đỗ Khánh Huyền	15/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	34,3	1
3675	111	01689	Nguyễn Thị Khánh Huyền	03/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	20,95	1
3676	112	01690	Châu Quang Hưng	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	19,33	1
3677	113	01691	Nguyễn Thị Ngọc Hương	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	25,7	1
3678	114	01692	Nguyễn Thị Thanh Hương	21/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,45	1
3679	115	01693	Phạm Lan Hương	17/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	35,3	1
3680	116	01694	Lê Phước Tuấn Kha	15/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	17,3	1
3681	117	01696	Trần Thanh Kha	23/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30,7	1
3682	118	01697	Trần Nguyên Khải	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	26,23	1
3683	119	01698	Võ Quang Khải	10/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,25	1
3684	120	01699	Cao Duy Khang	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	27,33	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3685	121	01700	Nguyễn Minh Khang	02/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,03	1
3686	122	01701	Phan Tuấn Khang	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	24,35	1
3687	123	01702	Lê Như Bảo Khanh	31/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,6	1
3688	124	01704	Lê Quốc Khánh	17/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	14,8	1
3689	125	01705	Nguyễn An Gia Khánh	09/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	16,35	1
3690	126	01706	Nguyễn Phạm Ngọc Khánh	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	29,93	1
3691	127	01707	Nguyễn Quốc Khánh	05/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	32,55	1
3692	128	01709	Ngô Anh Khoa	11/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	23,98	1
3693	129	01710	Nguyễn Đức Khoa	18/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	23,83	1
3694	130	01711	Phạm Anh Khoa	27/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	33,73	1
3695	131	01712	Trương Đình Anh Khoa	02/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,33	1
3696	132	01715	Nguyễn Trần Anh Khôi	17/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	16,8	1
3697	133	01716	Nguyễn Minh Khuê	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,75	1
3698	134	01718	Nguyễn Đức Kiên	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	23,8	1
3699	135	01719	Nguyễn Tấn Kiên	09/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	34,2	1
3700	136	01720	Phạm Văn Kiệt	05/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	23,73	1
3701	137	01721	Võ Văn Kiệt	23/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,65	1
3702	138	01722	Huỳnh Phan Ánh Kiều	09/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	27,23	1
3703	139	01723	Lin Chien Mỹ Kim	23/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	24,5	1
3704	140	01724	Huỳnh Duy Lâm	26/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	16,8	1
3705	141	01727	Võ Hà Chi Lâm	07/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30,63	1
3706	142	01728	Đoàn Ái Linh	20/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	26,83	1
3707	143	01730	Lê Hoàng Phương Linh	13/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	32,45	1
3708	144	01731	Nguyễn Thị Hà Linh	20/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	25,25	1
3709	145	01732	Huỳnh Thiên Long	01/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	24,53	1
3710	146	01733	Lê Hồ Hoàng Long	09/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	34,13	1
3711	147	01734	Đoàn Thị Thanh Lộc	13/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	18,75	2
3712	148	01735	Nguyễn Xuân Lộc	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	17,98	1
3713	149	01736	Phạm Đắc Lợi	29/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	24,4	1
3714	150	01737	Phan Thanh Cát Lợi	23/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	18,03	1
3715	151	01738	Nguyễn Thanh Luân	11/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	23,55	1
3716	152	01739	Nguyễn Thành Luân	12/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,43	1
3717	153	01740	Nguyễn Văn Thanh Luân	04/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	25,43	1
3718	154	01742	Nguyễn Ngọc Thảo Ly	28/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	29,95	1
3719	155	01743	Trương Nguyễn Thảo Ly	26/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	23,35	1
3720	156	01744	Trương Thị Như Lý	31/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	27,38	1
3721	157	01746	Dương Tấn Minh	31/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	22,4	1
3722	158	01747	Đặng Đoàn Minh	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	27,18	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3723	159	01749	Nguyễn Thế Minh	28/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	20,35	1
3724	160	01750	Nguyễn Thế Minh	03/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,95	1
3725	161	01751	Sỳ Khải Minh	13/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,83	1
3726	162	01752	Huỳnh Nguyễn Hoàng My	03/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	34,43	1
3727	163	01753	Huỳnh Thị Trà My	12/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	26,93	1
3728	164	01754	Lê Ngọc Trà My	07/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	33,95	1
3729	165	01755	Nguyễn Thị Thanh My	01/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	23,03	1
3730	166	01756	Phan Thị Trà My	15/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	21,5	1
3731	167	01757	Võ Thị Trà My	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	34,5	1
3732	168	01758	Trịnh Nhật Mỹ	13/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	19,9	1
3733	169	01759	Lê Ly Na	01/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	27,13	1
3734	170	01761	Phan Hoàng Nam	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,98	1
3735	171	01762	Đinh Thị Ngân	03/02/2010	Nữ	Ba-na	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	15,65	1
3736	172	01763	Lê Ngọc Khánh Ngân	19/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	26,6	1
3737	173	01764	Lê Phan Kim Ngân	12/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	26,15	1
3738	174	01765	Lê Thị Kim Ngân	15/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	27,58	1
3739	175	01768	Nguyễn Phan Bảo Ngân	02/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30,58	1
3740	176	01769	Nguyễn Thị Thu Ngân	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	32,73	1
3741	177	01770	Nguyễn Trần Thanh Ngân	21/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,73	1
3742	178	01771	Phạm Thị Thúy Ngân	17/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	20,38	1
3743	179	01772	Trần Ngọc Thảo Ngân	13/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	16,55	1
3744	180	01773	Võ Thị Kim Ngân	19/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	15,55	1
3745	181	01774	Nguyễn Lương Nghĩa	16/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	20,58	1
3746	182	01777	Hồ Thị Bích Ngọc	02/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,38	1
3747	183	01778	Lê Thanh Ngọc	05/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	25,7	1
3748	184	01779	Ngô Yến Ngọc	07/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	27,28	1
3749	185	01780	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	01/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	32,78	1
3750	186	01781	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	16/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,9	1
3751	187	01782	Nguyễn Thị Như Ngọc	13/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	32,58	1
3752	188	01783	Phạm Khánh Ngọc	11/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,98	1
3753	189	01784	Phan Thị Hồng Ngọc	20/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	23,2	1
3754	190	01785	Trần Thị Bảo Ngọc	01/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	19,45	1
3755	191	01789	Huỳnh Nguyễn Thảo Nguyên	27/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,2	1
3756	192	01792	Nguyễn Hoàng Thảo Nguyên	18/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	33,93	1
3757	193	01794	Nguyễn Lưu Trọng Nguyên	01/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30,18	1
3758	194	01795	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	19/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	24,63	1
3759	195	01796	Trương Lê Thảo Nguyên	03/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	24,9	1
3760	196	01798	Dương Tấn Anh Nhã	07/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	32,38	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3761	197	01799	Nguyễn Thanh Nhã	03/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	22,45	1
3762	198	01800	Lê Đức Nhân	08/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	21,85	1
3763	199	01801	Lê Phước Minh Nhân	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	26,7	1
3764	200	01804	Hồ Huỳnh Minh Nhật	20/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	29,83	1
3765	201	01805	Huỳnh Đức Nhật	10/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30,43	1
3766	202	01806	Phạm Văn Minh Nhật	20/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	21,68	1
3767	203	01807	Trần Văn Nhật	11/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	18,13	1
3768	204	01808	Trương Đặng Long Nhật	14/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	29,3	1
3769	205	01810	Đỗ Thị Yến Nhi	17/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	14,98	1
3770	206	01811	Hoàng Trịnh Linh Nhi	04/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	26,08	1
3771	207	01812	Lê Hoàng Khánh Nhi	25/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	32,75	1
3772	208	01813	Nguyễn Đông Nhi	17/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	24,45	1
3773	209	01814	Phạm Nguyễn Xuân Nhi	05/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	21,58	1
3774	210	01816	Trần An Nhiên	20/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	26,53	1
3775	211	01817	Nguyễn Hoàng Thúy Nhung	05/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30	1
3776	212	01818	Nguyễn Lê Quỳnh Nhung	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	24,65	1
3777	213	01819	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	06/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	27,1	1
3778	214	01820	Lê Trần Gia Như	25/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,5	1
3779	215	01821	Ngô Triệu Quỳnh Như	15/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,15	1
3780	216	01822	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	12/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,4	1
3781	217	01824	Trần Duy Phát	12/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	32,45	1
3782	218	01825	Võ Nguyễn Hồng Phấn	03/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	32,83	1
3783	219	01827	Đỗ Hữu Phúc	01/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	29,5	1
3784	220	01829	Nguyễn Lê Hoàng Phúc	25/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	24,33	1
3785	221	01830	Võ Nguyên Phúc	09/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	24,48	1
3786	222	01831	Hồ Lê Tiến Phước	08/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30,93	1
3787	223	01832	Nguyễn Ngọc Thiên Phước	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	25,38	1
3788	224	01833	Trương Vĩnh Phước	23/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30,35	1
3789	225	01835	Lê Mai Phương	23/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	21,73	1
3790	226	01836	Phạm Hòa Nhã Phương	26/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	18,88	1
3791	227	01837	Nguyễn Đắc Lê Quang	04/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	25,68	1
3792	228	01838	Nguyễn Văn Quang	11/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	19	1
3793	229	01839	Nguyễn Hoàng Minh Quân	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,7	1
3794	230	01840	Trương Đình Minh Quốc	27/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	23	1
3795	231	01841	Đào Thị Như Quỳnh	10/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	33,1	1
3796	232	01842	Lê Như Quỳnh	28/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	18,83	1
3797	233	01844	Phạm Nguyễn Nhật Quỳnh	09/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	29,3	1
3798	234	01845	Đặng Hữu Sang	13/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	16,8	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3799	235	01846	Đoàn Cao Ngọc Sang	18/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	21,55	1
3800	236	01847	Phan Văn Thanh Sang	25/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	24,63	1
3801	237	01848	Lương Ngọc Sinh	13/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	16,7	1
3802	238	01849	Nguyễn Ngọc Thanh Sơn	06/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	15,15	1
3803	239	01850	Trần Minh Sơn	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	27,68	1
3804	240	01852	Huỳnh Hữu Anh Tài	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	23,9	1
3805	241	01853	Trần Minh Tài	27/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	22,5	1
3806	242	01855	Võ Nguyễn Duy Tân	26/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	29,48	1
3807	243	01856	Lê Quốc Thái	22/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	32,78	1
3808	244	01857	Hồ Thiên Thanh	06/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	25,38	1
3809	245	01859	Nguyễn Thị Thảo	19/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	20,63	1
3810	246	01860	Nguyễn Thị Như Thảo	10/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	34,13	1
3811	247	01861	Trần Thanh Thảo	10/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	27,95	1
3812	248	01862	Bùi Vĩnh Quốc Thắng	04/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30,3	1
3813	249	01864	Nguyễn Xuân Thắng	06/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,55	1
3814	250	01866	Nguyễn Trần Khánh Thi	03/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	29,38	1
3815	251	01867	Phạm Nhã Thi	13/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30,88	1
3816	252	01868	Nguyễn Đức Thiện	09/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,8	1
3817	253	01869	Huỳnh Tiến Thịnh	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,48	1
3818	254	01870	Nguyễn Phạm Bảo Thịnh	12/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	18,6	1
3819	255	01872	Nguyễn Trí Thịnh	08/08/2008	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	22,03	1
3820	256	01873	Nguyễn Văn Thịnh	19/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	24,98	1
3821	257	01874	Nguyễn Công Thoại	16/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,9	1
3822	258	01876	Phạm Duy Thông	14/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	29,25	1
3823	259	01878	Đoàn Ngọc Thu	23/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	22,63	1
3824	260	01879	Phạm Quang Thuận	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	32,25	1
3825	261	01880	Nguyễn Đoan Thùy	06/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30,4	1
3826	262	01881	Lộ Thị Thúy	14/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	18,43	1
3827	263	01882	Nguyễn Thanh Thúy	30/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,28	1
3828	264	01883	Đoàn Việt Kỳ Thư	03/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	34,15	1
3829	265	01884	Huỳnh Phạm Thanh Thư	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	18,23	1
3830	266	01885	Lê Nguyễn Hồng Thư	23/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	33,2	1
3831	267	01886	Nguyễn Đoàn Thanh Thư	08/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	29,45	1
3832	268	01887	Nguyễn Ngọc Minh Thư	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30,53	1
3833	269	01888	Phan Anh Thư	22/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30,63	1
3834	270	01889	Trần Lê Minh Thư	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	33,85	1
3835	271	01891	Võ Quốc Minh Thư	08/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	27,38	1
3836	272	01892	Cao Thanh Thương	31/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	26,75	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3837	273	01893	Nguyễn Vân Thy	26/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,45	1
3838	274	01894	Trần Thị Bảo Thy	01/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	18,18	1
3839	275	01895	Võ Ngọc Bảo Thy	28/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30,5	1
3840	276	01896	Hà Thị Thủy Tiên	15/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	25,3	1
3841	277	01897	Huỳnh Kim Thủy Tiên	08/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	34,53	1
3842	278	01898	Trần Thị Hoài Tiên	20/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	22,13	1
3843	279	01899	Đoàn Ngọc Tiến	05/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	29,03	1
3844	280	01900	Hạ Ngọc Tiến	29/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	15,8	1
3845	281	01902	Nguyễn Văn Đặng Tiến	14/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	15,9	1
3846	282	01903	Lê Huỳnh Đức Tín	30/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	27,7	1
3847	283	01904	Nguyễn Như Tình	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	21,7	1
3848	284	01906	Hồ Công Khánh Toàn	05/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	26,98	1
3849	285	01907	Lê Nhật Toàn	02/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	36,33	1
3850	286	01908	Đoàn Nguyễn Công Tới	04/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	29,15	1
3851	287	01909	Võ Ngọc Thanh Trà	13/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	33,55	1
3852	288	01910	Mai Thị Hạnh Trang	05/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,2	1
3853	289	01911	Nguyễn Hồng Trang	22/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	27,58	1
3854	290	01913	Nguyễn Thị Trang	12/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	23,63	1
3855	291	01914	Nguyễn Thị Hiền Trang	07/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	21,43	1
3856	292	01915	Nguyễn Thị Thùy Trang	16/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	29,03	1
3857	293	01916	Nguyễn Yến Trang	27/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	21,33	1
3858	294	01917	Trần Doãn Thùy Trang	26/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	20,75	1
3859	295	01918	Trần Thị Thuỳ Trang	21/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	26,1	1
3860	296	01919	Trần Thùy Trang	19/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,03	1
3861	297	01920	Vi Thị Ngọc Trang	14/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30,78	1
3862	298	01922	Hồ Huỳnh Trâm	01/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	33,8	1
3863	299	01923	Nguyễn Ngọc Trâm	09/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,08	1
3864	300	01924	Võ Thị Thùy Trâm	11/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30,48	1
3865	301	01927	Nguyễn Ngọc Minh Trí	30/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	27	1
3866	302	01928	Phan Huỳnh Phước Trí	27/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	29,78	1
3867	303	01929	Trần Lê Minh Trí	21/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	17,05	1
3868	304	01932	Phạm Ngọc Triều	26/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	21,85	1
3869	305	01933	Nguyễn Ngọc Lan Trinh	05/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	16,8	1
3870	306	01934	Trương Trần Phương Trinh	18/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	27,1	1
3871	307	01936	Hứa Viết Minh Trúc	17/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	34,98	1
3872	308	01937	Nguyễn Hoàng Thanh Trúc	31/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	26,15	1
3873	309	01938	Nguyễn Vũ Thanh Trúc	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	26,15	1
3874	310	01939	Ngô Tấn Trung	12/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	25,6	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3875	311	01940	Nguyễn Quốc Trung	14/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	24,05	1
3876	312	01941	Nguyễn Văn Trực	20/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	21,3	1
3877	313	01944	Trần Thanh Trường	04/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	25,3	1
3878	314	01945	Hà Anh Tú	26/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	29,5	1
3879	315	01946	Phạm Thị Cẩm Tú	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	20,55	1
3880	316	01947	Phan Đình Thanh Tú	30/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	19,75	1
3881	317	01948	Phan Lê Cẩm Tú	10/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,8	1
3882	318	01949	Trần Công Tú	18/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,3	1
3883	319	01950	Doãn Nhật Tuấn	01/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,85	1
3884	320	01951	Nguyễn Dương Quốc Tuấn	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	26,05	1
3885	321	01952	Phan Tá Anh Tuấn	07/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	29,08	1
3886	322	01953	Trịnh Anh Tuấn	04/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	23,15	1
3887	323	01954	Trương Thanh Tuấn	09/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	17,25	1
3888	324	01955	Nguyễn Thu Tuyền	24/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,58	1
3889	325	01956	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	10/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	23,15	1
3890	326	01957	Huỳnh Ngọc Phương Uyên	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,28	1
3891	327	01958	Nguyễn Thái Uyên	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	32,03	1
3892	328	01959	Nguyễn Thị Tố Uyên	31/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,58	1
3893	329	01960	Nguyễn Trần Khánh Uyên	15/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30,85	1
3894	330	01962	Trần Quốc Vang	04/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	24,93	1
3895	331	01963	Nguyễn Thuỳ Vân	22/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,7	1
3896	332	01964	Trần Thị Kiều Vi	13/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	26,35	1
3897	333	01965	Nguyễn Tuấn Viên	15/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30,05	1
3898	334	01966	Phạm Thị Tường Viên	17/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	26,6	1
3899	335	01967	Lê Nhật Việt	17/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,33	1
3900	336	01968	Đỗ Quang Vinh	30/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	21,53	1
3901	337	01969	Huỳnh Tấn Vinh	02/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	17,85	1
3902	338	01970	Nguyễn Đình Phúc Vinh	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	23,18	1
3903	339	01971	Võ Thanh Víp	16/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	23,23	1
3904	340	01972	Nguyễn Văn Minh Vọng	13/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	21,63	1
3905	341	01973	Võ Hồng Phong Vũ	14/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,78	1
3906	342	01974	Trịnh Minh Vương	19/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	22,85	1
3907	343	01975	Hoàng Tú Tường Vy	14/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	21,78	1
3908	344	01976	Lưu Hoàng Vy	03/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	20,55	1
3909	345	01977	Nguyễn Hồ Thúy Vy	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	29,88	1
3910	346	01978	Nguyễn Phương Vy	14/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	33,65	1
3911	347	01979	Nguyễn Trương Kiều Vy	14/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30,08	1
3912	348	01980	Phạm Vũ Tường Vy	02/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	23,63	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3913	349	01981	Phan Ngọc Tường Vy	24/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	33,93	1
3914	350	01982	Đoàn Thị Như Ý	17/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	32,93	1
3915	351	01983	Đỗ Thị Như Ý	10/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	16,55	1
3916	352	01984	Nguyễn Huỳnh Như Ý	31/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30,5	1
3917	353	01985	Nguyễn Thị Như Ý	31/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	28,5	1
3918	354	01987	Trương Ngọc Như Ý	02/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30	1
3919	355	01988	Nguyễn Lê Ngọc Yến	18/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	29,23	1
3920	356	01990	Trần Thị Ngọc Yến	16/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30,03	1
3921	357	02271	Đinh Ngọc Ánh	22/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,18	1
3922	358	02463	Tưởng Thị Thảo Ly	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,03	1
3923	359	02714	Nguyễn Khánh Vy	23/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	32,63	1
3924	360	07769	Nguyễn Quang Huy	24/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,48	1
3925	361	07789	Nguyễn Quốc Khánh	18/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	34,33	1
3926	362	07813	Huỳnh Đức Long	01/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	30,98	1
3927	363	07935	Nguyễn Nhật Trường	27/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	29,95	1
3928	364	08086	Nguyễn Tuấn Kiệt	19/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,48	1
3929	365	08221	Võ Mai Phương	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	35,13	1
3930	366	08238	Lê Minh Tâm	04/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	33,83	1
3931	367	08286	Nguyễn Hoàng Tiến	29/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	31,15	1
3932	368	14803	Nguyễn Huyền Khánh Thy	28/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Huỳnh Ngọc Huệ	35,88	1
3933	1		Phạm Thị Ngọc Nga	16/10/2009	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Tuyển thẳng	
3934	2		Trương Trọng Đức	27/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Tuyển thẳng	
3935	3		Trương Minh Phúc	21/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Tuyển thẳng	
3936	4		Nguyễn Hoàng Hiệp	06/04/2009	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Tuyển thẳng	
3937	5		Huỳnh Thị Minh Sương	07/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Tuyển thẳng	
3938	6		Ngô Ngọc Bảo	24/10/2009	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Tuyển thẳng	
3939	7		Nguyễn Thị Ngọc Lan	06/05/2009	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Tuyển thẳng	
3940	8		Nguyễn Thị Yến Nhi	06/11/2009	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Tuyển thẳng	
3941	9		Nguyễn Thị Xuân Tuyết	02/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Tuyển thẳng	
3942	10		Phạm Khánh Huyền	11/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Tuyển thẳng	
3943	11		Nguyễn Ngọc Linh	15/08/2009	Nam	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Tuyển thẳng	
3944	12		Huỳnh Ngọc Nghĩa	10/11/2008	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	Tuyển thẳng	
3945	13	01106	Hồ Thị Mỹ Duyên	11/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Huỳnh Thúc Kháng	16,93	2
3946	14	13301	Nguyễn Thị Thu Thảo	11/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Huỳnh Thúc Kháng	15,7	2
3947	15	14432	Nguyễn Đình Phúc Tấn	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	30,23	1
3948	16	14715	Võ Yến Nhi	01/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	27,95	1
3949	17	14804	Nguyễn Mai Thy	18/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	32,33	1
3950	18	14806	Trương Khánh Thy	19/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	35,88	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3951	19	15472	Nguyễn Ngọc Pháp	24/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Thăng Bình	THPT Huỳnh Thúc Kháng	17,98	2
3952	20	17188	Nguyễn Thúy An	04/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	29,9	1
3953	21	17189	Hồ Trâm Anh	24/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	32,05	1
3954	22	17190	Huỳnh Duy Anh	15/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	33,18	1
3955	23	17192	Trần Hoàng Anh	08/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	32,1	1
3956	24	17193	Huỳnh Thị Ngọc Ánh	26/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	16,2	1
3957	25	17194	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	13/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	27,08	1
3958	26	17196	Nguyễn Xuân Bách	04/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	26,28	1
3959	27	17198	Lê Văn Bảo	25/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	25,53	1
3960	28	17199	Lương Văn Bảo	04/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	20,83	1
3961	29	17204	Trương Gia Bảo	10/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	21,75	1
3962	30	17205	Võ Tấn Bảo	09/11/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	18,98	1
3963	31	17206	Trần Văn Bin	29/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	25,15	1
3964	32	17207	Võ Nguyễn Thanh Bình	29/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	31	1
3965	33	17209	Nguyễn Thị Thanh Cát	12/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	29,9	1
3966	34	17212	Cao Trường Chân	07/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	23,95	1
3967	35	17213	Huỳnh Thị Bảo Châu	01/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	22,85	1
3968	36	17214	Phạm Khánh Chi	02/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	24,05	1
3969	37	17215	Thái Thị Kim Chi	10/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	27,23	1
3970	38	17216	Vũ Thị Kim Chi	21/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	26,73	1
3971	39	17217	Nguyễn Hữu Chiến	17/11/2009	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	16,3	1
3972	40	17218	Nguyễn Trường Chinh	05/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	28,08	1
3973	41	17220	Trần Văn Công	07/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	27,13	1
3974	42	17221	Lâm Hữu Cường	05/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	15,08	1
3975	43	17223	Nguyễn Thị Kiều Diễm	29/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	26,3	1
3976	44	17224	Nguyễn Hoàng Anh Diệp	20/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	32,28	1
3977	45	17225	Lê Hiền Diệu	31/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	31,68	1
3978	46	17226	Trần Lê Ngọc Diệu	10/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	21,43	1
3979	47	17228	Nguyễn Anh Duy	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	21,3	1
3980	48	17230	Trần Đăng Duy	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	31,2	1
3981	49	17231	Lê Thị Mỹ Duyên	07/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	35,53	1
3982	50	17232	Trần Quốc Dự	02/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	29,28	1
3983	51	17233	Trần Niên Dương	13/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	21,28	1
3984	52	17234	Nguyễn Nhân Đạo	29/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	29,5	1
3985	53	17235	Hoàng Minh Đạt	01/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	19,13	1
3986	54	17237	Nguyễn Văn Thành Đạt	11/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	25,25	1
3987	55	17238	Phạm Quang Đạt	29/07/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	27,85	1
3988	56	17241	Huỳnh Nhật Điền	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	26,4	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
3989	57	17242	Đào Minh Đức	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	25,53	1
3990	58	17243	Trần Nhất Gia	04/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	24,08	1
3991	59	17244	Trương Minh Giang	03/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	22,1	1
3992	60	17246	Nguyễn Thị Kim Hạ	23/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	24,1	1
3993	61	17247	Trà Lộc Hạ	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	28,63	1
3994	62	17250	Phạm Chí Hân	30/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	24,9	1
3995	63	17251	Trương Ngọc Hân	22/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	34,2	1
3996	64	17252	Huỳnh Thế Hiền	16/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	18,88	1
3997	65	17253	Võ Thị Thu Hiền	24/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	23,95	1
3998	66	17256	Nguyễn Ngọc Hiếu	21/08/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	16,1	1
3999	67	17257	Nguyễn Thành Hiếu	12/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	18,7	1
4000	68	17258	Nguyễn Trung Hiếu	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	28,33	1
4001	69	17259	Nguyễn Mai Thanh Hòa	18/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	29,95	1
4002	70	17261	Phan Đức Hòa	14/06/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	14,95	1
4003	71	17262	Nguyễn Lê Hoàng	25/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	16,1	1
4004	72	17263	Võ Duy Hoàng	03/03/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	21,58	1
4005	73	17266	Đoàn Phi Hùng	31/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	27,33	1
4006	74	17268	Trần Tuấn Hùng	22/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	16,28	1
4007	75	17276	Phạm Nhật Huy	09/03/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	25,95	1
4008	76	17277	Tôn Chấn Huy	15/09/2009	Nam	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	16,73	1
4009	77	17278	Trần Gia Huy	18/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	21,38	1
4010	78	17281	Võ Thị Nhật Huyên	07/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	25,13	1
4011	79	17282	Huỳnh Thị Minh Huyền	21/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	26,35	1
4012	80	17283	Ngô Đoàn Gia Hưng	13/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	30,68	1
4013	81	17284	Võ Tấn Hưng	21/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	22,95	1
4014	82	17286	Phạm Vĩnh Kha	04/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	33,13	1
4015	83	17287	Phạm Vĩnh Khả	04/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	30,65	1
4016	84	17288	Hồ Đức Khang	05/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	24,05	1
4017	85	17292	Phạm Đức Duy Khánh	23/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	26,93	1
4018	86	17293	Lâm Đoàn Anh Khoa	10/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	29,15	1
4019	87	17294	Thái Nguyên Khoa	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	30,85	1
4020	88	17295	Phan Tuấn Khôi	04/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	30,8	1
4021	89	17296	Võ Nguyên Khôi	06/05/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	24,88	1
4022	90	17297	Bành Anh Kiệt	01/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	26,25	1
4023	91	17298	Nguyễn Thị Bích Lài	03/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	26,65	1
4024	92	17299	Nguyễn Hoàng Thanh Lam	05/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	20,85	1
4025	93	17300	Đoàn Duy Lâm	02/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	31,2	1
4026	94	17301	Thái Quảng Lâm	24/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	29,05	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4027	95	17302	Nguyễn Thị Diễm Lệ	12/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	32,13	1
4028	96	17303	Võ Thị Mỹ Lệ	21/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	28,2	1
4029	97	17304	Trương Minh Lịch	18/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	28,78	1
4030	98	17308	Nguyễn Ngọc Linh	14/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	28	1
4031	99	17309	Nguyễn Tấn Linh	22/07/2009	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	16,05	1
4032	100	17310	Nguyễn Thị Cẩm Linh	20/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	29,33	1
4033	101	17311	Nguyễn Thị Diệu Linh	24/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	32,85	1
4034	102	17312	Nguyễn Thị Hoài Linh	04/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	27,55	1
4035	103	17315	Nguyễn Thị Thanh Luyến	22/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	21,55	1
4036	104	17318	Nguyễn Thị Trúc Lựu	13/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	33,1	1
4037	105	17319	Bùi Thị Vân Ly	27/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	28,3	1
4038	106	17321	Nguyễn Thị Mai	24/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	19,43	1
4039	107	17322	Nguyễn Thị Xuân Min	08/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	29,05	1
4040	108	17323	Võ Ngọc Minh	04/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	12,05	1
4041	109	17324	Huỳnh Vũ Trà My	12/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	31,45	1
4042	110	17325	Lê Thị Bảo My	05/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	24,8	1
4043	111	17326	Lê Thị Thảo My	29/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	30,28	1
4044	112	17327	Nguyễn Nhật Hà My	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	15,5	1
4045	113	17328	Nguyễn Thị Trà My	25/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	26,68	1
4046	114	17329	Nguyễn Thị Trà My	30/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	27,08	1
4047	115	17330	Võ Thị Hà My	05/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	21,9	1
4048	116	17332	Tôn Nữ Thị Ly Na	13/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	19	1
4049	117	17333	Đỗ Tấn Đình Nam	30/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	16,8	1
4050	118	17334	Nguyễn Giang Nam	16/05/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	32,85	1
4051	119	17335	Nguyễn Văn Nam	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	24,18	1
4052	120	17336	Võ Tuấn Nam	10/08/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	29,03	1
4053	121	17337	Nguyễn Ngọc Nga	10/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	34,35	1
4054	122	17338	Trần Quỳnh Nga	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	35,78	1
4055	123	17340	Nguyễn Võ Thu Ngân	19/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	30,35	1
4056	124	17341	Võ Hoàng Ngân	17/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	35,7	1
4057	125	17342	Võ Thị Thúy Ngân	16/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	21,45	1
4058	126	17343	Huỳnh Văn Nghĩa	22/05/2009	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	12,78	1
4059	127	17344	Nguyễn Duy Nghĩa	15/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	28,25	1
4060	128	17345	Đào Thị Như Ngọc	25/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	28,45	1
4061	129	17346	Lâm Thị Thanh Ngọc	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	16,65	1
4062	130	17347	Lê Nguyễn Bảo Ngọc	25/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	28,8	1
4063	131	17348	Trần Thị Bảo Ngọc	05/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	28,48	1
4064	132	17350	Huỳnh Bảo Nguyên	05/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	34,13	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4065	133	17351	Nguyễn Lê Thảo Nguyên	08/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	33,3	1
4066	134	17352	Nguyễn Minh Khôi Nguyên	11/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	24,75	1
4067	135	17353	Nguyễn Thế Nguyên	12/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	25,93	1
4068	136	17354	Phan Nguyễn Trọng Nguyên	23/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	25,2	1
4069	137	17355	Thái Viết Nguyên	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	20,5	1
4070	138	17356	Trần Nguyễn Thục Nguyên	08/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	27,2	1
4071	139	17357	Trà Thị Thu Nguyện	13/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	27,38	1
4072	140	17358	Nguyễn Công Thiện Nhân	24/01/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	28,08	1
4073	141	17361	Thái Hoàng Nhật	05/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	18,55	1
4074	142	17362	Trần Văn Nhật	31/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	26,35	1
4075	143	17363	Bành Thị Thiên Nhi	29/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	30,05	1
4076	144	17364	Hồ Hoàng Nhi	06/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	24,9	1
4077	145	17366	Mai Thiên Nhi	07/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	24,1	1
4078	146	17367	Nguyễn Phan Ngọc Nhi	18/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	24,03	1
4079	147	17369	Nguyễn Thị Yến Nhi	29/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	19,75	1
4080	148	17371	Trần Hiền Nhi	01/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	32,28	1
4081	149	17372	Trần Thị Bảo Nhi	27/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	33,2	1
4082	150	17374	Võ Thị Yến Nhi	16/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	14,4	1
4083	151	17375	Võ Trầm Thảo Nhi	15/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	33,95	1
4084	152	17376	Nguyễn Hoài Nhơn	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	27,08	1
4085	153	17377	Lê Trần Phi Nhung	07/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	30,43	1
4086	154	17378	Nguyễn Thi Hồng Nhung	08/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	24,38	1
4087	155	17383	Nguyễn Ngọc Bảo Như	19/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	24,7	1
4088	156	17384	Võ Tâm Như	16/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	33,5	1
4089	157	17385	Võ Nguyên Hàn Ni	11/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	29,8	1
4090	158	17386	Huỳnh Vũ Thảo Ny	30/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	23,88	1
4091	159	17387	Nguyễn Kiều Oanh	05/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	32,5	1
4092	160	17388	Nguyễn Thị Kim Oanh	27/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	28,95	1
4093	161	17390	Nguyễn Tấn Phát	02/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	28,3	1
4094	162	17392	Trần Tuấn Phát	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	19,23	1
4095	163	17394	Võ Bảo Hoàng Phi	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	27,25	1
4096	164	17395	Lê Thanh Phong	29/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	15,85	1
4097	165	17396	Nguyễn Hoài Phong	18/09/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	24,58	1
4098	166	17397	Nguyễn Thị Diễm Phúc	19/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	29,43	1
4099	167	17398	Trần Xuân Phúc	13/05/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	19,98	1
4100	168	17399	Bùi Thế Quang	24/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	26,88	1
4101	169	17400	Nguyễn Văn Minh Quân	25/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	16,3	1
4102	170	17401	Huỳnh Kim Quốc	13/04/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	20,05	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4103	171	17402	Huỳnh Văn Quốc	18/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	9,6	1
4104	172	17404	Nguyễn Văn Qúy	15/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	22,7	1
4105	173	17406	Hồ Thị Diễm Quyên	01/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	23,1	1
4106	174	17407	Hồ Thị Lệ Quyên	05/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	23,33	1
4107	175	17408	Nguyễn Ngọc Bảo Quyên	12/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	23,1	1
4108	176	17409	Phan Thị Lệ Quyên	26/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	26,28	1
4109	177	17411	Võ Hồng Ánh Quyên	27/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	28,98	1
4110	178	17412	Huỳnh Công Quyền	13/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	23,13	1
4111	179	17414	Liêng Nhã Quỳnh	14/06/2010	Nữ	Khmer	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	32,83	1
4112	180	17415	Nguyễn Dương Như Quỳnh	08/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	31,38	1
4113	181	17416	Trịnh Văn Mạnh Quỳnh	22/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	12,9	1
4114	182	17418	Lê Trường Phú Sĩ	10/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	31,45	1
4115	183	17419	Võ Thanh Sơn	27/01/2009	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	17,35	1
4116	184	17420	Phạm Hồ Minh Tâm	31/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	27,13	1
4117	185	17421	Huỳnh Ngọc Tân	27/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	15,2	1
4118	186	17422	Hoàng Nguyên Tấn	19/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	32,48	1
4119	187	17423	Võ Quang Thanh	07/03/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	30,55	1
4120	188	17424	Nguyễn Công Thành	03/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	20,43	1
4121	189	17425	Nguyễn Tấn Thành	29/08/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	28,73	1
4122	190	17426	Phạm Hồ Minh Thành	17/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	22,5	1
4123	191	17427	Trần Văn Thành	19/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	17,75	1
4124	192	17428	Lê Phương Thảo	08/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	32,88	1
4125	193	17429	Trần Thanh Thảo	31/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	19,5	1
4126	194	17430	Trương Thị Phương Thảo	17/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	29,38	1
4127	195	17432	Lê Nguyễn Trọng Thắng	06/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	11,65	2
4128	196	17433	Nguyễn Thị Thắng	15/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	19,93	1
4129	197	17435	Nguyễn Bảo Thi	18/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	21,78	1
4130	198	17437	Đoàn Kim Hoàng Thiện	09/01/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	24,65	1
4131	199	17441	Huỳnh Đức Thọ	05/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	26,05	1
4132	200	17442	Ngô Đình Thọ	15/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	28,9	1
4133	201	17443	Nguyễn Hữu Thọ	21/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	24,53	1
4134	202	17444	Dương Hoàng Minh Thư	01/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	16,75	1
4135	203	17446	Huỳnh Như Anh Thư	19/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	18,68	1
4136	204	17447	Nguyễn Thị Anh Thư	19/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	24,8	1
4137	205	17448	Nguyễn Thị Minh Thư	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	34,08	1
4138	206	17450	Nguyễn Trần Anh Thư	22/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	18,9	1
4139	207	17451	Phạm Thị Anh Thư	12/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	34,25	1
4140	208	17452	Trần Văn Thức	18/01/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	25,3	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4141	209	17453	Huỳnh Thị Hoài Thương	17/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	27,33	1
4142	210	17454	Huỳnh Văn Tiến	09/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	26,48	1
4143	211	17455	Lê Văn Tín	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	24,48	1
4144	212	17456	Phạm Văn Tình	25/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	20,75	1
4145	213	17458	Lê Thị Huyền Trang	11/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	27,53	1
4146	214	17460	Bành Thị Bảo Trâm	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	23,4	1
4147	215	17461	Đoàn Bảo Trâm	02/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	29,18	1
4148	216	17462	Đỗ Phạm Quỳnh Trâm	17/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	34,08	1
4149	217	17463	Huỳnh Thị Huyền Trâm	30/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	30,03	1
4150	218	17464	Phạm Minh Trí	20/12/2010	Nam	Co	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	14,75	1
4151	219	17465	Đỗ Văn Trọng	23/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	31	1
4152	220	17466	Đặng Thị Phương Trúc	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	34,9	1
4153	221	17467	Đỗ Thị Như Trúc	13/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	19,28	1
4154	222	17468	Nguyễn Dương Thanh Trúc	14/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	23,98	1
4155	223	17469	Trần Thị Trúc	28/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	33,3	1
4156	224	17473	Lê Quang Trường	24/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	30,78	1
4157	225	17476	Trương Thanh Trường	31/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	19,75	1
4158	226	17477	Nguyễn Đình Tú	26/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	15,1	1
4159	227	17478	Huỳnh Văn Tuấn	26/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	26,6	1
4160	228	17479	Nguyễn Anh Tuấn	13/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	21,15	1
4161	229	17480	Nguyễn Quan Tuấn	17/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	16,65	1
4162	230	17481	Phan Lê Anh Tuấn	06/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	24,88	1
4163	231	17482	Tăng Ngọc Tuấn	26/04/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	17,5	1
4164	232	17483	Tăng Ngọc Tuấn	19/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	25,58	1
4165	233	17485	Nguyễn Thanh Tùng	26/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	17,15	1
4166	234	17486	Đoàn Thị Tín Uy	24/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	31,33	1
4167	235	17487	Lâm Ngọc Phương Uyên	26/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	27,83	1
4168	236	17488	Phan Thi Thu Uyên	07/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	23,4	1
4169	237	17489	Trần Thị Tú Uyên	26/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	14,05	1
4170	238	17490	Trương Nguyễn Thùy Uyên	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	28,43	1
4171	239	17491	Ung Duy Vĩ	23/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	22,8	1
4172	240	17493	Nguyễn Quang Vinh	28/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	33,05	1
4173	241	17495	Đinh Xuân Vũ	30/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	28,8	1
4174	242	17496	Huỳnh Văn Vũ	25/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	31,38	1
4175	243	17499	Nguyễn Văn Vũ	20/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	16,75	1
4176	244	17501	Võ Tấn Vũ	23/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	28,4	1
4177	245	17504	Trịnh Quốc Vương	05/02/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	15,05	1
4178	246	17505	Bùi Thị Thái Vy	28/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	31,85	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4179	247	17506	Đinh Thị Yến Vy	08/06/2010	Nữ	Co	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	24,65	1
4180	248	17507	Đoàn Kiều Vy	13/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	34,58	1
4181	249	17508	Nguyễn Bùi Ái Vy	28/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	29,18	1
4182	250	17509	Nguyễn Thị Kiều Vy	15/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	24,6	1
4183	251	17510	Nguyễn Thị Tường Vy	05/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	23,4	1
4184	252	17511	Phạm Thị Kiều Vy	21/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	30,1	1
4185	253	17512	Đoàn Tuấn Vỹ	24/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	19,95	1
4186	254	17513	Phan Duy Vỹ	10/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	19,25	1
4187	255	17514	Nguyễn Thị Như Ý	18/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	18,73	1
4188	256	17515	Nguyễn Thị Kim Yến	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	33,38	1
4189	257	17527	Nguyễn Văn Ngọc Bảo	04/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	31,83	1
4190	258	17529	Lê Văn Bình	09/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	36,23	1
4191	259	17534	Trần Thị Ngọc Châu	15/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	34,05	1
4192	260	17535	Phan Đình Chiến	26/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	21,68	1
4193	261	17542	Bùi Khánh Duy	04/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	22,63	1
4194	262	17544	Phạm Đình Duy	02/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	16,15	1
4195	263	17545	Lê Mỹ Duyên	31/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	31,08	1
4196	264	17548	Phạm Quốc Đạt	21/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	22,13	1
4197	265	17554	Nguyễn Thành Đoàn	22/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	21,58	1
4198	266	17558	Huỳnh Trúc Giao	21/03/2010	Nữ	Hoa	THCS Nguyễn Viết Xuân	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	31,9	1
4199	267	17559	Nguyễn Đồng Tiểu Giao	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	24,1	1
4200	268	17562	Mai Thanh Hà	14/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	11,8	2
4201	269	17566	Lê Thị Minh Hằng	13/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Viết Xuân	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	33,98	1
4202	270	17567	Trương Minh Hằng	01/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	23,55	1
4203	271	17569	Nguyễn Thảo Hân	19/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	32,93	1
4204	272	17570	Huỳnh Văn Hậu	11/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	33,43	1
4205	273	17572	Nguyễn Tấn Hậu	18/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	28,85	1
4206	274	17588	Đặng Đoàn Thanh Huy	03/02/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	11,75	2
4207	275	17595	Huỳnh Thị Như Huyền	22/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	29,35	1
4208	276	17596	Lê Văn Hưng	15/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	28,9	1
4209	277	17600	Trương Công Hưng	26/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	34,43	1
4210	278	17602	Hà Duy Kha	27/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	21,08	1
4211	279	17614	Lê Ngọc Tường Lam	14/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	32,38	1
4212	280	17623	Huỳnh Khánh Ly	21/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Viết Xuân	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	16,38	1
4213	281	17624	Lê Thị Thảo Ly	19/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	29,58	1
4214	282	17625	Nguyễn Thị Ly	16/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Viết Xuân	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	19,73	1
4215	283	17631	Võ Hồ Ngọc Miên	04/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	27,83	1
4216	284	17634	Trần Thảo My	20/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	28,8	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4217	285	17635	Võ Trần My My	04/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Viết Xuân	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	27,38	1
4218	286	17638	Thông Thị Thúy Nga	10/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Viết Xuân	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	27,03	1
4219	287	17639	Đỗ Thị Thúy Ngân	03/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	19,73	1
4220	288	17647	Nguyễn Đặng Bảo Ngọc	04/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	29,1	1
4221	289	17648	Phan Bảo Ngọc	05/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Viết Xuân	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	32,3	1
4222	290	17649	Lâm Thị Thảo Nguyên	16/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	27,88	1
4223	291	17674	Võ Thị Kiều Oanh	05/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	20,6	1
4224	292	17687	Nguyễn Đình Quốc	16/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Viết Xuân	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	25,4	1
4225	293	17696	Lại Văn Sang	23/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	26,2	1
4226	294	17700	Nguyễn Quỳnh Mỹ Tâm	05/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	33,83	1
4227	295	17701	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	31,73	1
4228	296	17719	Võ Huỳnh Phương Thùy	26/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	30,9	1
4229	297	17721	Hồ Nguyễn Thanh Thư	21/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	25,95	1
4230	298	17748	Huỳnh Văn Trung	11/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	33,68	1
4231	299	17762	Huỳnh Công Vinh	06/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	27,5	1
4232	300	17764	Nguyễn Nhật Vinh	14/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	26,58	1
4233	301	17773	Trương Văn Thế Vỹ	06/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Huỳnh Thúc Kháng	32,6	1
4234	1		A Quốc Kỳ	30/01/2009	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Võ Thị Sáu	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	Tuyển thẳng	
4235	2		Phan Trần Minh Khang	01/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	Tuyển thẳng	
4236	3		Nguyễn Tân Thiên	04/09/2008	Nam	Ca-dong	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	Tuyển thẳng	
4237	4		Hồ Thanh Hóa	08/12/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Kim	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	Tuyển thẳng	
4238	5		Hồ Thị Ngọc Tâm	02/02/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Thành	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	Tuyển thẳng	
4239	6		Hồ Thị Phi	15/09/2009	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	Tuyển thẳng	
4240	7	06461	Nguyễn Song Gia Bảo	25/05/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Khâm Đức	18,43	2
4241	8	06528	Nguyễn Phước Anh Kiệt	21/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Khâm Đức	15,63	2
4242	9	06563	Lương Thị Kim Ngân	06/11/2009	Nữ	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Khâm Đức	17,65	2
4243	10	06651	Đặng Trương Trung Tính	21/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Khâm Đức	17,9	2
4244	11	07886	Trương Quốc Đình Sang	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	35,75	1
4245	12	08127	Nguyễn Hằng My	12/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	28,5	1
4246	13	11600	Hồ Minh An	27/02/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	10,7	1
4247	14	11601	Hồ Thái Trường An	20/11/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Kim	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,6	1
4248	15	11602	Hồ Thị Diệp An	27/02/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hòa	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,23	1
4249	16	11603	Hồ Thùy An	29/09/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	23,23	1
4250	17	11604	Hồ Lê Tuấn Anh	14/07/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Mỹ	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,68	1
4251	18	11605	Ngô Thị Thùy Anh	01/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	33,38	1
4252	19	11606	Nguyễn Thị Phương Anh	23/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	26,03	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4253	20	11607	Trần Nguyễn Minh Anh	07/04/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hiệp	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	17,18	1
4254	21	11608	Hồ Long Ấn	26/11/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,35	1
4255	22	11609	Hồ Thanh Bái	11/07/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,85	1
4256	23	11610	Hồ Gia Bảo	13/11/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Mỹ	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,2	1
4257	24	11611	Hồ Văn Bảo	13/03/2009	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	11,9	1
4258	25	11613	Võ Huỳnh Thiên Bảo	31/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	26,68	1
4259	26	11614	Hồ Văn Bảy	03/09/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Thành	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	11,7	1
4260	27	11615	A Thị Sao Băng	12/12/2009	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Võ Thị Sáu	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,4	1
4261	28	11616	Đinh Thị Thu Biện	07/09/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Mỹ	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	17	1
4262	29	11617	Đinh Hồ Ngọc Bình	18/09/2010	Nữ	Xơ-đăng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	18,88	1
4263	30	11618	Nguyễn Thanh Bình	17/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Phước Hòa	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	20,53	1
4264	31	11619	Hồ Văn Bức	09/03/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	11,75	1
4265	32	11620	Phan Thị Nhã Ca	11/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	24,2	1
4266	33	11622	Hồ Lê Mộng Cầm	11/12/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	20,03	1
4267	34	11623	Hồ Văn Cấp	04/01/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,5	1
4268	35	11624	Hồ Thị Hoàng Châu	01/01/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	17,65	1
4269	36	11625	Hồ Thị Kim Chi	01/02/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Kim	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,1	1
4270	37	11626	Lê Thị Kim Chi	25/07/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,75	1
4271	38	11627	Trần Thị Phương Chi	30/09/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,25	1
4272	39	11629	Hồ Minh Chuyển	15/03/2009	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,65	1
4273	40	11630	Đinh Thanh Chức	23/11/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,65	1
4274	41	11631	Hồ Thị Cúc	23/03/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Kim	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	10,35	1
4275	42	11632	Hồ Chấn Cương	15/10/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	10,65	1
4276	43	11633	Hồ Văn Dang	19/09/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hiệp	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,5	1
4277	44	11634	Lê Thành Danh	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,3	1
4278	45	11635	Hồ Ngọc Dân	15/03/2010	Nam	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,6	1
4279	46	11636	Hồ Thị Dỉ	05/08/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	20,63	1
4280	47	11637	Hồ Thanh Diễn	26/07/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Thành	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,7	1
4281	48	11638	Hồ Thị Ngọc Diệp	11/11/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,93	1
4282	49	11639	Bùi Ngọc Diệu	01/07/2010	Nữ	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	19,03	1
4283	50	11640	Hồ Thị Diệu	16/02/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Kim	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,3	1
4284	51	11643	Hồ Văn Du	26/09/2008	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,85	1
4285	52	11644	Hồ Đức Duẩn	08/09/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,9	1
4286	53	11645	Nguyễn Hoài Hoàng Dung	11/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	29,98	1
4287	54	11646	Nguyễn Thị Mỹ Dung	25/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,6	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4288	55	11647	Bờ Nước̆h Hồ Đức Dũng	22/04/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	11,3	1
4289	56	11648	Hồ Anh Duy	25/12/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Mỹ	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,15	1
4290	57	11649	Hồ Đức Duy	23/04/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Mỹ	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,2	1
4291	58	11650	Hồ Tường Duy	21/09/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Kim	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,6	1
4292	59	11651	Chu Khánh Duyên	04/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	27,33	1
4293	60	11652	Đinh Thị Mỹ Duyên	31/12/2009	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,5	1
4294	61	11654	Hồ Văn Đài	22/11/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	11,9	1
4295	62	11655	Hồ Thanh Đảm	11/07/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,6	1
4296	63	11656	Hồ Văn Đảng	01/01/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,55	1
4297	64	11657	Hồ Hoàn Đáng	01/01/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,98	1
4298	65	11658	Hồ Hữu Đạt	22/09/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Võ Thị Sáu	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	17,2	1
4299	66	11659	Hồ Minh Đạt	13/10/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,13	1
4300	67	11660	Huỳnh Lê Văn Đạt	13/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	17,78	1
4301	68	11661	Hồ Huỳnh Hải Đăng	29/10/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,23	1
4302	69	11662	Hồ Văn Đầy	11/08/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	9,25	1
4303	70	11664	Hồ Văn Định	15/03/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Kim	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,03	1
4304	71	11665	Hồ Văn Đức	20/11/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Thành	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,55	1
4305	72	11666	Thân Quảng Đức	12/10/2009	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	11,95	1
4306	73	11667	Hồ Văn Ghiên	14/04/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hiệp	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,85	1
4307	74	11668	Hoàng Thị Gia Gia	18/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	17,58	1
4308	75	11669	Hồ Thị Giăng	03/10/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Lộc	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,33	1
4309	76	11671	Hồ Thị Giữa	25/10/2009	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,9	1
4310	77	11672	Huỳnh Phan Khánh Hà	12/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	24,28	1
4311	78	11673	Hồ Văn Hạ	25/10/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Lộc	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,35	1
4312	79	11674	Hồ Quang Hải	02/05/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,13	1
4313	80	11675	A Văn Hàn	28/03/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Võ Thị Sáu	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,83	1
4314	81	11676	Hồ Văn Hào	11/01/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	11,05	1
4315	82	11677	Hồ Thị Hảo	20/05/2009	Nữ	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,85	1
4316	83	11678	Phạm Văn Hạo	21/01/2010	Nam	Mường	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,98	1
4317	84	11679	Vũ Long Hạo	26/06/2010	Nam	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,85	1
4318	85	11680	Hồ Thị Hằng	03/11/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,43	1
4319	86	11682	Hồ Ngọc Hân	08/08/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hiệp	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,25	1
4320	87	11684	Phan Minh Gia Hân	15/01/2010	Nữ	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	21,28	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4321	88	11685	Hồ Thị Hè	23/08/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Kim	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,85	1
4322	89	11686	Lê Thị Thu Hiền	16/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	21,08	1
4323	90	11687	Hồ Thị Mai Hiển	07/09/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hòa	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,45	1
4324	91	11688	Hồ Đoàn Hiến	22/12/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13	1
4325	92	11689	Hồ Nguyên Chấn Hiệp	05/06/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Lộc	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,5	1
4326	93	11690	Hồ Hồng Hiêu	06/08/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	10,5	1
4327	94	11691	Trương Công Hiếu	26/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	30,3	1
4328	95	11692	Hồ Thị Hoa	02/01/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,3	1
4329	96	11693	Hồ Xuân Hòa	23/11/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Mỹ	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,1	1
4330	97	11694	Đinh Thị Thu Hoài	01/09/2010	Nữ	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	18,13	1
4331	98	11695	Hồ Thị Phương Hoài	15/11/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,1	1
4332	99	11696	Hồ Thị Phương Hoài	09/09/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,68	1
4333	100	11697	Nguyễn Hoàn	19/07/2010	Nam	Kinh	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	24,98	1
4334	101	11698	Ngô Tiến Hoàng	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	26,73	1
4335	102	11699	Nguyễn Khánh Hoàng	10/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	26,73	1
4336	103	11700	A Huấn	11/10/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Võ Thị Sáu	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,55	1
4337	104	11702	Hồ Gia Hùng	28/07/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Mỹ	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,85	1
4338	105	11703	Võ Quy Sinh Hùng	10/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	26,18	1
4339	106	11704	Đặng Lê Huy	17/08/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,33	1
4340	107	11705	Hồ Đức Huy	20/03/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Mỹ	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,58	1
4341	108	11706	Hồ Văn Huy	23/06/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	11,38	1
4342	109	11707	Lê Anh Huy	18/06/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Phước Hiệp	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	20,4	1
4343	110	11708	Lê Huyền Huy	21/07/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Mỹ	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,1	1
4344	111	11709	Ngô Thành Huy	09/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	25,48	1
4345	112	11710	Nguyễn Mai Nhật Huy	17/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,6	1
4346	113	11711	Trần Bảo Huy	16/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	23,33	1
4347	114	11712	Coor Thị Thanh Huyền	15/06/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	18,68	1
4348	115	11713	Hồ Ngọc Huyền	05/01/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hòa	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	22,93	1
4349	116	11714	Hồ Trung Huyền	17/05/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Mỹ	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	18,55	1
4350	117	11715	Hồ Hải Huyến	24/10/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	17,9	1
4351	118	11716	Trần Quang Khánh Hưng	07/12/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	21,4	1
4352	119	11717	Hồ Minh Hữu	01/01/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,18	1
4353	120	11718	Hồ Văn Hữu	05/08/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,55	1
4354	121	11719	Hồ Thị Hy	10/12/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hòa	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,08	1
4355	122	11720	Hồ Thị Kha	20/03/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,4	1
4356	123	11721	Hồ Thị Kha	22/06/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,65	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4357	124	11722	Hồ Văn Kha	30/08/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,5	1
4358	125	11723	Hồ Văn Kha	19/09/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Thành	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	11,6	1
4359	126	11724	Nguyễn Trọng Kha	12/04/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,8	1
4360	127	11725	Hồ Chấn Khải	10/02/2010	Nam	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	17,85	1
4361	128	11726	Trần Gia Khải	14/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	25,73	1
4362	129	11727	Huỳnh Đắc Hoàng Khang	12/07/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,5	1
4363	130	11728	Lê Trường Khang	02/06/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	17,48	1
4364	131	11729	Xiêng Lăng Khang	22/01/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Võ Thị Sáu	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,95	1
4365	132	11730	Nguyễn Thị Bảo Khanh	20/11/2010	Nữ	Kinh	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	18,68	1
4366	133	11731	Hồ Duy Khánh	13/08/2010	Nam	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	11,73	1
4367	134	11732	Hồ Hoàng Khánh	15/05/2010	Nam	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,55	1
4368	135	11733	Hồ Quốc Khánh	02/09/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Thành	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,2	1
4369	136	11734	Nguyễn Bình Khiêm	20/04/2010	Nam	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	19,2	1
4370	137	11736	Trần Nguyễn Đăng Khoa	12/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15	1
4371	138	11737	Hồ Văn Khoanh	25/06/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,33	1
4372	139	11738	Hồ Nhật Khôi	19/04/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,35	1
4373	140	11739	Hồ Văn Khôi	24/08/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,3	1
4374	141	11740	Hồ Thị Bích Khuê	30/11/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,3	1
4375	142	11741	Hồ Hoàng Kiếm	05/10/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,85	1
4376	143	11742	Hồ Văn Kiệm	15/03/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Kim	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,1	1
4377	144	11743	Hồ Thị Kiếp	01/10/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Lộc	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	9,75	1
4378	145	11744	Hồ Anh Kiệt	18/11/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Thành	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,5	1
4379	146	11745	Từ Tuấn Kiệt	23/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	26,33	1
4380	147	11746	Hồ Thị Kiều	14/12/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	17,65	1
4381	148	11747	Hồ Hướng Mỹ Kỳ	26/09/2010	Nữ	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,33	1
4382	149	11749	Hồ Thanh Lâm	18/05/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,28	1
4383	150	11750	Hồ Thị Liên	24/02/2009	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,85	1
4384	151	11751	Hoàng Võ Hồng Lĩnh	08/01/2010	Nam	Nùng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	23,8	1
4385	152	11752	Đào Minh Long	30/03/2010	Nam	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	11,65	1
4386	153	11753	Hồ Nguyễn Thanh Long	13/09/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Mỹ	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,45	1
4387	154	11754	Hồ Thiên Long	08/10/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Thành	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,1	1
4388	155	11755	Vàng Đình Lộc	06/12/2010	Nam	Nùng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	22,18	1
4389	156	11756	Lê Văn Lợi	09/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,75	1
4390	157	11757	Hồ Thị Luận	07/02/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hòa	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,05	1
4391	158	11758	Hồ Văn Luận	27/08/2008	Nam	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,65	1
4392	159	11759	Phạm Minh Luận	26/12/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	11,7	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4393	160	11760	Hồ Hoàng Trung Lưu	11/10/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,9	1
4394	161	11761	Hồ Thanh Lưu	21/05/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Thành	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13	1
4395	162	11762	Hồ Thị Khánh Ly	26/07/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,65	1
4396	163	11763	Ngô Vương Hiền Ly	17/04/2010	Nữ	Nùng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,4	1
4397	164	11764	Ngô Vương Trúc Ly	17/04/2010	Nữ	Nùng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	18,15	1
4398	165	11765	Trần Ngọc Za Ly	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	27,9	1
4399	166	11766	Hồ Thị Xuân Mai	10/10/2010	Nữ	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	19,3	1
4400	167	11767	Huỳnh Võ Ngô Mạnh	16/06/2009	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	11,68	1
4401	168	11768	Nguyễn Thị Minh Mẫn	03/09/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hòa	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	17,88	1
4402	169	11769	Hồ Hồng Kim Mĩ	14/10/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,58	1
4403	170	11770	Ngô Thanh Minh	18/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	19,55	1
4404	171	11771	Vi Văn Minh	11/01/2010	Nam	Nùng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	19,33	1
4405	172	11772	Đinh Công Mướt	24/09/2010	Nam	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,5	1
4406	173	11773	Hồ Thị Hà My	07/10/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Thành	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	17,68	1
4407	174	11774	Hồ Thị Thảo My	24/04/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Thành	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	17,53	1
4408	175	11775	Hồ Thị Trà My	31/03/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,65	1
4409	176	11776	Lê Thị Thảo My	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	23,48	1
4410	177	11777	Hồ Thị Na	14/11/2009	Nữ	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,88	1
4411	178	11778	Hồ Thị A Na	01/05/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Mỹ	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,95	1
4412	179	11779	Hồ Thị Kim Na	22/01/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Võ Thị Sáu	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	20,05	1
4413	180	11780	Hồ Y Li Na	14/03/2010	Nữ	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	18,85	1
4414	181	11781	Lê Thị Nả	16/10/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hiệp	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	10,15	1
4415	182	11782	A - Hữu Nam	15/09/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,7	1
4416	183	11783	Hồ Văn Nam	16/06/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Kim	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	10,95	1
4417	184	11784	Nguyễn Phạm Bảo Nam	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	22,18	1
4418	185	11785	Phạm Thái Nam	13/06/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hiệp	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,1	1
4419	186	11786	Lê Quảng Nâng	13/11/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hiệp	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,03	1
4420	187	11787	Hồ Thị Nếp	20/11/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Lộc	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,75	1
4421	188	11788	Hồ Thị Phương Nga	26/11/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Mỹ	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,7	1
4422	189	11789	Vũ Ngân	08/05/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hiệp	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,5	1
4423	190	11790	A Hàn Nhân Nghĩa	23/04/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,45	1
4424	191	11791	Hồ Văn Nghĩa	01/04/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Lộc	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,1	1
4425	192	11792	Hồ Thị Túy Ngọc	15/06/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,85	1
4426	193	11793	Ngô Bảo Ngọc	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	17,58	1
4427	194	11794	Nguyễn Phạm Bảo Ngọc	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	27,33	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4428	195	11795	Nguyễn Phạm Như Ngọc	18/01/2010	Nữ	Mường	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	28,58	1
4429	196	11799	Hồ Tri Nguyễn	05/01/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Thành	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,3	1
4430	197	11800	Nguyễn Thị Thu Nguyệt	29/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	28,2	1
4431	198	11801	Hồ Thanh Nhan	29/10/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	18,75	1
4432	199	11802	Hồ Thị Thanh Nhàn	02/05/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	20,2	1
4433	200	11803	Hồ Thị Nhanh	22/04/2010	Nữ	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	17,28	1
4434	201	11804	Hồ Gia Nhất	18/05/2010	Nam	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,15	1
4435	202	11805	A Thị Diễm Nhi	05/10/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hòa	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	19,23	1
4436	203	11806	Bùi Thị Phương Nhi	05/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	31,65	1
4437	204	11807	Hồ Thị Hoài Nhi	24/04/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hòa	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	21,1	1
4438	205	11808	Hồ Thị Mai Nhi	01/08/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Kim	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,3	1
4439	206	11809	Hồ Thị Yến Nhi	29/03/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hiệp	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,8	1
4440	207	11812	Hồ Văn Nhị	03/02/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	10,45	1
4441	208	11813	Hồ Tâm Như	13/09/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Kim	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,55	1
4442	209	11815	Trần Thị Tâm Như	13/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	34,08	1
4443	210	11816	Hồ Phước Ny	01/10/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Thành	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,23	1
4444	211	11817	Hồ Thị Kim Oanh	04/10/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	17,68	1
4445	212	11818	Hồ Thị Thu Oanh	02/03/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Kim	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,25	1
4446	213	11819	Vũ Hoàng Kiều Oanh	03/01/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	18,05	1
4447	214	11820	Vũ Hoàng Kim Oanh	03/01/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	18,65	1
4448	215	11822	Y Đăng Phi	16/05/2010	Nữ	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,75	1
4449	216	11823	Đoàn Văn Phong	09/02/2010	Nam	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	30,23	1
4450	217	11824	Hoàng Hồ Trung Phong	16/09/2010	Nam	Tày	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,85	1
4451	218	11825	Hồ Dương Phong	09/12/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Thành	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,45	1
4452	219	11826	Hồ Lê Phong	20/09/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Lộc	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,18	1
4453	220	11827	Hồ Văn Phong	22/09/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Thành	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,1	1
4454	221	11828	Hồ Thanh Phôn	28/08/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	10,2	1
4455	222	11829	Hồ Văn Phú	01/11/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Kim	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,15	1
4456	223	11830	Trần Thanh Phú	31/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	29,18	1
4457	224	11831	Hồ Hoàng Phúc	11/04/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hiệp	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	18,25	1
4458	225	11832	Hồ Thanh Phúc	19/05/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12	1
4459	226	11833	Hồ Văn Phúc	06/09/2009	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,05	1
4460	227	11834	Lê Quang Phúc	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,6	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4461	228	11835	Hồ Văn Phùng	23/07/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Thành	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	11,8	1
4462	229	11836	Hồ Hoàng Phức	15/02/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,98	1
4463	230	11837	Đinh Duy Phước	31/05/2010	Nam	Ca-dong	TH&THCS Phước Hiệp	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,98	1
4464	231	11839	Hồ Khánh Phương	21/12/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,85	1
4465	232	11840	Hồ Thị Phương	07/11/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Mỹ	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,95	1
4466	233	11841	Hồ Văn Phương	19/10/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	8,85	1
4467	234	11842	Hồ Văn Phương	15/06/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	11,1	1
4468	235	11843	Lê Văn Trần Phương	11/06/2010	Nam	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	21,2	1
4469	236	11844	Phạm Thị Minh Phương	20/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	21,98	1
4470	237	11845	Lộc Thị Kim Phượng	23/08/2010	Nữ	Tày	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,25	1
4471	238	11846	Nguyễn Việt Quang	08/04/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hiệp	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	10,85	1
4472	239	11847	Hồ Văn Quảng	12/01/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Mỹ	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	19,05	1
4473	240	11848	Hồ Văn Quân	05/10/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Võ Thị Sáu	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	11,35	1
4474	241	11849	Hồ Văn Quốc	20/10/2009	Nam	Ca-dong	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,9	1
4475	242	11850	Bùi Văn Quý	22/12/2010	Nam	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	9,75	1
4476	243	11851	Vũ Khánh Quý	14/02/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hòa	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,65	1
4477	244	11852	Hồ Văn Qúy	13/06/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,3	1
4478	245	11854	Hồ Thị Quyên	17/09/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,8	1
4479	246	11855	Hồ Mạnh Quỳnh	15/01/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,35	1
4480	247	11856	Hồ Thị Mai Quỳnh	16/10/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hòa	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,98	1
4481	248	11857	Hồ Y Li Sa	14/03/2010	Nữ	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,95	1
4482	249	11858	Hồ Huy Sản	07/05/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Mỹ	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,7	1
4483	250	11859	Đinh Hoàng Sang	07/01/2010	Nam	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	23,6	1
4484	251	11860	Hồ Hữu Sang	23/10/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,93	1
4485	252	11861	Hồ Thị Bích Sang	16/03/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Kim	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,83	1
4486	253	11862	Y Diễn Sang	21/03/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Võ Thị Sáu	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	18,1	1
4487	254	11863	A Sĩ	21/11/2009	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Võ Thị Sáu	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,35	1
4488	255	11865	Hồ Thị Minh Sương	17/05/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	18,23	1
4489	256	11866	Hồ Trần Nguyễn Sướng	08/02/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,45	1
4490	257	11867	A Song Quang Sỹ	12/02/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Võ Thị Sáu	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,45	1
4491	258	11868	Hồ Văn Tài	09/05/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,78	1
4492	259	11869	Nguyễn Văn Tài	17/11/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hiệp	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	20,5	1
4493	260	11870	Hồ Thị Tâm	10/08/2009	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	11,05	1
4494	261	11871	Võ Thành Tâm	20/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	25,28	1
4495	262	11872	Hồ Duy Tân	06/07/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,9	1
4496	263	11873	Hồ Văn Tha	10/12/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Kim	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,1	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4497	264	11874	Hồ Thị Kim Thạch	02/01/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	20,2	1
4498	265	11875	Hồ Vĩnh Thạch	11/07/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,68	1
4499	266	11876	Hồ Hồng Thái	10/11/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Kim	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,85	1
4500	267	11877	Nguyễn Văn Thái	14/02/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,78	1
4501	268	11878	Y Linh Thang	29/03/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Võ Thị Sáu	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,33	1
4502	269	11879	Lê Văn Thành	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	19,53	1
4503	270	11880	Nguyễn Mậu Đức Thành	19/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	23,7	1
4504	271	11881	Hồ Đức Thánh	19/05/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Kim	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,03	1
4505	272	11882	Dư Mạnh Thảo	05/10/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,53	1
4506	273	11883	Hồ Khắc Thắng	04/05/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,13	1
4507	274	11884	Võ Văn Tiến Thắng	12/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,6	1
4508	275	11885	Hồ Thị Thể	09/06/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Lộc	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	17,65	1
4509	276	11886	Hồ Văn Thể	19/02/2009	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,55	1
4510	277	11887	A Trung Thiên	17/10/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Võ Thị Sáu	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,13	1
4511	278	11888	Hồ Cận Thiên	22/05/2010	Nam	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,63	1
4512	279	11889	Hồ Nhất Thiên	07/04/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,05	1
4513	280	11890	Hồ Minh Thiệp	04/05/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	11,3	1
4514	281	11891	Hồ Thanh Thiết	19/10/2009	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Thành	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	11,6	1
4515	282	11892	Hồ Thị Bích Thịnh	10/04/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hiệp	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	11,5	1
4516	283	11894	Hồ Thị Thanh Thỏa	13/01/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,88	1
4517	284	11896	Hồ Văn Thủ	19/07/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	10,6	1
4518	285	11897	Trần Nguyễn An Thùy	19/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	30,7	1
4519	286	11898	Hồ Thị Lệ Thủy	10/02/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,3	1
4520	287	11899	Nguyễn Thị Huỳnh Thủy	21/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	22,18	1
4521	288	11900	Hồ Thị Thanh Thúy	23/01/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,5	1
4522	289	11901	Hồ Thị Thanh Thúy	24/05/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hòa	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	17,28	1
4523	290	11902	Hồ Thị Thanh Thúy	01/05/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Mỹ	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,45	1
4524	291	11903	Hồ Thị Minh Thư	23/12/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Thành	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,83	1
4525	292	11904	La Thị Minh Thư	02/06/2010	Nữ	Tày	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	19,38	1
4526	293	11907	Hồ Thị Tiên	28/09/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,05	1
4527	294	11908	Hồ Thủy Tiên	08/12/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,35	1
4528	295	11909	Hồ Trọng Tín	13/12/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,85	1
4529	296	11910	Hồ Văn Tính	30/01/2010	Nam	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,2	1
4530	297	11911	Đinh Xuân Toàn	17/04/2009	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Võ Thị Sáu	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,85	1
4531	298	11912	Phạm Thị Thanh Trà	02/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Phước Hiệp	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	20,7	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4532	299	11913	Hồ Xuân Trạm	08/03/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,28	1
4533	300	11914	Dương Lê Khánh Trang	29/07/2010	Nữ	Tày	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	24,15	1
4534	301	11915	A Lăng Thị Bảo Trâm	13/04/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Võ Thị Sáu	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,4	1
4535	302	11916	Nguyễn Thị Thùy Trâm	14/01/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	17,45	1
4536	303	11917	Phan Thị Huyền Trân	15/11/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,93	1
4537	304	11918	Hồ Thanh Trận	10/09/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,78	1
4538	305	11919	Hồ Đức Tri	12/04/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Kim	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,2	1
4539	306	11920	A Đức Trí	09/08/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Võ Thị Sáu	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	11,45	1
4540	307	11921	Hồ Bảo Trí	01/05/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,05	1
4541	308	11922	A - Lý Kiều Trinh	24/04/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	20,1	1
4542	309	11923	Hồ Thị Hòa Trinh	26/07/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Mỹ	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,75	1
4543	310	11924	Nguyễn Thị Thùy Trinh	14/01/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	19,15	1
4544	311	11925	Y Thùy Trinh	28/03/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Võ Thị Sáu	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	20,7	1
4545	312	11926	A Ngọc Trình	06/08/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Võ Thị Sáu	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,55	1
4546	313	11927	Hồ Thị Mộng Trúc	05/09/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hòa	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	22,73	1
4547	314	11928	Hồ Anh Trung	29/03/2010	Nam	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,3	1
4548	315	11929	Hồ Thành Trung	15/09/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,33	1
4549	316	11930	Lê Minh Trung	26/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,63	1
4550	317	11931	Đinh Nguyễn Nhật Trường	17/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	26,53	1
4551	318	11932	Hồ Đan Trường	09/12/2009	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,93	1
4552	319	11933	Hồ Vũ Thiên Trường	09/04/2010	Nam	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,18	1
4553	320	11934	Phạm Hồ Tiến Trường	02/01/2010	Nam	Co	TH&THCS Phước Hiệp	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,2	1
4554	321	11935	Hồ Duy Tú	09/12/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,05	1
4555	322	11936	Hồ Thị Tú	21/08/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hiệp	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,33	1
4556	323	11937	Huỳnh Tấn Tú	17/02/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Võ Thị Sáu	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	22,8	1
4557	324	11938	Nguyễn Thanh Tú	29/06/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Phước Hiệp	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	26,33	1
4558	325	11939	Đỗ Quốc Tuấn	25/10/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hòa	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	11,75	1
4559	326	11940	Hồ Văn Tuấn	04/07/2009	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,93	1
4560	327	11942	Lê Văn Anh Tuấn	21/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	25,23	1
4561	328	11943	Hồ Văn Tuyên	04/09/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,4	1
4562	329	11944	Y Thị Tuyên	10/07/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,45	1
4563	330	11945	Hồ Vĩnh Tuyền	08/03/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	22,63	1
4564	331	11946	Đường Công Tuyến	04/01/2010	Nam	Nùng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,95	1
4565	332	11947	Hồ Thị Kim Tuyến	16/12/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Thành	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16	1
4566	333	11948	Hồ Văn Tuyến	21/08/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Kim	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	11,2	1
4567	334	11949	Hồ Liêu Hồng Tuyết	04/05/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hòa	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	18,95	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4568	335	11950	Hồ Thị Thanh Tuyết	13/12/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,95	1
4569	336	11951	Hồ Văn Tư	27/02/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Thành	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	11,45	1
4570	337	11952	Hồ Thị Tứ	01/03/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hiệp	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,35	1
4571	338	11953	Hồ Thị Hoa Tươi	07/05/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Mỹ	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,1	1
4572	339	11954	Hồ Gia Tưởng	22/08/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Năng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,58	1
4573	340	11955	A Rất Út	24/10/2009	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Kim Đồng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,55	1
4574	341	11956	Hồ Su Uyên	09/02/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,95	1
4575	342	11957	Nguyễn Thị Kim Uyên	14/04/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hiệp	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	16,78	1
4576	343	11958	Bùi Hồng Vân	29/03/2010	Nữ	Mường	TH&THCS Phước Hiệp	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	14,58	1
4577	344	11959	Nguyễn Xuân Vinh	10/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	17,28	1
4578	345	11960	Huỳnh Kim Thiên Vũ	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	26,93	1
4579	346	11961	Hồ Thị Vui	15/06/2010	Nữ	Gié-Triêng	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,2	1
4580	347	11962	Nguyễn Long Vương	07/02/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Hiệp	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,48	1
4581	348	11963	Hồ Thị Bảo Vy	21/09/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	17,93	1
4582	349	11964	Phan Nguyễn Thị Tường Vy	25/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	29,55	1
4583	350	11965	Hồ Văn Vỹ	13/03/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Thành	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	11,9	1
4584	351	11966	Hồ Minh Xang	22/01/2010	Nam	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Thành	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12,3	1
4585	352	11967	Hồ Thị Kim Xu	24/04/2010	Nữ	Gié-Triêng	TH&THCS Phước Mỹ	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,78	1
4586	353	11968	Hồ Văn Xuân	17/12/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Lộc	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	13,8	1
4587	354	11969	Hồ Thị Yên	12/04/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Phước Chánh	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	15,93	1
4588	355	11970	Hồ Thị Yến	03/06/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT TH&THCS Phước Kim	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	12	1
4589	356	13742	Huỳnh Bảo Khang	11/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Khâm Đức	14,1	2
4590	357	14408	Mai Văn Hữu Phước	30/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	34,95	1
4591	358	14718	Phạm Thị Hồng Nhung	24/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Phước Sơn	THPT Khâm Đức	30,78	1
4592	1		Võ Thị Bích Trâm	11/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	Tuyển thẳng	
4593	2		Nguyễn Thị Thu Hòa	11/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	Tuyển thẳng	
4594	3		Võ An Khang	07/08/2009	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	Tuyển thẳng	
4595	4	05547	Đoàn Hồ Vân Anh	30/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,5	1
4596	5	05548	Hồ Ngọc Trâm Anh	30/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	33,25	1
4597	6	05549	Huỳnh Ngọc Anh	31/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	33,45	1
4598	7	05552	Nguyễn Thanh Tấn Anh	03/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,43	1
4599	8	05553	Nguyễn Thị Kim Anh	09/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	28,88	1
4600	9	05554	Trần Hoàng Anh	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	33,78	1
4601	10	05555	Trịnh Nguyễn Duy Anh	11/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	22,13	1
4602	11	05556	Trương Lê Hoàng Anh	20/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	35,1	1
4603	12	05557	Phạm Hồng Nguyệt Ánh	20/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,58	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4604	13	05558	Trần Thị Hồng Ánh	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	33,95	1
4605	14	05559	Huỳnh Đoàn Thiên Ân	01/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	31,55	1
4606	15	05561	Nguyễn Ngọc Tường Ân	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	30,48	1
4607	16	05563	Đỗ Hoàn Bảo	24/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,78	1
4608	17	05565	Hồ Tuấn Bảo	11/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	22,1	1
4609	18	05566	Huỳnh Nguyễn Quốc Bảo	11/04/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	31,18	1
4610	19	05567	Nguyễn Quốc Bảo	11/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	24,23	1
4611	20	05568	Phan Minh Bảo	15/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	33,28	1
4612	21	05569	Trần Quốc Bảo	24/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,6	1
4613	22	05570	Dương Ngọc Bích	24/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	32,7	1
4614	23	05571	Trần Thị Diễm Bình	03/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	33,08	1
4615	24	05572	Trần Văn Cảnh	03/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	31	1
4616	25	05573	Lê Quỳnh Bảo Châu	19/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	30,85	1
4617	26	05574	Phan Thị Ngọc Minh Châu	08/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,95	1
4618	27	05575	Trần Diệu Châu	18/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	29,05	1
4619	28	05576	Hà Công Chương	09/06/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	25,68	1
4620	29	05578	Đặng Thành Danh	18/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	30,3	1
4621	30	05580	Phan Ngọc Diệp	21/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	32,4	1
4622	31	05581	Nguyễn Đỗ Hoàng Diệu	08/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	30,45	1
4623	32	05584	Nguyễn Hữu Duy	14/02/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	30,1	1
4624	33	05585	Võ Văn Duy	24/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	24,33	1
4625	34	05586	Võ Văn Quốc Duy	19/08/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	30,28	1
4626	35	05588	Nguyễn Thị Duyên	02/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	32,53	1
4627	36	05589	Võ Thị Quỳnh Duyên	23/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	32,93	1
4628	37	05591	Nguyễn Thị Ngọc Dương	16/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,28	1
4629	38	05592	Trần Ngô Thùy Dương	02/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	29,43	1
4630	39	05593	Nguyễn Phi Đạt	16/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	34,08	1
4631	40	05595	Nguyễn Hồng Đăng	19/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	32,5	1
4632	41	05596	Nguyễn Huỳnh Ngọc Đoan	21/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,55	1
4633	42	05599	Hồ Minh Đức	29/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	22,83	1
4634	43	05600	Văn Phú Đức	01/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	28,7	1
4635	44	05601	Phạm Quỳnh Giao	13/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	30,28	1
4636	45	05602	Trương Thanh Hà	10/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	29,43	1
4637	46	05603	Trần Hứa Thanh Hạ	15/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	33,98	1
4638	47	05604	Nguyễn Đức Hoàng Hải	22/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	23,83	1
4639	48	05605	Nguyễn Thanh Hải	01/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	25,25	1
4640	49	05606	Nguyễn Trần Ngọc Hải	03/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	35,45	1
4641	50	05607	Hồ Lê Hồng Hạnh	16/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	35,35	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4642	51	05608	Lưu Thị Mỹ Hạnh	26/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,83	1
4643	52	05609	Nguyễn Văn Nhật Hào	24/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,65	1
4644	53	05610	Hứa Nguyễn Minh Hằng	16/12/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	36,18	1
4645	54	05611	Bùi Phạm Ngọc Hân	16/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	34,53	1
4646	55	05612	Nguyễn Gia Hân	14/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	36,58	1
4647	56	05613	Nguyễn Gia Hân	13/11/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	28,23	1
4648	57	05614	Nguyễn Hồ Gia Hân	16/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	30,55	1
4649	58	05615	Nguyễn Ngọc Hân	16/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	35,2	1
4650	59	05616	Trần Gia Hân	18/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	33,75	1
4651	60	05617	Trần Thanh Hậu	22/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,88	1
4652	61	05618	Hồ Thúy Hiền	20/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	24,53	1
4653	62	05619	Lê Diệu Hiền	27/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	30,78	1
4654	63	05622	Nguyễn Thị Thu Hiền	30/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,35	1
4655	64	05624	Hồ Quốc Hiếu	09/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	31,5	1
4656	65	05627	Trần Đạt Minh Hiếu	01/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	22,28	1
4657	66	05628	Trần Thị Thúy Hoa	15/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,58	1
4658	67	05629	Hồ Nguyễn Mỹ Hòa	05/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	31,48	1
4659	68	05631	Cao Thanh Hoàng	07/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	29,23	1
4660	69	05632	Đinh Lưu Phi Hoàng	26/05/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	25,58	1
4661	70	05633	Ngô Hữu Hoàng	03/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	31,88	1
4662	71	05634	Ngô Văn Trọng Hoàng	09/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	34,65	1
4663	72	05636	Phan Đức Hoàng	03/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,18	1
4664	73	05637	Phan Viết Cao Hoàng	17/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	28,78	1
4665	74	05638	Trương Thị Ánh Hồng	28/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	24,73	1
4666	75	05639	Văn Thị Diệp Nhi Hồng	15/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	31,6	1
4667	76	05640	Bùi Phúc Huy	07/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	25,3	1
4668	77	05641	Cao Thanh Huy	07/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,95	1
4669	78	05644	Huỳnh Văn Huy	21/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	30,7	1
4670	79	05645	Lê Gia Huy	28/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	29,3	1
4671	80	05646	Lương Phước Khang Huy	28/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	24,83	1
4672	81	05647	Nguyễn Đức Huy	25/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	28,15	1
4673	82	05648	Nguyễn Hà Gia Huy	08/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,43	1
4674	83	05650	Phan Gia Huy	09/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	30,48	1
4675	84	05652	Trần Gia Huy	22/02/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	33,78	1
4676	85	05654	Võ Gia Huy	26/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,6	1
4677	86	05655	Đỗ Trần Gia Hưng	30/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	30,8	1
4678	87	05656	Hồ Khánh Hưng	24/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	24,15	1
4679	88	05657	Bạch Trương Thanh Hương	07/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,68	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4680	89	05658	Nguyễn Thị Thu Hường	05/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,6	1
4681	90	05659	Mai Quốc Hy	27/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	25,68	1
4682	91	05660	Lê Ngọc Khang	16/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	34,83	1
4683	92	05661	Nguyễn Vũ Minh Khang	05/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,88	1
4684	93	05662	Trần Hữu Khang	19/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	28,38	1
4685	94	05663	Thân Đức Gia Khiêm	13/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	30,03	1
4686	95	05664	Đỗ Đăng Khoa	09/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	28,63	1
4687	96	05668	Trương Nguyễn Anh Khoa	22/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,23	1
4688	97	05669	Hồ Trung Kiên	20/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	31,63	1
4689	98	05671	Nguyễn Văn Kiệt	11/12/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	29,85	1
4690	99	05672	Nguyễn Gia Kỳ	21/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	29,65	1
4691	100	05673	Lưu Thị Thanh Lam	11/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	29,63	1
4692	101	05675	Nguyễn Thị Mai Lan	23/07/2009	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	22,35	1
4693	102	05676	Nguyễn Thị Trúc Lâm	23/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	31,2	1
4694	103	05678	Phan Văn Lập	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	30,3	1
4695	104	05680	Võ Thị Kim Liên	11/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	33,73	1
4696	105	05681	Hồ Như Khánh Linh	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,65	1
4697	106	05682	Lê Thị Khánh Linh	08/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	28,75	1
4698	107	05683	Nguyễn Lê Bảo Linh	15/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	32,35	1
4699	108	05684	Phạm Thị Út Linh	15/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,63	1
4700	109	05685	Lê Văn Hoàng Lĩnh	08/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,58	1
4701	110	05686	Đặng Văn Long	14/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	34,05	1
4702	111	05687	Lê Hoàng Ngọc Long	21/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	31,33	1
4703	112	05689	Trần Phi Long	28/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	36,55	1
4704	113	05690	Võ Đoàn Phi Long	02/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,3	1
4705	114	05691	Nguyễn Võ Thúy Lợi	21/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	25,5	1
4706	115	05692	Nguyễn Công Lực	22/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	23,5	1
4707	116	05693	Nguyễn Ngọc Thảo Ly	13/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	36,13	1
4708	117	05694	Lưu Thị Như Mai	27/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	34,15	1
4709	118	05695	Trần Sương Mai	26/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	34,98	1
4710	119	05697	Trần Văn Minh	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,95	1
4711	120	05699	Lê Quỳnh My	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	30,73	1
4712	121	05700	Nguyễn Hoàng My	10/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	33,5	1
4713	122	05701	Nguyễn Ngô My My	31/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,43	1
4714	123	05702	Nguyễn Thị Hà My	28/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	35,83	1
4715	124	05706	Tăng Văn Nam	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,18	1
4716	125	05707	Trần Thái Nam	13/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	31,1	1
4717	126	05708	Đào Thị Thanh Nga	13/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	25,33	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4718	127	05709	Nguyễn Ngọc Nga	12/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	34,68	1
4719	128	05710	Nguyễn Thanh Nga	15/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	29,53	1
4720	129	05711	Trần Thu Nga	29/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	25,3	1
4721	130	05712	Bùi Thanh Ngân	07/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	34,03	1
4722	131	05713	Nguyễn Thanh Bảo Ngân	09/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	25,4	1
4723	132	05714	Nguyễn Thị Khánh Ngân	10/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	33,08	1
4724	133	05715	Nguyễn Thị Thùy Ngân	17/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	31,9	1
4725	134	05716	Nguyễn Trần Thúy Ngân	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	33,63	1
4726	135	05717	Phạm Phương Ngân	29/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	33,98	1
4727	136	05718	Phan Huỳnh Phương Ngân	15/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,73	1
4728	137	05719	Trần Nguyễn Khánh Ngân	27/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	36,48	1
4729	138	05720	Trần Nguyễn Kiều Ngân	17/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	29,58	1
4730	139	05721	Trương Thị Diệu Ngân	13/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	35,25	1
4731	140	05722	Hoàng Thanh Nghị	23/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	31,05	1
4732	141	05723	Huỳnh Tấn Nghĩa	26/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	22,38	1
4733	142	05724	Nguyễn Cao Nghĩa	25/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	34,4	1
4734	143	05725	Nguyễn Hồ Thanh Nghĩa	18/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	24,08	1
4735	144	05726	Đặng Thị Hồng Ngọc	30/12/2009	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	22,88	1
4736	145	05727	Huỳnh Thị Khánh Ngọc	18/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	30,8	1
4737	146	05728	Nguyễn Bảo Ngọc	26/11/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	23,7	1
4738	147	05729	Nguyễn Khánh Ngọc	08/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	25,85	1
4739	148	05730	Trần Bảo Ngọc	28/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	32,8	1
4740	149	05731	Dương Thị Kỳ Nguyên	30/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	34,15	1
4741	150	05732	Đặng Phạm Trí Nguyên	20/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	29,68	1
4742	151	05734	Lê Thị Xuân Nguyên	10/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	32,98	1
4743	152	05735	Trần Phan Như Nguyệt	13/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	34,8	1
4744	153	05737	Nguyễn Hoàng Nhật	14/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	32,9	1
4745	154	05740	Hồ Thảo Nhi	31/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	30,43	1
4746	155	05741	Ngô Lê Thảo Nhi	07/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	29,38	1
4747	156	05742	Nguyễn Lê Yến Nhi	07/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,8	1
4748	157	05743	Nguyễn Lê Yến Nhi	08/05/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	29,98	1
4749	158	05745	Võ Thị Yến Nhi	16/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	25,48	1
4750	159	05746	Hồ Thị Bảo Như	13/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,68	1
4751	160	05747	Hồ Thị Quỳnh Như	04/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	36,08	1
4752	161	05748	Ngô Phạm Khánh Như	10/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	33,35	1
4753	162	05749	Nguyễn Lê Quỳnh Như	01/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	28	1
4754	163	05750	Nguyễn Phương Hoài Như	15/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	31,25	1
4755	164	05751	Trần Mỹ Như	07/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	25,1	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4756	165	05752	Trương Quỳnh Như	07/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	28,28	1
4757	166	05754	Trần Thị Kiều Oanh	04/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	23,6	1
4758	167	05755	Võ Hoàng Oanh	07/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	28,18	1
4759	168	05758	Nguyễn Đình Vũ Phong	08/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	24,2	1
4760	169	05759	Nguyễn Gia Phú	28/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	22,55	1
4761	170	05760	Nguyễn Trường Phúc	08/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	24,33	1
4762	171	05761	Trương Cao Hồng Phúc	16/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	30,33	1
4763	172	05762	Vũ Hoàng Phúc	13/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	25,1	1
4764	173	05763	Cao Thị Mỹ Phương	11/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	32,48	1
4765	174	05764	Trần Văn Quang	13/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	28,83	1
4766	175	05768	Nguyễn Võ Vương Quốc	21/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	28,85	1
4767	176	05770	Nguyễn Thị Nhả Quyên	10/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	24,03	1
4768	177	05771	Đào Thái Như Quỳnh	08/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	36,53	1
4769	178	05772	Lê Khánh Quỳnh	18/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,3	1
4770	179	05773	Nguyễn Viết Tú Quỳnh	11/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	30,1	1
4771	180	05774	Mai Xuân Sang	17/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	22,63	1
4772	181	05776	Võ Thị Sang	28/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	25,95	1
4773	182	05777	Đặng Nguyễn Công Tài	24/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	28,18	1
4774	183	05778	Nguyễn Chiếm Tài	11/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,5	1
4775	184	05779	Phạm Tài	25/07/2009	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	22,53	1
4776	185	05780	Phan Đức Tài	11/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	36,6	1
4777	186	05781	Phan Văn Tài	17/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	32,15	1
4778	187	05782	Huỳnh Thanh Tâm	19/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	32,25	1
4779	188	05783	Nguyễn Thành Tâm	19/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	25	1
4780	189	05784	Phan Thanh Tân	14/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	29,48	1
4781	190	05786	Hồ Huỳnh Kim Thành	06/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,53	1
4782	191	05787	Lê Công Thành	13/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	33,8	1
4783	192	05789	Đặng Thị Bích Thảo	15/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,8	1
4784	193	05790	Huỳnh Trần Dạ Thảo	06/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	28,73	1
4785	194	05791	Lê Phương Thảo	02/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	34,4	1
4786	195	05792	Lê Thanh Thảo	07/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	31,9	1
4787	196	05793	Nguyễn Phương Thảo	10/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	28,9	1
4788	197	05794	Nguyễn Thị Thanh Thảo	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	31,75	1
4789	198	05795	Nguyễn Văn Thắng	25/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,4	1
4790	199	05798	Nguyễn Hữu Thiện	29/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,08	1
4791	200	05799	Mai Đăng Thịnh	29/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	23,65	1
4792	201	05800	Nguyễn Phúc Thịnh	11/06/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	25,5	1
4793	202	05802	Trần Thị Minh Thịnh	14/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	32,48	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4794	203	05803	Trương Hoàng Thịnh	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	34,98	1
4795	204	05804	Nguyễn Thị Hồng Thoa	08/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	23,83	1
4796	205	05805	Võ Thị Kim Thoa	12/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,38	1
4797	206	05806	Huỳnh Quang Thông	29/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,3	1
4798	207	05807	Nguyễn Hoài Thu	26/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	35,18	1
4799	208	05808	Nguyễn Nguyễn Hồng Thu	18/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,65	1
4800	209	05809	Nguyễn Trần Minh Thu	30/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,78	1
4801	210	05810	Hà Minh Thuyên	12/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	31,5	1
4802	211	05812	Lê Thị Hoàng Thư	19/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	24,7	1
4803	212	05813	Mã Ngọc Anh Thư	30/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,05	1
4804	213	05814	Ngô Thị Anh Thư	23/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	28,88	1
4805	214	05815	Nguyễn Đình Anh Thư	15/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	32,2	1
4806	215	05816	Nguyễn Trần Anh Thư	23/03/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	33,43	1
4807	216	05817	Phạm Nguyễn Anh Thư	08/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	30,13	1
4808	217	05818	Trần Nguyễn Hoài Thư	26/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	35,28	1
4809	218	05819	Trần Hoài Thương	21/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	28,28	1
4810	219	05820	Võ Thị Diệu Thương	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	31,13	1
4811	220	05821	Nguyễn Phạm Cát Tiên	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	34,58	1
4812	221	05822	Nguyễn Phan Thủy Tiên	23/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	29,1	1
4813	222	05824	Trần Thủy Tiên	21/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	34,13	1
4814	223	05826	Nguyễn Văn Tiến	30/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	36,73	1
4815	224	05828	Nguyễn Chí Tình	09/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	29,63	1
4816	225	05829	Lê Hồng Toàn	22/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,13	1
4817	226	05830	Hồ Thị Thanh Trà	25/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	32,58	1
4818	227	05831	Lê Ngọc Trà	21/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	30,98	1
4819	228	05833	Nguyễn Huyền Trang	01/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	23,3	1
4820	229	05834	Nguyễn Yến Trang	04/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	34,83	1
4821	230	05835	Ngô Thị Bảo Trâm	20/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	30,88	1
4822	231	05836	Nguyễn Thị Bích Trâm	21/02/2009	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	21,83	1
4823	232	05838	Phan Hồ Thùy Trâm	11/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	32	1
4824	233	05839	Võ Bảo Trâm	13/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	28,4	1
4825	234	05840	Hồ Bảo Trân	21/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	23,38	1
4826	235	05841	Nguyễn Thị Huyền Trân	12/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	28,38	1
4827	236	05842	Nguyễn Đình Minh Trí	15/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	22,78	1
4828	237	05843	Văn Thị Phương Trinh	18/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	28,38	1
4829	238	05844	Nguyễn Văn Trọng	25/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	23,35	1
4830	239	05845	Trương Thị Thiên Trúc	08/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	32,38	1
4831	240	05847	Huỳnh Minh Trực	29/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,45	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4832	241	05848	Huỳnh Thanh Trường	05/09/2009	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	23,88	1
4833	242	05849	Nguyễn Văn Trường	03/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	22,2	1
4834	243	05850	Phan Văn Trường	21/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	28,45	1
4835	244	05851	Võ Văn Nhật Trường	06/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	24,85	1
4836	245	05852	Nguyễn Trần Thanh Tú	21/02/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	33	1
4837	246	05854	Đinh Công Tuấn	18/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	31,43	1
4838	247	05855	Nguyễn Thanh Tuấn	28/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	32,53	1
4839	248	05856	Trần Anh Tuấn	18/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	32,43	1
4840	249	05857	Trần Phước Tùng	19/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,7	1
4841	250	05858	Trương Ánh Tuyết	10/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	33,6	1
4842	251	05860	Trịnh Nguyễn Ngọc Tường	25/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	24,65	1
4843	252	05861	Đinh Thảo Uyên	29/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,85	1
4844	253	05862	Đỗ Ngọc Tố Uyên	19/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	35,33	1
4845	254	05863	Phan Phạm Phương Uyên	01/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,65	1
4846	255	05864	Trần Thanh Uyên	24/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	36,2	1
4847	256	05865	Trần Vũ Tố Uyên	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	29,7	1
4848	257	05866	Hồ Thị Thanh Vân	01/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,23	1
4849	258	05867	Nguyễn Thị Trà Vân	01/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	23,35	1
4850	259	05868	Nguyễn Quốc Việt	09/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	24,3	1
4851	260	05869	Trần Hoàng Quốc Việt	20/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,73	1
4852	261	05871	Phạm Thiên Vương	06/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,1	1
4853	262	05872	Hứa Thị Cẩm Vy	24/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	34,9	1
4854	263	05874	Lê Tường Vy	19/11/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	34,58	1
4855	264	05875	Nguyễn Huỳnh Phương Vy	01/03/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	36,3	1
4856	265	05876	Nguyễn Thị Tường Vy	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	22,88	1
4857	266	05877	Trần Thị Thảo Vy	23/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	23,85	1
4858	267	05879	Hồ Thị Như Ý	09/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	34,55	1
4859	268	05880	Hồ Văn Ý	10/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	22,88	1
4860	269	05881	Nguyễn Thị Ngọc Ý	07/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	30,4	1
4861	270	05882	Cao Hải Yến	07/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	26,55	1
4862	271	05883	Hồ Thị Kim Yến	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	27,35	1
4863	272	07764	Trần Minh Hoàng	03/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	34,43	1
4864	273	08146	Phan Thị Bảo Ngân	22/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lê Hồng Phong	37,2	1
4865	1		Phạm Văn Hải	09/02/2009	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	Tuyển thẳng	
4866	2		Trình Thị Thu Hà	12/10/2009	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	Tuyển thẳng	
4867	3		Nguyễn Tấn Hưng	24/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	Tuyển thẳng	
4868	4		Nguyễn Cao Trường	13/06/2009	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	Tuyển thẳng	
4869	5		Trương Nguyễn Trọng Kha	21/08/2009	Nam	Hoa	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	Tuyển thẳng	

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4870	6		Trương Thành Tú	04/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	Tuyển thẳng	
4871	7	11111	Phan Trần Thanh Phúc	03/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Lê Quý Đôn	30,03	1
4872	8	13090	Nguyễn Trà Quốc Bảo	11/10/2010	Nam	Kinh	TH, TH&THCS SNQT Quảng Nam Academy	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,38	1
4873	9	13100	Nguyễn Văn Chuẩn	17/06/2010	Nam	Kinh	TH, TH&THCS SNQT Quảng Nam Academy	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	34,18	1
4874	10	13112	Hồ Vũ Thùy Dương	11/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	28,9	1
4875	11	13152	Nguyễn Quốc Huy	17/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	34,58	1
4876	12	13243	Nguyễn Thị Yến Nhi	14/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,25	1
4877	13	13248	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	22/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,25	1
4878	14	13265	Ung Thiên Phước	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,5	1
4879	15	13270	Bùi Vĩnh Quốc	05/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	33,13	1
4880	16	13279	Nguyễn Phạm Thục Quyên	25/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	34,3	1
4881	17	13282	Nguyễn Thị Khải Quỳnh	10/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	22,88	1
4882	18	13295	Đoàn Quang Thanh	27/11/2010	Nam	Kinh	TH, TH&THCS SNQT Quảng Nam Academy	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,13	1
4883	19	13321	Nguyễn Trúc Tiên	13/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,28	1
4884	20	13332	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	10/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,4	1
4885	21	13375	Ca Huỳnh Lan Anh	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	26,55	1
4886	22	13377	Hoàng Nguyễn Trâm Anh	28/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	33,55	1
4887	23	13378	Nguyễn Hoài Anh	08/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,95	1
4888	24	13381	Dương Minh Bảo	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,08	1
4889	25	13382	Hứa Thiên Bảo	26/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,33	1
4890	26	13383	Nguyễn Hoàng Bảo	16/03/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,93	1
4891	27	13385	Nguyễn Văn Bảo	22/06/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	23,35	1
4892	28	13386	Phạm Gia Bảo	08/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,93	1
4893	29	13388	Trần Hoàng Phi Bảo	07/03/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	22,98	1
4894	30	13391	Đào Duy Bình	07/10/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	23,53	1
4895	31	13392	Nguyễn Đinh Tấn Bình	11/03/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	22,5	1
4896	32	13394	Nguyễn Văn Bảo Châu	30/09/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,18	1
4897	33	13396	Huỳnh Văn Chiến	01/10/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,08	1
4898	34	13398	Nguyễn Phi Cơ	11/04/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	31,85	1
4899	35	13401	Nguyễn Thị Hồng Diễm	13/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	28,7	1
4900	36	13405	Nguyễn Văn Trí Dũng	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,58	1
4901	37	13409	Bùi Thị Thùy Duyên	17/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,68	1
4902	38	13415	Nguyễn Thành Đạt	23/02/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	28,38	1
4903	39	13416	Nguyễn Thị Thục Đoan	06/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	22,33	1
4904	40	13422	Đỗ Huỳnh Ngọc Hà	01/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	26,43	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4905	41	13424	Hoàng Nam Hải	09/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,55	1
4906	42	13425	Nguyễn Tấn Hải	21/06/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	26,15	1
4907	43	13426	Bùi Diễm Hằng	11/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	31,88	1
4908	44	13429	Nguyễn Quỳnh Hân	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,35	1
4909	45	13436	Nguyễn Đình Hiếu	17/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	23,3	1
4910	46	13439	Nguyễn Vĩnh Quốc Hòa	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,03	1
4911	47	13440	Dương Ngọc Hoàng	15/07/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	26,18	1
4912	48	13444	Phan Thanh Hoàng	21/04/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	23,88	1
4913	49	13445	Nguyễn Đại Hội	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,4	1
4914	50	13448	Nguyễn Mạnh Hùng	23/12/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	22,98	1
4915	51	13451	Đoàn Trần Gia Huy	14/02/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	26,23	1
4916	52	13452	Lương Mai Gia Huy	25/11/2009	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	22,55	1
4917	53	13454	Nguyễn Công Huy	27/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	22,78	1
4918	54	13455	Phạm Gia Huy	03/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	23,53	1
4919	55	13459	Trần Quang Huy	25/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,93	1
4920	56	13461	Đoàn Thị Ngọc Huyền	14/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,5	1
4921	57	13462	Phạm Ngọc Khánh Huyền	09/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	31,35	1
4922	58	13463	Hứa Gia Hưng	20/03/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,55	1
4923	59	13464	Lê Quang Hưng	22/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,45	1
4924	60	13465	Nguyễn Quốc Hưng	02/02/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,73	1
4925	61	13468	Nguyễn Thị Thu Hương	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	24,43	1
4926	62	13469	Phan Vũ Quang Khải	23/09/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	26,95	1
4927	63	13474	Phạm Khánh	22/09/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	28,2	1
4928	64	13478	Nguyễn Văn Anh Khoa	06/10/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,13	1
4929	65	13480	Phạm Minh Khôi	04/03/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,68	1
4930	66	13482	Trần Quang Kiên	13/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,7	1
4931	67	13483	Phan Anh Kiệt	07/07/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,38	1
4932	68	13486	Đoàn Minh Kỳ	28/05/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	31,98	1
4933	69	13491	Nguyễn Thị Thu Lệ	20/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	28,98	1
4934	70	13492	Lê Trần Trúc Linh	22/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	22,63	1
4935	71	13496	Trần Nguyễn Thùy Linh	22/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,03	1
4936	72	13500	Hoàng Trần Khánh Ly	11/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,65	1
4937	73	13504	Phạm Thị Trúc Ly	07/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	23,33	1
4938	74	13508	Trần Thanh Minh	01/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	34,3	1
4939	75	13509	Nguyễn Thị Diễm My	18/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	21,83	1
4940	76	13517	Trần Thị Vi Na	03/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	33,15	1
4941	77	13520	Đỗ Nguyễn Thanh Ngân	01/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	23,68	1
4942	78	13525	Trần Thị Kim Ngân	09/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	31,38	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4943	79	13526	Bùi Viết Nghĩa	24/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,93	1
4944	80	13528	Ung Văn Chính Nghĩa	24/07/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,58	1
4945	81	13531	Trần Minh Bảo Ngọc	15/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	21,73	1
4946	82	13532	Lê Hạnh Nguyên	05/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	31,33	1
4947	83	13533	Ngô Chí Nguyên	11/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,2	1
4948	84	13535	Hồ Nguyễn Ngọc Nhân	30/07/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	33,43	1
4949	85	13540	Nguyễn Bảo Nhi	13/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,93	1
4950	86	13541	Nguyễn Trần Hạnh Nhi	19/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,35	1
4951	87	13542	Thân Thị Hiền Nhi	26/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	26,15	1
4952	88	13545	Nguyễn Phạm Quỳnh Như	26/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,1	1
4953	89	13546	Nguyễn Thị Hoàng Như	31/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,9	1
4954	90	13547	Trần Nguyễn Bảo Như	07/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,8	1
4955	91	13550	Nguyễn Thị Phương Oanh	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,6	1
4956	92	13551	Phan Tấn Phát	19/02/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,45	1
4957	93	13552	Huỳnh Gia Phong	26/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,13	1
4958	94	13555	Huỳnh Ngọc Tấn Phúc	22/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	34,88	1
4959	95	13563	Nguyễn Quốc Quân	06/07/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,85	1
4960	96	13564	Phan Văn Quân	13/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,28	1
4961	97	13567	Phạm Anh Quốc	25/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	23,83	1
4962	98	13572	Huỳnh Văn Quỳnh	21/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,93	1
4963	99	13573	Nguyễn Như Quỳnh	10/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,35	1
4964	100	13574	Huỳnh Văn Sáng	02/07/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,63	1
4965	101	13576	Trần Minh Tài	09/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	26,05	1
4966	102	13581	Nguyễn Thị Thanh Thảo	29/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,38	1
4967	103	13583	Võ Anh Thảo	20/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,08	1
4968	104	13588	Trần Phước Thiên Thiên	03/09/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	31,33	1
4969	105	13589	Đoàn Đức Thiện	29/07/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	24,18	1
4970	106	13590	Hoàng Thiện	16/10/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,35	1
4971	107	13591	Nguyễn Minh Thiện	16/06/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	31,85	1
4972	108	13592	Trần Bá Thiện	05/09/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	26,1	1
4973	109	13595	Nguyễn Quốc Thịnh	18/12/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	24,03	1
4974	110	13596	Lê Văn Thọ	02/06/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,68	1
4975	111	13597	Nguyễn Thiện Thuận	26/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	22,08	1
4976	112	13598	Huỳnh Bảo Thủy	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	26,53	1
4977	113	13599	Bùi Anh Thư	26/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	26,48	1
4978	114	13600	Đoàn Ngọc Ánh Thư	12/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,23	1
4979	115	13602	Phan Lê Anh Thư	05/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	34,25	1
4980	116	13604	Trần Thị Minh Thư	08/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	28,13	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
4981	117	13605	Trình Nguyễn Minh Thư	06/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	26,3	1
4982	118	13606	Trương Nhật Minh Thư	09/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	33,25	1
4983	119	13608	Trần Nguyễn Bảo Thy	02/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	31,4	1
4984	120	13609	Nguyễn Bảo Tiên	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	24,35	1
4985	121	13612	Bùi Đức Tín	12/02/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	23,75	1
4986	122	13618	Huỳnh Bảo Trâm	13/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	34,75	1
4987	123	13620	Phạm Nguyễn Thảo Trâm	18/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,2	1
4988	124	13621	Nguyễn Trần Bảo Trân	05/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,53	1
4989	125	13623	Huỳnh Tấn Trí	09/02/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	34,33	1
4990	126	13627	Nguyễn Anh Trung	09/06/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,85	1
4991	127	13630	Nguyễn Ngọc Tú	07/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	33,63	1
4992	128	13638	Huỳnh Bá Tùng	23/10/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	24,93	1
4993	129	13639	Nguyễn Quốc Tùng	30/05/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,9	1
4994	130	13640	Đào Thị Thanh Tuyền	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	22,05	1
4995	131	13644	Nguyễn Dương Phi Vân	17/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	28,45	1
4996	132	13647	Võ Văn Việt	18/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	28	1
4997	133	13649	Nguyễn Hạ Vũ	06/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,15	1
4998	134	13653	Trịnh Bảo Hà Vy	24/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	26,8	1
4999	135	13654	Võ Trần Hà Vy	19/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	33,85	1
5000	136	13656	Cao Thị Kim Yến	04/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	26,05	1
5001	137	13658	Nguyễn Ngọc Nhi Yến	10/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	21,7	1
5002	138	13664	Huỳnh Nhật Vân Anh	16/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	34,28	1
5003	139	13665	Nguyễn Quốc Anh	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,85	1
5004	140	13667	Nguyễn Quốc Ấn	21/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,23	1
5005	141	13668	Huỳnh Dương Bảo	07/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,3	1
5006	142	13672	Trần Đình Bảo	04/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	23,48	1
5007	143	13673	Trần Huỳnh Gia Bảo	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,03	1
5008	144	13675	Hồ Thanh Bình	26/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	26,93	1
5009	145	13676	Phạm Yên Bình	18/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	24,73	1
5010	146	13679	Trần Ngọc Trân Châu	21/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	31,13	1
5011	147	13680	Bùi Điệp Chi	10/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,83	1
5012	148	13682	Lê Tấn Phi Chung	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,68	1
5013	149	13683	Nguyễn Trịnh Thành Công	21/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	28,2	1
5014	150	13684	Bùi Hoàng Danh	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,08	1
5015	151	13689	Đoàn Kỳ Duyên	19/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	31,03	1
5016	152	13694	Nguyễn Tiến Đạt	21/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,95	1
5017	153	13699	Đặng Ngọc Đức	01/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	24,75	1
5018	154	13700	Phạm Trí Đức	09/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,98	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5019	155	13702	Nguyễn Phương Hà	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	34,6	1
5020	156	13703	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	20/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,05	1
5021	157	13705	Nguyễn Thị Thúy Hằng	28/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,7	1
5022	158	13707	Nguyễn Nhật Gia Hân	01/09/2009	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	31,28	1
5023	159	13708	Huỳnh Thị Thanh Hậu	17/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,53	1
5024	160	13709	Huỳnh Thanh Hiền	13/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	26,58	1
5025	161	13713	Đặng Thành Hiệp	16/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,35	1
5026	162	13714	Hồ Lê Trung Hiếu	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,7	1
5027	163	13715	Nguyễn Thị Gia Hiếu	14/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,63	1
5028	164	13722	Đinh Thanh Hùng	12/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	22,3	1
5029	165	13723	Nguyễn Hoàng Bảo Huy	04/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	21,75	1
5030	166	13724	Nguyễn Hoàng Nguyên Huy	13/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	28,98	1
5031	167	13727	Phạm Viết Nhật Huy	12/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,2	1
5032	168	13731	Huỳnh Nhật Hưng	28/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,68	1
5033	169	13733	Nguyễn Đức Hưng	29/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,45	1
5034	170	13734	Nguyễn Việt Hưng	30/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	23,85	1
5035	171	13737	Nguyễn Huỳnh Minh Kha	08/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32	1
5036	172	13739	Nguyễn Hữu Khải	05/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,3	1
5037	173	13743	La Bảo Khang	15/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	28,93	1
5038	174	13745	Nguyễn Lê Bảo Khang	11/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	34,95	1
5039	175	13747	Lê Bảo Khánh	07/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	28,65	1
5040	176	13748	Nguyễn Ngọc Khánh	28/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	31,75	1
5041	177	13751	Nguyễn Đăng Khoa	03/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,75	1
5042	178	13752	Nguyễn Vũ Đăng Khoa	24/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	31,58	1
5043	179	13756	Huỳnh Trọng Khôi	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	28,78	1
5044	180	13768	Hoàng Thùy Linh	30/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	26,85	1
5045	181	13769	Lương Thị Mỹ Linh	24/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	24,98	1
5046	182	13770	Ngô Thị Mai Linh	31/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,78	1
5047	183	13771	Nguyễn Thị Diệu Linh	31/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	24,75	1
5048	184	13772	Nguyễn Tố Linh	12/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	28,18	1
5049	185	13774	Nguyễn Huỳnh Thảo Ly	03/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	28,18	1
5050	186	13776	Nguyễn Thị Yến Ly	11/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,58	1
5051	187	13779	Dương Thanh Minh	04/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	28,2	1
5052	188	13786	Trần Thảo Quyền My	22/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,83	1
5053	189	13788	Lại Thị Hoài Mỹ	22/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,45	1
5054	190	13794	Nguyễn Huỳnh Tuyết Ngân	01/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	23,68	1
5055	191	13795	Nguyễn Phan Thúy Ngân	06/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	26,95	1
5056	192	13796	Trần Đắc Nghĩa	03/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,65	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5057	193	13798	Nguyễn Như Ngọc	25/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,78	1
5058	194	13802	Nguyễn Thảo Nguyên	29/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,68	1
5059	195	13803	Nguyễn Thị Hồng Nguyên	11/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	34,93	1
5060	196	13811	Nguyễn Thị Mẫn Nhi	21/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	28,63	1
5061	197	13813	Nguyễn Ý Thiên Nhi	24/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	26,58	1
5062	198	13817	Nguyễn Thùy Đan Như	05/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,28	1
5063	199	13819	Huỳnh Thị Kiều Nữ	24/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	34,78	1
5064	200	13820	Lâm Nguyễn Khánh Ny	06/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,83	1
5065	201	13821	Nguyễn Thị Bảo Ny	26/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	31,15	1
5066	202	13824	Châu Nhuận Phát	24/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,48	1
5067	203	13825	Đặng Tấn Phát	20/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	24,18	1
5068	204	13831	Doãn Nguyễn Thanh Phúc	27/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	34,28	1
5069	205	13832	Nguyễn Thị Xuân Phúc	09/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	33,88	1
5070	206	13835	Trần Xuân Phúc	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	24,03	1
5071	207	13836	Trương Tiến Phúc	09/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	26	1
5072	208	13839	Trần Trọng Phước	20/09/2010	Nam	Hoa	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,55	1
5073	209	13842	Nguyễn Trần Bảo Phương	10/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	31,7	1
5074	210	13848	Lưu Bảo Quân	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	33,68	1
5075	211	13856	Nguyễn Thiện Thành Tài	28/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	31,28	1
5076	212	13858	Lê Viết Tâm	09/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	26,33	1
5077	213	13859	Nguyễn Hoàng Hữu Thái	03/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	26,88	1
5078	214	13863	Trần Quang Thành	11/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,23	1
5079	215	13866	Đỗ Thái Phương Thảo	21/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,1	1
5080	216	13870	Nguyễn Văn Thắng	09/06/2009	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	28,23	1
5081	217	13871	Nguyễn Võ Quốc Thắng	03/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	28,05	1
5082	218	13872	Lương Khánh Thiên	17/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,6	1
5083	219	13875	Trần Gia Thịnh	24/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	31,15	1
5084	220	13876	Võ Nguyễn Hưng Thịnh	02/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,23	1
5085	221	13880	Lương Thu Thủy	03/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,1	1
5086	222	13881	Huỳnh Thị Thanh Thúy	29/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,98	1
5087	223	13888	Huỳnh Thái Hạ Thy	23/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,9	1
5088	224	13890	Phan Quỳnh Tiên	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	34,38	1
5089	225	13891	Nguyễn Đức Tín	05/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,53	1
5090	226	13893	Trà Thị Thùy Trâm	19/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,28	1
5091	227	13895	Nguyễn Hoàng Bảo Trân	25/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32	1
5092	228	13896	Phan Minh Triết	22/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	33	1
5093	229	13898	Nguyễn Thị Thanh Trinh	12/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	26,13	1
5094	230	13900	Lê Văn Trọng	03/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,2	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5095	231	13901	Lưu Văn Trọng	04/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,2	1
5096	232	13903	Nguyễn Trương Chí Trung	29/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,1	1
5097	233	13904	Trịnh Quang Trung	19/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,58	1
5098	234	13906	Vũ Đình Trường	30/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	24,93	1
5099	235	13907	Trần Minh Tú	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,05	1
5100	236	13910	Tô Thị Ánh Tuyết	13/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,55	1
5101	237	13919	Đặng Khánh Vy	31/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	21,83	1
5102	238	13923	Huỳnh Hoàng Bảo An	04/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,65	1
5103	239	13926	Lê Quỳnh Thế Anh	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	24,5	1
5104	240	13932	Trần Phương Anh	02/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	28,33	1
5105	241	13936	Dương Huỳnh Ngọc Bảo	09/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,48	1
5106	242	13938	Nguyễn Gia Bảo	04/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,68	1
5107	243	13939	Ninh Văn Bảo	25/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,25	1
5108	244	13953	Trương Thị Quế Chi	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,15	1
5109	245	13966	Bùi Hương Giang	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,3	1
5110	246	13968	Trần Ngọc Hoài Giảng	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,43	1
5111	247	13972	Phan Quang Đức Hào	19/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,88	1
5112	248	13973	Lê Vĩnh Hảo	03/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	28,68	1
5113	249	13981	Huỳnh Đức Nguyên Hoàng	11/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	33,68	1
5114	250	13986	Nguyễn Thanh Hùng	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	26,68	1
5115	251	13987	Nguyễn Viết Hùng	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	23,73	1
5116	252	13993	Nguyễn Minh Huy	24/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,95	1
5117	253	14003	Nguyễn Ngọc Hữu	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	24,55	1
5118	254	14004	Nguyễn Đình Khang Hy	09/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	28,48	1
5119	255	14006	Phạm Thị Minh Kha	21/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	24,23	2
5120	256	14011	Nguyễn Hữu Khanh	19/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	22,18	1
5121	257	14015	Ngô Đăng Khoa	28/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,18	1
5122	258	14020	Trần Duy Khoa	16/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	28	1
5123	259	14022	Nguyễn Ngọc Nguyên Khôi	12/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	22,53	1
5124	260	14030	Trần Văn Kỳ	23/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,53	1
5125	261	14048	Huỳnh Phạm Khánh Ly	12/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,28	1
5126	262	14078	Đinh Hoàng Nguyên	29/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,28	1
5127	263	14084	Trần Trương Hoàng Nguyên	09/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,23	1
5128	264	14086	Hà Võ Phước Nhân	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,08	1
5129	265	14091	Trần Minh Nhật	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	23,48	1
5130	266	14100	Trần Thị Nhi	07/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	25,5	1
5131	267	14104	Nguyễn Lê Như	17/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,93	1
5132	268	14106	Nguyễn Quỳnh Như	19/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	26,55	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5133	269	14107	Phạm Quỳnh Như	16/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	24,05	1
5134	270	14111	Nguyễn Thị Diễm Ny	10/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	22,73	1
5135	271	14114	Nguyễn Quốc Phong	10/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	21,93	1
5136	272	14133	Nguyễn Hoàng Quân	25/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	28,3	1
5137	273	14154	Phạm Lưu Chiến Thắng	11/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,33	1
5138	274	14167	Trần Mai Anh Thư	19/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,48	1
5139	275	14171	Lê Thị Bảo Thy	19/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	31,95	1
5140	276	14179	Nguyễn Thanh Tín	10/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	23,8	1
5141	277	14190	Vũ Bảo Trâm	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	31,48	1
5142	278	14198	Nguyễn Lê Thanh Trúc	11/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	27,33	1
5143	279	14218	Nguyễn Thanh Việt	04/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	24,53	1
5144	280	14290	Trần Kim Hội	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	31,25	1
5145	281	14329	Đinh Tuấn Kiệt	01/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	34,5	1
5146	282	14348	Ngô Đức Long	23/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,23	1
5147	283	14353	Nguyễn Trần Diễm Ly	26/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Lê Quý Đôn	36,9	1
5148	284	14363	Lê Hoàng Ngân	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	33,65	1
5149	285	14367	Phạm Nguyễn Bảo Ngọc	03/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	36,78	1
5150	286	14375	Nguyễn Thế Nguyên	25/05/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,83	1
5151	287	14403	Lê Khắc Phúc	26/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	29,05	1
5152	288	14439	Hoàng Hoàn Thiện	21/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	31,7	1
5153	289	14450	Bùi Minh Thư	02/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	33,1	1
5154	290	14496	Nguyễn Xuân Nguyên Bách	02/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	31,1	1
5155	291	14508	Trần Xuân Danh	24/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,23	1
5156	292	14516	Phạm Quang Dũng	14/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	33,78	1
5157	293	14527	Trần Quốc Đạt	21/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,73	1
5158	294	14528	Trần Văn Đạt	10/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,53	1
5159	295	14546	Huỳnh Bích Hằng	01/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,95	1
5160	296	14568	Trần Thanh Hiếu	05/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	34,63	1
5161	297	14576	Nguyễn Thế Huy	17/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	31,75	1
5162	298	14599	Trần Lý Nguyên Khang	22/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,58	1
5163	299	14602	Phan Quốc Khánh	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,98	1
5164	300	14629	Nguyễn Ngọc Khánh Lâm	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,55	1
5165	301	14630	Võ Hoàng Lâm	13/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,68	1
5166	302	14635	Nguyễn Huỳnh Gia Linh	03/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,55	1
5167	303	14652	Nguyễn Thị Quế Miên	03/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	36,18	1
5168	304	14666	Huỳnh Thị Phương Na	19/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	34,45	1
5169	305	14689	Huỳnh Thị Bảo Ngọc	06/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	34,55	1
5170	306	14704	Đặng Thị Uyển Nhi	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	31,95	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5171	307	14728	Nguyễn Phan Viết Nin	19/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	36,85	1
5172	308	14738	Võ Tấn Phúc	20/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	32,55	1
5173	309	14745	Đoàn Nhật Quang	24/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	30,6	1
5174	310	14751	Phan Vũ Bảo Quỳnh	04/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	35,25	1
5175	311	14812	Nguyễn Nhật Tín	08/02/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	34,9	1
5176	312	14861	Huỳnh Thị Hà Vy	24/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Lê Quý Đôn	35,03	1
5177	1		Đặng Thị Hồng Nguyệt	05/06/2009	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	Tuyển thẳng	
5178	2		Trần Thanh Danh	30/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	Tuyển thẳng	
5179	3		Nguyễn Thị Kim Ngân	14/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	Tuyển thẳng	
5180	4		Lưu Quốc Huy	20/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	Tuyển thẳng	
5181	5		Nguyễn Phạm Lãnh Nhiên	25/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	Tuyển thẳng	
5182	6		Trần Quang Nam	03/04/2009	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	Tuyển thẳng	
5183	7		Nguyễn Thị Tường Vy	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	Tuyển thẳng	
5184	8		Nguyễn Thị Thanh Trúc	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	Tuyển thẳng	
5185	9		Võ Văn Tú	11/09/2008	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	Tuyển thẳng	
5186	10		Đặng Ngọc Khoa	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	Tuyển thẳng	
5187	11		Phạm Võ Ngọc Khuê	07/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	Tuyển thẳng	
5188	12		Trần Lê Minh Thắng	30/11/2010	Nam	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	Tuyển thẳng	
5189	13		Lê Minh Nhật	08/03/2009	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	Tuyển thẳng	
5190	14		Trần Minh Quân	03/12/2008	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	Tuyển thẳng	
5191	15		Phan Trường	06/11/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	Tuyển thẳng	
5192	16	02732	Huỳnh Đình Hồ An	27/03/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,53	1
5193	17	02733	Lê Đình Trường An	27/05/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,78	1
5194	18	02734	Trương Tấn An	25/02/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,93	1
5195	19	02735	Võ Bình An	26/03/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,5	1
5196	20	02736	Bùi Thị Trâm Anh	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,78	1
5197	21	02737	Đặng Nguyễn Tâm Anh	17/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,25	1
5198	22	02738	Hồ Thị Duyên Anh	16/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,05	1
5199	23	02739	Huỳnh Đặng Phương Anh	14/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,23	1
5200	24	02740	Lê Công Tuấn Anh	16/07/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,4	1
5201	25	02742	Thái Quỳnh Anh	19/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,63	1
5202	26	02743	Võ Thị Kim Anh	24/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,8	1
5203	27	02744	Nguyễn Quang Ánh	23/05/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,45	1
5204	28	02746	Dương Phú Bảo	07/01/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,95	1
5205	29	02747	Đặng Lê Thanh Bảo	07/11/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,75	1
5206	30	02748	Đặng Thành Gia Bảo	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	19,8	1
5207	31	02749	Đinh Nguyễn Gia Bảo	11/01/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,65	1
5208	32	02750	Đoàn Ngọc Bảo	17/10/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,95	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5209	33	02751	Huỳnh Bá Gia Bảo	04/12/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,25	1
5210	34	02757	Hồ Đắc Châu	30/07/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	35,33	1
5211	35	02758	Nguyễn Khánh Chi	28/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,35	1
5212	36	02759	Phạm Ngọc Khánh Chi	05/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,45	1
5213	37	02761	Đặng Thị Diễm	25/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,58	1
5214	38	02765	Trần Nguyễn Khánh Duy	17/01/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,23	1
5215	39	02766	Trần Văn Duy	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,33	1
5216	40	02769	Lê Thị Mỹ Duyên	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,38	1
5217	41	02770	Ngô Mỹ Duyên	12/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,7	1
5218	42	02771	Kiều Mai Thái Dương	03/04/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,23	1
5219	43	02772	Lê Vũ Thùy Dương	28/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,55	1
5220	44	02773	Đoàn Lê Lin Đa	04/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,83	1
5221	45	02774	Đặng Thái Linh Đan	10/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,33	1
5222	46	02777	Lê Hữu Đạt	30/06/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,1	1
5223	47	02779	Nguyễn Thành Đạt	15/08/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,95	1
5224	48	02780	Nguyễn Văn Hoàng Đạt	05/10/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,4	1
5225	49	02781	Phan Văn Đạt	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,08	1
5226	50	02784	Nguyễn Thị Mai Đoan	14/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,18	1
5227	51	02786	Nguyễn Đức	21/08/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	21,25	1
5228	52	02787	Võ Như Minh Đức	02/04/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,5	1
5229	53	02788	Lê Nguyễn Tịnh Giang	11/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,95	1
5230	54	02789	Nguyễn Thị Thu Giang	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,53	1
5231	55	02790	Nguyễn Ân Giới	13/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,58	1
5232	56	02791	Tống Việt Hà	17/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,65	1
5233	57	02792	Võ Ngọc Hoàng Hà	26/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,28	1
5234	58	02794	Nguyễn Công Duy Hải	19/08/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,65	1
5235	59	02795	Nguyễn Hoàng Hải	23/05/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,33	1
5236	60	02796	Nguyễn Thanh Hải	23/12/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	19,95	1
5237	61	02797	Nguyễn Thanh Việt Hải	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,43	1
5238	62	02798	Võ Hoàng Hải	29/04/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,7	1
5239	63	02799	Đặng Thị Thu Hằng	13/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,13	1
5240	64	02800	Huỳnh Thị Diễm Hằng	27/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	19,43	1
5241	65	02804	Hồ Nguyễn Minh Hiển	31/08/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	20,2	1
5242	66	02805	Hoàng Minh Hiếu	26/06/2008	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,25	1
5243	67	02807	Nguyễn Văn Hiếu	08/08/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,75	1
5244	68	02809	Đặng Công Quốc Hiệu	11/11/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,18	1
5245	69	02810	Huỳnh Thị Ánh Phước Hoa	13/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,08	1
5246	70	02812	Nguyễn Mỹ Hoa	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,68	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5247	71	02815	Đặng Công Ngọc Hoàng	25/06/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,18	1
5248	72	02816	Đặng Hữu Công Hoàng	13/10/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,2	1
5249	73	02817	Huỳnh Đức Hoàng	29/07/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27	1
5250	74	02819	Ngô Văn Hoàng	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,48	1
5251	75	02820	Nguyễn Huy Hoàng	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	18,45	1
5252	76	02821	Nguyễn Hữu Huy Hoàng	14/06/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,23	1
5253	77	02822	Nguyễn Phạm Minh Hoàng	25/03/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,65	1
5254	78	02823	Nguyễn Quốc Hoàng	05/03/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,4	1
5255	79	02824	Nguyễn Văn Hoàng	01/09/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	17,78	1
5256	80	02825	Phạm Đặng Minh Hoàng	16/06/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,03	1
5257	81	02826	Trương Nguyễn Xuân Hoàng	07/04/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,35	1
5258	82	02827	Võ Huy Hoàng	27/05/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,3	1
5259	83	02828	Võ Ngọc Hoàng	08/06/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,03	1
5260	84	02829	Lê Quốc Hùng	08/08/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,8	1
5261	85	02830	Đặng Công Bảo Huy	13/01/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,2	1
5262	86	02831	Đặng Hoàng Huy	30/06/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,73	1
5263	87	02832	Đặng Phương Huy	27/10/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	20,78	1
5264	88	02835	Hồ Quốc Huy	07/07/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,73	1
5265	89	02837	Huỳnh Ngọc Huy	24/03/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	19,28	1
5266	90	02838	Huỳnh Nhất Huy	29/11/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,43	1
5267	91	02839	Huỳnh Quang Huy	28/10/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,75	1
5268	92	02840	Huỳnh Quốc Quang Huy	08/10/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,53	1
5269	93	02841	Lê Viết Gia Huy	18/09/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,1	1
5270	94	02842	Nguyễn Nhật Huy	28/01/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	17,88	1
5271	95	02843	Phạm Đăng Huy	29/05/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,93	1
5272	96	02844	Phùng Ngọc Huy	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	19,75	1
5273	97	02845	Thái Tường Huy	22/06/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,85	1
5274	98	02846	Trịnh Văn Nhật Huy	09/08/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,13	1
5275	99	02848	Võ Thị Khánh Huyền	29/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,13	1
5276	100	02851	Đinh Thị Thu Hương	07/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,18	1
5277	101	02852	Nguyễn Thanh Hương	05/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,8	1
5278	102	02857	Đinh Bảo Khánh	22/11/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	21,55	1
5279	103	02859	Võ Duy Khánh	02/10/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,53	1
5280	104	02860	Võ Huỳnh Minh Khánh	03/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,98	1
5281	105	02861	Đặng Ngọc Khiêm	31/10/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	20,38	1
5282	106	02863	Đinh Văn Anh Khoa	16/12/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,13	1
5283	107	02864	Lê Đình Khoa	21/09/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	18,43	1
5284	108	02866	Phạm Anh Khoa	21/07/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,83	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5285	109	02868	Trần Ngọc Minh Khoa	19/04/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,3	1
5286	110	02869	Nguyễn Khắc Tuấn Kiệt	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,58	1
5287	111	02871	Chế Huỳnh Thùy Lam	13/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,25	1
5288	112	02873	Nguyễn Ngọc Linh Lan	15/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	35,45	1
5289	113	02874	Kiều Đình Bảo Lâm	17/12/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,75	1
5290	114	02879	Huỳnh Thị Ngọc Linh	30/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,18	1
5291	115	02880	Lương Ngọc Khánh Linh	17/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,63	1
5292	116	02881	Mai Ngọc Thùy Linh	21/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,15	1
5293	117	02882	Nguyễn Đặng Nhã Linh	01/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,5	1
5294	118	02883	Nguyễn Thị Tú Linh	07/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,1	1
5295	119	02884	Võ Thị Thùy Linh	12/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,83	1
5296	120	02885	Võ Trần Thùy Linh	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,45	1
5297	121	02887	Huỳnh Nguyễn Hoàng Long	26/04/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,6	1
5298	122	02888	Nguyễn Hữu Hoàng Long	23/03/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,55	1
5299	123	02889	Nguyễn Hữu Nhật Long	04/08/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	20,4	1
5300	124	02890	Nguyễn Xuân Long	11/07/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,33	1
5301	125	02892	Phạm Trương Hoàng Long	12/01/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	20,23	1
5302	126	02893	Nguyễn Đăng Phú Lộc	12/04/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,13	1
5303	127	02894	Lê Thị Thu Lợi	23/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,73	1
5304	128	02895	Lê Văn Lợi	23/11/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,88	1
5305	129	02897	Võ Thị Thu Lợi	26/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,45	1
5306	130	02898	Trần Hoàng Thảo Ly	09/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,98	1
5307	131	02901	Võ Như Mẫn	17/05/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,35	1
5308	132	02902	Hoàng Nguyễn Ngọc Minh	29/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,88	1
5309	133	02903	Nguyễn Bảo Minh	08/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	18,25	1
5310	134	02904	Nguyễn Đăng Minh	06/09/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,1	1
5311	135	02908	Huỳnh Lâm Khánh My	10/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	36,53	1
5312	136	02909	Nguyễn Thị Diễm My	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,9	1
5313	137	02910	Phan Thảo My	28/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	37,6	1
5314	138	02911	Đỗ Huỳnh Trung Nam	17/06/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	21,28	1
5315	139	02913	Huỳnh Thị Kiều Nga	24/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,25	1
5316	140	02914	Trần Đặng Khánh Ngân	22/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,43	1
5317	141	02915	Võ Thị Ngọc Ngân	25/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,18	1
5318	142	02916	Trần Văn Nghĩa	22/10/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,28	1
5319	143	02918	Hồ Thị Như Ngọc	20/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,1	1
5320	144	02920	Phạm Bá Ngọc	03/05/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,75	1
5321	145	02921	Phạm Khánh Ngọc	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,48	1
5322	146	02922	Phan Trần Minh Ngọc	02/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,83	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5323	147	02923	Võ Thị Bảo Ngọc	19/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,13	1
5324	148	02924	Đặng Châu Kim Nguyên	26/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	36,95	1
5325	149	02925	Huỳnh Nguyễn Hạnh Nguyên	16/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,1	1
5326	150	02926	Huỳnh Thị Thảo Nguyên	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,9	1
5327	151	02927	Nguyễn Hoàng Thảo Nguyên	25/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,28	1
5328	152	02928	Trần Nguyễn Bình Nguyên	16/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,38	1
5329	153	02929	Đặng Trần Thanh Nhàn	18/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	21,35	1
5330	154	02931	Hồ Nguyễn Uyển Nhi	28/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,68	1
5331	155	02932	Nguyễn Thị Yến Nhi	14/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	35,35	1
5332	156	02934	Trần Thị Yến Nhi	24/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,45	1
5333	157	02935	Huỳnh Thị Tuyết Nhung	19/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	20,45	1
5334	158	02936	Phan Thị Tuyết Nhung	04/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,23	1
5335	159	02937	Đoàn Thị Quỳnh Như	18/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32	1
5336	160	02938	Huỳnh Tâm Như	31/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,75	1
5337	161	02940	Lý Tâm Như	17/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,15	1
5338	162	02941	Mai Quỳnh Như	13/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,2	1
5339	163	02943	Trần La Ny	16/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,33	1
5340	164	02944	Trịnh Minh Phi	27/12/2010	Nam	Hoa	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25	1
5341	165	02945	Nguyễn Thái Nam Phong	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,43	1
5342	166	02946	Đinh Văn Phúc	11/01/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,83	1
5343	167	02950	Nguyễn Ngọc Phúc	23/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,98	1
5344	168	02951	Nguyễn Thị Thanh Phúc	12/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,7	1
5345	169	02952	Phạm Văn Phúc	29/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,48	1
5346	170	02953	Phùng Nguyễn Nguyên Phúc	23/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,25	1
5347	171	02954	Phan Đình Phước	12/08/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,05	1
5348	172	02956	Huỳnh Thu Phương	11/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,75	1
5349	173	02957	Lê Nhã Phương	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,85	1
5350	174	02958	Phạm Nhã Nguyên Phương	23/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,63	1
5351	175	02959	Đặng Công Quan	28/12/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	18,83	1
5352	176	02960	Lê Nho Quang	15/06/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,7	1
5353	177	02961	Phan Phước Hào Quang	30/01/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,25	1
5354	178	02962	Nguyễn Phan Quốc Quảng	16/11/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,4	1
5355	179	02964	Hoàng Ngọc Quân	03/06/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,48	1
5356	180	02967	Phạm Văn Quân	16/11/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	19,55	1
5357	181	02968	Tô Văn Minh Quân	31/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	19,85	1
5358	182	02970	Đặng Ngọc Quý	12/05/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,95	1
5359	183	02972	Nguyễn Hồ Tố Quyên	28/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,35	1
5360	184	02973	Nguyễn Thị Ngọc Quyên	13/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,18	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5361	185	02974	Trần Thị Bảo Quyên	24/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,35	1
5362	186	02976	Hoàng Thị Như Quỳnh	21/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,68	1
5363	187	02978	Trương Nguyễn Như Quỳnh	19/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,33	1
5364	188	02979	Phạm Văn Sang	17/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,55	1
5365	189	02980	Nguyễn Văn Sáng	08/07/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	18,38	1
5366	190	02981	Nguyễn Hữu Thanh Sơn	23/06/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	21,25	1
5367	191	02982	Lê Thị Hồng Sương	29/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,58	1
5368	192	02983	Huỳnh Bá Võ Thành Tài	11/10/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,15	1
5369	193	02984	Nguyễn Đức Tài	21/07/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,53	1
5370	194	02985	Phùng Quốc Đức Tài	26/01/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,23	1
5371	195	02986	Dương Thị Thanh Tâm	28/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	20,93	1
5372	196	02987	Huỳnh Đức Tâm	04/01/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,18	1
5373	197	02988	Huỳnh Thị Thanh Tâm	14/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,6	1
5374	198	02989	Nguyễn Hữu Thanh Tâm	18/01/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,45	1
5375	199	02990	Nguyễn Trần Minh Tâm	16/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,23	1
5376	200	02991	Phạm Anh Diệu Tâm	01/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,65	1
5377	201	02992	Phạm Văn Tâm	06/09/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	21,7	1
5378	202	02993	Phan Thị Thanh Tâm	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,9	1
5379	203	02994	Nguyễn Văn Thái	20/07/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,63	1
5380	204	02995	Phạm Minh Thái	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32	1
5381	205	02996	Nguyễn Thị Mỹ Thanh	28/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,03	1
5382	206	02997	Nguyễn Viết Hồng Bá Thanh	27/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,2	1
5383	207	02998	Võ Như Hoài Thanh	15/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,95	1
5384	208	03001	Nguyễn Tiến Thành	11/06/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	19,1	1
5385	209	03002	Trần Đình Thành	11/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,53	1
5386	210	03003	Trần Trung Thành	01/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,18	1
5387	211	03004	Võ Tiến Thành	10/04/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,28	1
5388	212	03005	Lê Nguyễn Thanh Thảo	26/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,28	1
5389	213	03006	Mai Thị Bích Thảo	14/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,38	1
5390	214	03007	Nguyễn Thị Phương Thảo	02/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,48	1
5391	215	03008	Đặng Thị Thủy Thắm	28/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,53	1
5392	216	03010	Nguyễn Hữu Thắng	19/08/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	20,73	1
5393	217	03012	Lê Hoàng Minh Thi	22/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	35,73	1
5394	218	03013	Nguyễn Thị Bích Thì	04/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,68	1
5395	219	03016	Nguyễn Hữu Toàn Thịnh	02/08/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,2	1
5396	220	03017	Phạm Hưng Thịnh	17/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,4	1
5397	221	03018	Võ Thị Thanh Thu	19/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,35	1
5398	222	03019	Lê Đinh Minh Thuận	21/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,73	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5399	223	03020	Nguyễn Văn Thuận	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,1	1
5400	224	03021	Lê Anh Thư	20/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,78	1
5401	225	03022	Lương Hoàng Thư	29/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	35,13	1
5402	226	03023	Nguyễn Anh Thư	30/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,9	1
5403	227	03024	Nguyễn Hoàng Minh Thư	19/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,18	1
5404	228	03025	Nguyễn Huỳnh Anh Thư	05/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,18	1
5405	229	03026	Nguyễn Phạm Anh Thư	21/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,75	1
5406	230	03027	Nguyễn Thị Anh Thư	17/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,85	1
5407	231	03028	Nguyễn Trần Bảo Thư	08/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,5	1
5408	232	03029	Phạm Ngọc Anh Thư	13/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	35,5	1
5409	233	03030	Phạm Thị Anh Thư	24/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,83	1
5410	234	03031	Phùng Nguyễn Anh Thư	03/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,98	1
5411	235	03032	Trần Nguyễn Anh Thư	15/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,53	1
5412	236	03033	Trương Bảo Minh Thư	13/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,78	1
5413	237	03034	Hồ Hoài Thương	09/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,2	1
5414	238	03036	Nguyễn Thị Thương	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,95	1
5415	239	03037	Lương Hoàng Thy	14/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	35,23	1
5416	240	03038	Nguyễn Hoàng Anh Thy	13/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,65	1
5417	241	03039	Võ Nguyễn Anh Thy	19/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	21,58	1
5418	242	03040	Hồ Ngọc Cẩm Tiên	23/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,68	1
5419	243	03041	Ngô Thị Hà Tiên	14/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,63	1
5420	244	03045	Nguyễn Văn Thành Tiến	11/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,53	1
5421	245	03046	Trương Tấn Tình	10/09/2009	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,33	1
5422	246	03047	Thái Tấn Toàn	29/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	19,33	1
5423	247	03048	Trần Minh Toàn	15/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,8	1
5424	248	03050	Đặng Thị Mỹ Trang	18/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,63	1
5425	249	03051	Lê Kiều Trang	26/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,35	1
5426	250	03052	Nguyễn Huỳnh Ngọc Trang	20/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,15	1
5427	251	03054	Đặng Thùy Trâm	17/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,55	1
5428	252	03055	Huỳnh Thị Ánh Trâm	03/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,68	1
5429	253	03056	Ngô Thị Bích Trâm	28/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,13	1
5430	254	03057	Nguyễn Huyền Trâm	02/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,85	1
5431	255	03058	Nguyễn Lê Bảo Trâm	08/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,3	1
5432	256	03060	Huỳnh Đặng Bảo Trân	09/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,85	1
5433	257	03061	Lê Bảo Trân	08/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,6	1
5434	258	03062	Nguyễn Hữu Thiện Trí	04/03/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,88	1
5435	259	03063	Đặng Kiều Trinh	21/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,58	1
5436	260	03065	Nguyễn Thị Hoàng Trinh	05/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,3	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5437	261	03067	Hoàng Kim Trúc	21/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,1	1
5438	262	03068	Huỳnh Ngọc Hương Trúc	06/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,9	1
5439	263	03071	Lê Thị Thanh Trúc	18/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	36,23	1
5440	264	03072	Ngô Thị Kim Trúc	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,33	1
5441	265	03074	Lương Quốc Trung	09/03/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,15	1
5442	266	03075	Nguyễn Quốc Trung	29/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,88	1
5443	267	03076	Trương Đức Trung	05/03/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,63	1
5444	268	03077	Đặng Phạm Cẩm Tú	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,8	1
5445	269	03082	Nguyễn Anh Tuấn	21/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,2	1
5446	270	03083	Nguyễn Hồ Anh Tuấn	26/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,28	1
5447	271	03084	Nguyễn Hữu Minh Tuấn	19/02/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,25	1
5448	272	03085	Nguyễn Ngọc Anh Tuấn	06/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,03	1
5449	273	03086	Nguyễn Quốc Tuấn	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,8	1
5450	274	03088	Lê Nguyễn Phương Uyên	11/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,73	1
5451	275	03089	Nguyễn Ngọc Bảo Uyên	08/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	36,08	1
5452	276	03090	Trần Hoàng Bảo Uyên	20/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,13	1
5453	277	03091	Trương Thị Bảo Uyên	31/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,35	1
5454	278	03092	Đặng Thị Thanh Vân	17/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,75	1
5455	279	03093	Lê Thị Cẩm Vân	03/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,18	1
5456	280	03094	Phan Đặng Mỹ Vân	21/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	35,25	1
5457	281	03095	Phan Thị Thanh Vân	28/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,85	1
5458	282	03096	Trần Thị Thu Vân	28/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,73	1
5459	283	03098	Nguyễn Hữu Quốc Việt	26/03/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	21,78	1
5460	284	03099	Nguyễn Văn Việt	13/10/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,98	1
5461	285	03101	Huỳnh Ngọc Vinh	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,8	1
5462	286	03102	Phạm Quang Vinh	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,18	1
5463	287	03105	Nguyễn Công Vũ	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,48	1
5464	288	03106	Nguyễn Quang Vũ	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,03	1
5465	289	03109	Nguyễn Hữu Bảo Vương	17/05/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,45	1
5466	290	03110	Nguyễn Hữu Thành Vương	12/10/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,73	1
5467	291	03111	Huỳnh Thị Vy	25/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,4	1
5468	292	03112	Huỳnh Trà Yến Vy	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,3	1
5469	293	03113	Lê Ngọc Hồng Vy	10/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,93	1
5470	294	03114	Lê Thảo Vy	15/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,9	1
5471	295	03116	Nguyễn Thị Tường Vy	04/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,13	1
5472	296	03118	Phạm Thị Thảo Vy	05/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	21,75	1
5473	297	03121	Lê Thị Như Ý	10/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	36,35	1
5474	298	03122	Nguyễn Trần Như Ý	28/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,38	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5475	299	03123	Trần Thị Thu Yên	17/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,3	1
5476	300	03124	Trương Thị Mỹ Yên	12/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,6	1
5477	301	03126	Hồ Ngọc Yến	14/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,4	1
5478	302	03128	Ngô Thị Hoàng Yến	20/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,43	1
5479	303	03129	Nguyễn Hoàng Yến	31/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,18	1
5480	304	03130	Trần Lan Anh	14/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,25	1
5481	305	03131	Nguyễn Đỗ Thi Ân	18/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,93	1
5482	306	03132	Trần Hồng Ân	16/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,85	1
5483	307	03133	Ngô Gia Bảo	08/10/2010	Nam	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,1	1
5484	308	03135	Nguyễn Ngọc Trân Châu	09/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,38	1
5485	309	03136	Phạm Đức Quốc Chinh	21/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,63	1
5486	310	03137	Nguyễn Thị Mỹ Diệu	29/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,23	1
5487	311	03139	Đoàn Công Doanh	20/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,95	1
5488	312	03140	Dương Mỹ Dung	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,8	1
5489	313	03141	Nguyễn Văn Dũng	18/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,68	1
5490	314	03142	Phan Văn Dũng	06/09/2010	Nam	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,55	1
5491	315	03143	Trần Ngọc Nhã Đoan	08/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,5	1
5492	316	03144	Lê Minh Đức	08/09/2010	Nam	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,08	1
5493	317	03146	Huỳnh Thị Nhật Hạ	19/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,63	1
5494	318	03147	Lê Hoàng Phúc Hải	30/11/2010	Nam	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	19,08	1
5495	319	03148	Nguyễn Văn Hoàng Hải	12/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,18	1
5496	320	03149	Trần Thị Hàng	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,65	1
5497	321	03150	Nguyễn Phong Hào	03/12/2010	Nam	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,58	1
5498	322	03151	Lê Thị Thu Hằng	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,95	1
5499	323	03152	Nguyễn Châu Ngọc Hân	02/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,4	1
5500	324	03153	Phan Thị Ngọc Hân	02/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,35	1
5501	325	03155	Lê Thị Thu Hiền	22/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,73	1
5502	326	03157	Dũ Đình Hiếu	27/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,25	1
5503	327	03158	Lý Thị Nguyễn Hiếu	12/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,8	1
5504	328	03159	Ngô Quang Hiếu	24/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,1	1
5505	329	03160	Nguyễn Hà Hiếu	21/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,28	1
5506	330	03161	Trần Văn Hiếu	24/12/2010	Nam	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,6	1
5507	331	03162	Lê Thị Kim Hoa	23/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,85	1
5508	332	03163	Lý Thị Ngọc Hoa	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,58	1
5509	333	03164	Hồ Huy Hoàng	12/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,13	1
5510	334	03165	Đặng Lê Minh Huy	27/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,3	1
5511	335	03166	Đinh Quang Nhật Huy	27/12/2010	Nam	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	18,15	1
5512	336	03167	Lê Kim Huy	16/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,75	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5513	337	03171	Phạm Thế Huy	24/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,4	1
5514	338	03172	Nguyễn Thị Thanh Huyền	24/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,55	1
5515	339	03173	Lê Đình Tâm Hưng	25/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22	1
5516	340	03174	Lê Trương Hưng	06/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,68	1
5517	341	03175	Nguyễn Phan Thanh Hưng	05/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,9	1
5518	342	03176	Nguyễn Văn Hưng	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,65	1
5519	343	03178	Lý Thị Thanh Hương	07/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,23	1
5520	344	03179	Nguyễn Trọng Khải	22/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,98	1
5521	345	03180	Đặng Nhân Khang	12/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,38	1
5522	346	03181	Đặng Tấn Khang	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,93	1
5523	347	03182	Kiều Gia Khánh	28/07/2010	Nam	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,25	1
5524	348	03183	Võ Như Khánh	27/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,08	1
5525	349	03185	Nguyễn Thanh Nguyên Khoa	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,7	1
5526	350	03187	Nguyễn Hữu Nhã Lam	04/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,13	1
5527	351	03188	Nguyễn Thị Thùy Linh	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,83	1
5528	352	03189	Nguyễn Thị Trúc Linh	13/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,6	1
5529	353	03190	Phạm Khánh Linh	24/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,38	1
5530	354	03191	Phạm Khánh Linh	06/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,88	1
5531	355	03192	Thái Thị Mỹ Linh	21/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	19,43	1
5532	356	03193	Trần Hoàng Linh	03/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,8	1
5533	357	03194	Võ Khánh Linh	29/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	35,03	1
5534	358	03195	Thân Thăng Long	25/09/2010	Nam	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,6	1
5535	359	03196	Trần Thị Huỳnh Mai	25/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,35	1
5536	360	03197	Nguyễn Đặng Văn Minh	02/05/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,1	1
5537	361	03199	Phạm Nhật Minh	29/08/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,05	1
5538	362	03200	Trần Nhật Minh	13/10/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	18,8	1
5539	363	03201	Cao Thị Ái My	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,1	1
5540	364	03202	Đào Danh Diễm My	21/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,28	1
5541	365	03204	Đinh Thị Trà My	22/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	35,78	1
5542	366	03205	Huỳnh Thị Trà My	08/08/2010	Nữ	Co	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,73	1
5543	367	03206	Nguyễn Hoàng My	17/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,9	1
5544	368	03207	Nguyễn Tâm Ly Na	26/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,55	1
5545	369	03208	Võ Thị Ly Na	28/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,13	1
5546	370	03209	Đặng Hoàng Nam	31/05/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,25	1
5547	371	03211	Nguyễn Hoàng Nam	09/09/2010	Nam	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	18,83	1
5548	372	03212	Nguyễn Lê Hoàng Nam	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,55	1
5549	373	03213	Lê Thị Hồng Nga	14/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	20,08	1
5550	374	03214	Nguyễn Thị Thuý Nga	31/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	20,28	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5551	375	03216	Phạm Hồ Kim Ngân	19/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,05	1
5552	376	03217	Phan Thị Tuyết Ngân	01/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,03	1
5553	377	03218	Võ Hoàng Lệ Thủy Ngân	13/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,8	1
5554	378	03219	Phạm Thanh Nghĩa	18/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,43	1
5555	379	03220	Đinh Bảo Ngọc	12/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,63	1
5556	380	03222	Lê Hoàng Khánh Ngọc	06/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,2	1
5557	381	03223	Phạm Như Ngọc	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,6	1
5558	382	03224	Phan Thị Như Ngọc	30/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	21,8	1
5559	383	03226	Nguyễn Phạm Bảo Nguyên	20/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,6	1
5560	384	03228	Nguyễn Phan Mạnh Nhân	24/11/2010	Nam	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,4	1
5561	385	03229	Nguyễn Văn Hoàng Nhân	19/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,7	1
5562	386	03231	Đoàn Phương Nhi	02/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	35,25	1
5563	387	03232	Hồ Thị Uyển Nhi	27/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,28	1
5564	388	03233	Hứa Thị Uyển Nhi	19/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,8	1
5565	389	03234	Nguyễn Ngọc Ái Nhi	27/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	20,75	1
5566	390	03235	Nguyễn Quỳnh Nhi	26/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,25	1
5567	391	03236	Nguyễn Võ Xuân Nhi	26/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29	1
5568	392	03237	Phạm Gia Nhi	22/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,5	1
5569	393	03238	Trần Ngọc Thảo Nhi	21/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,8	1
5570	394	03240	Huỳnh Thị Ánh Ny	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,95	1
5571	395	03241	Nguyễn Phương Oanh	14/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,1	1
5572	396	03242	Đào Xuân Phúc	17/05/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	21,68	1
5573	397	03243	Trương Ngọc Phước	06/11/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,23	1
5574	398	03245	Huỳnh Mai Phương	14/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,65	1
5575	399	03246	Lê Mỹ Phương	10/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,55	1
5576	400	03247	Nguyễn Phạm Thanh Phương	09/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,85	1
5577	401	03248	Phạm Trần Mai Phương	08/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,08	1
5578	402	03249	Thân Lê Hồng Phương	05/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,55	1
5579	403	03250	Đỗ Quang	01/12/2010	Nam	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,75	1
5580	404	03253	Trần Nguyễn Nguyên Quân	14/12/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,73	1
5581	405	03255	Lê Thanh Quý	01/07/2010	Nam	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,88	1
5582	406	03256	Ngô Hạ Quyên	27/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,55	1
5583	407	03258	Lê Thị Thu Tâm	09/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,1	1
5584	408	03259	Trương Thanh Tấn	18/05/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	21,65	1
5585	409	03260	Lê Tự Tây	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,98	1
5586	410	03261	Đặng Văn Thành	15/05/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,98	1
5587	411	03262	Đặng Thị Phương Thảo	27/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	36,3	1
5588	412	03264	Trương Ngọc Thảo	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,38	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5589	413	03265	Thân Nguyễn Thị Hồng Thắm	20/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	21,2	1
5590	414	03266	Lê Đình Thắng	23/09/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	18,05	1
5591	415	03267	Đặng Trương Bảo Thi	11/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,33	1
5592	416	03268	Huỳnh Tấn Thịnh	14/11/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,05	1
5593	417	03269	Đặng Hữu Minh Thuận	11/08/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,6	1
5594	418	03270	Lê Thị Khánh Thuận	20/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,88	1
5595	419	03271	Phùng Tấn Thuận	16/06/2010	Nam	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,23	1
5596	420	03272	Võ Minh Thuận	25/04/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,33	1
5597	421	03274	Trần Hồng Anh Thư	07/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,53	1
5598	422	03276	Phạm Xuân Tiến	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,63	1
5599	423	03277	Võ Như Tiến	19/04/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,88	1
5600	424	03278	Lê Tịnh	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	19,83	1
5601	425	03279	Đặng Thị Thùy Trang	03/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,18	1
5602	426	03280	Đặng Thị Ngọc Trâm	01/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,08	1
5603	427	03282	Võ Lê Thùy Trâm	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,65	1
5604	428	03283	Đặng Dương Thùy Trân	12/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,38	1
5605	429	03284	Hà Huỳnh Huyền Trân	28/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,63	1
5606	430	03285	Lưu Bảo Trân	29/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	18,83	1
5607	431	03286	Thân Thị Bảo Trân	19/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,43	1
5608	432	03287	Võ Phạm Bảo Trân	01/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,13	1
5609	433	03288	Lê Thị Tuyết Trinh	01/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,83	1
5610	434	03289	Nguyễn Ngọc Trinh	09/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,33	1
5611	435	03291	Đặng Xuân Trường	12/08/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,55	1
5612	436	03292	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	26/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,5	1
5613	437	03293	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	29/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,33	1
5614	438	03294	Huỳnh Tấn Bảo Tường	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,1	1
5615	439	03295	Đinh Ngọc Bảo Uyên	06/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,33	1
5616	440	03297	Phan Kiều Uyên	06/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,78	1
5617	441	03299	Trương Thị Khánh Vân	22/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34	1
5618	442	03300	Đinh Văn Quốc Việt	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,95	1
5619	443	03301	Đỗ Phú Vinh	17/11/2010	Nam	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	18,45	1
5620	444	03302	Đặng Nguyên Vũ	20/12/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,4	1
5621	445	03304	Đỗ Trần Anh Vũ	09/05/2010	Nam	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,95	1
5622	446	03305	Đặng Thị Bích Vy	20/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27	1
5623	447	03308	Lê Văn Ngọc Vỹ	13/08/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,7	1
5624	448	03309	Trương Phùng Mỹ Yến	06/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	35,25	1
5625	449	03310	Đặng Thị Minh Anh	21/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	21,08	1
5626	450	03311	Lê Phương Anh	18/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,7	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5627	451	03312	Nguyễn Lê Hoàng Anh	27/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	19,53	1
5628	452	03313	Nguyễn Thị Huyền Anh	25/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,98	1
5629	453	03314	Trần Lê Thùy Anh	19/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	21,33	1
5630	454	03316	Văn Đức Hoài Bảo	27/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,2	1
5631	455	03318	Phạm Văn Bình	17/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	19,6	1
5632	456	03320	Lê Văn Châu	31/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,15	1
5633	457	03321	Nguyễn Ngọc Kim Chi	19/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	21	1
5634	458	03322	Vương Nguyễn Quốc Cường	25/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	20,48	1
5635	459	03323	Lê Công Danh	14/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	21,95	1
5636	460	03324	Đinh Thanh Duy	31/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	17,98	1
5637	461	03326	Nguyễn Võ Khánh Duy	06/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,8	1
5638	462	03328	Nguyễn Ngọc Thùy Dương	22/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,98	1
5639	463	03329	Trần Thị Ánh Dương	07/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,65	1
5640	464	03330	Lê Thị Anh Đào	05/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,73	1
5641	465	03331	Đinh Quang Thành Đạt	20/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	19,83	1
5642	466	03335	Ngô Thị Diễm Hằng	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,8	1
5643	467	03336	Nguyễn Thị Ái Hằng	16/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,1	1
5644	468	03337	Phạm Ngọc Hân	06/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,45	1
5645	469	03339	Phan Thị Thu Hậu	01/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,95	1
5646	470	03342	Trần Văn Thanh Hiếu	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,7	1
5647	471	03354	Nguyễn Quang Khải	18/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,78	1
5648	472	03358	Nguyễn Anh Khoa	11/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,68	1
5649	473	03360	Dương Vĩnh Khôi	19/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,05	1
5650	474	03361	Nguyễn Văn Lê Khôi	12/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	19,15	1
5651	475	03363	Phan Thị Thanh Kiều	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,63	1
5652	476	03365	Ngô Lương Gia Lâm	26/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,33	1
5653	477	03368	Trần Mai Phương Linh	17/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,2	1
5654	478	03369	Trần Ngọc Phương Linh	06/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,4	1
5655	479	03370	Phạm Bá Long	16/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	21,15	1
5656	480	03371	Nguyễn Thị Thanh Lộc	02/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,58	1
5657	481	03372	Phạm Thị Kim Lượng	23/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,3	1
5658	482	03375	Cao Văn Minh	29/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,55	1
5659	483	03376	Nguyễn Thanh Thị Trà My	06/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,83	1
5660	484	03377	Nguyễn Thị Hồng My	20/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	20,6	1
5661	485	03378	Phùng Thị Diễm My	20/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,9	1
5662	486	03379	Nguyễn Văn Mỹ	28/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,45	1
5663	487	03380	Đặng Thị Bích Na	05/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,5	1
5664	488	03381	Trần Thị Ly Na	05/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,05	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5665	489	03382	Văn Đức Hoàng Nam	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,08	1
5666	490	03383	Trần Thị Quỳnh Nga	29/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	19,6	1
5667	491	03385	Nguyễn Thị Kiều Ngân	12/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,55	1
5668	492	03387	Đặng Như Ngọc	20/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,7	1
5669	493	03388	Hồ Anh Ngọc	25/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	21,73	1
5670	494	03389	Hồ Bảo Ngọc	16/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,65	1
5671	495	03390	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	07/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,9	1
5672	496	03391	Phùng Thị Khánh Ngọc	07/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,53	1
5673	497	03392	Trương Như Ngọc	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,1	1
5674	498	03396	Trang Thị Tuyết Nhi	03/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	19,33	1
5675	499	03397	Trần Đàm Ái Nhi	29/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,85	1
5676	500	03399	Trần Thị Quỳnh Như	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,33	1
5677	501	03401	Phạm Lê Hoàng Oanh	30/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,55	1
5678	502	03402	Lê Công Thịnh Phát	17/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,75	1
5679	503	03404	Lê Nhật Phúc	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,25	1
5680	504	03405	Trần Đàm Phúc	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,65	1
5681	505	03408	Nguyễn Thị Thu Phương	20/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	19,53	1
5682	506	03409	Phạm Lê Lan Phương	16/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,03	1
5683	507	03411	Lê Tấn Quý	31/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30	1
5684	508	03412	Nguyễn Phú Quý	01/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,88	1
5685	509	03413	Phạm Thị Kiều Quý	10/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	20,68	1
5686	510	03416	Phùng Ngọc Diễm Quỳnh	25/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,9	1
5687	511	03417	Trần Thị Như Quỳnh	26/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,28	1
5688	512	03423	Nguyễn Ngọc Thành	09/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	21,85	1
5689	513	03424	Nguyễn Thanh Thành	22/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,98	1
5690	514	03425	Trần Văn Thành	02/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	18,35	1
5691	515	03426	Đinh Thị Thanh Thảo	18/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,8	1
5692	516	03428	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	29/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,25	1
5693	517	03430	Nguyễn Lê Thị Hồng Thắm	10/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,48	1
5694	518	03436	Trần Thịnh	15/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,83	1
5695	519	03438	Nguyễn Thị Thanh Thu	13/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,15	1
5696	520	03439	Cao Thị Bích Thủy	21/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,9	1
5697	521	03440	Phạm Huỳnh Thanh Thúy	21/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	18,65	1
5698	522	03441	Phùng Thị Diệp Thúy	23/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	20,28	1
5699	523	03443	Nguyễn Thị Thanh Thư	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,18	1
5700	524	03444	Lê Thị Kim Thương	12/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,08	1
5701	525	03446	Trần Thị Thu Tiền	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,9	1
5702	526	03447	Nguyễn Thanh Toàn	26/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	21,15	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5703	527	03448	Nguyễn Thị Thanh Trà	17/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30	1
5704	528	03449	Phùng Nguyễn Phương Trâm	10/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,95	1
5705	529	03450	Trần Cao Thị Huyền Trân	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,88	1
5706	530	03451	Trần Nguyễn Bảo Trân	26/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,95	1
5707	531	03453	Hồ Ngọc Kiều Trinh	20/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,43	1
5708	532	03455	Nguyễn Thùy Thanh Trúc	25/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,05	1
5709	533	03457	Trần Quang Trường	22/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	21,73	1
5710	534	03458	Nguyễn Hồ Anh Tú	28/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	21,13	1
5711	535	03460	Huỳnh Minh Tuấn	27/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,45	1
5712	536	03461	Lê Văn Tùng	03/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	19,33	1
5713	537	03464	Phạm Kiến Văn	20/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	20,48	1
5714	538	03465	Lê Thiện Quốc Việt	25/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,2	1
5715	539	03466	Nguyễn Đặng Thanh Việt	21/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,93	1
5716	540	03467	Phạm Tấn Quốc Việt	19/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,05	1
5717	541	03468	Trần Minh Việt	25/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,15	1
5718	542	03469	Ngô Văn Hoàn Vũ	21/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,6	1
5719	543	03473	Nguyễn Thị Tường Vy	03/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,5	1
5720	544	03475	Phạm Thị Kiều Vy	09/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	27,1	1
5721	545	03476	Lê Thị Ngọc Yến	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	17,98	1
5722	546	03550	Nguyễn Minh Huy	30/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	20,2	1
5723	547	03570	Nguyễn Anh Khoa	07/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	20,28	1
5724	548	03586	Trần Ngọc Quốc Lâm	17/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	18,5	1
5725	549	03588	Dương Thị Thùy Linh	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,4	1
5726	550	03607	Phạm Xuân Anh Minh	14/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	20	1
5727	551	03608	Trần Hữu Hoàng Minh	27/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	26,5	1
5728	552	03624	Huỳnh Khánh Ngọc	09/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,58	1
5729	553	03641	Biện Bảo Nhi	16/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	20,2	1
5730	554	03656	Đỗ Quỳnh Như	27/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,9	1
5731	555	03663	Trịnh Văn Thành Phát	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	20,95	1
5732	556	03672	Trương Thanh Phúc	15/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	23,68	1
5733	557	03674	Phạm Minh Phương	11/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	18,43	1
5734	558	03692	Dương Phú Tấn	25/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,13	1
5735	559	03711	Nguyễn Thị Thanh Thúy	17/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,03	1
5736	560	03713	Đỗ Thị Anh Thư	02/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	24,08	1
5737	561	03780	Trần Thị Thiện Vy	28/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	20,3	1
5738	562	03804	Nguyễn Đình Công	19/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	20,63	1
5739	563	03877	Nguyễn Thùy Linh	07/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	20,55	1
5740	564	03918	Võ Thị Tuyết Nhung	15/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	18,65	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5741	565	03920	Nguyễn Thị Bảo Như	17/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	19,58	1
5742	566	03947	Nguyễn Võ Nhật Tân	08/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25,25	1
5743	567	03988	Lê Thị Mai Trinh	27/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	19,13	1
5744	568	03989	Nguyễn Thị Mai Trinh	17/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	25	1
5745	569	03991	Phạm Thị Ngọc Trinh	24/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	19,18	1
5746	570	04003	Trần Anh Tuấn	27/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	22,3	1
5747	571	05149	Võ Tấn Huy	11/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Lương Thế Vinh	21,05	2
5748	572	07726	Lê Nguyễn Bảo Châu	01/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	35,53	1
5749	573	07737	Lê Thùy Dương	09/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	36,1	1
5750	574	07740	Trần Thị Đoàn	03/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,53	1
5751	575	07741	Đặng Hữu Đông	02/04/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,73	1
5752	576	07755	Trương Thảo Hiền	13/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,55	1
5753	577	07759	Phạm Hữu Hiếu	22/02/2010	Nam	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	35,78	1
5754	578	07760	Thái Ngọc Hiếu	27/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,43	1
5755	579	07774	Võ Quang Huy	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,4	1
5756	580	07811	Nguyễn Thị Mỹ Linh	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,03	1
5757	581	07832	Trần Thị Kim Ngân	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,95	1
5758	582	07836	Huỳnh Ngọc Thảo Nguyên	22/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	36,45	1
5759	583	07841	Trần Đàm Khôi Nguyên	06/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,8	1
5760	584	07855	Nguyễn Viết Sa Ny	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,1	1
5761	585	07867	Nguyễn Đức Phương	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,9	1
5762	586	07873	Nguyễn Ngọc Thiên Quốc	25/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,95	1
5763	587	07881	Nguyễn Lê Khánh Quỳnh	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,13	1
5764	588	07885	Võ Thị Diễm Quỳnh	21/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	36,58	1
5765	589	07893	Lê Thị Thanh Tâm	18/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33	1
5766	590	07910	Kiều Quỳnh Thư	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	35,35	1
5767	591	07924	Đặng Thị Hoài Trang	06/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,75	1
5768	592	07932	Phan Thị Thanh Trúc	11/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,38	1
5769	593	07934	Nguyễn Đoàn Khánh Trung	16/10/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	31,98	1
5770	594	07953	Đinh Ngọc Lê Vy	05/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,1	1
5771	595	07962	Ngô Đức Phúc An	24/07/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	35,05	1
5772	596	07989	Huỳnh Thị Yến Chi	25/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	37,08	1
5773	597	08000	Lê Thị Thùy Dương	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	37,23	1
5774	598	08004	Nguyễn Ngọc Tiến Đạt	08/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,9	1
5775	599	08026	Phạm Gia Hân	24/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	35,53	1
5776	600	08125	Ngô Phan Thảo My	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,6	1
5777	601	08137	Trần Thị Thúy Nga	01/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,35	1
5778	602	08140	Lương Hoàng Ngân	05/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,45	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5779	603	08193	Trần Thị Thảo Nhi	25/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	35,88	1
5780	604	08197	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	03/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	36	1
5781	605	08202	Trương Thị Huỳnh Như	28/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,38	1
5782	606	08230	Phan Thái Kiều Quyên	09/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,78	1
5783	607	08231	Văn Hồng Quyên	10/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	29,95	1
5784	608	08235	Võ Ngọc Như Quỳnh	13/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	37,43	1
5785	609	08246	Nguyễn Thanh Thảo	20/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	33,85	1
5786	610	08295	Nguyễn Ngọc Trâm	09/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	35,93	1
5787	611	08296	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	27/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28	1
5788	612	08305	Nguyễn Thị Bảo Trân	17/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	32,45	1
5789	613	08311	Trần Văn Trí	03/04/2010	Nam	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	34,98	1
5790	614	08351	Hà Thị Thảo Vy	02/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	30,65	1
5791	615	08363	Võ Thanh Tường Vy	13/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Lương Thế Vinh	28,05	1
5792	616	13740	Phạm Quang Khải	15/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Lương Thế Vinh	21,3	1
5793	1		Phan Tiến Dũng	16/09/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	Tuyển thẳng	
5794	2		Lê Phương Trang	13/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	Tuyển thẳng	
5795	3	00709	Lê Quốc Huy	12/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	17,78	2
5796	4	00714	Phạm Đỗ Tuấn Huy	20/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	23,03	1
5797	5	00790	Trần Vy Minh	19/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	16,7	2
5798	6	00893	Nguyễn Hoàng Anh Quân	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	17,23	2
5799	7	00918	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	17/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	17,05	2
5800	8	01023	Nguyễn Duy Vũ	22/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	18,08	2
5801	9	01049	Nguyễn Đình Thế Anh	24/12/2009	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	18,13	1
5802	10	01076	Phạm Văn Cảnh	05/03/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	18,35	2
5803	11	01104	Trần Văn Anh Duy	10/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	18,68	2
5804	12	01123	Nguyễn Thanh Đạt	26/11/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	20,73	2
5805	13	01149	Bùi Vĩ Quốc Hậu	18/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	19,75	2
5806	14	01200	Nguyễn Thanh Khang	20/05/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Tân	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	16,3	2
5807	15	01226	Trương Văn Lang	01/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	26,88	1
5808	16	01236	Nguyễn Thị Diệu Linh	16/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	20,3	1
5809	17	01245	Lương Tiểu Long	24/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	19,88	2
5810	18	01263	Mai Võ Minh	13/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	32,2	1
5811	19	01336	Nguyễn Tâm Như	28/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	19,68	2
5812	20	01434	Nguyễn Phước Thịnh	20/09/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	14,63	1
5813	21	01481	Nguyễn Thanh Trí	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	18,43	2
5814	22	01520	Lê Hoài Văn	05/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	17,15	2
5815	23	01565	Nguyễn Mai Hoài An	17/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	38,65	1
5816	24	01569	Nguyễn Đặng Quỳnh Anh	31/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	34,4	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5817	25	01583	Nguyễn Thanh Gia Bảo	14/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	34,43	1
5818	26	01584	Phạm Trần Thế Bảo	12/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	19,45	1
5819	27	01601	Trương Hạnh Dung	09/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	30,95	1
5820	28	01602	Lê Nguyễn Quốc Duy	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	34,7	1
5821	29	01608	Phan Đình Minh Đạo	05/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	32,03	1
5822	30	01618	Nguyễn Hạnh Đoan	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	31,63	1
5823	31	01621	Nguyễn Phước Gia	09/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	31,88	1
5824	32	01624	Nguyễn Hạ Ngân Giang	30/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	32,58	1
5825	33	01625	Nguyễn Hương Giang	21/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	32,83	1
5826	34	01633	Trần Thanh Hải	14/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	26,5	1
5827	35	01640	Nguyễn Thế Hậu	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	35,65	1
5828	36	01648	Phan Đức Hiếu	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	31,33	1
5829	37	01651	Nguyễn Quang Hòa	14/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	28,13	1
5830	38	01657	Mai Quốc Huy Hoàng	25/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	26,5	1
5831	39	01660	Trần Thanh Hoàng	31/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	17,88	1
5832	40	01662	Trần Thị Diễm Hồng	17/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	18,1	1
5833	41	01669	Hồ Ngọc Khải Huy	08/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	29,2	1
5834	42	01676	Nguyễn Huỳnh Bảo Huy	07/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	29,73	1
5835	43	01695	Phạm Anh Kha	20/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	27,98	1
5836	44	01703	Dương Quốc Khánh	20/07/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	14,18	1
5837	45	01708	Nguyễn Duy Khiêm	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	36,3	1
5838	46	01713	Đỗ Văn Đăng Khôi	19/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	28,05	1
5839	47	01714	Lê Anh Khôi	22/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	36,58	1
5840	48	01717	Nguyễn Đình Trung Kiên	22/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	22,5	1
5841	49	01725	Lê Hữu Khánh Lâm	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	34,03	1
5842	50	01726	Lê Viết Minh Lâm	26/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	24,38	1
5843	51	01729	Đoàn Thị Mỹ Linh	17/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	19,2	1
5844	52	01741	Đoàn Trương Trúc Ly	11/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	16,35	1
5845	53	01745	Nguyễn Ngọc Mẫn	23/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	36,28	1
5846	54	01748	Đặng Nhật Minh	09/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	31,78	1
5847	55	01767	Nguyễn Ngọc Bảo Ngân	30/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	35,15	1
5848	56	01786	Võ Trần Như Ngọc	10/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	31,38	1
5849	57	01787	Hồ Thanh Thảo Nguyên	15/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	36,1	1
5850	58	01788	Huỳnh Ngọc Thảo Nguyên	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	32,73	1
5851	59	01791	Nguyễn Đoàn Thảo Nguyên	17/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	33,68	1
5852	60	01793	Nguyễn Kim Nguyên	08/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	34,65	1
5853	61	01802	Nguyễn Trung Nhân	13/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	26,43	1
5854	62	01809	Đỗ Gia Nhi	09/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	29,6	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5855	63	01815	Phạm Trần Yến Nhi	25/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	26,3	1
5856	64	01823	Nguyễn Hoàng Phát	08/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	32,15	1
5857	65	01834	Đỗ Thị Bích Phương	18/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	16,48	1
5858	66	01843	Lương Thị Như Quỳnh	21/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	37,4	1
5859	67	01871	Nguyễn Phú Thịnh	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	27,93	1
5860	68	01890	Trương Hoài Anh Thư	19/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	29,75	1
5861	69	01912	Nguyễn Phương Trang	09/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	36,58	1
5862	70	01925	Nguyễn Bảo Trân	10/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	30,23	1
5863	71	01926	Lê Anh Trí	15/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	26,65	1
5864	72	01935	Phạm Khắc Trọng	29/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	34,23	1
5865	73	01942	La Văn Trường	01/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	16,7	2
5866	74	01943	Trần Phước Nhật Trường	11/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	27,68	1
5867	75	01961	Phan Bảo Hoàng Uyên	19/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	37,3	1
5868	76	01986	Nguyễn Trần Như Ý	02/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	14,85	1
5869	77	01989	Trần Hoàng Yến	25/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	16	1
5870	78	01991	Lê Cao Phúc An	09/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	14,45	1
5871	79	01992	Nguyễn Hoài An	30/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	34,15	1
5872	80	01993	Nguyễn Phước Bảo An	12/06/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	18,3	1
5873	81	01994	Trần Thị Thúy An	06/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	28,23	1
5874	82	01995	Lê Quỳnh Anh	01/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	36,15	1
5875	83	01996	Lê Thị Vân Anh	03/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	35,05	1
5876	84	01997	Nguyễn Hoàng Anh	06/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	28,78	1
5877	85	01998	Nguyễn Thị Hoàng Anh	23/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	28,6	1
5878	86	01999	Nguyễn Thị Lan Anh	20/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	17,38	1
5879	87	02000	Nguyễn Thị Vân Anh	06/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	36,48	1
5880	88	02001	Nguyễn Văn Hoàng Anh	12/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	19,23	1
5881	89	02002	Trương Văn Quốc Anh	21/11/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	28,55	1
5882	90	02003	Nguyễn Như Ánh	20/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	23,58	1
5883	91	02004	Nguyễn Minh Hồng Ân	03/10/2007	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	17,8	1
5884	92	02005	Lê Thiện Bảo	23/07/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	25,1	1
5885	93	02006	Nguyễn Gia Bảo	21/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	27,13	1
5886	94	02007	Phan Đặng Gia Bảo	28/01/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	30,8	1
5887	95	02008	Trương Gia Bảo	27/10/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	15,93	1
5888	96	02009	Nguyễn Thanh Bình	28/10/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	29,38	1
5889	97	02010	Nguyễn Văn Hoàng Cầm	11/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	21,43	1
5890	98	02011	Nguyễn Thành Công	08/05/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	17,55	1
5891	99	02012	Lê Vũ Cường	02/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	24,95	1
5892	100	02013	Phạm Minh Cường	24/01/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	27,75	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5893	101	02014	Trương Mạnh Cường	27/08/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	35,15	1
5894	102	02015	Đỗ Hiền Diệu	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	35,93	1
5895	103	02016	Đặng Văn Dũng	14/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	25	1
5896	104	02017	Đỗ Đăng Hoàng Dũng	03/03/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	22,88	1
5897	105	02018	Nguyễn Xuân Dũng	28/11/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	19,7	1
5898	106	02019	Hồ Đắc Duy	31/10/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	18,73	1
5899	107	02020	Nguyễn Hữu Duy	25/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	19,1	1
5900	108	02021	Nguyễn Hữu Kỳ Duyên	15/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	32,8	1
5901	109	02022	Phan Ngọc Thùy Duyên	09/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	29,93	1
5902	110	02023	Võ Thị Thảo Duyên	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	26,03	1
5903	111	02024	Bùi Ngọc Bảo Dương	31/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	18,25	1
5904	112	02025	Lê Thùy Dương	06/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	26,6	1
5905	113	02026	Phạm Thị Thùy Dương	17/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	27,85	1
5906	114	02027	Đặng Ngọc Đại	02/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	16,88	1
5907	115	02028	Hứa Quân Đạt	25/10/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	30,63	1
5908	116	02029	Ngô Nhật Đạt	06/08/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	17,1	1
5909	117	02030	Lê Văn Thiên Định	07/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	24,95	1
5910	118	02031	Đinh Linh Đoan	12/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	35,95	1
5911	119	02032	Đỗ Hoàn Minh Đức	04/05/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	36	1
5912	120	02033	Lê Vũ Trường Giang	17/05/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	20,65	1
5913	121	02034	Nguyễn Lâm Quỳnh Giang	05/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	27	1
5914	122	02035	Nguyễn Thị Hương Giang	28/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	31,43	1
5915	123	02036	Nguyễn Việt Kiều Giang	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	30,28	1
5916	124	02037	Trương Lê Hương Giang	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	35,53	1
5917	125	02038	Võ Lê Hương Giang	13/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	29,93	1
5918	126	02039	Đỗ Ngọc Khánh Hà	04/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	28,58	1
5919	127	02040	Lê Thị Thu Hà	17/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	31,6	1
5920	128	02041	Nguyễn Quang Hải	15/03/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	25,38	1
5921	129	02042	Phan Thị Mỹ Hạnh	04/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	35,3	1
5922	130	02043	Văn Thị Hạnh	02/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	23,9	1
5923	131	02044	Trần Anh Hào	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	27,88	1
5924	132	02045	Nguyễn Quang Hảo	01/04/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	29,88	1
5925	133	02046	Bùi Lê Kim Hằng	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	17,85	1
5926	134	02047	Phạm Ngọc Bảo Hân	18/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	36,9	1
5927	135	02048	Đinh Công Hậu	23/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	22,08	1
5928	136	02049	Lê Thị Thanh Hiền	28/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	27,23	1
5929	137	02050	Lê Nguyễn Trọng Hiếu	30/08/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	26,23	1
5930	138	02051	Nguyễn Quốc Hiếu	26/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	30,53	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5931	139	02052	Trần Quốc Hiếu	16/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	18,25	1
5932	140	02053	Nguyễn Thị Hoa	15/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	19,7	1
5933	141	02054	Ngô Văn Hoan	11/04/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	16,53	1
5934	142	02055	Nguyễn Văn Thanh Hoàng	22/04/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	22,93	1
5935	143	02056	Phan Thị Kim Hoàng	13/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	21,7	1
5936	144	02057	Trần Văn Nhật Hoàng	26/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	30,93	1
5937	145	02059	Văn Hữu Học	01/02/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	32,13	1
5938	146	02060	Phạm Thị Hồng	20/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	30,23	1
5939	147	02061	Trần Thị Kim Huệ	14/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	33,25	1
5940	148	02062	Nguyễn Quốc Hùng	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	30,53	1
5941	149	02063	Đỗ Quốc Huy	23/10/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	19,23	1
5942	150	02064	Huỳnh Quốc Huy	07/07/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	34	1
5943	151	02065	Ngô Nguyễn Hoàng Huy	18/11/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	21,9	1
5944	152	02066	Nguyễn Gia Huy	08/11/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	22,15	1
5945	153	02067	Nguyễn Phạm Viết Huy	26/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	19,78	1
5946	154	02068	Nguyễn Quốc Huy	28/04/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	20,1	1
5947	155	02070	Huỳnh Nguyễn Hữu Hưng	26/05/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	19,3	1
5948	156	02071	Huỳnh Thị Thanh Hương	25/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	34,18	1
5949	157	02072	Lê Quỳnh Hương	10/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	26,58	1
5950	158	02073	Phan Quỳnh Hương	27/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	21,18	1
5951	159	02074	Bàng Quốc Khải	27/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	36,05	1
5952	160	02075	Lê Cao Khải	22/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	29,63	1
5953	161	02076	Trương Phước Khải	16/03/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	35,13	1
5954	162	02077	Lê Trương Minh Khang	07/10/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	20,13	1
5955	163	02078	Hà Tuấn Khanh	30/01/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	17,5	1
5956	164	02079	Nguyễn Bảo Khanh	27/06/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	21,53	1
5957	165	02080	Nguyễn Hoàng Bảo Khanh	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	19,48	1
5958	166	02081	Nguyễn Hữu Long Khánh	09/06/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	18,55	1
5959	167	02082	Nguyễn Ngọc Khánh	29/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	33,35	1
5960	168	02083	Nguyễn Thiên Khánh	31/07/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	14,5	1
5961	169	02084	Đặng Ngọc Bảo Khoa	19/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	21,23	1
5962	170	02085	Hà Phước Đăng Khoa	01/10/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	34,23	1
5963	171	02086	Lê Nguyễn Đăng Khoa	01/10/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	28,93	1
5964	172	02087	Nguyễn Văn Khoa	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	29,9	1
5965	173	02088	Trần Anh Khoa	13/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	29,53	1
5966	174	02089	Trần Bùi Anh Khoa	18/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	24,95	1
5967	175	02090	Dương Minh Khuê	11/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	19,08	1
5968	176	02091	Nguyễn Trung Kiên	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	30,6	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
5969	177	02092	Cao Tuấn Kiệt	09/01/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	33,33	1
5970	178	02093	Trần Lê Tuấn Kiệt	07/03/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	30,15	1
5971	179	02094	Nguyễn Ngọc Anh Kiều	06/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	22,3	1
5972	180	02095	Lê Tấn Liêm	20/12/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	15,7	1
5973	181	02096	Võ Nguyễn Bảo Liên	14/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	32,45	1
5974	182	02097	Đặng Thị Phương Linh	05/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	33,13	1
5975	183	02098	Lê Nguyễn Trúc Linh	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	24,8	1
5976	184	02099	Lê Thị Trúc Linh	19/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	28,53	1
5977	185	02100	Nguyễn Đặng Thùy Linh	01/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	34,48	1
5978	186	02101	Phạm Văn Linh	13/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	19,93	1
5979	187	02102	Nguyễn Công Quốc Long	01/07/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	33,93	1
5980	188	02103	Phan Thanh Long	03/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	16,08	1
5981	189	02104	Trần Nguyễn Viết Long	09/03/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	23,68	1
5982	190	02105	Lê Văn Lộc	07/08/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	23,63	1
5983	191	02106	Nguyễn Thành Lộc	26/04/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	15,9	1
5984	192	02107	Nguyễn Thế Luân	29/01/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	33,05	1
5985	193	02108	Nguyễn Văn Huỳnh Lương	03/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	24,23	1
5986	194	02109	Nguyễn Huỳnh Ly Ly	09/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	24,6	1
5987	195	02110	Võ Nguyễn Trúc Ly	10/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	29,5	1
5988	196	02111	Phạm Thị Nhật Mai	10/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	21,28	1
5989	197	02112	Văn Thị Phương Mai	10/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	34,55	1
5990	198	02113	Lê Hoàng Mạnh	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	27,4	1
5991	199	02114	Lê Viết Hoàng Minh	03/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	17,75	1
5992	200	02115	Lê Thị Ly Na	17/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	29,25	1
5993	201	02116	Nguyễn Ngọc Ly Na	02/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	23,03	1
5994	202	02117	Nguyễn Đình Hoài Nam	25/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	16,55	1
5995	203	02118	Lê Thị Phương Nga	31/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	29,23	1
5996	204	02119	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	16/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	14,6	1
5997	205	02120	Đặng Ngọc Khánh Ngân	20/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	24,25	1
5998	206	02121	Lê Phương Ngân	17/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	29,35	1
5999	207	02122	Nguyễn Hồ Hoàng Ngân	04/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	34,7	1
6000	208	02123	Nguyễn Ngọc Bảo Ngân	04/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	24,9	1
6001	209	02124	Nguyễn Thanh Ngân	01/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	31,78	1
6002	210	02125	Nguyễn Thị Thanh Ngân	09/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	31,1	1
6003	211	02126	Phạm Thị Tuyết Ngân	03/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	16,25	1
6004	212	02127	Lê Gia Nghi	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	32,25	1
6005	213	02128	Văn Quý Trọng Nghĩa	27/07/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	24,85	1
6006	214	02129	Nguyễn Bảo Ngọc	18/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	35,68	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6007	215	02130	Nguyễn Lê Bích Ngọc	10/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	29,83	1
6008	216	02132	Đỗ Văn Sỹ Nguyên	05/02/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	27,25	1
6009	217	02133	Mai Phúc Nguyên	21/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	14,85	1
6010	218	02134	Ngô Thị Thảo Nguyên	23/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	29,48	1
6011	219	02135	Phan Khánh Nguyên	06/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	18,58	1
6012	220	02136	Phan Nhật Nguyên	20/06/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	31,85	1
6013	221	02137	Võ Thị Minh Nguyệt	24/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	27,55	1
6014	222	02138	Huỳnh Công Thành Nhân	13/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	28,98	1
6015	223	02139	Đỗ Ngọc Nhi	03/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	24,25	1
6016	224	02140	Lê Thị Yến Nhi	15/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	24,7	1
6017	225	02141	Nguyễn Thị Yến Nhi	10/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	20,9	1
6018	226	02142	Trần Nguyễn Minh Nhi	14/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	27,15	1
6019	227	02143	Võ Ngọc Bảo Nhi	25/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	27,1	1
6020	228	02144	Dương Quỳnh Như	07/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	27,8	1
6021	229	02145	Lê Thị Tâm Như	19/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	26,08	1
6022	230	02146	Nguyễn Quỳnh Như	22/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	19,03	1
6023	231	02147	Trần Lê Tâm Như	05/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	35,35	1
6024	232	02148	Võ Nguyễn Tâm Như	05/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	33,15	1
6025	233	02149	Lê Thị Trúc Ny	19/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	28,73	1
6026	234	02150	Lê Thị Kiều Oanh	28/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	31,1	1
6027	235	02151	Phan Văn Pháo	27/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	14,3	1
6028	236	02152	Phạm Ngọc Duy Pháp	24/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	18,35	1
6029	237	02153	Nguyễn Tấn Phát	18/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	15,15	1
6030	238	02154	Trần Huỳnh Phát	12/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	13,85	1
6031	239	02155	Võ Gia Phát	26/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	14,35	1
6032	240	02156	Nguyễn Đắc Tuấn Phi	15/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	24,85	1
6033	241	02157	Lê Văn Hoàng Phong	08/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	14,6	1
6034	242	02158	Nguyễn Đăng Thanh Phong	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	17,7	1
6035	243	02159	Trần Tuấn Phúc	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	28,25	1
6036	244	02160	Phạm Ngọc Phụng	20/02/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	31,73	1
6037	245	02161	Nguyễn Thành Phước	03/01/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	18,65	1
6038	246	02162	Trần Đình Hoàng Phước	27/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	32,08	1
6039	247	02163	Lê Mai Phương	04/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	36,78	1
6040	248	02164	Lê Phước Phương	14/10/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	22,95	1
6041	249	02165	Đỗ Thị Nhã Phương	21/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	21,43	1
6042	250	02166	Huỳnh Ngọc Quang	13/12/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	15,45	1
6043	251	02167	Nguyễn Hữu Đăng Quang	02/06/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	30,6	1
6044	252	02168	Nguyễn Phước Quang	27/09/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	18,43	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6045	253	02169	Phạm Minh Quang	08/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	20,58	1
6046	254	02170	Nguyễn Mai Anh Quân	16/10/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	19,43	1
6047	255	02171	Huỳnh Anh Quốc	02/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	18,25	1
6048	256	02172	Lê Tấn Quốc	04/09/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	28,8	1
6049	257	02173	Nguyễn Phú Quý	12/08/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	21,95	1
6050	258	02174	Nguyễn Xuân Quý	21/08/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	24,6	1
6051	259	02175	Đỗ Thị Phú Qúy	19/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	31,58	1
6052	260	02176	Lê Nguyễn Văn Sang	24/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	31	1
6053	261	02177	Bùi Văn Thái Sơn	01/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	20,88	1
6054	262	02178	Nguyễn Sơn	23/06/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	20,05	1
6055	263	02179	Trần Văn Sơn	10/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	17,65	1
6056	264	02180	Lê Thanh Tài	13/10/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	14,63	1
6057	265	02181	Lê Thiện Tài	27/05/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	20,5	1
6058	266	02182	Trần Văn Tài	05/02/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	24,55	1
6059	267	02183	Trần Văn Tài	30/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	21,23	1
6060	268	02184	Trần Văn Tài	07/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	18,1	1
6061	269	02185	Dương Thị Ánh Tâm	05/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	18,4	1
6062	270	02186	Ngô Thị Hồng Tâm	27/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	30,58	1
6063	271	02187	Nguyễn Hoàng Minh Tâm	27/09/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	15,08	1
6064	272	02188	Nguyễn Đình Thành	11/09/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	18,45	1
6065	273	02189	Trần Văn Thành	25/10/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	17,05	1
6066	274	02190	Văn Hữu Thành	24/03/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	21,18	1
6067	275	02191	Lê Thị Thảo	11/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	27,95	1
6068	276	02192	Trần Thị Thanh Thảo	18/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	18,98	1
6069	277	02193	Văn Quý Thắng	01/05/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	15,03	1
6070	278	02194	Nguyễn Lê Anh Thi	05/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	29,08	1
6071	279	02196	Nguyễn Hoàng Thiện	19/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	34,13	1
6072	280	02197	Trần Thanh Thiện	07/11/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	19,78	1
6073	281	02198	Chế Viết Thịnh	13/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	23,08	1
6074	282	02199	Đặng Ngọc Thịnh	03/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	31,15	1
6075	283	02200	Đoàn Nguyễn Công Thịnh	02/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	24,45	1
6076	284	02201	Lê Đức Thịnh	04/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	24,63	1
6077	285	02202	Phan Thị Thanh Thúy	19/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	27,8	1
6078	286	02203	Đỗ Nguyễn Anh Thư	17/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	34,33	1
6079	287	02204	Huỳnh Nguyễn Anh Thư	26/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	20,9	1
6080	288	02205	Lê Song Thư	17/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	32,78	1
6081	289	02206	Phan Thị Anh Thư	14/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	24,93	1
6082	290	02207	Trần Kỳ Thư	08/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	25,6	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6083	291	02208	Trương Nguyễn Bảo Thư	18/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	17,5	1
6084	292	02209	Lê Hồ Thanh Thương	29/06/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	23,13	1
6085	293	02210	Nguyễn Dương Hoàng Thy	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	20,95	1
6086	294	02211	Nguyễn Ngọc Bảo Thy	28/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	23,85	1
6087	295	02212	Phan Lê Hoàng Thy	09/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	24,03	1
6088	296	02213	Trần Thanh Tịnh	23/10/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	16,33	1
6089	297	02214	Văn Quý Tịnh	04/10/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	25,55	1
6090	298	02215	Nguyễn Văn Toàn	19/03/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	25,15	1
6091	299	02216	Nguyễn Văn Sỹ Toàn	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	27,15	1
6092	300	02217	Trần Huỳnh Chí Toàn	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	14,35	1
6093	301	02218	Trần Thị Thanh Trà	18/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	33,63	1
6094	302	02219	Nguyễn Thị Thùy Trang	13/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	33,03	1
6095	303	02220	Nguyễn Thịnh Nhật Trang	27/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	19,2	1
6096	304	02221	Nguyễn Xuân Quỳnh Trang	14/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	27,23	1
6097	305	02222	Lê Thị Thùy Trâm	18/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	30,63	1
6098	306	02223	Phan Võ Bích Trâm	14/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	29,9	1
6099	307	02224	Nguyễn Thành Triển	14/11/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	30,08	1
6100	308	02225	Đặng Thị Kiều Trinh	18/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	26,9	1
6101	309	02226	Ngô Thùy Trinh	18/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	32,35	1
6102	310	02228	Trần Văn Trọng	03/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	20,65	1
6103	311	02229	Huỳnh Lê Thanh Trúc	17/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	23,98	1
6104	312	02230	Nguyễn Ngọc Thanh Trúc	29/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	31,68	1
6105	313	02231	Đinh Công Trung	23/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	16	1
6106	314	02232	Huỳnh Giang Trường	23/09/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	14,93	1
6107	315	02233	Huỳnh Lê Tấn Trường	04/07/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	23,68	1
6108	316	02235	Nguyễn Thị Ngọc Tú	28/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	28,03	1
6109	317	02236	Phạm Thị Thanh Tú	29/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	18,83	1
6110	318	02237	Huỳnh Đức Minh Tuấn	16/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	32,83	1
6111	319	02238	Nguyễn Anh Tuấn	02/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	18,2	1
6112	320	02239	Nguyễn Đoàn Anh Tuấn	08/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	24,98	1
6113	321	02240	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	08/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	19,93	1
6114	322	02241	Nguyễn Thị Kim Tuyến	01/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	20,78	1
6115	323	02242	Huỳnh Dương Cát Tường	12/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	20,68	1
6116	324	02243	Lê Thy Phương Uyên	01/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	31,48	1
6117	325	02244	Trần Nguyễn Công Vàng	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	25,63	1
6118	326	02245	Lê Thị Hồng Vân	29/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	19,13	1
6119	327	02246	Nguyễn Lê Tường Vân	14/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	17,55	1
6120	328	02247	Nguyễn Ngọc Tâm Viên	09/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	26,48	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6121	329	02248	Đặng Quốc Việt	02/02/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	32,65	1
6122	330	02249	Tưởng Duy Việt	24/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	14	1
6123	331	02250	Võ Nguyễn Quốc Việt	19/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	29,58	1
6124	332	02251	Nguyễn Anh Vũ	19/10/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	24,95	1
6125	333	02252	Nguyễn Văn Vương	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	27,9	1
6126	334	02253	Chế Thị Cẩm Vy	16/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	25,65	1
6127	335	02254	Lê Hoàng Thảo Vy	26/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	30,73	1
6128	336	02255	Mai Thị Tường Vy	22/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	18,48	1
6129	337	02256	Nguyễn Thị Hoàng Vy	30/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	31,58	1
6130	338	02257	Phan Khánh Vy	12/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	24,53	1
6131	339	02258	Nguyễn Thị Ngọc Ý	27/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	21,53	1
6132	340	02259	Huỳnh Võ Ngọc Yến	16/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	26,95	1
6133	341	02260	Lê Nguyễn Ngọc Yến	03/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	30,23	1
6134	342	02274	Phạm Thị Ngọc Ánh	25/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Lương Thúc Kỳ	22,95	1
6135	343	02286	Nguyễn Thị Ngọc Bích	11/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Lương Thúc Kỳ	31,43	1
6136	344	02297	Lê Khánh Duy	08/07/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Lương Thúc Kỳ	27,85	1
6137	345	02362	Nguyễn Thị Thanh Hoa	03/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Lương Thúc Kỳ	25,5	1
6138	346	02412	Nguyễn Văn Vũ Khang	14/11/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Lương Thúc Kỳ	31,08	1
6139	347	02439	Đoàn Thị Diệu Linh	27/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Lương Thúc Kỳ	26,68	1
6140	348	02471	Hà Phạm Thảo My	23/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Lương Thúc Kỳ	27,9	1
6141	349	02498	Lê Trần Bảo Ngọc	28/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Lương Thúc Kỳ	25,73	1
6142	350	02541	Lê Thị Bảo Như	14/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Lương Thúc Kỳ	23,35	1
6143	351	02578	Nguyễn Anh Quân	03/09/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Lương Thúc Kỳ	18,58	1
6144	352	02665	Nguyễn Vũ Minh Triết	11/01/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Lương Thúc Kỳ	29,8	1
6145	353	05551	Nguyễn Hoàng Anh	08/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lương Thúc Kỳ	16,93	2
6146	354	05562	Đinh Hữu Bảo	11/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lương Thúc Kỳ	16,03	2
6147	355	05579	Lê Quang Danh	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lương Thúc Kỳ	21,68	2
6148	356	05583	Lâm Quang Bảo Duy	12/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lương Thúc Kỳ	19,05	2
6149	357	05597	Lê Minh Đồng	11/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Lương Thúc Kỳ	16,58	2
6150	358	05626	Phan Ngọc Hiếu	05/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lương Thúc Kỳ	20,38	2
6151	359	05630	Phạm Văn Hoàn	06/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Duy Xuyên	THPT Lương Thúc Kỳ	20,35	2
6152	360	05649	Nguyễn Quang Gia Huy	03/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lương Thúc Kỳ	21,73	2
6153	361	05666	Ngô Lê Anh Khoa	23/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lương Thúc Kỳ	21	2
6154	362	05704	Lê Hoàng Nam	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lương Thúc Kỳ	19,6	2
6155	363	05705	Nguyễn Đình Nam	25/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lương Thúc Kỳ	19,03	2
6156	364	05736	Mã Thiện Nhân	23/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lương Thúc Kỳ	19,63	2
6157	365	05744	Trần Thảo Nhi	22/12/2009	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lương Thúc Kỳ	20	2
6158	366	05753	Nguyễn Cao Ny Ny	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lương Thúc Kỳ	18,78	2

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6159	367	05767	Huỳnh Minh Quân	18/10/2009	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lương Thúc Kỳ	16,45	2
6160	368	05801	Nguyễn Thanh Thịnh	29/09/2009	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lương Thúc Kỳ	18,73	2
6161	369	05811	Dương Thị Minh Thư	30/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lương Thúc Kỳ	18,33	2
6162	370	05837	Nguyễn Trần Ngọc Trâm	19/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lương Thúc Kỳ	20,15	2
6163	371	05846	Nguyễn Quang Trung	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lương Thúc Kỳ	17,8	2
6164	372	05853	Đinh Công Tuấn	29/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Lương Thúc Kỳ	19,83	2
6165	373	05873	Lê Ngọc Vy	27/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lương Thúc Kỳ	19,95	2
6166	374	05878	Trần Đình Nguyên Xuân	10/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quang Sung	Duy Xuyên	THPT Lương Thúc Kỳ	19,18	2
6167	375	07744	Nguyễn Hoàng Bảo Giang	26/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	35,78	1
6168	376	08048	Bùi Nhất Huy	17/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	34,73	1
6169	377	08105	Nguyễn Phương Linh	29/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Mỹ Hòa	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	30,1	1
6170	378	08287	Nguyễn Đức Toàn	26/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Đại Lộc	THPT Lương Thúc Kỳ	29,03	1
6171	1		Nguyễn Thị Bảo Trinh	23/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	Tuyển thẳng	
6172	2		Trần Trung Bình	12/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	Tuyển thẳng	
6173	3		Nguyễn Thị Hương	16/07/2009	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	Tuyển thẳng	
6174	4	13148	Bùi Nhật Huy	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Lý Tự Trọng	17,35	2
6175	5	13846	Võ Văn Quang	14/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Lý Tự Trọng	16,95	1
6176	6	14459	Phạm Nguyễn Thủy Tiên	11/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	31,05	1
6177	7	14717	Nguyễn Ngọc Thùy Nhung	18/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	36,58	1
6178	8	15216	Nguyễn Thị Lan Anh	20/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	24,65	1
6179	9	15241	Triệu Tấn Cường	11/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	19,83	1
6180	10	15319	Nguyễn Đức Huy	13/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	19,9	1
6181	11	15392	Nguyễn Thị Trúc Ly	26/12/2009	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	18,08	1
6182	12	15427	Nguyễn Thị Thúy Ngân	10/02/2009	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	18,88	1
6183	13	15619	Nguyễn Thanh Vang	16/11/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Tri Phương	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	15,53	1
6184	14	15642	Đoàn Thị An	20/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	26,65	1
6185	15	15643	Nguyễn Phước Duy An	06/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	31	1
6186	16	15644	Lê Minh Quốc Anh	24/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	29,58	1
6187	17	15645	Lê Văn Anh	19/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	16,83	1
6188	18	15646	Nguyễn Lâm Anh	26/08/2010	Nam	Nùng	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	21	1
6189	19	15647	Nguyễn Phan Tuấn Anh	26/02/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	27,85	1
6190	20	15648	Trương Thị Phương Anh	11/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	22,33	1
6191	21	15649	Nguyễn Thị Ánh	23/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	28,18	1
6192	22	15650	Nguyễn Thị Bảo Ân	22/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	26,83	1
6193	23	15651	Trà Tấn Âu	06/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	20,55	1
6194	24	15652	Bùi Nhân Bảo	17/08/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	24,6	1
6195	25	15653	Huỳnh Tiến Bảo	07/09/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	29,4	1
6196	26	15654	Lê Nguyễn Thái Bảo	26/03/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	25,38	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6197	27	15655	Ung Gia Bảo	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	28,48	1
6198	28	15657	Dương Thị Thanh Bình	12/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	23,73	1
6199	29	15658	Lê Thị Thanh Bình	28/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	24,38	1
6200	30	15660	Đoàn Ngô Minh Châu	04/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	21,08	1
6201	31	15661	Huỳnh Thị Bảo Châu	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	26,05	1
6202	32	15662	Nguyễn Đình Châu	27/12/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	20,85	1
6203	33	15663	Nguyễn Thị Cẩm Châu	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	28,4	1
6204	34	15664	Trà Thị Diễm Châu	25/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	30,23	1
6205	35	15666	Nguyễn Trường Chinh	05/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	24,9	1
6206	36	15667	Mai Tiến Danh	30/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	17,18	1
6207	37	15668	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	21/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	28,7	1
6208	38	15669	Thái Thị Ngọc Diệp	07/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	18,4	1
6209	39	15670	Nguyễn Đức Dĩnh	13/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	25,3	1
6210	40	15672	Nguyễn Tấn Dũng	01/10/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	24,35	1
6211	41	15673	Đặng Anh Duy	14/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	27,55	1
6212	42	15674	Lý Văn Duy	18/09/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	17,15	1
6213	43	15675	Nguyễn Vũ Duy	26/08/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	16,5	1
6214	44	15676	Trương Anh Duy	03/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	26,1	1
6215	45	15677	Đặng Thị Ánh Duyên	07/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	34,15	1
6216	46	15678	Lê Thị Mỹ Duyên	30/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	29,98	1
6217	47	15679	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	03/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	26	1
6218	48	15680	Thái Thị Mỹ Duyên	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	25,05	1
6219	49	15681	Đặng Tiết Khánh Dương	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	27,28	1
6220	50	15682	Nguyễn Đình Dương	09/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	22,8	1
6221	51	15683	Nguyễn Thanh Dương	22/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	22,48	1
6222	52	15684	Trà Trịnh Đăng Dương	04/12/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	36,03	1
6223	53	15685	Lý Trường Đạt	29/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	19,68	1
6224	54	15686	Nguyễn Công Đạt	30/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	24,3	1
6225	55	15687	Nguyễn Đức Đạt	11/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	21,08	1
6226	56	15689	Trần Huỳnh Đạt	12/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	22,1	1
6227	57	15690	Trương Văn Quốc Đạt	03/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	15	1
6228	58	15691	Nguyễn Võ Lâm Đồng	27/08/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	18,6	1
6229	59	15692	Nguyễn Lại Thanh Giang	18/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	31,2	1
6230	60	15693	Nguyễn Thị Hương Giang	02/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	23,03	1
6231	61	15694	Huỳnh Thị Khánh Hà	03/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	29,8	1
6232	62	15695	Trương Quang Hà	30/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	20,48	1
6233	63	15696	Nguyễn Văn Ngọc Hải	28/11/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	24,73	1
6234	64	15697	Hà Thị Mỹ Hạnh	03/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	20,13	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6235	65	15698	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	26/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	31,1	1
6236	66	15699	Trà Mỹ Hạnh	05/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	19,7	1
6237	67	15701	Lưu Thanh Hằng	30/05/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	34,63	1
6238	68	15702	Trần Thị Thanh Hằng	20/03/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	26,15	1
6239	69	15704	Lê Thị Ngọc Hiền	01/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	27,95	1
6240	70	15705	Nguyễn Tấn Hiền	07/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	15,25	1
6241	71	15706	Thái Thị Hiền	24/03/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	31,15	1
6242	72	15707	Trần Thị Hiền	13/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	31,95	1
6243	73	15708	Trương Thu Hiền	23/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	31,6	1
6244	74	15709	Huỳnh Ngọc Hiếu	30/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	29,38	1
6245	75	15711	Dương Thị Hoàng	06/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	33,8	1
6246	76	15712	Nguyễn Minh Hoàng	19/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	18,33	1
6247	77	15713	Trần Thị Hoàng	20/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	21,5	1
6248	78	15714	Nguyễn Văn Huấn	05/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	22,88	1
6249	79	15715	Lê Minh Phi Hùng	21/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	20,93	1
6250	80	15716	Huỳnh Văn Huy	06/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	27,25	1
6251	81	15717	Lê Nguyễn Hoàng Huy	18/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	29,5	1
6252	82	15718	Lê Văn Anh Huy	24/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	23,45	1
6253	83	15719	Nguyễn Đoàn Ngọc Huy	21/07/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	19,58	1
6254	84	15722	Trương Quốc Huy	29/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	15,68	1
6255	85	15723	Huỳnh Thị Lệ Huyền	21/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	31,85	1
6256	86	15725	Nguyễn Ngọc Tuấn Hưng	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	20,98	1
6257	87	15726	Phạm Duy Hưng	04/10/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	31,95	1
6258	88	15728	Trương Văn Anh Hưng	25/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	22,73	1
6259	89	15730	Nguyễn Thị Diệu Hương	08/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	26,93	1
6260	90	15731	Phan Thị Thu Hương	16/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	27,5	1
6261	91	15732	Võ Viết Hữu	13/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	19,68	1
6262	92	15733	Trần Nguyễn Kha	01/02/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	23,35	1
6263	93	15734	Châu Bảo Khang	14/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	25,1	1
6264	94	15735	Đoàn Ngọc Hữu Khang	14/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	29	1
6265	95	15736	Nguyễn Văn Khang	30/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	31,98	1
6266	96	15737	Trà Tấn Khang	08/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	24,58	1
6267	97	15738	Trần Hữu Khang	03/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	22,48	1
6268	98	15739	Nguyễn Thị Diệu Khánh	20/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	19,35	1
6269	99	15740	Nguyễn Trương Hoàng Khôi	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	27,13	1
6270	100	15741	Thái Tấn Anh Khôi	23/03/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	17,25	1
6271	101	15742	Lê Trung Kiên	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	25,83	1
6272	102	15743	Hoàng Thế Kiệt	07/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	23,93	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6273	103	15744	Trần Châu Văn Kiệt	20/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	16,6	1
6274	104	15745	Trương Anh Kiệt	23/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	32,58	1
6275	105	15746	Trần Đăng Kin	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	24,05	1
6276	106	15747	Đặng Quốc Kỳ	01/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	28,15	1
6277	107	15748	Bùi Thị Trúc Linh	14/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	31,68	1
6278	108	15749	Đặng Thị Yến Linh	04/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	21,33	1
6279	109	15750	Nguyễn Ngọc Linh	16/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	35,4	1
6280	110	15751	Nguyễn Thị Thùy Linh	01/03/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	29,3	1
6281	111	15753	Trương Thị Khánh Linh	23/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	30,05	1
6282	112	15754	Nguyễn Quang Lĩnh	03/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	27,48	1
6283	113	15755	Nguyễn Thành Long	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	30,15	1
6284	114	15756	Nguyễn Quang Lộc	30/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	22,1	1
6285	115	15757	Trần Thị Ly	26/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	23,9	1
6286	116	15758	Trần Thị Thanh Ly	01/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	26,55	1
6287	117	15762	Nguyễn Văn Minh	25/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	22,03	1
6288	118	15763	Lê Thị Ánh Na	03/04/2009	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	28,9	1
6289	119	15765	Nguyễn Hoài Nam	23/07/2009	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	15,98	1
6290	120	15766	Nguyễn Văn Mai Nam	08/11/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	31,23	1
6291	121	15767	Đỗ Thị Kiều Nga	28/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	21,6	1
6292	122	15768	Thái Thị Thúy Nga	30/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	21,25	1
6293	123	15769	Nguyễn Thu Ngân	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	26,28	1
6294	124	15770	Nguyễn Đông Nghĩa	25/10/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	22,25	1
6295	125	15771	Nguyễn Đức Ngọc Nghĩa	06/06/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	19,4	1
6296	126	15773	Trần Phương Hiếu Nghĩa	07/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	19,05	1
6297	127	15774	Trương Minh Nghĩa	27/02/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	28,38	1
6298	128	15775	Võ Văn Trọng Nghĩa	09/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	20,6	1
6299	129	15776	Nguyễn Bảo Ngọc	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	20,78	1
6300	130	15778	Dương Trung Nguyên	15/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	21,6	1
6301	131	15779	Nguyễn Hoàng Nguyên	09/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	26,5	1
6302	132	15780	Phạm Văn Nguyên	22/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	19,95	1
6303	133	15781	Trần Thị Thanh Nhàn	27/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	28,95	1
6304	134	15782	Huỳnh Vũ Văn Nhật	15/10/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	26,25	1
6305	135	15785	Đoàn Thị Khánh Nhi	03/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	31,25	1
6306	136	15786	Hà Thị Tú Nhi	10/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	22,93	1
6307	137	15787	Lê Uyên Nhi	04/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	24,73	1
6308	138	15788	Phan Thị Tuyết Nhi	09/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	27,15	1
6309	139	15789	Trương Uyển Nhi	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	27,85	1
6310	140	15791	Võ Thị Xuân Nhi	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	16,05	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6311	141	15793	Nguyễn Quỳnh Như	14/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	29,75	1
6312	142	15795	Ung Khánh Như	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	25,28	1
6313	143	15796	Trần Phương Ny	06/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	34,48	1
6314	144	15797	Ung Thị Sa Ny	04/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	30,53	1
6315	145	15798	Châu Thị Kim Oanh	08/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	29,55	1
6316	146	15799	Hà Thị Quỳnh Oanh	07/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	31,55	1
6317	147	15801	Võ Thanh Phong	26/12/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	20,28	1
6318	148	15803	Trương Hoàng Phúc	11/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	30,6	1
6319	149	15804	Lê Ngọc Phước	09/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	33,25	1
6320	150	15809	Nguyễn Đức Lê Quân	29/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	30,48	1
6321	151	15810	Nguyễn Phước Anh Quân	27/01/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	17,58	1
6322	152	15811	Nguyễn Đình Quyết	17/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	29	1
6323	153	15812	Nguyễn Văn Sơn	25/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	23,4	1
6324	154	15813	Trần Minh Sơn	12/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	22,9	1
6325	155	15814	Huỳnh Văn Tài	24/01/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	30,75	1
6326	156	15816	Trần Đình Tài	05/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	21,43	1
6327	157	15817	Nguyễn Ngọc Tấn	25/10/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	23,15	1
6328	158	15818	Lê Văn Thạch	14/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	18,78	1
6329	159	15820	Bùi Lê Quang Thanh	31/05/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	27,83	1
6330	160	15822	Trà Tấn Thành	24/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	22,93	1
6331	161	15823	Trần Phước Thành	24/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	31,5	1
6332	162	15824	Võ Phú Thành	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	24,05	1
6333	163	15825	Huỳnh Đức Thạnh	07/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	21,73	1
6334	164	15826	Nguyễn Văn Thạnh	27/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	17,98	1
6335	165	15827	Trà Tấn Thạnh	06/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	24	1
6336	166	15828	Nguyễn Thanh Thảo	30/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	29,85	1
6337	167	15829	Nguyễn Thị Thảo	19/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	28,13	1
6338	168	15830	Nguyễn Thị Thảo	15/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	30,08	1
6339	169	15831	Nguyễn Thu Thảo	11/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	26,25	1
6340	170	15832	Trần Thị Thanh Thảo	29/11/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	19	1
6341	171	15834	Lê Thị Bảo Thi	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	34,98	1
6342	172	15836	Ngô Ngọc Bảo Thiên	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	30,35	1
6343	173	15837	Nguyễn Nhật Thiện	16/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	33,93	1
6344	174	15838	Nguyễn Trung Thiện	04/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	24,25	1
6345	175	15839	Huỳnh Hưng Thịnh	19/08/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	35,25	1
6346	176	15840	Nguyễn Duy Thịnh	16/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	21,93	1
6347	177	15841	Lại Tấn Thọ	28/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	22,95	1
6348	178	15843	Lại Đoàn Anh Thơ	24/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	24,2	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6349	179	15844	Dương Văn Thuận	07/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	20,4	1
6350	180	15847	Đặng Yến Thư	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	34,78	1
6351	181	15848	Nguyễn Hoàng Anh Thư	03/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	20,8	1
6352	182	15849	Nguyễn Lê Anh Thư	21/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	28,18	1
6353	183	15850	Tiết Thị Anh Thư	08/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	33,48	1
6354	184	15851	Nguyễn Phạm Hoài Thương	15/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	27,6	1
6355	185	15852	Đoàn Anh Thy	10/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	26,05	1
6356	186	15853	Trần Lê Anh Thy	12/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	34,3	1
6357	187	15854	Nguyễn Quang Tiên	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	31,88	1
6358	188	15855	Trần Thị Hồng Tiên	09/04/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	26,63	1
6359	189	15856	Võ Thị Thanh Tiền	19/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	30,05	1
6360	190	15857	Lê Viết Thương Tín	26/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	23,95	1
6361	191	15858	Nguyễn Minh Tín	31/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	31,98	1
6362	192	15859	Lê Hữu Tính	23/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	25,75	1
6363	193	15861	Nguyễn Văn Toàn	24/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	21,65	1
6364	194	15862	Võ Văn Toàn	07/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	23,9	1
6365	195	15863	Nguyễn Thị Thùy Trang	09/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	31,58	1
6366	196	15864	Thái Quàng Thùy Trang	18/02/2010	Nữ	Thái	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	23	1
6367	197	15865	Trần Thùy Trang	29/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	34,2	1
6368	198	15866	Trương Thị Yến Trang	30/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	36,33	1
6369	199	15867	Võ Thị Phương Trang	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	21,5	1
6370	200	15868	Huỳnh Bảo Trâm	23/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	18,93	1
6371	201	15869	Lê Nguyễn Huyền Trân	16/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	32,03	1
6372	202	15870	Cao Đình Trọng	14/02/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	18,2	1
6373	203	15872	Nguyễn Phước Trung	26/11/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	29,13	1
6374	204	15873	Nguyễn Văn Trung	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	22,75	1
6375	205	15874	Nguyễn Văn Trường	05/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	20,53	1
6376	206	15875	Nguyễn Văn Trường	21/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	16,6	1
6377	207	15876	Phan Công Tuấn Tú	17/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	22,7	1
6378	208	15879	Nguyễn Thanh Tùng	21/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	23,88	1
6379	209	15880	Nguyễn Thanh Tùng	23/04/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	19,4	1
6380	210	15881	Trà Ánh Tuyết	16/08/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	28,13	1
6381	211	15883	Huỳnh Đức Tưởng	22/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	15,3	1
6382	212	15884	Nguyễn Lê Cẩm Uyên	22/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	29,48	1
6383	213	15885	Nguyễn Thùy Uyên	18/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	33,55	1
6384	214	15886	Lê Bảo Việt	16/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	21,78	1
6385	215	15887	Nguyễn Quốc Việt	30/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	27,2	1
6386	216	15889	Nguyễn Công Vinh	22/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	27,33	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6387	217	15890	Nguyễn Thị Vy	03/03/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	21,4	1
6388	218	15891	Nguyễn Thị Trường Vy	01/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	23,68	1
6389	219	15892	Võ Thị Tường Vy	19/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	30,45	1
6390	220	15893	Nguyễn Hoàng Ý	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	20,5	1
6391	221	15894	Nguyễn Thị Như Ý	26/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	29,83	1
6392	222	15895	Dương Hoàng Yến	14/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	16,8	1
6393	223	15896	Nguyễn Thị Kim Yến	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bá Ngọc	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	24,78	1
6394	224	15917	Tạ Ngọc Bảo	29/11/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	14,55	1
6395	225	15946	Hồ Văn Đô	24/10/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	19,53	1
6396	226	16001	Trần Văn Huy	31/08/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	19,5	1
6397	227	16025	Nguyễn Thái Lâm	18/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	18,15	2
6398	228	16079	Hồ Quang Nhân	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	18,8	2
6399	229	16580	Đoàn Đinh Gia Bảo	21/05/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	23,88	1
6400	230	16592	Đoàn Trương Ngọc Chương	28/04/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	18,55	1
6401	231	16642	Nguyễn Thành Hiếu	15/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	17,45	1
6402	232	16661	Phạm Hồng Huy	28/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	20,45	1
6403	233	16772	Lê Quỳnh Như	17/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	16,88	1
6404	234	16914	Nguyễn Quang Anh	24/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	21,58	1
6405	235	16924	Hồng Thiên Bảo	06/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	27,85	1
6406	236	16934	Nguyễn Huy Cầm	18/10/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	21,15	1
6407	237	16936	Trần Thị Phương Chi	06/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	18,88	1
6408	238	16956	Dương Quang Hải	31/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	22,45	1
6409	239	16959	Võ Thị Thanh Hải	15/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	24,93	1
6410	240	17002	Nguyễn Đức Lãnh	26/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	15,45	1
6411	241	17005	Nguyễn Hữu Lập	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	23,55	1
6412	242	17045	Bùi Thị Ánh Nhi	07/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	19,35	1
6413	243	17049	Nguyễn Lê Yến Nhi	15/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	18,35	1
6414	244	17080	Vũ Trọng Quân	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	17,98	1
6415	245	17107	Lương Văn Thắng	09/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	15,65	1
6416	246	17116	Lê Nguyễn Anh Thư	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	21,45	1
6417	247	17136	Trần Thị Phương Trang	07/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	20,53	1
6418	248	17143	Phan Công Trí	02/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	14,65	1
6419	249	17152	Trần Quang Trường	27/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	23,18	1
6420	250	17153	Trần Văn Trường	28/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	21,9	1
6421	251	17167	Dương Xuân Việt	17/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	21,55	1
6422	252	17179	Tạ Thị Ngọc Vy	15/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Lý Tự Trọng	25,8	1
6423	1		Hồ Văn Hân	10/01/2008	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	Tuyển thẳng	
6424	2		Đinh Thị Hồng Diệp	16/01/2007	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	Tuyển thẳng	

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6425	3		Đinh Thị Ngọc Giang	21/08/2008	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	Tuyển thẳng	
6426	4		Đinh Như Mỹ	28/11/2007	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	Tuyển thẳng	
6427	5	08890	Bùi Tuấn An	21/08/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	13,53	1
6428	6	08891	Hồ Bình An	14/12/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	13,05	1
6429	7	08892	Hồ Thị An	28/08/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,33	1
6430	8	08893	Hồ Thị Anh	15/07/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,35	1
6431	9	08894	Nguyễn Hữu Anh	19/12/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,98	1
6432	10	08895	Nguyễn Thái Bảo	29/10/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14,1	1
6433	11	08896	Hồ Thị Beo	12/10/2009	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,6	1
6434	12	08897	Đinh Thị Bích	05/05/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,28	1
6435	13	08898	Hồ Thị Biết	25/07/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	13,85	1
6436	14	08899	Hồ Quang By	06/12/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,28	1
6437	15	08900	Đinh Thị Cảnh	01/08/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,33	1
6438	16	08901	Hồ Thị Chi	05/03/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,48	1
6439	17	08902	Hồ Xuân Chi	05/04/2009	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	13,9	1
6440	18	08903	Trần Thanh Chiêu	10/05/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,95	1
6441	19	08904	Lê Quang Chín	29/04/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	12,3	1
6442	20	08905	Hồ Văn Cư	01/09/2009	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,33	1
6443	21	08906	Hồ Hàn Quốc Cửu	12/04/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	13,78	1
6444	22	08907	Hồ Văn Danh	01/04/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	13,95	1
6445	23	08908	Nguyễn Ngọc Dân	17/02/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,7	1
6446	24	08909	Trương Nguyễn Du Dâng	07/05/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,7	1
6447	25	08910	Hồ Thị Diễm	02/09/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	13,7	1
6448	26	08911	Hồ Thị Lê Diễm	01/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14,75	1
6449	27	08912	Hồ Văn Diễm	01/04/2009	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20	1
6450	28	08913	Hồ Thị Diêng	29/04/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,63	1
6451	29	08914	Hồ Thị Diệp	17/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,05	1
6452	30	08915	Hồ Thị Diều	16/10/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,55	1
6453	31	08916	Hồ Thị Diệu	15/05/2009	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,48	1
6454	32	08917	Nguyễn Thị Kim Duẫn	15/06/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,08	1
6455	33	08918	Hồ Khánh Dung	01/02/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	11,95	1
6456	34	08919	Nguyễn Thị Lan Dung	07/04/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,05	1
6457	35	08920	Trần Thị Phương Dung	18/07/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,78	1
6458	36	08921	Hồ Thái Dũng	19/06/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,95	1
6459	37	08922	Nguyễn Trần Khánh Duy	22/08/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,4	1
6460	38	08923	Hồ Thị Duyên	04/10/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,6	1
6461	39	08924	Hồ Thị Dượng	12/04/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,58	1
6462	40	08925	Hồ Nguyên Đại	17/11/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,88	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6463	41	08926	Nguyễn Thanh Đại	15/10/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14,45	1
6464	42	08927	Đinh Võ Đang	04/06/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14,35	1
6465	43	08928	Đinh Thị Đảo	11/07/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,7	1
6466	44	08929	Hồ Nguyễn Hồ Đạt	19/02/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,43	1
6467	45	08930	Nguyễn Văn Đăng	05/08/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14,15	1
6468	46	08931	Hồ Thị Đê	15/09/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,85	1
6469	47	08932	Đinh Văn Điệu	04/09/2008	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	24,85	1
6470	48	08933	Đỗ Thái Binh Đoàn	29/10/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,33	1
6471	49	08934	Hồ Thị Gái	06/04/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,35	1
6472	50	08935	Trần Tử Giác	26/02/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,63	1
6473	51	08936	Hồ Thanh Giáp	21/09/2009	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,33	1
6474	52	08937	Hồ Y A Giêu	14/03/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,55	1
6475	53	08938	Hồ Văn Giống	19/05/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14,75	1
6476	54	08939	Hồ Quốc Giữ	09/09/2008	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14,2	1
6477	55	08940	Hồ Thị Thu Hà	06/09/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,23	1
6478	56	08941	Phạm Thị Hồng Hai	30/06/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,63	1
6479	57	08942	Hồ Thị Hạn	20/05/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,8	1
6480	58	08945	Đinh Quốc Hạo	28/08/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,3	1
6481	59	08947	Hồ Văn Hân	31/07/2009	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	13,1	1
6482	60	08948	Hồ Thị Hiền	07/01/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	12,08	1
6483	61	08949	Hồ Thị Hiền	11/06/2009	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,63	1
6484	62	08951	Hồ Thị Hoa	24/03/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,2	1
6485	63	08952	Hồ Đình Hoài	14/10/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	24,05	1
6486	64	08953	Hồ Thu Hồng	22/11/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,3	1
6487	65	08954	Đinh Thị Hoàng Hợp	18/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,15	1
6488	66	08955	Hồ Thị Huấn	06/10/2008	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,48	1
6489	67	08956	Hồ Thị Mỹ Huệ	10/05/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,58	1
6490	68	08957	Hồ Thị Huyền	17/10/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,78	1
6491	69	08958	Hồ Bảo Hưng	28/10/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,48	1
6492	70	08959	Đinh Thị Hướng	12/08/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,93	1
6493	71	08960	Nguyễn Nam Duy Hữu	21/08/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14,65	1
6494	72	08961	Hồ Quang Khải	22/02/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,9	1
6495	73	08962	Hồ Thị Khải	12/11/2009	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,65	1
6496	74	08963	Trần Đức Khải	29/01/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14,48	1
6497	75	08964	Đinh Nguyễn Khang	10/08/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,45	1
6498	76	08965	Trần Duy Khang	04/10/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14,9	1
6499	77	08966	Hồ Minh Khánh	22/06/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,08	1
6500	78	08967	Nguyễn Quốc Khánh	02/09/2008	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,05	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6501	79	08968	Hồ Khắc Khiêm	15/06/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14,75	1
6502	80	08969	Hồ Văn Khơi	21/02/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14,8	1
6503	81	08970	Hồ Thị Kiều	20/09/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,93	1
6504	82	08971	Nguyễn Thị Chân Kim	03/11/2009	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,05	1
6505	83	08972	Đinh Kỳ	09/09/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,13	1
6506	84	08973	Hồ Hải Kỳ	24/11/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,23	1
6507	85	08974	Nguyễn Văn Kỳ	14/08/2009	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,7	1
6508	86	08975	Hồ Văn Lạ	05/11/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,8	1
6509	87	08976	Hồ Thị Phương Lạc	28/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,25	1
6510	88	08977	Vũ Gia Lạc	02/07/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,7	1
6511	89	08978	Nguyễn Thị Lân	08/09/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,43	1
6512	90	08979	Hồ Y Lệ	01/01/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	12,95	1
6513	91	08980	Hồ Văn Lệnh	09/12/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,1	1
6514	92	08981	Hồ Thị Mai Liễu	25/01/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,93	1
6515	93	08982	Hồ Văn Loa	28/12/2009	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,48	1
6516	94	08983	Trần Quang Long	07/09/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14,98	1
6517	95	08986	Nguyễn Mạnh Lưu	13/11/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,25	1
6518	96	08987	Trần Văn Lưu	23/10/2009	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,75	1
6519	97	08989	Hồ Thị Măn	08/09/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,8	1
6520	98	08990	Hồ Thị Mẫn	07/01/2009	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,75	1
6521	99	08991	Nguyễn Thị Hà Mẫn	08/11/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	24,48	1
6522	100	08992	Hồ Thị Miền	18/09/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	13,45	1
6523	101	08993	Lương Cao Minh	14/03/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,38	1
6524	102	08994	Hồ Văn Mít	25/04/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	12,95	1
6525	103	08995	Hồ Thị Mới	05/05/2009	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,65	1
6526	104	08996	Hồ Văn Mùa	17/01/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,7	1
6527	105	08997	Hồ Huyền Thảo My	22/04/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,05	1
6528	106	08998	Hồ Thị Yến My	23/11/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,1	1
6529	107	08999	Nguyễn Thị My	17/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,6	1
6530	108	09000	Nguyễn Thị Hà My	30/06/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,63	1
6531	109	09002	Hồ Nguyễn Phương Nam	24/12/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,05	1
6532	110	09003	Nguyễn Văn Nam	30/04/2009	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,03	1
6533	111	09004	Trần Thị Bích Nga	25/07/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	11,75	1
6534	112	09005	Nguyễn Thị Hồng Ngân	07/05/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,48	1
6535	113	09006	Nguyễn Văn Nghị	13/05/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,03	1
6536	114	09007	Hồ Văn Nghiệm	10/09/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	11,1	1
6537	115	09008	Nguyễn Thị Ngọ	28/05/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,88	1
6538	116	09009	Hồ Thị Nguy	21/12/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,08	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6539	117	09010	Nguyễn Thị Mỹ Nguyên	01/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,8	1
6540	118	09011	Đinh Thị Nhã	07/04/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,23	1
6541	119	09012	Hồ Văn Nhân	15/06/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14,75	1
6542	120	09013	Trần Thị Nhân	03/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,03	1
6543	121	09014	Hồ Văn Nhận	08/09/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14,85	1
6544	122	09015	Trần Hữu Nhật	17/04/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14,43	1
6545	123	09016	Hồ Văn Nhị	15/11/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,15	1
6546	124	09017	Hồ Thị Nhiêu	26/08/2009	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,73	1
6547	125	09018	Hồ Thị Nhung	16/11/2009	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,65	1
6548	126	09019	Nguyễn Thị Hồng Như	29/07/2009	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,03	1
6549	127	09020	Nguyễn Thị Nương	20/10/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,43	1
6550	128	09022	Hồ Thị Kim Oanh	07/11/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,3	1
6551	129	09023	Hồ Thị Phái	20/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,03	1
6552	130	09024	Hồ Thị Phấn	04/03/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,6	1
6553	131	09025	Đinh Thị Yến Phi	10/08/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,1	1
6554	132	09026	Hồng Thành Hạ Phiên	13/10/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	12,25	1
6555	133	09027	Nguyễn Thị Phơi	12/10/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,93	1
6556	134	09028	Hồ Hải Phương	21/07/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	13,78	1
6557	135	09029	Lê Thị Kim Phượng	01/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	24,8	1
6558	136	09030	Hồ Trần Nam Quảng	12/10/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	11,7	1
6559	137	09031	Hồ Văn Quay	24/01/2009	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,13	1
6560	138	09032	Đinh Hồng Quân	15/02/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,9	1
6561	139	09033	Nguyễn Thái Quốc	09/03/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,3	1
6562	140	09034	Hồ Văn Quý	12/02/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	12,7	1
6563	141	09035	Lê Hoàng Quyền	12/11/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	13,35	1
6564	142	09036	Hồ Văn Quyết	26/08/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14	1
6565	143	09037	Trần Thị Quyết	12/06/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	13,15	1
6566	144	09038	Hồ Anh Quỳnh	01/07/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14,83	1
6567	145	09039	Hồ Văn Quỳnh	29/01/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,25	1
6568	146	09041	Nguyễn Thị Hoa Sen	24/02/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	27,03	1
6569	147	09042	Hồ Thị Chi Su	12/06/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	24,9	1
6570	148	09043	Hồ Thị Sui	17/11/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,55	1
6571	149	09044	Nguyễn Thị Kim Tá	19/08/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,8	1
6572	150	09047	Nguyễn Nhật Tân	07/07/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,2	1
6573	151	09048	Nguyễn Thị Bích Thả	19/06/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,05	1
6574	152	09049	Hồ Duy Thạch	16/07/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	13,5	1
6575	153	09050	Vũ Hoàng Thái	17/02/2009	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,08	1
6576	154	09051	Hồ Thị Châu Thanh	19/09/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6577	155	09052	Hồ Trần Thị Như Thành	14/03/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,6	1
6578	156	09053	Nguyễn Xuân Thành	12/07/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,7	1
6579	157	09054	Trần Thị Mỹ Thạnh	12/11/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,03	1
6580	158	09055	Nguyễn Thị Bích Thảo	25/01/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,8	1
6581	159	09056	Hồ Thị Thẻo	21/10/2009	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,05	1
6582	160	09057	Hồ Thị Thêm	20/12/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	13,8	1
6583	161	09058	Hồ Thị Thiểu	05/09/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,65	1
6584	162	09060	Nguyễn Thị Thơ	10/07/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,63	1
6585	163	09061	Nguyễn Văn Thơ	14/02/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14,95	1
6586	164	09062	Hồ Văn Thời	17/02/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,03	1
6587	165	09063	Hồ Thị Thuệ	07/07/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,08	1
6588	166	09064	Hồ Thị Bảo Thùy	03/05/2008	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,6	1
6589	167	09065	Hồ Thị Thúy	14/11/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,65	1
6590	168	09066	Nguyễn Thị Thúy	14/11/2008	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,95	1
6591	169	09067	Đinh Thị Thường	17/10/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,2	1
6592	170	09068	Hồ Thị Thường	25/03/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,43	1
6593	171	09069	Nguyễn Thị Thường	03/05/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21	1
6594	172	09070	Hồ Thị Bích Tĩnh	15/06/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,33	1
6595	173	09074	Hồ Thị Huyện Trâm	26/02/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	24,15	1
6596	174	09075	Hồ Thị Phương Trâm	08/11/2009	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,55	1
6597	175	09076	Hồ Thị Tri	15/09/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,43	1
6598	176	09077	Trần Thị Mai Tri	20/05/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,83	1
6599	177	09078	Nguyễn Phan Lâm Triều	01/11/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14,35	1
6600	178	09079	Hồ Thị Trinh	06/04/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18	1
6601	179	09080	Nguyễn Ngọc Trỗi	20/01/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,5	1
6602	180	09081	Nguyễn Hồ Thị Kim Trúc	17/08/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	24,48	1
6603	181	09082	Hồ Quang Trung	06/04/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,65	1
6604	182	09083	Hồ Văn Trường	23/10/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,68	1
6605	183	09085	Hồ Minh Tuấn	14/02/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,65	1
6606	184	09086	Phạm Quốc Tuấn	12/01/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,83	1
6607	185	09087	Lê Phương Tuất	30/10/2008	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14,55	1
6608	186	09088	Hồ Thị Ủy	01/01/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22	1
6609	187	09091	Hồ Thị Phương Uyển	03/01/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,6	1
6610	188	09092	Nguyễn Thanh Vĩ	14/09/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,93	1
6611	189	09093	Hồ Thị Viên	02/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,28	1
6612	190	09094	Hồ Thị Viễn	18/04/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,6	1
6613	191	09095	Hồ Quảng Vĩnh	17/12/2009	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Vinh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	13,65	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6614	192	09098	Đinh Thị Vượng	30/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,15	1
6615	193	09100	Hồ Thị Lưu Vy	01/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,83	1
6616	194	09101	Hồ Văn Vy	14/03/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,3	1
6617	195	09102	Hồng Thị Thảo Vy	25/10/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,7	1
6618	196	09103	Nguyễn Thị Hà Vy	05/08/2009	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Don	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14,65	1
6619	197	09104	Hồ Thế Vỹ	06/06/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,63	1
6620	198	09105	Hồ Thị Lệ Vỹ	02/05/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Linh	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14,73	1
6621	199	09106	Hồ Thị Phương Vỹ	14/05/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Vân	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,2	1
6622	200	09107	Hồ Thị Phương Xà	26/06/2009	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,83	1
6623	201	09109	Hồ Văn Ý	17/07/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	12,35	1
6624	202	09110	Hồ Nguyễn Bình Yên	29/04/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Trà Nam	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,85	1
6625	203	09111	Nguyễn Văn An	21/11/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,05	1
6626	204	09112	Lê Thị Vi Anh	25/02/2010	Nữ	Kinh	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,53	1
6627	205	09113	Phạm Thị Quỳnh Anh	22/08/2009	Nữ	Xơ-đăng	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,05	1
6628	206	09114	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	10/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,03	1
6629	207	09115	Hồ Văn Bảo	24/09/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,7	1
6630	208	09116	Hồ Văn Bảo	21/01/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,43	1
6631	209	09117	Nguyễn Lê Bảo	09/01/2009	Nam	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,25	1
6632	210	09118	Nguyễn Phi Gia Bảo	14/11/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,38	1
6633	211	09119	Hồ A Bạo	20/05/2010	Nam	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	26,6	1
6634	212	09120	Hồ Thị Béo	01/01/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,7	1
6635	213	09121	Hồ Thị Biếp	07/01/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,28	1
6636	214	09122	Trần Văn Biểu	30/12/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,15	1
6637	215	09123	Hồ Trang Bin	01/10/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,3	1
6638	216	09124	Hồ Văn Bin	30/12/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,6	1
6639	217	09125	Hồ Văn Cầm	15/10/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,4	1
6640	218	09126	Hồ Văn Châu	14/07/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,43	1
6641	219	09127	Hồ Văn Chi	19/04/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14,95	1
6642	220	09128	Lê Thị Kim Chi	21/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	24,9	1
6643	221	09129	Trần Thị Kim Chi	11/02/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,9	1
6644	222	09130	Hồ Lâm Hoàng Chu	10/04/2010	Nam	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	24,15	1
6645	223	09131	Hồ Thị Chúc	20/04/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,3	1
6646	224	09132	Hồ Nguyễn Quốc Cường	12/07/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,28	1
6647	225	09133	Hồ Thị Diễm	17/10/2010	Nữ	Xơ-đăng	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,3	1
6648	226	09134	Hồ Thị Diễm	26/02/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,68	1
6649	227	09135	Hồ Thị Huỳnh Diễm	06/01/2010	Nữ	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,28	1
6650	228	09136	Hồ Thị Diều	05/05/2009	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,4	1
6651	229	09137	Trần Văn Hùng Dũng	08/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,45	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6652	230	09138	Hồ Quang Duy	21/06/2009	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,35	1
6653	231	09139	Hồ Thị Duy	05/11/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,08	1
6654	232	09140	Hồ Thị Bích Duyên	06/11/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,58	1
6655	233	09141	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	06/04/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,6	1
6656	234	09142	Hồ Thị Ánh Dương	24/10/2010	Nữ	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,68	1
6657	235	09143	Trần Hoàng Dương	30/04/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,03	1
6658	236	09144	Hồ Văn Đài	25/05/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,88	1
6659	237	09145	A Rất Hồ Đại	25/03/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,13	1
6660	238	09146	Hồ Vĩ Đại	06/05/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,9	1
6661	239	09147	Hồ Quốc Đoàn	03/08/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,65	1
6662	240	09148	Phạm Đinh Văn Đôi	13/09/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,55	1
6663	241	09149	Hồ Văn Đương	12/06/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,3	1
6664	242	09150	Hồ Thị Thu Giang	19/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,85	1
6665	243	09151	Đinh Thị Mỹ Giao	02/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,5	1
6666	244	09152	Mai Lê Khắc Gôn	13/11/2009	Nam	Kinh	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,53	1
6667	245	09153	Hồ Thị Hai	01/01/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,33	1
6668	246	09154	Hồ Thị Hải	09/02/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	27,08	1
6669	247	09155	Hồ Thị Mỹ Hải	19/07/2009	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,1	1
6670	248	09156	Lê Hoàng Hải	07/12/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,28	1
6671	249	09157	Lê Thị Minh Hằng	15/10/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,43	1
6672	250	09158	Hồ Thái Hậu	15/07/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,75	1
6673	251	09159	Hồ Văn Hậu	07/02/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	15,15	1
6674	252	09160	Hồ Thị Hềm	17/03/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,18	1
6675	253	09161	Hồ Thị Thúy Hiền	28/10/2010	Nữ	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,68	1
6676	254	09162	Giang Thị Ánh Hoài	03/01/2010	Nữ	Ba-na	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	29,8	1
6677	255	09163	Bùi Thanh Hoàng	04/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	24,05	1
6678	256	09164	Mai Hồ Khả Hoàng	21/01/2010	Nam	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,88	1
6679	257	09165	Hồ Thị Hồng	04/09/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,78	1
6680	258	09166	Hồ Thị Hồng	24/05/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,18	1
6681	259	09167	Hồ Thị Hồng	26/04/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,4	1
6682	260	09168	Hồ Văn Hợp	18/09/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20	1
6683	261	09169	Hồ Quang Huy	03/09/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,75	1
6684	262	09170	Hồ Quang Huy	17/03/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,05	1
6685	263	09171	Trần Quang Huy	14/04/2009	Nam	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,5	1
6686	264	09172	Hồ Thị Huyền	08/02/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,45	1
6687	265	09173	Hồ Như Kha	07/10/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,7	1
6688	266	09174	Hồ Văn Khải	20/08/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,08	1
6689	267	09175	Hồ Huy Khang	28/05/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,03	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6690	268	09176	Nguyễn Bảo Khang	03/11/2009	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,75	1
6691	269	09177	Nguyễn Việt Khang	09/05/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	27,2	1
6692	270	09178	Hồ Văn Khánh	18/05/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,65	1
6693	271	09179	Trần Thị Dương Khảo	18/09/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,33	1
6694	272	09180	Lê Quốc Khăng	04/01/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,08	1
6695	273	09181	Đinh Xuân Khi	16/10/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14,5	1
6696	274	09182	Hồ Thị Khiếu	21/04/2009	Nữ	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,6	1
6697	275	09183	Hồ Nguyễn Đăng Khoa	24/07/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,48	1
6698	276	09185	Hồ Văn Khoa	07/08/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	27,2	1
6699	277	09186	Nguyễn Anh Khoa	21/01/2010	Nam	Xơ-đăng	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	24,3	1
6700	278	09187	Hồ Thanh Khuê	04/07/2010	Nam	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20	1
6701	279	09188	Hồ Gia Kiệt	02/03/2009	Nam	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,35	1
6702	280	09189	Hồ Thị Kiều	01/02/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,75	1
6703	281	09190	Hồ Thị Kim	24/09/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,83	1
6704	282	09191	Trần Thị Thiên Kim	19/07/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,55	1
6705	283	09192	Hồ Văn Kỳ	29/08/2010	Nam	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,25	1
6706	284	09193	Trần Triệu Kỷ	15/03/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19	1
6707	285	09194	Nguyễn Thị Lân	23/06/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,93	1
6708	286	09195	Nguyễn Thành Lê	17/05/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,85	1
6709	287	09196	Đinh Thị Liền	06/09/2008	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,9	1
6710	288	09197	Hồ Thị Mỹ Liễu	12/08/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,53	1
6711	289	09198	Đinh Thị Mỹ Linh	14/07/2010	Nữ	Xơ-đăng	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	27,38	1
6712	290	09199	Xuân Thị Mỹ Linh	14/06/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	26,1	1
6713	291	09201	Hồ Văn Lộc	18/12/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,25	1
6714	292	09202	Hồ Đinh Hoàng Luân	22/08/2010	Nam	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	27,83	1
6715	293	09203	Hồ Văn Luận	10/07/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,13	1
6716	294	09204	Đinh Thị Mỹ Luông	29/03/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,98	1
6717	295	09205	Đinh Thị Mạnh	09/06/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,85	1
6718	296	09206	Hồ Thị Mẫn	23/08/2009	Nữ	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,93	1
6719	297	09207	Trần Lê Minh	17/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,28	1
6720	298	09208	Hồ Thị Diệu My	01/12/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,75	1
6721	299	09209	Đinh Phước Mỹ	01/11/2010	Nam	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,85	1
6722	300	09210	Hồ Thị Anh Na	22/01/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,5	1
6723	301	09211	Lê Cao Nam	18/08/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,45	1
6724	302	09212	Nguyễn Trung Nam	08/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,1	1
6725	303	09213	Nguyễn Thị Nga	30/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,15	1
6726	304	09214	Hồ Thị Ngân	10/01/2009	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,3	1
6727	305	09215	Hồ Thị Ngân	01/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,55	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6728	306	09216	Hồ Văn Nghĩa	12/03/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18	1
6729	307	09217	Nguyễn Văn Nghĩa	20/04/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,5	1
6730	308	09218	Lê Thị Hương Nghiệp	09/11/2009	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,88	1
6731	309	09219	Hồ Thị Mai Ngoàn	05/07/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,2	1
6732	310	09220	Đinh Thị Kim Ngọc	02/02/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,85	1
6733	311	09221	Hồ Thị Bích Ngọc	02/01/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,5	1
6734	312	09222	Nguyễn Hồ Thủy Nguyên	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	28,5	1
6735	313	09223	Hồ Chí Nhân	14/11/2009	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,55	1
6736	314	09225	Hồ Thị Nhị	05/12/2009	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,6	1
6737	315	09226	Xuân Thị Bích Nhị	25/09/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,93	1
6738	316	09227	Hồ Văn Nhỏ	05/10/2009	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,25	1
6739	317	09228	Đinh Thị Yến Như	02/03/2010	Nữ	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	27,3	1
6740	318	09229	Nguyễn Anh Như	11/07/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,3	1
6741	319	09230	Nguyễn Thị Bích Như	28/12/2009	Nữ	Xơ-đăng	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,18	1
6742	320	09231	Hồ Thị Nhược	22/03/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,58	1
6743	321	09232	Nguyễn Thị Mỹ Nhược	01/07/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,75	1
6744	322	09233	Nguyễn Đoàn Nhất Phong	08/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,75	1
6745	323	09234	Hồ Quốc Phú	15/11/2010	Nam	Xơ-đăng	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	14,95	1
6746	324	09235	Đinh Thị Phương	27/11/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19	1
6747	325	09236	Đinh Thị Phượng	20/11/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,7	1
6748	326	09237	Hồ Văn Quyền	01/05/2009	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,95	1
6749	327	09238	Đinh Thị Mai Quyến	13/09/2010	Nữ	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,83	1
6750	328	09239	Nguyễn Thị Minh Quyến	04/10/2010	Nữ	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,3	1
6751	329	09240	Hồ Thanh Quyết	17/04/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,65	1
6752	330	09241	Hồ Thị Quyết	15/02/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,53	1
6753	331	09242	Hồ Quý Sang	16/11/2010	Nam	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,25	1
6754	332	09243	Nguyễn Danh Sơn	01/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,1	1
6755	333	09244	Hồ Quốc Sử	08/06/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,05	1
6756	334	09245	Nguyễn Thị Tam	05/10/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,73	1
6757	335	09246	Hồ Văn Thà	15/06/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,95	1
6758	336	09247	Bùi Hồ Hoàng Thành	16/06/2010	Nam	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,65	1
6759	337	09248	Đào Xuân Thành	01/08/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,28	1
6760	338	09249	Hồ Trung Thành	21/06/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,13	1
6761	339	09250	Nguyễn Thị Phương Thảo	20/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,3	1
6762	340	09251	Phạm Thị Phương Thảo	03/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	26,58	1
6763	341	09252	Đinh Thị Thẻo	04/01/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,83	1
6764	342	09253	Nguyễn Thị Bảo Thi	27/09/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,53	1
6765	343	09254	Hồ Thị Thiêm	05/06/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,35	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6766	344	09255	Hồ Chí Thiện	16/02/2010	Nam	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	27,43	1
6767	345	09256	Hồ Ngọc Thiện	20/02/2010	Nam	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,98	1
6768	346	09257	A Lăng Hoàng Thịnh	15/11/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,8	1
6769	347	09258	Hồ Thị Thoán	24/01/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,28	1
6770	348	09259	Nguyễn Thị Thủy	06/06/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,2	1
6771	349	09260	Hoàng Anh Thư	22/08/2010	Nữ	Tày	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	28,75	1
6772	350	09261	Đinh Thị Thước	22/11/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,95	1
6773	351	09262	Mai Nguyên Thương	16/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,15	1
6774	352	09263	Phan Hữu Tiên	19/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	26,13	1
6775	353	09264	Đinh Thị Mai Tím	01/02/2010	Nữ	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	27,93	1
6776	354	09265	Phạm Thị Tính	02/06/2008	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,3	1
6777	355	09266	Nguyễn Văn Toàn	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,95	1
6778	356	09267	Hồ Thị Tớ	06/09/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,78	1
6779	357	09268	Hồ Lương Trầm	02/06/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,83	1
6780	358	09269	Hồ Thị Tri	10/10/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,38	1
6781	359	09270	Vũ Duy Trì	28/08/2010	Nam	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,6	1
6782	360	09271	Hồ Minh Trí	28/10/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,2	1
6783	361	09272	Hồ Quang Truyền	11/08/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,9	1
6784	362	09273	Phạm Minh Tú	24/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	26,18	1
6785	363	09274	Hồ Văn Tuấn	25/05/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,9	1
6786	364	09275	Lê Hoàng Tuấn	08/05/2010	Nam	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,5	1
6787	365	09276	Vũ Nguyễn Cẩm Tuyền	18/08/2010	Nữ	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	28,33	1
6788	366	09277	Hồ Thị Mỹ Uyên	27/07/2010	Nữ	Xơ-đăng	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	24,23	1
6789	367	09278	Khuất Thị Lệ Uyên	01/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	28,28	1
6790	368	09279	Hoàng Thị Phạm Vi	08/05/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,23	1
6791	369	09280	Khuất Thị Tường Vi	01/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,95	1
6792	370	09281	Hồ Văn Vinh	07/10/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,58	1
6793	371	09282	Hồ Văn Võ	13/09/2010	Nam	Co	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,8	1
6794	372	09283	Đinh Đặng Hoàng Vũ	28/09/2010	Nam	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,1	1
6795	373	09284	Hồ Thị Hồng Vy	06/02/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT TH&THCS Long Túc	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,5	1
6796	374	09285	Rơ Thị Cẩm Vy	12/01/2010	Nữ	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,2	1
6797	375	09286	Hồ Thị Xuân	06/03/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	24,48	1
6798	376	09287	Hồ Thị Ý	18/07/2010	Nữ	Mnông	PTDTBT THCS Trà Leng	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,68	1
6799	377	09288	Đinh Thị Hải Yến	04/02/2009	Nữ	Ca-dong	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,05	1
6800	378	09289	Hồ Thị Yến	08/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Dơn	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,5	1
6801	379	09290	Hồ Thị Thúy Ân	17/05/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	30,33	1
6802	380	09291	Hồ Thị Bái	07/06/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	24,75	1
6803	381	09292	Hồ Duy Thái Bình	02/06/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	26,2	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6804	382	09293	Nguyễn Thị Bình	04/07/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	28,5	1
6805	383	09294	Hồ Văn Bùn	17/01/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	26,75	1
6806	384	09295	Hồ Văn Buồn	17/06/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	28,78	1
6807	385	09296	Nguyễn Thị Kim Chi	31/10/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,33	1
6808	386	09297	Hồ Thị Dang	12/01/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	27,05	1
6809	387	09298	Đinh Thị Diệp	05/07/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,55	1
6810	388	09299	Hồ Thị Diệp	01/01/2008	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	24,6	1
6811	389	09300	Huỳnh Thị Hồng Diệp	25/07/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	28,4	1
6812	390	09301	Hồ Chí Dĩnh	14/10/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,88	1
6813	391	09302	Nguyễn Thị Kỳ Dịu	05/04/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,25	1
6814	392	09303	Hồ Hoàng Anh Duy	13/08/2009	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	26,85	1
6815	393	09304	Hồ Thiện Duy	17/11/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,88	1
6816	394	09305	Trương Quang Đạt	26/01/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	24,25	1
6817	395	09306	Hồ Trung Điệp	14/02/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	26,33	1
6818	396	09307	Hồ Thị Gái	25/12/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,6	1
6819	397	09308	Hồ Thị Bích Gái	22/01/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	26,93	1
6820	398	09309	Hồ Thị Giang	20/10/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,68	1
6821	399	09310	Hồ Văn Gióng	02/05/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	27,13	1
6822	400	09311	Hồ Huỳnh Gòa	19/09/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,8	1
6823	401	09312	Nguyễn Thị Hằng	09/07/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,58	1
6824	402	09313	Hồ Thị Hê	01/03/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22	1
6825	403	09314	Hồ Thị Kim Hiền	15/10/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,03	1
6826	404	09315	Hồ Thị Hiệt	02/04/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,18	1
6827	405	09316	Hồ Văn Him	27/09/2009	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	24,78	1
6828	406	09318	Hồ Thị Hội	25/04/2009	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,15	1
6829	407	09319	Hồ Thị Hồng	19/05/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21	1
6830	408	09320	Hồ Thị Hồng	04/07/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,78	1
6831	409	09321	Nguyễn Thị Hồng	15/02/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,93	1
6832	410	09322	Nguyễn Thị Xuân Hồng	30/04/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	28,23	1
6833	411	09323	Hồ Văn Hợp	09/08/2009	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	29,15	1
6834	412	09324	Hồ Thị Huệ	31/05/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,38	1
6835	413	09325	Hồ Đức Huy	10/08/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,95	1
6836	414	09326	Hồ Quang Huy	06/05/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	26	1
6837	415	09327	Phạm Quang Huy	11/05/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,35	1
6838	416	09328	Nguyễn Thị Huyện	02/01/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	27,5	1
6839	417	09329	Hồ Văn Huyệt	20/01/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,75	1
6840	418	09330	Hồ Thị Bích Hữu	16/11/2009	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	24,8	1
6841	419	09332	Nguyễn Mạnh Khang	29/04/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,6	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6842	420	09333	Nguyễn Trường Khang	27/06/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,45	1
6843	421	09334	Hồ Đình Khuê	05/07/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,1	1
6844	422	09335	Nguyễn Mạnh Khuê	05/09/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,9	1
6845	423	09336	Hồ Thị Kiều	16/06/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,75	1
6846	424	09337	Hồ Thị Kim Lệ	11/10/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,9	1
6847	425	09338	Nguyễn Phước Lệnh	10/11/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,2	1
6848	426	09339	Hồ Văn Liệt	18/09/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,25	1
6849	427	09340	Hồ Duy Lịnh	15/12/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,15	1
6850	428	09341	Hồ Thị Lít	24/07/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	24,98	1
6851	429	09342	Hồ Thị Lộc	16/08/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,8	1
6852	430	09343	Hồ Ly Miêu	14/03/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,3	1
6853	431	09344	Hồ Thị Hồng Miêu	15/05/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,7	1
6854	432	09345	Hồ Thị Hà My	07/11/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,23	1
6855	433	09346	Hồ Thị Hiền My	22/09/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,35	1
6856	434	09347	Nguyễn Thị Hải My	07/05/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,38	1
6857	435	09348	Nguyễn Thị Hoài My	07/05/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,6	1
6858	436	09349	Hồ Thị Nãi	16/04/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,9	1
6859	437	09350	Hồ Thị Nghe	01/01/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,33	1
6860	438	09351	Nguyễn Thành Nghiệm	01/02/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,9	1
6861	439	09352	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	01/12/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,58	1
6862	440	09353	Hồ Thị Thu Nguyên	10/04/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	24,28	1
6863	441	09354	Trần Hoàng Nguyễn	07/06/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	26,03	1
6864	442	09355	Hồ Thị Nguyệt	15/09/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,65	1
6865	443	09356	Hồ Thị Hồng Nhánh	10/06/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	26,45	1
6866	444	09357	Hồ Thị Ái Nhân	13/04/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,83	1
6867	445	09358	Hồ Thị Hồng Nhị	25/11/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,78	1
6868	446	09359	Hồ Thị Nhiên	20/10/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,08	1
6869	447	09360	Hồ Thị Nhiệt	26/06/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,13	1
6870	448	09361	Hồ Thị Nhở	04/04/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,1	1
6871	449	09363	Hồ Thị Hồng Nhung	22/11/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,38	1
6872	450	09364	Đinh Thị Dương Như	23/07/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,33	1
6873	451	09365	Hồ Thị Hồng Như	18/05/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,45	1
6874	452	09366	Hồ Thị Phân	11/08/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	28,55	1
6875	453	09367	Lê Thị Phấn	26/04/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	26,58	1
6876	454	09368	Hồ Văn Phiên	02/03/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,45	1
6877	455	09369	Hồ Văn Phiêu	30/10/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,58	1
6878	456	09370	Nguyễn Hoàng Phúc	12/01/2009	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	18,43	1
6879	457	09371	Nguyễn Việt Quang	17/09/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,4	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6880	458	09372	Hồ Văn Quân	26/01/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,7	1
6881	459	09373	Hồ Văn Quỳnh	15/05/2009	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,13	1
6882	460	09374	Hồ Vũ Đức Quỳnh	11/12/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,1	1
6883	461	09375	Nguyễn Xuân Quỳnh	20/03/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,5	1
6884	462	09376	Hồ Văn Quýt	15/05/2009	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,9	1
6885	463	09377	Hồ Văn Sĩnh	17/07/2007	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,6	1
6886	464	09378	Hồ Thị Thảo Sương	25/03/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	29,75	1
6887	465	09379	Phạm Thị Xuân Thanh	15/05/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,88	1
6888	466	09380	Hồ Mẫn Thạnh	02/11/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,7	1
6889	467	09381	Hồ Thị Thên	15/01/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,8	1
6890	468	09382	Hồ Văn Thổi	05/12/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	16,55	1
6891	469	09384	Hồ Nguyễn Linh Thư	27/12/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,48	1
6892	470	09385	Phạm Thị Bích Thừa	12/02/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	24,83	1
6893	471	09386	Hồ Thị Cẩm Tiên	14/11/2009	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,63	1
6894	472	09387	Hồ Thị Tiết	26/12/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	26,95	1
6895	473	09388	Hồ Thị Tiêu	04/12/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	26,25	1
6896	474	09389	Hồ Minh Trị	02/02/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,8	1
6897	475	09390	Huỳnh Văn Trị	07/02/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,55	1
6898	476	09391	Vũ Đình Quốc Trọng	23/08/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,73	1
6899	477	09393	Hồ Văn Trực	05/08/2009	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,55	1
6900	478	09394	Hồ Đăng Trường	15/09/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,95	1
6901	479	09395	Hồ Quốc Trưởng	27/01/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,35	1
6902	480	09396	Hồ Thị Tuệ	05/11/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	24,15	1
6903	481	09398	Hồ Thị Mỹ Tuyên	29/08/2009	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,73	1
6904	482	09399	Hồ Thị Thủy Tuyên	06/08/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	28,18	1
6905	483	09400	Hồ Văn Tử	01/11/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	20,23	1
6906	484	09401	Hồ Quốc Tương	27/11/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,45	1
6907	485	09402	Đinh Thị Tý	23/04/2009	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	19,65	1
6908	486	09403	Đinh Thị Kim Uyên	19/11/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,35	1
6909	487	09404	Hồ Thị Thúy Uyên	10/11/2009	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	24,15	1
6910	488	09405	Hồ Thị Vâng	05/02/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,73	1
6911	489	09406	Hồ Quốc Việt	30/07/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	24,5	1
6912	490	09407	Lê Hoàng Anh Vũ	14/10/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	22,45	1
6913	491	09408	Hồ Ánh Vương	02/02/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21	1
6914	492	09409	Hồ Thiên Vương	07/04/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Tập	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	17,63	1
6915	493	09410	Hồ Thị Mỹ Yên	02/07/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	21,3	1
6916	494	09411	Lê Thị Yên	13/10/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTBT THCS Trà Cang	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	23,43	1
6917	495	14359	Nguyễn Thị An Na	24/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	35,33	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6918	496	14522	Nguyễn Thị Hoài Dương	16/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trà Mai	Nam Trà My	THPT Nam Trà My	25,75	1
6919	1		Nguyễn Tấn Tân	30/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	Tuyển thẳng	
6920	2		Châu Hồ Tiến Sỹ	07/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	Tuyển thẳng	
6921	3		Ninh Ngọc Tài	18/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	Tuyển thẳng	
6922	4		Trần Thị Bảo Trâm	17/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	Tuyển thẳng	
6923	5	10968	Đoàn Bảo An	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	25,4	1
6924	6	10970	Phạm Thành An	11/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	28,45	1
6925	7	10971	Trương Văn An	03/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	28,63	1
6926	8	10972	Võ Phạm Phúc An	24/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	22,58	1
6927	9	10973	Đặng Tuấn Anh	16/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	27,68	1
6928	10	10974	Lê Quỳnh Anh	21/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	26,08	1
6929	11	10975	Lê Tuấn Anh	25/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	18,35	1
6930	12	10976	Phạm Ngọc Lan Anh	06/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	31,85	1
6931	13	10977	Phạm Tuấn Anh	04/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	24	1
6932	14	10978	Trương Nguyễn Quỳnh Anh	02/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	31,28	1
6933	15	10979	Phạm Hoài Ân	26/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	29,13	1
6934	16	10980	Huỳnh Gia Bảo	27/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	24,68	1
6935	17	10981	Huỳnh Gia Bảo	16/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	22,53	1
6936	18	10982	Lê Gia Bảo	21/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	23,9	1
6937	19	10984	Nguyễn Trần Gia Bảo	17/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	30,8	1
6938	20	10985	Võ Thiên Bảo	31/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	14,88	1
6939	21	10987	Huỳnh Thị Thanh Chung	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	23,5	1
6940	22	10988	Huỳnh Văn Chương	20/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	31,83	1
6941	23	10989	Nguyễn Chí Công	03/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	16,7	1
6942	24	10990	Nguyễn Dương Kiều Diễm	25/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	28,98	1
6943	25	10991	Trần Thị Lệ Diễm	18/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	28,43	1
6944	26	10992	Phạm Thị Hồng Diệu	25/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	17,58	1
6945	27	10993	Dương Thị Thuỳ Dung	12/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	24,53	1
6946	28	10994	Đoàn Kim Lê Dung	21/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	31,45	1
6947	29	10995	Nguyễn Hoàng Thùy Dung	15/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	27,1	1
6948	30	10996	Nguyễn Tấn Dũng	09/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	19,55	1
6949	31	10997	Tống Thị Mỹ Duyên	24/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	22,1	1
6950	32	10998	Trần Thị Mỹ Duyên	12/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	31,08	1
6951	33	11000	Võ Nhật Dương	12/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	28,43	1
6952	34	11001	Huỳnh Quốc Đại	05/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	26,83	1
6953	35	11002	Huỳnh Ngọc Đáng	11/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	26,73	1
6954	36	11003	Dũ Quang Đạt	13/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	24,5	1
6955	37	11004	Nguyễn Hoàng Đạt	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	18,05	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6956	38	11005	Nguyễn Thị Thảo Đạt	19/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	33,08	1
6957	39	11006	Trần Đức Đạt	13/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	21,38	1
6958	40	11007	Nguyễn Văn Định	25/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	32,55	1
6959	41	11008	Thái Thị Mây Đoan	10/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	24,43	1
6960	42	11009	Võ Ngọc Gia	19/11/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	23,5	1
6961	43	11010	Lê Thị Hà Giang	26/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	18,05	1
6962	44	11011	Nguyễn Thanh Hải	20/07/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	29,23	1
6963	45	11012	Võ Thành Hải	20/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	33,08	1
6964	46	11013	Huỳnh Trúc Hằng	20/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	29,78	1
6965	47	11014	Lê Nguyễn Gia Hân	30/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	27,13	1
6966	48	11015	Nguyễn Thị Tố Hân	06/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	16,93	1
6967	49	11016	Huỳnh Quang Hậu	09/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	24,4	1
6968	50	11017	Nguyễn Văn Hậu	10/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	25,15	1
6969	51	11018	Đoàn Thị Thanh Hiền	19/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	29,83	1
6970	52	11019	Mai Thị Phương Hiền	08/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	21,28	1
6971	53	11020	Ninh Văn Hiền	06/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	31,03	1
6972	54	11021	Cao Lê Đức Hiếu	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	34,1	1
6973	55	11022	Hồ Thị Ngọc Hiếu	14/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	29,05	1
6974	56	11023	Lê Thị Hiếu	19/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	22,95	1
6975	57	11024	Lê Văn Hiếu	23/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	18,25	1
6976	58	11025	Nguyễn Phi Hoàng	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	17,35	1
6977	59	11026	Lê Quang Huy	15/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	23,9	1
6978	60	11027	Nguyễn Đình Huy	11/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	16,05	1
6979	61	11028	Trần Anh Huy	16/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	25,3	1
6980	62	11029	Trần Nguyễn Gia Huy	22/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	25,15	1
6981	63	11030	Bùi Quốc Hưng	31/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	28,48	1
6982	64	11031	Phạm Nguyễn Phú Hưng	18/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	27	1
6983	65	11032	Trương Thanh Hưng	12/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	23,5	1
6984	66	11033	Nguyễn Thị Thu Hương	14/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	29,08	1
6985	67	11034	Bùi Trần Đình Khải	02/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	29,65	1
6986	68	11035	Nguyễn Anh Khải	25/04/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	31,1	1
6987	69	11036	Nguyễn Thanh Khải	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	20,3	1
6988	70	11037	Nguyễn Văn Khải	02/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	31,25	1
6989	71	11038	Nguyễn Trần Kiên	20/07/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	18,55	1
6990	72	11039	Nguyễn Trung Kiên	02/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	26,08	1
6991	73	11040	Phạm Ngọc Kiên	20/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	26,53	1
6992	74	11041	Lê Công Tuấn Kiệt	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	19,98	1
6993	75	11045	Nguyễn Thy Lam	05/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	33,43	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
6994	76	11046	Huỳnh Thị Yến Linh	29/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	28,88	1
6995	77	11047	Lê Thị Thùy Linh	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	22,68	1
6996	78	11048	Nguyễn Thị Thuỳ Linh	20/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	28,38	1
6997	79	11049	Nguyễn Thị Thùy Linh	03/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	20,33	1
6998	80	11050	Ninh Thị Ngọc Linh	25/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	23,63	1
6999	81	11052	Trần Văn Bảo Long	12/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	24,93	1
7000	82	11053	Phạm Gia Ly	21/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	31,33	1
7001	83	11054	Phan Thị Kiều Ly	24/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	27,15	1
7002	84	11055	Huỳnh Thị Ngọc Lý	15/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	26,08	1
7003	85	11056	Nguyễn Đại Minh	19/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	20,75	1
7004	86	11057	Trương Duy Minh	09/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	20,2	1
7005	87	11058	Huỳnh Thị Trà My	23/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	23,73	1
7006	88	11060	Trần Thị Diễm My	06/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	25,35	1
7007	89	11061	Bùi Thị Ny Na	02/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	27,9	1
7008	90	11062	Hồ Nguyễn Ny Na	06/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	26,25	1
7009	91	11063	Nguyễn Hoàng Lê Na	06/04/2010	Nữ	Co	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	24,75	1
7010	92	11064	Phan Thị Ni Na	19/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	32,4	1
7011	93	11065	Lê Văn Nam	01/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	19,75	1
7012	94	11066	Lê Viết Nam	24/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	16,6	1
7013	95	11068	Nguyễn Văn Nam	29/07/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	17,75	1
7014	96	11069	Phạm Huy Đức Nam	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	31,15	1
7015	97	11071	Huỳnh Thị Kim Ngân	05/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	22,68	1
7016	98	11072	Nguyễn Thị Kim Ngân	26/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	18,9	1
7017	99	11073	Văn Lưu Thảo Ngân	31/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	26,85	1
7018	100	11075	Phan Duy Nghĩa	30/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	23,18	1
7019	101	11076	Cao Phạm Hồng Ngọc	17/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	17,08	1
7020	102	11077	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	08/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	36,65	1
7021	103	11078	Nguyễn Thị Bích Ngọc	01/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	16,78	1
7022	104	11079	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	09/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	30,58	1
7023	105	11080	Bạch Tấn Nguyên	11/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	25,75	1
7024	106	11081	Lương Nguyễn Phương Nguyên	22/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	29,25	1
7025	107	11082	Nguyễn Hồng Nguyên	10/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	23,18	1
7026	108	11083	Nguyễn Thành Nguyên	08/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	16,03	1
7027	109	11084	Nguyễn Thảo Nguyên	02/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	16,3	1
7028	110	11085	Võ Văn Nguyên	11/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	19,4	1
7029	111	11086	Võ Thị Ánh Nguyệt	31/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	16,78	1
7030	112	11087	Đinh Văn Nhân	18/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	19,33	1
7031	113	11088	Võ Thiện Nhân	13/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	30,08	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7032	114	11090	Ninh Quang Nhật	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	25,65	1
7033	115	11091	Trần Thế Nhật	10/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	31,85	1
7034	116	11092	Hoàng Trương Phương Nhi	11/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	29,75	1
7035	117	11093	Huỳnh Ngọc Ý Nhi	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	32,68	1
7036	118	11094	Lê Nguyễn Yến Nhi	09/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	35,03	1
7037	119	11095	Nguyễn Thị Phương Nhi	11/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	24,43	1
7038	120	11096	Trần Thị Ánh Nhi	27/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	32,58	1
7039	121	11098	Lê Thị Quỳnh Như	17/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	28,15	1
7040	122	11099	Nguyễn Đặng Bảo Như	09/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	24,78	1
7041	123	11100	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	31/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	15,5	1
7042	124	11102	Nguyễn Lê Kiều Oanh	03/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	26,5	1
7043	125	11103	Trương Thị Kiều Oanh	30/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	18,88	1
7044	126	11105	Lưu Xuân Phát	19/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	22,25	1
7045	127	11106	Tô Đức Phát	26/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	25,53	1
7046	128	11107	Nguyễn Tấn Phi	11/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	15,45	1
7047	129	11109	Trần Ngọc Phong	20/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	15,93	1
7048	130	11112	Nguyễn Hữu Phước	14/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	24,63	1
7049	131	11113	Đỗ Quang Phương	08/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	17,95	1
7050	132	11115	Phùng Văn Phương	11/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	22,68	1
7051	133	11117	Lê Minh Quang	26/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	25,98	1
7052	134	11118	Bùi Hoàng Anh Quân	29/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	18,7	1
7053	135	11119	Võ Minh Quân	23/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	28,93	1
7054	136	11120	Trần Anh Quốc	04/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	35,38	1
7055	137	11121	Trương Thị Mỹ Quyên	23/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	19,93	1
7056	138	11122	Ung Thị Diễm Quyên	05/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	30,5	1
7057	139	11123	Phạm Huy Sang	01/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	19,55	1
7058	140	11124	Nguyễn Hoàng Đức Sỹ	13/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	24,9	1
7059	141	11125	Đỗ Đăng Tài	21/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	20,38	1
7060	142	11126	Huỳnh Tấn Tài	24/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	19,9	1
7061	143	11127	Nguyễn Đức Tài	08/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	27,55	1
7062	144	11128	Nguyễn Ngọc Thạch	19/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	16,58	1
7063	145	11129	Nguyễn Văn Thái	19/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	21,13	1
7064	146	11130	Phạm Quốc Thái	29/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	23,05	1
7065	147	11131	Nguyễn Bá Thanh	31/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	18,38	1
7066	148	11132	Lê Trung Thành	02/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	22,33	1
7067	149	11134	Hồ Thị Kim Thảo	28/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	20,28	1
7068	150	11135	Bùi Văn Thắng	13/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	21,65	1
7069	151	11136	Huỳnh Ngọc Thắng	05/08/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	15,9	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7070	152	11137	Lê Thị Quỳnh Thi	07/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	27,08	1
7071	153	11140	Nguyễn Nhất Thiên	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	17,53	1
7072	154	11141	Nguyễn Thành Thiện	07/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	18,6	1
7073	155	11142	Võ Văn Minh Thiện	16/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	19	1
7074	156	11144	Hồ Văn Thông	25/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	22,88	1
7075	157	11145	Phạm Phú Thông	18/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	22,23	1
7076	158	11146	Phan Đình Thông	08/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	30,53	1
7077	159	11147	Trần Thị Thơ	26/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	33,95	1
7078	160	11148	Phan Thị Thanh Thuý	01/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	18,45	1
7079	161	11149	Trần Thị Kim Thuý	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	30	1
7080	162	11150	Nguyễn Thị Thủy	28/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	18,58	1
7081	163	11152	Châu Võ Anh Thư	30/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	29,7	1
7082	164	11153	Huỳnh Thị Anh Thư	18/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	28,08	1
7083	165	11154	Nguyễn Ngọc Anh Thư	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	29,68	1
7084	166	11155	Đặng Nguyên Thy	24/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	18	1
7085	167	11156	Võ Trịnh Bảo Thy	21/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	31,43	1
7086	168	11157	Lê Văn Tiên	28/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	26,55	1
7087	169	11159	Lê Minh Tín	21/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	28,53	1
7088	170	11160	Đinh Ngọc Tỉnh	22/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	26,83	1
7089	171	11162	Mai Nguyễn Thanh Trà	27/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	30,6	1
7090	172	11163	Trần Quốc Trai	06/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	22,68	1
7091	173	11164	Lê Thuỳ Trang	08/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	26,05	1
7092	174	11165	Nguyễn Lê Huyền Trang	30/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	32,53	1
7093	175	11166	Phạm Thị Thùy Trang	01/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	15	1
7094	176	11167	Lê Bảo Trâm	29/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	28,93	1
7095	177	11168	Nguyễn Quỳnh Trâm	09/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	27,5	1
7096	178	11169	Nguyễn Quỳnh Trâm	22/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	28,73	1
7097	179	11170	Phạm Ngọc Trâm	29/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	25,65	1
7098	180	11172	Võ Bích Trâm	14/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	24,23	1
7099	181	11173	Bùi Thị Cát Trân	05/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	30,48	1
7100	182	11174	Đỗ Trần Bảo Trân	03/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	20,63	1
7101	183	11175	Nguyễn Minh Trí	26/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	30,5	1
7102	184	11176	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	08/10/2009	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	17,95	1
7103	185	11177	Trương Trần Trúc	26/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	21,8	1
7104	186	11178	Nguyễn Duy Trung	04/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	32,93	1
7105	187	11179	Phạm Ngô Quốc Trung	31/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	18,13	1
7106	188	11180	Võ Quốc Trung	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	26,45	1
7107	189	11181	Phan Văn Trường	25/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	26,8	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7108	190	11182	Lê Văn Tuấn	29/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	24,28	1
7109	191	11183	Nguyễn Minh Tuấn	15/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	33,95	1
7110	192	11184	Võ Trình Na Uy	11/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	25,43	1
7111	193	11186	Nguyễn Ngọc Văn	12/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	22,28	1
7112	194	11187	Phan Thị Tường Văn	27/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	19,78	1
7113	195	11188	Trịnh Yến Vân	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	18,85	1
7114	196	11189	Nguyễn Thị Thanh Vi	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	20,1	1
7115	197	11190	Nguyễn Thị Tường Vi	09/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	30,2	1
7116	198	11191	Phạm Vĩ Vĩ	13/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	25,98	1
7117	199	11192	Mai Văn Viên	22/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	14,9	1
7118	200	11193	Võ Trần Quốc Việt	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	32,93	1
7119	201	11194	Hà Nhật Vũ	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	25,38	1
7120	202	11195	Ninh Hồ Tuấn Vũ	07/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	24,13	1
7121	203	11196	Trần Ngọc Vũ	07/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	29,33	1
7122	204	11197	Bùi Thị Yến Vy	09/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	22,15	1
7123	205	11198	Đỗ Phạm Tường Vy	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	24,95	1
7124	206	11199	Huỳnh Ngọc Thảo Vy	27/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	20,2	1
7125	207	11200	Mai Thị Thảo Vy	29/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	26,78	1
7126	208	11201	Nguyễn Lan Vy	22/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	27,65	1
7127	209	11202	Nguyễn Ngọc Phương Vy	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	15,68	1
7128	210	11203	Nguyễn Thảo Vy	13/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	32,43	1
7129	211	11204	Trần Thị Phương Vy	27/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	23,05	1
7130	212	11205	Trương Kiều Vy	27/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	24,65	1
7131	213	11207	Đoàn Thị Như Ý	10/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	23,9	1
7132	214	11208	Phạm Nguyễn Như Ý	01/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	22,35	1
7133	215	11210	Võ Nguyễn Lan Yên	06/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	31,9	1
7134	216	11211	Huỳnh Thị Ngọc Yến	30/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	18,93	1
7135	217	13204	Lê Na	17/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Nguyễn Dục	17,23	2
7136	218	13537	Trần Gia Nhân	19/03/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Nguyễn Dục	20,33	2
7137	219	13570	Lương Văn Quý	27/04/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Nguyễn Dục	17	2
7138	220	14271	Phạm Hà Giang	11/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	35,43	1
7139	221	14280	Dương Thị Thu Hiền	02/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	33,55	1
7140	222	14298	Nguyễn Thị Thanh Huyền	09/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	36,48	1
7141	223	14392	Võ Thị Yến Nhi	15/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	34,05	1
7142	224	14423	Lê Đặng Su Ri	04/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	33,68	1
7143	225	14436	Nguyễn Chánh Thiên	17/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	34,98	1
7144	226	14437	Nguyễn Thanh Thiên	01/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	30,8	1
7145	227	14473	Ninh Đoàn Hồng Tuyến	18/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	30,75	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7146	228	14555	Nguyễn Hà Bảo Hân	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	33,18	1
7147	229	14557	Nguyễn Mai Gia Hân	17/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	32,4	1
7148	230	14661	Nguyễn Hạ My	14/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	36,05	1
7149	231	14692	Phan Khánh Ngọc	04/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	37,05	1
7150	232	14725	Thái Thị Tường Như	03/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	32,73	1
7151	233	14801	Võ Minh Thư	28/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Nguyễn Dục	32,7	1
7152	234	14845	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	17/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Nguyễn Dục	32,45	1
7153	1		Huỳnh Đức Gia Khánh	14/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	Tuyển thẳng	
7154	2		Nguyễn Minh Quân	28/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	Tuyển thẳng	
7155	3		Lê Minh Toàn	02/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	Tuyển thẳng	
7156	4		Trần Văn Hoàng	27/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	Tuyển thẳng	
7157	5		Nguyễn Thị Bảo Trân	22/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	Tuyển thẳng	
7158	6		Nguyễn Trần Bảo Nguyên	25/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	Tuyển thẳng	
7159	7		Hà Phước Khai Tâm	23/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	Tuyển thẳng	
7160	8	02276	Lê Cao Gia Bảo	17/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,33	1
7161	9	02299	Ngô Anh Duy	25/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,58	1
7162	10	02308	Đinh Thị Mỹ Duyên	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,38	1
7163	11	02311	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	17/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,9	1
7164	12	02320	Nguyễn Thị Ánh Dương	19/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,73	1
7165	13	02335	Lê Đỗ Hồng Hải	13/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	36,1	1
7166	14	02350	Trần Thị Ngọc Hân	25/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,53	1
7167	15	02364	Thân Thị Hồng Hoa	28/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	23,9	1
7168	16	02367	Nguyễn Duy Hòa	23/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,05	1
7169	17	02372	Lê Văn Hoàng	13/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	16,55	1
7170	18	02415	Mai Đức Khánh	11/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,65	1
7171	19	02422	Nguyễn Đức Anh Khoa	14/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,08	1
7172	20	02428	Võ Đăng Khoa	04/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,35	1
7173	21	02444	Tăng Ánh Linh	18/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,58	1
7174	22	02446	Trần Thị Ngọc Linh	03/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,55	1
7175	23	02448	Võ Thân Thùy Linh	18/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,33	1
7176	24	02462	Trần Thị Mỹ Ly	30/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	15,13	2
7177	25	02466	Nguyễn Thị Xuân Mai	18/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	35,65	1
7178	26	02476	Đinh Lê Ly Na	30/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,13	1
7179	27	02479	Nguyễn Nhật Nam	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	34,23	1
7180	28	02486	Khúc Thị Kim Ngân	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,08	1
7181	29	02497	Lê Hoàng Khánh Ngọc	14/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,15	1
7182	30	02516	Đinh Thị Thanh Nguyệt	09/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,35	1
7183	31	02520	Lê Hoàng Viết Nhật	06/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	20,15	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7184	32	02538	Trần Quỳnh Nhi	08/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	34,48	1
7185	33	02544	Nguyễn Quỳnh Như	10/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,85	1
7186	34	02549	Trương Thị Ngọc Như	30/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,45	1
7187	35	02565	Mai Đức Phúc	09/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	21,88	1
7188	36	02570	Trương Xuân Phúc	15/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,95	1
7189	37	02576	Lê Minh Quân	05/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24	1
7190	38	02580	Nguyễn Lê Như Quý	29/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,3	1
7191	39	02592	Lê Cao Sang	09/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,58	1
7192	40	02608	Hồ Lê Nhật Tân	25/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,73	1
7193	41	02611	Trần Nhật Tân	25/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,53	1
7194	42	02625	Nguyễn Thị Thảo	23/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,5	1
7195	43	02627	Đinh Thanh Thành Thiện	14/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	34,3	1
7196	44	02641	Phạm Thân Quỳnh Thư	02/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	35,9	1
7197	45	02643	Trần Thị Anh Thư	20/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,6	1
7198	46	02651	Nguyễn Văn Minh Tín	29/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	12,85	2
7199	47	02659	Nguyễn Thị Hạnh Trang	17/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,6	1
7200	48	02663	Đinh Minh Trí	29/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	34,58	1
7201	49	02684	Nguyễn Hữu Anh Tú	23/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	12,85	2
7202	50	02695	Trần Thị Nhã Uyên	21/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	36,28	1
7203	51	02700	Lê Yến Vi	09/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	14,68	2
7204	52	02705	Hồ Tấn Vĩnh	30/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,5	1
7205	53	02762	Lê Trương Hạnh Dung	06/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	16,93	2
7206	54	02808	Đặng Công Hiệu	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	15,1	2
7207	55	02836	Huỳnh Đức Huy	05/07/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	16,48	2
7208	56	02855	Trần Anh Khang	06/03/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	16,15	2
7209	57	02900	Võ Duy Mạnh	19/03/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	15,7	2
7210	58	02942	Trương Thị Tâm Như	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	17,4	2
7211	59	02975	Đặng Xuân Quyền	09/06/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	14,65	2
7212	60	03015	Đặng Công Thịnh	07/08/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	15,15	2
7213	61	03107	Trần Lê Nguyên Vũ	08/02/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,73	1
7214	62	03156	Trần Thị Khánh Hiền	09/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	15,15	2
7215	63	03230	Phạm Châu Nhất	08/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,1	1
7216	64	03257	Nguyễn Thị Thu Sang	19/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	17,38	2
7217	65	03273	Nguyễn Thị Thanh Thúy	15/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,2	1
7218	66	03296	Huỳnh Từ Vy Uyên	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Võ Như Hưng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,8	1
7219	67	03352	Lê Thị Thu Huyền	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	17,08	2
7220	68	03414	Nguyễn Trường Quyền	04/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	20,03	1
7221	69	03415	Nguyễn Lê Như Quỳnh	15/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,13	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7222	70	03463	Huỳnh Trần Tố Uyên	15/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	13,5	2
7223	71	03477	Đỗ Thị Thúy An	11/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,28	1
7224	72	03478	Lê Minh An	23/05/2009	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,55	1
7225	73	03479	Nguyễn Huỳnh Ngọc An	01/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,88	1
7226	74	03481	Đỗ Hồng Anh	17/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,93	1
7227	75	03483	Hoàng Minh Anh	25/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,75	1
7228	76	03484	Lê Nguyễn Phương Anh	24/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,35	1
7229	77	03486	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	04/05/2009	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	13,13	1
7230	78	03487	Phạm Quỳnh Anh	15/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,23	1
7231	79	03488	Phạm Tuấn Anh	17/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,28	1
7232	80	03489	Tạ Huyền Anh	16/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,15	1
7233	81	03491	Phạm Duy Minh Ánh	28/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,4	1
7234	82	03492	Nguyễn Văn Ấn	15/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	36,08	1
7235	83	03494	Lê Viết Gia Bảo	08/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,75	1
7236	84	03495	Lương Hoàng Bảo	06/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,65	1
7237	85	03496	Lương Ngọc Duy Bảo	21/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	36,53	1
7238	86	03497	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	08/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,38	1
7239	87	03498	Nguyễn Tô Duy Bảo	13/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,88	1
7240	88	03501	Nguyễn Thanh Bình	25/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,43	1
7241	89	03502	Nguyễn Minh Châu	31/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	13,1	1
7242	90	03503	Nguyễn Thị Tâm Châu	20/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,78	1
7243	91	03504	Phạm Hữu Thành Danh	28/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	14,53	1
7244	92	03505	Lê Ngọc Dung	03/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,63	1
7245	93	03506	Lương Thuỳ Dung	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,98	1
7246	94	03507	Nguyễn Tiến Dũng	25/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,68	1
7247	95	03510	Lê Ngô Công Duy	21/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29	1
7248	96	03511	Trần Anh Duy	17/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,28	1
7249	97	03512	Mai Thị Hạnh Duyên	13/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,48	1
7250	98	03513	Nguyễn Thanh Mỹ Duyên	23/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,8	1
7251	99	03514	Nguyễn Thị Kỳ Duyên	25/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,68	1
7252	100	03515	Lê Thùy Dương	08/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	17,63	1
7253	101	03521	Võ Quốc Đạt	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,6	1
7254	102	03522	Lê Quang Đông	08/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,78	1
7255	103	03523	Huỳnh Phạm Minh Đồng	16/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,68	1
7256	104	03524	Lê Thị Vĩnh Giang	08/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,1	1
7257	105	03525	Lê Thị Thanh Hà	06/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,03	1
7258	106	03526	Lê Thị Thu Hà	26/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,05	1
7259	107	03527	Lê Thị Thu Hà	15/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,63	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7260	108	03529	Trần Quốc Hải	17/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,3	1
7261	109	03530	Trương Mỹ Hải	22/08/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,78	1
7262	110	03531	Dương Thị Út Hạnh	21/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,83	1
7263	111	03533	Dương Thanh Hằng	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,65	1
7264	112	03534	Đặng Thị Như Hằng	09/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30	1
7265	113	03535	Nguyễn Thị Minh Hằng	31/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,65	1
7266	114	03536	Trần Hà Gia Hân	25/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,78	1
7267	115	03537	Trương Gia Hân	22/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,13	1
7268	116	03538	Võ Gia Hân	29/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,5	1
7269	117	03539	Lê Chỉ Duy Hiển	12/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,85	1
7270	118	03541	Dương Trọng Hiếu	26/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,5	1
7271	119	03542	Nguyễn Minh Hiếu	28/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	21,83	1
7272	120	03546	Nguyễn Nhật Hoàng	11/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,25	1
7273	121	03548	Nguyễn Quang Hợp	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,13	1
7274	122	03551	Nguyễn Nhất Huy	12/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,73	1
7275	123	03552	Nguyễn Nho Hoàng Huy	23/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,75	1
7276	124	03553	Nguyễn Phạm Ngọc Huy	26/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	17,65	1
7277	125	03554	Nguyễn Phước Huy	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	19,05	1
7278	126	03558	Trịnh Văn Gia Huy	18/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	15,15	1
7279	127	03559	Dương Khánh Huyền	09/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,33	1
7280	128	03560	Lê Nguyễn Thanh Huyền	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	36,13	1
7281	129	03561	Lê Vĩnh Hưng	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,03	1
7282	130	03562	Phạm Đỗ Mai Hương	14/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,35	1
7283	131	03563	Lê Duy Kha	01/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	20,18	1
7284	132	03564	Lê Nguyên Khang	20/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,9	1
7285	133	03565	Nguyễn Văn Phước Khang	17/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,7	1
7286	134	03567	Nguyễn Ngọc Khánh	09/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,08	1
7287	135	03568	Hà Minh Khoa	19/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,95	1
7288	136	03569	Lương Hồng Anh Khoa	25/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,68	1
7289	137	03571	Nguyễn Công Duy Khoa	07/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,33	1
7290	138	03572	Nguyễn Minh Khoa	10/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,43	1
7291	139	03573	Nguyễn Ngọc Đăng Khoa	06/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,28	1
7292	140	03576	Nguyễn Thị Minh Khuê	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	20,73	1
7293	141	03577	Đinh Quốc Kiệt	03/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,48	1
7294	142	03579	Dương Hoàng Kim	12/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,75	1
7295	143	03580	Nguyễn Thiên Kim	22/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,83	1
7296	144	03581	Bùi Thanh Lam	23/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,75	1
7297	145	03582	Lê Hoàng Lan	26/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	34,38	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7298	146	03583	Dương Thị Lành	19/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,53	1
7299	147	03584	Mạc Nguyễn Tịnh Lâm	22/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	36,3	1
7300	148	03585	Phạm Mai Hoàng Lâm	12/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,93	1
7301	149	03589	Dương Thị Yến Linh	19/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	15,05	1
7302	150	03590	Lê Hoài Khánh Linh	25/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,33	1
7303	151	03591	Lê Thị Thùy Linh	30/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,1	1
7304	152	03592	Lê Viết Ngọc Linh	02/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,18	1
7305	153	03593	Mai Phương Linh	02/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	19,35	1
7306	154	03594	Trần Dương Mỹ Linh	08/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,2	1
7307	155	03596	Nguyễn Đỗ Hoàng Long	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,73	1
7308	156	03597	Phạm Đặng Thiên Long	30/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	18,85	1
7309	157	03598	Trần Hoàng Long	13/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,58	1
7310	158	03599	Trương Văn Long	02/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,2	1
7311	159	03600	Trương Văn Luân	06/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	21,63	1
7312	160	03601	Đặng Thị Thảo Ly	29/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,58	1
7313	161	03602	Nguyễn Thị Kim Ly	16/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,78	1
7314	162	03603	Trần Xuân Mạnh	02/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	10,3	1
7315	163	03604	Lê Thị Doãn Mây	15/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	34,88	1
7316	164	03609	Lê Thị Khánh My	22/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	18,9	1
7317	165	03610	Nguyễn Diệu My	19/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,3	1
7318	166	03611	Phạm Hoàng My	26/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24	1
7319	167	03612	Mai Phúc Nam	12/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,13	1
7320	168	03614	Trần Văn Hoàng Nam	14/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,6	1
7321	169	03615	Kiều Huỳnh Nguyệt Nga	31/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	23,15	1
7322	170	03616	Đỗ Thị Kim Ngân	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	23,88	1
7323	171	03617	Hà Khánh Ngân	16/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,65	1
7324	172	03618	Lê Khánh Ngân	04/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,53	1
7325	173	03619	Lê Thị Kim Ngân	13/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,58	1
7326	174	03620	Nguyễn Lưu Bảo Ngân	28/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,58	1
7327	175	03621	Võ Vĩ Ngân	23/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	19,68	1
7328	176	03622	Nguyễn Ngọc Nghi	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,7	1
7329	177	03623	Trần Lê Trọng Nghĩa	17/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,88	1
7330	178	03625	Lê Khánh Ngọc	01/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,25	1
7331	179	03626	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	20/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,93	1
7332	180	03627	Nguyễn Thị Nguyên Ngọc	09/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	34,13	1
7333	181	03628	Phan Lê Như Ngọc	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,18	1
7334	182	03629	Đỗ Thị Thảo Nguyên	05/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	20,85	1
7335	183	03630	Hà Trần Thảo Nguyên	28/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,55	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7336	184	03631	Nguyễn Bảo Thảo Nguyên	13/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,6	1
7337	185	03632	Nguyễn Phạm Tuệ Nguyên	03/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,58	1
7338	186	03633	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	30/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,98	1
7339	187	03634	Phạm Thanh Nguyệt	17/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,7	1
7340	188	03635	Nguyễn Thị Thanh Nhã	17/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,05	1
7341	189	03636	Đỗ Thị Thanh Nhàn	22/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	16,95	1
7342	190	03637	Nguyễn Quang Nhân	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	35,95	1
7343	191	03638	Phan Đặng Trọng Nhân	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,18	1
7344	192	03639	Trần Thiện Nhân	04/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	34,9	1
7345	193	03640	Ngô Văn Bảo Nhật	11/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,3	1
7346	194	03642	Đỗ Lê Thục Nhi	14/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,85	1
7347	195	03643	Đỗ Nguyễn Yến Nhi	27/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,35	1
7348	196	03645	Lê Bảo Nhi	29/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,93	1
7349	197	03646	Lê Ngô Quỳnh Nhi	07/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,1	1
7350	198	03647	Lương Thị Ngọc Nhi	29/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,73	1
7351	199	03648	Nguyễn Ngọc Bảo Nhi	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,5	1
7352	200	03649	Nguyễn Nho Linh Nhi	18/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,38	1
7353	201	03651	Lê Thị Ngọc Nhung	31/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,83	1
7354	202	03652	Lương Thị Hồng Nhung	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,15	1
7355	203	03653	Võ Thị Ý Nhung	01/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,3	1
7356	204	03654	Đinh Châu Hồng Như	12/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,73	1
7357	205	03655	Đỗ Lê Quỳnh Như	19/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,75	1
7358	206	03657	Hồ Đoàn Quỳnh Như	27/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,83	1
7359	207	03659	Nguyễn Lê Yến Như	28/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,3	1
7360	208	03660	Tạ Thị Thảo Ny	17/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,45	1
7361	209	03661	Lê Kiều Oanh	18/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,55	1
7362	210	03662	Trần Đăng Pháp	02/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,4	1
7363	211	03665	Phan Hoàng Phi	04/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,08	1
7364	212	03666	Đặng Thanh Phong	04/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,05	1
7365	213	03667	Lê Lộc Phong	17/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,08	1
7366	214	03668	Lương Văn Gia Phong	05/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,85	1
7367	215	03670	Nguyễn Hồ Hoàng Phúc	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,75	1
7368	216	03671	Trần Công Phúc	01/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,63	1
7369	217	03673	Lê Thị An Phương	02/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,33	1
7370	218	03675	Nguyễn Nho Minh Quang	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,85	1
7371	219	03676	Trần Xuân Quang	11/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,9	1
7372	220	03677	Võ Ngọc Quang	29/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,78	1
7373	221	03679	Nguyễn Văn Quốc	25/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	13,25	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7374	222	03681	Lê Quốc Diễm Quỳnh	26/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,05	1
7375	223	03682	Nguyễn Trần Như Quỳnh	24/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,43	1
7376	224	03683	Phạm Thị Như Quỳnh	01/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,75	1
7377	225	03684	Lê Sang	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,3	1
7378	226	03686	Dương Thanh Tài	01/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	20,88	1
7379	227	03687	Lê Phan Tấn Tài	27/01/2009	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	16,7	1
7380	228	03689	Nguyễn Thị Thanh Tâm	17/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,53	1
7381	229	03690	Nguyễn Thị Tố Tâm	15/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,38	1
7382	230	03691	Nguyễn Hoàng Tân	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,6	1
7383	231	03693	Nguyễn Ngọc Thái	13/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,55	1
7384	232	03694	Lê Thị Kim Thanh	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,7	1
7385	233	03696	Lê Thanh Thảo	30/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,9	1
7386	234	03697	Nguyễn Thị Thanh Thảo	27/10/2009	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,93	1
7387	235	03698	Trần Thị Thanh Thảo	04/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,93	1
7388	236	03700	Võ Thị Phương Thảo	25/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	19,93	1
7389	237	03701	Nguyễn Văn Thiên	22/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,95	1
7390	238	03702	Huỳnh Ngọc Thiện	07/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	18,13	1
7391	239	03703	Nguyễn Văn Thọ	25/03/2009	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,95	1
7392	240	03704	Nguyễn Chánh Anh Thôi	01/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,65	1
7393	241	03705	Phạm Thị Hoài Thu	17/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,48	1
7394	242	03706	Trần Thị Lệ Thu	18/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	12,65	1
7395	243	03708	Nguyễn Lê Tự Thuận	17/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	21,03	1
7396	244	03709	Nguyễn Thị Như Thuỳ	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,35	1
7397	245	03710	Đinh Thị Thúy	20/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,95	1
7398	246	03712	Nguyễn Bảo Nam Thuyên	19/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,8	1
7399	247	03714	Lê Thị Quỳnh Thư	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,6	1
7400	248	03716	Nguyễn Võ Anh Thư	05/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,2	1
7401	249	03718	Viên Thị Minh Thư	29/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	20,88	1
7402	250	03719	Hồ Viết Hoài Thương	20/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	21,65	1
7403	251	03720	Lê Thị Hiền Thương	16/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,88	1
7404	252	03721	Lê Thị Thu Thương	02/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,48	1
7405	253	03722	Nguyễn Minh Thy	28/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,55	1
7406	254	03723	Phạm Quỳnh Khánh Thy	18/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,13	1
7407	255	03724	Từ Ngọc Phương Thy	28/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,7	1
7408	256	03725	Bùi Thị Tiên	26/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	21,55	1
7409	257	03727	Hà Văn Khánh Toàn	07/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,1	1
7410	258	03729	Dương Phú Trai	07/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,53	1
7411	259	03730	Nguyễn Ngọc Thuỳ Trang	08/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,23	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7412	260	03731	Nguyễn Thị Thuỳ Trang	04/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25	1
7413	261	03732	Võ Linh Ngọc Bảo Trang	12/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	16,28	1
7414	262	03733	Nguyễn Thị Bích Trâm	06/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,45	1
7415	263	03735	Phan Thị Ngọc Trâm	14/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,2	1
7416	264	03736	Lê Huỳnh Bảo Trân	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,48	1
7417	265	03737	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	17/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,15	1
7418	266	03738	Trần Ngọc Bảo Trân	19/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,08	1
7419	267	03740	Huỳnh Quốc Triệu	28/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	21,48	1
7420	268	03741	Nguyễn Nho Trình	25/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	17,43	1
7421	269	03743	Dương Nhã Trúc	29/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,65	1
7422	270	03744	Hà Nguyễn Thanh Trúc	03/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	21,15	1
7423	271	03745	Nguyễn Thị Thanh Trúc	13/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,05	1
7424	272	03746	Dương Tấn Trung	13/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,13	1
7425	273	03747	Đỗ Thành Trung	21/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,8	1
7426	274	03748	Huỳnh Tấn Trung	02/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,23	1
7427	275	03750	Lê Đức Mạnh Trường	31/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,58	1
7428	276	03752	Phạm Xuân Tuấn	08/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,55	1
7429	277	03753	Dương Tiểu Tuệ	23/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,98	1
7430	278	03754	Lê Dương Đình Tùng	14/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,28	1
7431	279	03756	Nguyễn Thanh Tuyền	30/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,68	1
7432	280	03758	Hà Thị Ánh Tuyết	29/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,48	1
7433	281	03759	Lê Phương Uyên	26/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,3	1
7434	282	03760	Nguyễn Thị Mỹ Uyên	20/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,9	1
7435	283	03761	Đinh Thị Thúy Vân	29/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	18,4	1
7436	284	03762	Huỳnh Thị Thanh Vân	20/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	34,85	1
7437	285	03764	Đỗ Nam Việt	16/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,55	1
7438	286	03765	Nguyễn Trọng Việt	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,93	1
7439	287	03766	Nguyễn Văn Quốc Việt	23/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	10,65	1
7440	288	03767	Lê Minh Vinh	25/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,4	1
7441	289	03769	Phạm Công Vinh	03/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	15,95	1
7442	290	03770	Trương Minh Quang Vinh	15/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	13,2	1
7443	291	03771	Dương Tấn Vũ	02/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	14,3	1
7444	292	03772	Ngô Phạm Duy Vũ	11/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,93	1
7445	293	03773	Nguyễn Trung Vũ	24/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,9	1
7446	294	03774	Trần Văn Vũ	16/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	11,85	2
7447	295	03777	Đinh Tường Vy	28/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,73	1
7448	296	03778	Lê Thị Phương Vy	16/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,28	1
7449	297	03779	Nguyễn Thị Ánh Vy	29/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,8	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7450	298	03781	Trần Thị Tường Vy	18/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,05	1
7451	299	03782	Phan Thu Yến	14/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,6	1
7452	300	03783	Võ Lê Ngọc Yến	05/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,8	1
7453	301	03784	Nguyễn Đình Quốc An	11/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	21,58	1
7454	302	03785	Đoàn Như Quỳnh Anh	13/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	20,23	1
7455	303	03786	Nguyễn Đào Duy Anh	25/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,93	1
7456	304	03787	Phạm Phước Vân Anh	11/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,1	1
7457	305	03788	Thân Lê Tuấn Anh	23/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	9,8	1
7458	306	03789	Trần Thị Mai Anh	01/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,55	1
7459	307	03790	Võ Phạm Quỳnh Anh	03/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,48	1
7460	308	03791	Hà Văn Bảo	27/03/2007	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	16,58	1
7461	309	03792	Ngô Quốc Bảo	06/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,38	1
7462	310	03793	Nguyễn Nhật Thiên Bảo	13/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,95	1
7463	311	03794	Nguyễn Văn Gia Bảo	28/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,33	1
7464	312	03795	Phan Gia Bão	02/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	21,73	1
7465	313	03796	Trần Ngọc Băng Băng	15/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,68	1
7466	314	03797	Đỗ Bảo Châu	18/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,53	1
7467	315	03798	Trần Ngọc Bảo Châu	21/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	20,48	1
7468	316	03799	Trần Thị Cẩm Châu	01/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,33	1
7469	317	03800	Nguyễn Đình Chiến	06/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	12,75	1
7470	318	03802	Lê Văn Chinh	16/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25	1
7471	319	03803	Nguyễn Đình Chinh	05/04/2009	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	20,95	1
7472	320	03805	Trần Nguyễn Duy Cường	22/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	15,1	1
7473	321	03806	Lê Thị Thanh Diễm	04/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	17,8	1
7474	322	03807	Nguyễn Phương Dung	28/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	35,33	1
7475	323	03808	Nguyễn Thị Thùy Dung	14/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,88	1
7476	324	03809	Nguyễn Thị Thùy Dung	17/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,93	1
7477	325	03810	Trần Trương Thùy Dung	18/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,85	1
7478	326	03811	Huỳnh Vĩnh Dũng	01/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,1	1
7479	327	03812	Nguyễn Tấn Dũng	17/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,63	1
7480	328	03813	Trần Văn Dũng	30/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	16,2	1
7481	329	03814	Hứa Đoàn Bảo Duy	01/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,88	1
7482	330	03815	Trần Văn Hoàng Duy	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	17,9	1
7483	331	03816	Võ Phước Anh Duy	06/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	13,65	1
7484	332	03817	Hà Nhật Dương	09/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,9	1
7485	333	03818	Nguyễn Ngọc Thùy Dương	04/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	20,33	1
7486	334	03819	Nguyễn Thị Thùy Dương	14/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,83	1
7487	335	03820	Lê Thành Đạt	23/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	23,78	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7488	336	03821	Hà Phước Hoàng Gia	03/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30	1
7489	337	03823	Nguyễn Thị Lệ Hà	08/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,13	1
7490	338	03824	Bùi Duy Hải	22/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	20	1
7491	339	03825	Hồ Thanh Hải	16/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,83	1
7492	340	03826	Nguyễn Thị Nguyên Hạnh	26/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,08	1
7493	341	03827	Phan Thị Kiều Hạnh	26/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,93	1
7494	342	03828	Nguyễn Huỳnh Thanh Hằng	15/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,98	1
7495	343	03829	Trần Hà Minh Hằng	29/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,13	1
7496	344	03830	Bùi Thị Ngọc Hân	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,63	1
7497	345	03831	Nguyễn Ngọc Gia Hân	26/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,3	1
7498	346	03832	Phạm Doãn Bảo Hân	08/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,08	1
7499	347	03833	Trần Thị Bảo Hân	12/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,65	1
7500	348	03834	Nguyễn Khắc Hậu	08/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,28	1
7501	349	03835	Nguyễn Văn Hậu	02/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,98	1
7502	350	03836	Trần Thị Thu Hiền	14/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	17,83	1
7503	351	03837	Đoàn Trọng Hiếu	16/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	16,95	1
7504	352	03838	Hà Phước Hiếu	26/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	12,35	1
7505	353	03839	Lê Tăng Quốc Hiếu	26/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	17,18	1
7506	354	03840	Tạ Thị Thu Hòa	20/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	23,65	1
7507	355	03841	Đinh Văn Hoàng	08/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	14,55	1
7508	356	03842	Đoàn Thế Hoàng	28/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,2	1
7509	357	03844	Nguyễn Đình Quốc Hội	08/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,9	1
7510	358	03845	Hà Phước Hùng	30/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,28	1
7511	359	03846	Dương Quang Huy	09/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,58	1
7512	360	03847	Đỗ Huy	13/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	15,3	1
7513	361	03848	Hà Ngọc Phước Huy	30/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,75	1
7514	362	03849	Lê Công Nhật Huy	29/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,3	1
7515	363	03850	Nguyễn Văn Gia Huy	04/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,6	1
7516	364	03851	Phan Tấn Huy	11/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,2	1
7517	365	03852	Trần Đình Nhật Huy	22/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,8	1
7518	366	03853	Trần Minh Huy	18/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,18	1
7519	367	03854	Trần Minh Huy	19/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	21,2	1
7520	368	03856	Trịnh Nguyễn Anh Huy	26/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,8	1
7521	369	03857	Nguyễn Thị Khánh Huyền	24/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,38	1
7522	370	03859	Trần Quốc Hưng	07/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	34,63	1
7523	371	03860	Thân Đức Vĩnh Khang	02/04/2009	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	16,1	1
7524	372	03861	Hà Gia Khánh	29/09/2009	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,28	1
7525	373	03862	Lê Đức Duy Khánh	31/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,18	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7526	374	03863	Nguyễn Tấn Khánh	30/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,73	1
7527	375	03864	Trần Quốc Khánh	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	15,9	1
7528	376	03865	Đoàn Thế Anh Khoa	15/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	17,53	1
7529	377	03866	Nguyễn Anh Khoa	26/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	18,28	1
7530	378	03867	Phạm Tuấn Khoa	30/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,58	1
7531	379	03868	Đinh Ngọc Khuê	26/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,4	1
7532	380	03869	Hà Ngọc Khuê	04/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,25	1
7533	381	03870	Mai Văn Kiên	21/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	34,2	1
7534	382	03871	Ngô Văn Tuấn Kiệt	05/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,7	1
7535	383	03872	Lê Vĩnh Bảo Lai	02/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,75	1
7536	384	03873	Lê Thị Nhật Lệ	24/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,73	1
7537	385	03874	Lê Thị Trúc Linh	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	17,78	1
7538	386	03875	Lê Trần Khánh Linh	06/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,83	1
7539	387	03876	Nguyễn Lê Khánh Linh	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,28	1
7540	388	03878	Nguyễn Văn Hoàng Linh	17/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	23,6	1
7541	389	03879	Phạm Nhã Linh	06/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	35,45	1
7542	390	03880	Phan Mai Phương Linh	22/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,48	1
7543	391	03881	Mạc Hưng Lĩnh	16/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,55	1
7544	392	03882	Huỳnh Viết Hoàng Long	19/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,9	1
7545	393	03884	Phạm Văn Hoàng Long	06/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	13,35	1
7546	394	03885	Nguyễn Hữu Tấn Lộc	14/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,73	1
7547	395	03886	Lê Thị Cẩm Ly	18/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	18,08	1
7548	396	03887	Nguyễn Thị Ánh Ly	08/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,55	1
7549	397	03888	Phạm Thị Tuyết Mai	01/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,9	1
7550	398	03889	Phan Xuân Mẫn	15/09/2009	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	10,25	1
7551	399	03890	Đoàn Quang Minh	12/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,2	1
7552	400	03891	Lê Đức Hoàng Minh	05/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,8	1
7553	401	03892	Nguyễn Phạm Hữu Minh	08/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,4	1
7554	402	03894	Trần Văn Minh	16/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,48	1
7555	403	03895	Nguyễn Ngọc Thảo My	11/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	35,05	1
7556	404	03896	Nguyễn Thị Diễm My	10/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,75	1
7557	405	03897	Nguyễn Thị Hoàng My	04/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	18,05	1
7558	406	03898	Tống Thị Ánh My	12/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,95	1
7559	407	03899	Trần Ngọc Trà My	24/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,4	1
7560	408	03900	Dương Hà Nam	23/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,98	1
7561	409	03901	Trần Nhật Nam	29/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,28	1
7562	410	03902	Hà Thị Thu Ngân	30/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,85	1
7563	411	03903	Nguyễn Đình Nghĩa	11/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,03	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7564	412	03904	Trần Văn Nghĩa	06/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,93	1
7565	413	03905	Lê Bảo Ngọc	10/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	18,45	1
7566	414	03906	Lê Thị Bích Ngọc	20/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	21,15	1
7567	415	03907	Nguyễn Trần Bảo Ngọc	09/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,1	1
7568	416	03908	Tăng Thị Thanh Ngọc	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,03	1
7569	417	03909	Lương Lê Quốc Nguyên	25/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	17,1	1
7570	418	03910	Trần Khánh Nguyên	25/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	35,03	1
7571	419	03911	Lê Viết Thanh Nhân	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,28	1
7572	420	03912	Trịnh Minh Nhân	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,35	1
7573	421	03913	Hồ Thị Yến Nhi	16/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,73	1
7574	422	03914	Lê Nguyễn Xuân Nhi	17/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	20,18	1
7575	423	03916	Phạm Thảo Nhi	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	15,5	1
7576	424	03917	Trần Thị Yến Nhi	28/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,3	1
7577	425	03919	Bùi Thị Quỳnh Như	21/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,18	1
7578	426	03921	Thân Thị Quỳnh Như	26/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	13,5	1
7579	427	03922	Võ Thị Bích Như	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,05	1
7580	428	03923	Hà Phước Gia Phát	08/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	20,35	1
7581	429	03924	Hà Văn Phong	06/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,3	1
7582	430	03925	Xa Hoàng Phú	12/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,7	1
7583	431	03926	Trần Cảnh Hoàng Phúc	19/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,75	1
7584	432	03928	Kiều Phương	19/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	19,43	1
7585	433	03929	Tăng Thị Thanh Phương	29/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	21,33	1
7586	434	03930	Trần Võ Minh Quang	17/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	23,83	1
7587	435	03931	Lê Ngọc Kiên Quân	04/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	23,78	1
7588	436	03932	Nguyễn Đắc Minh Quân	06/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,88	1
7589	437	03933	Nguyễn Hoàng Quân	17/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,83	1
7590	438	03934	Trần Minh Quân	21/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,93	1
7591	439	03935	Hà Đoàn Thảo Quyên	10/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,88	1
7592	440	03936	Nguyễn Thị Hạnh Quyên	02/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	23,05	1
7593	441	03937	Trần Hà Bảo Quyên	19/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,18	1
7594	442	03939	Lương Xuân Quyền	06/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	14,25	1
7595	443	03940	Lê Kim Bảo Quỳnh	10/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,45	1
7596	444	03941	Thân Trương Vân Quỳnh	08/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,93	1
7597	445	03942	Trần Thị Khánh Quỳnh	26/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,35	1
7598	446	03944	Trần Văn Sơn	27/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,38	1
7599	447	03945	Võ Phước Sanh Tài	02/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,8	1
7600	448	03946	Nguyễn Văn Tân	06/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,8	1
7601	449	03948	Đỗ Thiên Thanh	24/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,85	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7602	450	03949	Nguyễn Thị Mai Thanh	13/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,03	1
7603	451	03950	Nguyễn Thị Thanh Thanh	10/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,93	1
7604	452	03951	Bùi Thị Thảo	06/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	20,4	1
7605	453	03952	Nguyễn Hà Bích Thảo	04/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	16,83	1
7606	454	03953	Nguyễn Thị Kim Thảo	15/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,08	1
7607	455	03954	Nguyễn Đình Thắng	17/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	21,95	1
7608	456	03955	Nguyễn Đức Thắng	26/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30	1
7609	457	03956	Lê Phú Thiện	01/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,25	1
7610	458	03957	Ngô Văn Thiện	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,83	1
7611	459	03958	Nguyễn Đức Thành Thịnh	31/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	21,98	1
7612	460	03959	Nguyễn Văn Thịnh	05/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,45	1
7613	461	03960	Nguyễn Hoài Thu	25/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	13,23	1
7614	462	03961	Nguyễn Thị Thanh Thủy	03/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,73	1
7615	463	03962	Lê Khánh Thư	26/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	18,18	1
7616	464	03963	Nguyễn Hữu Anh Thư	10/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,63	1
7617	465	03964	Phạm Thị Anh Thư	30/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,65	1
7618	466	03965	Đoàn Bùi Hoài Thương	08/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,18	1
7619	467	03966	Lê Thị Bảo Thy	29/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,25	1
7620	468	03967	Võ Thị Thủy Tiên	11/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,8	1
7621	469	03969	Ngô Văn Tiến	19/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	15,7	1
7622	470	03970	Nguyễn Như Trung Tiến	25/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	11,6	1
7623	471	03971	Thân Đức Tiến	08/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	20,18	1
7624	472	03972	Trần Nguyễn Thanh Tiến	19/11/2009	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	17,9	1
7625	473	03973	Trần Quốc Tiến	19/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	12,58	1
7626	474	03974	Phạm Thị Thanh Tin	27/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,65	1
7627	475	03975	Trần Công Tình	23/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,08	1
7628	476	03976	Phạm Nguyễn Đức Toàn	17/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	21,08	1
7629	477	03977	Hà Thảo Trang	06/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,33	1
7630	478	03978	Bùi Thị Thùy Trâm	16/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,33	1
7631	479	03979	Huỳnh Thị Ngọc Trâm	09/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,2	1
7632	480	03980	Lê Bảo Trâm	26/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	35,1	1
7633	481	03981	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	29/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	12	1
7634	482	03982	Nguyễn Thị Bích Trâm	29/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,45	1
7635	483	03983	Bùi Phước Đức Trí	21/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,23	1
7636	484	03984	Đỗ Như Trí	12/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,33	1
7637	485	03985	Hồ Minh Trí	18/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,53	1
7638	486	03986	Nguyễn Cao Trí	20/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,43	1
7639	487	03987	Lê Văn Triết	07/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	15,78	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7640	488	03990	Nguyễn Thị Yến Trinh	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,95	1
7641	489	03992	Nguyễn Quang Trịnh	25/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	21,65	1
7642	490	03993	Đỗ Nguyễn Thanh Trúc	13/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	18,93	1
7643	491	03994	Lê Thanh Trúc	30/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,78	1
7644	492	03995	Mai Thị Thanh Trúc	20/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,98	1
7645	493	03996	Nguyễn Đỗ Đắc Trường	17/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,13	1
7646	494	03997	Trần Cảnh Nhật Trường	29/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,75	1
7647	495	03998	Hà Ngọc Xuân Tú	20/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,68	1
7648	496	03999	Lê Đình Anh Tú	06/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	17,1	1
7649	497	04000	Nguyễn Văn Hoàng Tú	06/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,5	1
7650	498	04001	Lê Đức Tuấn	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	11,08	1
7651	499	04002	Nguyễn Viết Anh Tuấn	03/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	15,25	1
7652	500	04004	Trần Cảnh Tuấn	14/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,65	1
7653	501	04005	Tăng Văn Tùng	25/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,53	1
7654	502	04006	Nguyễn Ngọc Bích Tuyền	24/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,28	1
7655	503	04007	Nguyễn Phan Cát Tuyền	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	21,7	1
7656	504	04008	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	08/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	27,78	1
7657	505	04009	Phạm Thị Thanh Tuyền	11/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,25	1
7658	506	04010	Lê Trần Ánh Tuyết	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,33	1
7659	507	04011	Lê Ngọc Phúc Tường	03/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,4	1
7660	508	04012	Phạm Thị Cát Tường	12/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,13	1
7661	509	04013	Trịnh Thị Bảo Uyên	20/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	18,35	1
7662	510	04014	Hà Thị Tường Vi	01/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	15,4	1
7663	511	04015	Ngô Thị Triều Vi	14/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,78	1
7664	512	04016	Nguyễn Thị Tường Vi	08/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,48	1
7665	513	04017	Phạm Tường Vi	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,03	1
7666	514	04018	Phan Tường Vi	09/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	35,7	1
7667	515	04020	Lê Quốc Việt	24/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,43	1
7668	516	04022	Lê Huỳnh Minh Vũ	12/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,53	1
7669	517	04025	Dương Thị Tường Vy	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	12,58	1
7670	518	04026	Lê Đặng Tường Vy	26/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,45	1
7671	519	04027	Lê Tường Vy	28/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,83	1
7672	520	04028	Nguyễn Thị Tường Vy	12/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	23,3	1
7673	521	04029	Thân Thị Trường Vy	06/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	19,25	1
7674	522	04030	Thân Thị Tường Vy	01/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	19,75	1
7675	523	04031	Trần Thị Ngọc Vy	24/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,4	1
7676	524	04032	Mai Thị Như Ý	01/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,85	1
7677	525	04033	Nguyễn Hoàng Thiên Ý	05/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,03	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7678	526	04035	Nguyễn Lê Ngọc Yến	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	18,18	1
7679	527	04036	Nguyễn Quỳnh Bảo Yến	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	19,45	1
7680	528	04037	Nguyễn Vũ Ngọc Yến	16/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	26,43	1
7681	529	04038	Trần Hải Yến	13/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	35,18	1
7682	530	04039	Trương Thị Kim Yến	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	22,45	1
7683	531	04043	Trần Nguyễn Nguyên An	28/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	25,48	1
7684	532	04127	Hồ Thăng Hoàng	18/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	20,3	1
7685	533	04179	Bùi Đình Lê Anh Khôi	31/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,93	1
7686	534	04314	Trần Văn Đức Tài	13/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,58	1
7687	535	04319	Trương Công Thạch	02/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,43	1
7688	536	04329	Nguyễn Hữu Quốc Thắng	11/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	15,6	2
7689	537	04401	Nguyễn Văn Anh Tuấn	30/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	15,8	2
7690	538	04402	Phan Lê Anh Tuấn	03/11/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	24,65	1
7691	539	05334	Lê Nguyễn Hồng Ánh	13/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Duy Hiệu	21,98	2
7692	540	07556	Đỗ Võ Tiến Nam	08/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Nguyễn Duy Hiệu	11,85	2
7693	541	07666	Lê Xuân Toàn	26/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Nguyễn Duy Hiệu	16	2
7694	542	07709	Lê Hoàng Ngọc Anh	22/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,6	1
7695	543	07727	Nguyễn Huỳnh Bảo Châu	20/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,28	1
7696	544	07771	Phạm Quang Huy	15/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,8	1
7697	545	07788	Trần Phú Khang	21/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	35,68	1
7698	546	07826	Trương Trần Nhật Nam	19/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đức An	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,53	1
7699	547	07909	Lê Thị Ngọc Thúy	29/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,45	1
7700	548	07968	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	01/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,95	1
7701	549	07979	Lê Cao Hoàng Bảo	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,95	1
7702	550	07984	Nguyễn Phan Bảo Châu	14/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,58	1
7703	551	07987	Phạm Nguyễn Minh Châu	03/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,38	1
7704	552	07990	Nguyễn Thuỳ Linh Chi	19/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,98	1
7705	553	07995	Nguyễn Thị Mỹ Dung	18/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,78	1
7706	554	08001	Lê Viết Dương	02/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,78	1
7707	555	08002	Hà Thanh Đan	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	35,33	1
7708	556	08011	Lê Ngân Hà	24/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	35,4	1
7709	557	08042	Nguyễn An Hòa	05/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	35,3	1
7710	558	08059	Phạm Gia Huy	27/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,95	1
7711	559	08083	Thân Đức Đăng Khoa	17/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	28,25	1
7712	560	08088	Tăng Nguyễn Minh Kiều	02/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,45	1
7713	561	08107	Nguyễn Thị Thảo Linh	11/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	36,73	1
7714	562	08110	Trần Thị Khánh Linh	07/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	35,48	1
7715	563	08116	Đinh Quang Lộc	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,65	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7716	564	08164	Thái Trần Khánh Ngọc	22/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Đinh Châu	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	34	1
7717	565	08183	Đinh Xuân Nhi	28/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	35,65	1
7718	566	08188	Nguyễn Thị Quỳnh Nhi	18/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	32,33	1
7719	567	08191	Phạm Thị Quỳnh Nhi	03/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	31,03	1
7720	568	08199	Đỗ Thị Quỳnh Như	25/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,95	1
7721	569	08207	Phạm Hưng Phát	05/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30	1
7722	570	08233	Nguyễn Thị Như Quỳnh	18/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	30,33	1
7723	571	08242	Đinh Bá Thành	02/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	34,08	1
7724	572	08294	Đinh Thị Ngọc Trâm	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	33,6	1
7725	573	08320	Trần Cảnh Trường	15/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29	1
7726	574	08329	Nguyễn Thị Cát Tường	18/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	36,83	1
7727	575	08343	Nguyễn Khánh Vân	30/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	34,23	1
7728	576	08348	Nguyễn Kim Hoàng Vũ	27/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	29,68	1
7729	577	08366	Trần Thị Hoài Yên	21/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	34,3	1
7730	578	17781	Từ Ngọc Minh Quân	11/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Nguyễn Duy Hiệu	11	1
7731	1		Ngô Trương Đình Vinh	21/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	Tuyển thẳng	
7732	2		Phạm Thị Như Phượng	02/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	Tuyển thẳng	
7733	3	05351	Phạm Thị Kiều Dung	01/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	22,68	1
7734	4	05401	Nguyễn Nhật Gia Khang	08/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	24,35	1
7735	5	05421	Lê Nhật Lâm	24/02/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	19,48	1
7736	6	05467	Trương Huyền Trúc Như	17/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	23,53	1
7737	7	05477	Nguyễn Lê Như Quỳnh	17/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	30,28	1
7738	8	05481	Lê Nho Kim Sơn	12/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	18,05	1
7739	9	05495	Đoàn Lê Bảo Thiên	06/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	16,83	2
7740	10	05499	Nguyễn Đức Thịnh	01/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	19,73	2
7741	11	05509	Trần Lê Anh Tiến	21/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	17,9	2
7742	12	05516	Trần Thị Bảo Trâm	15/12/2009	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	23,65	1
7743	13	05522	Phan Ngọc Tú Trinh	22/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	19,95	2
7744	14	05594	Trương Quốc Đạt	19/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	17,8	2
7745	15	05598	Cao Thanh Đức	15/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	18,75	2
7746	16	05623	Hồ Minh Hiếu	11/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	18,93	2
7747	17	05625	Nguyễn Trung Hiếu	12/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	21,2	2
7748	18	05674	Đinh Hoàng Lan	14/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	19,93	2
7749	19	05788	Võ Hữu Thành	06/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	19,1	2
7750	20	05823	Trần Dân Tiên	21/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Chí Thanh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	18,88	2
7751	21	05832	Mai Hồ Quỳnh Trang	29/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	17,28	2
7752	22	05884	Đỗ Nguyễn Như An	18/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	35,28	1
7753	23	05885	Nguyễn Duy An	08/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	27,8	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7754	24	05886	Võ Đoàn Gia An	08/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	22,2	1
7755	25	05887	Lê Hoài Anh	03/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	36,08	1
7756	26	05888	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	28/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	37,13	1
7757	27	05889	Nguyễn Thị Lan Anh	01/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	33,28	1
7758	28	05890	Nguyễn Trâm Anh	23/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32	1
7759	29	05891	Đoàn Thiên Ân	20/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	22,43	1
7760	30	05892	Nguyễn Ngọc Thiên Ân	30/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	31,65	1
7761	31	05893	Phạm Cảnh Hồng Ân	15/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	24,45	1
7762	32	05894	Đinh Công Bảo	03/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	25,65	1
7763	33	05895	Phạm Quốc Bảo	28/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	34,45	1
7764	34	05896	Trương Huỳnh Gia Bảo	09/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	30,75	1
7765	35	05897	Võ Gia Bảo	25/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	26,85	1
7766	36	05898	Nguyễn Văn Bình	17/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	29,38	1
7767	37	05899	Nguyễn Charlie	28/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	21,5	1
7768	38	05900	Nguyễn Thị Bảo Châu	15/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	27,13	1
7769	39	05901	Phạm Ngọc Châu	15/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,85	1
7770	40	05902	Nguyễn Công Chính	06/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	15,5	1
7771	41	05903	Đinh Quang Chung	06/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	28,08	1
7772	42	05905	Huỳnh Tấn Danh	29/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	24,93	1
7773	43	05906	Nguyễn Lê Danh	30/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	33,68	1
7774	44	05907	Phạm Thành Danh	18/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	34,28	1
7775	45	05908	Văn Thành Danh	03/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	23,85	1
7776	46	05909	Đinh Chí Doanh	26/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	27,93	1
7777	47	05910	Đinh Đoàn Anh Dũng	08/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	25,48	1
7778	48	05911	Trần Văn Tuấn Duy	18/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	15,03	1
7779	49	05912	Lê Thị Thúy Duyên	24/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	25,48	1
7780	50	05913	Nguyễn Thị Kiều Duyên	06/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,33	1
7781	51	05914	Võ Thị Kiều Duyên	07/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	31,05	1
7782	52	05915	Đặng Văn Đạt	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	35,18	1
7783	53	05916	Lê Tấn Đạt	05/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	19,43	1
7784	54	05917	Ngô Văn Đạt	11/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	30,68	1
7785	55	05918	Nguyễn Anh Đạt	04/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	14,95	1
7786	56	05919	Nguyễn Thành Quốc Đạt	06/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	33,68	1
7787	57	05920	Nguyễn Văn Đạt	30/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	34,2	1
7788	58	05922	Trương Công Đạt	13/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	21,78	1
7789	59	05923	Hồ Công Định	15/06/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	20,53	1
7790	60	05924	Nguyễn Ngọc Hà	17/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	34,8	1
7791	61	05925	Trương Võ Hồng Hà	18/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	22,7	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7792	62	05926	Đinh Công Duy Hải	20/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	30,7	1
7793	63	05927	Phạm Văn Hải	01/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	20,93	1
7794	64	05928	Đinh Diệu Hân	27/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	29,45	1
7795	65	05929	Hồ Ngọc Hân	20/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	24,45	1
7796	66	05930	Nguyễn Thị Ngọc Hân	07/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	26,1	1
7797	67	05931	Phan Gia Hân	07/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,73	1
7798	68	05932	Hoàng Minh Hiếu	09/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	29,7	1
7799	69	05933	Lê Đại Minh Hiếu	12/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	24,1	1
7800	70	05934	Nguyễn Hiếu	11/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	25,85	1
7801	71	05935	Nguyễn Ngọc Hiếu	20/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	25,4	1
7802	72	05936	Nguyễn Thị Khánh Hoa	18/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	31,23	1
7803	73	05937	Lưu Khánh Vĩnh Hòa	19/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	29,03	1
7804	74	05938	Võ Hữu Hòa	05/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	33,03	1
7805	75	05939	Hồ Công Hoàng	11/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	26,93	1
7806	76	05941	Nguyễn Đình Huy Hoàng	15/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	27,55	1
7807	77	05942	Nguyễn Văn Tuấn Huân	27/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	26,83	1
7808	78	05943	Đinh Ngọc Huệ	12/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	36,63	1
7809	79	05944	Phạm Thị Kim Huệ	31/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	34,48	1
7810	80	05945	Huỳnh Văn Hùng	08/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	17,95	1
7811	81	05946	Lương Quốc Hùng	23/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	15,65	1
7812	82	05947	Bùi Khắc Huy	22/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	31,6	1
7813	83	05948	Kiều Thái Huy	01/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	26,6	1
7814	84	05949	Lê Văn Quốc Huy	10/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,73	1
7815	85	05951	Nguyễn Khắc Huy	04/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	36,6	1
7816	86	05952	Phạm Hoàng Anh Huy	30/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	16,2	1
7817	87	05953	Trần Văn Khánh Huy	19/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	28	1
7818	88	05954	Hoàng Thị Ngọc Huyền	07/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	24,4	1
7819	89	05955	Ngô Thúy Huyền	18/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	16,23	1
7820	90	05956	Nguyễn Văn Hưng	22/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	30,75	1
7821	91	05957	Thái Việt Hưng	05/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,2	1
7822	92	05958	Trần Quang Hưng	21/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	30,08	1
7823	93	05959	Lưu Quỳnh Hương	05/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	23,75	1
7824	94	05960	Phan Thị Quỳnh Hương	31/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,15	1
7825	95	05961	Trần Thị Thu Hương	14/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	36,68	1
7826	96	05962	Nguyễn Anh Kha	19/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	34,9	1
7827	97	05963	Đặng Tuấn Khải	18/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	30,33	1
7828	98	05964	Hồ Nguyễn Khang	08/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	28,45	1
7829	99	05965	Nguyễn Hồ Nguyên Khang	13/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	30,75	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7830	100	05966	Trần Duy Khang	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,98	1
7831	101	05967	Nguyễn Duy Khánh	31/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	27,33	1
7832	102	05968	Nguyễn Văn Khánh	31/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	29,73	1
7833	103	05969	Cao Nguyễn Anh Khoa	22/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	34,05	1
7834	104	05970	Lê Văn Khoa	20/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	23,4	1
7835	105	05971	Nguyễn Như Khoa	08/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	19,88	1
7836	106	05972	Nguyễn Văn Anh Khoa	02/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	25,53	1
7837	107	05973	Nguyễn Văn Nhật Khoa	20/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	30,45	1
7838	108	05974	Phạm Anh Khoa	18/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	30,43	1
7839	109	05975	Trần Minh Khoa	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	34,58	1
7840	110	05976	Phạm Tấn Kiệt	02/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	34,15	1
7841	111	05978	Đặng Thị Hương Lan	20/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	35,98	1
7842	112	05979	Nguyễn Hoàng Lan	15/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	37,38	1
7843	113	05981	Nguyễn Như Lâm	27/04/2009	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	22,9	1
7844	114	05982	Huỳnh Tấn Lễ	28/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	29,38	1
7845	115	05983	Đặng Quốc Linh	15/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	26,7	1
7846	116	05984	Lê Nguyễn Phương Linh	18/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	36,28	1
7847	117	05985	Nguyễn Tường Linh	29/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	31,53	1
7848	118	05986	Võ Nguyễn Thùy Linh	03/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	33,18	1
7849	119	05987	Đinh Thị Ngọc Loan	15/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	35,93	1
7850	120	05988	Lưu Nhã Loan	21/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	29,3	1
7851	121	05989	Lê Phạm Hoàng Long	17/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	34,65	1
7852	122	05990	Nguyễn Như Hoàng Long	17/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	28,55	1
7853	123	05991	Trịnh Bảo Long	09/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	27,88	1
7854	124	05992	Trần Bảo Lộc	29/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	23,25	1
7855	125	05993	Trương Quang Lộc	03/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	29,98	1
7856	126	05994	Nguyễn Thanh Luân	05/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	17,28	1
7857	127	05995	Phạm Văn Thành Luân	11/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	24,03	1
7858	128	05996	Đinh Thị Trúc Lý	24/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	31,23	1
7859	129	05997	Nguyễn Ngọc Phương Mai	20/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	24,88	1
7860	130	05998	Cù Nguyễn Nhật Minh	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	26,63	1
7861	131	05999	Đinh Nguyễn Hoàng Minh	26/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	26,15	1
7862	132	06000	Đinh Nhật Minh	03/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,83	1
7863	133	06001	Huỳnh Bá Hoàng Minh	26/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	23,45	1
7864	134	06002	Nguyễn Nhật Minh	15/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	30	1
7865	135	06003	Nguyễn Thanh Minh	28/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	30,58	1
7866	136	06004	Võ Văn Minh	17/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	28,6	1
7867	137	06005	Lâm Ngọc My	06/11/2010	Nữ	Hoa	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	28,03	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7868	138	06006	Nguyễn Hoàng My	02/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	33,65	1
7869	139	06007	Nguyễn Trần Văn Mỹ	09/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	28,28	1
7870	140	06008	Huỳnh Nguyễn Ly Na	05/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	33,58	1
7871	141	06009	Phạm Đinh Ly Na	11/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,75	1
7872	142	06010	Phạm Bảo Nam	22/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	15,9	1
7873	143	06011	Nguyễn Thị Tuyết Nga	01/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	33,15	1
7874	144	06012	Lê Khánh Ngân	11/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	31,28	1
7875	145	06013	Lê Thị Kim Ngân	06/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	33,45	1
7876	146	06014	Nguyễn Khánh Ngân	26/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	20,93	1
7877	147	06015	Nguyễn Thanh Ngân	05/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	36,7	1
7878	148	06016	Văn Huỳnh Ngọc Ngân	01/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	28,28	1
7879	149	06017	Võ Phạm Kim Ngân	05/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,45	1
7880	150	06018	Lưu Hoài Nghi	22/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	34	1
7881	151	06019	Nguyễn Hữu Nghĩa	03/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	27	1
7882	152	06021	Đoàn Huỳnh Như Ngọc	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	33,33	1
7883	153	06022	Lê Khánh Ngọc	11/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	33,08	1
7884	154	06023	Lê Khánh Ngọc	21/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,85	1
7885	155	06024	Lê Thị Mỹ Ngọc	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	24,68	1
7886	156	06025	Lương Bảo Ngọc	08/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,7	1
7887	157	06026	Nguyễn Bảo Ngọc	25/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	30,85	1
7888	158	06027	Nguyễn Dương Khánh Ngọc	21/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	34,85	1
7889	159	06028	Phạm Khánh Ngọc	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	33,03	1
7890	160	06029	Phan Thị Như Ngọc	26/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	34,83	1
7891	161	06030	Đào La Như Nguyên	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	30,98	1
7892	162	06031	Lưu Quý Thái Nguyên	18/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,93	1
7893	163	06032	Lưu Thị Thảo Nguyên	14/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	34,33	1
7894	164	06033	Ngô Thị Thảo Nguyên	29/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	26,85	1
7895	165	06034	Nguyễn Thị Phương Nguyên	20/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	31,85	1
7896	166	06035	Nguyễn Văn Hoàng Nguyên	01/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	29,38	1
7897	167	06036	Phạm Kim Nguyệt	02/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32	1
7898	168	06037	Nguyễn Phạm Thanh Nhã	22/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	30,5	1
7899	169	06038	Nguyễn Thị Phương Nhã	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	34,9	1
7900	170	06040	Phạm Đắc Bảo Nhân	08/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	33,68	1
7901	171	06041	Trần Công Nhất	07/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	26,35	1
7902	172	06042	Nguyễn Văn Nhật	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	34,15	1
7903	173	06043	Trần Thanh Nhật	29/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	33,7	1
7904	174	06044	Đặng Phương Nhi	18/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	36,25	1
7905	175	06045	Đoàn Nguyễn Yến Nhi	24/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	30,98	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7906	176	06046	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	12/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	29,45	1
7907	177	06047	Đặng Thị Hồng Nhung	03/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	29,93	1
7908	178	06048	Đinh Quỳnh Như	13/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	33,13	1
7909	179	06049	Đoàn Vũ Quỳnh Như	17/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	23,18	1
7910	180	06050	Hà Võ Bảo Như	21/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	17,83	1
7911	181	06051	Nguyễn Quỳnh Như	18/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	34,68	1
7912	182	06052	Phạm Ngọc Quỳnh Như	09/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	28,25	1
7913	183	06053	Phạm Tố Như	26/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	24,03	1
7914	184	06054	Trần Thị An Như	01/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	23,33	1
7915	185	06055	Võ Hoàng Quỳnh Như	21/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	22,4	1
7916	186	06056	Phan Kiều Oanh	13/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	36,65	1
7917	187	06058	Nguyễn Thịnh Phát	21/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	28,7	1
7918	188	06059	Phan Lộc Phát	13/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	29,93	1
7919	189	06060	Trịnh Kim Phú	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	29,5	1
7920	190	06061	Lưu Minh Phúc	09/03/2009	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	25,2	1
7921	191	06062	Nguyễn Hồ Thiên Phúc	12/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	36,18	1
7922	192	06063	Lê Nhã Phương	26/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	25,4	1
7923	193	06064	Nguyễn Mai Phương	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	18,05	1
7924	194	06065	Nguyễn My Phương	23/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	37,13	1
7925	195	06066	Nguyễn Thanh Nhã Phương	28/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,88	1
7926	196	06067	Trần Nam Phương	25/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	30,53	1
7927	197	06068	Nguyễn Thanh Quang	04/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,83	1
7928	198	06069	Đinh Công Quân	22/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	21,2	1
7929	199	06070	Đỗ Văn Quân	20/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	26,6	1
7930	200	06071	Hoàng Ngọc Minh Quân	06/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	16,5	1
7931	201	06073	Nguyễn Văn Quân	11/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	20,35	1
7932	202	06074	Phạm Hồng Quân	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	28,1	1
7933	203	06075	Trần Phước Quân	17/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	24,93	1
7934	204	06076	Võ Duy Quân	29/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	28,2	1
7935	205	06077	Võ Hoàng Quân	11/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	30,6	1
7936	206	06078	Nguyễn Văn Quốc	26/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	24,63	1
7937	207	06079	Nguyễn Đào Kim Quyên	10/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	24,2	1
7938	208	06080	Nguyễn Ngọc Hoàng Quyên	25/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	30,4	1
7939	209	06081	Phạm Khánh Quỳnh	03/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,35	1
7940	210	06082	Trần Khánh Quỳnh	21/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	26,35	1
7941	211	06085	Lê Đình Tài	06/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	29,18	1
7942	212	06087	Phạm Chí Tài	19/04/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	21,88	1
7943	213	06088	Nguyễn Thanh Thùy Tâm	24/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	17,4	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7944	214	06089	Phạm Huỳnh Khánh Tâm	04/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,75	1
7945	215	06091	Võ Thanh Tâm	18/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	29,5	1
7946	216	06092	Đinh Lương Thành	14/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,08	1
7947	217	06093	Hồ Thị Hiền Thảo	26/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	29,7	1
7948	218	06094	Lương Nguyễn Dạ Thảo	07/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	21,85	1
7949	219	06095	Hồ Lưu Hồng Thắm	11/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	30,15	1
7950	220	06096	Huỳnh Văn Thắng	12/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	19,3	1
7951	221	06097	Nguyễn Đức Thắng	08/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	27,15	1
7952	222	06098	Trần Quốc Thắng	31/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	28,83	1
7953	223	06099	Trương Quang Thiện	08/06/2009	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	20,68	1
7954	224	06100	Đoàn Văn Thịnh	29/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	14,83	1
7955	225	06101	Nguyễn Khắc Anh Thịnh	23/09/2009	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	18,58	1
7956	226	06102	Trương Phước Thịnh	16/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	26,05	1
7957	227	06103	Lưu Thị Diễm Thu	22/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	33,18	1
7958	228	06104	Bùi Ngọc Thuận	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	35,53	1
7959	229	06105	Nguyễn Trường Minh Thuận	05/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	21,73	1
7960	230	06106	Phạm Thị Thanh Thủy	23/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	26,8	1
7961	231	06107	Nguyễn Thị Thanh Thúy	08/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	34,33	1
7962	232	06108	Lưu Anh Thư	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	24,58	1
7963	233	06109	Nguyễn Anh Thư	05/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,48	1
7964	234	06110	Nguyễn Anh Thư	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	31,38	1
7965	235	06111	Nguyễn Hoài Thư	16/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	31,15	1
7966	236	06112	Nguyễn Minh Thư	15/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	34,3	1
7967	237	06113	Nguyễn Ngọc Anh Thư	10/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	33,5	1
7968	238	06114	Nguyễn Thị Anh Thư	20/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	27,63	1
7969	239	06115	Trần Anh Thư	20/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	29,75	1
7970	240	06116	Trần Thị Diệu Thư	17/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	27,05	1
7971	241	06117	Trần Hoàng Thượng Thức	23/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	16,25	1
7972	242	06118	Trần Lê Bảo Thy	28/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	30,8	1
7973	243	06119	Huỳnh Thảo Tiên	07/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	33,75	1
7974	244	06121	Nguyễn Phước Tiên	11/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	31,2	1
7975	245	06122	Thái Thị Thủy Tiên	11/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	29,03	1
7976	246	06125	Nguyễn Thành Tín	22/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,08	1
7977	247	06126	Nguyễn Trung Tín	16/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	24,1	1
7978	248	06127	Võ Lưu Văn Tỉnh	14/02/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	17,88	1
7979	249	06128	Võ Văn Tính	28/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	23,25	1
7980	250	06129	Lê Đình Toàn	24/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	19,3	1
7981	251	06130	Nguyễn Thị Hiền Trang	17/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	27,03	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
7982	252	06131	Nguyễn Thị Thu Trang	06/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	24,9	1
7983	253	06132	Phạm Thị Xuân Trang	29/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,58	1
7984	254	06133	Lương Mỹ Trâm	11/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	30,93	1
7985	255	06134	Trần Thị Thùy Trâm	26/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	27,03	1
7986	256	06135	Nguyễn Thị Bích Trân	30/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	23,05	1
7987	257	06136	Nguyễn Thị Hạnh Tri	22/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,93	1
7988	258	06137	Lê Duy Quốc Trí	19/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	26,9	1
7989	259	06138	Lưu Đức Minh Trí	20/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	37,28	1
7990	260	06139	Nguyễn Văn Thanh Trí	25/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	30,5	1
7991	261	06140	Hồ Thị Ngọc Trinh	23/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	27,83	1
7992	262	06141	Nguyễn Thị Phương Trinh	07/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,4	1
7993	263	06142	Võ Thị Thùy Trinh	04/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	26,25	1
7994	264	06143	Lưu Nguyễn Diệu Trúc	05/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	33,63	1
7995	265	06144	Lưu Thị Thanh Trúc	06/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	25,93	1
7996	266	06145	Đoàn Phú Trung	28/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	29,68	1
7997	267	06146	Nguyễn Ngọc Trung	15/12/2009	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	20,53	1
7998	268	06148	Đoàn Ngọc Trường	30/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	22,95	1
7999	269	06149	Nguyễn Văn Tú	20/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	20,8	1
8000	270	06150	Văn Thị Cẩm Tú	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	29,58	1
8001	271	06151	Phạm Văn Tuân	21/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	26,68	1
8002	272	06152	Ngô Anh Tuấn	26/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	31	1
8003	273	06153	Nguyễn Văn Anh Tuấn	19/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	27,45	1
8004	274	06154	Đinh Viết Tùng	10/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,05	1
8005	275	06155	Nguyễn Văn Tùng	09/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	29,6	1
8006	276	06156	Nguyễn Trần Thanh Tuyền	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	36,48	1
8007	277	06157	Lưu Hồ Tố Uyên	25/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,43	1
8008	278	06158	Trần Lê Bảo Uyên	03/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	16,4	1
8009	279	06159	Nguyễn Hạ Uyên Vân	28/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,03	1
8010	280	06160	Nguyễn Đặng Tường Vi	19/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,4	1
8011	281	06161	Phan Văn Việt	28/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	27,13	1
8012	282	06163	Trần Văn Vinh	13/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	30,9	1
8013	283	06164	Lê Văn Thanh Vũ	04/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	27,53	1
8014	284	06165	Nguyễn Vũ	02/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	29,9	1
8015	285	06166	Nguyễn Hoàng Vũ	04/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	22,58	1
8016	286	06167	Nguyễn Quang Anh Vũ	05/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	23,18	1
8017	287	06168	Thái Đinh Vũ	09/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	20,5	1
8018	288	06169	Đoàn Lưu Tường Vy	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	20,98	1
8019	289	06170	Nguyễn Thị Tường Vy	08/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	26,95	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8020	290	06171	Nguyễn Thị Tường Vy	01/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	28,55	1
8021	291	06172	Thái Thị Tường Vy	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	36,4	1
8022	292	06173	Văn Thị Diễm Vy	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,95	1
8023	293	06174	Lê Đức Vỹ	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	29,33	1
8024	294	06175	Lê Thanh Vỹ	04/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	29,9	1
8025	295	06176	Nguyễn Quang Ngọc Vỹ	01/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	28,38	1
8026	296	06177	Nguyễn Thanh Xuân	10/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	31,53	1
8027	297	06178	Lê Thị Như Ý	14/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,18	1
8028	298	06179	Lưu Thị Như Ý	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,73	1
8029	299	06180	Nguyễn Ngọc Hải Yến	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	32,2	1
8030	300	06181	Trần Thị Ngọc Yến	02/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	23,53	1
8031	301	06245	Văn Công Huy	17/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	24,6	1
8032	302	06337	Đinh Vũ Phong	26/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	19,78	1
8033	303	06338	Nguyễn Nam Phong	11/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	25,08	1
8034	304	07971	Nguyễn Thị Minh Ánh	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	34	1
8035	305	07976	Nguyễn Thiên Ân	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	34,58	1
8036	306	07981	Nguyễn Phước Bôn	01/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	33,68	1
8037	307	08043	Xa Nguyễn Nhân Hòa	12/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	36,63	1
8038	308	08078	Nguyễn Văn Minh Khánh	01/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	38,5	1
8039	309	08141	Lưu Thị Thanh Ngân	26/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	34,1	1
8040	310	12208	Phạm Tân	18/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	33,45	1
8041	311	12245	Nguyễn Công Tiến	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	17,43	2
8042	312	14764	Trần Nguyễn Thanh Thanh	30/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Hiền - Duy Xuyên	37,38	1
8043	1		Nguyễn Văn Trí	08/06/2008	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	Tuyển thẳng	
8044	2		Hồ Võ Trúc Thịnh	09/07/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	Tuyển thẳng	
8045	3		Lê Thị Ánh Tuyết	06/07/2009	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	Tuyển thẳng	
8046	4	09780	Nguyễn Thị Khánh Ái	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29,73	1
8047	5	09783	Nguyễn Lê Gia An	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	30,25	1
8048	6	09785	Võ Ngọc Hoài An	14/03/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	33,43	1
8049	7	09786	Bùi Thị Phương Anh	02/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	33,23	1
8050	8	09790	Lê Hoàng Kiều Anh	11/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,83	1
8051	9	09791	Ngô Nguyễn Nhật Anh	22/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	17,63	1
8052	10	09793	Nguyễn Hoài Trâm Anh	09/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	27,38	1
8053	11	09794	Nguyễn Thị Ngọc Anh	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	20,33	1
8054	12	09797	Trần Văn Anh	29/10/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	22,05	1
8055	13	09798	Lương Ngọc Ánh	26/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	20,98	1
8056	14	09799	Nguyễn Ngọc Ánh	09/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	31,3	1
8057	15	09801	Phạm Nguyễn Hải Âu	26/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	32,9	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8058	16	09803	Trần Văn Bản	11/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	26,6	1
8059	17	09804	Châu Nguyễn Gia Bảo	11/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	31,3	1
8060	18	09806	Lương Gia Bảo	08/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	18,85	1
8061	19	09807	Lương Văn Gia Bảo	24/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	22,18	1
8062	20	09808	Ngô Nguyễn Gia Bảo	13/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,68	1
8063	21	09810	Nguyễn Hoàng Thiên Bảo	08/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	16,45	1
8064	22	09812	Nguyễn Văn Tuấn Bảo	20/08/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	22,88	1
8065	23	09813	Phan Huỳnh Bảo	08/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29,8	1
8066	24	09814	Phan Như Gia Bảo	13/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	13,78	1
8067	25	09816	Trần Văn Gia Bảo	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,48	1
8068	26	09819	Ngô Văn Bình	25/06/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	30,5	1
8069	27	09820	Nguyễn Văn Bộ	16/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	16,08	1
8070	28	09823	Phan Thị Mỹ Châu	10/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	22,25	1
8071	29	09825	Nguyễn Cao Hải Chi	21/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	24,15	1
8072	30	09827	Võ Quỳnh Chi	17/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	27,75	1
8073	31	09828	Phan Quang Chí	23/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	17,55	1
8074	32	09829	Nguyễn Ngọc Chinh	08/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	18,5	1
8075	33	09831	Trần Anh Công	05/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	27,2	1
8076	34	09832	Phạm Văn Danh	02/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,45	1
8077	35	09833	Trần Hữu Danh	19/11/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,65	1
8078	36	09835	Nguyễn Thị Mai Diễm	04/04/2010	Nữ	Co	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	16,18	1
8079	37	09836	Phan Thị Thanh Diệu	20/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	18,2	1
8080	38	09837	Nguyễn Khánh Du	15/09/2010	Nam	Co	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	20,73	1
8081	39	09839	Trần Ngọc Kim Dung	13/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,5	1
8082	40	09840	Trần Vũ Thùy Dung	09/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,35	1
8083	41	09843	Dương Văn Phương Duy	06/05/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	31,9	1
8084	42	09847	Nguyễn Đình Duy	05/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	30,5	1
8085	43	09851	Võ Trường Duy	28/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,6	1
8086	44	09854	Nguyễn Thanh Duyên	24/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	32,1	1
8087	45	09855	Nguyễn Thị Duyên	10/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	19,68	1
8088	46	09857	Phạm Linh Duyên	15/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	19,03	1
8089	47	09859	Bùi Đức Dương	08/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	20,33	1
8090	48	09862	Phạm Xuân Dương	01/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	22,95	1
8091	49	09866	Huỳnh Thái Đạt	24/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	23,38	1
8092	50	09867	Huỳnh Văn Tiến Đạt	16/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	26,3	1
8093	51	09878	Trần Công Định	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	34,6	1
8094	52	09883	Lê Vương Tá Đức	19/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	22,18	1
8095	53	09884	Lê Cao Thái Tân Em	13/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	31,65	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8096	54	09887	Lê Thu Giang	03/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	32,33	1
8097	55	09888	Nguyễn Ngọc Tuyền Giang	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,05	1
8098	56	09890	Mai Nguyễn Quỳnh Giao	14/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	34,25	1
8099	57	09892	Nguyễn Thị Ngọc Hà	19/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	31,03	1
8100	58	09893	Trần Thúy Hà	08/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	22,53	1
8101	59	09900	Đồng Nhật Hào	06/11/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	20,78	1
8102	60	09903	Huỳnh Thị Phương Hằng	24/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	22,8	1
8103	61	09904	Nguyễn Thanh Hằng	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29,3	1
8104	62	09905	Tô Thị Thanh Hằng	12/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	33,78	1
8105	63	09906	Trần Phạm Nhi Hằng	21/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29,48	1
8106	64	09907	Trần Thanh Hằng	05/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	31	1
8107	65	09908	Trần Thị Diễm Hằng	01/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	31,68	1
8108	66	09912	Mai Ngọc Hân	31/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	30,23	1
8109	67	09914	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	10/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	26,83	1
8110	68	09918	Võ Thị Ngọc Hân	28/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	26,38	1
8111	69	09921	Trần Thị Thu Hiền	25/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29,35	1
8112	70	09922	Nguyễn Thành Hiến	10/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	13,65	1
8113	71	09925	Mai Thị Hồng Hiếu	17/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29,15	1
8114	72	09926	Nguyễn Hà Duy Hiếu	01/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	13,68	1
8115	73	09927	Nguyễn Ngọc Hiếu	24/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,78	1
8116	74	09929	Võ Đức Hiếu	24/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	19,88	1
8117	75	09930	Đặng Thị Ngọc Hoa	29/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	22,1	1
8118	76	09931	Dương Minh Hoàng	13/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,5	1
8119	77	09932	Phạm Trần Văn Hoàng	28/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29	1
8120	78	09933	Trần Minh Hoàng	14/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	32,7	1
8121	79	09934	Nguyễn Quốc Hùng	11/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	20,95	1
8122	80	09935	Châu Ngọc Huy	13/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	25,28	1
8123	81	09936	Dương Bảo Huy	09/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	18,28	1
8124	82	09937	Huỳnh Gia Huy	27/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	34,73	1
8125	83	09938	Ngô Gia Huy	13/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29,75	1
8126	84	09939	Ngô Văn Huy	20/09/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	24,98	1
8127	85	09942	Nguyễn Thanh Hòa Huy	09/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	14,78	1
8128	86	09943	Phạm Đăng Gia Huy	15/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	31	1
8129	87	09944	Phạm Tuấn Huy	26/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	20,55	1
8130	88	09945	Phan Nguyễn Nhật Huy	05/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	20,6	1
8131	89	09948	Trần Quốc Huy	06/09/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	15,55	1
8132	90	09951	Đỗ Quang Hưng	18/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	26,9	1
8133	91	09953	Võ Thị Thu Hương	04/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,1	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8134	92	09954	Nguyễn Đức Hy	21/07/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	15,75	1
8135	93	09955	Nguyễn Thị Ny Ka	06/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	25,2	1
8136	94	09957	Đoàn Văn Khải	12/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	27,98	1
8137	95	09958	Lê Hoàng Khang	17/07/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	30,95	1
8138	96	09959	Lê Tấn Khang	11/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	18,25	1
8139	97	09961	Nguyễn Phong Khang	17/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,55	1
8140	98	09963	Đỗ Thị Vân Khanh	26/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	34,4	1
8141	99	09964	Phan Trần Duy Khánh	22/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	15,68	1
8142	100	09966	Ngô Yến Khoa	06/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29,4	1
8143	101	09967	Phạm Đức Khoa	24/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	30,1	1
8144	102	09968	Trần Anh Khoa	13/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	25,98	1
8145	103	09971	Lương Anh Kiệt	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,78	1
8146	104	09973	Võ Thanh Kỳ	11/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	19,85	1
8147	105	09974	Bùi Thị Bích Lài	26/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	32,73	1
8148	106	09978	Nguyễn Thanh Lâm	26/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	16,25	1
8149	107	09981	Nguyễn Hà Phi Lê	05/10/2010	Nam	Co	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	14,83	1
8150	108	09984	Bùi Thị Vĩnh Linh	07/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	32,75	1
8151	109	09985	Chung Thị Ánh Linh	27/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,38	1
8152	110	09987	Hoàng Điệp Linh	23/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	30,33	1
8153	111	09988	Lê Trần Bảo Linh	19/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	25,55	1
8154	112	09989	Nguyễn Mai Linh	10/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	20,43	1
8155	113	09991	Phùng Thị Trúc Linh	29/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	24,1	1
8156	114	09992	Trần Công Mai Linh	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29,25	1
8157	115	09995	Nguyễn Thăng Long	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	18,75	1
8158	116	09996	Nguyễn Viết Long	20/02/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,2	1
8159	117	10000	Trần Văn Lộc	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	14,8	1
8160	118	10001	Nguyễn Tấn Luân	22/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29,83	1
8161	119	10002	Phạm Thị Lưu	12/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	30,7	1
8162	120	10003	Huỳnh Thị Kha Ly	12/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	23,85	1
8163	121	10004	Nguyễn Phạm Khánh Ly	08/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	25,33	1
8164	122	10005	Võ Hồng Ly	10/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29,45	1
8165	123	10006	Trần Thị Sương Mai	19/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	24,2	1
8166	124	10007	Lê Tuấn Minh	22/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	31,63	1
8167	125	10009	Bùi Thị Diễm My	17/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,88	1
8168	126	10010	Châu Ngọc Kiều My	22/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	27,13	1
8169	127	10012	Đinh Trần Ái My	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,03	1
8170	128	10014	Lưu Thị Hoàng My	08/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	14,05	1
8171	129	10015	Nguyễn Thị Thảo My	04/09/2010	Nữ	Co	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	22,5	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8172	130	10016	Nguyễn Trần Tiểu My	15/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	27,7	1
8173	131	10017	Phan Thị Hà My	30/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	24,85	1
8174	132	10019	Ngô Thị My Na	16/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	15,58	1
8175	133	10020	Phạm Thị Ly Na	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	34,1	1
8176	134	10021	Trần Nguyễn Ly Na	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	32,43	1
8177	135	10022	Võ Kiều Luy Na	16/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	30,2	1
8178	136	10024	Lương Nguyễn Phương Nam	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	33,55	1
8179	137	10026	Phạm Văn Nây	21/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	14,63	1
8180	138	10028	Huỳnh Thị Kim Ngân	09/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	32,73	1
8181	139	10030	Nguyễn Thị Huỳnh Ngân	09/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	22,1	1
8182	140	10031	Nguyễn Thị Kim Ngân	11/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	34,03	1
8183	141	10032	Nguyễn Thị Thanh Ngân	02/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	32,6	1
8184	142	10033	Võ Thị Kim Ngân	16/09/2010	Nữ	Co	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	17,2	1
8185	143	10034	Nguyễn Hương Nghi	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	30,95	1
8186	144	10035	Nguyễn Lương Nghĩa	10/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	18,58	1
8187	145	10038	Lê Thị Bích Ngọc	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	30,45	1
8188	146	10039	Mai Cao Kim Ngọc	29/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	25,65	1
8189	147	10040	Nguyễn Trần Ngọc	03/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	23,55	1
8190	148	10041	Trần Bảo Ngọc	15/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	27,63	1
8191	149	10042	Bùi Như Nguyên	24/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,98	1
8192	150	10044	Lê Thảo Nguyên	02/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	20,88	1
8193	151	10045	Lương Phan Thanh Nguyên	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	30,13	1
8194	152	10046	Phạm Văn Nguyên	16/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	20,93	1
8195	153	10048	Võ Công Nguyên	05/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	31,65	1
8196	154	10050	Nguyễn Thị Xuân Nguyệt	19/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	14,85	1
8197	155	10051	Phan Thị Nguyệt	17/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	33,03	1
8198	156	10053	Nguyễn Thị Thanh Nhàn	08/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	32,03	1
8199	157	10055	Bùi Phú Nhân	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	18,9	1
8200	158	10057	Mai Văn Khánh Nhân	04/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	24,28	1
8201	159	10058	Phan Đình Nhân	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	20,93	1
8202	160	10062	Nguyễn Trường Nhật	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	16,1	1
8203	161	10064	Trần Gia Nhật	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29,2	1
8204	162	10065	Trần Thanh Hồng Nhật	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29,65	1
8205	163	10066	Võ Hà Thanh Nhật	20/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,05	1
8206	164	10067	Đoàn Thị Yến Nhi	17/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	30,55	1
8207	165	10069	Lê Tuyết Nhi	24/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	26,83	1
8208	166	10071	Nguyễn Hoàng Trúc Nhi	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	22,5	1
8209	167	10072	Nguyễn Thị Yến Nhi	22/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	23,1	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8210	168	10074	Phan Thị Tuyết Nhung	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	24,15	1
8211	169	10076	Ngô Thị Quỳnh Như	12/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	27,85	1
8212	170	10077	Nguyễn Thị Quỳnh Như	26/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	23,45	1
8213	171	10078	Trần Thị Quỳnh Như	11/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	22,1	1
8214	172	10079	Nguyễn Thị Nương	20/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	22,58	1
8215	173	10081	Trần Hoài Kim Oanh	09/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	19,15	1
8216	174	10085	Trần Xuân Phát	30/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	16,6	1
8217	175	10086	Nguyễn Đặng Hồng Phi	19/08/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	26,5	1
8218	176	10087	Lê Quốc Phong	07/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	31,05	1
8219	177	10091	Nguyễn Vũ Phúc	06/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	24,93	1
8220	178	10095	Nguyễn Thanh Phương	02/08/2009	Nam	Co	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	15,3	1
8221	179	10097	Trần Minh Quang	18/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29,55	1
8222	180	10104	Trần Ngô Anh Quốc	12/04/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	22,93	1
8223	181	10105	Cao Văn Quý	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	24,95	1
8224	182	10106	Phạm Phú Quý	06/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	18,2	1
8225	183	10108	Phan Thị Mỹ Quyên	18/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	24,38	1
8226	184	10114	Đặng Thị Như Quỳnh	29/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	16,9	1
8227	185	10115	Đặng Thị Như Quỳnh	07/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	34,8	1
8228	186	10116	Lường Thị Diễm Quỳnh	15/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	26,93	1
8229	187	10117	Ngô Thị Mỹ Quỳnh	20/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,95	1
8230	188	10118	Nguyễn Thị Như Quỳnh	02/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	24,58	1
8231	189	10119	Nguyễn Tấn Hoàng Sách	26/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,65	1
8232	190	10121	Trần Thị Ánh Sao	06/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	19,7	1
8233	191	10124	Huỳnh Tấn Tài	19/04/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	16,6	1
8234	192	10125	Lê Văn Tài	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	26,33	1
8235	193	10126	Nguyễn Đức Tài	06/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	32,48	1
8236	194	10128	Hoàng Đỗ Thanh Tâm	21/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	17	1
8237	195	10129	Nguyễn Viễn Tây	29/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	13,98	1
8238	196	10131	Nguyễn Văn Thái	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	23,25	1
8239	197	10132	Trương Vĩnh Thái	26/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	27,53	1
8240	198	10133	Nguyễn Thị Phương Thanh	11/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	34,18	1
8241	199	10134	Đào Thị Vân Thảo	24/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	26,85	1
8242	200	10135	Mai Thị Kim Thảo	13/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	17,38	1
8243	201	10137	Nguyễn Thị Thảo	26/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	25,15	1
8244	202	10140	Trần Thị Thu Thảo	18/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,78	1
8245	203	10141	Bùi Trung Thắng	23/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	31,43	1
8246	204	10143	Bùi Thị Như Thi	27/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	27,9	1
8247	205	10144	Lê Đặng Hoàng Thiên	19/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	35,15	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8248	206	10145	Nguyễn Hoàng Thiên	14/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	15,3	1
8249	207	10148	Nguyễn Hồng Thịnh	29/05/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	31,28	1
8250	208	10149	Nguyễn Phạm Hữu Thịnh	23/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	24,5	1
8251	209	10150	Nguyễn Văn Thịnh	18/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	17,65	1
8252	210	10151	Phan Gia Thịnh	05/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	23,05	1
8253	211	10152	Đặng Phạm Phú Thọ	28/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	23,13	1
8254	212	10153	Ngô Quang Thuận	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	16,13	1
8255	213	10154	Trần Đình Thuận	23/03/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29,85	1
8256	214	10156	Nguyễn Thị Thu Thủy	25/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	20,18	1
8257	215	10158	Nguyễn Thị Thủy	05/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	18	1
8258	216	10159	Nguyễn Thị Thu Thủy	12/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	27,05	1
8259	217	10160	Lê Thị Diễm Thúy	17/11/2010	Nữ	Co	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	22,98	1
8260	218	10163	Nguyễn Anh Thư	22/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,6	1
8261	219	10165	Trần Song Thư	30/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	17,85	1
8262	220	10167	Nguyễn Võ Hoài Thương	15/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	25,83	1
8263	221	10169	Trần Ngọc Bảo Thy	08/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,7	1
8264	222	10170	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29,2	1
8265	223	10171	Nguyễn Đức Tín	22/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,43	1
8266	224	10176	Nguyễn Thị Thanh Trà	15/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29,78	1
8267	225	10177	Đặng Bích Trâm	02/06/2009	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	17,45	1
8268	226	10178	Lương Ngọc Bảo Trâm	18/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,63	1
8269	227	10179	Nguyễn Kiều Trâm	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	33,13	1
8270	228	10180	Nguyễn Thùy Trâm	19/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,28	1
8271	229	10182	Phạm Thị Thùy Trâm	02/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	23,13	1
8272	230	10183	Trịnh Trần Thùy Trâm	25/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,4	1
8273	231	10184	Đoàn Bảo Trân	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	33,18	1
8274	232	10185	Nguyễn Ngọc Huyền Trân	22/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29,23	1
8275	233	10186	Đặng Đình Trí	26/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	18,5	1
8276	234	10189	Huỳnh Văn Triết	02/04/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,68	1
8277	235	10190	Lê Thị Kiều Trinh	11/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	27,18	1
8278	236	10191	Phạm Văn Trinh	30/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	18,9	1
8279	237	10193	Phạm Cao Trình	01/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	31,33	1
8280	238	10194	Trần Phú Trọng	28/05/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	19,33	1
8281	239	10196	Nguyễn Dương Ánh Trúc	29/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	22,9	1
8282	240	10197	Nguyễn Thị Thanh Trúc	28/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,25	1
8283	241	10198	Võ Ngọc Thanh Trúc	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	22,13	1
8284	242	10199	Đỗ Hoàng Trung	01/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	15,3	1
8285	243	10200	Nguyễn Minh Trung	10/03/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	26,28	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8286	244	10202	Lê Huỳnh Xuân Trường	21/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	14,43	1
8287	245	10203	Ngô Quang Trường	22/06/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	24,75	1
8288	246	10205	Văn Công Trường	08/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	19,7	1
8289	247	10206	Nguyễn Thị Cẩm Tú	21/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,78	1
8290	248	10207	Nguyễn Anh Tuấn	05/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,78	1
8291	249	10208	Nguyễn Anh Tuấn	18/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	20,83	1
8292	250	10209	Nguyễn Minh Tuấn	12/02/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29,8	1
8293	251	10210	Phan Lê Anh Tuấn	30/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	19,15	1
8294	252	10211	Min Ngọc Tuệ	03/08/2010	Nữ	Hoa	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	32,45	1
8295	253	10212	Nguyễn Kim Tuyền	16/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	17,78	1
8296	254	10213	Nguyễn Trần Lâm Tuyền	25/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	34,45	1
8297	255	10215	Bùi Thị Ánh Tuyết	10/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	20,2	1
8298	256	10217	Nguyễn Thị Phương Uyên	10/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	26,45	1
8299	257	10218	Nguyễn Thị Phương Uyên	02/08/2010	Nữ	Co	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	20,88	1
8300	258	10219	Trần Thị Hà Vang	25/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,33	1
8301	259	10221	Lê Thị Tường Vi	08/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	25,43	1
8302	260	10222	Thái Lê Kiều Vi	14/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	14,15	1
8303	261	10223	Trần Vũ Tường Vi	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	22,38	1
8304	262	10224	Võ Thị Hoàng Vi	30/03/2010	Nữ	Co	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	17,58	1
8305	263	10225	Lê Viết Việt	04/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	31,78	1
8306	264	10226	Ngô Anh Việt	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	16,95	1
8307	265	10227	Trần Công Việt	27/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	13,68	1
8308	266	10233	Lê Nguyên Vũ	06/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	15	1
8309	267	10234	Nguyễn Hoài Vũ	28/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	19,48	1
8310	268	10236	Nguyễn Thị Vui	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	23,68	1
8311	269	10237	Nguyễn Tấn Vương	10/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	30,58	1
8312	270	10239	Hồ Phương Vy	11/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	30,88	1
8313	271	10240	Ngô Yến Vy	16/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	26,35	1
8314	272	10241	Nguyễn Hồ Thảo Vy	11/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	24,08	1
8315	273	10242	Nguyễn Thị Yến Vy	24/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	27,55	1
8316	274	10244	Trần Thị Khánh Vy	24/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,98	1
8317	275	10246	Bùi Lê Trường Vỹ	22/06/2010	Nam	Mường	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	24,63	1
8318	276	10247	Nguyễn Hoàng Như Ý	31/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	23,33	1
8319	277	10248	Phạm Như Ý	29/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	19,58	1
8320	278	10249	Nguyễn Kim Thảo Yên	16/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	22,83	1
8321	279	10250	Nguyễn Thị Thu Yên	20/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	27,3	1
8322	280	10252	Châu Ngọc An	13/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	25,95	1
8323	281	10254	Lê Đức An	01/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,4	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8324	282	10265	Trần Thị Kim Anh	09/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29,1	1
8325	283	10267	Phan Ngọc Ánh	08/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	26,93	1
8326	284	10270	Nguyễn Huỳnh Hồng Ân	17/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	18,55	1
8327	285	10272	Bùi Gia Bảo	28/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	32,4	1
8328	286	10273	Bùi Gia Bảo	10/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	23,7	1
8329	287	10275	Huỳnh Gia Bảo	31/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	20,23	1
8330	288	10278	Trần Châu Gia Bảo	04/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	18,85	1
8331	289	10283	Lê Thị Ý Bình	24/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29,78	1
8332	290	10285	Bùi Ngọc Minh Châu	28/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	27,3	1
8333	291	10291	Bùi Thị Kim Chi	16/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	27,78	1
8334	292	10295	Ngô Quang Chương	06/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	13,95	1
8335	293	10297	Lương Nguyễn Chí Công	21/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,3	1
8336	294	10301	Nguyễn Lê Kiều Diễm	07/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,9	1
8337	295	10304	Phạm Thị Diệu	13/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	13,75	1
8338	296	10306	Lê Thị Mỹ Dung	23/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	23,95	1
8339	297	10308	Lương Tấn Dũng	21/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	15,68	1
8340	298	10316	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	01/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	22,35	1
8341	299	10321	Ngô Quang Đại	04/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	32,58	1
8342	300	10322	Đỗ Quốc Đạt	28/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	26,9	1
8343	301	10329	Phạm Võ Tiến Đạt	02/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	27,6	1
8344	302	10347	Nguyễn Thanh Hải	04/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	33,15	1
8345	303	10359	Võ Hoàng Phúc Hậu	24/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	19	1
8346	304	10361	Lê Xuân Hiếu	10/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,13	1
8347	305	10367	Đỗ Trần Kim Huệ	02/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	26,73	1
8348	306	10368	Hoàng Anh Hùng	14/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	15,75	1
8349	307	10376	Lương Gia Huy	25/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	14,35	1
8350	308	10380	Phạm Gia Huy	28/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	15,68	1
8351	309	10382	Trần Đình Huy	27/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	25,43	1
8352	310	10384	Trần Quang Huy	22/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	33,18	1
8353	311	10387	Đỗ Thu Huyền	24/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	30,3	1
8354	312	10389	Võ Thị Khánh Huyền	01/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	26,03	1
8355	313	10396	Huỳnh Đặng Gia Hy	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	25,68	1
8356	314	10398	Nguyễn Võ Minh Khải	30/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	22,8	1
8357	315	10399	Bùi Văn Khang	31/10/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	20,7	1
8358	316	10400	Trần Phúc Khang	03/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	25,8	1
8359	317	10401	Huỳnh Quốc Khánh	30/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	25,73	1
8360	318	10407	Lương Anh Khoa	17/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29,63	1
8361	319	10408	Nguyễn Anh Khoa	03/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	24,43	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8362	320	10412	Võ Thanh Khuyên	12/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	20,3	1
8363	321	10418	Trần Thị Diễm Kiều	04/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	22,45	1
8364	322	10422	Võ Trần Thanh Lam	30/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	26,98	1
8365	323	10427	Lê Thị Mai Linh	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	30,03	1
8366	324	10436	Lê Nguyễn Hoàng Long	07/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	23,88	1
8367	325	10446	Bùi Khánh Ly	29/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	31,05	1
8368	326	10447	Chúc Phạm Hương Ly	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	25,38	1
8369	327	10449	Huỳnh Thị Yến Ly	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	19,6	1
8370	328	10451	Trần Thị Khánh Ly	03/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	23,6	1
8371	329	10453	Trần Công Mạnh	09/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	31,4	1
8372	330	10455	Bùi Lê Minh	23/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	31,4	1
8373	331	10456	Huỳnh Văn Minh	15/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,13	1
8374	332	10460	Đặng Thị Diễm My	11/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	31,65	1
8375	333	10461	Huỳnh Diễm My	25/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,73	1
8376	334	10464	Lương Trần Hạ My	02/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	16,7	1
8377	335	10466	Trần Nguyễn Trà My	12/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	25,78	1
8378	336	10467	Trần Thị Diễm My	18/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,48	1
8379	337	10470	Võ Thị Hương My	06/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,9	1
8380	338	10475	Nguyễn Ly Na	22/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	26,33	1
8381	339	10483	Nguyễn Ngô Thanh Ngân	24/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	27,53	1
8382	340	10486	Lê Trọng Nghĩa	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	15,08	1
8383	341	10489	Phan Võ Bảo Ngọc	27/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,33	1
8384	342	10495	Nguyễn Thảo Nguyên	08/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	32,98	1
8385	343	10496	Phạm Nguyễn Kỳ Nguyên	13/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	23,9	1
8386	344	10508	Đỗ Thị Yến Nhi	14/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	23,7	1
8387	345	10512	Trần Thị Ái Nhi	16/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	26,38	1
8388	346	10515	Huỳnh Thị Tố Như	14/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	27,8	1
8389	347	10516	Huỳnh Thị Vân Như	07/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	14,75	1
8390	348	10518	Ngô Bảo Như	24/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	32,25	1
8391	349	10525	Phạm Thị Thảo Như	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	19,75	1
8392	350	10529	Châu Thị Tố Nữ	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29,95	1
8393	351	10532	Trần Thị Kiều Oanh	01/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	15,35	1
8394	352	10533	Võ Minh Phát	27/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	20,4	1
8395	353	10538	Đinh Thị Hồng Phúc	09/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	20	1
8396	354	10539	Đinh Văn Phúc	04/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	26,58	1
8397	355	10542	Lê Thị Nhã Phương	13/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29,98	1
8398	356	10545	Tống Huỳnh Hoài Phương	16/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	16,7	1
8399	357	10548	Đỗ Yến Phượng	26/09/2009	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	17,65	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8400	358	10549	Võ Đăng Quan	14/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	17	1
8401	359	10550	Lê Nguyễn Nhật Quang	04/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	26,35	1
8402	360	10552	Đỗ Khánh Quốc	02/09/2008	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	18,68	1
8403	361	10553	Lương Văn Quốc	16/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,9	1
8404	362	10554	Nguyễn Bảo Quốc	15/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	17,7	1
8405	363	10561	Phạm Văn Quý	04/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	31	1
8406	364	10563	Lê Thị Lệ Quyên	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	25,85	1
8407	365	10564	Ngô Thục Quyên	14/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	31,18	1
8408	366	10566	Nguyễn Trần Thảo Quyên	03/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	20,4	1
8409	367	10571	Phan Thị Diễm Ry	01/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	14,7	1
8410	368	10572	Nguyễn Thị Thu Sa	27/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,7	1
8411	369	10575	Trần Ngọc Sang	18/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	20,45	1
8412	370	10583	Mai Thành Tánh	16/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,93	1
8413	371	10584	Bùi Bá Tâm	22/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	16,63	1
8414	372	10591	Nguyễn Hải Tây	16/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	23,68	1
8415	373	10594	Huỳnh Duy Thành	25/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	25,93	1
8416	374	10598	Nguyễn Thị Thảo	20/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	22,9	1
8417	375	10602	Đặng Xuân Thiên	21/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	25,68	1
8418	376	10603	Châu Ngọc Thiện	24/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	18,55	1
8419	377	10604	Huỳnh Nguyễn Kim Thoa	29/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	24,33	1
8420	378	10607	Trần Khánh Thuyên	04/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	19,83	1
8421	379	10613	Nguyễn Thị Anh Thư	17/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	32,78	1
8422	380	10627	Nguyễn Trần Mây Thy	07/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	18,45	1
8423	381	10629	Trần Thị Phương Thy	05/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	26,95	1
8424	382	10630	Đỗ Thị Thủy Tiên	27/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	20,28	1
8425	383	10631	Phan Thị Cẩm Tiên	06/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	25	1
8426	384	10637	Trần Duy Tịnh	31/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,7	1
8427	385	10638	Lương Văn Tốt	26/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	22,1	1
8428	386	10640	Nguyễn Cao Trai	08/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,2	1
8429	387	10641	Nguyễn Đức Trãi	18/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,45	1
8430	388	10646	Lương Thị Ngọc Trâm	04/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,53	1
8431	389	10647	Nguyễn Thị Thùy Trâm	09/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	25,1	1
8432	390	10650	Phan Trần Bích Trâm	06/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	24,53	1
8433	391	10656	Đỗ Mai Mỹ Triều	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	21,63	1
8434	392	10658	Nguyễn Vũ Triều	08/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	23,73	1
8435	393	10662	Trần Phan Duy Trọng	06/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	20,15	1
8436	394	10664	Nguyễn Hoàng Thanh Trúc	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	28,73	1
8437	395	10670	Nguyễn Đăng Trường	29/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	25,78	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8438	396	10672	Phan Như Trưởng	12/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	29,28	1
8439	397	10678	Ngô Phạm Thanh Tuyền	12/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	24,38	1
8440	398	10682	Huỳnh Ánh Tuyết	06/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	14,5	1
8441	399	10691	Võ Duy Uyên	21/11/2010	Nữ	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	19,5	1
8442	400	10696	Châu Quốc Vinh	25/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	24,5	1
8443	401	10698	Nguyễn Công Vinh	25/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	13,9	1
8444	402	10701	Bùi Đoàn Anh Vũ	05/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	19,4	1
8445	403	10703	Huỳnh Tuấn Vũ	30/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	15,55	1
8446	404	10705	Nguyễn Thái Vũ	29/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	25,65	1
8447	405	10713	Nguyễn Quỳnh Vy	31/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	30,55	1
8448	406	10714	Nguyễn Thị Kiều Vy	16/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	30,55	1
8449	407	10717	Huỳnh Văn Hoàng Vỹ	14/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	15,65	1
8450	408	10720	Nguyễn Ngọc Như Ý	15/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	14,6	1
8451	409	10724	Võ Thị Như Ý	01/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	32,43	1
8452	410	10747	Lê Thị Diễm Hằng	06/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	23,1	1
8453	411	10841	Bùi Hàn Uyên Ngọc	23/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	27,7	1
8454	412	10861	Võ Văn Nhuận	18/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	15,7	1
8455	413	10954	Nguyễn Huỳnh Ngọc Uyên	01/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	30,55	1
8456	414	13698	Lê Thị Linh Đoan	22/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Nguyễn Huệ	19,83	1
8457	415	14235	Lê Nguyễn Thu Ảnh	20/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	35,63	1
8458	416	14236	Nguyễn Tự Minh Ấn	30/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	32,7	1
8459	417	14260	Lê Thùy Dương	23/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	33,9	1
8460	418	14449	Nguyễn Thị Thanh Thúy	29/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	37,33	1
8461	419	14451	Đào Lê Anh Thư	19/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	36,15	1
8462	420	14870	Chung Ngọc Hải Yến	21/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Nguyễn Huệ	37,15	1
8463	1		Ngô Thị Hồng Vân	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	Tuyển thẳng	
8464	2		Trần Thị Diễm Phước	13/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	Tuyển thẳng	
8465	3		Nguyễn Thanh Quang	23/05/2009	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	Tuyển thẳng	
8466	4		Nguyễn Thị Ánh Dương	24/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	Tuyển thẳng	
8467	5		Nguyễn Đăng Khôi	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	Tuyển thẳng	
8468	6		Trần Nguyễn Kỳ Thư	26/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	Tuyển thẳng	
8469	7	08012	Nguyễn Ngọc Hà	10/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	Tuyển thẳng	
8470	8	02753	Lê Vũ Bảo	26/03/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	35,6	1
8471	9	02783	Thái Hải Đăng	19/08/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,8	1
8472	10	02802	Huỳnh Thị Thu Hiền	27/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,28	1
8473	11	02803	Nguyễn Thị Thu Hiền	11/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32,4	1
8474	12	02811	Huỳnh Thị Phương Hoa	01/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	29,85	1
8475	13	02833	Hoàng Đình Gia Huy	11/04/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	29,25	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8476	14	02870	Nguyễn Thị Thiên Kim	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	35,63	1
8477	15	02872	Võ Văn Lãm	20/11/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,35	1
8478	16	02878	Huỳnh Ngọc Vĩ Linh	09/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,8	1
8479	17	02891	Phạm Thành Long	14/11/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,58	1
8480	18	02906	Nguyễn Hữu Minh	19/03/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	36,35	1
8481	19	02907	Võ Ngọc Gia Minh	26/12/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,38	1
8482	20	02917	Đinh Thế Ngọc	11/08/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	34,38	1
8483	21	02919	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,08	1
8484	22	02930	Võ Văn Nhân	01/08/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32,05	1
8485	23	02933	Trần Ngọc Yến Nhi	22/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	33,18	1
8486	24	02939	Lê Linh Như	19/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	36	1
8487	25	02949	Huỳnh Thị Xuân Phúc	20/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	34,88	1
8488	26	02966	Nguyễn Văn Hồng Quân	22/09/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	21,25	1
8489	27	03070	Lê Đặng Thanh Trúc	24/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,53	1
8490	28	03080	Huỳnh Quốc Tuấn	26/09/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	18,15	1
8491	29	03104	Huỳnh Văn Long Vũ	15/09/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,25	1
8492	30	03115	Nguyễn Thị Tường Vy	08/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,93	1
8493	31	03117	Nguyễn Thị Tường Vy	24/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,53	1
8494	32	03855	Trần Quốc Huy	16/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	20,35	1
8495	33	04034	Nguyễn Thị Như Ý	28/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	20,68	1
8496	34	04040	Nguyễn Thị Thúy An	24/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	27,2	1
8497	35	04041	Phan Ngọc An	25/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	29,83	1
8498	36	04042	Trần Bình An	01/07/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,7	1
8499	37	04044	Đinh Nguyễn Vân Anh	22/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,38	1
8500	38	04046	Lê Thị Hồng Anh	05/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,55	1
8501	39	04047	Ngô Hoàng Anh	23/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32,23	1
8502	40	04048	Nguyễn Nữ Hoài Anh	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	33,08	1
8503	41	04049	Nguyễn Thế Anh	19/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	26,83	1
8504	42	04050	Nguyễn Thị Mai Anh	23/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	18,35	1
8505	43	04051	Nguyễn Văn Hoàng Anh	13/07/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	18,28	1
8506	44	04052	Nguyễn Hồng Ân	30/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,05	1
8507	45	04053	Nguyễn Hoàng Bách	22/05/2009	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	17,65	1
8508	46	04054	Hà Nguyễn Quốc Bảo	22/12/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	24,23	1
8509	47	04055	Lê Hữu Gia Bảo	10/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32,95	1
8510	48	04056	Nguyễn Đình Thiên Bảo	11/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	25,28	1
8511	49	04057	Nguyễn Xuân Gia Bảo	28/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	25	1
8512	50	04060	Nguyễn Khánh Băng	17/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	27,73	1
8513	51	04061	Nguyễn Hữu Công Bằng	26/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8514	52	04064	Lường Tú Bình	02/03/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	21,3	1
8515	53	04066	Lê Bảo Châu	03/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	29,55	1
8516	54	04067	Lê Minh Châu	04/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	20,13	1
8517	55	04068	Ngô Bảo Châu	02/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	27,43	1
8518	56	04069	Ngô Hoàn Trân Châu	29/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	36,18	1
8519	57	04070	Nguyễn Xuân Bình Chi	09/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	21,68	1
8520	58	04071	Nguyễn Thị Kiều Chinh	28/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32	1
8521	59	04072	Trương Nguyễn Công Danh	18/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	24,95	1
8522	60	04073	Nguyễn Thị Huyền Diệu	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32,35	1
8523	61	04075	Hà Đức Quang Dũng	11/10/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	18,75	1
8524	62	04076	Nguyễn Dũng	31/01/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	21,9	1
8525	63	04078	Võ Văn Dũng	06/09/2009	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	17,98	1
8526	64	04079	Nguyễn Hữu Thanh Duy	07/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	19,53	1
8527	65	04080	Phan Đức Duy	18/12/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	29,88	1
8528	66	04081	Phan Khánh Duy	19/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	22,88	1
8529	67	04082	Tống Viết Duy	25/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	19,23	1
8530	68	04083	Phạm Thị Mỹ Duyên	21/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,13	1
8531	69	04087	Huỳnh Như Đạt	15/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,83	1
8532	70	04088	Huỳnh Văn Đạt	18/02/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,08	1
8533	71	04089	Lê Hữu Đạt	12/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,33	1
8534	72	04090	Nguyễn Anh Đạt	26/10/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	22,1	1
8535	73	04091	Nguyễn Văn Gia Đạt	21/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,83	1
8536	74	04092	Nguyễn Văn Tấn Đạt	16/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	18,18	1
8537	75	04093	Phạm Phú Đạt	10/07/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	19,3	1
8538	76	04095	Vũ Hoàng Điệp	06/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,68	1
8539	77	04096	Nguyễn Đức Vi Đoan	11/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	33,25	1
8540	78	04098	Nguyễn Đỗ Hiếu Đức	16/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,18	1
8541	79	04100	Nguyễn Đặng Trà Giang	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32,78	1
8542	80	04101	Nguyễn Thị Trà Giang	31/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	20,85	1
8543	81	04102	Trần Thị Cẩm Hà	03/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	29,6	1
8544	82	04103	Huỳnh Đình Minh Hải	12/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	24,33	1
8545	83	04104	Nguyễn Đức Ngọc Hải	11/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	16,95	1
8546	84	04105	Nguyễn Khánh Hải	09/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	22,05	1
8547	85	04106	Nguyễn Nhật Hải	18/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	19,2	1
8548	86	04108	Phạm Thị Thúy Hằng	27/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23	1
8549	87	04109	Trần Thị Diễm Hằng	11/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	27,08	1
8550	88	04110	Hà Ngọc Hân	01/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,63	1
8551	89	04111	Nguyễn Đức Hân	04/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	20,35	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8552	90	04112	Thái Nguyễn Ngọc Hân	08/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	21,15	1
8553	91	04114	Nguyễn Văn Khang Hậu	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	35,85	1
8554	92	04115	Lê Thị Diệu Hiền	22/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	33,9	1
8555	93	04116	Trần Phước Hiệp	17/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,3	1
8556	94	04119	Lê Văn Hiếu	19/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,25	1
8557	95	04120	Lê Văn Hiếu	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	34,38	1
8558	96	04121	Lê Viết Hiếu	03/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,9	1
8559	97	04122	Nguyễn Xuân Hiếu	28/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	35,75	1
8560	98	04123	Phạm Bá Minh Hiếu	07/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	25,5	1
8561	99	04124	Phan Thị Ngọc Hiếu	02/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32,68	1
8562	100	04125	Trần Phước Hiếu	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	16,65	1
8563	101	04126	Đỗ Hoàng	20/12/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32,2	1
8564	102	04128	Lê Trọng Hoàng	14/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	26,95	1
8565	103	04129	Nguyễn Đăng Huy Hoàng	25/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	24,4	1
8566	104	04130	Nguyễn Huy Hoàng	08/02/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	21,4	1
8567	105	04131	Nguyễn Văn Hoàng	01/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	20,03	1
8568	106	04132	Võ Văn Hoàng	07/10/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	25,13	1
8569	107	04133	Ngô Quốc Hùng	02/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	24,4	1
8570	108	04134	Nguyễn Văn Hùng	03/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,45	1
8571	109	04136	Đoàn Lê Gia Huy	03/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	18,3	1
8572	110	04137	Hồ Thăng Huy	24/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	19,68	1
8573	111	04138	Lê Quốc Huy	07/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,93	1
8574	112	04139	Lê Tự Gia Huy	13/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	22,05	1
8575	113	04140	Lê Tự Gia Huy	21/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	33,7	1
8576	114	04141	Ngô Nguyễn Quang Huy	13/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	27,78	1
8577	115	04142	Nguyễn Bá Quang Huy	10/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	17,88	1
8578	116	04143	Nguyễn Công Huy	18/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	22,13	1
8579	117	04144	Nguyễn Đức Gia Huy	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32,1	1
8580	118	04147	Nguyễn Hồng Gia Huy	24/11/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,4	1
8581	119	04148	Nguyễn Hữu Quốc Huy	19/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	19,68	1
8582	120	04149	Nguyễn Lương Huy	01/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	33,65	1
8583	121	04150	Nguyễn Sỹ Gia Huy	01/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32,28	1
8584	122	04152	Nguyễn Văn Hoàng Huy	13/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,43	1
8585	123	04153	Trần Duy Quốc Huy	26/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,45	1
8586	124	04154	Trần Phước Huy	17/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,33	1
8587	125	04155	Trần Phước Nhật Huy	28/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	29,2	1
8588	126	04156	Lê Tự Hưng	09/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	25,08	1
8589	127	04157	Nguyễn Ngọc Minh Hưng	28/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	27,05	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8590	128	04158	Trương Công Gia Hưng	03/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	20,75	1
8591	129	04159	Trương Văn Khánh Hưng	24/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,28	1
8592	130	04160	Trương Thị Quỳnh Hương	05/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,48	1
8593	131	04161	Bùi Đức Khang	27/02/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,98	1
8594	132	04162	Đặng Bá Tuấn Khanh	08/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,25	1
8595	133	04163	Đỗ Nguyễn Phương Khanh	09/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	34,33	1
8596	134	04164	Nguyễn Bá Khánh	05/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	20,88	1
8597	135	04165	Nguyễn Hữu Quốc Khánh	06/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,23	1
8598	136	04166	Nguyễn Quang Khánh	09/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	29,88	1
8599	137	04167	Nguyễn Thị Kim Khánh	07/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,53	1
8600	138	04171	Lê Nguyễn Anh Khoa	29/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	21,48	1
8601	139	04172	Nguyễn Anh Khoa	19/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,75	1
8602	140	04173	Nguyễn Hữu Anh Khoa	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	34,73	1
8603	141	04174	Nguyễn Văn Khoa	18/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	34,5	1
8604	142	04175	Nguyễn Vinh Khoa	27/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	20,35	1
8605	143	04176	Trần Phước Đăng Khoa	09/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	19,88	1
8606	144	04177	Trương Công Anh Khoa	07/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,88	1
8607	145	04178	Trương Công Anh Khoa	29/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	22,65	1
8608	146	04180	Lê Trọng Đăng Khôi	02/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,28	1
8609	147	04181	Nguyễn Thị Mỹ Khuê	18/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,8	1
8610	148	04182	Lê Hoài Tuấn Kiệt	17/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	20,7	1
8611	149	04185	Ngô Quang Lâm	03/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32,2	1
8612	150	04186	Nguyễn Xuân Hoàng Lâm	01/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	27,4	1
8613	151	04188	Lê Khánh Linh	22/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	27,08	1
8614	152	04189	Lê Thị Hà Linh	14/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,48	1
8615	153	04191	Nguyễn Huỳnh Trúc Linh	15/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	33,63	1
8616	154	04192	Nguyễn Thị Hoàng Linh	02/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	27,1	1
8617	155	04193	Nguyễn Thị Khánh Linh	23/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	26,55	1
8618	156	04194	Nguyễn Trí Hoàng Linh	22/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,23	1
8619	157	04195	Trần Khánh Linh	14/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,13	1
8620	158	04196	Trần Lê Thùy Linh	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	33,6	1
8621	159	04197	Tưởng Thái Thục Linh	15/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	29,9	1
8622	160	04198	Đàm Văn Hoàng Long	08/10/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	20,8	1
8623	161	04199	Ngô Thành Long	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,5	1
8624	162	04201	Trần Phước Hoàng Long	21/12/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	17,68	1
8625	163	04202	Lê Thành Lộc	19/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,5	1
8626	164	04203	Ngô Thị Quý Lộc	04/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	21,25	1
8627	165	04204	Nguyễn Văn Tấn Lộc	02/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,6	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8628	166	04205	Trần Công Phước Lộc	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,03	1
8629	167	04206	Nguyễn Thành Lợi	24/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	20	1
8630	168	04207	Thái Thị Thanh Luận	28/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	24,35	1
8631	169	04208	Nguyễn Thái Khánh Ly	28/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	33,3	1
8632	170	04209	Nguyễn Thảo Ly	24/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	29,58	1
8633	171	04210	Nguyễn Thảo Ly	15/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,05	1
8634	172	04212	Trần Thị Thanh Mai	20/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	33,95	1
8635	173	04213	Hà Đức Tường Minh	04/07/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	26,7	1
8636	174	04214	Hà Quốc Bảo Minh	01/04/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	21,4	1
8637	175	04215	Lê Tự Minh	13/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	25,73	1
8638	176	04216	Lê Văn Minh	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	19,1	1
8639	177	04217	Lê Văn Minh	27/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	35,4	1
8640	178	04218	Nguyễn Phan Duy Minh	13/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	26,25	1
8641	179	04221	Hà Thùy My	20/05/2010	Nữ	Thái	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,6	1
8642	180	04222	Lê Phan My My	10/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,7	1
8643	181	04223	Nguyễn Hà My	19/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	35,38	1
8644	182	04224	Nguyễn Quỳnh Thảo My	11/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,13	1
8645	183	04225	Nguyễn Thị Thảo My	10/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,7	1
8646	184	04226	Nguyễn Trần Khánh My	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	21,88	1
8647	185	04227	Nguyễn Đăng Hải Nam	09/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	17,73	1
8648	186	04228	Nguyễn Hữu Nam	23/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,13	1
8649	187	04229	Nguyễn Lương Hoài Nam	16/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,58	1
8650	188	04230	Phạm Thành Nam	17/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	21,83	1
8651	189	04231	Phan Đình Hoàng Nam	01/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	18,9	1
8652	190	04233	Đoàn Huỳnh Thanh Ngân	08/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	27,7	1
8653	191	04234	Lê Kim Ngân	28/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	20,78	1
8654	192	04235	Lê Thị Phương Ngân	26/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,13	1
8655	193	04236	Nguyễn Thị Thanh Ngân	29/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	29,05	1
8656	194	04237	Nguyễn Thị Thu Ngân	11/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	27,98	1
8657	195	04238	Phan Lê Thu Ngân	25/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,08	1
8658	196	04239	Trần Hoàng Ngân	27/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,18	1
8659	197	04240	Trương Thị Kim Ngân	13/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	25,58	1
8660	198	04241	Triệu Gia Nghĩa	04/11/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	22,38	1
8661	199	04242	Hà Lê Bảo Ngọc	10/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32,6	1
8662	200	04243	Ngô Trần Bảo Ngọc	30/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	22,4	1
8663	201	04244	Nguyễn Bảo Ngọc	13/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32,45	1
8664	202	04245	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	04/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	24,28	1
8665	203	04246	Nguyễn Thị Bích Ngọc	01/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,33	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8666	204	04247	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	10/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,63	1
8667	205	04248	Nguyễn Thị Hương Ngọc	12/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	29,25	1
8668	206	04249	Võ Thị Hoàng Ngọc	04/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	16,9	1
8669	207	04251	Nguyễn Đức Trung Nguyên	21/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	20,95	1
8670	208	04252	Vũ Thị Song Nguyên	11/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	26,05	1
8671	209	04253	Lê Thị Ánh Nguyệt	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,13	1
8672	210	04254	Nguyễn Đăng Hoàng Nhân	25/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,1	1
8673	211	04256	Lê Tự Long Nhật	18/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,95	1
8674	212	04258	Đặng Thị Tâm Nhi	13/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	21,65	1
8675	213	04261	Lê Uyên Nhi	25/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	22,6	1
8676	214	04262	Nguyễn Lê Đông Nhi	31/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	22,93	1
8677	215	04264	Phan Thị Yến Nhi	21/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	29,45	1
8678	216	04266	Phan Uyển Nhi	10/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	35,4	1
8679	217	04267	Thái Uyển Nhi	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,9	1
8680	218	04268	Trương Võ Yến Nhi	21/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	20,2	1
8681	219	04269	Võ Thị Yến Nhi	17/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	25,85	1
8682	220	04270	Võ Thị Mỹ Nhung	09/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	25,3	1
8683	221	04271	Lê Khánh Như	06/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	16,2	1
8684	222	04272	Nguyễn Lê Quỳnh Như	27/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	26,15	1
8685	223	04273	Nguyễn Thị Diễm Như	18/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,53	1
8686	224	04274	Nguyễn Thị Tâm Như	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	25,28	1
8687	225	04275	Nguyễn Trần Bảo Như	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32,33	1
8688	226	04277	Võ Thị Xuân Ni	06/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	24,95	1
8689	227	04278	Nguyễn Thị Châu Pha	21/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	26,58	1
8690	228	04279	Phan Quang Phát	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	27,18	1
8691	229	04280	Huỳnh Đức Đại Phong	06/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,08	1
8692	230	04281	Lê Tự Ngọc Phong	29/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	20,8	1
8693	231	04282	Nguyễn Đức Nam Phong	23/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	22,98	1
8694	232	04283	Lê Thị Phú	04/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	35,2	1
8695	233	04284	Võ Sỹ Phú	30/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,43	1
8696	234	04285	Dương Tấn Hoàng Phúc	11/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	35,95	1
8697	235	04286	Lê Hồng Phúc	31/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	35,75	1
8698	236	04287	Lê Thị Mỹ Phúc	23/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	27,6	1
8699	237	04288	Lê Tự Phúc	11/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	26,3	1
8700	238	04289	Nguyễn Văn Phúc	18/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	24,9	1
8701	239	04290	Trương Minh Hy Phúc	07/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	33,48	1
8702	240	04292	Đỗ Nguyên Phương	18/09/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,78	1
8703	241	04293	Ngô Thị Thanh Phương	17/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	33,5	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8704	242	04295	Nguyễn Thị Bích Phượng	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	25,75	1
8705	243	04296	Lê Xuân Quang	01/09/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	24,83	1
8706	244	04297	Nguyễn Thế Quang	10/09/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	27,6	1
8707	245	04298	Trần Vinh Quang	21/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	21,13	1
8708	246	04299	Đỗ Hồng Quân	07/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,93	1
8709	247	04300	Lê Hoàng Quân	07/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32,08	1
8710	248	04301	Nguyễn Hà Anh Quân	22/01/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	27,75	1
8711	249	04302	Huỳnh Như Quốc	15/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	17,18	1
8712	250	04303	Lê Trung Quốc	15/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,85	1
8713	251	04304	Lê Tự Minh Quốc	20/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	19,03	1
8714	252	04305	Nguyễn Quang Anh Quốc	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	25,23	1
8715	253	04306	Nguyễn Hữu Quý	27/11/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	29,95	1
8716	254	04307	Nguyễn Quang Quý	06/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	37,7	1
8717	255	04308	Hồ Đặng Thảo Quyên	14/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	29,53	1
8718	256	04309	Nguyễn Thị Bảo Quyên	09/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,5	1
8719	257	04312	Trương Hồng Sơn	02/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	24,15	1
8720	258	04313	Nguyễn Anh Tài	07/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	26,25	1
8721	259	04315	Nguyễn Ngọc Duy Tâm	23/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	25,08	1
8722	260	04316	Nguyễn Thị Thanh Tâm	09/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,9	1
8723	261	04317	Nguyễn Lương Minh Tân	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,18	1
8724	262	04318	Nguyễn Thiên Thạch	31/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,73	1
8725	263	04320	Trương Công Quốc Thái	23/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	22,43	1
8726	264	04321	Lê Thị Phương Thảo	28/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	29,45	1
8727	265	04322	Lê Thị Thu Thảo	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	27,7	1
8728	266	04323	Nguyễn Thị Phương Thảo	01/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	21,65	1
8729	267	04324	Nguyễn Thị Phương Thảo	28/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,08	1
8730	268	04325	Nguyễn Võ Thu Thảo	21/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,55	1
8731	269	04327	Nguyễn Thị Hồng Thắm	03/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32,13	1
8732	270	04328	Nguyễn Đức Thắng	01/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,28	1
8733	271	04330	Nguyễn Lộc Minh Thắng	13/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	24,53	1
8734	272	04331	Nguyễn Văn Việt Thắng	25/09/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	22,6	1
8735	273	04332	Trương Công Thắng	02/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	26,05	1
8736	274	04333	Hà Nguyễn Thanh Thi	07/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,53	1
8737	275	04334	Lê Thị Bảo Thi	23/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,93	1
8738	276	04335	Lê Trọng Quốc Thiên	29/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	29,88	1
8739	277	04336	Nguyễn Hữu Thiện	23/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,93	1
8740	278	04337	Nguyễn Lương Quốc Thiện	19/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32,85	1
8741	279	04338	Nguyễn Văn Hoàn Thiện	13/07/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	24,53	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8742	280	04339	Thái Nguyễn Ngọc Thiện	28/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,43	1
8743	281	04340	Trương Văn Thiện	13/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	24,6	1
8744	282	04341	Lê Tự Quốc Thịnh	16/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	26,3	1
8745	283	04342	Nguyễn Hữu Gia Thịnh	21/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,15	1
8746	284	04343	Nguyễn Quang Huy Thịnh	22/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	24,73	1
8747	285	04344	Nguyễn Văn Thịnh	27/05/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	25,7	1
8748	286	04346	Nguyễn Văn Hưng Thịnh	06/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	33,58	1
8749	287	04347	Võ Quốc Thịnh	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,43	1
8750	288	04348	Võ Trường Thịnh	24/08/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	20,9	1
8751	289	04349	Huỳnh Thị Thu Thủy	11/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	36,45	1
8752	290	04350	Nguyễn Thị Diễm Thúy	05/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	20,58	1
8753	291	04351	Đoàn Nguyễn Anh Thư	13/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	35,45	1
8754	292	04352	Hà Minh Thư	01/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	29,33	1
8755	293	04353	Hồ Lê Khánh Thư	26/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32,7	1
8756	294	04354	Lê Thị Minh Thư	09/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32,33	1
8757	295	04355	Nguyễn Hoàng Anh Thư	24/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,4	1
8758	296	04356	Tạ Ngọc Anh Thư	08/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,7	1
8759	297	04357	Thái Trần Anh Thư	17/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	25,35	1
8760	298	04359	Trương Thị Anh Thư	05/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	27,4	1
8761	299	04360	Lê Thị Bảo Thy	22/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	19,53	1
8762	300	04361	Nguyễn Ngọc Thủy Tiên	31/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,33	1
8763	301	04362	Nguyễn Thuỷ Tiên	18/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32,35	1
8764	302	04363	Phạm Nguyễn Cẩm Tiên	05/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	26,48	1
8765	303	04364	Nguyễn Thị Thanh Tiền	16/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	24,15	1
8766	304	04366	Phạm Trần Minh Toàn	29/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32,33	1
8767	305	04367	Trương Nguyễn Minh Toàn	08/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	27,83	1
8768	306	04368	Lại Thị Yến Trang	24/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,58	1
8769	307	04369	Lê Phạm Quỳnh Trang	05/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	33,25	1
8770	308	04370	Nguyễn Hữu Thu Trang	19/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	25,45	1
8771	309	04371	Hồ Huyền Trâm	26/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	27,1	1
8772	310	04372	Ngô Lê Bảo Trâm	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,78	1
8773	311	04373	Trần Ngọc Bảo Trâm	03/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,4	1
8774	312	04374	Nguyễn Lê Bảo Trân	18/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	21,9	1
8775	313	04376	Trần Ngọc Bảo Trân	11/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	29,88	1
8776	314	04377	Trần Thị Bảo Trân	18/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	26,05	1
8777	315	04378	Đinh Minh Trí	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	27,05	1
8778	316	04380	Nguyễn Hữu Minh Trí	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	33,35	1
8779	317	04381	Nguyễn Lương Minh Trí	28/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	22,95	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8780	318	04383	Nguyễn Huỳnh Minh Triết	21/01/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	29,23	1
8781	319	04384	Nguyễn Thị Kiều Trinh	08/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	35	1
8782	320	04385	Nguyễn Thị Phương Trinh	02/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,98	1
8783	321	04386	Phạm Thùy Trinh	07/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,35	1
8784	322	04387	Nguyễn Bá Trung	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,23	1
8785	323	04389	Nguyễn Thành Trung	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,95	1
8786	324	04391	Đặng Thị Cẩm Tú	14/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	22,53	1
8787	325	04392	Huỳnh Ngọc Cẩm Tú	05/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	22,93	1
8788	326	04393	Lê Thị Cẩm Tú	09/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	21,85	1
8789	327	04394	Nguyễn Công Tú	02/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,25	1
8790	328	04397	Hồ Anh Tuấn	20/11/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	25,78	1
8791	329	04398	Huỳnh Văn Tuấn	23/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32,58	1
8792	330	04399	Nguyễn Hữu Tuấn	07/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	25,75	1
8793	331	04400	Nguyễn Hữu Tuấn	23/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	24,33	1
8794	332	04403	Nguyễn Văn Thanh Tùng	07/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	25,45	1
8795	333	04404	Trương Công Thanh Tùng	07/11/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,45	1
8796	334	04405	Đoàn Nguyễn Cẩm Tuyền	12/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,7	1
8797	335	04406	Lưu Hà Thanh Tuyền	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,28	1
8798	336	04407	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	16/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	21,85	1
8799	337	04408	Nguyễn Hoàng Phương Uyên	03/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	33,85	1
8800	338	04409	Võ Văn Văn	07/11/2010	Nam	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	29,9	1
8801	339	04410	Nguyễn Khánh Vân	08/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	26,73	1
8802	340	04411	Nguyễn Thị Kim Vân	30/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,4	1
8803	341	04412	Nguyễn Thiên Vân	11/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,43	1
8804	342	04413	Trần Thị Thảo Vân	12/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,93	1
8805	343	04414	Nguyễn Bá Khôi Vĩ	12/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	19,38	1
8806	344	04415	Nguyễn Lương Vĩ	22/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	26,08	1
8807	345	04416	Huỳnh Lê Thanh Viên	12/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,7	1
8808	346	04418	Nguyễn Bá Việt	11/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,9	1
8809	347	04419	Nguyễn Văn Nhật Việt	22/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,1	1
8810	348	04420	Nguyễn Văn Vinh	11/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	22,33	1
8811	349	04421	Huỳnh Đức Vĩnh	29/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	29,55	1
8812	350	04424	Nguyễn Đức Hoàng Vũ	24/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	21,15	1
8813	351	04426	Phạm Xuân Hoàng Vũ	25/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	24,88	1
8814	352	04427	Phan Nguyên Vũ	10/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	17,1	1
8815	353	04428	Trần Anh Vũ	10/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32,65	1
8816	354	04429	Trần Đặng Huy Vũ	29/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	27,03	1
8817	355	04430	Đoàn Nguyễn Tường Vy	03/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	26,15	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8818	356	04431	Nguyễn Huyền Vy	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	29,08	1
8819	357	04432	Nguyễn Thị Khánh Vy	23/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32,9	1
8820	358	04433	Nguyễn Thị Thanh Vy	03/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	28,48	1
8821	359	04435	Thái Minh Vy	25/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	26,55	1
8822	360	04436	Trương Nhã Vy	19/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	33,7	1
8823	361	04437	Phan Hoàng Vỹ	25/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	24,38	1
8824	362	04438	Lê Tự Minh Ý	27/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	25,88	1
8825	363	04439	Nguyễn Hữu Ý	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	23,7	1
8826	364	04440	Nguyễn Thị Như Ý	15/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	26,25	1
8827	365	04441	Trần Như Ý	27/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	18,93	1
8828	366	04442	Trần Thu Yên	13/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	27,08	1
8829	367	04443	Hoàng Gia Bảo Yến	12/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	27,43	1
8830	368	04444	Lê Thị Ngọc Yến	02/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	19,5	1
8831	369	07733	Trương Thị Huyền Diệu	01/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	33,18	1
8832	370	07743	Lê Ngọc Ngân Giang	05/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	35,45	1
8833	371	07781	Phan Khánh Hưng	07/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	33,63	1
8834	372	07812	Trần Hoàng Nhã Linh	31/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	36,35	1
8835	373	07848	Nguyễn Bảo Nhi	20/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	37,08	1
8836	374	07857	Võ Văn Phát	19/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	30,73	1
8837	375	07894	Nguyễn Hồng Tố Tâm	20/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	34,25	1
8838	376	07923	Lê Hữu Ngọc Trai	21/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	33,2	1
8839	377	07925	Lê Yến Trang	17/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,88	1
8840	378	07970	Lê Thị Ánh	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	34,95	1
8841	379	07991	Phùng Hoàng Kim Chi	09/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	36,55	1
8842	380	07993	Võ Thị Ngọc Diệu	19/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	33,98	1
8843	381	08080	Trần Duy Khánh	15/05/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	35,95	1
8844	382	08089	Đoàn Ngọc Thiên Kim	09/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	35,98	1
8845	383	08095	Nguyễn Thị Liên	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	33,88	1
8846	384	08139	Lê Thị Kim Ngân	28/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,58	1
8847	385	08171	Ngô Thảo Nguyên	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	35,55	1
8848	386	08189	Nguyễn Thị Thục Nhi	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	34,98	1
8849	387	08190	Nguyễn Thị Yến Nhi	27/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Thu Bồn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	36,7	1
8850	388	08201	Phạm Thái Phương Như	21/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	33,33	1
8851	389	08228	Nguyễn Lê Phương Quý	31/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,5	1
8852	390	08254	Lê Khắc Thịnh	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	31,6	1
8853	391	08271	Nguyễn Thị Anh Thư	14/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Trí Viễn	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	34,5	1
8854	392	08274	Nguyễn Trần Anh Thư	31/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	36,43	1
8855	393	08324	Nguyễn Đoàn Anh Tuấn	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	35,1	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8856	394	08356	Nguyễn Lê Thảo Vy	03/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	29,6	1
8857	395	14660	Trịnh Quang Minh	04/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Nguyễn Khuyến	32,83	1
8858	396	16782	Bùi Nguyễn Phương Pháp	14/08/2009	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Nguyễn Khuyến	18,95	2
8859	1		Nguyễn Mai Hoàng Nguyên	12/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	Tuyển thẳng	
8860	2		Trần Thị Thúy Vân	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	Tuyển thẳng	
8861	3		Hồ Thị Bích Ngọc	10/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	Tuyển thẳng	
8862	4		Nguyễn Thị Cẩm Ly	30/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	Tuyển thẳng	
8863	5		Trần Thị Mai Phương	12/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	Tuyển thẳng	
8864	6		Lê Phước Nguyên	03/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	Tuyển thẳng	
8865	7		Trần Công Nhơn	11/04/2009	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	Tuyển thẳng	
8866	8		Bùi Thị Nga	10/03/2009	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	Tuyển thẳng	
8867	9		Nguyễn Thị Thu Ngân	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	Tuyển thẳng	
8868	10		Dương Thị Thùy Năm	18/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	Tuyển thẳng	
8869	11		Nguyễn Văn Quản	17/07/2009	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	Tuyển thẳng	
8870	12		Trần Minh Sinh	23/06/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	Tuyển thẳng	
8871	13		Nguyễn Xuân Tỉnh	20/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	Tuyển thẳng	
8872	14		Phan Hạ Thi	13/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	Tuyển thẳng	
8873	15	08156	Nguyễn Hồng Ngọc	01/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,55	1
8874	16	14384	Trần Long Nhật	13/08/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,68	1
8875	17	14421	Nguyễn Lê Sa Quỳnh	27/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,7	1
8876	18	14487	Nguyễn Ngọc Thiên An	27/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	34,6	1
8877	19	14489	Đinh Thị Lan Anh	06/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	34,6	1
8878	20	14513	Mai Công Tấn Dũng	22/07/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,5	1
8879	21	14561	Nguyễn Thị Ngọc Hân	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	35,35	1
8880	22	14612	Trần Duy Khoa	13/08/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	34,9	1
8881	23	14632	Nguyễn Nguyên Ngọc Liên	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	36	1
8882	24	14640	Trần Diệu Linh	27/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	35,35	1
8883	25	14663	Phạm Thị Hoài My	13/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	35,5	1
8884	26	14669	Hoàng Ngô Nhật Nam	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,03	1
8885	27	14706	Lê Hoàng Kiều Nhi	28/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	35,63	1
8886	28	14735	Nguyễn Hoàng Phúc	14/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	34	1
8887	29	14748	Nguyễn Trần Ngọc Quý	14/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	34,75	1
8888	30	14773	Trần Nguyễn Bảo Thi	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	36,48	1
8889	31	14783	Nguyễn Hoàng Thanh Thúy	27/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	35,93	1
8890	32	15898	Trịnh Hữu Duy An	11/11/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	21,33	1
8891	33	15900	Đinh Ngọc Quỳnh Anh	13/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	21,98	1
8892	34	15906	Nguyễn Văn Anh	26/08/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,8	1
8893	35	15910	Hồ Ngọc Ánh	05/07/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,6	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8894	36	15912	Lê Gia Bảo	22/11/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,03	1
8895	37	15915	Ngô Gia Bảo	10/06/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,63	1
8896	38	15916	Nguyễn Huỳnh Gia Bảo	20/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,55	1
8897	39	15919	Huỳnh Thị Thanh Bình	09/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	21,93	1
8898	40	15920	Nguyễn Sơn Ca	08/03/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32,13	1
8899	41	15923	Phan Đức Công	24/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,33	1
8900	42	15924	Nguyễn Văn Cơ	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,83	1
8901	43	15925	Đặng Trương Mạnh Cường	04/08/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,98	1
8902	44	15928	Cao Thành Danh	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,6	1
8903	45	15929	Đoàn Nguyễn Công Danh	07/07/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32,78	1
8904	46	15930	Trương Thành Danh	01/09/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,68	1
8905	47	15931	Nguyễn Thanh Dân	19/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	20,13	1
8906	48	15932	Trần Mạnh Dĩ	18/10/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32,43	1
8907	49	15933	Lê Thị Xuân Diệu	22/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,43	1
8908	50	15935	Lê Thị Thúy Dung	25/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,2	1
8909	51	15938	Nguyễn Thị Khánh Duyên	23/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,7	1
8910	52	15939	Nguyễn Thị Thùy Duyên	17/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	31,08	1
8911	53	15940	Nguyễn Bảo Linh Đan	16/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	34,1	1
8912	54	15941	Đặng Phước Đạt	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,28	1
8913	55	15942	Nguyễn Văn Thành Đạt	30/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,38	1
8914	56	15943	Phan Thanh Đạt	24/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,65	1
8915	57	15944	Võ Minh Đạt	19/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	20,8	1
8916	58	15947	Trần Quốc Đô	16/12/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,85	1
8917	59	15948	Hoàng Duy Đông	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	28,05	1
8918	60	15949	Hoàng Ngọc Đông	16/04/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,05	1
8919	61	15950	Hà Minh Giang	06/06/2009	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,2	1
8920	62	15951	Hồ Thị Hương Giang	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,63	1
8921	63	15952	Lê Thị Hà Giang	25/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,35	1
8922	64	15957	Võ Thị Mỹ Hạnh	03/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,03	1
8923	65	15958	Nguyễn Thị Tuyết Hằng	23/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,15	1
8924	66	15959	Trần Lý Mỹ Hân	01/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,43	1
8925	67	15960	Trịnh Thị Ngọc Hân	15/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,73	1
8926	68	15962	Phan Thị Diệu Hiền	25/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,55	1
8927	69	15964	Trương Công Hiệp	11/05/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	28,58	1
8928	70	15965	Bùi Thị Hiếu	03/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24	1
8929	71	15967	Đặng Võ Ngọc Hiếu	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,3	1
8930	72	15969	Nguyễn Minh Hiếu	17/03/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32,53	1
8931	73	15970	Nguyễn Văn Hiếu	22/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	20,33	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8932	74	15975	Hồ Xuân Hoàng	09/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,23	1
8933	75	15977	Nguyễn Huy Hoàng	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,93	1
8934	76	15981	Nguyễn Thị Thu Hồng	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,55	1
8935	77	15983	Hoàng Việt Hùng	10/07/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	28,73	1
8936	78	15984	Đỗ Văn Huy	05/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	21,05	1
8937	79	15985	Hoàng Anh Gia Huy	02/07/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,25	1
8938	80	15986	Hoàng Gia Huy	04/07/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,15	1
8939	81	15987	Hoàng Minh Huy	24/06/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,08	1
8940	82	15988	Huỳnh Viết Gia Huy	23/02/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,75	1
8941	83	15989	Lê Phạm Khánh Huy	15/11/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,6	1
8942	84	15990	Lê Võ Đức Huy	13/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,2	1
8943	85	15995	Nguyễn Hoàng Huy	22/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	20,28	1
8944	86	15997	Nguyễn Văn Huy	07/01/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,83	1
8945	87	16002	Trần Văn Huy	21/08/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	31,93	1
8946	88	16005	Nguyễn Thị Tiểu Huyền	16/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,28	1
8947	89	16006	Đoàn Văn Hưng	01/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,03	1
8948	90	16008	Trần Thị Huỳnh Hương	02/09/2009	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	21,18	1
8949	91	16009	Trịnh Tấn Nguyên Kha	25/05/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32,55	1
8950	92	16010	Huỳnh Viết Khang	01/12/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	29,88	1
8951	93	16012	Trần Bảo Minh Khang	22/04/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	31,48	1
8952	94	16015	Võ Đặng Kim Khánh	29/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,93	1
8953	95	16016	Hồ Đăng Khoa	15/09/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	28,68	1
8954	96	16017	Hồ Sĩ Khoa	27/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,33	1
8955	97	16019	Nguyễn Đăng Khoa	11/06/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,4	1
8956	98	16020	Phan Đăng Khoa	28/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,43	1
8957	99	16021	Hà Phước Tuấn Kiệt	20/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,03	1
8958	100	16022	Hà Phước Tuấn Kiệt	24/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	20,93	1
8959	101	16023	Nguyễn Thị Khánh Kiều	14/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32,13	1
8960	102	16024	Trương Công Hồng Lan	17/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,5	1
8961	103	16028	Châu Thị Loan	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	19,63	1
8962	104	16031	Nguyễn Hoàng Bảo Long	21/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,78	1
8963	105	16032	Nguyễn Thành Long	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,45	1
8964	106	16038	Lê Thị Thúy Mai	10/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	31,18	1
8965	107	16039	Ngô Tấn Minh	20/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,78	1
8966	108	16040	Nguyễn Văn Minh	10/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,28	1
8967	109	16041	Phạm Nguyễn Anh Minh	20/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,08	1
8968	110	16042	Phan Hạ Minh	13/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32,23	1
8969	111	16043	Trương Lê Công Minh	25/08/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	35,18	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
8970	112	16044	Lâm Thị Kiều Mơ	23/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,05	1
8971	113	16047	Trương Thị Thảo My	09/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,35	1
8972	114	16048	Xa Huỳnh Hạ My	17/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32,75	1
8973	115	16050	Lê Văn Mỹ	20/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,43	1
8974	116	16051	Trần Phước Mỹ	03/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,48	1
8975	117	16052	Đặng Thị Ly Na	18/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,05	1
8976	118	16053	Đoàn Thị Ly Na	04/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,45	1
8977	119	16054	Hà Lê Ly Na	11/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,38	1
8978	120	16055	Kiều Ly Na	18/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32	1
8979	121	16057	Ngô Thị Ly Na	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	21,4	1
8980	122	16058	Đặng Ngọc Duy Nam	14/05/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	29,58	1
8981	123	16059	Hồ Thị Thu Nga	22/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	36,25	1
8982	124	16061	Nguyễn Thị Khánh Nga	14/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32,35	1
8983	125	16064	Lê Hoàng Nghĩa	14/04/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,63	1
8984	126	16065	Lê Văn Nghĩa	11/05/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,6	1
8985	127	16067	Bùi Nguyễn Ánh Ngọc	10/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	34,03	1
8986	128	16069	Đoàn Lê Bảo Ngọc	07/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,33	1
8987	129	16070	Hồ Huỳnh Bảo Ngọc	04/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,3	1
8988	130	16071	Huỳnh Ngô Bảo Ngọc	28/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	28,1	1
8989	131	16073	Nguyễn Thế Ngọc	29/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,73	1
8990	132	16074	Võ Lê Bảo Ngọc	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,4	1
8991	133	16075	Nguyễn Công Nguyên	08/02/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,55	1
8992	134	16077	Trương Thị Bích Nguyên	18/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,58	1
8993	135	16078	Nguyễn Thị Khánh Nguyệt	14/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	31,85	1
8994	136	16083	Lê Trí Nhật	22/10/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,53	1
8995	137	16087	Hồ Thị Yến Nhi	26/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	29,68	1
8996	138	16088	Hồ Trần Yến Nhi	16/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	28,45	1
8997	139	16089	Lê Thị Nhi	19/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	29,85	1
8998	140	16092	Nguyễn Thị Thùy Nhi	26/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,83	1
8999	141	16093	Trương Công Nhi	06/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,73	1
9000	142	16094	Nguyễn Xuân Nhiên	23/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	21,48	1
9001	143	16096	Hồ Thị Tuyết Nhung	11/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	29,93	1
9002	144	16097	Lê Thị Tuyết Nhung	12/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	21,65	1
9003	145	16100	Bùi Thị Huỳnh Như	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	31,43	1
9004	146	16108	Nguyễn Thị Kim Oanh	22/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	28,28	1
9005	147	16109	Phan Thanh Hưng Phát	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,6	1
9006	148	16110	Nguyễn Đình Phong	30/01/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,45	1
9007	149	16112	Võ Duy Phong	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	20,8	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9008	150	16115	Mai Nguyễn Như Phúc	03/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,53	1
9009	151	16118	Trần Thiên Phước	30/07/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,03	1
9010	152	16119	Lê Minh Phương	31/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	29,65	1
9011	153	16120	Lê Thị Phương	15/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	31,6	1
9012	154	16122	Trần Nhật Phương	19/07/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	20,45	1
9013	155	16123	Lê Thị Ánh Phượng	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,28	1
9014	156	16126	Nguyễn Viết Vinh Quang	04/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,95	1
9015	157	16128	Nguyễn Văn Minh Quân	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,53	1
9016	158	16129	Phạm Hoàng Quân	19/06/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,78	1
9017	159	16130	Phan Trung Quân	22/06/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,8	1
9018	160	16133	Phan Văn Quốc	02/12/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,6	1
9019	161	16134	Trần Minh Quốc	29/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,8	1
9020	162	16135	Trịnh Minh Quốc	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,38	1
9021	163	16136	Nguyễn Như Quý	20/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32,65	1
9022	164	16137	Trịnh Văn Quyền	08/06/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	20,95	1
9023	165	16145	Dư Văn Anh Tài	31/08/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,1	1
9024	166	16146	Nguyễn Hoàng Châu Tài	05/08/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,53	1
9025	167	16149	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	29/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	21,95	1
9026	168	16151	Trần Thị Mỹ Tâm	30/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32,7	1
9027	169	16152	Vương Duy Tân	27/10/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26	1
9028	170	16153	Hồ Xuân Thái	17/08/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,73	1
9029	171	16155	Hứa Thị Phương Thanh	26/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32	1
9030	172	16159	Nguyễn Văn Thành	06/04/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,28	1
9031	173	16161	Huỳnh Văn Thảo	24/10/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,35	1
9032	174	16162	Lương Hoàng Dạ Thảo	05/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	28,33	1
9033	175	16164	Phạm Nguyễn Phương Thảo	14/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	28,53	1
9034	176	16167	Hoàng Anh Thi	05/09/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	28,18	1
9035	177	16168	Trương Lâm Bảo Thi	05/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,83	1
9036	178	16170	Nguyễn Văn Thịnh	04/12/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,73	1
9037	179	16171	Hoàng Thanh Thọ	09/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,98	1
9038	180	16173	Hồ Tấn Thông	23/10/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22	1
9039	181	16177	Nguyễn Văn Thuận	06/09/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,48	1
9040	182	16183	Mai Thị Hoài Thương	20/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	29,33	1
9041	183	16184	Phan Hoài Thương	18/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,9	1
9042	184	16185	Vũ Thị Hoài Thương	26/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	20,23	1
9043	185	16188	Đặng Trần Nhật Tình	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,48	1
9044	186	16190	Nguyễn Đình Toàn	12/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,83	1
9045	187	16191	Võ Văn Toàn	05/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,03	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9046	188	16192	Cao Thị Ánh Trang	04/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,58	1
9047	189	16194	Nguyễn Thị Thùy Trang	13/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,65	1
9048	190	16195	Phạm Ngô Đoan Trang	19/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,33	1
9049	191	16197	Hồ Hứa Bảo Trâm	13/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,35	1
9050	192	16201	Nguyễn Gia Triều	12/10/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	29	1
9051	193	16203	Nguyễn Thị Tố Trinh	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,4	1
9052	194	16204	Trần Thị Ngọc Trinh	13/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32,85	1
9053	195	16206	Trương Đức Trọng	05/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,3	1
9054	196	16208	Lê Văn Trung	24/08/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,85	1
9055	197	16209	Nguyễn Tấn Trung	16/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	21,83	1
9056	198	16213	Trần Thị Cẩm Tú	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	31,05	1
9057	199	16214	Trần Thị Thanh Tú	15/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,9	1
9058	200	16224	Đỗ Thị Kiều Vi	09/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,93	1
9059	201	16227	Phan Lê Hoàng Việt	10/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,5	1
9060	202	16228	Phan Văn Việt	06/03/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30	1
9061	203	16229	Hồ Ngô Anh Vũ	07/04/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	21,95	1
9062	204	16230	Hồ Văn Vũ	16/10/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,45	1
9063	205	16231	Ngô Lê Quang Vũ	09/12/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	28,75	1
9064	206	16232	Nguyễn Lê Hoàng Vũ	31/07/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32,33	1
9065	207	16234	Đỗ Nguyễn Tường Vy	13/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	34,03	1
9066	208	16235	Hoàng Thị Vy	01/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	28,1	1
9067	209	16236	Hồ Nguyễn Nhật Vy	12/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,95	1
9068	210	16237	Lê Thị Kiều Vy	20/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	20,8	1
9069	211	16239	Nguyễn Dương Phương Vy	18/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,93	1
9070	212	16241	Nguyễn Thị Hoàng Vy	01/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	20,88	1
9071	213	16242	Nguyễn Thị Kiều Vy	16/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,65	1
9072	214	16244	Nguyễn Trần Phương Vy	05/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,53	1
9073	215	16249	Lâm Xuân Vỹ	29/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	20,8	1
9074	216	16250	Trần Nhất Vỹ	15/10/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,55	1
9075	217	16252	Nguyễn Thị Bảo Yến	27/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	21,1	1
9076	218	16253	Nguyễn Thị Ngọc Yến	09/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,78	1
9077	219	16255	Nguyễn Thị Bảo An	22/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,53	1
9078	220	16256	Nguyễn Tấn Anh	13/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,75	1
9079	221	16257	Trần Hoàng Anh	06/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,85	1
9080	222	16259	Trần Thị Lan Anh	27/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,28	1
9081	223	16260	Dương Bùi Quang Ánh	22/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,65	1
9082	224	16261	Trần Thị Minh Ánh	13/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,9	1
9083	225	16262	Nguyễn Huỳnh Thiên Ân	20/03/2009	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	21,15	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9084	226	16263	Trương Gia Bảo	28/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	20,48	1
9085	227	16265	Trương Công Bắc	04/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	28,08	1
9086	228	16267	Phan Thị Tú Bình	23/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,03	1
9087	229	16269	Phùng Minh Cả	14/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,3	1
9088	230	16271	Tô Lê Ngọc Châu	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,9	1
9089	231	16272	Võ Ngọc Minh Châu	21/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,05	1
9090	232	16273	Phan Thanh Trúc Chi	12/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	36,13	1
9091	233	16276	Bùi Thị Kiều Diễm	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	29,13	1
9092	234	16277	Lại Nguyễn Mi Din	30/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	29,05	1
9093	235	16278	Trần Thị Doan	17/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,33	1
9094	236	16279	Nguyễn Thị Dung	20/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,68	1
9095	237	16280	Nguyễn Thị Hiền Dung	17/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,78	1
9096	238	16284	Trần Đức Dương	22/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,05	1
9097	239	16286	Ngô Nguyên Đạt	24/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,53	1
9098	240	16287	Nguyễn Lê Minh Đạt	12/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	28,75	1
9099	241	16288	Nguyễn Minh Đạt	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	29,85	1
9100	242	16289	Nguyễn Văn Đạt	29/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,23	1
9101	243	16290	Nguyễn Văn Đến	14/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,45	1
9102	244	16292	Trần Thị Đoan	17/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32,85	1
9103	245	16297	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	24/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,93	1
9104	246	16298	Nguyễn Võ Thái Hào	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,25	1
9105	247	16300	Phạm Như Thanh Hằng	26/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32,5	1
9106	248	16301	Trương Thị Minh Hằng	31/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,05	1
9107	249	16303	Huỳnh Đoàn Bảo Hân	21/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	28,5	1
9108	250	16304	Nguyễn Phước Ngọc Hân	09/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,45	1
9109	251	16306	Phạm Thị Hồng Hậu	19/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,4	1
9110	252	16307	Nguyễn Thị Diệu Hiền	27/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,6	1
9111	253	16308	Phạm Thị Thu Hiền	07/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,93	1
9112	254	16309	Trần Hữu Hiền	18/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	36,53	1
9113	255	16310	Đoàn Công Hiếu	11/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	31,45	1
9114	256	16311	Nguyễn Hoàng Trọng Hiếu	08/08/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,13	1
9115	257	16312	Nguyễn Thị Mỹ Hoa	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,05	1
9116	258	16313	Nguyễn Phước Hòa	06/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,3	1
9117	259	16314	Phạm Hòa	13/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,48	1
9118	260	16315	Trần Công Hòa	20/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	20,88	1
9119	261	16316	Trần Hữu Hòa	17/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,68	1
9120	262	16317	Hồ Huy Hoàng	17/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,13	1
9121	263	16318	Hứa Như Hoàng	22/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,55	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9122	264	16319	Lê Thanh Hoàng	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,73	1
9123	265	16320	Nguyễn Huy Hoàng	02/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,15	1
9124	266	16321	Trần Vũ Hoàng	11/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,9	1
9125	267	16322	Trương Thanh Hoàng	03/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,8	1
9126	268	16324	Trần Thị Phương Hồng	04/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	29,05	1
9127	269	16328	Hứa Như Huy	22/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,48	1
9128	270	16329	Nguyễn Quốc Minh Huy	04/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,83	1
9129	271	16331	Phạm Văn Huy	05/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	21,45	1
9130	272	16332	Phan Văn Quốc Huy	28/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,4	1
9131	273	16333	Trần Gia Huy	24/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	31,53	1
9132	274	16334	Trần Khánh Thư Huy	26/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	21,15	1
9133	275	16335	Trần Lê Gia Huy	12/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,25	1
9134	276	16336	Trương Anh Huy	15/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	29,95	1
9135	277	16337	Lê Gia Hưng	11/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,75	1
9136	278	16338	Lê Thái Hưng	11/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32,55	1
9137	279	16339	Phạm Hoàng Tuấn Hưng	18/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	29,78	1
9138	280	16341	Lê Thị Ngọc Hương	30/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32,5	1
9139	281	16345	Nguyễn Văn Khang	08/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22	1
9140	282	16347	Trần Minh Khang	26/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	20,03	1
9141	283	16348	Nguyễn Thành Bảo Khanh	11/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	19,85	1
9142	284	16349	Lê Anh Khoa	24/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32,28	1
9143	285	16350	Nguyễn Đăng Khoa	22/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,58	1
9144	286	16351	Trần Anh Khoa	23/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,68	1
9145	287	16352	Bùi Đình Khôi	07/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,73	1
9146	288	16353	Đặng Văn Khôi	13/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,03	1
9147	289	16354	Trần Công Khuyên	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,1	1
9148	290	16355	Hoàng Trung Kiên	04/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25	1
9149	291	16356	Trịnh Nhân Kiệt	25/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	21,78	1
9150	292	16357	Trương Quang Kiệt	04/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,45	1
9151	293	16358	Nguyễn Thị Như Kiều	01/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,43	1
9152	294	16360	Đặng Thị Ngọc Linh	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,88	1
9153	295	16361	Đặng Thị Phương Linh	15/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,78	1
9154	296	16363	Trần Thị Khánh Linh	11/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,85	1
9155	297	16364	Trần Thị Mỹ Linh	08/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,45	1
9156	298	16365	Lê Hồng Lĩnh	10/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,98	1
9157	299	16366	Nguyễn Tấn Long	17/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,75	1
9158	300	16367	Trương Bảo Long	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	20,4	1
9159	301	16368	Phan Thành Lộc	23/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,75	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9160	302	16371	Dương Hải Lưu	25/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	29,98	1
9161	303	16372	Đặng Đoàn Khánh Ly	21/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32,38	1
9162	304	16373	Huỳnh Thị Kỳ Ly	05/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33	1
9163	305	16374	Trần Nguyễn Khánh Ly	29/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,65	1
9164	306	16375	Trần Trương Thiên Lý	24/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,4	1
9165	307	16376	Nguyễn Tấn Mạnh	08/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,98	1
9166	308	16377	Đặng Văn Mến	01/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24	1
9167	309	16378	Cao Văn Minh	24/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,15	1
9168	310	16379	Nguyễn Văn Minh	27/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,15	1
9169	311	16380	Trần Công Minh	02/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,73	1
9170	312	16381	Trần Công Minh	21/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,48	1
9171	313	16382	Hồ Thị Hồng Mơ	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	31,9	1
9172	314	16384	Phạm Diễm My	02/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,18	1
9173	315	16385	Tô Thị Trà My	01/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,78	1
9174	316	16386	Trần Thị Diễm My	26/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	31,08	1
9175	317	16387	Trần Thị Trà My	28/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,6	1
9176	318	16388	Võ Thị Ni Na	02/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,03	1
9177	319	16389	Hoàng Thanh Nam	21/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	35,13	1
9178	320	16391	Phạm Văn Nam	04/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,78	1
9179	321	16393	Ngô Nguyễn Ngọc Nga	22/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,9	1
9180	322	16395	Trương Thị Thúy Nga	06/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	28,35	1
9181	323	16396	Võ Thị Thanh Nga	07/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,98	1
9182	324	16397	Đỗ Thị Thúy Ngân	22/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,1	1
9183	325	16398	Nguyễn Khánh Ngân	02/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	31,15	1
9184	326	16399	Nguyễn Thị Hồng Ngân	12/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	31,3	1
9185	327	16400	Trương Thị Bảo Ngân	15/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,88	1
9186	328	16401	Võ Thị Khánh Ngân	07/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	21,03	1
9187	329	16402	Lê Chí Nghĩa	05/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	21,28	1
9188	330	16403	Trần Công Nghĩa	29/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	21,45	1
9189	331	16404	Trần Văn Nghĩa	01/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,08	1
9190	332	16405	Võ Hồng Đại Nghĩa	13/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,6	1
9191	333	16406	Võ Văn Nghĩa	12/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	31,75	1
9192	334	16408	Hồ Trần Thị Như Ngọc	01/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	31,93	1
9193	335	16409	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	03/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,8	1
9194	336	16410	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	07/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	28,3	1
9195	337	16411	Nguyễn Thị Khánh Ngọc	17/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,38	1
9196	338	16412	Nguyễn Trương Khánh Ngọc	05/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	29,23	1
9197	339	16413	Phan Nguyễn Hương Ngọc	18/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	31,28	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9198	340	16414	Trần Thị Bảo Ngọc	22/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,83	1
9199	341	16415	Trần Văn Ngọc	13/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	29,6	1
9200	342	16416	Trương Yến Ngọc	28/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,88	1
9201	343	16417	Trần Thị Thảo Nguyên	04/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	29,73	1
9202	344	16418	Trần Thị Thảo Nguyên	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	34,2	1
9203	345	16419	Nguyễn Lê Minh Nguyện	12/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	34,83	1
9204	346	16420	Trần Thị Nhã Nhã	27/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	28,28	1
9205	347	16422	Nguyễn Lê Trọng Nhân	16/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,83	1
9206	348	16423	Trần Đặng Đình Nhất	08/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32,73	1
9207	349	16425	Trần Thị Kim Nhật	05/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,43	1
9208	350	16426	Bùi Thị Ngọc Nhi	10/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,58	1
9209	351	16427	Dương Thị Tường Nhi	03/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,35	1
9210	352	16430	Trần Thị Thảo Nhi	25/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,6	1
9211	353	16431	Trương Uyên Nhi	28/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32,98	1
9212	354	16432	Vương Thị Yến Nhi	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,4	1
9213	355	16433	Bùi Quỳnh Như	30/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,1	1
9214	356	16434	Hoàng Thị Bảo Như	24/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,55	1
9215	357	16435	Nguyễn Hoàng Bảo Như	14/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,03	1
9216	358	16442	Trịnh Gia Phong	18/07/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,83	1
9217	359	16444	Phạm Ngọc Phú	07/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	29,6	1
9218	360	16449	Nguyễn Thị Kim Phúc	19/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,15	1
9219	361	16452	Hà Thị Bích Phước	15/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,28	1
9220	362	16453	Trần Hồ Mai Phương	13/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,88	1
9221	363	16454	Nguyễn Thị Minh Phượng	28/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,2	1
9222	364	16456	Mai Văn Quân	17/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,6	1
9223	365	16457	Trương Minh Quân	04/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,3	1
9224	366	16459	Lê Văn Anh Quốc	20/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32,88	1
9225	367	16460	Tô Nguyễn Văn Quốc	31/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32,78	1
9226	368	16462	Nguyễn Thị Tú Quyên	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	20,5	1
9227	369	16463	Hoàng Vũ Quyền	24/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	34,05	1
9228	370	16464	Hồ Diễm Quỳnh	31/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,7	1
9229	371	16466	Trần Thị Như Quỳnh	24/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,5	1
9230	372	16469	Bùi Lê Thanh Sơn	06/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,75	1
9231	373	16474	Vũ Thanh Tài	02/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,9	1
9232	374	16477	Trương Thị Minh Tâm	21/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	29	1
9233	375	16483	Nguyễn Thị Thanh	16/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,4	1
9234	376	16484	Nguyễn Văn Thanh	26/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	28,4	1
9235	377	16486	Nguyễn Phước Thạnh	22/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32,7	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9236	378	16487	Huỳnh Thị Thảo	06/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	35,68	1
9237	379	16488	Phạm Thị Thu Thảo	11/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,03	1
9238	380	16489	Trần Thị Thanh Thảo	30/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	29,23	1
9239	381	16490	Nguyễn Văn Thịnh	12/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	29,28	1
9240	382	16491	Phạm Hưng Thịnh	09/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,93	1
9241	383	16492	Trần Xuân Thịnh	22/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,98	1
9242	384	16493	Võ Minh Thuận	29/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	29,15	1
9243	385	16495	Trần Thị Thanh Thúy	05/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	28,65	1
9244	386	16496	Lê Nguyễn Anh Thư	22/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	28,28	1
9245	387	16497	Phạm Nguyễn Minh Thư	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,08	1
9246	388	16498	Hồ Thị Hoài Thương	09/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,85	1
9247	389	16499	Ngô Nguyễn Hoàng Thy	11/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,75	1
9248	390	16501	Nguyễn Hòa Tiến	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,65	1
9249	391	16502	Nguyễn Tấn Tình	13/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,83	1
9250	392	16503	Trần Công Tình	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,9	1
9251	393	16505	Đinh Hồng Thu Trang	19/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	21,68	1
9252	394	16507	Trần Thị Thùy Trang	20/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,75	1
9253	395	16508	Trương Thị Yến Trang	28/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,35	1
9254	396	16509	Nguyễn Hà Minh Trâm	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,33	1
9255	397	16510	Nguyễn Trần Bích Trâm	18/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	19,58	1
9256	398	16511	Nguyễn Quang Trí	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,45	1
9257	399	16512	Văn Thị Tố Trinh	14/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	31,58	1
9258	400	16514	Trần Ngọc Thanh Trúc	18/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,7	1
9259	401	16519	Nguyễn Văn Trường	21/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,3	1
9260	402	16521	Đặng Thái Tuấn	15/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	32,48	1
9261	403	16523	Nguyễn Văn Tuấn	08/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,13	1
9262	404	16524	Cao Lê Bảo Tuyên	17/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,95	1
9263	405	16525	Kiều Thị Thanh Tuyền	13/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,23	1
9264	406	16528	Lê Nhã Uyên	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	31,58	1
9265	407	16530	Võ Văn Vàng	15/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24	1
9266	408	16531	Bùi Thị Hoàng Vi	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,33	1
9267	409	16533	Lê Quốc Việt	03/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,1	1
9268	410	16535	Nguyễn Công Vinh	07/04/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25	1
9269	411	16536	Nguyễn Hữu Vinh	26/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	21,35	1
9270	412	16537	Nguyễn Tấn Vinh	26/04/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	28,6	1
9271	413	16538	Phạm Văn Vinh	29/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	31,28	1
9272	414	16539	Cao Xuân Vũ	18/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26	1
9273	415	16540	Hoàng Uy Vũ	23/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,83	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9274	416	16545	Trần Nguyễn Anh Vũ	02/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,9	1
9275	417	16546	Trần Trương Nguyên Vũ	05/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,38	1
9276	418	16547	Nguyễn Tiến Vương	04/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	34,7	1
9277	419	16548	Cao Lê Ái Vy	12/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,75	1
9278	420	16549	Cao Trần Thùy Vy	10/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,53	1
9279	421	16550	Châu Thị Vy	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,83	1
9280	422	16552	Châu Thị Yến Vy	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	31,23	1
9281	423	16553	Đặng Nguyễn Hoàng Vy	08/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,25	1
9282	424	16554	Lâm Tường Vy	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	31,33	1
9283	425	16555	Phạm Huỳnh Lê Vy	08/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,4	1
9284	426	16556	Trần Nguyễn Thảo Vy	22/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,6	1
9285	427	16557	Trần Thị Yến Vy	01/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	33,7	1
9286	428	16558	Nguyễn Văn Đại Vỹ	29/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,45	1
9287	429	16559	Phạm Văn Vỹ	05/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,1	1
9288	430	16560	Thái Hoàng Vỹ	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,75	1
9289	431	16561	Trần Quốc Vỹ	05/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	27,1	1
9290	432	16562	Phạm Thị Hoàng Yến	12/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	26,75	1
9291	433	16668	Trần Thị Mai Huyền	27/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,58	1
9292	434	16883	Trần Võ Cát Tường	29/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,5	1
9293	435	16927	Lê Văn Quốc Bảo	02/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	21,13	1
9294	436	16963	Châu Ngọc Gia Hân	01/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	30,83	1
9295	437	16980	Nguyễn Anh Huy	20/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	23,48	1
9296	438	17074	Đoàn Thị Trúc Phương	14/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	22,43	1
9297	439	17111	Trần Đức Thông	26/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	24,1	1
9298	440	17148	Trương Thị Ngọc Trinh	15/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Nguyễn Thái Bình	25,48	1
9299	1		Nguyễn Đình Minh	22/08/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	Tuyển thẳng	
9300	2		Nguyễn Hà Gia Huy	16/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	Tuyển thẳng	
9301	3		Nguyễn Văn Anh Khoa	15/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	Tuyển thẳng	
9302	4		Trần Nguyễn Hoài Đức	10/11/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	Tuyển thẳng	
9303	5		Nguyễn Đặng Anh Khoa	22/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	Tuyển thẳng	
9304	6		Nguyễn Phạm Anh Đức	19/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	Tuyển thẳng	
9305	7		Phạm Lê Minh Hoàng	14/12/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	Tuyển thẳng	
9306	8		Nguyễn Chí Tâm	15/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	Tuyển thẳng	
9307	9	03317	Văn Quốc Bảo	13/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	27,3	1
9308	10	03333	Lê Minh Đăng	29/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	27,3	1
9309	11	03353	Nguyễn Duy Hưng	14/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	27,58	1
9310	12	03355	Đinh Hoàng Khang	06/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	27,45	1
9311	13	03359	Trương Anh Khoa	15/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	31,1	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9312	14	03362	Phạm Nguyễn Minh Kiệt	19/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	25,98	1
9313	15	03366	Nguyễn Ý Hoàng Lân	03/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	28,9	1
9314	16	03373	Trần Thị Ly Ly	31/12/2009	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	25,95	1
9315	17	03386	Phạm Thị Lệ Ngân	10/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	29,95	1
9316	18	03395	Mai Khánh Nhi	06/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	34,98	1
9317	19	03419	Đinh Thị Ngân Tâm	10/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	25,93	1
9318	20	03420	Tăng Hiếu Tâm	21/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	22,98	1
9319	21	03433	Đoàn Phước Thịnh	21/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	22,63	1
9320	22	03434	Huỳnh Bá Thịnh	18/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	26,85	1
9321	23	03442	Nguyễn Anh Thư	17/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	33,55	1
9322	24	03452	Phạm Minh Trí	16/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	17,7	2
9323	25	03470	Trần Minh Vũ	02/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	33,73	1
9324	26	03471	Trương Minh Anh Vũ	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	30,53	1
9325	27	03480	Nguyễn Huỳnh Thúy An	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	19,88	1
9326	28	03516	Nguyễn Văn Bảo Đại	19/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	16,05	1
9327	29	03520	Trịnh Văn Thiện Đạt	03/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	17,33	1
9328	30	03699	Trương Thị Thảo	06/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	30,9	1
9329	31	03726	Nguyễn Ngọc Thủy Tiên	21/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	24,13	1
9330	32	05484	Nguyễn Lê Tân	12/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	17,98	2
9331	33	06918	Dương Thị Hoài An	12/04/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	27,23	1
9332	34	06920	Nguyễn Kỳ An	12/07/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	23,98	1
9333	35	06921	Nguyễn Mai Quỳnh An	10/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	34,9	1
9334	36	06923	Lê Thị Quỳnh Anh	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	25,05	1
9335	37	06924	Phạm Trọng Việt Anh	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	26,33	1
9336	38	06926	Trình Thiên Ân	27/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	19,1	1
9337	39	06927	Tạ Hoài Âu	07/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	24,1	1
9338	40	06929	Đặng Gia Bảo	15/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	29,83	1
9339	41	06931	Huỳnh Kim Bảo	14/08/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	20,53	1
9340	42	06932	Trần Lê Gia Bảo	09/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	31,28	1
9341	43	06933	Nguyễn Ngọc Bão	25/07/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	15,65	1
9342	44	06937	Hà Phước Trịnh Công	13/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	35	1
9343	45	06938	Đỗ Phạm Minh Danh	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	30,25	1
9344	46	06940	Nguyễn Quốc Kiều Diễm	21/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	22,18	1
9345	47	06941	Trần Đăng Doanh	12/11/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	28,58	1
9346	48	06944	Trần Minh Dũng	21/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	27,5	1
9347	49	06945	Phan Nguyễn Kỳ Duyên	22/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	16,5	1
9348	50	06947	Đặng Hải Dương	14/07/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	20,55	1
9349	51	06948	Lê Hoàng Tấn Đạt	16/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	23,2	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9350	52	06950	Nguyễn Quang Đạt	07/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	21,95	1
9351	53	06953	Nguyễn Xuân Đạt	14/12/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	25,3	1
9352	54	06954	Nguyễn Minh Đức	14/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	22,75	1
9353	55	06955	Lưu Văn Hoàng Gia	13/04/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	32,35	1
9354	56	06958	Lê Thị Ngọc Hà	15/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	22,4	1
9355	57	06960	Phạm Thị Ngân Hà	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	27,48	1
9356	58	06961	Nguyễn Hoàng Hải	01/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	23,9	1
9357	59	06962	Huỳnh Viết Quốc Hào	29/12/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	23,9	1
9358	60	06963	Nguyễn Trần Bảo Hân	30/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	20,98	1
9359	61	06964	Phạm Thị Ngọc Hân	05/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	29,28	1
9360	62	06965	Phùng Ngọc Khả Hân	01/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	31,75	1
9361	63	06967	Dương Phú Hậu	07/05/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	16,48	1
9362	64	06968	Nguyễn Đắc Hậu	02/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	27,38	1
9363	65	06970	Võ Trần Nguyên Hậu	30/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	27,4	1
9364	66	06973	Dương Thanh Hiếu	10/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	15,9	1
9365	67	06974	Lê Thị Ngọc Hiếu	18/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	26,5	1
9366	68	06976	Nguyễn Thị Minh Hiếu	03/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	31,5	1
9367	69	06977	Nguyễn Trần Minh Hiếu	02/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	26,85	1
9368	70	06979	Võ Đức Hiếu	24/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	29,53	1
9369	71	06980	Đỗ Lê Huỳnh Hoa	15/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	28,48	1
9370	72	06981	Đỗ Văn Huy Hoàng	26/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	25,85	1
9371	73	06983	Phùng Tấn Hoàng	13/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	15,85	1
9372	74	06984	Trần Huy Hoàng	11/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	21,45	1
9373	75	06985	Trần Trung Hoàng	31/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	25,85	1
9374	76	06986	Bùi Phước Huy	05/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	20,8	1
9375	77	06987	Cao Minh Huy	22/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	24,13	1
9376	78	06988	Dương Văn Huy	13/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	20,9	1
9377	79	06989	Đặng Nguyên Huy	17/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	21,33	1
9378	80	06992	Nguyễn Đình Huy	13/10/2008	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	29,55	1
9379	81	06996	Nguyễn Viết Huy	09/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	27,7	1
9380	82	06997	Thái Trần Gia Huy	23/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	25,95	1
9381	83	07001	Ngô Phạm Tuấn Hưng	01/08/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	21,83	1
9382	84	07004	Phạm Thị Hường	16/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	23,98	1
9383	85	07006	Nguyễn Duy Khang	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	30,4	1
9384	86	07009	Trần Ngọc Vân Khánh	23/08/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	32,75	1
9385	87	07010	Phạm Gia Khiêm	01/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	16,98	1
9386	88	07012	Hoàng Vũ Khoa	22/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	17,78	1
9387	89	07013	Lê Nhật Nam Khoa	03/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	23,6	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9388	90	07017	Nguyễn Đăng Khoa	01/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	20,58	1
9389	91	07019	Nguyễn Tuấn Khoa	03/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	22,05	1
9390	92	07020	Phạm Nguyễn Thanh Khoa	17/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	22,53	1
9391	93	07021	Salisbury Tấn Khoa	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	21,03	1
9392	94	07022	Trương Đăng Khoa	28/11/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	29,68	1
9393	95	07023	Đặng Anh Khôi	29/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	24,9	1
9394	96	07024	Trần Hoàng Bảo Khuyên	22/11/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	25,85	1
9395	97	07026	Nguyễn Tấn Kiệt	13/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	32,85	1
9396	98	07028	Ngô Thị Mỹ Lan	21/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	17,2	1
9397	99	07029	Võ Thương Ngọc Lan	11/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	26,45	1
9398	100	07032	Bùi Nguyễn Tuệ Linh	23/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	19,85	1
9399	101	07033	Lê Phan Ngọc Linh	14/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	29,85	1
9400	102	07034	Lương Nguyễn Kiều Linh	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	25,75	1
9401	103	07035	Nguyễn Đức Duy Linh	19/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	19,5	1
9402	104	07038	Phạm Hoàng Linh	23/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	22,98	1
9403	105	07039	Phan Trần Khánh Linh	02/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	24	1
9404	106	07040	Đinh Văn Long	17/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	23,48	1
9405	107	07041	Nguyễn Đỗ Hoàng Long	09/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	24,93	1
9406	108	07045	Nguyễn Văn Mạnh	11/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	27,4	1
9407	109	07046	Lê Ngọc Quang Minh	16/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	28,93	1
9408	110	07047	Nguyễn Quốc Minh	22/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	24,38	1
9409	111	07048	Phạm Công Nhật Minh	13/12/2009	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	16,03	1
9410	112	07049	Phan Đức Minh	28/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	19,13	1
9411	113	07050	Nguyễn Ngọc Quỳnh My	29/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	28,03	1
9412	114	07051	Nguyễn Thị Trà My	23/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	15,95	1
9413	115	07053	Dương Thị Ngọc Ngân	04/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	16,7	1
9414	116	07055	Nguyễn Thị Kim Ngân	06/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	23,6	1
9415	117	07056	Phan Nguyên Bảo Ngân	28/11/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	27,9	1
9416	118	07057	Phan Thị Kim Ngân	11/12/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	28,1	1
9417	119	07059	Võ Kiến Nghi	09/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	24,08	1
9418	120	07060	Quách Hoài Nghĩa	23/05/2010	Nam	Mường	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	20,83	1
9419	121	07061	Đinh Thị Kim Ngọc	11/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	26,25	1
9420	122	07062	Lê Doãn Bảo Ngọc	18/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	17,8	1
9421	123	07063	Nguyễn Bảo Ngọc	12/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	33,23	1
9422	124	07064	Nguyễn Đình Bảo Ngọc	01/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	28	1
9423	125	07065	Nguyễn Trần Bảo Ngọc	31/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	26,63	1
9424	126	07066	Nguyễn Nhật Nguyên	28/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	19,2	1
9425	127	07068	Trịnh Khôi Nguyên	25/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	31,15	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9426	128	07069	Huỳnh Tiến Tấn Nhanh	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	17,3	1
9427	129	07070	Đỗ Văn Thành Nhân	24/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	21,63	1
9428	130	07072	Nguyễn Hoàng Nhật	14/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	23,35	1
9429	131	07073	Phạm Minh Nhật	14/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	26,2	1
9430	132	07075	Phạm Hoàng Đông Nhi	23/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	19,9	1
9431	133	07076	Trần Lê Bảo Nhi	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	23,43	1
9432	134	07077	Trần Nguyễn Quyền Nhi	18/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	28,43	1
9433	135	07078	Phan Huỳnh Uyển Như	10/04/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	27,88	1
9434	136	07079	Phan Ngọc Quỳnh Như	20/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	17,85	1
9435	137	07080	Trịnh Thị Tâm Như	07/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	25,2	1
9436	138	07081	Trần Tô Thị Tuyết Ni	13/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	31,65	1
9437	139	07082	Nguyễn Phạm Hoàng Oanh	03/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	21,68	1
9438	140	07083	Trương Đức Phi	21/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	22,1	1
9439	141	07084	Huỳnh Thái Phong	26/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	21,75	1
9440	142	07085	Trần Duy Phúc	15/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	16,8	1
9441	143	07088	Bùi Lê Ngọc Quang	22/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	30,68	1
9442	144	07091	Nguyễn Hữu Thanh Quân	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	27,83	1
9443	145	07093	Võ Phùng Phương Quân	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	23,45	1
9444	146	07095	Nguyễn Tấn Quốc	16/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	21,33	1
9445	147	07097	Trần Nguyễn Thảo Quyên	12/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	25,28	1
9446	148	07098	Trần Thanh Quyên	11/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	23,1	1
9447	149	07101	Phạm Thị Anh Tài	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	25,55	1
9448	150	07103	Trần Ngọc Tanja	01/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	16,05	1
9449	151	07106	Nguyễn Lê Thành	12/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	28,05	1
9450	152	07108	Lê Thạnh	15/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	23,8	1
9451	153	07109	Nguyễn Thị Thanh Thảo	23/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	21,68	1
9452	154	07110	Phạm Thị Thanh Thảo	12/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	28,85	1
9453	155	07111	Nguyễn Hồng Thắm	13/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	21,3	1
9454	156	07115	Ngụy Phước Thiện	31/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	18,73	1
9455	157	07116	Nguyễn Phúc Thịnh	10/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	30,65	1
9456	158	07117	Nguyễn Lê Tấn Thuận	01/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	34,35	1
9457	159	07119	Huỳnh Nguyễn Anh Thư	03/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	30,88	1
9458	160	07121	Lê Thị Nhã Thy	19/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	23,08	1
9459	161	07123	Dương Tấn Tiến	06/12/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	24,88	1
9460	162	07124	Đỗ Thanh Tiến	20/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	30,08	1
9461	163	07125	Nguyễn Văn Tiến	23/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	24,9	1
9462	164	07126	Phạm Thanh Tín	06/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	26,23	1
9463	165	07130	Trần Bảo Trang	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	23,35	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9464	166	07131	Trương Thị Thu Trang	10/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	20,6	1
9465	167	07134	Lê Thị Bảo Trâm	11/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	30,95	1
9466	168	07135	Trần Thị Mỹ Trâm	02/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	29,8	1
9467	169	07136	Bùi Nguyễn Huyền Trân	15/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	22,68	1
9468	170	07137	Đặng Lê Bảo Trân	19/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	32,2	1
9469	171	07140	Nguyễn Hữu Trí	22/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	22,28	1
9470	172	07142	Nguyễn Lê Minh Triết	01/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	25,65	1
9471	173	07144	Võ Huỳnh Đức Trung	30/06/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	24,9	1
9472	174	07145	Lê Anh Tuấn	18/12/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	25,73	1
9473	175	07147	Phan Võ Anh Tuấn	09/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	20,83	1
9474	176	07149	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	30/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	22,9	1
9475	177	07152	Phan Vũ Khánh Việt	17/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	28,88	1
9476	178	07155	Trần Vũ	23/11/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	24,4	1
9477	179	07156	Phùng Văn Anh Vương	19/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	24,4	1
9478	180	07157	Vũ Thế Vương	02/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	25,83	1
9479	181	07158	Phạm Khải Hoàng Vy	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	20,58	1
9480	182	07160	Nguyễn Thị Hoàng Yên	30/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	20,4	1
9481	183	07161	Nguyễn Thị Bảo Yến	03/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	20,75	1
9482	184	07192	Nguyễn Thanh Duy	18/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	17,63	2
9483	185	07223	Phạm Huy Hoàng	29/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	17,78	2
9484	186	07273	Võ Nguyễn Phương Linh	30/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	26,63	1
9485	187	07328	Lê Hoài Phát	08/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	21,88	1
9486	188	07335	Trần Vương Phúc	21/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	26,8	1
9487	189	07339	Đinh Tố Quyên	25/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	26,05	1
9488	190	07349	Phạm Thanh Tâm	11/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	26,38	1
9489	191	07435	Nguyễn Đỗ Hồng Ân	20/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	28,35	1
9490	192	07436	Huỳnh Viết Quốc Bảo	09/06/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	24,73	1
9491	193	07441	Phạm Công Cần	13/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	18,3	1
9492	194	07448	Đỗ Nguyễn Bảo Duy	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	21,53	1
9493	195	07472	Huỳnh Thị Thúy Hoa	04/11/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	26,63	1
9494	196	07479	Nguyễn Quốc Huy	09/08/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	15,55	1
9495	197	07480	Nguyễn Trần Bảo Nhật Huy	08/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	21,8	1
9496	198	07497	Phan Ngọc Khang	01/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	17,05	1
9497	199	07499	Trịnh An Khang	22/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	24,8	1
9498	200	07500	Trương Thanh Khang	21/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	21,2	1
9499	201	07501	Võ Đức Chí Khang	23/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	19,65	1
9500	202	07505	Trần Ngọc Khánh	15/12/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	20,28	1
9501	203	07508	Lê Trần Duy Khoa	25/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	17,8	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9502	204	07510	Nguyễn Đăng Khoa	26/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	28,8	1
9503	205	07512	Nguyễn Hữu Duy Khoa	06/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	15,6	1
9504	206	07519	Tạ Anh Khoa	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	29,98	1
9505	207	07526	Phạm Trần Trung Kiên	27/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	23,78	1
9506	208	07531	Nguyễn Tuệ Lâm	24/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	29,95	1
9507	209	07541	Nguyễn Thành Luân	08/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	29,73	1
9508	210	07546	Ngô Thục Minh	14/07/2010	Nam	Hoa	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	30,73	1
9509	211	07551	Vũ Nguyễn Nhật Minh	06/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	18,23	1
9510	212	07555	Đỗ Văn Hoài Nam	03/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	16,13	1
9511	213	07558	Phạm Văn Nam	18/08/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	30,78	1
9512	214	07559	Trần Thị Ngọc Nga	06/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	25,73	1
9513	215	07564	Bùi Phước Bảo Ngọc	18/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	20	1
9514	216	07590	Cao Thành Nhân	02/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	16,25	1
9515	217	07601	Trương Thị Pháp	23/11/2009	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	19,23	1
9516	218	07603	Phan Hoàng Phúc	12/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	27,73	1
9517	219	07609	Thái Tuấn Quang	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	18,4	1
9518	220	07610	Trần Phước Quang	14/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	35,68	1
9519	221	07624	Hồ Hoàng Sơn	15/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	18,55	1
9520	222	07627	Võ Văn Tài	09/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	24,6	1
9521	223	07632	Trần Trung Thanh	06/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	18,9	1
9522	224	07633	Ngô Trường Thành	12/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	23,93	1
9523	225	07638	Võ Thị Thu Thảo	01/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	16,03	1
9524	226	07643	Đặng Quốc Thịnh	17/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	25,05	1
9525	227	07645	Nguyễn Danh Thịnh	01/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	25,93	1
9526	228	07657	Nguyễn Thị Hoài Thương	25/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	23,35	1
9527	229	07665	Lê Văn Toàn	28/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	24,68	1
9528	230	07673	Lê Quỳnh Trâm	14/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	25,7	1
9529	231	07681	Nguyễn Văn Gia Tú	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	25,65	1
9530	232	07688	Lương Nhã Uyên	16/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	26,95	1
9531	233	07695	Trần Phước Vinh	14/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	34,5	1
9532	234	07735	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	17/07/2009	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	26,78	1
9533	235	07751	Ngô Văn Hậu	29/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	29,55	1
9534	236	07758	Nguyễn Minh Hiếu	20/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	33,15	1
9535	237	07790	Hồ Anh Khoa	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	33,28	1
9536	238	07795	Phạm Trần Ngọc Khoa	21/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	35,3	1
9537	239	07797	Lê Nguyên Khôi	10/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	35,2	1
9538	240	07821	Đinh Lê Diễm My	15/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	30,75	1
9539	241	07823	Trần Lê Hạnh Mỹ	11/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	26,28	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9540	242	07829	Lê Võ Tuyết Ngân	04/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	32,83	1
9541	243	07838	Lê Thị Thảo Nguyên	11/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	34,33	1
9542	244	07853	Võ Trần Tuyết Nhi	25/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	32,43	1
9543	245	07897	Nguyễn Thái Thanh Thảo	04/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	32,23	1
9544	246	07926	Phan Thị Xuân Trang	16/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	30,15	1
9545	247	07930	Mai Thị Thùy Trinh	16/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	28	1
9546	248	07945	Nguyễn Thị Vẩn Vẩn	05/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	32,2	1
9547	249	07982	Trương Nguyễn Ý Chân	05/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	32,35	1
9548	250	08005	Nguyễn Tất Đạt	07/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	33,4	1
9549	251	08013	Tô Phương Hà	26/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	34,43	1
9550	252	08040	Nguyễn Trần Minh Hiếu	30/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	29,85	1
9551	253	08058	Nguyễn Viết Gia Huy	06/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	29,25	1
9552	254	08063	Võ Thanh Huyền	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	29,9	1
9553	255	08064	Dương Hiếu Vĩnh Hưng	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	28,05	1
9554	256	08072	Võ Như Nguyên Khang	31/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	32,35	1
9555	257	08075	Huỳnh Lê Vân Khánh	17/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	35,73	1
9556	258	08092	Đinh Thùy Lâm	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	34,33	1
9557	259	08111	Hoàng Thành Thăng Long	19/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	32,53	1
9558	260	08118	Phan Công Lộc	16/02/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	29,85	1
9559	261	08122	Lê Văn Minh	20/04/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	34,73	1
9560	262	08128	Nguyễn Thị Trà My	10/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	34,28	1
9561	263	08129	Phạm Hoàng Kiều My	31/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	33,08	1
9562	264	08160	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	02/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	30,75	1
9563	265	08173	Nguyễn Phạm Đức Nguyên	20/06/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	29,3	1
9564	266	08176	Trần Công Nguyên	10/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	32,88	1
9565	267	08182	Trương Công Nhật	21/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	24,53	1
9566	268	08204	Võ Thị Kim Oanh	16/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	32,93	1
9567	269	08222	Đỗ Tùng Quân	01/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	35,35	1
9568	270	08224	Nguyễn Văn Mạnh Quân	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	25,13	1
9569	271	08247	Nguyễn Thị Phương Thảo	14/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	33,1	1
9570	272	08266	Huỳnh Trần Minh Thư	05/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	32,23	1
9571	273	08276	Phan Nguyễn Anh Thư	20/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	32,75	1
9572	274	08280	Phạm Khánh Thy	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	33,33	1
9573	275	08316	Lê Thanh Trúc	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	35,93	1
9574	276	08328	Huỳnh Nguyễn Cát Tường	23/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	31,55	1
9575	277	08334	Đỗ Quang Diễm Uyên	25/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	29,45	1
9576	278	08350	Đỗ Lê Vy	27/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	30,95	1
9577	279	08359	Nguyễn Tường Vy	19/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	26,4	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9578	280	08364	Vương Nguyễn Thảo Vy	16/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Nguyễn Trãi - Hội An	30,4	1
9579	1		Trương Gia Huy	22/01/2009	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	Tuyển thẳng	
9580	2		Trần Hoàng Nhật	27/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	Tuyển thẳng	
9581	3		Nguyễn Dương Công Lợi	20/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	Tuyển thẳng	
9582	4		Nguyễn Đình Thái	24/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	Tuyển thẳng	
9583	5		Trần Văn Tấn	30/05/2009	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	Tuyển thẳng	
9584	6		Trần Viết Lực	02/01/2009	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	Tuyển thẳng	
9585	7		Võ Thị Mai Anh	24/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	Tuyển thẳng	
9586	8		Đồng Phước Tướng	28/08/2009	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	Tuyển thẳng	
9587	9		Nguyễn Thị Phượng Hằng	10/06/2009	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	Tuyển thẳng	
9588	10		Tô Thị Thu Thảo	08/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	Tuyển thẳng	
9589	11	05336	Lê Chí Bảo	04/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Văn Cừ	19,93	2
9590	12	05361	Phạm Tiến Đạt	18/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Văn Cừ	22,45	2
9591	13	05444	Lê Thị Như Ngọc	13/12/2009	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Văn Cừ	20,05	2
9592	14	05497	Phan Minh Thiện	08/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Văn Cừ	20,3	2
9593	15	05526	Lê Viết Trọng	07/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Nguyễn Văn Cừ	21,38	2
9594	16	07888	Nguyễn Xuân Sơn	08/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	33,45	1
9595	17	08112	Lê Nho Bảo Long	27/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	36,35	1
9596	18	08120	Phan Nguyễn Gia Lữ	17/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	32,25	1
9597	19	11971	Huỳnh Lê Phúc An	15/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	21,55	1
9598	20	11972	Lưu Thúy An	03/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	29,48	1
9599	21	11973	Nguyễn Thị Thanh An	16/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	20,78	1
9600	22	11974	Phan Văn An	25/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	26,1	1
9601	23	11975	Đinh Quốc Anh	23/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	20,1	1
9602	24	11976	Hồ Trần Hữu Anh	15/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	22,93	1
9603	25	11978	Trần Lê Trâm Anh	17/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	35,25	1
9604	26	11979	Trương Hoàng Tùng Anh	22/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	30	1
9605	27	11980	Võ Nguyễn Vân Anh	26/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	29,6	1
9606	28	11981	Phan Lê Quỳnh Ây	24/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,85	1
9607	29	11982	Nguyễn Ngọc Bách	07/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	30,6	1
9608	30	11983	Đinh Trần Bảo	30/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	20,88	1
9609	31	11984	Đoàn Thanh Bảo	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	30,2	1
9610	32	11985	Đỗ Trương Gia Bảo	30/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	32,98	1
9611	33	11986	Hoàng Gia Bảo	20/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	33,65	1
9612	34	11987	Lê Gia Bảo	28/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	35,85	1
9613	35	11988	Ngô Thiên Bảo	07/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	24,33	1
9614	36	11990	Nguyễn Văn Bảo	17/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,88	1
9615	37	11994	Lê Thanh Bin	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	19,4	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9616	38	11995	Lê Thanh Bình	04/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	24,6	1
9617	39	11996	Nguyễn Ngọc Bình	07/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	20,28	1
9618	40	11997	Phan Lê Thanh Bình	06/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	17,9	1
9619	41	11998	Trương Lê Thị Bông	23/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	33,18	1
9620	42	11999	Lê Thị Bảo Châu	08/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	30	1
9621	43	12000	Nguyễn Hoàng Minh Châu	10/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	19,93	1
9622	44	12001	Nguyễn Văn Nhật Châu	12/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	20,8	1
9623	45	12002	Trịnh Thái Chinh	03/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	25,58	1
9624	46	12003	Nguyễn Huy Chương	25/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	35,43	1
9625	47	12004	Trương Lê Thị Cúc	23/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	34,4	1
9626	48	12005	Lê Nho Biên Cương	17/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	33,58	1
9627	49	12006	Nguyễn Lương Cường	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	31,53	1
9628	50	12007	Nguyễn Minh Cường	16/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,1	1
9629	51	12008	Nguyễn Phạm Công Danh	30/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	24,15	1
9630	52	12009	Lê Thị Ngọc Diễm	24/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	23,4	1
9631	53	12010	Lê Thị Phương Diễm	10/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	31,1	1
9632	54	12011	Lưu Thị Diễm	07/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	33,4	1
9633	55	12012	Phạm Tuấn Dũng	27/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	20,1	1
9634	56	12013	Lê Nguyễn Hoàng Duy	27/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	18,85	1
9635	57	12014	Nguyễn Hoàng Duy	12/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	31,9	1
9636	58	12015	Nguyễn Lê Nhật Duy	16/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	33,68	1
9637	59	12016	Nguyễn Ngọc Duy	28/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	33,13	1
9638	60	12017	Nguyễn Văn Duy	12/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	29,85	1
9639	61	12018	Đồng Ngọc Khánh Duyên	30/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	19,58	1
9640	62	12020	Phan Nguyễn Thùy Dương	29/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	20,08	1
9641	63	12021	Trần Khánh Đan	17/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	21,5	1
9642	64	12022	Lưu Tống Đạt	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	26,8	1
9643	65	12023	Lưu Văn Tấn Đạt	31/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	21,43	1
9644	66	12024	Lý Hữu Đạt	15/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,55	1
9645	67	12025	Nguyễn Phan Minh Đạt	28/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	31,25	1
9646	68	12026	Phan Thanh Đạt	27/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	19,9	1
9647	69	12028	Trần Văn Điệp	31/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	19,65	1
9648	70	12029	Đỗ Thị Trâm Đoan	24/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	25,7	1
9649	71	12030	Huỳnh Vũ Tấn Đức	09/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	30,93	1
9650	72	12031	Lê Thọ Thanh Đức	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	34,28	1
9651	73	12032	Nguyễn Đức Nhật Giang	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	31,75	1
9652	74	12033	Nguyễn Lê Kiều Giang	19/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,9	1
9653	75	12034	Trần Hương Giang	22/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	27,25	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9654	76	12035	Trần Thị Huyền Giang	25/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	33,55	1
9655	77	12036	Trần Thị Hương Giang	16/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	19,7	1
9656	78	12037	Văn Thị Trà Giang	18/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	35,13	1
9657	79	12038	Trần Hữu Minh Giàu	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	18,65	1
9658	80	12039	Hà Ngọc Hà	23/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,53	1
9659	81	12040	Lê Thị Ngân Hà	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	30,08	1
9660	82	12041	Phạm Ngọc Hà	13/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	32,53	1
9661	83	12042	Phạm Phương Hà	06/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	35,35	1
9662	84	12043	Trương Khánh Hà	18/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	29,33	1
9663	85	12044	Văn Thị Ngân Hà	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	34,1	1
9664	86	12046	Võ Hoàng Duy Hải	29/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	19,78	1
9665	87	12048	Trần Thị Thúy Hằng	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	34,48	1
9666	88	12049	Đinh Ngọc Bảo Hân	27/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	30,7	1
9667	89	12051	Nguyễn Gia Hân	22/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	34,93	1
9668	90	12052	Phạm Thị Ngọc Hân	25/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	26,7	1
9669	91	12053	Hồ Thanh Hậu	30/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	22,65	1
9670	92	12054	Lưu Văn Hậu	04/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	21,05	1
9671	93	12057	Đoàn Thị Ngọc Hiếu	21/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	29,6	1
9672	94	12059	Nguyễn Trung Hiếu	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	31,3	1
9673	95	12060	Nguyễn Văn Hiếu	09/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	20,53	1
9674	96	12063	Nguyễn Huy Hoàng	12/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	29,28	1
9675	97	12065	Phan Phước Hoàng	08/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	20,33	1
9676	98	12066	Trần Phước Phi Hổ	22/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	33,53	1
9677	99	12067	Lê Thị Bích Hợp	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	29,75	1
9678	100	12068	Nguyễn Văn Huân	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	33,45	1
9679	101	12069	Nguyễn Thị Phước Huệ	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	21,03	1
9680	102	12070	Trần Quốc Hùng	15/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,75	1
9681	103	12071	Trương Ngọc Hùng	31/07/2010	Nam	Kinh	THCS Bình Chuẩn 2 (Bình Dương)	Bình Dương	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,63	1
9682	104	12072	Nguyễn Đình Huy	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	25,33	1
9683	105	12073	Nguyễn Minh Huy	08/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	34,08	1
9684	106	12074	Nguyễn Phạm Quốc Huy	24/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	19,3	1
9685	107	12075	Nguyễn Phúc Huy	31/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	17,95	1
9686	108	12077	Trương Gia Huy	14/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	26,53	1
9687	109	12080	Lương Quốc Hưng	17/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	25,38	1
9688	110	12081	Nguyễn Thế Hưng	05/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	25,8	1
9689	111	12082	Nguyễn Tuấn Hưng	20/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	25,53	1
9690	112	12083	Nguyễn Văn Hưng	01/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	23,8	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9691	113	12084	Phạm Nguyễn Hưng	06/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	30,48	1
9692	114	12085	Phạm Thanh Hưng	22/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	32,53	1
9693	115	12086	Phan Hữu Hưng	23/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	30,95	1
9694	116	12087	Phạm Lan Hương	24/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	22,03	1
9695	117	12088	Đặng Ngọc Hữu	18/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	26,75	1
9696	118	12090	Lê Thọ Khang	06/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	26,23	1
9697	119	12091	Lưu Hoàng Phúc Khang	02/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	25,5	1
9698	120	12093	Lê Tuấn Khanh	06/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	29,68	1
9699	121	12095	Võ Ngọc Duy Khánh	17/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	27,6	1
9700	122	12096	Lê Anh Khoa	29/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	34,68	1
9701	123	12097	Lưu Văn Anh Khoa	28/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	21,9	1
9702	124	12098	Trần Đăng Khoa	16/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	21,1	1
9703	125	12099	Trương Từ Đăng Khoa	15/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	27,68	1
9704	126	12100	Võ Văn Khôi	12/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	29,13	1
9705	127	12101	Phan Anh Khuyên	31/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,85	1
9706	128	12102	Đoàn Trung Kiên	23/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	23,18	1
9707	129	12103	Trần Trung Kiên	06/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	34,6	1
9708	130	12104	Võ Ngọc Trung Kiên	14/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	18,8	1
9709	131	12105	Võ Sỹ Kiệt	16/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	25,9	1
9710	132	12106	Lê Thị Thúy Kiều	17/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	22,93	1
9711	133	12107	Trần Thị Kiều	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	32,35	1
9712	134	12108	Nguyễn Phạm Hoàng Lâm	08/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	27,05	1
9713	135	12109	Nguyễn Lê Hoàng Lịch	29/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	33,13	1
9714	136	12110	Nguyễn Nhã Lin	09/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	31,38	1
9715	137	12112	Hồ Bảo Linh	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	27,45	1
9716	138	12113	Lưu Ngọc Yến Linh	24/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	31,18	1
9717	139	12115	Lê Nho Phi Long	08/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	35,65	1
9718	140	12116	Lương Nguyễn Uy Long	05/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	23,15	1
9719	141	12118	Nguyễn Phi Long	18/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	19,85	1
9720	142	12120	Võ Hoàng Long	04/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	17,58	1
9721	143	12121	Huỳnh Thị Kim Lộc	11/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	32,55	1
9722	144	12122	Nguyễn Thị Hồng Lộc	11/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	29,63	1
9723	145	12123	Nguyễn Lưu Trung Luyện	11/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	19,15	1
9724	146	12124	Lưu Tấn Lực	21/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	23,08	1
9725	147	12125	Trịnh Thu Thảo Ly	02/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,45	1
9726	148	12126	Võ Thị Cẩm Ly	14/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	18,85	1
9727	149	12127	Hà Ngọc Lý	23/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	29,43	1
9728	150	12128	Nguyễn Thu Mây	01/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	30,55	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9729	151	12129	Đoàn Đình Minh	17/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,78	1
9730	152	12130	Đoàn Thanh Minh	16/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	27,78	1
9731	153	12131	Trần Quang Minh	29/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	29,3	1
9732	154	12132	Lê Thị Hà My	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	17,88	1
9733	155	12133	Nguyễn Hà Diễm My	10/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	25,05	1
9734	156	12134	Nguyễn Thị Trà My	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	26,9	1
9735	157	12135	Nguyễn Thị Trà My	14/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	26,98	1
9736	158	12136	Trần Thị Diễm My	14/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	22,38	1
9737	159	12138	Đoàn Thị Cẩm Na	17/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	21,28	1
9738	160	12139	Nguyễn Trúc Na	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	33,1	1
9739	161	12140	Phạm Võ Ly Na	14/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	25,45	1
9740	162	12141	Đồng Thanh Nam	22/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	18,15	1
9741	163	12142	Lương Sơn Nam	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	20,58	1
9742	164	12143	Nguyễn Bảo Nam	04/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	26,73	1
9743	165	12146	Phạm Thị Thúy Nga	03/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	34,05	1
9744	166	12147	Vương Thị Huỳnh Nga	09/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	31,03	1
9745	167	12148	Đoàn Hoài Ngân	01/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,3	1
9746	168	12149	Trần Anh Tú Ngân	06/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	22,9	1
9747	169	12150	Đồng Phước Nghĩa	31/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	32,28	1
9748	170	12151	Trần Hữu Nghĩa	06/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	32,95	1
9749	171	12152	Đoàn Thị Ánh Ngọc	06/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	19,6	1
9750	172	12153	Lê Bảo Ngọc	02/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	34,7	1
9751	173	12154	Lê Nguyễn Thúy Ngọc	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	24,73	1
9752	174	12155	Nguyễn Hữu Khánh Ngọc	30/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	29,78	1
9753	175	12156	Phạm Quang Ngọc	03/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	26,05	1
9754	176	12157	Phạm Thị Mai Ngọc	20/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,35	1
9755	177	12158	Đoàn Nguyễn Thảo Nguyên	17/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	24,18	1
9756	178	12159	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	27,08	1
9757	179	12160	Phạm Thị Hằng Nguyên	17/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	31,55	1
9758	180	12161	Trần Lê Bảo Nguyên	06/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	30,28	1
9759	181	12162	Nguyễn Yến Nhi	11/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	30,98	1
9760	182	12163	Nguyễn Yến Nhi	01/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	35,68	1
9761	183	12164	Lê Nguyễn Hạnh Nhiên	21/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	27,48	1
9762	184	12165	Lê Trần Bảo Như	17/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	32,13	1
9763	185	12166	Lưu Thị Quỳnh Như	10/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	34,68	1
9764	186	12167	Nguyễn Bảo Như	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	32,45	1
9765	187	12168	Nguyễn Thị Khánh Như	01/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	35,33	1
9766	188	12169	Trần Lê Bảo Như	06/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	25,08	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9767	189	12170	Văn Thị Quỳnh Như	01/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	27,7	1
9768	190	12171	Trần Thị Kim Oanh	08/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,9	1
9769	191	12172	Trần Huy Pha	06/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,18	1
9770	192	12173	Nguyễn Xuân Pháp	25/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	33,65	1
9771	193	12174	Phạm Văn Phát	07/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	23,95	1
9772	194	12175	Trần Minh Phát	22/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28	1
9773	195	12176	Lê Phạm Xuân Phong	12/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	26,75	1
9774	196	12177	Đinh Phong Phú	20/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	29,38	1
9775	197	12179	Lê Trần Xuân Phúc	25/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,55	1
9776	198	12180	Ngô Hồng Phúc	21/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	36,1	1
9777	199	12181	Nguyễn Văn Phúc	17/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	20,3	1
9778	200	12182	Trần Lê Phúc	12/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	22,5	1
9779	201	12183	Trương Thị Diễm Phúc	05/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	34,25	1
9780	202	12185	Võ Thị Diễm Phương	04/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	32,35	1
9781	203	12186	Nguyễn Phước Quang	13/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	32,68	1
9782	204	12187	Phan Ngọc Quang	14/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	29,28	1
9783	205	12188	Trần Nguyễn Hàn Quân	26/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	25,95	1
9784	206	12189	Trương Văn Anh Quân	07/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	25,68	1
9785	207	12190	Huỳnh Hoài Quí	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	19,48	1
9786	208	12191	Đoàn Anh Quốc	02/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	27,13	1
9787	209	12192	Nguyễn Công Quốc	30/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	25,25	1
9788	210	12193	Trương Văn Quý	21/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	19,35	1
9789	211	12194	Nguyễn Bảo Quyên	04/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	31,7	1
9790	212	12195	Phan Trần Diễm Quyên	11/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	32	1
9791	213	12196	Nguyễn Như Quỳnh	25/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	31,48	1
9792	214	12197	Võ Thị Trúc Quỳnh	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	23,18	1
9793	215	12198	Phạm Thị Vi Sa	21/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	21,45	1
9794	216	12199	Lê Linh San	03/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	30,25	1
9795	217	12200	Trần Sang	11/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	19,03	1
9796	218	12201	Hà Quang Sen	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	29,55	1
9797	219	12202	Trịnh Quốc Sơn	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	33,83	1
9798	220	12203	Nguyễn Thị Như Sương	06/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	30,18	1
9799	221	12204	Hoàng Ngọc Tâm	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	34,95	1
9800	222	12205	Nguyễn Thanh Tâm	01/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	18,85	1
9801	223	12206	Nguyễn Thị Yến Tâm	22/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	32,9	1
9802	224	12209	Nguyễn Quang Tây	29/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	31	1
9803	225	12210	Huỳnh Ngọc Thái	03/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	19,8	1
9804	226	12211	Nguyễn Minh Thái	03/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	29,03	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9805	227	12212	Đoàn Đình Thành	18/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	27,23	1
9806	228	12214	Phạm Như Thành	12/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	18,18	1
9807	229	12215	Lê Văn Thạnh	07/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	33,28	1
9808	230	12216	Lê Nguyên Thảo	03/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	17,65	1
9809	231	12217	Lưu Thị Thanh Thảo	21/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	21,03	1
9810	232	12218	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	21/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,4	1
9811	233	12219	Nguyễn Hữu Thiên	02/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,23	1
9812	234	12220	Phan Thanh Thiên	23/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	31,95	1
9813	235	12221	Lê Thọ Thiện	03/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	27,28	1
9814	236	12225	Trương Công Thịnh	18/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	22,93	1
9815	237	12226	Võ Phan Xuân Thu	17/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	21,05	1
9816	238	12227	Nguyễn Lê Đình Thuận	05/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	22,18	1
9817	239	12228	Nguyễn Văn Thuận	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	20,98	1
9818	240	12229	Lê Ngọc Thuy	29/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	27,25	1
9819	241	12230	Ngô Thị Thúy	24/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	26,98	1
9820	242	12231	Trần Thị Phương Thúy	17/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	32,25	1
9821	243	12232	Trần Thị Thanh Thúy	30/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	27,28	1
9822	244	12233	Bùi Thị Minh Thư	20/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	36,93	1
9823	245	12234	Nguyễn Thái Minh Thư	22/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	29,03	1
9824	246	12235	Phạm Nguyễn Anh Thư	27/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	34,85	1
9825	247	12236	Trần Thị Anh Thư	16/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	18,3	1
9826	248	12237	Nguyễn Thị Hoài Thương	16/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,95	1
9827	249	12238	Trần Minh Thương	08/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	35,45	1
9828	250	12239	Võ Thị Hoài Thương	04/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,35	1
9829	251	12240	Trần Uyên Thy	20/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	32,7	1
9830	252	12241	Đặng Hoài Thủy Tiên	05/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	30,68	1
9831	253	12242	Lê Hà Tiên	16/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	27,03	1
9832	254	12243	Phạm Lê Thủy Tiên	11/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,53	1
9833	255	12244	Trần Hoàng Thủy Tiên	22/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	34,03	1
9834	256	12246	Trần Ngọc Tiến	22/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,65	1
9835	257	12248	Lưu Trọng Tín	11/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	31,28	1
9836	258	12249	Nguyễn Công Tín	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	26,8	1
9837	259	12251	Nguyễn Văn Minh Toàn	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	21,53	1
9838	260	12252	Lê Thị Phương Trang	25/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	18,25	1
9839	261	12253	Nguyễn Kiều Trang	03/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	25,35	1
9840	262	12254	Nguyễn Thị Kiều Trang	01/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	25,3	1
9841	263	12255	Võ Đặng Huyền Trang	08/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	31,45	1
9842	264	12256	Ngô Thị Bảo Trâm	22/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	25,48	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9843	265	12257	Phan Bích Trâm	01/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	26,58	1
9844	266	12258	Trần Nguyễn Thùy Trâm	18/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	22,78	1
9845	267	12259	Nguyễn Trần Bảo Trân	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	31,8	1
9846	268	12262	Huỳnh Đức Trí	14/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	33,13	1
9847	269	12263	Lê Hữu Trí	11/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	31,73	1
9848	270	12264	Nguyễn Anh Trí	30/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	27,73	1
9849	271	12265	Nguyễn Minh Trí	01/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	17,63	1
9850	272	12266	Võ Ngọc Minh Trí	08/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	19,23	1
9851	273	12268	Đồng Thị Kiều Trinh	18/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	29,58	1
9852	274	12269	Nguyễn Hoàng Kiều Trinh	01/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,68	1
9853	275	12270	Nguyễn Thị Lan Trinh	28/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	27,7	1
9854	276	12271	Nguyễn Thị Phương Trinh	23/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	26,15	1
9855	277	12272	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	22/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	23	1
9856	278	12273	Cao Đức Trọng	26/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,08	1
9857	279	12274	Phạm Như Trọng	27/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	23,55	1
9858	280	12275	Lê Thị Kim Trúc	05/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	23,95	1
9859	281	12276	Nguyễn Thị Thanh Trúc	05/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,58	1
9860	282	12277	Phạm Thanh Trúc	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	32,78	1
9861	283	12278	Phan Huỳnh Trúc	17/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	25,45	1
9862	284	12279	Nguyễn Quang Trung	17/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	23,25	1
9863	285	12280	Trần Hữu Trung	25/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	34,03	1
9864	286	12282	Phạm Minh Tú	04/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	23,63	1
9865	287	12283	Lê Nguyễn Duy Tuấn	10/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	23,75	1
9866	288	12284	Ngô Minh Tuấn	29/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	29,45	1
9867	289	12285	Nguyễn Trần Minh Tuấn	15/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	26,65	1
9868	290	12286	Phạm Văn Anh Tuấn	21/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	20,98	1
9869	291	12287	Trần Như Tuấn	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	25,13	1
9870	292	12289	Đặng Thị Ngọc Tuyền	07/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	33,63	1
9871	293	12290	Đoàn Thị Thanh Tuyền	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	30,63	1
9872	294	12292	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	29	1
9873	295	12293	Trần Duy Tường	01/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	23,3	1
9874	296	12294	Đoàn Thái Phương Uyên	16/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	31,13	1
9875	297	12295	Nguyễn Lưu Tố Uyên	01/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	30,65	1
9876	298	12296	Phan Trần Vũ Nguyên Văn	21/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,75	1
9877	299	12297	Nguyễn Thanh Vân	24/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	26,95	1
9878	300	12298	Nguyễn Thị Thảo Vân	18/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28,88	1
9879	301	12299	Bùi Khắc Khang Việt	16/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	26,68	1
9880	302	12300	Huỳnh Quốc Việt	24/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	32,9	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9881	303	12301	Võ Quốc Việt	03/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	19,9	1
9882	304	12302	Lê Tấn Vinh	09/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	25,23	1
9883	305	12303	Nguyễn Công Vinh	31/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	27,38	1
9884	306	12306	Đoàn Thị Thảo Vy	16/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	30,75	1
9885	307	12307	Lê Hoàng Bảo Vy	05/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	21,93	1
9886	308	12308	Lê Nguyễn Thị Tường Vy	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	28	1
9887	309	12309	Phạm Thị Tường Vy	07/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	34,68	1
9888	310	12310	Phan Tường Vy	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	36,63	1
9889	311	12311	Võ Thị Khánh Vy	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	33,08	1
9890	312	12312	Võ Thị Kiều Vy	09/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	25,75	1
9891	313	12313	Nguyễn Hoàng Vỹ	18/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	19,83	1
9892	314	12314	Nguyễn Quang Vỹ	21/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	24,5	1
9893	315	12315	Phan Thị Như Ý	22/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	19,33	1
9894	316	12316	Nguyễn Ngọc Yến	11/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	22,43	1
9895	317	12996	Võ Đức Phúc	09/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	33	1
9896	318	13022	Phan Nguyễn Công Thuận	18/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	18,68	1
9897	319	13061	Phùng Thị Phương Uyên	06/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	32,05	1
9898	320	14780	Phạm Minh Thuận	06/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Nguyễn Văn Cừ	34,68	1
9899	1		Tơ Ngôl Duy Nhất	27/05/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	Tuyển thẳng	
9900	2		Bling Trường	19/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	Tuyển thẳng	
9901	3	08562	Aviết Ngọc Bích	08/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	Tuyển thẳng	
9902	4	08596	Zơ Râm Thị Phương Dy	03/01/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	Tuyển thẳng	
9903	5	08597	Xuyên Dỷ	12/09/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	Tuyển thẳng	
9904	6	08675	Kring Thị Lạc	22/02/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	Tuyển thẳng	
9905	7	08676	Blong Thị Thu Lan	01/04/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	Tuyển thẳng	
9906	8	08741	Trần Văn Thành Nhân	08/05/2010	Nam	Kinh	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	Tuyển thẳng	
9907	9	08770	Zơ Râm Thị Phương	21/01/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	Tuyển thẳng	
9908	10	08810	Bhơ Nước Cao Thắng	11/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	Tuyển thẳng	
9909	11	08826	Bờ Lúp Thị Minh Thư	03/05/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	Tuyển thẳng	
9910	12	08839	Brôl Tony	14/07/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	Tuyển thẳng	
9911	13	08863	Hiêng Hồ Trương	07/10/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	Tuyển thẳng	
9912	14	00598	Nguyễn Thị Quỳnh Ánh	16/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Nguyễn Văn Trỗi	16,1	2
9913	15	00687	Nguyễn Thị Thu Hiền	11/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Nguyễn Văn Trỗi	17,93	2
9914	16	00801	Nguyễn Đăng Bảo Nam	23/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Nguyễn Văn Trỗi	16,13	2
9915	17	01019	Trần Huỳnh Lê Vi	20/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Nguyễn Văn Trỗi	16,08	2

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9916	18	08369	Pơ Loong Vi A	20/06/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	16,2	1
9917	19	08370	Alăng Ngọc An	17/06/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	12,23	1
9918	20	08371	Blúp Thị Hà Anh	21/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	18,9	1
9919	21	08372	A Lăng Quốc Bảo	02/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	13,33	1
9920	22	08373	Alăng Gia Bảo	17/05/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	19,18	1
9921	23	08374	Coor Bảo	19/02/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	22,3	1
9922	24	08375	Coor Bảo	02/05/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	14,28	1
9923	25	08376	Ploong Bin	19/01/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	16,43	1
9924	26	08377	Arất Bình	02/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	13,85	1
9925	27	08378	Pơ Loong Thị Châu	02/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	18,8	1
9926	28	08379	A Lăng Chi	18/02/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	17,75	1
9927	29	08380	Zơ Râm Thị Linh Chi	26/08/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	17,45	1
9928	30	08381	Ploong Thị Kim Chúc	08/11/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	24,43	1
9929	31	08382	Zơ Râm Chí Công	03/06/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	20,63	1
9930	32	08383	Coor Diệp Cường	09/06/2009	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	14,03	1
9931	33	08384	Zơ Râm Việt Cường	30/04/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	19,9	1
9932	34	08385	Zơ Râm Thị Diễm	14/10/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	24,88	1
9933	35	08386	Kring Thị Diện	10/10/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	16,13	1
9934	36	08387	Bhling Thị Ngọc Diệp	20/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	12,6	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9935	37	08388	Coor Diệp	30/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	21,73	1
9936	38	08389	A Lăng Thị Diệu	25/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	20,15	1
9937	39	08390	Tơ Ngôl Diệu	01/06/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	24,3	1
9938	40	08391	Pơ Loong Tân Duy	07/10/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	14,43	1
9939	41	08392	Tơ Ngôl Khánh Duy	25/08/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	20,78	1
9940	42	08393	Zơ Râm Duy	29/07/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	17,18	1
9941	43	08394	A Viết Dương	22/12/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	17,08	1
9942	44	08395	Zơ Râm Hải Dương	16/06/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	22,85	1
9943	45	08396	Zơ Râm Thủy Dương	28/08/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	22,35	1
9944	46	08397	Coor Mai Quân Đại	25/09/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	21,35	1
9945	47	08398	Pơloong Đạt	22/12/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	11,95	1
9946	48	08399	Zơ Râm Điệp	02/12/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	10,25	1
9947	49	08400	Pơ Loong Đông	03/06/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	19,05	1
9948	50	08402	Brao Guân	30/04/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	13,2	1
9949	51	08403	Zơ Râm Hà	21/04/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	27,43	1
9950	52	08404	Hiên Thị Hạnh	20/02/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	19,23	1
9951	53	08405	Tơ Đêl Thị Thanh Hằng	21/09/2009	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	27,2	1
9952	54	08406	Bling Thế Hiển	17/08/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	13,88	1
9953	55	08407	Brôl Hiếu	30/07/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	12,35	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9954	56	08408	Bơnướch Minh Hoàng	16/05/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	15,45	1
9955	57	08409	Pơ Loong Minh Hoàng	03/04/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	11,23	1
9956	58	08410	A Râl San Hô	08/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	17,1	1
9957	59	08411	Zơ Râm Thị Hồng	22/01/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	25,33	1
9958	60	08412	Tơngôl Thị Huân	04/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	18,53	1
9959	61	08413	Hiên Thị Huệ	09/09/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	19,73	1
9960	62	08414	Kring Hùng	30/10/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	15,28	1
9961	63	08415	Zơ Rum Hưng	21/01/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	12,9	1
9962	64	08416	Alăng Thị Thu Hương	15/12/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	20,05	1
9963	65	08417	Hiên Thị Bích Hữu	02/05/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	15,23	1
9964	66	08418	Hiền Tuấn Khang	18/06/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	13,93	1
9965	67	08419	Un Khang	25/11/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	16,78	1
9966	68	08420	Alăng Hào Khánh	06/08/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	10,75	1
9967	69	08422	Coor Khiêm	07/10/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	14,68	1
9968	70	08423	Zơ Râm Khoa	19/09/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	20,1	1
9969	71	08424	Coor Khoan	15/06/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	13,65	1
9970	72	08425	Hiên Thị Ngọc Khuyên	02/02/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	19,5	1
9971	73	08426	Pơloong Trung Kiên	09/02/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	10,2	1
9972	74	08427	A Lăng Lâm Kiệt	08/05/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	12,05	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9973	75	08428	Zơ Râm Kiệt	12/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	16,2	1
9974	76	08429	Bờ Nước̆h Văn Kiều	06/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	13,1	1
9975	77	08430	Bnước̆h Thị Lệ	21/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	20,98	1
9976	78	08431	Coor Thị Kim Lệ	04/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	22,08	1
9977	79	08432	Bling Thị Kim Lịch	18/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	21,35	1
9978	80	08433	Brao Du Lịch	04/04/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	16,98	1
9979	81	08434	Brao Hà Liêm	10/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	21,68	1
9980	82	08435	Zơ Râm Liên	16/11/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	22,23	1
9981	83	08436	Brôl Thị Linh	05/09/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	13,83	1
9982	84	08437	Alăng Thị Bảo Loan	10/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	22,85	1
9983	85	08439	Hiên Lực	08/11/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	17,5	1
9984	86	08440	Pơ Loong Mạnh	15/08/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	15,2	1
9985	87	08441	Zơrâm Thế Mạnh	11/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	15,55	1
9986	88	08442	Alăng Thị Hà My	02/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	19,8	1
9987	89	08443	Bling Họa My	10/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	15,23	1
9988	90	08444	Zơ Râm Thị Diễm My	08/03/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	21,65	1
9989	91	08445	Pơloong Ngào	22/12/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	8,95	1
9990	92	08446	Pơloong Ngát	22/12/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	15,5	1
9991	93	08447	Pơ Loong Thị Kim Ngân	14/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	23,1	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
9992	94	08448	Bling Thị Ngọc	19/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	17,05	1
9993	95	08449	Zơ Râm Ngôn	03/06/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	12,85	1
9994	96	08450	Alăng Thị Nguyên	10/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	19,58	1
9995	97	08451	Arất Hoàng Nguyên	01/09/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	15,23	1
9996	98	08452	Hiên Quốc Nhật	08/05/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	15,78	1
9997	99	08453	Alăng Thị Linh Nhi	16/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	25,03	1
9998	100	08454	Zơ Râm Tuyết Nhi	15/11/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	20,15	1
9999	101	08455	Arấl Nhiễn	28/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	12,65	1
10000	102	08456	Bling Thị Hiền Nhu	13/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	21,65	1
10001	103	08457	Zơ Rưm Thị Yến Nhung	09/10/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	18,5	1
10002	104	08458	Blúp Tâm Như	29/08/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	19,85	1
10003	105	08459	Tơ Ngôl Nức	02/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	22,15	1
10004	106	08460	Zơ Râm Tô Ny	05/10/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	13,25	1
10005	107	08461	Hiên Phan	08/11/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	16,08	1
10006	108	08462	Hiên Phao	01/11/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	16,73	1
10007	109	08463	Bơ Nước Phát	14/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	21,53	1
10008	110	08464	Arấl Thị Phẳng	16/09/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	17,48	1
10009	111	08465	Tơ Ngôl Bé Phi	02/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	16,3	1
10010	112	08466	Zơ Râm Phi	05/05/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	17,68	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10011	113	08467	Bhờ Nước Tiên Phong	19/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	14,83	1
10012	114	08468	Bờ Nước Tiền Phong	27/04/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	15,88	1
10013	115	08469	Hiêng Vũ Phong	21/09/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	12,55	1
10014	116	08470	Alăng Thành Phú	08/08/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	15,2	1
10015	117	08471	Blúp Phú	30/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	14,98	1
10016	118	08472	Zơ Râm Phước	10/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	13,65	1
10017	119	08473	Trần Thị Bảo Hà Phương	06/08/2010	Nữ	Kinh	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	23,9	1
10018	120	08474	Brao Hoàng Quảng	10/09/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	9	1
10019	121	08475	Bling Quân	19/06/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	14,5	1
10020	122	08476	Hiên Quân	06/05/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	16,05	1
10021	123	08477	Zơ Râm Quân	28/08/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	16,4	1
10022	124	08478	Bhơ Nước Anh Quốc	09/12/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	23,1	1
10023	125	08479	Coor Quốc	01/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	16,03	1
10024	126	08480	Zơ Râm Quý	16/08/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	14,75	1
10025	127	08481	Zơ Râm Quyn	01/12/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	11,73	1
10026	128	08482	Zơ Râm Thị Như Quỳnh	04/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	18,18	1
10027	129	08483	Zơ Râm Ka Rin	09/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	24,68	1
10028	130	08484	A Lăng Ry	25/04/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	15,18	1
10029	131	08485	Aviết Trường Sâm	06/09/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	12,68	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10030	132	08486	Nguyễn Ngọc Trường Sơn	29/11/2010	Nam	Kinh	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	18,93	1
10031	133	08487	Pơ Long Hồng Sơn	02/07/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	13,2	1
10032	134	08488	Coor Sửu	09/08/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	12,4	1
10033	135	08489	Pơ Loong Tấn	01/12/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	17,75	1
10034	136	08490	Bnước Thạch	20/10/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	15,48	1
10035	137	08491	Zơ Râm Thạch	24/03/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	21,08	1
10036	138	08492	Zơ Râm Quách Thang	11/02/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	16,8	1
10037	139	08493	Hiên Thị Thanh	12/07/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	24,75	1
10038	140	08494	Zơ Râm Duy Thành	20/01/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	14,1	1
10039	141	08495	Hiên Thánh	03/09/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	16,23	1
10040	142	08496	Ríah Thị Dương Thảo	10/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	18,98	1
10041	143	08497	Alăng Thắng	04/10/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	13,38	1
10042	144	08498	Zorâm Hiếu Thiên	29/12/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	18,55	1
10043	145	08499	Đinh Văn Thiện	28/03/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	17,5	1
10044	146	08501	Zơ Râm Thông	20/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	14,1	1
10045	147	08502	Blong Thị Thơm	18/07/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	19,18	1
10046	148	08503	Zơ Râm Thị Un Thu	14/02/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	20,5	1
10047	149	08504	Pơ Loong Thư	20/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	17,4	1
10048	150	08506	Brôl Thanh Thưởng	27/02/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	24	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10049	151	08507	Coor Thượng	16/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	19,65	1
10050	152	08508	Hiên Tiểu	15/01/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	17,2	1
10051	153	08510	Zơ Râm Trần	04/11/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	12,4	1
10052	154	08511	Zơ Râm Thị Y Xuân Tri	01/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	21,9	1
10053	155	08512	Hiên Thị Kim Trinh	18/10/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	22,2	1
10054	156	08513	Hiên Thị Tuyết Trinh	18/11/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	18,2	1
10055	157	08514	Zơ Râm Thị Trinh	01/09/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	17,88	1
10056	158	08515	Coor Trọng	05/12/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	12,7	1
10057	159	08516	Hiên Thị Trúc	11/11/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	18,85	1
10058	160	08517	Hiên Thị Trúc	14/08/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	20,83	1
10059	161	08518	Nguyễn Phạm Thanh Trúc	14/06/2010	Nữ	Kinh	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	13,85	1
10060	162	08519	Ríah Trường	04/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	10,65	1
10061	163	08520	Tơ Ngôl Trường	09/08/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	19,38	1
10062	164	08521	Zơ Râm Trường	04/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	15,23	1
10063	165	08522	Zơ Râm Xuân Trường	03/02/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	14,4	1
10064	166	08523	Hà Nhã Tú	12/08/2010	Nữ	Kinh	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	31,85	1
10065	167	08524	Pơ Loong Tú	22/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	18,55	1
10066	168	08525	Alăng Quốc Tuấn	20/02/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	18,4	1
10067	169	08526	Bơ Nước Thị Tuyên	14/07/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	21,68	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10068	170	08527	Z Rưm Thị Kim Tuyên	17/12/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	22,95	1
10069	171	08528	Hiên Ngọc Tuyền	24/08/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	16,93	1
10070	172	08529	Hiên Thị Kim Tuyền	07/03/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	16,85	1
10071	173	08530	Zơ Rum Tuyền	12/06/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã La Dêê-Đắc Tôi	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	25,23	1
10072	174	08531	Zơ Râm Tuyển	07/04/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	26,65	1
10073	175	08533	Alăng Thị Bảo Tuyết	28/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	26,8	1
10074	176	08534	Bling Chê U	04/12/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	10,58	1
10075	177	08535	Coor Thị Hiên U	02/02/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	14,15	1
10076	178	08536	Ríah Hạo Văn	27/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	12,88	1
10077	179	08537	Lê Trọng Vĩ	20/12/2010	Nam	Kinh	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	19,63	1
10078	180	08538	Zơ Râm Vinh	24/01/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	13,78	1
10079	181	08539	Tơ Ngôl Vỉnh	16/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	17,65	1
10080	182	08540	Bh Ling Vọng	26/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	12,5	1
10081	183	08541	Nguyễn Văn Vững	09/01/2010	Nam	Kinh	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	17,1	1
10082	184	08543	Clâu Xuyến	30/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	23,73	1
10083	185	08545	Hiên Thị Kim Yến	05/08/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTBT THCS Đắc Pring-Đắc Pre	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	18,1	1
10084	186	08546	Ríah Yến	26/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	18,33	1
10085	187	08547	Ríah Thị Yla	29/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã LA ÊÊ-CHƠ CHUN	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	20,85	1
10086	188	08662	Hoàng Duy Khoa	21/05/2010	Nam	Tày	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	11,65	2

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10087	189	08879	Đinh Văn Vũ	06/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Nguyễn Văn Trỗi	10,95	2
10088	1		Đặng Văn Như Ý	13/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	Tuyển thẳng	
10089	2		Hoàng Ngọc Thịnh	14/05/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	Tuyển thẳng	
10090	3		Trần Nguyễn Bảo Trâm	22/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	Tuyển thẳng	
10091	4	07718	Đặng Quốc Bảo	23/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	33,48	1
10092	5	12318	Bùi Mai An	30/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	28,55	1
10093	6	12319	Đinh Thị Kiều An	18/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	31,8	1
10094	7	12320	Phan Đặng Minh An	25/05/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	28,45	1
10095	8	12321	Cao Phương Anh	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	22,35	1
10096	9	12322	Lê Phước Tuấn Anh	12/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Văn Trỗi	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	21,5	1
10097	10	12325	Từ Thị Hồng Anh	13/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	23,33	1
10098	11	12326	Văn Nguyễn Lan Anh	08/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	32,5	1
10099	12	12327	Trần Thị Cẩm Ánh	20/08/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Võ Chí Công	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	27,93	1
10100	13	12328	Từ Thị Hồng Ánh	13/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	22,08	1
10101	14	12329	Nguyễn Ngọc Thiên Ân	05/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	25,1	1
10102	15	12330	Trần Thiện Ân	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	27,75	1
10103	16	12331	Hà Ngọc Gia Bảo	02/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	31,28	1
10104	17	12334	Mai Gia Bảo	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	27,58	1
10105	18	12336	Nguyễn Lê Cẩm Bình	01/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Huỳnh Thúc Kháng	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	27,05	1
10106	19	12337	Thái Trân Châu	19/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	24,33	1
10107	20	12338	Trần Ngọc Minh Châu	27/05/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Huỳnh Thúc Kháng	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	27,4	1
10108	21	12340	Trần Kiều Chinh	01/05/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Võ Chí Công	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	34,3	1
10109	22	12342	Huỳnh Công Danh	19/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	30,23	1
10110	23	12343	Lưu Thị Huyền Diệp	19/05/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Văn Trỗi	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	29,18	1
10111	24	12344	Huỳnh Thị Diệu	03/03/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	19,93	1
10112	25	12346	Hồ Thanh Dũng	25/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Huỳnh Thúc Kháng	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	33,05	1
10113	26	12347	Nguyễn Tư Duy	28/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	32,35	1
10114	27	12349	Huỳnh Đoàn Duyên	07/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	33,98	1
10115	28	12350	Lê Thị Mỹ Duyên	11/03/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Văn Trỗi	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	34,88	1
10116	29	12351	Nguyễn Anh Đài	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	33,38	1
10117	30	12352	Lê Đình Đạt	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	30,68	1
10118	31	12353	Nguyễn Đỗ Thanh Đạt	16/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	26,35	1
10119	32	12354	Tô Thành Đạt	24/05/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	28,1	1
10120	33	12355	Trần Ngọc Tuấn Đạt	28/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	21,23	1
10121	34	12356	Nguyễn Huỳnh Bá Đăng	14/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	26,1	1
10122	35	12359	Đỗ Hoàng Đức	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	26,98	1
10123	36	12360	Nguyễn Thị Trường Giang	09/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	20,13	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10124	37	12362	Trần Trúc Giang	31/03/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Huỳnh Thúc Kháng	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	20,55	1
10125	38	12364	Võ Quang Hà	17/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	32,68	1
10126	39	12365	Nguyễn Minh Hải	12/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	18,73	1
10127	40	12366	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	09/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	19,3	1
10128	41	12367	Lê Thị Thúy Hằng	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	25,9	1
10129	42	12368	Đinh Gia Hân	22/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	35,15	1
10130	43	12369	Phạm Diệu Hân	23/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	27,35	1
10131	44	12370	Trần Ngọc Diệu Hân	09/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	32,8	1
10132	45	12373	Đặng Nguyễn Diệu Hiền	07/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	21,1	1
10133	46	12374	Hồ Thanh Hiền	06/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	24,75	1
10134	47	12375	Nguyễn Thanh Hiền	31/01/2009	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	35,38	1
10135	48	12377	Nguyễn Đình Hiển	25/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	32,33	1
10136	49	12378	Phạm Phi Hiệp	21/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	20,8	1
10137	50	12380	Trịnh Hoàng Hiếu	10/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	24,58	1
10138	51	12381	Trương Bảo Hiếu	29/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	20,03	1
10139	52	12383	Lê Thị Như Hoa	06/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Võ Chí Công	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	19,03	1
10140	53	12384	Hồ Thị Bích Hòa	19/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	21,65	1
10141	54	12386	Trần Minh Hòa	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	27,23	1
10142	55	12388	Lưu Ngọc Châu Hoàng	19/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Võ Chí Công	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	19,5	1
10143	56	12395	Nguyễn Minh Huy	31/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	34,45	1
10144	57	12396	Phạm Hữu Huy	28/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	28,45	1
10145	58	12398	Trần Phùng Nhật Huy	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	23	1
10146	59	12399	Mai Thị Hoàn Huyên	14/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	23,78	1
10147	60	12400	Dương Diệu Huyền	17/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	23,65	1
10148	61	12401	Đỗ Hoàng Hưng	20/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	19,45	1
10149	62	12404	Trần Mạnh Kha	10/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	28,48	1
10150	63	12406	Lương Quang Khải	02/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	29,38	1
10151	64	12407	Ngô Quang Khải	27/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	29,8	1
10152	65	12408	Nguyễn Lê Anh Khải	10/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	19,1	1
10153	66	12409	Nguyễn Đỗ Nhật Khang	29/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	23,43	1
10154	67	12410	Nguyễn Văn Khanh	30/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Huỳnh Thúc Kháng	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	19,4	1
10155	68	12411	Phan Đức Khánh	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	18,85	1
10156	69	12412	Trương Ngọc Khánh	09/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	34,83	1
10157	70	12414	Đặng Anh Khoa	24/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Huỳnh Thúc Kháng	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	20	1
10158	71	12415	Phan Trung Kiên	10/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	33,73	1
10159	72	12417	Đỗ Thị Diễm Kiều	12/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	19,95	1
10160	73	12418	Trịnh Lê Thanh Kiều	05/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	28,5	1
10161	74	12419	Nguyễn Chiêu Kỳ	02/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	21,6	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10162	75	12420	Phạm Hoàng Lam	12/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Huỳnh Thúc Kháng	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	24,38	1
10163	76	12421	Nguyễn Thị Nhã Lan	02/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	22,6	1
10164	77	12422	Nguyễn Thị Phương Lan	15/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	28,93	1
10165	78	12423	Trần Thị Lành	30/08/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	32,48	1
10166	79	12425	Nguyễn Khánh Linh	24/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	20,7	1
10167	80	12426	Nguyễn Lưu Ngân Linh	10/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	30,25	1
10168	81	12427	Nguyễn Trần Nhã Linh	30/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Văn Trỗi	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	22,18	1
10169	82	12428	Lê Kiều Loan	17/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	22,75	1
10170	83	12429	Nguyễn Khánh Châu Loan	25/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	29,85	1
10171	84	12431	Đặng Nguyễn Hoàng Lộc	09/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	20,93	1
10172	85	12432	Đỗ Đắc Lộc	01/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	24,63	1
10173	86	12433	Huỳnh Tấn Lộc	26/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	29,03	1
10174	87	12435	Hồ Viết Luật	23/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Văn Trỗi	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	23,13	1
10175	88	12437	Trần Kha Ly	01/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	27,9	1
10176	89	12438	Nguyễn Đỗ Mạnh	26/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	30,63	1
10177	90	12440	Cao Thị Yến Mẫn	09/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	23,5	1
10178	91	12441	Huỳnh Thị Hồng Mận	17/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	28,98	1
10179	92	12442	Huỳnh Thị Trà My	19/04/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Văn Trỗi	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	28,88	1
10180	93	12443	Phạm Thị Trà My	31/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Văn Trỗi	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	26,23	1
10181	94	12444	Trần Hoàng Ti Na	12/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	19,68	1
10182	95	12445	Uông Yến Na	14/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	26,38	1
10183	96	12446	Võ Xuân Chi Na	25/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	20,95	1
10184	97	12448	Huỳnh Lê Mỹ Nga	09/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	30,03	1
10185	98	12449	Hoàng Thùy Ngân	24/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	26,28	1
10186	99	12450	Huỳnh Thị Kim Ngân	29/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	30,4	1
10187	100	12451	Nguyễn Hoàng Ngân	01/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	27,15	1
10188	101	12452	Nguyễn Hoàng Bảo Ngân	06/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Huỳnh Thúc Kháng	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	18,38	1
10189	102	12453	Nguyễn Kim Ngân	17/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	21,4	1
10190	103	12456	Thân Thảo Ngân	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	30,33	1
10191	104	12457	Hồ Tấn Nghĩa	12/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	30,28	1
10192	105	12459	Nguyễn Bảo Ngọc	01/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	19,23	1
10193	106	12460	Nguyễn Đinh Bảo Ngọc	29/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	33,33	1
10194	107	12461	Tăng Hồng Ngọc	27/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	27,3	1
10195	108	12463	Trương Hà Ngọc	26/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	26,08	1
10196	109	12464	Đỗ Xuân Nguyên	28/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	26,48	1
10197	110	12465	Mai Hoàng Nguyên	12/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Võ Chí Công	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	26,73	1
10198	111	12467	Nguyễn Thảo Nguyên	13/07/2009	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	34,45	1
10199	112	12468	Nguyễn Văn Nguyên	02/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	29,35	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10200	113	12469	Phan Quang Nguyên	27/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	30,93	1
10201	114	12470	Thái Thị Khánh Nguyên	21/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	32,45	1
10202	115	12471	Trần Thị Thảo Nguyên	16/12/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Văn Trỗi	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	32,5	1
10203	116	12472	Nguyễn Ngọc Ánh Nguyệt	05/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	26,2	1
10204	117	12473	Lê Thanh Nhàn	02/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Huỳnh Thúc Kháng	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	26,83	1
10205	118	12475	Đinh Thành Nhân	05/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	24,05	1
10206	119	12476	Nguyễn Hùng Nhân	13/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	26,4	1
10207	120	12479	Võ Thành Nhân	17/04/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Văn Trỗi	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	18,78	1
10208	121	12480	Trần Minh Thiên Nhẫn	19/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Võ Chí Công	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	31,93	1
10209	122	12481	Hà Quang Nhật	27/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	31,1	1
10210	123	12482	Trần Châu Nhật	14/07/2009	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Văn Trỗi	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	18,58	1
10211	124	12483	Trần Xuân Nhật	28/06/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Văn Trỗi	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	28,25	1
10212	125	12484	Lê Huỳnh Yến Nhi	18/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Huỳnh Thúc Kháng	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	22,35	1
10213	126	12485	Lê Yến Nhi	28/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	26,85	1
10214	127	12486	Nguyễn Thái Uyên Nhi	03/03/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Huỳnh Thúc Kháng	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	21,08	1
10215	128	12487	Trần Thị Yến Nhi	27/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	21,98	1
10216	129	12488	Võ Thị Hoài Nhi	12/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	21,5	1
10217	130	12490	Nguyễn Đặng Quỳnh Như	26/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	18,85	1
10218	131	12491	Nguyễn Hà Quỳnh Như	21/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	36,43	1
10219	132	12492	Nguyễn Quỳnh Như	20/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	20,83	1
10220	133	12493	Phạm Trần My Nơ	13/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	23,25	1
10221	134	12494	Nguyễn Hoàng Kiều Oanh	24/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Văn Trỗi	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	26,43	1
10222	135	12495	Nguyễn Kiều Oanh	31/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	26,58	1
10223	136	12499	Hà Thiên Phú	20/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	31,08	1
10224	137	12500	Lê Trung Phú	23/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Huỳnh Thúc Kháng	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	19,3	1
10225	138	12502	Ngô Thị Hồng Phúc	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	19,8	1
10226	139	12504	Phạm Phúc	14/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	25,2	1
10227	140	12505	Võ Thị Phúc	04/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Huỳnh Thúc Kháng	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	29,75	1
10228	141	12506	Nguyễn Hoàng Phước	19/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	30,68	1
10229	142	12507	Lý Trịnh Yến Phương	05/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	31,03	1
10230	143	12508	Nguyễn Lê Phương	08/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	24,45	1
10231	144	12509	Nguyễn Nam Phương	26/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	32,75	1
10232	145	12510	Ngô Thị Kim Phượng	07/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	20,33	1
10233	146	12511	Lê Văn Quang	09/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Huỳnh Thúc Kháng	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	18,8	1
10234	147	12513	Nguyễn Lê Minh Quang	28/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	22	1
10235	148	12514	Nguyễn Hoàng Quân	24/02/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Văn Trỗi	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	21,73	1
10236	149	12515	Võ Hoàng Quân	29/08/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Huỳnh Thúc Kháng	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	23,3	1
10237	150	12517	Nguyễn Mỹ Quyên	11/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	21,4	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10238	151	12518	Thái Kim Quyên	02/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	29,95	1
10239	152	12519	Trần Lệ Quyên	29/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Huỳnh Thúc Kháng	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	30,23	1
10240	153	12520	Võ Thị Bảo Quyên	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	25,7	1
10241	154	12521	Phan Văn Quyết	13/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	29,98	1
10242	155	12522	Đỗ Như Quỳnh	27/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	26,98	1
10243	156	12523	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	23/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	24,15	1
10244	157	12524	Nguyễn Như Quỳnh	05/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	23,35	1
10245	158	12525	Nguyễn Thị Như Quỳnh	04/04/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	30,05	1
10246	159	12526	Nguyễn Thị Như Quỳnh	30/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Văn Trỗi	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	21,68	1
10247	160	12527	Trần Nguyễn Khánh Quỳnh	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	24,55	1
10248	161	12528	Đỗ Hoàng Sa	11/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	29,25	1
10249	162	12530	Nguyễn Thanh Sang	15/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	31,3	1
10250	163	12531	Đào Thị Thanh Sở	10/08/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	30,9	1
10251	164	12534	Lê Thị Sương	08/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	20,05	1
10252	165	12535	Nguyễn Tấn Tài	19/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Huỳnh Thúc Kháng	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	23,2	1
10253	166	12537	Hồ Minh Tâm	23/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Văn Trỗi	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	28,93	1
10254	167	12538	Nguyễn Minh Tâm	18/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	25,08	1
10255	168	12539	Nguyễn Thanh Tâm	18/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	24,78	1
10256	169	12540	Nguyễn Khoa Nhật Tân	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	29,83	1
10257	170	12541	Phạm Anh Tân	16/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	25,5	1
10258	171	12542	Võ Thanh Tân	15/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	24,45	1
10259	172	12543	Nguyễn Đình Thanh	14/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Huỳnh Thúc Kháng	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	31,63	1
10260	173	12544	Nguyễn Thị Thanh Thanh	12/05/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Võ Chí Công	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	20	1
10261	174	12545	Nguyễn Duy Thạnh	03/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	30,9	1
10262	175	12547	Đỗ Thị Thanh Thảo	15/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	23,03	1
10263	176	12549	Nguyễn Đặng Nguyên Thảo	15/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	25,38	1
10264	177	12550	Nguyễn Thanh Thảo	21/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	30,75	1
10265	178	12551	Nguyễn Thanh Thảo	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	20,25	1
10266	179	12552	Nguyễn Thị Thanh Thảo	02/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	28,33	1
10267	180	12555	Hồ Phước Thích	16/02/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	21,83	1
10268	181	12556	Đỗ Ngọc Thiên	02/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	20	1
10269	182	12557	Trần Văn Thịnh	27/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	22,2	1
10270	183	12558	Huỳnh Minh Thuận	04/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Văn Trỗi	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	22,83	1
10271	184	12559	Lê Hiền Thục	29/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Võ Chí Công	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	32,7	1
10272	185	12560	Võ Thị Thanh Thuý	02/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	24,98	1
10273	186	12561	Trần Thị Thanh Thùy	14/05/2009	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	19,83	1
10274	187	12562	Huỳnh Thị Thu Thủy	27/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	28,03	1
10275	188	12563	Mai Thị Thủy	05/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	23,38	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10276	189	12564	Cao Nguyễn Anh Thư	17/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	20,8	1
10277	190	12565	Mạc Anh Thư	22/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	24,18	1
10278	191	12566	Nguyễn Hoài Thư	07/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	34,68	1
10279	192	12567	Nguyễn Song Thư	18/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	34,68	1
10280	193	12568	Nguyễn Thanh Thư	01/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	24,45	1
10281	194	12569	Phạm Anh Thư	14/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	26,28	1
10282	195	12571	Nguyễn Thị Hoài Thương	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	31,63	1
10283	196	12572	Nguyễn Ngọc Khánh Thy	04/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	29,88	1
10284	197	12573	Nguyễn Thị Thủy Tiên	30/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	21,65	1
10285	198	12575	Hà Thuỳ Trang	01/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	31,33	1
10286	199	12576	Hoàng Huyền Trang	09/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	23,33	1
10287	200	12578	Phan Thị Đoan Trang	17/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	30,5	1
10288	201	12579	Lê Thị Ngọc Trâm	03/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	24,35	1
10289	202	12580	Võ Hạ Trâm	25/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Huỳnh Thúc Kháng	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	32,35	1
10290	203	12581	Bùi Ngọc Bảo Trân	08/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	29,08	1
10291	204	12583	Trương Nguyễn Bảo Trân	05/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Huỳnh Thúc Kháng	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	28,93	1
10292	205	12584	Phạm Hạnh Trí	07/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	24,58	1
10293	206	12585	Phan Minh Trí	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	25,9	1
10294	207	12586	Lai Văn Trình	23/10/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	21,9	1
10295	208	12587	Đặng Thị Thanh Trúc	09/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	28,73	1
10296	209	12588	Đoàn Nguyễn Thiên Trúc	25/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Võ Chí Công	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	29,58	1
10297	210	12589	Phan Thu Trúc	06/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	27,13	1
10298	211	12591	Đặng Quốc Trung	06/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	25,43	1
10299	212	12592	Trần Thị Kim Tú	11/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	22,5	1
10300	213	12594	Phạm Văn Tuấn	23/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Văn Trỗi	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	18,93	1
10301	214	12595	Đỗ Thị Ánh Tuyết	21/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	20,68	1
10302	215	12596	Lê Thảo Uyên	06/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	27,58	1
10303	216	12597	Nguyễn Tiểu Uyển	30/11/2009	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	20	1
10304	217	12598	Nguyễn Phương Thảo Vi	10/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	32,28	1
10305	218	12599	Trương Thị Triệu Vi	26/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	30,2	1
10306	219	12600	Nguyễn Thị Hoài Việt	31/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	29,1	1
10307	220	12601	Nguyễn Lê Trường Vũ	14/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	27,6	1
10308	221	12603	Huỳnh Trần Yến Vy	11/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	18,75	1
10309	222	12604	Lê Tường Vy	23/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	24	1
10310	223	12605	Nguyễn Thị Tường Vy	20/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	28,43	1
10311	224	12608	Trần Xuân Vỹ	24/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	18,5	1
10312	225	12609	Lê Hứa Huy Xuân	17/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	27,2	1
10313	226	12610	Nguyễn Ngọc Y	02/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	23,5	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10314	227	12611	Nguyễn Đỗ Hải Ý	01/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	26,3	1
10315	228	12612	Nguyễn Đỗ Như Ý	01/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	26,58	1
10316	229	12613	Nguyễn Ngọc Ý	02/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	26,05	1
10317	230	12614	Trần Thị Như Ý	16/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Văn Trỗi	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	18,55	1
10318	231	12615	Đặng Thị Tú Yên	13/08/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	36,58	1
10319	232	12616	Trương Hồ Phương Yên	22/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	34,5	1
10320	233	14515	Nguyễn Trí Dũng	10/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	31,23	1
10321	234	14579	Trần Minh Gia Huy	06/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Nông Sơn	34,75	1
10322	1		Nguyễn Đức Lĩnh	04/02/2007	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Núi Thành	THPT Núi Thành	Tuyển thẳng	
10323	2		Trần Hoàng Xuân Vũ	04/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	Tuyển thẳng	
10324	3		Trần Khánh Duy	17/10/2009	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	Tuyển thẳng	
10325	4		Huỳnh Quyết Thắng	11/11/2009	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	Tuyển thẳng	
10326	5		Phạm Huyền Quyên	13/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	Tuyển thẳng	
10327	6		Phạm Phương Thức	14/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	Tuyển thẳng	
10328	7	09782	Huỳnh Ngọc An	01/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,93	1
10329	8	09784	Trần Thành An	07/02/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	26,15	1
10330	9	09788	Dương Ngọc Quỳnh Anh	26/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,7	1
10331	10	09789	Lâm Quốc Anh	21/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,33	1
10332	11	09792	Ngô Trâm Anh	23/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	34,18	1
10333	12	09802	Nguyễn Văn Ba	08/05/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	18,85	1
10334	13	09815	Trần Huỳnh Gia Bảo	14/07/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	22,53	1
10335	14	09821	Hồ Huỳnh Trân Châu	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	25,28	1
10336	15	09822	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	29/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,83	1
10337	16	09826	Phạm Lê Quế Chi	14/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,3	1
10338	17	09830	Hồ Đăng Chung	06/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	19,05	1
10339	18	09842	Võ Tấn Dũng	09/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	21,43	1
10340	19	09844	Đinh Vũ Bảo Duy	07/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	23,6	1
10341	20	09846	Lê Bảo Duy	07/02/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	34,58	1
10342	21	09848	Nguyễn Hoàng Duy	10/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	22,98	1
10343	22	09849	Nguyễn Ngọc Vũ Duy	18/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tâm	Núi Thành	THPT Núi Thành	14	1
10344	23	09850	Phan Như Quốc Duy	08/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,53	1
10345	24	09853	Nguyễn Cao Kỳ Duyên	25/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,48	1
10346	25	09856	Nguyễn Thị Xuân Duyên	11/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,88	1
10347	26	09858	Phan Nguyễn Thành Duyên	22/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	18,23	1
10348	27	09863	Thái Dương	25/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,7	1
10349	28	09865	Cù Đình Đại	01/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	22,4	1
10350	29	09868	Nguyễn Minh Đạt	22/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,8	1
10351	30	09870	Nguyễn Tấn Đạt	07/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	15,95	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10352	31	09871	Nguyễn Thành Đạt	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	25,9	1
10353	32	09874	Trần Tiến Đạt	09/05/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	18,58	1
10354	33	09879	Nguyễn Trần Khánh Đoan	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,18	1
10355	34	09881	Hồ Ngọc Viễn Đông	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	13,05	2
10356	35	09882	Lê Hữu Đức	27/07/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	23,63	1
10357	36	09886	Hồ Nguyễn Hương Giang	23/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,08	1
10358	37	09889	Phạm Ngô Hương Giang	11/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,3	1
10359	38	09891	Doãn Việt Hà	24/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	36,65	1
10360	39	09896	Lê Lương Mạnh Hải	07/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Núi Thành	22,1	1
10361	40	09897	Lưu Đông Hải	23/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	33,2	1
10362	41	09898	Võ Đình Hải	21/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,28	1
10363	42	09899	Lê Nguyễn Hồng Hạnh	11/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,9	1
10364	43	09901	Nguyễn Quang Hào	03/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	33,6	1
10365	44	09902	Phạm Huỳnh Quốc Hào	23/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	26,05	1
10366	45	09909	Châu Ngọc Gia Hân	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	36,55	1
10367	46	09913	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	07/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	18,88	1
10368	47	09916	Phan Thị Ngọc Hân	09/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	25,45	1
10369	48	09917	Phan Trần Gia Hân	02/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,43	1
10370	49	09919	Cao Lê Thanh Hiền	09/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	19,53	1
10371	50	09949	Châu Ngọc Khánh Hưng	28/08/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Núi Thành	32	1
10372	51	10011	Đặng Thị My	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,25	1
10373	52	10036	Trần Văn Nghĩa	08/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,6	1
10374	53	10068	Đỗ Yến Nhi	30/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,6	1
10375	54	10080	Đoàn Thị Kiều Oanh	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,48	1
10376	55	10082	Võ Anh Pha	29/05/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Núi Thành	28	1
10377	56	10084	Huỳnh Hồng Pháp	28/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	21,5	1
10378	57	10088	Nguyễn Khiết Phong	09/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,68	1
10379	58	10090	Nguyễn Văn Anh Phúc	27/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Núi Thành	13,3	2
10380	59	10096	Trần Thị Như Phương	20/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Núi Thành	34,35	1
10381	60	10122	Nguyễn La Cận Sơn	23/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Núi Thành	35,88	1
10382	61	10123	Phan Như Sỹ	30/05/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	26,85	1
10383	62	10164	Nguyễn Thị Anh Thư	10/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,85	1
10384	63	10168	Cao Nguyễn Khánh Thy	29/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,55	1
10385	64	10175	Nguyễn Thanh Trà	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,85	1
10386	65	10187	Mai Văn Trí	09/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Núi Thành	21,03	1
10387	66	10195	Huỳnh Nhã Trúc	03/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,35	1
10388	67	10229	Mai Văn Vinh	14/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Núi Thành	THPT Núi Thành	21,9	1
10389	68	10231	Châu Văn Minh Vũ	12/01/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Núi Thành	THPT Núi Thành	23,95	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10390	69	10253	Huỳnh An	29/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	25,7	1
10391	70	10255	Nguyễn Kỳ An	24/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Núi Thành	33,6	1
10392	71	10256	Châu Ngọc Anh	29/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,53	1
10393	72	10257	Đinh Trần Bảo Anh	11/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,18	1
10394	73	10258	Huỳnh Trần Hà Anh	08/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Núi Thành	35,85	1
10395	74	10259	Lê Đỗ Kim Anh	22/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,55	1
10396	75	10260	Lê Tuấn Anh	03/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	23,63	1
10397	76	10261	Nguyễn Hoàng Anh	16/07/2009	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	13,35	1
10398	77	10262	Nguyễn Phạm Quỳnh Anh	15/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	25,98	1
10399	78	10263	Phạm Bá Anh	25/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	22,2	1
10400	79	10264	Phạm Hoàng Nhật Anh	26/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,05	1
10401	80	10266	Trần Tuấn Anh	23/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,45	1
10402	81	10268	Huỳnh Thiên Ân	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	14,68	1
10403	82	10269	Nguyễn Đỗ Tấn Ân	08/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	24,88	1
10404	83	10271	Trịnh Xuân Tùng Bách	26/06/2010	Nam	Mường	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	24,45	1
10405	84	10274	Bùi Xuân Bảo	18/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,35	1
10406	85	10276	Ngô Gia Bảo	21/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	23,88	1
10407	86	10277	Nguyễn Trần Gia Bảo	24/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	15,63	1
10408	87	10279	Trần Lê Hoài Bảo	28/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	15,75	1
10409	88	10280	Võ Thanh Bảo	19/08/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,93	1
10410	89	10281	Châu Ngọc Thúy Băng	06/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,1	1
10411	90	10282	Trần Khánh Băng	19/02/2010	Nữ	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	16	1
10412	91	10284	Trần Văn Chánh	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	23,7	1
10413	92	10286	Đỗ Tiến Châu	26/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,18	1
10414	93	10288	Nguyễn Đức Châu	01/02/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	19,75	1
10415	94	10289	Phạm Trần Bảo Châu	25/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	19,98	1
10416	95	10290	Phan Bảo Châu	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	25,48	1
10417	96	10292	Nguyễn Linh Chi	30/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	34	1
10418	97	10293	Trần Vũ Linh Chi	02/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,73	1
10419	98	10294	Châu Ngọc Chí	10/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	17,65	1
10420	99	10296	Nguyễn Quang Chương	20/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,83	1
10421	100	10298	Trần Văn Công	10/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	35,58	1
10422	101	10299	Nguyễn Tấn Cường	09/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	21,48	1
10423	102	10300	Đỗ Thị Thùy Diễm	05/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,98	1
10424	103	10302	Trần Thị Hoài Diễm	28/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	23,1	1
10425	104	10303	Nguyễn Thanh Diện	31/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	12,18	1
10426	105	10305	Trần Thị Hồng Diệu	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,75	1
10427	106	10307	Đặng Lê Dũng	23/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,68	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10428	107	10309	Bùi Hy Duy	13/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,8	1
10429	108	10310	Hoàng Duy	01/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	18,58	1
10430	109	10311	Hoàng Tuấn Duy	29/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,65	1
10431	110	10312	Nguyễn Hoàng Anh Duy	28/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	26,83	1
10432	111	10313	Nguyễn Thanh Duy	25/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,15	1
10433	112	10314	Nguyễn Thanh Duy	28/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,03	1
10434	113	10315	Trần Hữu Bảo Duy	03/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	18,48	1
10435	114	10317	Phạm Thị Mỹ Duyên	16/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,43	1
10436	115	10320	Bùi Thị Khánh Dương	13/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	13,95	1
10437	116	10324	Lê Công Đạt	17/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,58	1
10438	117	10325	Lê Nguyễn Minh Đạt	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	19,95	1
10439	118	10326	Nguyễn Anh Đạt	05/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	13,25	1
10440	119	10327	Nguyễn Hữu Đạt	29/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,2	1
10441	120	10328	Nguyễn Tấn Đạt	15/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	18,98	1
10442	121	10330	Trần Minh Đạt	24/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	11,7	1
10443	122	10331	Nguyễn Văn Điệp	20/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	26,95	1
10444	123	10332	Hồ Trần Tâm Đoan	03/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,75	1
10445	124	10333	Trần Thị Kim Đoan	21/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,63	1
10446	125	10334	Huỳnh Đức	17/08/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	24,05	1
10447	126	10335	Lương Trung Đức	23/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,68	1
10448	127	10336	Nguyễn Tấn Đức	30/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,45	1
10449	128	10337	Phan Minh Đức	18/09/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	26,1	1
10450	129	10338	Đặng Thanh Gia	08/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	12	1
10451	130	10339	Ngô Xuân Giang	22/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,08	1
10452	131	10340	Phan Hoàng Giang	06/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,88	1
10453	132	10341	Trần Thị Quỳnh Giao	30/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Núi Thành	33,23	1
10454	133	10342	Huỳnh Thị Thanh Hà	09/02/2010	Nữ	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	33,03	1
10455	134	10343	Ngô Thanh Hà	25/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	22,98	1
10456	135	10344	Phạm Võ Thu Hà	26/07/2010	Nữ	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	26,13	1
10457	136	10345	Bùi Ngọc Hải	23/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	31	1
10458	137	10346	Bùi Ngọc Hải	30/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	15,4	1
10459	138	10348	Huỳnh Gia Bảo Hạnh	09/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,28	1
10460	139	10349	Huỳnh Thị Mỹ Hạnh	23/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	35,6	1
10461	140	10350	Phạm Thị Hữu Hạnh	22/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	31	1
10462	141	10351	Đỗ Thị Thu Hằng	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	26,15	1
10463	142	10352	Ngô Thị Thu Hằng	13/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,3	1
10464	143	10353	Võ Thị Khánh Hằng	30/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,05	1
10465	144	10354	Dương Phan Gia Hân	26/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,2	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10466	145	10355	Huỳnh Như Ngọc Hân	29/06/2010	Nữ	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,63	1
10467	146	10356	Lê Nguyễn Bảo Hân	07/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	25,48	1
10468	147	10357	Phạm Hoàn Bảo Hân	11/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	33,98	1
10469	148	10358	Phạm Nguyễn Bảo Hân	25/08/2010	Nữ	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	20,4	1
10470	149	10360	Lê Đình Hiển	22/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,65	1
10471	150	10362	Châu Thanh Hòa	25/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	26,78	1
10472	151	10363	Hồ Viết Hòa	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,65	1
10473	152	10364	Huỳnh Võ Ngọc Hoàng	01/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	18	1
10474	153	10365	Ngô Minh Hoàng	12/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	13,6	1
10475	154	10366	Châu Thị Ái Huệ	07/06/2009	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	15,2	1
10476	155	10369	Bùi Quang Huy	13/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	22,73	1
10477	156	10370	Đào Nguyễn Duy Huy	13/01/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	18,1	1
10478	157	10371	Đặng Quốc Thành Huy	15/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	23,58	1
10479	158	10372	Đinh Minh Huy	27/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	15,98	1
10480	159	10373	Đinh Trần Bảo Huy	11/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	24,65	1
10481	160	10374	Huỳnh Anh Huy	11/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	24,55	1
10482	161	10375	Lâm Gia Huy	09/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,55	1
10483	162	10377	Ngô Gia Huy	02/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	12,6	1
10484	163	10378	Ngô Trần Gia Huy	26/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	23,55	1
10485	164	10379	Nguyễn Văn Huy	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,45	1
10486	165	10381	Trần Châu Bảo Huy	14/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,38	1
10487	166	10383	Trần Hoàng Huy	28/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	14,35	1
10488	167	10385	Trần Văn Huy	25/02/2009	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	26,33	1
10489	168	10386	Trương Thanh Gia Huy	13/05/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	33,03	1
10490	169	10388	Lê Thị Mỹ Huyền	02/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	24,38	1
10491	170	10390	Bùi Gia Hưng	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	24,05	1
10492	171	10391	Ngô Việt Hưng	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	18,6	1
10493	172	10392	Nguyễn Đức Hưng	08/10/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	26,98	1
10494	173	10393	Nguyễn Hải Hưng	24/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,55	1
10495	174	10394	Nguyễn Phạm Gia Hưng	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	18,78	1
10496	175	10395	Trần Hữu Hưng	02/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,98	1
10497	176	10397	Lê Quang Khải	18/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	34,68	1
10498	177	10402	Nguyễn Quốc Khánh	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	14,6	1
10499	178	10403	Trần Quốc Khánh	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	13,5	1
10500	179	10404	Trần Nguyễn Chánh Khiêm	31/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,48	1
10501	180	10405	Bùi Anh Khoa	01/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,7	1
10502	181	10406	Lê Nguyễn Anh Khoa	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,9	1
10503	182	10409	Phan Châu Khoa	05/02/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,7	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10504	183	10410	Trần Anh Khoa	26/05/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	19	1
10505	184	10411	Trần Nguyễn Văn Khoa	23/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	24	1
10506	185	10413	Dương Nhật Kiên	14/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,3	1
10507	186	10414	Nguyễn Ngọc Kiệt	08/04/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,78	1
10508	187	10415	Đinh Ngọc Thúy Kiều	07/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,95	1
10509	188	10416	Huỳnh Thị Thúy Kiều	20/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,7	1
10510	189	10417	Phạm Thị Thúy Kiều	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,4	1
10511	190	10419	Châu Ngọc Vũ Kỳ	16/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,23	1
10512	191	10420	Phạm Ngọc Lai	07/04/2009	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	21,83	1
10513	192	10421	Đỗ Ngọc Lam	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	25,75	1
10514	193	10423	Nguyễn Hải Lành	15/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	17,75	1
10515	194	10424	Nguyễn Vĩ Lâm	12/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	19,85	1
10516	195	10425	Phạm Nguyễn Mỹ Lệ	06/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	34,05	1
10517	196	10426	Phạm Thị Mỹ Lệ	11/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	32	1
10518	197	10428	Ngô Thùy Linh	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,03	1
10519	198	10429	Nguyễn Văn Linh	05/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,5	1
10520	199	10430	Phan Thanh Linh	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	33,13	1
10521	200	10431	Võ Thị Ngọc Linh	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	34,2	1
10522	201	10432	Phạm Trần Minh Lĩnh	22/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	14,73	1
10523	202	10433	Trần Hoàng Thanh Loan	10/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	26,48	1
10524	203	10434	Huỳnh Bá Long	11/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,55	1
10525	204	10435	Huỳnh Minh Long	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,9	1
10526	205	10437	Lê Nhật Long	12/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	24,08	1
10527	206	10438	Nguyễn Lương Long	11/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,23	1
10528	207	10439	Nguyễn Trần Đức Long	27/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	25,83	1
10529	208	10440	Đinh Tấn Lợi	05/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	34,35	1
10530	209	10441	Huỳnh Bảo Lợi	17/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,1	1
10531	210	10442	Lê Trọng Luân	13/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	15,55	1
10532	211	10443	Nguyễn Tấn Luân	26/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,45	1
10533	212	10444	Đinh Tấn Lực	11/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	34,2	1
10534	213	10445	Trần Đức Lương	26/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	16,73	1
10535	214	10448	Đặng Thị Thảo Ly	20/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,68	1
10536	215	10450	Ngô Châu Cẩm Ly	23/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,35	1
10537	216	10452	Nguyễn Ngọc Mai	19/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	20,2	1
10538	217	10454	Phạm Thị Thảo Mi	27/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,33	1
10539	218	10457	Mai Văn Minh	08/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	16,95	1
10540	219	10458	Trần Nhật Minh	18/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	22,7	1
10541	220	10459	Cao Phạm Trà My	21/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	15,23	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10542	221	10462	Huỳnh Diệu Hoàng My	02/09/2010	Nữ	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,65	1
10543	222	10463	Lương Trà My	17/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,4	1
10544	223	10465	Phạm Phương Khả My	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,4	1
10545	224	10468	Trần Thị Diễm My	06/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,48	1
10546	225	10469	Trần Thị Diễm My	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	35,18	1
10547	226	10471	Trần Thu Tuyết Mỹ	21/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	20,1	1
10548	227	10472	Đinh A Na	03/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	25,68	1
10549	228	10473	Đỗ Châu Linh Na	21/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	33,83	1
10550	229	10474	Huỳnh Thị Ni Na	30/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	19,95	1
10551	230	10476	Nguyễn Thị Ly Na	29/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,3	1
10552	231	10477	Phan Huỳnh Ly Na	31/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	22,35	1
10553	232	10478	Trần Thị Vy Na	29/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Núi Thành	35,23	1
10554	233	10479	Lê Nguyễn Bảo Nam	19/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	33,2	1
10555	234	10480	Nguyễn Lê Đức Nam	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,38	1
10556	235	10481	Hoàng Thị Kim Ngân	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,85	1
10557	236	10482	Huỳnh Nguyễn Thanh Ngân	19/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	17,35	1
10558	237	10484	Phan Nguyễn Thanh Ngân	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	25,6	1
10559	238	10485	Bùi Trần Hữu Nghĩa	23/07/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,05	1
10560	239	10487	Đỗ Mỹ Ngọc	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	34,28	1
10561	240	10488	Nguyễn Dương Bảo Ngọc	05/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	21,58	1
10562	241	10490	Trần Thị Phương Ngọc	18/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,58	1
10563	242	10491	Trương Hoàng Mỹ Ngọc	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	26,5	1
10564	243	10492	Bùi Thị Thảo Nguyên	09/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Núi Thành	34,1	1
10565	244	10493	Huỳnh Nguyễn Quốc Nguyên	19/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,13	1
10566	245	10494	Hứa Nhật Nguyên	01/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	23,18	1
10567	246	10497	Trịnh Văn Nguyên	29/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,25	1
10568	247	10498	Nguyễn Phương Nhã	22/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	34,55	1
10569	248	10499	Lâm Thiện Nhân	21/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	23,4	1
10570	249	10500	Nguyễn Tấn Thành Nhân	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	32	1
10571	250	10501	Đoàn Đại Nhất	21/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,33	1
10572	251	10502	Huỳnh Văn Nhất	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	14,78	1
10573	252	10503	Đào Duy Hoàng Nhật	15/01/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	12,05	1
10574	253	10504	Huỳnh Châu Nhật	06/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,93	1
10575	254	10505	Mai Hoàng Nhật	28/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	24,48	1
10576	255	10506	Nguyễn Tấn Nhật	08/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	22,73	1
10577	256	10507	Phạm Văn Nhật	06/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	16,18	1
10578	257	10509	Lê Nguyễn Yến Nhi	07/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,35	1
10579	258	10510	Lương Nguyễn Yến Nhi	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,85	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10580	259	10511	Nguyễn Phương Nhi	19/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	22,33	1
10581	260	10513	Huỳnh Ngọc Hồng Nhiên	01/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,15	1
10582	261	10514	Đặng Lâm Tâm Như	03/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	20,93	1
10583	262	10517	Lê Tâm Như	10/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,28	1
10584	263	10519	Ngô Thị Ý Như	16/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	18,9	1
10585	264	10520	Nguyễn Ngọc Huỳnh Như	27/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,88	1
10586	265	10521	Nguyễn Thị Anh Như	18/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,23	1
10587	266	10522	Nguyễn Tú Quỳnh Như	02/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,88	1
10588	267	10523	Nguyễn Yến Như	24/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,33	1
10589	268	10524	Phạm Quỳnh Như	13/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,75	1
10590	269	10526	Phan Tuệ Như	15/12/2010	Nữ	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,98	1
10591	270	10527	Trần Bảo Như	07/11/2010	Nữ	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	24,9	1
10592	271	10528	Võ Quỳnh Như	14/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	22,55	1
10593	272	10530	Đỗ Thị Kiều Ny	14/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	24,83	1
10594	273	10531	Phạm Kiều Oanh	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	25,93	1
10595	274	10534	Ngô Thị Như Phấn	11/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,45	1
10596	275	10535	Trần Hồng Phi	22/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,08	1
10597	276	10536	Châu Ngọc Thiên Phúc	30/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	17,98	1
10598	277	10537	Đặng Thị Thu Phúc	20/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,75	1
10599	278	10540	Phạm Minh Phúc	06/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	14,38	1
10600	279	10541	La Thị Hồng Phương	31/01/2010	Nữ	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	20,18	1
10601	280	10543	Nguyễn Duy Phương	31/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	17,18	1
10602	281	10544	Nguyễn Duy Phương	02/10/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	15,55	1
10603	282	10546	Trần Bích Phương	30/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,6	1
10604	283	10547	Trương Đặng Diễm Phương	10/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,4	1
10605	284	10551	Nguyễn Đức Minh Quân	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	19,08	1
10606	285	10555	Nguyễn Đắc Quốc	13/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,4	1
10607	286	10556	Trần Kiến Quốc	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Núi Thành	14,18	1
10608	287	10557	Hồ Thanh Quý	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	26,68	1
10609	288	10558	Mai Xuân Quý	02/10/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	12,95	1
10610	289	10559	Nguyễn Xuân Quý	08/12/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,5	1
10611	290	10560	Phạm Thị Đỗ Quý	31/08/2010	Nữ	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	21,55	1
10612	291	10562	Nguyễn Ngọc Qúy	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	20,75	1
10613	292	10565	Nguyễn Kiều Lệ Quyên	07/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	26,15	1
10614	293	10567	Trần Bảo Quyên	04/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	25,55	1
10615	294	10568	Đinh Trần Tú Quỳnh	09/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,6	1
10616	295	10569	Nguyễn Thị Như Quỳnh	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	24,45	1
10617	296	10570	Trần Công Rin	28/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	20,25	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10618	297	10573	Trần Huỳnh Ly Sa	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	22,93	1
10619	298	10574	Nguyễn Thanh Sang	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	13,85	1
10620	299	10576	Phan Văn Sâm	01/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,23	1
10621	300	10577	Nguyễn Trường Sơn	21/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,4	1
10622	301	10578	Trần Thanh Trung Sơn	09/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	19,5	1
10623	302	10579	Mai Thành Tài	10/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	18,75	1
10624	303	10580	Nguyễn Đắc Tài	28/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,4	1
10625	304	10581	Nguyễn Hoàng Thanh Tài	07/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,73	1
10626	305	10582	Nguyễn Trần Anh Tài	19/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	26,43	1
10627	306	10585	Nguyễn Ngọc Tâm	28/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,38	1
10628	307	10586	Phạm Đình Tâm	03/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,85	1
10629	308	10587	Phạm Thị Tú Tâm	18/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	26,65	1
10630	309	10588	Lê Duy Tân	19/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	16,8	1
10631	310	10589	Trương Quang Tân	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	25,48	1
10632	311	10590	Lê Văn Tây	13/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	18,78	1
10633	312	10592	Võ Xuân Thái	15/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	23,23	1
10634	313	10593	Lê Phạm Quang Thanh	18/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	24,05	1
10635	314	10595	Nguyễn Viết Thành	06/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	26,73	1
10636	315	10596	Bùi Thị Phương Thảo	22/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	31	1
10637	316	10597	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	09/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	34,68	1
10638	317	10599	Nguyễn Thị Kim Thảo	12/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,45	1
10639	318	10600	Trần Phương Thảo	01/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,93	1
10640	319	10601	Bùi Trần Tịnh Thắng	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	15,3	1
10641	320	10605	Nguyễn Thị Thu	13/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	33,98	1
10642	321	10606	Nguyễn Thu Thủy	23/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	36,23	1
10643	322	10608	Bùi Nguyên Thư	13/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	16,98	1
10644	323	10609	Đinh Nguyên Thư	21/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	20,95	1
10645	324	10610	Lê Hoàng Anh Thư	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,43	1
10646	325	10611	Lê Ngọc Kỳ Thư	12/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,93	1
10647	326	10612	Nguyễn Đinh Nhật Thư	05/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	33,28	1
10648	327	10614	Phạm Ngọc Anh Thư	15/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,58	1
10649	328	10615	Phan Châu Anh Thư	11/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	21,73	1
10650	329	10616	Phan Lê Quỳnh Thư	21/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	14,9	1
10651	330	10617	Trần Anh Thư	17/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	15,8	1
10652	331	10618	Võ Anh Thư	23/06/2010	Nữ	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	20,15	1
10653	332	10619	Võ Hoàng Anh Thư	19/05/2010	Nữ	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	34,33	1
10654	333	10620	Đinh Văn Thức	19/09/2009	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	14,43	1
10655	334	10621	Châu Thị Thùy Thương	10/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,5	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10656	335	10622	Trần Tài Thương	25/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,25	1
10657	336	10623	Trần Văn Thương	29/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,03	1
10658	337	10624	Huỳnh Bảo Thy	09/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,55	1
10659	338	10625	Lương Đỗ Khánh Thy	02/08/2010	Nữ	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	21,18	1
10660	339	10626	Nguyễn Hoàng Minh Thy	07/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	17,93	1
10661	340	10628	Nguyễn Võ Bảo Thy	26/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	24,43	1
10662	341	10632	Trần Thị Hà Tiên	31/10/2010	Nữ	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	15,83	1
10663	342	10633	Huỳnh Ngô Văn Tiến	30/01/2009	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	14,55	1
10664	343	10634	Nguyễn Huỳnh Tấn Tiến	15/12/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	13,45	1
10665	344	10635	Lê Tấn Tình	04/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	11,75	1
10666	345	10636	Nguyễn Văn Tỉnh	07/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	18,93	1
10667	346	10639	Đặng Tạ Hồng Trà	18/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,03	1
10668	347	10642	Nguyễn Huyền Trang	25/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	24,68	1
10669	348	10644	Đinh Ngô Thị Thanh Trâm	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	20,05	1
10670	349	10648	Phạm Ánh Trâm	14/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,9	1
10671	350	10649	Phạm Thị Như Trâm	25/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,13	1
10672	351	10651	Võ Trần Bảo Trâm	16/11/2010	Nữ	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	26,05	1
10673	352	10652	Đinh Nguyễn Ngọc Huyền Trân	05/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,95	1
10674	353	10653	Nguyễn Hoàng Bảo Trân	13/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,63	1
10675	354	10654	Phạm Huyền Trân	25/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,3	1
10676	355	10655	Lê Bảo Trí	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,08	1
10677	356	10657	Nguyễn Văn Triều	07/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	17,43	1
10678	357	10660	Cao Thị Huyền Trinh	07/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	26,95	1
10679	358	10661	Lê Bảo Trọng	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	36,08	1
10680	359	10663	Huỳnh Thanh Trúc	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	35,4	1
10681	360	10665	Nguyễn Thanh Trúc	16/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	19,3	1
10682	361	10666	Võ Thanh Trúc	09/04/2010	Nữ	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	15,88	1
10683	362	10667	Đinh Văn Trung	05/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	13,33	1
10684	363	10668	Ngô Quang Trung	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,08	1
10685	364	10669	Nguyễn Xuân Trung	15/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	24,75	1
10686	365	10671	Nguyễn Quốc Trường	20/04/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	20,35	1
10687	366	10673	Huỳnh Thanh Tú	24/04/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	19,75	1
10688	367	10674	Lê Hoàng Tú	28/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,75	1
10689	368	10675	Trần Minh Tú	23/12/2009	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	24,2	1
10690	369	10676	Bùi Phạm Quốc Tuấn	20/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	11,85	1
10691	370	10677	Nguyễn Hồng Gia Tuệ	29/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	26,9	1
10692	371	10679	Nguyễn Kim Tuyền	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,85	1
10693	372	10680	Trần Cát Tuyền	06/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,65	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10694	373	10681	Trần Ngọc Tuyền	25/10/2010	Nữ	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	19,25	1
10695	374	10683	Lê Nguyễn Ánh Tuyết	18/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,55	1
10696	375	10685	Nguyễn Tư	27/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	22	1
10697	376	10686	Vũ Cát Tường	03/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,75	1
10698	377	10687	Lê Võ Xuân Úc	18/01/2009	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	16,28	1
10699	378	10688	Dương Thị Phương Uyên	08/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,08	1
10700	379	10689	Nguyễn Phương Uyên	10/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	23,08	1
10701	380	10690	Trần Thục Uyên	30/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	33,1	1
10702	381	10692	Châu Ngọc Minh Việt	18/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	35,9	1
10703	382	10693	Đỗ Quốc Việt	13/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	21,25	1
10704	383	10694	Võ Tấn Việt	02/07/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	20,9	1
10705	384	10695	Nguyễn Phạm Gia Vin	10/12/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	23,95	1
10706	385	10697	Lê Phạm Tấn Vinh	16/04/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	16,45	1
10707	386	10699	Nguyễn Xuân Vinh	22/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	21,6	1
10708	387	10700	Phan Huỳnh Tuấn Vinh	29/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	35,68	1
10709	388	10702	Đỗ Hoàng Vũ	12/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	24,7	1
10710	389	10704	Nguyễn Chấn Vũ	31/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,3	1
10711	390	10706	Nguyễn Thanh Vũ	30/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	11,95	1
10712	391	10707	Võ Văn Vũ	07/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	17,85	1
10713	392	10708	Phạm Võ Văn Vương	15/08/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	26,5	1
10714	393	10709	Châu Ngọc Tường Vy	21/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	20,93	1
10715	394	10710	Đỗ Khánh Vy	08/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,35	1
10716	395	10711	Ngô Hoàng Hạ Vy	10/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,63	1
10717	396	10712	Nguyễn Nhi Tường Vy	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,1	1
10718	397	10715	Phạm Nguyễn Tường Vy	18/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,6	1
10719	398	10718	Nguyễn Dương Tam Xuân	07/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	25,8	1
10720	399	10719	Nguyễn Hồ Nhã Ý	10/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,73	1
10721	400	10721	Trần Ngọc Như Ý	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	35,33	1
10722	401	10722	Trần Thị Như Ý	03/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,5	1
10723	402	10723	Trần Thị Như Ý	29/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	17,63	1
10724	403	10725	Hồ Hải Yên	13/07/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	20,35	1
10725	404	10726	Lương Hải Yến	11/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,38	1
10726	405	10727	Phạm Bảo Yến	17/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	18,83	1
10727	406	10740	Nguyễn Ngọc Kim Cúc	29/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,1	1
10728	407	10756	Hồ Thị Minh Hiếu	13/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	20,73	1
10729	408	10757	Trương Hồng Thạch Hiếu	05/10/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,3	1
10730	409	10760	Kiều Huy Hoàng	31/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,88	1
10731	410	10761	Phạm Huy Hoàng	19/05/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	21,93	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10732	411	10763	Lê Quang Học	13/10/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	37,38	1
10733	412	10765	Trần Thị Như Huệ	10/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	33,35	1
10734	413	10766	Châu Ngọc Thành Huy	09/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	31	1
10735	414	10767	Huỳnh Đăng Huy	11/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,7	1
10736	415	10770	Mai Lê Hoàng Huy	25/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	21,2	1
10737	416	10773	Nguyễn Trần Gia Huy	16/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,18	1
10738	417	10775	Phan Gia Huy	18/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,6	1
10739	418	10778	Vũ Quốc Huy	15/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	25,48	1
10740	419	10779	Lương Thị Lệ Huyền	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,28	1
10741	420	10780	Đặng Tiến Hưng	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	33,93	1
10742	421	10782	Nguyễn Văn Quốc Hưng	24/05/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	33	1
10743	422	10784	Nguyễn Quỳnh Hương	09/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,5	1
10744	423	10785	Nguyễn Thụy Quỳnh Hương	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,78	1
10745	424	10788	Đoàn Minh Khang	02/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	19,48	1
10746	425	10789	Huỳnh Hữu Nam Khang	15/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,73	1
10747	426	10790	Lý Tuấn Khang	11/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,93	1
10748	427	10791	Đỗ Phạm Nhã Khanh	11/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	31	1
10749	428	10792	Nguyễn Ngọc Kiều Khanh	27/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,15	1
10750	429	10793	Huỳnh Quốc Khánh	17/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	24,95	1
10751	430	10794	Lâm Duy Khánh	10/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	29	1
10752	431	10795	Nguyễn Quốc Khánh	10/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	16,18	1
10753	432	10797	Thiều Tuấn Khoa	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,78	1
10754	433	10798	Nguyễn Xuân Kiên	11/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	26,55	1
10755	434	10799	Lê Anh Kiệt	21/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	21,85	1
10756	435	10800	Nguyễn Nhân Kiệt	30/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,08	1
10757	436	10803	Đỗ Thị Mai Lan	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,68	1
10758	437	10804	Trần Hoàng Sơn Lâm	28/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	33,58	1
10759	438	10805	Đoàn Thị Khánh Linh	12/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,98	1
10760	439	10808	Trương Vũ Phương Linh	18/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,45	1
10761	440	10811	Lê Ngọc Long	08/10/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	33,53	1
10762	441	10812	Võ Trần Duy Long	31/10/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	21,03	1
10763	442	10816	Nguyễn Tấn Lực	12/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,45	1
10764	443	10818	Phạm Trịnh Quỳnh Mai	23/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,83	1
10765	444	10819	Trần Ánh Minh	30/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	34,45	1
10766	445	10822	Nguyễn Hàn My	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	20,18	1
10767	446	10823	Phan Thị Diễm My	02/09/2009	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	18,73	1
10768	447	10827	Phạm Thị Vi Na	17/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,73	1
10769	448	10828	Phan Thị Ny Na	01/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	19,45	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10770	449	10829	Võ Ly Na	19/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	34,68	1
10771	450	10832	Đoàn Thị Thanh Ngân	23/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	33,5	1
10772	451	10833	Nguyễn Thanh Ngân	01/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	27	1
10773	452	10834	Nguyễn Thanh Ngân	01/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	25,95	1
10774	453	10837	Nguyễn Thị Thanh Ngân	03/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	35,25	1
10775	454	10838	Võ Thanh Ngân	01/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	32	1
10776	455	10839	Võ Mỹ Nghi	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,2	1
10777	456	10840	Trương Trọng Nghĩa	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	34,55	1
10778	457	10842	Dương Kim Nguyên	27/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	34,8	1
10779	458	10843	Nguyễn Trần Thảo Nguyên	02/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	28	1
10780	459	10844	Phạm Đình Khánh Nguyên	15/02/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,15	1
10781	460	10846	Lương Minh Trí Nguyễn	25/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	22,93	1
10782	461	10847	Lương Trần Phương Nguyệt	01/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	35,45	1
10783	462	10848	Mai Văn Nhả	14/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	22,45	1
10784	463	10849	Lê Thành Nhân	25/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	35,25	1
10785	464	10850	Lê Trương Nhân	12/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,73	1
10786	465	10851	Nguyễn Thiện Nhân	16/05/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,8	1
10787	466	10852	Đoàn Tiến Nhật	24/10/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	21,1	1
10788	467	10854	Nguyễn Trần Minh Nhật	24/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,05	1
10789	468	10855	Hồ Yến Nhi	11/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,05	1
10790	469	10856	Huỳnh Lưu Thị Yến Nhi	18/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,18	1
10791	470	10857	Lê Thị Quỳnh Nhi	14/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	33,03	1
10792	471	10858	Ngô Quỳnh Thiên Nhi	01/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	19,85	1
10793	472	10862	Đỗ Lương Quỳnh Như	01/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	17,9	1
10794	473	10863	Lê Thị Quỳnh Như	04/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,83	1
10795	474	10865	Nguyễn Tâm Như	09/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,18	1
10796	475	10867	Nguyễn Thị Quỳnh Như	12/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,75	1
10797	476	10868	Ung Phan Nhã Nhược	25/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,55	1
10798	477	10870	Hồ Trọng Phát	18/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	34,23	1
10799	478	10871	Trần Thừa Phát	17/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	13	1
10800	479	10872	Lương Gia Phúc	08/05/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,88	1
10801	480	10874	Phan Như Mạnh Phúc	15/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	20,73	1
10802	481	10876	Đoàn Kim Phương	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	24,7	1
10803	482	10877	Nguyễn Lê Kim Phượng	26/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,13	1
10804	483	10878	Hồ Minh Quang	11/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,48	1
10805	484	10879	Lê Văn Quang	29/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,78	1
10806	485	10883	Trần Anh Quốc	26/02/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	16,58	1
10807	486	10884	Trần Anh Quốc	17/07/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	35,35	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10808	487	10885	Đỗ Thị Thùy Quyên	05/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	35	1
10809	488	10886	Lê Hoàng Quyên	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,7	1
10810	489	10887	Lê Như Quỳnh	17/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,6	1
10811	490	10890	Nguyễn Thái Sơn	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	17,78	1
10812	491	10893	Trần Thị Thanh Tâm	23/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	33,63	1
10813	492	10894	Châu Ngọc Đan Thanh	12/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	25,2	1
10814	493	10895	Nguyễn Hoàng Phương Thảo	15/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,43	1
10815	494	10896	Trần Công Thắng	09/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	24,43	1
10816	495	10897	Nguyễn Hồng Thi	01/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,13	1
10817	496	10898	Nguyễn Võ Châu Thi	31/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,78	1
10818	497	10899	Bùi Dương Thiên	14/10/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,2	1
10819	498	10900	Đinh Xuân Thiện	14/10/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,38	1
10820	499	10902	Nguyễn Trần Đức Thiện	17/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	33,5	1
10821	500	10906	Nguyễn Phan Anh Thư	07/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,38	1
10822	501	10907	Võ Đỗ Kim Thư	08/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Núi Thành	35,48	1
10823	502	10910	Nguyễn Ngọc Bảo Thy	26/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	23,68	1
10824	503	10911	Nguyễn Thị Tiền	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	35,98	1
10825	504	10912	Nguyễn Công Toản	03/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,85	1
10826	505	10913	Huỳnh Thị Kiều Trang	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,3	1
10827	506	10917	Dương Ngọc Trâm	26/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,68	1
10828	507	10918	Dương Thị Hồng Trâm	17/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,15	1
10829	508	10919	Nguyễn Huỳnh Bảo Trâm	24/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,38	1
10830	509	10923	Hồ Thị Tố Trân	25/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	20,68	1
10831	510	10924	Huỳnh Châu Minh Trí	15/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,23	1
10832	511	10925	Đoàn Minh Triết	05/10/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,93	1
10833	512	10926	Đỗ Thị Thủy Triều	24/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,08	1
10834	513	10928	Nguyễn Đức Trinh	29/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	17,08	1
10835	514	10930	Phạm Ngọc Bảo Trinh	12/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	35,85	1
10836	515	10931	Võ Trần Hà Trinh	28/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	35,43	1
10837	516	10935	Đinh Tuấn Trung	09/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	35,6	1
10838	517	10937	Ngô Công Trường	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,25	1
10839	518	10942	Trần Thị Cẩm Tú	27/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,3	1
10840	519	10943	Huỳnh Minh Tuấn	12/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	21,4	1
10841	520	10946	Lâm Thanh Tùng	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,98	1
10842	521	10947	Lê Nhật Tùng	18/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,2	1
10843	522	10948	Đỗ Thanh Tuyền	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,85	1
10844	523	10949	Lê Nguyễn Như Tuyền	24/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,23	1
10845	524	10950	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	18/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	26,93	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10846	525	10951	Phạm Nguyễn Thanh Tuyền	26/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	27,53	1
10847	526	10953	Nguyễn Dương Cát Tường	25/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	33,35	1
10848	527	10961	Lê Nguyên Vũ	23/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	29,55	1
10849	528	10962	Nguyễn Dương Hoàng Vũ	14/10/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	24,5	1
10850	529	10964	Đỗ Lương Tường Vy	08/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,33	1
10851	530	10965	Lê Trần Yến Vy	07/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	28,45	1
10852	531	10966	Mai Diên Vỹ	26/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	30,85	1
10853	532	10967	Phan Thị Như Ý	27/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Núi Thành	THPT Núi Thành	23,28	1
10854	533	13361	Nguyễn Thanh Việt	05/07/2008	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Núi Thành	17,13	2
10855	534	13744	Lê Hoàng Khang	06/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Núi Thành	10,75	1
10856	535	13791	Nguyễn Hải Nam	19/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Núi Thành	12,85	1
10857	536	14244	Võ Bảo Châu	05/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Núi Thành	THPT Núi Thành	34,28	1
10858	537	14438	Trương Văn Thiên	23/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Núi Thành	THPT Núi Thành	33,78	1
10859	538	14454	Ngô Hoàng Minh Thư	27/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,05	1
10860	539	14465	Huỳnh Thanh Triết	05/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Núi Thành	THPT Núi Thành	34,93	1
10861	540	14533	Vũ Châu Nguyên Đức	18/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,93	1
10862	541	14541	Trần Thị Hải Hà	11/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo	Núi Thành	THPT Núi Thành	35,9	1
10863	542	14624	Nguyễn Phi Kỳ	14/07/2010	Nam	Kinh	THCS TRẦN QUÝ CÁP	Núi Thành	THPT Núi Thành	31,95	1
10864	543	14778	Phạm Phú Thịnh	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Núi Thành	32,98	1
10865	544	14848	Lưu Nhã Uyên	13/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Núi Thành	THPT Núi Thành	34,25	1
10866	1		Huỳnh Văn Trường	14/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	Tuyển thẳng	
10867	2	02287	Phan Thị Thanh Bình	11/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	14,65	2
10868	3	02348	Nguyễn Trần Đình Hân	24/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	17,95	1
10869	4	02354	Huỳnh Văn Xuân Hiệp	12/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	15,98	2
10870	5	02424	Nguyễn Văn Khoa	08/06/2009	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	16,3	2
10871	6	02432	Lê Anh Kiệt	22/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	16,13	2
10872	7	02593	Lê Văn Ngọc Sang	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	14,45	2
10873	8	02613	Lê Quang Thạch	14/10/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	15,95	2
10874	9	02618	Lê Trung Thành	17/03/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	15,25	2
10875	10	02631	Lê Quang Thịnh	23/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	15,68	2
10876	11	02655	Võ Song Toàn	18/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	15,25	1
10877	12	02673	Tống Đình Trọng	03/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	16,28	2
10878	13	02680	Lê Đình Trường	01/05/2010	Nam	Kinh	THCS Ông Ích Khiêm	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	14,35	2
10879	14	02707	Trần Mai Nguyên Vũ	21/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	16,3	2
10880	15	02709	Phan Quang Vương	05/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Thúc Duyện	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	14,05	1
10881	16	02724	Trần Thị Tường Vy	18/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	16,33	2
10882	17	02760	Thái Ngọc Danh	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	16,65	2
10883	18	02847	Võ Ngọc Huy	12/08/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	14,43	2

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10884	19	02856	Đặng Huỳnh Công Khánh	02/11/2010	Nam	Kinh	THCS Dũng Sĩ Điện Ngọc	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	15,85	2
10885	20	03482	Đỗ Thị Lan Anh	05/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	15,8	1
10886	21	03485	Lê Viết Nhật Anh	06/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	12,4	1
10887	22	03493	Lê Gia Bảo	14/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	18,1	1
10888	23	03500	Nguyễn Bá Bình	04/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	23,23	1
10889	24	03518	Trần Thanh Đạt	30/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	15,93	1
10890	25	03519	Trịnh Văn Thành Đạt	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	17,3	2
10891	26	03528	Nguyễn Văn Hà	01/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	22,93	1
10892	27	03543	Phạm Ngọc Hiếu	29/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	12,2	1
10893	28	03544	Trần Hữu Hiếu	19/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	15,98	1
10894	29	03549	Dư Quốc Nhật Huy	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	16,65	1
10895	30	03555	Trần Ngọc Huy	06/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	15,05	1
10896	31	03556	Trần Phước Huy	20/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	14,8	1
10897	32	03575	Phạm Văn Đăng Khôi	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	12,6	1
10898	33	03606	Huỳnh Thanh Minh	15/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	17,7	1
10899	34	03644	Đỗ Thị Yến Nhi	17/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	15,23	2
10900	35	03650	Nguyễn Phan Yến Nhi	02/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	14,05	1
10901	36	03678	Trần Văn Quân	15/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	17,78	2
10902	37	03680	Nguyễn Thị Tố Quyên	12/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	13,3	1
10903	38	03695	Hà Văn Thành	23/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	12,7	1
10904	39	03707	Lê Phú Thuận	28/10/2009	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	16,23	2
10905	40	03728	Trần Quốc Toàn	24/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	16,58	2
10906	41	03734	Nguyễn Thị Thùy Trâm	20/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	14,95	2
10907	42	03755	Nguyễn Ngọc Hoàng Tùng	22/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	16,58	1
10908	43	03768	Nguyễn Văn Quang Vinh	16/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	16,88	2
10909	44	03858	Huỳnh Lê Ngọc Hưng	29/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	18,3	1
10910	45	03943	Nguyễn Đức Trường Sơn	28/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	14,3	2
10911	46	04024	Bùi Thị Oanh Vy	04/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	17,2	2
10912	47	04065	Phạm Bình	27/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	15	2
10913	48	04135	Nguyễn Văn Hùng	27/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	14,65	2
10914	49	04445	Lê Thị Thùy An	29/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	24,2	1
10915	50	04446	Nguyễn Vũ Ngọc An	10/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	28,53	1
10916	51	04447	Huỳnh Minh Anh	23/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	28,28	1
10917	52	04448	Nguyễn Quỳnh Anh	07/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	32,73	1
10918	53	04449	Nguyễn Thị Kim Anh	19/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	17,73	1
10919	54	04450	Dương Hiển Thiên Ân	01/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	19,75	1
10920	55	04451	Đỗ Phú Bảo	26/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	28,9	1
10921	56	04452	Lương Gia Bảo	22/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	17,1	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10922	57	04453	Nguyễn Đình Gia Bảo	25/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	25,65	1
10923	58	04454	Nguyễn Hồ Thiên Bảo	24/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	19,35	1
10924	59	04455	Phạm Gia Bảo	11/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	21,6	1
10925	60	04456	Trần Quốc Bảo	03/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	30,48	1
10926	61	04457	Lại An Bình	18/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	27,83	1
10927	62	04458	Đặng Thị Cẩm	11/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	32,58	1
10928	63	04459	Phạm Bảo Châu	22/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	13,98	1
10929	64	04460	Hồ Thị Thúy Diễm	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	33,88	1
10930	65	04461	Phan Thị Hồng Diệp	18/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	30,48	1
10931	66	04462	Nguyễn Văn Hoài Dũ	09/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	18,6	1
10932	67	04463	Nguyễn Quang Dũng	20/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	27,63	1
10933	68	04464	Nguyễn Hà Trúc Duyên	25/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	29,4	1
10934	69	04465	Trần Ngọc Duyên	26/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	29,1	1
10935	70	04466	Trần Thị Mỹ Duyên	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	28,75	1
10936	71	04467	Võ Nguyễn Thùy Dương	13/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	33,18	1
10937	72	04468	Phạm Đắc Đại	24/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	18,93	1
10938	73	04469	Đỗ Thành Đạt	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	26,75	1
10939	74	04470	Phạm Phú Đạt	15/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	16,58	1
10940	75	04471	Đỗ Thị Trúc Giang	26/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	16,1	1
10941	76	04472	Nguyễn Thị Cẩm Giang	10/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	28,23	1
10942	77	04473	Phan Thị Hương Giang	12/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	18,95	1
10943	78	04474	Nguyễn Phạm Thanh Hà	19/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	14,25	1
10944	79	04475	Nguyễn Thị Phương Hà	30/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	26,68	1
10945	80	04476	Phạm Hà	19/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	12,45	1
10946	81	04477	Trần Thị Minh Hà	10/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	17,08	1
10947	82	04478	Trần Thị Thanh Hà	10/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	28,5	1
10948	83	04479	Trương Thị Thanh Hạ	29/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	29,83	1
10949	84	04480	Đoàn Trí Hào	01/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	26,23	1
10950	85	04481	Hồ Trần Gia Hân	08/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	29,68	1
10951	86	04482	Trần Ngọc Hân	25/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	28,9	1
10952	87	04484	Đỗ Phú Hiệp	27/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	20	1
10953	88	04485	Bùi Khắc Hiếu	15/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	25,78	1
10954	89	04486	Phạm Minh Hiếu	26/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	23,78	1
10955	90	04487	Trần Minh Hiếu	29/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	29,4	1
10956	91	04488	Phạm Thị Ngọc Hoa	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	18,8	1
10957	92	04489	Đoàn Ngọc Duy Hòa	02/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	13,43	1
10958	93	04490	Nguyễn Phạm Khánh Hoàng	29/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	33,78	1
10959	94	04491	Trần Phi Hoàng	28/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	17,4	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10960	95	04492	Nguyễn Hữu Phi Hùng	25/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	16,7	1
10961	96	04493	Đặng Trần Gia Huy	21/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	29,8	1
10962	97	04494	Đoàn Ngọc Tiến Huy	27/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	20,95	1
10963	98	04495	Lê Văn Huy	13/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	29,55	1
10964	99	04496	Nguyễn Quốc Huy	18/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	26,3	1
10965	100	04497	Nguyễn Viết Tấn Huy	29/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	24,75	1
10966	101	04498	Phạm Nguyễn Tấn Huy	11/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	23,85	1
10967	102	04500	Trần Thanh Huyền	20/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	33,45	1
10968	103	04501	Đỗ Thế Tuấn Hưng	04/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	18,18	1
10969	104	04502	Lê Đức Thanh Hưng	24/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	20,85	1
10970	105	04503	Ngô Đại Hưng	31/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	13,5	1
10971	106	04504	Nguyễn Văn Hưng	15/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	31,18	1
10972	107	04505	Huỳnh Thị Ngọc Hương	18/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	15,83	1
10973	108	04506	Trần Quỳnh Hương	28/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	33,78	1
10974	109	04507	Đỗ Thế Khang	12/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	23,68	1
10975	110	04508	Hồ Thị Ngân Khánh	02/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	34	1
10976	111	04509	Nguyễn Đình Duy Khánh	04/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	18,55	1
10977	112	04510	Nguyễn Mậu Khánh	12/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	22,8	1
10978	113	04511	Võ Trần Gia Khánh	27/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	28,4	1
10979	114	04512	Huỳnh Nguyễn Anh Khoa	29/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	18,25	1
10980	115	04513	Trần Đăng Khoa	20/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	30	1
10981	116	04514	Nguyễn Đình Khôi	23/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	24,3	1
10982	117	04515	Phan Văn Kiên	01/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	27,63	1
10983	118	04516	Phạm Phú Anh Kiệt	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	27,38	1
10984	119	04517	Võ Anh Kiệt	21/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	25,95	1
10985	120	04518	Trần Thị Nhã Kỳ	25/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	33,08	1
10986	121	04519	Trương Vô Kỵ	10/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	25,53	1
10987	122	04520	Phạm Thị Cẩm Lai	03/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	30,4	1
10988	123	04521	Lê Văn Lâm	24/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	24,85	1
10989	124	04522	Dương Hiển Hùng Lên	18/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	27,13	1
10990	125	04523	Huỳnh Thị Linh	11/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	35,8	1
10991	126	04524	Phạm Hồ Hữu Linh	29/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	17,13	1
10992	127	04525	Phạm Kiều Phương Linh	20/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	32,93	1
10993	128	04526	Phạm Thị Phương Linh	06/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	33,3	1
10994	129	04527	Phạm Thị Út Linh	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	29,63	1
10995	130	04528	Trần Phạm Uyên Linh	13/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	29,98	1
10996	131	04529	Trần Phương Linh	06/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	35,93	1
10997	132	04530	Hoàng Thanh Long	07/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	31,38	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
10998	133	04531	Lô Kim Long	06/06/2009	Nam	Thái	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	14,9	1
10999	134	04532	Mai Đình Long	30/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	25,6	1
11000	135	04533	Nguyễn Phi Long	02/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	16,35	1
11001	136	04534	Phạm Bảo Long	22/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	32,68	1
11002	137	04535	Phan Huy Long	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	30,6	1
11003	138	04536	Cao Văn Lộc	19/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	27,85	1
11004	139	04537	Nguyễn Thị Thu Lợi	25/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	24,08	1
11005	140	04538	Trần Văn Lợi	08/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	26,6	1
11006	141	04539	Lê Hữu Luận	29/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	15,85	1
11007	142	04540	Lại Thị Cẩm Ly	18/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	25,85	1
11008	143	04541	Trịnh Hồng Lý	25/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	32,2	1
11009	144	04542	Trần Thị Ngọc Mai	22/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	30,53	1
11010	145	04543	Nguyễn Tấn Minh	27/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	23,45	1
11011	146	04544	Nguyễn Thị Thu Minh	11/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	27,15	1
11012	147	04545	Trần Đức Minh	13/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	32,85	1
11013	148	04546	Trần Thị Thanh Minh	01/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	26,68	1
11014	149	04547	Lương Nguyễn Hoàng My	12/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	18,38	1
11015	150	04548	Nguyễn Lai Thảo My	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	23,8	1
11016	151	04549	Huỳnh Ngọc Duy Nam	03/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	28,5	1
11017	152	04550	Lê Hoàng Nam	27/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	29,3	1
11018	153	04551	Nguyễn Thế Nam	08/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	18,15	1
11019	154	04552	Đỗ Kim Ngân	22/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	17,05	1
11020	155	04553	Ngô Thị Kim Ngân	18/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	24,45	1
11021	156	04554	Ngô Thị Thúy Ngân	06/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	33,7	1
11022	157	04555	Phan Thị Thanh Ngân	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	30,6	1
11023	158	04556	Phạm Phú Nghĩa	20/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	19,35	1
11024	159	04557	Phan Nguyễn Trọng Nghĩa	03/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	16,23	1
11025	160	04558	Ngô Từ Nguyên	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	27,33	1
11026	161	04559	Lê Ngô Như Nguyệt	20/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	30,15	1
11027	162	04560	Nguyễn Thị Thu Nhật	05/04/2009	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	13,6	1
11028	163	04561	Mai Huỳnh Phương Nhi	31/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	29,65	1
11029	164	04562	Nguyễn Như Ý Nhi	15/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	29,48	1
11030	165	04563	Nguyễn Thị Yến Nhi	09/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	23,38	1
11031	166	04564	Phạm Thị Gia Nhi	25/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	28,28	1
11032	167	04565	Tưởng Trần Thục Nhi	31/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	23,4	1
11033	168	04566	Văn Thị Hồng Nhung	04/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	34,53	1
11034	169	04567	Lê Thị Minh Như	27/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	19,53	1
11035	170	04568	Ngô Thị Bảo Như	10/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	26,83	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11036	171	04569	Nguyễn Thị Lan Như	23/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	21,65	1
11037	172	04570	Phạm Quỳnh Như	29/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	31,9	1
11038	173	04571	Trần Nguyễn Quỳnh Như	06/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	27,3	1
11039	174	04572	Trần Thị Quỳnh Như	05/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	33,4	1
11040	175	04573	Trần Thị Quỳnh Như	15/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	32,98	1
11041	176	04574	Nguyễn Thành Niên	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	29,18	1
11042	177	04575	Lại Thị Hoàng Ny	03/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	21,08	1
11043	178	04576	Hà Tố Oanh	13/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	20,83	1
11044	179	04577	Lê Hùng Phát	15/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	24,08	1
11045	180	04578	Lưu Trần Đại Phát	03/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	17,33	1
11046	181	04579	Nguyễn Kim Phát	31/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	29,88	1
11047	182	04580	Trần Công Phát	07/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	12,25	1
11048	183	04581	Phan Lại Thanh Phấn	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	29,43	1
11049	184	04582	Trần Văn Phú	07/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	24,2	1
11050	185	04583	Lê Thị Ngọc Phúc	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	18,83	1
11051	186	04584	Lê Văn Phúc	24/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	26,55	1
11052	187	04585	Nguyễn Hồng Phúc	19/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	25,83	1
11053	188	04586	Phạm Trường Gia Phúc	04/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	26,05	1
11054	189	04587	Tăng Thị Hồng Phúc	19/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	24,05	1
11055	190	04588	Trần Văn Phúc	23/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	21,75	1
11056	191	04589	Võ Quang Phúc	06/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	29,2	1
11057	192	04590	Lưu Thế Phụng	07/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	25,28	1
11058	193	04591	Nguyễn Thị Hồng Phụng	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	26,8	1
11059	194	04592	Nguyễn Bích Phương	09/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	31,78	1
11060	195	04593	Phạm Duy Phương	09/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	12,98	1
11061	196	04594	Hà Phước Minh Quân	20/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	25,45	1
11062	197	04595	Lê Anh Quốc	03/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	21,25	1
11063	198	04596	Tạ Bùi Thanh Quy	27/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	20,38	1
11064	199	04597	Nguyễn Lê Thuỳ Quyên	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	28,25	1
11065	200	04598	Nguyễn Tam Bảo Quyên	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	31,18	1
11066	201	04599	Võ Hồ Nhật Quyên	19/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	26,73	1
11067	202	04600	Trần Thị Như Quỳnh	21/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	30,35	1
11068	203	04602	Trương Tấn Việt Sơn	27/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	12,6	1
11069	204	04604	Lê Văn Tâm	19/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	30,65	1
11070	205	04605	Ngô Lâm Phước Tâm	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	13,55	1
11071	206	04606	Ngô Thị Bảo Tâm	22/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	29,55	1
11072	207	04607	Nguyễn Ngọc Ái Tâm	11/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	31,05	1
11073	208	04608	Trần Ngọc Minh Tâm	18/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	20,6	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11074	209	04609	La Minh Tân	27/04/2010	Nam	Tày	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	24,43	1
11075	210	04610	Phạm Văn Hoàng Thái	31/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	22,03	1
11076	211	04611	Võ Minh Thái	04/02/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	12,6	1
11077	212	04612	Trần Ngọc Thành	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	23,4	1
11078	213	04613	Lại Thị Thanh Thảo	21/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	30,93	1
11079	214	04614	Phan Bùi Như Thảo	16/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	30,03	1
11080	215	04615	Phan Uyên Thảo	11/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	27,1	1
11081	216	04616	Trương Thị Nhật Thảo	15/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	25,78	1
11082	217	04617	Huỳnh Quang Thắng	04/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	31,03	1
11083	218	04618	Lê Tấn Thắng	08/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	28,65	1
11084	219	04619	Nguyễn Thanh Thiên	23/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	23,15	1
11085	220	04620	Phạm Phú Thiện	02/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	25,48	1
11086	221	04621	Lê Văn Thịnh	14/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	27,23	1
11087	222	04622	Võ Hoài Thu	13/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	31,58	1
11088	223	04623	Phạm Nguyễn Minh Thư	24/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	25,5	1
11089	224	04624	Phạm Thị Ngọc Thư	24/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	30,53	1
11090	225	04625	Phạm Võ Anh Thư	26/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	23,5	1
11091	226	04626	Trần Thị Anh Thư	12/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	31,63	1
11092	227	04627	Nguyễn Trung Thực	18/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	13,1	1
11093	228	04628	Lê Nguyễn Hữu Thương	16/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	25,23	1
11094	229	04629	Phạm Lê Phú Thương	18/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	21,85	1
11095	230	04630	Phạm Phan Bảo Thy	26/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	24,68	1
11096	231	04631	Phan Thanh Tiên	14/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	30,73	1
11097	232	04632	Hà Phước Tiến	06/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	29,78	1
11098	233	04633	Nguyễn Tín	03/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	14,73	1
11099	234	04634	Phan Văn Tịnh	12/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	12,73	1
11100	235	04635	Trần Khánh Toàn	28/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	29,38	1
11101	236	04636	Đỗ Văn Trà	06/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	27,35	1
11102	237	04637	Phan Xuân Trang	11/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	36,5	1
11103	238	04638	Trương Thị Yến Trang	03/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	28,7	1
11104	239	04639	Bùi Nguyễn Thùy Trâm	27/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	20,6	1
11105	240	04640	Đoàn Thị Bảo Trâm	25/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	23,18	1
11106	241	04641	Hồ Kiều Trâm	24/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	22,58	1
11107	242	04642	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	29/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	28,98	1
11108	243	04643	Nguyễn Thị Thùy Trâm	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	27,03	1
11109	244	04644	Nguyễn Thùy Trâm	29/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	26,88	1
11110	245	04645	Phạm Thị Ngọc Trâm	22/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	25,35	1
11111	246	04646	Phạm Phú Minh Trí	25/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	12,88	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11112	247	04647	Phạm Nguyễn Lan Trinh	08/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	32,55	1
11113	248	04648	Phạm Thị Huyền Trinh	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	34,05	1
11114	249	04649	Trương Lê Anh Trúc	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	26,78	1
11115	250	04650	Lê Anh Tuấn	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	22,93	1
11116	251	04651	Lê Đình Tuấn	26/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	31,55	1
11117	252	04652	Trương Thanh Tuyền	08/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	20,63	1
11118	253	04653	Đỗ Phan Trần Nhật Tuyết	22/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	25,08	1
11119	254	04654	Nguyễn Thị Ngọc Uyên	17/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	22,38	1
11120	255	04655	Phạm Thị Thảo Uyên	11/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	32,38	1
11121	256	04656	Lê Quốc Việt	05/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	18,48	1
11122	257	04657	Phan Minh Việt	24/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	29,1	1
11123	258	04658	Lê Duy Vũ	09/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	29,68	1
11124	259	04659	Lê Anh Vương	27/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	15,68	1
11125	260	04660	Nguyễn Nữ Tường Vy	23/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	33,35	1
11126	261	04661	Nguyễn Thị Tường Vy	16/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	17,8	1
11127	262	04662	Phan Thị Tường Vy	16/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	25,6	1
11128	263	04663	Võ Thị Thảo Vy	08/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	31,38	1
11129	264	04664	Hà Quang Vỹ	15/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	35,68	1
11130	265	04665	Nguyễn Ngọc Hoàng Yến	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Dương	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	30,13	1
11131	266	05332	Lê Bảo Anh	10/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	20,38	2
11132	267	06084	Phạm Phú Sơn	11/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Duy Xuyên	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	14,4	2
11133	268	06293	Võ Quang Minh	03/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	19,13	2
11134	269	07784	Nguyễn Minh Kha	27/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	35,8	1
11135	270	07922	Nguyễn Hoàng Tiến	13/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Điện Bàn	THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	32,33	1
11136	1		Đinh Hoàng Nhật Kha	28/08/2009	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	Tuyển thẳng	
11137	2		Nguyễn Thị Bích Ngọc	19/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	Tuyển thẳng	
11138	3		Lê Đình Chính	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	Tuyển thẳng	
11139	4		Trần Thị Yến Nhi	16/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	Tuyển thẳng	
11140	5	09412	Nguyễn Thị Diệu An	29/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	26,68	1
11141	6	09415	Lê Diệu Anh	20/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	26,23	1
11142	7	09418	Nguyễn Lê Hoàng Anh	07/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	30,5	1
11143	8	09419	Nguyễn Trâm Anh	13/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	32,05	1
11144	9	09423	Cao Thanh Bảo	01/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	32,58	1
11145	10	09430	Trần Gia Bảo	27/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	28,85	1
11146	11	09431	Nguyễn Lương Bằng	25/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	29,03	1
11147	12	09437	Hồ Nguyễn Kim Chi	11/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	27,2	1
11148	13	09440	Nguyễn Minh Chiến	09/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	31,9	1
11149	14	09447	Lê Hoàng Dũng	19/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	27,55	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11150	15	09452	Phan Văn Hoàng Duy	04/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	27,38	1
11151	16	09454	Nguyễn Ngọc Ánh Duyên	17/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	19,9	1
11152	17	09464	Đỗ Thị Tâm Đoan	23/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	21	1
11153	18	09465	Đào Thu Giang	01/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	30,98	1
11154	19	09467	Lưu Thị Cẩm Hà	05/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	20,4	1
11155	20	09471	Lê Thị Thúy Hằng	18/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	34,35	1
11156	21	09472	Phạm Thị Hằng	09/05/2009	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	21,13	1
11157	22	09474	Lê Thị Kim Hân	14/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	26,88	1
11158	23	09475	Ngô Thị Mỹ Hân	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	30,7	1
11159	24	09477	Nguyễn Ngọc Hân	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	28,25	1
11160	25	09479	Trần Thị Phong Hậu	11/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	28,4	1
11161	26	09482	Mai Thị Hiền	30/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	26,35	1
11162	27	09494	Huỳnh Quốc Huy	03/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	31,58	1
11163	28	09496	Mai Văn Nhật Huy	28/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	34,4	1
11164	29	09499	Nguyễn Mai Xuân Huy	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	31,38	1
11165	30	09504	Thái Hà Gia Huy	02/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	22,3	1
11166	31	09505	Thái Hà Quang Huy	02/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	22,98	1
11167	32	09511	Huỳnh Kim Khải	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	34,15	1
11168	33	09513	Bùi Nguyên Khang	13/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	24,58	1
11169	34	09526	Nguyễn Xuân Khoa	03/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	21,9	1
11170	35	09527	Ngô Nguyễn Anh Khôi	18/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	28,7	1
11171	36	09528	Nguyễn Khuyến	21/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	29,65	1
11172	37	09534	Phan Trần Nhân Kiệt	21/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	26,25	1
11173	38	09536	Nguyễn Mạnh Kỳ	09/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	30,33	1
11174	39	09540	Doãn Thùy Mỹ Linh	27/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	30,88	1
11175	40	09541	Nguyễn Hoàng Gia Linh	05/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	22,03	1
11176	41	09544	Võ Nguyễn Ngọc Linh	02/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	31,53	1
11177	42	09549	Nguyễn Như Mai Lộc	06/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	32,4	1
11178	43	09553	Trần Thị Thanh Mai	22/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	28,28	1
11179	44	09557	Nguyễn Lê Hà My	26/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	25,78	1
11180	45	09562	Lê Thị Ny Na	05/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	20,85	1
11181	46	09563	Nguyễn Kiều Diễm Na	06/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	25,7	1
11182	47	09575	Nguyễn Thị Bích Ngân	20/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	32,55	1
11183	48	09576	Nguyễn Thị Bích Ngân	25/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	23,25	1
11184	49	09578	Nguyễn Thị Thúy Ngân	02/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	21,18	1
11185	50	09583	Đỗ Lê Như Ngọc	30/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	31,4	1
11186	51	09585	Huỳnh Phan Bảo Ngọc	19/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	28,4	1
11187	52	09587	Phạm Hồ Bảo Ngọc	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	29,5	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11188	53	09590	Võ Trương Bích Ngọc	11/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	25	1
11189	54	09591	Lữ Trần Bảo Nguyên	25/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	29,18	1
11190	55	09592	Ngô Phương Nguyên	21/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	20,95	1
11191	56	09593	Nguyễn Doãn Thảo Nguyên	19/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	31,88	1
11192	57	09594	Nguyễn Thị Bảo Nguyên	21/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	31,15	1
11193	58	09598	Lê Ngọc Nhân	06/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	31,78	1
11194	59	09600	Nguyễn Trọng Nhân	23/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	27,5	1
11195	60	09601	Phạm Văn Nhân	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	32,4	1
11196	61	09606	Nguyễn Thị Minh Nhật	23/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	21,58	1
11197	62	09608	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	06/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	19,55	1
11198	63	09610	Trần Diễm Nhi	20/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	31,2	1
11199	64	09615	Lê Trần Quỳnh Nhung	22/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	33,5	1
11200	65	09620	Phạm Thị Quỳnh Như	29/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	31,85	1
11201	66	09621	Trần Quỳnh Như	12/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	33,9	1
11202	67	09629	Nguyễn Thị Ái Phi	22/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	33,18	1
11203	68	09636	Phan Trương Hồng Phúc	24/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	29,53	1
11204	69	09637	Lưu Thanh Phước	05/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	20,5	1
11205	70	09640	Đoàn Ngọc Quân	22/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	29,5	1
11206	71	09641	Nguyễn Công Quân	13/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	34,45	1
11207	72	09643	Phan Thanh Quân	29/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	31,7	1
11208	73	09648	Huỳnh Ngọc Bảo Quyên	15/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	25,8	1
11209	74	09654	Nguyễn Thị Như Quỳnh	14/06/2009	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	23,85	1
11210	75	09655	Trần Thị Như Quỳnh	06/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	34,48	1
11211	76	09670	Nguyễn Duy Tân	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	26	1
11212	77	09686	Phan Văn Thới	05/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	21,95	1
11213	78	09691	Nguyễn Thị Ánh Thúy	09/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	35,53	1
11214	79	09693	Bùi Thùy Anh Thư	02/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	21,8	1
11215	80	09696	Huỳnh Thị Thương	09/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	34,25	1
11216	81	09697	Nguyễn Thị Thương	06/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	32,23	1
11217	82	09698	Huỳnh Bảo Thy	08/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	26,45	1
11218	83	09700	Lê Nhã Quỳnh Tiên	25/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	27,18	1
11219	84	09708	Hồ Thị Thu Trang	20/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	34,25	1
11220	85	09709	Lê Thị Thúy Trang	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	20,05	1
11221	86	09710	Nguyễn Phương Trang	09/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	24,2	1
11222	87	09714	Đoàn Phan Huyền Trân	16/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	30,35	1
11223	88	09715	Đỗ Vạn Minh Trí	19/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	28,5	1
11224	89	09722	Lê Thị Thanh Trúc	22/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	25,38	1
11225	90	09724	Nguyễn Thị Thanh Trúc	03/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	29,05	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11226	91	09731	Nguyễn Đình Phi Trường	25/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	25,65	1
11227	92	09736	Nguyễn Minh Tuấn	25/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	32,48	1
11228	93	09744	Trịnh Thị Kim Tứ	10/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	36,48	1
11229	94	09745	Ngô Gia Tự	14/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	25,6	1
11230	95	09746	Ung Nho Tương	15/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	32,65	1
11231	96	09751	Nguyễn Hoàng Khánh Vi	21/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	27,73	1
11232	97	09754	Nguyễn Tấn Việt	01/04/2009	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	29,15	1
11233	98	09757	Võ Văn Quang Vinh	09/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	26,23	1
11234	99	09763	Huỳnh Thị Ngọc Vy	01/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	25,3	1
11235	100	09764	Lê Thị Tường Vy	02/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	21,85	1
11236	101	09765	Nguyễn Huỳnh Thục Vy	14/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	34,6	1
11237	102	09772	Nguyễn Trần Thanh Xuân	29/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	26,2	1
11238	103	09777	Bùi Thị Hải Yến	20/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	27,7	1
11239	104	09778	Ngô Thị Hải Yến	10/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	24,83	1
11240	105	13120	Nguyễn Xuân Trường Giang	08/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	23,85	1
11241	106	13169	Trần Tuấn Khang	05/06/2010	Nam	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	24	1
11242	107	13226	Phan Trần Công Nguyên	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Thái Phiên	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	32,2	1
11243	108	13374	Nguyễn Khánh An	05/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	29,13	1
11244	109	13376	Đoàn Nguyễn Hải Anh	01/12/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	23,58	1
11245	110	13379	Nguyễn Thị Vân Anh	19/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	32,3	1
11246	111	13380	Nguyễn Xuân Bách	11/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	33,38	1
11247	112	13387	Phạm Viết Bảo	13/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	19,03	1
11248	113	13390	Vũ Nguyễn Phúc Bảo	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	23,55	1
11249	114	13400	Dương Văn Bảo Danh	02/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	35,25	1
11250	115	13404	Nguyễn Thùy Dung	11/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	24,83	1
11251	116	13410	Trần Mỹ Duyên	06/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	32,43	1
11252	117	13412	Phạm Minh Đại	13/08/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	32,5	1
11253	118	13413	Cao Văn Đạt	08/04/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	29,13	1
11254	119	13414	Nguyễn Thành Đạt	07/07/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	30,05	1
11255	120	13419	Nguyễn Thanh Giang	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	32,78	1
11256	121	13420	Nguyễn Vũ Phương Giang	31/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	27,6	1
11257	122	13421	Trần Thanh Giang	09/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	25,75	1
11258	123	13423	Phạm Nguyễn Ngân Hà	16/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	30,9	1
11259	124	13427	Đỗ Thanh Hằng	22/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	21,7	1
11260	125	13431	Võ Gia Hân	11/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	26,93	1
11261	126	13432	Đào Văn Hiền	16/04/2009	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	21,13	2
11262	127	13433	Trần Hữu Hiền	22/11/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	23,88	1
11263	128	13435	Trần Văn Đại Hiệp	25/07/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	18,63	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11264	129	13437	Nguyễn Thị Bảo Hiếu	25/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	21,55	1
11265	130	13441	Huỳnh Trương Minh Hoàng	20/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	21,13	1
11266	131	13446	Trần Hội	27/07/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	24,4	1
11267	132	13447	Cao Mạnh Hùng	24/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	27,2	1
11268	133	13449	Trương Văn Chí Hùng	20/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	27,53	1
11269	134	13453	Mai Nguyễn Nhất Huy	04/08/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	30,15	1
11270	135	13456	Phan Gia Huy	06/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	25,23	1
11271	136	13457	Phan Thành Huy	11/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	27,83	1
11272	137	13458	Trần Ngọc Huy	16/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	24,03	1
11273	138	13460	Trần Quốc Huy	09/04/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	20,18	1
11274	139	13470	Huỳnh Lê Nguyên Khang	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	36,5	1
11275	140	13472	Ung Trần Nhật Khang	16/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	32,38	1
11276	141	13475	Đinh Duy Khoa	18/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	28,23	1
11277	142	13477	Nguyễn Tiến Khoa	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	20,93	2
11278	143	13479	Phan Lâm Anh Khoa	23/04/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	35,78	1
11279	144	13484	Trần Anh Kiệt	23/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	34,53	1
11280	145	13485	Nguyễn Gia Kiều	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	30,5	1
11281	146	13489	Võ Hoàng Lâm	12/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	28,43	1
11282	147	13493	Nguyễn Phương Linh	05/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	32,58	1
11283	148	13494	Nguyễn Phương Linh	16/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	32,73	1
11284	149	13495	Nguyễn Trần Thùy Linh	11/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	27,08	1
11285	150	13498	Trần Hoàng Long	16/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	27,95	1
11286	151	13501	Nguyễn Hoàng Cẩm Ly	19/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	31,75	1
11287	152	13503	Phạm Thị Thanh Ly	06/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	20,45	2
11288	153	13505	Phan Thanh Mai	29/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	27,75	1
11289	154	13506	Hà Lương Minh	21/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	33,45	1
11290	155	13507	Nguyễn Hoàng Minh	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	33,1	1
11291	156	13512	Huỳnh An Mỹ	28/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	23,5	2
11292	157	13514	Nguyễn Thị Ly Na	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	22,08	1
11293	158	13515	Phạm Võ Ly Na	30/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	22,93	1
11294	159	13519	Nguyễn Thị Hồng Nga	27/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	32	1
11295	160	13523	Nguyễn Thị Thúy Ngân	29/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	21,63	1
11296	161	13529	Huỳnh Bảo Ngọc	30/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	31,63	1
11297	162	13530	Lê Trịnh Khánh Ngọc	10/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	34,03	1
11298	163	13534	Trần Công Nguyên	14/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	30,58	1
11299	164	13536	Nguyễn Thành Nhân	19/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	18,83	1
11300	165	13538	Trương Quang Nhân	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	29,45	1
11301	166	13543	Trần Ngọc Thảo Nhi	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	31,28	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11302	167	13548	Lê Nguyễn Châu Oanh	29/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	31,38	1
11303	168	13553	Lê Thanh Phong	08/11/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	23,43	1
11304	169	13556	Nguyễn Ngọc Bảo Phúc	01/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	26,55	1
11305	170	13558	Phan Hồng Phúc	04/07/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	30,08	1
11306	171	13561	Lê Minh Quân	07/07/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	20,65	2
11307	172	13562	Lê Sơn Quân	10/08/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	25	1
11308	173	13565	Dương Đăng Quốc	30/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	26,45	1
11309	174	13568	Phan Văn Quốc	20/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	23,25	1
11310	175	13569	Phan Anh Quy	29/07/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	19,78	1
11311	176	13571	Nguyễn Châu Thục Quyên	16/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	26,7	1
11312	177	13580	Hồ Thị Bích Thảo	12/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	29,23	1
11313	178	13582	Nguyễn Thị Thanh Thảo	18/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	29,95	1
11314	179	13585	Huỳnh Minh Thắng	28/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	30,15	1
11315	180	13593	Lê Nguyên Thịnh	06/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	28,23	1
11316	181	13594	Nguyễn Khắc Thịnh	17/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	34,35	1
11317	182	13601	Huỳnh Thị Anh Thư	21/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	21	1
11318	183	13607	Nguyễn Hoài Bảo Thy	19/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	32,15	1
11319	184	13611	Bùi Thanh Tin	12/08/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	29,38	1
11320	185	13613	Nguyễn Duy Tín	26/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	26,28	1
11321	186	13615	Đinh Thị Thu Trang	12/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	22,45	1
11322	187	13616	Lê Yến Trang	24/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	32,85	1
11323	188	13619	Nguyễn Lê Anh Trâm	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	24,5	1
11324	189	13622	Phan Ngọc Bảo Trân	08/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	31,2	1
11325	190	13624	Nguyễn Minh Trí	08/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	28,8	1
11326	191	13631	Đoàn Anh Tuấn	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	22,55	1
11327	192	13633	Lê Anh Tuấn	06/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	24,38	1
11328	193	13634	Mai Vũ Thịnh Tuấn	18/11/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	34,53	1
11329	194	13645	Phạm Ngọc Vĩ	06/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	20,95	2
11330	195	13648	Nguyễn Văn Vọng	04/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	23,43	1
11331	196	13655	Nguyễn Thị Như Ý	27/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	28,7	1
11332	197	13657	Nguyễn Ngọc Yến	12/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	22,7	1
11333	198	13659	Nguyễn Cảnh An	17/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	27,73	1
11334	199	13660	Nguyễn Thế An	08/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	21,8	1
11335	200	13662	Trần Quốc Thái An	04/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	23,68	1
11336	201	13666	Trần Quốc Anh	08/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	32,45	1
11337	202	13669	Huỳnh Ngọc Bảo	23/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	31,35	1
11338	203	13670	Ngô Văn Thiên Bảo	13/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	31,4	1
11339	204	13671	Phạm Ngọc Nguyên Gia Bảo	18/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	26,85	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11340	205	13674	Vương Quốc Bảo	10/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	18,45	1
11341	206	13677	Thân Nhất An Bình	09/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	31,75	1
11342	207	13678	Nguyễn Ngọc Minh Châu	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	22,63	1
11343	208	13686	Hồ Phương Dung	12/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	24,8	1
11344	209	13688	Bùi Thị Mỹ Duyên	13/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	28,83	1
11345	210	13690	Trần Đinh Mỹ Duyên	28/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	19,25	1
11346	211	13691	Phan Văn Đại	09/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	24,85	1
11347	212	13692	Trần Quang Đại	20/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	21,2	1
11348	213	13695	Nguyễn Văn Đạt	03/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	28,43	1
11349	214	13696	Trần Quốc Đạt	06/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	34	1
11350	215	13697	Nguyễn Hải Đăng	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	32,53	1
11351	216	13704	Lê Thị Hữu Hằng	10/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	22,6	1
11352	217	13706	Đặng Nguyễn Gia Hân	01/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	29,28	1
11353	218	13711	Nguyễn Thị Thu Hiền	21/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	28,95	1
11354	219	13712	Trần Thị Thu Hiền	23/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	26,48	1
11355	220	13716	Phan Ngọc Hiếu	29/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	21,15	2
11356	221	13718	Vy Minh Hiếu	08/10/2010	Nam	Hoa	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	21,18	1
11357	222	13719	Bùi Văn Lê Hòa	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	21,4	1
11358	223	13725	Nguyễn Minh Huy	12/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	18,55	1
11359	224	13735	Ngô Hoàng Hy	02/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	28,25	1
11360	225	13738	Nguyễn Xuân Kha	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	27,28	1
11361	226	13749	Trần Văn Khánh	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	37,05	1
11362	227	13750	Huỳnh Nguyễn Gia Khiêm	10/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	21,58	1
11363	228	13753	Nguyễn Xuân Khoa	23/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	27,05	1
11364	229	13754	Phạm Huy Khoa	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	30,83	1
11365	230	13755	Trương Nguyễn Đăng Khoa	01/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	27,38	1
11366	231	13757	Nguyễn Minh Khôi	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	32,98	1
11367	232	13758	Trần Hữu Anh Khôi	26/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	27,38	1
11368	233	13759	Nguyễn Lê Thảo Khuyên	24/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	33,1	1
11369	234	13761	Huỳnh Nguyễn Gia Kiệt	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	30,85	1
11370	235	13762	Huỳnh Xuân Kiệt	25/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	32,78	1
11371	236	13765	Lương Gia Kỳ	08/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	28,28	1
11372	237	13775	Nguyễn Thị Hồng Ly	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	25,65	1
11373	238	13780	Ngô Văn Minh	03/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	31,53	1
11374	239	13781	Trần Nguyễn Bình Minh	30/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	27,53	1
11375	240	13782	Ung Tấn Minh	04/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	19,33	1
11376	241	13785	Tấy Thị Thảo My	13/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	24,15	1
11377	242	13787	Trịnh Hoài My	16/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	24,83	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11378	243	13790	Phan Ly Na	27/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	21,15	1
11379	244	13793	Nguyễn Hoàng Thiên Ngân	06/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	31,1	1
11380	245	13801	Nguyễn Hạ Thảo Nguyên	22/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	28	1
11381	246	13807	Trịnh Minh Nhật	09/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	30,95	1
11382	247	13808	Mai Yến Nhi	09/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	18,5	1
11383	248	13810	Nguyễn Ngọc Nhi	25/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	24,55	1
11384	249	13812	Nguyễn Xuân Nhi	23/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	33,35	1
11385	250	13815	Nguyễn Phương Như	07/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	33,23	1
11386	251	13816	Nguyễn Quỳnh Như	17/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	32,35	1
11387	252	13818	Nguyễn Trần Quỳnh Như	14/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	25,38	1
11388	253	13823	Huỳnh Ngọc Anh Pha	15/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	32,35	1
11389	254	13826	Cao Đặng Đình Phi	17/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	18,85	1
11390	255	13829	Trịnh Văn Phong	02/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	24,75	1
11391	256	13833	Phan Đình Phúc	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	23,4	1
11392	257	13837	Lê Hồng Phước	20/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	32,58	1
11393	258	13841	Nguyễn Hoàng Uyên Phương	06/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	32,4	1
11394	259	13849	Trần Kim Quân	15/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	32,35	1
11395	260	13850	Trần Minh Quân	16/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	25,08	1
11396	261	13852	Nguyễn Minh Quốc	13/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	26,98	1
11397	262	13854	Võ Anh Sơn	02/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	25,55	1
11398	263	13857	Phan Quốc Tài	18/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	25,63	1
11399	264	13862	Phan Thanh Thành	20/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	19	1
11400	265	13864	Đào Thị Thanh Thảo	04/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	27,95	1
11401	266	13867	Lê Thị Thanh Thảo	08/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	30,1	1
11402	267	13869	Phạm Thị Dạ Thảo	21/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	33,95	1
11403	268	13874	Mai Bá Thiện	23/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	24,45	1
11404	269	13877	Lương Văn Thông	24/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	30	1
11405	270	13883	Hồ Thị Minh Thư	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	29,6	1
11406	271	13886	Nguyễn Thị Minh Thư	11/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	30,93	1
11407	272	13887	Đỗ Thị Bảo Thy	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	22,4	1
11408	273	13889	Nguyễn Dạ Minh Thy	05/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	32,73	1
11409	274	13894	Võ Ngọc Quỳnh Trâm	26/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	21,33	1
11410	275	13897	Huỳnh Nguyễn Kiều Trinh	03/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	21,93	1
11411	276	13908	Nguyễn Văn Anh Tuấn	21/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	20,15	1
11412	277	13913	Trần Phương Uyên	10/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	27,53	1
11413	278	13914	Nguyễn Phan Cẩm Vang	16/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	22	1
11414	279	13918	Bùi Gia Vũ	01/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	26,08	1
11415	280	13920	Bùi Như Vỹ Vỹ	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	24,03	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11416	281	13922	Phan Mai Bảo Yến	19/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	29,7	1
11417	282	13950	Đoàn Ngọc Khánh Chi	02/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	24,63	1
11418	283	13963	Huỳnh Hữu Đông	18/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	22,28	2
11419	284	13964	Huỳnh Minh Đông	06/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	20,65	1
11420	285	13975	Nguyễn Kim Hiền	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	23,03	2
11421	286	13982	Lê Viết Hoàng	13/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	21,23	2
11422	287	13985	Lưu Văn Huân	15/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	29,58	1
11423	288	13989	Hồ Minh Huy	28/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	24,85	2
11424	289	13996	Trần Nguyễn Quốc Huy	16/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	20,45	1
11425	290	14009	Phan Lâm Nhật Khang	29/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	27,08	1
11426	291	14041	Châu Thăng Long	09/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	18,8	1
11427	292	14043	Huỳnh Phước Bảo Long	04/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	19,88	1
11428	293	14045	Phạm Huỳnh Bảo Long	03/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	22,48	1
11429	294	14059	Tạ Thanh Minh	25/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	25,33	1
11430	295	14061	Trần Nhật Minh	17/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	19,88	1
11431	296	14079	Đoàn Phúc Nguyên	03/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	18,95	1
11432	297	14092	Trần Quốc Nhật	15/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	24,63	1
11433	298	14093	Huỳnh Thanh Bảo Nhi	12/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	28,33	1
11434	299	14094	Huỳnh Thị Yến Nhi	17/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	18,93	1
11435	300	14112	Nguyễn Tấn Phát	02/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	23,45	1
11436	301	14122	Đặng Uyên Phương	22/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	26,8	1
11437	302	14127	Bùi Thanh Quang	19/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	22,15	1
11438	303	14134	Nguyễn Minh Quân	14/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	24,8	2
11439	304	14136	Phạm Hồng Quân	16/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	20,8	1
11440	305	14139	Võ Hoàng Quân	03/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	26,25	1
11441	306	14156	Nguyễn Thị Ngọc Thi	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	21,38	1
11442	307	14163	Huỳnh Thị Minh Thư	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	20,48	2
11443	308	14173	Nguyễn Hoàng Thy	14/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	31,6	1
11444	309	14177	Lê Văn Tín	19/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	21,7	1
11445	310	14183	Nguyễn Thị Thu Trang	13/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	24,1	1
11446	311	14187	Đoàn Vũ Ngọc Trâm	26/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	20,7	2
11447	312	14188	Huỳnh Thị Ngọc Trâm	15/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	23,93	1
11448	313	14200	Huỳnh Vũ Thanh Trường	03/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	18,43	1
11449	314	14203	Bùi Anh Tuấn	24/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	20,98	1
11450	315	14212	Võ Nguyễn Ngọc Kim Uyên	03/11/2009	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	21,9	1
11451	316	14219	Trần Đức Việt	30/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	21,15	2
11452	317	14220	Trần Thành Vinh	25/10/2009	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	20,25	1
11453	318	14223	Nguyễn Phạm Phước Vũ	24/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	25,33	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11454	319	14226	Nguyễn Vương	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	22,15	1
11455	320	14229	Ngô Tâm An	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	33,5	1
11456	321	14251	Nguyễn Thị Tuyết Diệu	14/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	33,5	1
11457	322	14349	Nguyễn Thanh Long	17/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	34,73	1
11458	323	14365	Huỳnh Kim Ngọc	05/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	35,08	1
11459	324	14414	Nguyễn Minh Quang	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	35,25	1
11460	325	14427	Nguyễn Minh Sơn	12/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	33,55	1
11461	326	14434	Nguyễn Minh Thành	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	34,15	1
11462	327	14499	Phạm Văn Bảo	08/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	35,13	1
11463	328	14514	Nguyễn Hoàng Thanh Dũng	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	34,15	1
11464	329	14519	Nguyễn Huỳnh Khánh Duyên	02/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	35,28	1
11465	330	14530	Trần Bắc Hải Đăng	03/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	29,45	1
11466	331	14542	Trần Lê Ngọc Hạ	05/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	36,18	1
11467	332	14543	Trần Việt Trung Hải	11/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	34,73	1
11468	333	14553	Nguyễn Châu Bảo Hân	30/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	35,3	1
11469	334	14554	Nguyễn Đỗ Gia Hân	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	32,5	1
11470	335	14583	Nguyễn Thị Thanh Huyền	23/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	35,5	1
11471	336	14584	Phạm Gia Hưng	01/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	33,78	1
11472	337	14603	Cát Ngọc Linh Khâm	09/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	35,3	1
11473	338	14625	Nguyễn Trần Định Kỳ	07/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	37,85	1
11474	339	14673	Cao Thị Kim Ngân	25/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	33,6	1
11475	340	14680	Nguyễn Thảo Ngân	24/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	34,35	1
11476	341	14699	Nguyễn Văn Nhân	18/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	32,35	1
11477	342	14726	Võ Thị Quỳnh Như	01/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	34,68	1
11478	343	14754	Vũ Trần Diễm Quỳnh	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	34,15	1
11479	344	14757	Nguyễn Như Thái Sơn	26/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	34,63	1
11480	345	14788	Đỗ Nguyễn Bảo Thư	02/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	31,33	1
11481	346	14795	Phạm Ngọc Hà Thư	24/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	33,43	1
11482	347	14798	Trần Ngọc Minh Thư	03/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	32,3	1
11483	348	14852	Trần Nguyễn Phương Vi	01/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	31,28	1
11484	349	14866	Nguyễn Xuân Vỹ	10/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Phan Bội Châu	31,75	1
11485	350	14871	Ngô Thị Như Yến	21/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Núi Thành	THPT Phan Bội Châu	32,55	1
11486	1		Đặng Tấn Đức	13/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Du	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	Tuyển thẳng	
11487	2		Nguyễn Vũ Hào	16/11/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	Tuyển thẳng	
11488	3		Nguyễn Phi Luân	03/04/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Du	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	Tuyển thẳng	
11489	4		Nguyễn Minh Đức	09/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	Tuyển thẳng	
11490	5		Bùi Thế Vỹ	21/12/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	Tuyển thẳng	
11491	6	11392	Trần Thị Kim Tuyến	18/10/2009	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	14,85	2

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11492	7	13878	Mai Văn Thuận	29/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	23,3	1
11493	8	13892	Nguyễn Huy Tỉnh	17/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	13,85	1
11494	9	14697	Đoàn Thị Thanh Nhàn	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	35,13	1
11495	10	17195	Nguyễn Thị Hải Âu	27/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	23,33	1
11496	11	17197	Huỳnh Anh Gia Bảo	16/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	20,88	1
11497	12	17200	Nguyễn Huy Bảo	20/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	14,2	1
11498	13	17201	Nguyễn Lưu Gia Bảo	12/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	17,53	1
11499	14	17202	Nguyễn Quốc Bảo	17/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	16,7	1
11500	15	17208	Dương Văn Cảm	01/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	20,03	1
11501	16	17210	Lê Công Chánh	16/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	13,55	1
11502	17	17211	Nguyễn Hữu Chánh	08/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	14,25	1
11503	18	17219	Bùi Công Chính	11/08/2008	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,25	1
11504	19	17222	Trần Công Dân	19/11/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,33	1
11505	20	17227	Nguyễn Văn Dũng	23/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	16,48	1
11506	21	17229	Nguyễn Bảo Duy	28/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	22,1	1
11507	22	17236	Nguyễn Tiến Đạt	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	14,6	1
11508	23	17239	Phạm Tuấn Đạt	23/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	15,33	1
11509	24	17240	Trần Văn Đạt	11/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	19,8	1
11510	25	17245	Phạm Ngọc Hà	27/01/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	15,1	1
11511	26	17248	Nguyễn Thị Diễm Hằng	25/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	30,85	1
11512	27	17249	Nguyễn Thị Ngọc Hân	25/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	23,83	1
11513	28	17254	Nguyễn Văn Hiệp	28/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	14,2	1
11514	29	17255	Dương Xuân Hiếu	17/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	20	1
11515	30	17260	Phạm Văn Hòa	18/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	25,25	1
11516	31	17264	Nguyễn Văn Phi Hội	29/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	13,2	1
11517	32	17265	Nguyễn Thị Hồng	23/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	17,35	1
11518	33	17267	Đỗ Văn Hùng	09/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	20,58	1
11519	34	17269	Lê Gia Huy	19/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	13,8	1
11520	35	17270	Lê Trần Trường Huy	08/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	19,83	1
11521	36	17271	Nguyễn Hồ Quang Huy	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	11,9	1
11522	37	17272	Nguyễn Lê Xuân Huy	17/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	16,7	1
11523	38	17274	Nguyễn Quốc Huy	09/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	15,1	1
11524	39	17275	Nguyễn Thanh Huy	29/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	13,65	1
11525	40	17280	Võ Quốc Huy	13/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	22,7	1
11526	41	17285	Phan Thị Như Hương	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	23,5	1
11527	42	17289	Nguyễn Văn Khang	21/10/2009	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	13,2	1
11528	43	17290	Phan Ngọc Duy Khang	23/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,3	1
11529	44	17305	Đoàn Thị Mai Liêm	06/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	24,33	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11530	45	17306	Huỳnh Quang Linh	16/11/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	16,65	1
11531	46	17307	Lê Minh Linh	17/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	14,45	1
11532	47	17314	Phan Ngọc Linh	22/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	15,4	1
11533	48	17316	Nguyễn Văn Lực	04/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	20	1
11534	49	17317	Phan Phước Lực	03/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	17,25	1
11535	50	17320	Cao Thị Hoài Ly	09/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,33	1
11536	51	17331	Trần Thị Hoàng Mỹ	14/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	16,9	1
11537	52	17339	Nguyễn Thị Khánh Ngân	08/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	15,75	1
11538	53	17349	Võ Như Ngọc	09/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	14,4	1
11539	54	17359	Nguyễn Ngọc Nhân	23/04/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	14,2	1
11540	55	17365	Huỳnh Thị Yến Nhi	02/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	21,65	1
11541	56	17370	Nguyễn Thị Yến Nhi	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	23,05	1
11542	57	17379	Đoàn Thị Bích Như	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,15	1
11543	58	17380	Huỳnh Hồ Quỳnh Như	09/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	23,73	1
11544	59	17381	Lê Thị Diễm Như	14/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	15,6	1
11545	60	17382	Nguyễn Lê Hạ Như	28/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,55	1
11546	61	17389	Dương Gia Phát	06/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	20,93	1
11547	62	17391	Phạm Lực Gia Phát	21/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	24,58	1
11548	63	17393	Nguyễn Vũ Phi	02/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	19,85	1
11549	64	17403	Huỳnh Phú Quý	20/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	24,28	1
11550	65	17405	Phan Minh Qúy	18/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	15	1
11551	66	17410	Trương Thị Mỹ Quyên	12/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	22,65	1
11552	67	17413	Trần Minh Quyền	24/12/2009	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,9	1
11553	68	17417	Huỳnh Minh Sâm	01/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	24,48	1
11554	69	17431	Hồ Đức Thắng	05/11/2009	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	16,4	1
11555	70	17434	Hồ Quang Thế	10/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	20,63	1
11556	71	17436	Võ Trọng Thiên	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	25,3	1
11557	72	17438	Huỳnh Văn Thiện	29/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,25	1
11558	73	17439	Nguyễn Quốc Thịnh	03/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	23,78	1
11559	74	17440	Thái Viết Thịnh	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	16,13	1
11560	75	17445	Hoàng Anh Thư	02/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Văn Tám	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,5	1
11561	76	17457	Hồ Huyền Trang	30/11/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	12,85	1
11562	77	17459	Trần Thị Diễm Trang	29/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	14,7	1
11563	78	17470	Trần Thị Diễm Trúc	29/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	15,95	1
11564	79	17472	Đặng Vũ Quốc Trường	27/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Ngọc Sương	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	14,15	1
11565	80	17474	Nguyễn Kim Trường	21/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	13,25	1
11566	81	17475	Phạm Văn Trường	29/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	14,3	1
11567	82	17484	Trần Văn Tuấn	02/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	16,85	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11568	83	17492	Lê Đại Quang Vinh	04/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Thị Hồng Gấm	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	17,4	1
11569	84	17494	Phạm Đức Vĩnh	11/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	15,3	1
11570	85	17497	Nguyễn Hoàng Anh Vũ	15/10/2010	Nam	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	12,1	1
11571	86	17498	Nguyễn Ngọc Vũ	14/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	28,13	1
11572	87	17503	Nguyễn Văn Vững	21/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	15,5	1
11573	88	17516	Huỳnh Thị Thúy An	11/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	24,2	1
11574	89	17517	Lê Thị Mỹ An	06/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	17,65	1
11575	90	17518	Nguyễn Văn An	26/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	20,5	1
11576	91	17519	Trương Đình An	18/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	17,18	1
11577	92	17520	Lê Trần Trâm Anh	17/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	23,6	1
11578	93	17521	Nguyễn Quỳnh Anh	20/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Viết Xuân	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	22,53	1
11579	94	17522	Trịnh Thị Kiều Anh	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	24,08	1
11580	95	17523	Trương Thị Hoài Anh	18/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	26,9	1
11581	96	17524	Trương Thị Lan Anh	15/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	30,88	1
11582	97	17525	Bùi Chí Bảo	16/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	24	1
11583	98	17530	Nguyễn Thị Ngọc Bình	24/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	25,3	1
11584	99	17531	Nguyễn Văn Bình	14/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,18	1
11585	100	17532	Nguyễn Ngọc Nhã Ca	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	26,4	1
11586	101	17533	Lê Bảo Châu	17/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	27,28	1
11587	102	17536	Hoàng Trọng Chung	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	13,7	1
11588	103	17537	Đỗ Quang Chương	24/12/2009	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Du	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	17,5	1
11589	104	17539	Nguyễn Văn Công	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	22,4	1
11590	105	17540	Nguyễn Công Cư	09/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Viết Xuân	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	24,73	1
11591	106	17541	Hoàng Thanh Danh	25/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,35	1
11592	107	17546	Đoàn Linh Đan	20/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Viết Xuân	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	26,35	1
11593	108	17547	Nguyễn Thanh Đạt	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	19,35	1
11594	109	17549	Trần Phú Đạt	21/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Viết Xuân	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	22,13	1
11595	110	17550	Trần Quốc Đạt	25/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	25	1
11596	111	17551	Văn Hữu Tiến Đạt	14/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	25,93	1
11597	112	17552	Võ Tấn Đỉnh	20/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,33	1
11598	113	17553	Nguyễn Huy Đoan	03/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	16,6	1
11599	114	17555	Trần Hoàng Gia	23/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	16,03	1
11600	115	17556	Bùi Thị Trà Giang	02/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	20,13	1
11601	116	17557	Ca Thị Lan Giao	23/10/2009	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Viết Xuân	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	15,08	1
11602	117	17560	Võ Thị Yến Giao	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Viết Xuân	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	20,33	1
11603	118	17561	Lê Thị Ngọc Giàu	17/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	30,25	1
11604	119	17563	Ôn Nguyễn Thanh Hà	30/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	21,1	1
11605	120	17565	Nguyễn Thị Hạnh	02/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	26,73	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11606	121	17568	Huỳnh Thị Thúy Hân	01/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	17,43	1
11607	122	17571	Nguyễn Lệ Xuân Hậu	08/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	27,75	1
11608	123	17573	Nguyễn Văn Hậu	08/06/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Du	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	15,8	1
11609	124	17574	Phạm Văn Hậu	14/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	21	1
11610	125	17576	Nguyễn Thị Thúy Hiền	06/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Du	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	32,83	1
11611	126	17577	Phạm Thanh Hiền	24/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	32,48	1
11612	127	17578	Phạm Thị Thu Hiền	11/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	20,13	1
11613	128	17579	Trần Thị Thu Hiền	03/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	20	1
11614	129	17580	Trần Thùy Thúy Hiền	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	21,35	1
11615	130	17581	Nguyễn Dương Duy Hiếu	30/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	20,45	1
11616	131	17582	Nguyễn Minh Hiếu	18/02/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Du	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	12,4	1
11617	132	17583	Ca Khải Hoàng	08/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Viết Xuân	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	17,78	1
11618	133	17584	Lê Văn Huân	11/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	24,23	1
11619	134	17585	Nguyễn Đình Hùng	12/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	21,05	1
11620	135	17586	Bùi Xuân Huy	24/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	14,73	1
11621	136	17587	Dương Quang Huy	26/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	16,55	1
11622	137	17589	Giang Minh Huy	01/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Du	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	13,45	1
11623	138	17590	Hà Gia Huy	01/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	12,4	1
11624	139	17591	Ngô Ngọc Huy	06/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	12,33	1
11625	140	17592	Nguyễn Đồng Đức Huy	06/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	15,4	1
11626	141	17593	Nguyễn Quang Huy	16/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	19,2	1
11627	142	17594	Võ Văn Huy	25/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	24,5	1
11628	143	17599	Trần Văn Hưng	19/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Viết Xuân	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	16,68	1
11629	144	17601	Đỗ Văn Hy	12/06/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	13,23	1
11630	145	17604	Huỳnh Tuấn Khang	04/02/2009	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Du	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	16,95	1
11631	146	17605	Nguyễn Hữu Khang	16/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,65	1
11632	147	17606	Nguyễn Ngọc Duy Khang	24/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Viết Xuân	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	15,35	1
11633	148	17607	Nguyễn Trung Khang	22/02/2009	Nam	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	17,25	1
11634	149	17608	Trần Bảo Khang	27/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	13,1	1
11635	150	17609	Đinh Thị Bảo Khánh	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	17,05	1
11636	151	17611	Bùi Văn Khoa	07/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	21,75	1
11637	152	17612	Nguyễn Hoàng Anh Khoa	22/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,1	1
11638	153	17613	Đỗ Thị Kiều	10/03/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	23,78	1
11639	154	17615	Trần Thị Ngọc Lam	18/04/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	21,68	1
11640	155	17616	Trương Thị Mỹ Lệ	09/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	33,73	1
11641	156	17617	Bùi Văn Linh	14/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Du	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	14,45	1
11642	157	17618	Trần Thị Mỹ Linh	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,05	1
11643	158	17619	Trịnh Thị Thùy Linh	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	22,88	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11644	159	17620	Võ Ngọc Lợi	20/04/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Du	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	22,48	1
11645	160	17621	Bùi Thị Luyến	20/04/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	26,05	1
11646	161	17622	Cao Thị Yến Ly	15/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	17,75	1
11647	162	17626	Nguyễn Thị Cẩm Ly	11/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	16,05	1
11648	163	17627	Hoàng Thị Xuân Lý	24/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	25,43	1
11649	164	17628	Nguyễn Minh Lý	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	15,3	1
11650	165	17629	Trương Ngọc Mai	08/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	29,08	1
11651	166	17630	Võ Thị Thanh Mai	23/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	22,38	1
11652	167	17636	Huỳnh Đức Nhất Nam	07/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	29,7	1
11653	168	17637	Nguyễn Quỳnh Nga	12/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Du	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	32,75	1
11654	169	17640	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	19/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	30,8	1
11655	170	17641	Huỳnh Hữu Nghị	11/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	23,05	1
11656	171	17642	Huỳnh Tín Nghĩa	07/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Viết Xuân	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	22,45	1
11657	172	17644	Lương Thị Nghĩa	11/12/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	30	1
11658	173	17645	Nguyễn Duy Nghĩa	10/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	22,53	1
11659	174	17646	La Thị Bảo Ngọc	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	24,18	1
11660	175	17650	Nguyễn Đặng Tấn Nguyên	30/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	20,45	1
11661	176	17651	Nguyễn Hoài Nguyên	05/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	21,53	1
11662	177	17652	Nguyễn Khôi Nguyên	24/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	15,75	1
11663	178	17653	Hồ Thị Nguyệt	11/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	17,95	1
11664	179	17654	Nguyễn Thanh Nhật	16/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	17,95	1
11665	180	17655	Đào Thị Hoài Nhi	12/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Viết Xuân	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	26,85	1
11666	181	17656	Đoàn Yến Nhi	01/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	15,7	1
11667	182	17657	Lý Phạm Hoàng Nhi	14/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	25,15	1
11668	183	17658	Nguyễn Ngọc Uyển Nhi	18/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	29,1	1
11669	184	17659	Nguyễn Thảo Nhi	15/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	30,58	1
11670	185	17660	Nguyễn Thị Yến Nhi	07/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	20,1	1
11671	186	17661	Phạm Vũ Yến Nhi	06/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	26,73	1
11672	187	17662	Phan Lê Ý Nhi	13/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Du	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	30,95	1
11673	188	17663	Trần Nguyễn Bình Nhi	24/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	17,53	1
11674	189	17664	Trương Thị Yến Nhi	11/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Du	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	23,9	1
11675	190	17665	Huỳnh Thái Phương Như	30/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	23,18	1
11676	191	17667	Mai Bùi Song Như	31/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Du	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	27,38	1
11677	192	17669	Nguyễn Thị Ly Ni	31/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	33,03	1
11678	193	17670	Hà Quốc Nin	09/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	36,35	1
11679	194	17671	Võ Thị Huỳnh Ny	12/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	27,1	1
11680	195	17672	Phạm Kiều Oanh	10/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Du	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	19,45	1
11681	196	17673	Võ Thị Kiều Oanh	06/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	16,8	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11682	197	17675	Bùi Thanh Phát	12/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,95	1
11683	198	17676	Nguyễn Thành Phát	22/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Du	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	27,2	1
11684	199	17677	Lê Thanh Phong	15/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,85	1
11685	200	17678	Phan Huy Phong	22/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	16,45	1
11686	201	17679	Trương Minh Phong	27/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	23,68	1
11687	202	17680	Nguyễn Quốc Phùng	25/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	27,15	1
11688	203	17681	Lê Thị Thảo Phương	23/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Du	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	25,48	1
11689	204	17682	Trần Minh Phương	29/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	15,43	1
11690	205	17683	Nguyễn Quốc Quân	05/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	17,33	1
11691	206	17684	Trương Minh Quân	13/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	23,18	1
11692	207	17685	Bùi Ngọc Quốc	19/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Viết Xuân	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,68	1
11693	208	17686	Huỳnh Anh Quốc	22/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,58	1
11694	209	17688	Nguyễn Hồng Quốc	05/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	13,55	1
11695	210	17689	Nguyễn Tấn Quốc	06/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	12,55	1
11696	211	17690	Cao Lệ Quyên	16/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	24,63	1
11697	212	17691	Nguyễn Thị Kim Quyên	27/11/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	23,23	1
11698	213	17692	Võ Nhật Quyên	10/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	25,4	1
11699	214	17693	Lê Thị Diễm Quỳnh	28/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	26,48	1
11700	215	17694	Võ Thị Mỹ Quỳnh	10/10/2009	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	14,1	1
11701	216	17695	Lê Minh Rin	06/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	23,33	1
11702	217	17698	Trần Thị Thanh Sương	19/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	31,43	1
11703	218	17699	Lê Văn Nhật Tâm	19/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	23,88	1
11704	219	17702	Võ Tấn Tâm	16/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	22,55	1
11705	220	17704	Phan Lê Thanh Thanh	30/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Du	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	32,9	1
11706	221	17705	Nguyễn Văn Thành	03/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,7	1
11707	222	17706	Trương Thị Bích Thảo	05/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	24,65	1
11708	223	17707	Nguyễn Trọng Thăng	15/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,15	1
11709	224	17708	Nguyễn Văn Thắng	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	25,85	1
11710	225	17709	Bùi Văn Thật	19/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	24,78	1
11711	226	17710	Phan Thị Mai Thi	10/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	27,15	1
11712	227	17712	Lê Trọng Thiên	09/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	20,25	1
11713	228	17713	Dũ Quốc Thiện	10/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	23,18	1
11714	229	17714	Võ Văn Thiện	13/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	15,1	1
11715	230	17715	Huỳnh Văn Thịnh	06/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	12,3	1
11716	231	17716	La Viễn Thịnh	12/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	24,68	1
11717	232	17717	Phan Uyển Thuy	25/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,83	1
11718	233	17718	Huỳnh Thị Thùy	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	22,25	1
11719	234	17720	Võ Thị Thanh Thùy	15/08/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	21,65	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11720	235	17722	Lê Thị Anh Thư	24/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	17,8	1
11721	236	17723	Nguyễn Thị Anh Thư	11/09/2009	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	17,98	1
11722	237	17724	Phạm Thị Anh Thư	15/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,3	1
11723	238	17725	Trần Nguyễn Anh Thư	08/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	17,35	1
11724	239	17728	Võ Văn Thương	11/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	16,73	1
11725	240	17731	Nguyễn Ngọc Thanh Tiền	07/08/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Du	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	16,5	1
11726	241	17732	Phan Văn Tình	04/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	19,4	1
11727	242	17733	Huỳnh Xuân Tịnh	13/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	33,45	1
11728	243	17734	Nguyễn Trần Quốc Toản	04/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	21,15	1
11729	244	17735	Trần Thị Tra	22/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	22,4	1
11730	245	17736	Nguyễn Thị Trang	29/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	32,75	1
11731	246	17737	Phan Thị Hoài Trang	18/08/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Du	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	30,3	1
11732	247	17738	Võ Thị Huyền Trang	25/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	14,8	1
11733	248	17739	Đặng Thị Ngọc Trâm	04/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	22,2	1
11734	249	17740	Huỳnh Thị Thùy Trâm	20/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	24,78	1
11735	250	17741	Nguyễn Hữu Trí	03/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	13,55	1
11736	251	17742	Dư Quang Triều	06/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	16,05	1
11737	252	17743	Lê Thị Kiều Trinh	03/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,6	1
11738	253	17744	Nguyễn Thị Phương Trinh	11/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Du	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	33,85	1
11739	254	17746	Trần Phú Thủy Trúc	23/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	27,05	1
11740	255	17747	Đoàn Duy Trung	20/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	22,98	1
11741	256	17749	Nguyễn Lê Hữu Trung	30/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	16,5	1
11742	257	17750	Nguyễn Thành Trung	03/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	22,58	1
11743	258	17751	Hồ Viết Tuấn	28/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	25,45	1
11744	259	17752	Nguyễn Đình Phạm Tuyên	27/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	24,93	1
11745	260	17753	La Ngọc Thanh Tuyền	24/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	34,73	1
11746	261	17755	Nguyễn Trọng Tường	07/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	23,65	1
11747	262	17756	Lê Kim Thảo Uyên	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	26	1
11748	263	17757	Nguyễn Phương Uyên	29/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	23,75	1
11749	264	17758	Nguyễn Thị Thảo Uyên	11/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	25,1	1
11750	265	17759	Võ Thị Phương Uyên	09/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	26,5	1
11751	266	17760	Cao Khánh Vân	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	25,63	1
11752	267	17761	Phạm Yến Vi	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Viết Xuân	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,63	1
11753	268	17766	Nguyễn Hoàng Vũ	03/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	29,98	1
11754	269	17767	Nguyễn Quốc Vũ	02/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Trãi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	19,6	1
11755	270	17768	Nguyễn Thị Anh Vũ	08/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	24,93	1
11756	271	17769	Nguyễn Tuấn Vũ	11/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	16,98	1
11757	272	17770	Lê Vy	28/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Viết Xuân	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	13,15	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11758	273	17771	Nguyễn Thị Yến Vy	13/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	24,48	1
11759	274	17772	Võ Thị Kiều Vy	03/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	19,85	1
11760	275	17774	Võ Hoàng Vỹ	14/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	28,1	1
11761	276	17775	Trần Như Ý	08/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	24,38	1
11762	277	17776	Võ Thị Như Ý	28/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	18,53	1
11763	278	17777	Đào Thùy Bảo Yên	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	17,83	1
11764	279	17778	Phạm Thị Hải Yến	18/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Viết Xuân	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	27,83	1
11765	280	17779	Trần Nguyễn Hải Yến	16/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Tiên Phước	THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	26,4	1
11766	1		Bríu Chang	18/12/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11767	2		Alăng Thị Phẩm	16/08/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11768	3		A Lăng An	14/06/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11769	4		A Lăng Thị Hao	23/07/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11770	5		Pơ Loong Kim Hạo	27/04/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11771	6		Alăng Thị Lu Lu	04/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11772	7		Alăng Nhật Lâm	03/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11773	8		Ploong Sên	02/05/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11774	9		Pơ Loong Thạch	13/03/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11775	10		Alăng Thị Thi	01/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11776	11		Pơloong Thị Cẩm Tú	20/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11777	12		Pơ Loong Thị Pha	23/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11778	13		Blinh Thân	07/12/2008	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11779	14		Ating Thị Bảo Thy	03/09/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11780	15		Arâl Vượng	04/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11781	16		Blúp Chính Vỹ	20/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11782	17	04840	Arất Thị Ngọc Ánh	29/07/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11783	18	04859	Bhnướch Thanh Diều	24/03/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11784	19	04892	Bríu Lâm Hoàng	22/08/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11785	20	04946	Arâl Thị My My	27/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11786	21	04948	Avô Thị Du Mỷ	09/05/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11787	22	04950	A Lăng Sa - A - Na	08/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11788	23	04953	Lê Hồ Bảo Nam	16/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11789	24	04967	Avô Thị Quỳnh Nhi	14/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11790	25	04975	Hồih Thị Kiều Oanh	12/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11791	26	04980	Bríu Chính Phong	20/08/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11792	27	04987	Alăng Quân	08/03/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11793	28	04991	A Lăng Thị Quyên	01/09/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11794	29	04999	Alăng Thị Kyn Sun	18/05/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11795	30	05000	A Lăng Thị Sương	23/05/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11796	31	05004	A Lăng Hồng Thái	03/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11797	32	05038	Arất Thị Bích Trâm	09/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11798	33	05069	Bnước̆h Thị Võng	06/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11799	34	05070	Alăng Vũ	16/03/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11800	35	05078	Zơ Đêl Thị Mai Xuyến	20/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11801	36	05082	A Lăng Thị Phi Yến	01/07/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Đông Giang	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	Tuyển thẳng	
11802	37	04725	Alăng Thị Líp	14/02/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	15,6	1
11803	38	04743	Ating Thị Ánh Nguyệt	04/01/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	20,05	1
11804	39	04814	Pơloong Thị Unh	26/07/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Lê Văn Tám	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	20,28	1
11805	40	04833	Arâl Achơm	02/01/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	18,1	1
11806	41	04836	Hồih Akhuyên	11/09/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	14,45	1
11807	42	04837	Bling Thị Alụa	08/11/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	23,78	1
11808	43	04838	Bhnước̆h Thị Quyết An	06/10/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,08	1
11809	44	04839	Zơrâm Nhật Anh	11/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	13,35	1
11810	45	04841	Alăng Thị Áo	03/12/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,15	1
11811	46	04842	Hồih Sâu Bi	03/05/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	13,93	1
11812	47	04843	Alăng Thị Thanh Bình	26/10/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	21,05	1
11813	48	04844	Ating Út Bình	23/06/2009	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	13,9	1
11814	49	04846	Bnước̆h Buriu	21/04/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,83	1
11815	50	04848	Trần Diệp Minh Châu	12/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	22,5	1
11816	51	04849	Avô Thị Nhĩ Chi	26/09/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	21,33	1
11817	52	04850	Alăng Chiều	24/03/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	17,33	1
11818	53	04852	Hôih Thị Ly Chun	29/04/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	23,38	1
11819	54	04853	Alăng Hữu Chương	30/12/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,95	1
11820	55	04854	Alăng Thị Cúc	04/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	20,05	1
11821	56	04855	Alăng Thị Kiều Cúc	06/04/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	15,93	1
11822	57	04856	Alăng Thị Cưm	10/05/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,1	1
11823	58	04857	Alăng Công Danh	26/10/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	13,6	1
11824	59	04858	Alăng Thị Diễm	23/10/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	22,55	1
11825	60	04860	Alăng Thị Du	02/02/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,8	1
11826	61	04861	Alăng Nhất Duy	07/04/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,38	1
11827	62	04862	Đênh Khánh Duy	05/06/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,63	1
11828	63	04863	Phan Tấn Duy	19/10/2010	Nam	Kinh	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	22,33	1
11829	64	04864	Alăng Thị Duyên	30/11/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	13,33	1
11830	65	04865	Hồih Đàm	22/10/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	14,9	1
11831	66	04866	Alăng Đạt	14/04/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	20,08	1
11832	67	04867	Alăng Đăng	03/06/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	13,45	1
11833	68	04868	Hồih Đăng	01/03/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	13,7	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11834	69	04870	Bhnước Thị Đeo	07/09/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	15,88	1
11835	70	04871	Phạm Ngọc Đô	18/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	13,3	1
11836	71	04872	Arất Đông Đông	24/01/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	14,88	1
11837	72	04877	Alăng Thị Hạo	01/09/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	14,55	1
11838	73	04881	Alăng Thị Kim Hằng	05/11/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	20,43	1
11839	74	04883	Klâu Hoàng Hân	24/01/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	15,13	1
11840	75	04884	Bnước Thị Hênh	11/12/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	21,18	1
11841	76	04885	Bríu Thị Hiền	09/11/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	14,1	1
11842	77	04886	Hối Long Hiền	17/05/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	15,9	1
11843	78	04888	Pơ Loong Hiếu	15/11/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	13	1
11844	79	04893	Zơ Râm Hỏi	31/07/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	14,75	1
11845	80	04896	Bnước Gia Huy	06/07/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	14,15	1
11846	81	04898	Nguyễn Đức Huy	06/02/2010	Nam	Kinh	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	24,75	1
11847	82	04899	Nguyễn Hữu Quang Huy	03/10/2010	Nam	Kinh	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	24,88	1
11848	83	04901	Tạ Thiên Hương	15/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	27,55	1
11849	84	04902	Bhnước Thị Kha	30/07/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,65	1
11850	85	04904	Bling Thị Khiên	30/03/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	19,58	1
11851	86	04905	Bnước Khoa	04/04/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	18,83	1
11852	87	04907	Alăng Đăng Khôi	27/12/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,65	1
11853	88	04908	Alăng Thị Bảo Khuyên	28/06/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	14,33	1
11854	89	04909	Zorâm Kiết	15/04/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	13,65	1
11855	90	04910	Alăng Quân Kiệt	30/10/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	22,23	1
11856	91	04911	Alăng Y Quang Kiệt	08/11/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,5	1
11857	92	04912	Bhnước Thị Kiu	06/02/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	15,75	1
11858	93	04914	Ating Thị Bình Kỳ	10/09/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	19,85	1
11859	94	04915	Bhnước Thị Hạo Kỳ	28/05/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	14,45	1
11860	95	04916	Bờríu Thị Lá	05/06/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	19,05	1
11861	96	04917	Alăng Thị Lan	14/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	17,58	1
11862	97	04919	Alăng Ngọc Lang	11/12/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	14,18	1
11863	98	04920	Bhnước Chơ Lang	20/09/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	14,6	1
11864	99	04921	Bríu Quang Lê	03/03/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	19,83	1
11865	100	04922	Bríu Liệu	15/03/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	15,05	1
11866	101	04923	Bnước Thị Lina	29/07/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	14,5	1
11867	102	04925	Alăng Thị Khánh Linh	15/08/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	20,23	1
11868	103	04926	Arâl Linh	15/08/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	13,5	1
11869	104	04927	Avô Thị Loan	05/01/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	18,48	1
11870	105	04928	Alăng Thị Kim Loanh	30/09/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	20,03	1
11871	106	04929	Arất Luân	29/05/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	13,5	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11872	107	04930	Bnướch Luân	20/03/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	14,2	1
11873	108	04931	Alăng Luận	09/10/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	18,15	1
11874	109	04932	Đinh Thịnh Luận	29/04/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	14,75	1
11875	110	04933	Alăng Thị An Lữ	15/11/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	26,08	1
11876	111	04935	Bhnướch Thị Đam Ly	29/09/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	23,5	1
11877	112	04937	Bnướch Thị Bích Mai	29/12/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	24,23	1
11878	113	04939	Alăng Thị Triều Mến	03/10/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	19,25	1
11879	114	04942	Arất Mớt	01/04/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	15,6	1
11880	115	04944	Abing Thị My My	23/07/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	23,13	1
11881	116	04947	Arâl Thị My My	29/04/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	18,08	1
11882	117	04949	Alăng Thị My Mỹ	24/06/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	20,78	1
11883	118	04951	Alăng Bảo Nam	13/08/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	20,53	1
11884	119	04955	Bhnướch Nghĩa	29/08/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,8	1
11885	120	04957	Alăng Thị Thảo Nguyên	06/09/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	20,33	1
11886	121	04958	Alăng Thị Thảo Nguyên	15/12/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	15,05	1
11887	122	04959	Bnướch Trạng Nguyên	05/10/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	13,65	1
11888	123	04960	Đinh Phong Hoa Nguyện	13/06/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	24,6	1
11889	124	04961	Alăng Thị Nguyệt	07/02/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	19,8	1
11890	125	04962	Arất Thị Nguyệt	17/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	20,9	1
11891	126	04963	Alăng Nhật Nhã	12/10/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,6	1
11892	127	04968	Hà Phạm Yến Nhi	07/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	25,53	1
11893	128	04970	Alăng Thị Quỳnh Như	04/09/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	19,28	1
11894	129	04974	Hối Nước	10/08/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	13,63	1
11895	130	04976	Arất Za Phan	22/10/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	13,2	1
11896	131	04977	A Vô Phản	19/03/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	15	1
11897	132	04979	Arâl Thị Phi	29/06/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	15,75	1
11898	133	04981	Bríu Phúc	28/02/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	13,3	1
11899	134	04982	Arất Thị Kim Phượng	30/11/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	23,48	1
11900	135	04983	Pơloong Thị Phượng	12/01/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,5	1
11901	136	04984	Zorâm Thị Póc	10/12/2009	Nữ	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	13,6	1
11902	137	04985	Alăng Quang	01/10/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	17,33	1
11903	138	04989	Bríu A Quý	24/01/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,58	1
11904	139	04992	Alăng Thị Quỳnh	01/07/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	17,05	1
11905	140	04993	Arất Thị Bô Ra	20/01/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	18,08	1
11906	141	04997	Zorâm Thị Sim	27/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,23	1
11907	142	04998	Alăng Săm Sôn	14/09/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,75	1
11908	143	05002	Alăng Nguyễn Sửu	11/07/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	17,7	1
11909	144	05003	Arâl Sỹ	25/05/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	17,98	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11910	145	05006	Phạm Chí Thanh	12/02/2010	Nam	Kinh	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	17,05	1
11911	146	05007	Ating Thị Thảo	21/09/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	24,13	1
11912	147	05008	Nguyễn Thị Thu Thảo	17/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	25,13	1
11913	148	05010	Arất Duy Thân	16/09/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,83	1
11914	149	05011	Hôih Thị Thật	08/02/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	23,43	1
11915	150	05013	Alăng Nhật Thiên	14/05/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	14,9	1
11916	151	05014	Arâl Thị Thiên	23/01/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	21,85	1
11917	152	05015	Đinh Long Thiên	23/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	26,68	1
11918	153	05016	Phan Huỳnh Thiên	13/07/2010	Nam	Kinh	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	24,68	1
11919	154	05017	Hà Quang Thiệu	03/03/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,05	1
11920	155	05018	Ta Cooi Quang Thịnh	05/04/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	20,3	1
11921	156	05020	Arất Lý Thông	24/12/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,48	1
11922	157	05022	Bríu Thị Thủy	30/08/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,65	1
11923	158	05023	Nguyễn Phương Thúy	28/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	29,45	1
11924	159	05024	Alăng Thị Anh Thư	30/07/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	19,48	1
11925	160	05025	Bling Thị Ánh Thư	06/09/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,55	1
11926	161	05027	Zorâm Thị Anh Thư	06/11/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	24,98	1
11927	162	05029	Hôih Thị Kiến Thy	31/10/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	20,35	1
11928	163	05030	Alăng Thị Mỹ Tiên	18/10/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	20,88	1
11929	164	05031	Arâl Tiến	25/10/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	13	1
11930	165	05032	Arâl Hà Tĩnh	03/12/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,35	1
11931	166	05033	Võ Viết Tới	11/05/2010	Nam	Kinh	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	26,85	1
11932	167	05034	Alăng Tơm	04/05/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,6	1
11933	168	05035	Lê Thị Trang	17/09/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	15,98	1
11934	169	05036	Pơloong Thị Xuân Trang	11/10/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	14,78	1
11935	170	05037	Alăng Thị Bích Trâm	28/06/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	14,7	1
11936	171	05039	Abing Triền	30/06/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	14,7	1
11937	172	05041	Alăng Thị Ngọc Trinh	05/05/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	19,43	1
11938	173	05042	Lê Thị Thanh Trúc	27/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	26,03	1
11939	174	05043	Alăng Trường	18/11/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	17,75	1
11940	175	05044	Alăng Thiên Trường	11/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	13,5	1
11941	176	05045	Alăng Văn Trường	09/04/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,9	1
11942	177	05047	Alăng An Tú	14/10/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,5	1
11943	178	05049	Bnước Thị Như Tuệ	29/03/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	19,3	1
11944	179	05050	Pơloong Hy Tuyên	29/04/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	15,48	1
11945	180	05052	Bling Thị Thu Tuyến	12/05/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	19,55	1
11946	181	05055	Bríu Thị Tuyết	13/08/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,43	1
11947	182	05057	Alăng Gia Tưởng	17/05/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	15,4	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11948	183	05058	Bhnước Ua	25/08/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	13,03	1
11949	184	05059	Bling Úc	01/01/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	14,45	1
11950	185	05060	Đỗ Nguyễn Tường Uyên	11/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	28,58	1
11951	186	05061	Alăng Thị Văn	18/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	15,25	1
11952	187	05062	Aviết Tường Văn	23/09/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	15,9	1
11953	188	05063	Pơloong Thị Y Vân	21/11/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	23,73	1
11954	189	05064	Zorâm Thị Vân	24/07/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	23,13	1
11955	190	05067	Quách Công Vinh	21/02/2010	Nam	Mường	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	14,58	1
11956	191	05068	Alăng Đắc Ri Vĩnh	17/11/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Phan Bội Châu	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	21,28	1
11957	192	05071	Alăng Vương	06/08/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	17,38	1
11958	193	05072	Bnước Nhất Vương	21/01/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	15,95	1
11959	194	05073	Alăng Văn Vượng	20/05/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Mẹ Thứ	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	14,85	1
11960	195	05076	Bríu Thị Thanh Xuân	27/02/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	16,6	1
11961	196	05077	Hôih Thị Kim Xuyến	14/05/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	15,65	1
11962	197	05079	Hôih Thị Ý	29/07/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Zà Hung	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	19,1	1
11963	198	05080	Zođêl Thị Ý	24/07/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Phan Châu Trinh	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	14,75	1
11964	199	05083	Nguyễn Thị Bảo Yến	05/12/2010	Nữ	Kinh	PTDTBT THCS Trần Phú	Đông Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	27,7	1
11965	200	14981	Bhling Thị Hão Huyền	05/05/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Quang Trung - Đông Giang	19,2	1
11966	1		Nguyễn Quang Huy	22/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	Tuyển thẳng	
11967	2		Võ Quốc Sang	01/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	Tuyển thẳng	
11968	3		Nguyễn Hiếu Hiền	19/09/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	Tuyển thẳng	
11969	4		Tô Hải Đoan	14/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	Tuyển thẳng	
11970	5		Trần Oai Tuấn	15/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	Tuyển thẳng	
11971	6		Trần Lê An Kỳ	07/07/2009	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	Tuyển thẳng	
11972	7		Hà Trần Sang	07/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	Tuyển thẳng	
11973	8		Trần Thị Lệ Hiệp	14/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	Tuyển thẳng	
11974	9		Trương Gia Thuận	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	Tuyển thẳng	
11975	10		Phạm Ngọc Huyền My	29/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	Tuyển thẳng	
11976	11		Lý Mỹ Nhàn	20/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	Tuyển thẳng	
11977	12		Ông Thị Nhật Kim	31/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	Tuyển thẳng	
11978	13		Mai Gia Bảo	22/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	Tuyển thẳng	
11979	14		Mai Nguyễn Hoàng Long	21/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	Tuyển thẳng	
11980	15	06645	Huỳnh Thị Hoài Thương	04/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Quế Sơn	19,3	2
11981	16	07720	Nguyễn Gia Bảo	15/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	31,48	1
11982	17	12489	Đặng Lê Yến Nhung	20/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	18,25	2
11983	18	12602	Huỳnh Vũ Vương	10/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Võ Chí Công	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	21,58	1
11984	19	12607	Trương Thị Khánh Vy	06/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Văn Trỗi	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	18,23	2

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
11985	20	12617	Dương Trần Bảo An	26/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	29,83	1
11986	21	12618	Huỳnh Gia An	08/12/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	29,58	1
11987	22	12619	Nguyễn Thị Hiền An	08/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	26,63	1
11988	23	12620	Nguyễn Thị Quế An	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	31,58	1
11989	24	12623	Nguyễn Trâm Anh	22/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	24,68	1
11990	25	12626	Lê Tấn Gia Bảo	02/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	28	1
11991	26	12627	Nguyễn Chí Bảo	02/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	31,85	1
11992	27	12628	Nguyễn Gia Bảo	29/05/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	31,1	1
11993	28	12629	Trần Thế Bảo	09/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	25,18	1
11994	29	12630	Lê Bảo Châu	10/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	30	1
11995	30	12631	Lê Huyền Bảo Châu	06/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	27,48	1
11996	31	12632	Nguyễn Hạ Bảo Châu	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	28,3	1
11997	32	12633	Hồ Lam Chi	09/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	32,4	1
11998	33	12634	Huỳnh Anh Chi	14/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	29,6	1
11999	34	12635	Nguyễn Qúy Danh	15/04/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	21,53	1
12000	35	12636	Trần Thị Mỹ Dung	11/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	34,03	1
12001	36	12637	Đặng Văn Dũng	10/08/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	21,8	1
12002	37	12638	Nguyễn Thanh Duy	25/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	27,9	1
12003	38	12639	Nguyễn Văn Duy	02/03/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	16,35	1
12004	39	12640	Trần Văn Duy	31/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	22,2	1
12005	40	12641	Huỳnh Thị Ngọc Duyên	05/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	31,85	1
12006	41	12642	Lê Vũ Thùy Dương	13/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	34	1
12007	42	12644	Đỗ Nguyên Đạt	04/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	33,35	1
12008	43	12645	Lê Công Đạt	13/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	28,15	1
12009	44	12646	Nguyễn Duy Đạt	13/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	30,23	1
12010	45	12647	Nguyễn Tiến Đạt	26/10/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	17,23	1
12011	46	12648	Phạm Khắc Thành Đạt	29/07/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	26,23	1
12012	47	12649	Trần Thanh Thành Đạt	09/08/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	17,65	1
12013	48	12650	Bùi Thục Đăng	28/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	31,3	1
12014	49	12652	Nguyễn Văn Đức	22/05/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	26,13	1
12015	50	12653	Lê Thanh Giang	19/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	24,45	1
12016	51	12654	Đinh Lê Khánh Hà	18/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	26,45	1
12017	52	12655	Hồ Ngọc Hà	11/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	35,95	1
12018	53	12656	Lê Nguyễn Phương Hà	01/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	33,5	1
12019	54	12657	Nguyễn Thị Ngọc Hà	18/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	30,25	1
12020	55	12658	Nguyễn Thị Thu Hà	02/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	16,2	1
12021	56	12659	Trần Khánh Hà	08/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	27,08	1
12022	57	12660	Võ Thị Hồng Hạnh	23/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	25,3	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12023	58	12661	Lê Thanh Hằng	07/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	29,13	1
12024	59	12662	Nguyễn Thanh Hằng	26/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	33,25	1
12025	60	12663	Nguyễn Thị Thúy Hằng	19/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	34,8	1
12026	61	12664	Hồ Gia Hân	23/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	30,23	1
12027	62	12666	Nguyễn Lê Gia Hân	12/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	29,35	1
12028	63	12667	Võ Kiều Hân	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	27,48	1
12029	64	12668	Trần Hữu Hậu	15/12/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	17,6	1
12030	65	12669	Trần Văn Hậu	19/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	25,2	1
12031	66	12670	Dương Vũ Diệu Hiền	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	32,73	1
12032	67	12671	Nguyễn Ngọc Kim Hiền	23/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	29,43	1
12033	68	12672	Nguyễn Thị Thu Hiền	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	35,68	1
12034	69	12673	Võ Thị Thu Hiền	19/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	23,18	1
12035	70	12674	Huỳnh Minh Hiếu	18/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	33,68	1
12036	71	12675	Lê Huỳnh Diễm Hiếu	30/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	29,08	1
12037	72	12676	Lê Văn Hiếu	20/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	17,43	1
12038	73	12677	Mai Thị Như Hiếu	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	22,73	1
12039	74	12678	Nguyễn Đình Hiếu	16/08/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	32,9	1
12040	75	12679	Nguyễn Phước Hiếu	21/03/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	33,33	1
12041	76	12681	Đặng Minh Hòa	16/04/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	26,25	1
12042	77	12682	Trần Lê Hoàng	10/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	16,68	1
12043	78	12683	Võ Thị Kim Hồng	10/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	23,35	1
12044	79	12685	Hà Sử Hùng	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	23,4	1
12045	80	12686	Đinh Hữu Gia Huy	21/07/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	34,88	1
12046	81	12688	Mai Anh Huy	18/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	28,83	1
12047	82	12690	Phạm Lê Minh Huy	05/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	26,95	1
12048	83	12691	Phan Gia Huy	11/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	26,88	1
12049	84	12692	Trần Gia Huy	26/03/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	19,75	1
12050	85	12693	Trần Hữu Minh Huy	07/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	25,15	1
12051	86	12694	Trần Quang Huy	26/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	33,18	1
12052	87	12695	Văn Nhật Huy	21/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	17,63	1
12053	88	12696	Võ Gia Huy	02/07/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	30,8	1
12054	89	12697	Lê Phạm Trúc Huyền	24/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	34,43	1
12055	90	12698	Nguyễn Thanh Huyền	05/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	36,7	1
12056	91	12699	Trịnh Thị Thanh Huyền	07/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	34,28	1
12057	92	12700	Chung Văn Việt Hưng	16/03/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	17	1
12058	93	12701	Doãn Lê Hưng	23/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	26,5	1
12059	94	12702	Phạm Nguyễn Ngọc Hưng	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	24,68	1
12060	95	12703	Phan Văn Vĩnh Hưng	13/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	23,78	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12061	96	12705	Lê Thu Hương	17/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	18,83	1
12062	97	12706	Nguyễn Phước Kha	23/06/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	16,2	1
12063	98	12707	Trần Văn Bảo Khang	28/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	28,13	1
12064	99	12708	Hồ Viết Khanh	27/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	19,15	1
12065	100	12710	Nguyễn Huy Khánh	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	18,43	1
12066	101	12712	Trần Đình Khôi	22/01/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	34,33	1
12067	102	12713	Trương Phan Đăng Khôi	02/07/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	25,75	1
12068	103	12714	Trần Kiên	27/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	17,7	1
12069	104	12715	Nguyễn Lý Nhã Kỳ	08/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	20,88	1
12070	105	12716	Phạm Nguyễn Duy Kỳ	24/01/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	33,8	1
12071	106	12717	Huỳnh Nhật Lâm	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	22,58	1
12072	107	12718	Phùng Hoàng Lâm	22/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	25,78	1
12073	108	12719	Trần Phan Ngọc Lê	12/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	21,78	1
12074	109	12720	Phan Khánh Liên	28/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	32,85	1
12075	110	12721	Lê Thị Yến Linh	27/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	24,58	1
12076	111	12722	Nguyễn Thị Yến Linh	04/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	19,18	1
12077	112	12723	Võ Đỗ Kiều Loan	11/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	18,75	1
12078	113	12725	Phan Dương Long	03/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	21,28	1
12079	114	12726	Nguyễn Thanh Lợi	04/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	19,1	1
12080	115	12727	Nguyễn Ngọc Bảo Luân	13/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	18,35	1
12081	116	12728	Hồ Trúc Ly	22/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	27,18	1
12082	117	12729	Nguyễn Thị Khánh Ly	21/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	25,9	1
12083	118	12730	Lê Văn Minh	03/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	22,98	1
12084	119	12732	Lê Thị Thảo Na	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	25,53	1
12085	120	12733	Nguyễn Thị Ni Na	13/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	21,6	1
12086	121	12734	Nguyễn Thị Tường Na	13/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	30,68	1
12087	122	12735	Phạm Nguyễn Ly Na	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	26,93	1
12088	123	12736	Lê Công Nam	09/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	22,13	1
12089	124	12737	Phạm Công Nam	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	29,18	1
12090	125	12738	Phan Hoàng Nam	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	23,95	1
12091	126	12739	Thái Bảo Nam	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	17,48	1
12092	127	12740	Huỳnh Thúy Ngân	16/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	33,9	1
12093	128	12741	Lê Hoàng Ngân	12/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	24,65	1
12094	129	12742	Nguyễn Kim Ngân	21/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	34,35	1
12095	130	12743	Nguyễn Thy Ngân	28/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	32,55	1
12096	131	12744	Võ Thị Bảo Ngân	20/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	30,83	1
12097	132	12745	Hà Hữu Nghị	01/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	27,78	1
12098	133	12746	Huỳnh Công Nghĩa	07/08/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	30,65	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12099	134	12747	Lương Dương Nghĩa	01/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	21,98	1
12100	135	12748	Lý Hà Gia Nghĩa	11/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	35,18	1
12101	136	12749	Trần Bảo Nghĩa	29/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	19,03	1
12102	137	12750	Lê Nguyễn Bảo Ngọc	20/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	16,25	1
12103	138	12751	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	21/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	32,93	1
12104	139	12752	Nguyễn Trọng Ngọc	20/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	33,85	1
12105	140	12753	Phạm Như Ngọc	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	35,6	1
12106	141	12754	Phạm Vũ Khánh Ngọc	11/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	32,83	1
12107	142	12755	Trần Bảo Ngọc	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	32,13	1
12108	143	12756	Trần Thị Mỹ Ngọc	10/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	30,65	1
12109	144	12757	Võ Nguyễn Bảo Ngọc	13/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	28,73	1
12110	145	12758	Huỳnh Nguyễn Thảo Nguyên	07/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	25,18	1
12111	146	12759	Lê Châu Thảo Nguyên	07/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	27,15	1
12112	147	12760	Mai Nguyễn Khôi Nguyên	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	19,73	1
12113	148	12761	Nguyễn Hải Nguyên	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	26,88	1
12114	149	12762	Nguyễn Thảo Nguyên	13/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	36,25	1
12115	150	12763	Phạm Thái Nguyên	25/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	20,53	1
12116	151	12764	Nguyễn Phước Thiện Nhân	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	23,05	1
12117	152	12765	Nguyễn Thị Danh Nhân	27/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	25,88	1
12118	153	12766	Nguyễn Trọng Nhân	04/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	21,4	1
12119	154	12767	Huỳnh Long Nhật	24/01/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	17,85	1
12120	155	12768	Dương Thanh Nhi	07/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	29,6	1
12121	156	12769	Huỳnh Thị Ngọc Như	07/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	36,23	1
12122	157	12770	Lê Phương Quỳnh Như	06/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	32,48	1
12123	158	12771	Lê Quỳnh Như	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	20,05	1
12124	159	12772	Trương Thị Hạnh Như	27/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	33,15	1
12125	160	12773	Lê Tôn Kiều Oanh	06/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	28,73	1
12126	161	12774	Đặng Vĩnh Phát	10/09/2009	Nam	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	27,23	1
12127	162	12775	Mai Tấn Phát	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	18,1	1
12128	163	12776	Nguyễn Gia Phát	20/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	31,35	1
12129	164	12777	Nguyễn Nhật Phi	04/03/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	16,45	1
12130	165	12778	Hoàng Văn Phú	28/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	17,45	1
12131	166	12779	Huỳnh Xuân Phú	25/03/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	23,5	1
12132	167	12780	Nguyễn Hoàng Phúc	10/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	16,28	1
12133	168	12781	Võ Thanh Phúc	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	25,15	1
12134	169	12782	Nguyễn Ngọc Phương	13/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	18,28	1
12135	170	12783	Phạm Thanh Phương	12/06/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	27,35	1
12136	171	12784	Trần Hà Phương	09/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	21,95	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12137	172	12785	Trần Văn Việt Phương	11/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	26,58	1
12138	173	12786	Trần Lê Quang	08/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	22,33	1
12139	174	12788	Nguyễn Phú Quý	29/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	16,6	1
12140	175	12789	Võ Phan Minh Quý	13/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	32,9	1
12141	176	12790	Nguyễn Hoàng Qúy	22/02/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	18,73	1
12142	177	12791	Nguyễn Thị Lệ Quyên	10/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	18,75	1
12143	178	12792	Lê Công Quyền	27/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	29,03	1
12144	179	12793	Trần Quang Quyền	25/05/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	31,2	1
12145	180	12794	Dương Nguyễn Như Quỳnh	04/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	29,3	1
12146	181	12795	Phạm Xuân Quỳnh	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	18,48	1
12147	182	12796	Võ Sang	21/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	17,6	1
12148	183	12797	Phạm Mã Siêu	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	19,75	1
12149	184	12798	Lê Thị Tuyết Sương	05/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	28	1
12150	185	12799	Nguyễn Phạm Tài	29/12/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	17,55	1
12151	186	12800	Nguyễn Tấn Tài	29/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	28,95	1
12152	187	12801	Trần Thị Mỹ Tâm	27/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	34,55	1
12153	188	12802	Trương Thị Mỹ Tâm	30/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	29,5	1
12154	189	12803	Nguyễn Công Tân	08/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	31,88	1
12155	190	12804	Nguyễn Viết Tân	25/06/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	31,23	1
12156	191	12805	Trần Đoan Thanh	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	34,85	1
12157	192	12806	Hồ Trung Thành	05/07/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	31,33	1
12158	193	12807	Huỳnh Hồ Tất Thành	29/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	28,25	1
12159	194	12808	Nguyễn Quốc Thành	06/08/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	35,28	1
12160	195	12809	Phạm Vũ Thanh Thảo	28/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	22,88	1
12161	196	12810	Trần Thị Thu Thảo	04/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	24,1	1
12162	197	12811	Võ Đức Thảo	24/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	22,58	1
12163	198	12812	Nguyễn Ngọc Thắng	28/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	33,75	1
12164	199	12813	Lê Hiền Khánh Thi	02/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	33,43	1
12165	200	12814	Võ Hoàng Thiên	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	17,18	1
12166	201	12816	Âu Dương Phước Thịnh	25/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	22,88	1
12167	202	12817	Cao Văn Thịnh	05/09/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	28,65	1
12168	203	12818	Nguyễn Phúc Thịnh	12/07/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	32,95	1
12169	204	12819	Trần Nguyễn Phước Thịnh	15/08/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	26,83	1
12170	205	12820	Nguyễn Thị Anh Thơ	08/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	28,75	1
12171	206	12822	Phạm Thái Thụ	28/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	19,95	1
12172	207	12823	Nguyễn Phước Thuần	08/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	25,6	1
12173	208	12824	Văn Anh Thùy	17/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	32,7	1
12174	209	12825	Nguyễn Quỳnh Anh Thư	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	26,8	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12175	210	12826	Nguyễn Trần Song Thư	07/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	26,1	1
12176	211	12827	Trần Anh Thư	08/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	35,95	1
12177	212	12828	Trần Anh Thư	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	26,93	1
12178	213	12829	Trần Ngọc Anh Thư	01/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	24,9	1
12179	214	12830	Trần Nguyễn Kỳ Thư	22/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	32,85	1
12180	215	12831	Nguyễn Thị Thương	18/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	32,1	1
12181	216	12832	Trương Cẩm Tiên	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	19,45	1
12182	217	12833	Trương Văn Ngọc Tiên	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	23,48	1
12183	218	12834	Trần Thị Tiếng	02/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	28,25	1
12184	219	12835	Nguyễn Thị Tính	07/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	28	1
12185	220	12836	Trần Ngô Bảo Toàn	27/01/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	33,23	1
12186	221	12837	Lê Thanh Trà	25/11/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	23,8	1
12187	222	12838	Lê Thị Huyền Trang	09/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	16,6	1
12188	223	12839	Lê Thị Phương Trang	14/11/2010	Nữ	Mường	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	31,6	1
12189	224	12840	Nguyễn Võ Thùy Trang	25/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	29,6	1
12190	225	12841	Trần Thị Huỳnh Trang	27/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	24,1	1
12191	226	12842	Huỳnh Thị Bảo Trâm	11/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	25,68	1
12192	227	12843	Nguyễn Thuỳ Trâm	17/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	33,95	1
12193	228	12844	Phạm Lê Bảo Trâm	02/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	28,85	1
12194	229	12845	Trần Bảo Trâm	02/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	25,3	1
12195	230	12846	Trần Nguyễn Bảo Trâm	28/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	29,48	1
12196	231	12847	Trần Thị Huyền Trâm	22/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	31,15	1
12197	232	12848	Dương Văn Trí	08/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	24,95	1
12198	233	12849	Phạm Công Trí	14/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	21,63	1
12199	234	12850	Nguyễn Xuân Triều	25/01/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	18,05	1
12200	235	12852	Lý Thị Phương Trinh	13/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	21,28	1
12201	236	12853	Nguyễn Diệp Hàn Trinh	11/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	16,25	1
12202	237	12854	Phạm Thị Phương Trinh	14/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	28,95	1
12203	238	12855	Trương Thị Tuyết Trinh	13/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	24,1	1
12204	239	12856	Phan Thành Truyền	26/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	26,08	1
12205	240	12857	Hà Nhật Trường	20/11/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	30,88	1
12206	241	12859	Lê Công Trường	24/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	25	1
12207	242	12860	Đặng Thái Tuấn	02/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	26,7	1
12208	243	12861	Nguyễn Phan Anh Tuấn	01/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	22,5	1
12209	244	12862	Phan Ngọc Tùng	13/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	23,9	1
12210	245	12863	Đinh Bảo Uyên	20/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	28,45	1
12211	246	12864	Đinh Ngọc Nhã Uyên	28/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	24,35	1
12212	247	12865	Nguyễn Kim Uyên	08/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	28,1	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12213	248	12866	Nguyễn Thị Mỹ Uyên	07/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	29,68	1
12214	249	12867	Trần Thị Thảo Uyên	06/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	23,63	1
12215	250	12868	Giang Văn Vinh	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	21,68	1
12216	251	12869	Dương Tiểu Vũ	13/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	31,3	1
12217	252	12870	Nguyễn Phước Hoàng Vũ	09/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	29,98	1
12218	253	12871	Nguyễn Trường Vũ	28/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	24,1	1
12219	254	12873	Nguyễn Tường Vy	12/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	35,55	1
12220	255	12874	Phạm Thị Thảo Vy	04/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	32,35	1
12221	256	12875	Trần Bảo Vy	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	29,38	1
12222	257	12876	Trần Phạm Thảo Vy	20/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	35,7	1
12223	258	12877	Võ Nguyễn Khánh Vy	12/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	28,58	1
12224	259	12878	Đặng Thị Kim Yến	07/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	22,8	1
12225	260	12879	Lê Nguyễn Bảo Yến	20/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phong	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	21,25	1
12226	261	12940	Nguyễn Thị Hoàng Lanh	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	26,48	1
12227	262	12949	Nguyễn Thị Thảo Ly	11/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	27	1
12228	263	12952	Trịnh Ngọc Nam Mai	20/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	24,8	1
12229	264	12984	Trần Thị Quỳnh Như	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	33,53	1
12230	265	12994	Hoàng Phạm Hữu Phúc	19/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	33,08	1
12231	266	13053	Đoàn Quân Trường	28/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	22,33	1
12232	267	13058	Lê Văn Tường	25/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	33,68	1
12233	268	13065	Nguyễn Đình Vũ	30/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	19,13	1
12234	269	14411	Nguyễn Mai Phương	08/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	35,65	1
12235	270	14571	Hoàng Thu Hồng	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế An	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	36,65	1
12236	271	14598	Trần Đình Khang	25/02/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	32,15	1
12237	272	14776	Nguyễn Ngọc Hưng Thịnh	02/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Quế Sơn	30,63	1
12238	273	15805	Bùi Thị Mỹ Phương	12/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Quế Sơn	30,25	1
12239	274	15821	Huỳnh Thị Kim Thanh	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Quế Sơn	33,83	1
12240	275	15878	Phạm Anh Tuấn	28/02/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Quế Sơn	27,55	1
12241	1	05221	Lý Nhất Phong	03/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	20,5	1
12242	2	05246	Lê Ngọc Thành	14/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	15,25	2
12243	3	05335	Huỳnh Tấn Bảo	16/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	27,18	1
12244	4	05338	Nguyễn Lê Gia Bảo	08/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	9,95	1
12245	5	05340	Nguyễn Thái Bảo	07/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	22,55	1
12246	6	05341	Nguyễn Văn Gia Bảo	29/10/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,45	1
12247	7	05342	Nguyễn Viết Thiên Bảo	14/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	24,88	1
12248	8	05344	Trương Gia Bảo	25/07/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	26,73	1
12249	9	05345	Đặng Lê Bảo Châu	20/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	27,48	1
12250	10	05347	Lê Thảo Danh	31/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	35,68	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12251	11	05349	Hứa Thị Diệu	26/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	27,73	1
12252	12	05352	Đặng Văn Dũng	23/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	19,7	1
12253	13	05353	Lê Trung Dũng	16/12/2009	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	16,6	1
12254	14	05354	Huỳnh Nguyễn Hoàng Duy	23/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	29,63	1
12255	15	05355	Nguyễn Anh Duy	28/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	29,45	1
12256	16	05356	Phan Vũ Hồng Duy	24/07/2009	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	14	1
12257	17	05358	Nguyễn Thị Thùy Dương	15/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,28	1
12258	18	05366	Nguyễn Trường Giang	10/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	24,5	1
12259	19	05373	Lê Ngọc Hải	14/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	27,35	1
12260	20	05374	Đặng Thị Hồng Hạnh	05/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,95	1
12261	21	05376	Lê Thị Gia Hân	24/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	21,8	1
12262	22	05378	Phạm Thị Thu Hiền	12/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,13	1
12263	23	05383	Lê Minh Hoàng	26/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,55	1
12264	24	05384	Trần Văn Hoàng	09/05/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,4	1
12265	25	05385	Võ Hữu Hoàng	26/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	27,5	1
12266	26	05388	Đồng Gia Huy	25/07/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	26,55	1
12267	27	05391	Lê Trung Huy	24/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	26,83	1
12268	28	05395	Võ Văn Khang Huy	10/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	28,88	1
12269	29	05399	Phan Văn Khải	13/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	24,8	1
12270	30	05400	Trần Hoàng Khải	19/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	15,7	1
12271	31	05402	Trương Minh Khang	26/11/2009	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	22	1
12272	32	05406	Huỳnh Tuấn Anh Khiêm	02/07/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,85	1
12273	33	05411	Tạ Hoàng Đăng Khôi	10/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31,58	1
12274	34	05412	Trần Đăng Khôi	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	27,48	1
12275	35	05419	Đặng Thái Lâm	20/02/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	25,75	1
12276	36	05423	Dương Thị Mai Lệ	19/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	26,78	1
12277	37	05424	Dương Nguyễn Hải Liên	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	25,2	1
12278	38	05429	Huỳnh Thị Cẩm Ly	11/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	28,83	1
12279	39	05431	Trần Khánh Ly	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	26,4	1
12280	40	05434	Trương Thị Hạ My	16/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,73	1
12281	41	05436	Lê Thị Na	12/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	23,7	1
12282	42	05437	Nguyễn Trần Ni Na	13/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,68	1
12283	43	05441	Trần Hoàng Ngân	18/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,28	1
12284	44	05442	Trần Phước Nghĩa	21/10/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	23,65	1
12285	45	05445	Nguyễn Thị Như Ngọc	12/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	17,65	1
12286	46	05446	Trần Thị Như Ngọc	03/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	35,23	1
12287	47	05447	Lư Thị Thanh Nhàn	13/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,75	1
12288	48	05448	Trương Thanh Nhàn	03/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12289	49	05449	Lê Phước Nhân	05/02/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34,83	1
12290	50	05451	Nguyễn Long Nhật	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,45	1
12291	51	05456	Nguyễn Tâm Nhi	29/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31,58	1
12292	52	05457	Nguyễn Thị Quỳnh Nhi	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,83	1
12293	53	05460	Trần Thị Ý Nhi	16/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	28,38	1
12294	54	05465	Trần Quỳnh Như	12/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	28,23	1
12295	55	05466	Trương Hoàng Bảo Như	05/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,1	1
12296	56	05471	Đặng Ngọc Pháp	22/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31,7	1
12297	57	05472	Nguyễn Trung Phúc	07/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	29,1	1
12298	58	05493	Lê Tấn Thắng	30/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	15,55	1
12299	59	05500	Nguyễn Thị Thanh Thoại	21/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,1	1
12300	60	05503	Trương Nguyễn Bích Thuận	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,98	1
12301	61	05504	Hồ Nguyễn Anh Thư	22/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	24,9	1
12302	62	05507	Trương Anh Thư	08/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	29,28	1
12303	63	05510	Trương Ngọc Toàn	09/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	28,18	1
12304	64	05518	Đặng Ngọc Trí	06/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	28,95	1
12305	65	05520	Đặng Huỳnh Thảo Trinh	03/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	35,35	1
12306	66	05521	Nguyễn Thị Huyền Trinh	26/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,25	1
12307	67	05539	Nguyễn Thúy Vân	23/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32	1
12308	68	05542	Nguyễn Văn Vũ	19/07/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	17,15	1
12309	69	05977	Trần Văn Kiệt	15/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	25,35	1
12310	70	06039	Nguyễn Đức Thiện Nhân	03/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Thành Hãn	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	28,63	1
12311	71	06182	Nguyễn Thúy An	15/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,13	1
12312	72	06183	Văn Nguyễn Duy An	08/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,6	1
12313	73	06184	Đinh Hoàng Thiên Ân	28/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	23,98	1
12314	74	06185	Trương Tuệ Ân	04/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,13	1
12315	75	06186	Văn Phúc Thiên Ân	08/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	24,5	1
12316	76	06187	Võ Trương Thiên Ân	08/12/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31,15	1
12317	77	06188	Nguyễn Văn Bảo	02/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	27,43	1
12318	78	06189	Nguyễn Văn Bảo	22/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	35,38	1
12319	79	06190	Phạm An Bảo	28/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	36,2	1
12320	80	06191	Trần Ngọc Bảo	05/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31,05	1
12321	81	06193	Nguyễn Hà Bảo Châu	05/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34,35	1
12322	82	06194	Nguyễn Minh Châu	25/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,73	1
12323	83	06195	Nguyễn Thị Bảo Châu	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	26,48	1
12324	84	06196	Nguyễn Thị Minh Châu	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	28,58	1
12325	85	06197	Phạm Nguyễn Đình Châu	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	16,03	1
12326	86	06198	Trương Thị Bảo Châu	08/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,9	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12327	87	06199	Văn Trần Bảo Châu	17/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	36,73	1
12328	88	06200	Nguyễn Đặng Phương Chi	11/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34,3	1
12329	89	06201	Huỳnh Thị Thủy Chung	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	35,2	1
12330	90	06202	Nguyễn Hữu Chương	07/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	14,83	1
12331	91	06203	Lê Hùng Dũng	23/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	15,65	1
12332	92	06205	Trần Quốc Duy	14/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	29,1	1
12333	93	06206	Trịnh Đức Duy	21/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	25,63	1
12334	94	06207	Lưu Nguyễn Thị Mỹ Duyên	22/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,35	1
12335	95	06208	Nguyễn Thị Kiều Duyên	20/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	26,78	1
12336	96	06209	Phạm Lê Duyên	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	27,75	1
12337	97	06210	Trần Thị Mỹ Duyên	09/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	26,28	1
12338	98	06211	Võ Thị Thùy Duyên	17/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	35,78	1
12339	99	06212	Nguyễn Quỳnh Nhã Đan	27/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,6	1
12340	100	06213	Đặng Nguyễn Quốc Đạt	07/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,45	1
12341	101	06214	Huỳnh Minh Đạt	10/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,95	1
12342	102	06215	Nguyễn Quang Đạt	24/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	36,68	1
12343	103	06216	Nguyễn Quang Đạt	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,88	1
12344	104	06217	Phạm Văn Đạt	28/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,8	1
12345	105	06218	Phạm Phước Định	02/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	29,85	1
12346	106	06219	Trần Phước Đức	13/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	29,78	1
12347	107	06220	Trần Phước Đức	23/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	25,78	1
12348	108	06221	Hoàng Hà Giang	08/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34,3	1
12349	109	06222	Hồ Hoàng Giang	21/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	27,35	1
12350	110	06223	Huỳnh Thị Bảo Giang	06/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31,95	1
12351	111	06224	Trần Hương Giang	11/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34,7	1
12352	112	06225	Phan Phước Hoàng Hải	14/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	25,15	1
12353	113	06226	Trần Hoàng Hải	04/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	29,58	1
12354	114	06227	Lương Thị Mỹ Hạnh	07/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,88	1
12355	115	06228	Lưu Thị Kim Hằng	27/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31,83	1
12356	116	06229	Lê Ngọc Bảo Hân	08/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	29,7	1
12357	117	06230	Lê Văn Đồng Hân	18/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	27,08	1
12358	118	06231	Nguyễn Khánh Hân	28/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,38	1
12359	119	06232	Nguyễn Lê Gia Hân	08/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,53	1
12360	120	06233	Đoàn Công Hậu	26/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	29,43	1
12361	121	06234	Trần Phúc Hậu	02/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	23,75	1
12362	122	06235	Nguyễn Thế Hiển	14/12/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31,95	1
12363	123	06236	Đoàn Minh Hiệp	25/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	37,9	1
12364	124	06237	Trần Viết Hiếu	31/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	28	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12365	125	06238	Hồ Phước Hoàng	16/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	35,95	1
12366	126	06239	Huỳnh Công Hoàng	18/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,35	1
12367	127	06240	Nguyễn Quang Huy	08/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	36,4	1
12368	128	06241	Nguyễn Quốc Huy	05/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34,78	1
12369	129	06242	Nguyễn Văn Gia Huy	03/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,83	1
12370	130	06243	Phạm Văn Minh Huy	17/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34,8	1
12371	131	06244	Trương Thanh Huy	23/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	29,65	1
12372	132	06246	Võ Quang Huy	03/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,95	1
12373	133	06247	Nguyễn Ngọc Khánh Huyền	19/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31,88	1
12374	134	06248	Nguyễn Vũ Thanh Huyền	21/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	28,95	1
12375	135	06249	Đoàn Bá Hưng	07/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	27,43	1
12376	136	06250	Huỳnh Tấn Hưng	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,18	1
12377	137	06251	Nguyễn Quang Hưng	03/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	23,95	1
12378	138	06252	Nguyễn Xuân Hưng	27/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34	1
12379	139	06253	Văn Trần Tuấn Hưng	22/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	19,58	1
12380	140	06254	Nguyễn Trần Mai Hương	22/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	35,4	1
12381	141	06255	Nguyễn Văn Khải	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30	1
12382	142	06256	Phan Huỳnh Anh Khải	31/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	20,65	1
12383	143	06257	Phan Nguyên Khải	28/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,63	1
12384	144	06258	Hoàng Minh Khang	06/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,25	1
12385	145	06259	Trịnh Nam Khang	14/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	13,85	1
12386	146	06260	Nguyễn Phi Khanh	26/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	29,48	1
12387	147	06261	Trần Tuấn Khanh	22/04/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	25,08	1
12388	148	06262	Nguyễn Quang Khánh	07/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	26,48	1
12389	149	06263	Nguyễn Thế Nhật Khánh	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	28,73	1
12390	150	06264	Trần Bảo Khánh	09/11/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	24,85	1
12391	151	06265	Văn Bá Quốc Khánh	31/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	27,3	1
12392	152	06266	Huỳnh Đăng Khoa	26/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	25,53	1
12393	153	06267	Nguyễn Đăng Anh Khoa	14/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	18,45	1
12394	154	06268	Nguyễn Lê Đăng Khoa	19/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,23	1
12395	155	06269	Trần Minh Khoa	22/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34,45	1
12396	156	06270	Trần Nam Khoa	07/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34,65	1
12397	157	06271	Văn Lê Anh Khoa	27/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,23	1
12398	158	06272	Trần Đăng Khôi	30/08/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,08	1
12399	159	06273	Trần Hồ Lâm	02/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	36,63	1
12400	160	06274	Trương Hoàng Lâm	22/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,83	1
12401	161	06275	Trần Ngọc Lân	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,9	1
12402	162	06276	Lê Khánh Linh	28/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	36,63	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12403	163	06277	Nguyễn Thị Nhật Linh	30/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34,03	1
12404	164	06278	Nguyễn Thị Tuyết Linh	14/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	28,7	1
12405	165	06279	Nguyễn Trần Diệu Linh	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	28,9	1
12406	166	06280	Phạm Thị Ngọc Linh	13/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	35,03	1
12407	167	06281	Văn Hoàng Linh	12/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,68	1
12408	168	06282	Lê Văn Lĩnh	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	16,6	1
12409	169	06283	Nguyễn Thế Hoàng Long	10/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	28,08	1
12410	170	06284	Nguyễn Văn Tiến Long	11/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,95	1
12411	171	06285	Nguyễn Bảo Lộc	09/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	23,8	1
12412	172	06286	Nguyễn Quang Lộc	21/04/2009	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	27,15	1
12413	173	06287	Trần Văn Thiên Lộc	13/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	17,78	1
12414	174	06288	Mai Thị Khánh Ly	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34,58	1
12415	175	06290	Nguyễn Duy Mạnh	25/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,3	1
12416	176	06291	Nguyễn Hồng Nguyên Minh	10/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	29,48	1
12417	177	06292	Trần Bảo Minh	23/04/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	25,4	1
12418	178	06294	Lê Thị Diễm My	03/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	29,98	1
12419	179	06295	Nguyễn Hoàng My	10/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	36,45	1
12420	180	06296	Nguyễn Kiều My	04/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	26,78	1
12421	181	06297	Nguyễn Phạm Thảo My	12/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,28	1
12422	182	06298	Trần Kim Mỹ	21/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	36,75	1
12423	183	06299	Nguyễn Ngô Ly Na	04/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,33	1
12424	184	06300	Trần Ni Na	09/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	26,88	1
12425	185	06301	Nguyễn Tấn Nam	16/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31,08	1
12426	186	06302	Văn Hoàng Nam	26/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	20,18	1
12427	187	06303	Lê Hoàng Kim Ngân	09/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,38	1
12428	188	06304	Lê Thị Ngân	22/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,75	1
12429	189	06305	Nguyễn Kim Ngân	13/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	28,6	1
12430	190	06306	Nguyễn Thị Hồng Ngân	27/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	29,85	1
12431	191	06307	Nguyễn Văn Trường Nghĩa	11/07/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34,25	1
12432	192	06308	Dương Bảo Ngọc	07/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,73	1
12433	193	06309	Huỳnh Khánh Ngọc	21/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	27,4	1
12434	194	06310	Nguyễn Phương Hoàng Ngọc	17/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	29,1	1
12435	195	06311	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	23/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	27,4	1
12436	196	06312	Văn Thị Bảo Ngọc	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,53	1
12437	197	06313	Võ Nguyễn Bảo Ngọc	12/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	35,03	1
12438	198	06314	Huỳnh Văn Thảo Nguyên	26/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34,05	1
12439	199	06315	Lưu Võ Hoàng Nguyên	30/07/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	17,35	1
12440	200	06316	Phạm Hữu Nguyên	28/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	18,55	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12441	201	06317	Đỗ Văn Nhân	19/07/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	35	1
12442	202	06318	Nguyễn Văn Khánh Nhân	05/08/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	26,23	1
12443	203	06319	Trần Văn Nhân	26/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31,9	1
12444	204	06320	Nguyễn Văn Nhật	23/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34,23	1
12445	205	06321	Huỳnh Bảo Nhi	01/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	28,15	1
12446	206	06322	Huỳnh Nguyễn Bảo Nhi	10/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,08	1
12447	207	06323	Nguyễn Quỳnh Nhi	02/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	26,15	1
12448	208	06324	Phạm Nguyễn Linh Nhi	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34,1	1
12449	209	06325	Trần Đặng Ái Nhi	15/12/2009	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	19,58	1
12450	210	06326	Trần Thị Yến Nhi	20/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	24,65	1
12451	211	06327	Văn Bảo Nhi	30/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31,23	1
12452	212	06328	Văn Thị Yến Nhi	10/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	28,03	1
12453	213	06330	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	21/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,35	1
12454	214	06331	Nguyễn Thị Xuân Như	15/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	29,38	1
12455	215	06333	Võ Thị Hoàng Ny	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	14,55	1
12456	216	06334	Lê Hửu Tấn Phát	19/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	25,15	1
12457	217	06335	Trần Phước Phát	10/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	20,63	1
12458	218	06336	Nguyễn Quang Phi	18/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	13,6	1
12459	219	06339	Võ Ngọc Trường Phong	14/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34,45	1
12460	220	06340	Cao Văn Phú	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34,38	1
12461	221	06341	Đoàn Huỳnh Ngọc Phú	20/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	26,25	1
12462	222	06342	Huỳnh Tấn Phú	11/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,78	1
12463	223	06343	Lê Đông Phú	30/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,95	1
12464	224	06344	Lê Tấn Phú	28/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	18,25	1
12465	225	06345	Nguyễn Văn Vĩnh Phú	23/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,83	1
12466	226	06346	Nguyễn Duy Phúc	03/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	11,3	1
12467	227	06347	Nguyễn Thanh Phương	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	25,3	1
12468	228	06348	Đặng Hải Quang	19/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	18	1
12469	229	06349	Bùi Nguyễn Ngọc Quân	11/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	29,23	1
12470	230	06350	Lê Anh Quân	26/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,98	1
12471	231	06351	Nguyễn Khoa Sinh Quân	15/07/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,8	1
12472	232	06352	Nguyễn Văn Quân	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,55	1
12473	233	06353	Nguyễn Văn Minh Quân	17/08/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,53	1
12474	234	06354	Nguyễn Văn Quốc	04/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	22,13	1
12475	235	06355	Nguyễn Thu Quyên	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	37,08	1
12476	236	06356	Nguyễn Trần Thục Quyên	30/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31,35	1
12477	237	06357	Lê Diễm Quỳnh	04/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31,28	1
12478	238	06358	Nguyễn Như Quỳnh	05/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,45	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12479	239	06359	Phạm Ngọc Diễm Quỳnh	08/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31,78	1
12480	240	06360	Văn Thị Như Quỳnh	21/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	35,85	1
12481	241	06361	Nguyễn Như Sang	05/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	35,15	1
12482	242	06362	Phạm Kim Trường Sinh	09/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	36,75	1
12483	243	06363	Phạm Thị Thanh Sinh	09/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34,83	1
12484	244	06364	Dương Trường Sơn	18/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,38	1
12485	245	06365	Huỳnh Tấn Tài	26/12/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31,28	1
12486	246	06366	Huỳnh Tuấn Tài	05/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,93	1
12487	247	06367	Nguyễn Công Tài	27/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	29,7	1
12488	248	06368	Võ Văn Đức Tài	24/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	27,38	1
12489	249	06369	Nguyễn Văn Tâm	30/12/2009	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	17,63	1
12490	250	06370	Văn Nguyễn Thanh Tâm	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,83	1
12491	251	06371	Nguyễn Văn Anh Thái	03/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	27,08	1
12492	252	06372	Nguyễn Văn Quốc Thái	04/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,9	1
12493	253	06373	Võ Thị Kiều Thanh	07/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	35	1
12494	254	06374	Trần Phước Thành	13/11/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31,2	1
12495	255	06375	Võ Văn Đại Thành	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34,93	1
12496	256	06376	Đào Phương Thảo	26/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,68	1
12497	257	06377	Đỗ Lê Thanh Thảo	23/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	25,58	1
12498	258	06378	Huỳnh Thị Thanh Thảo	09/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	29	1
12499	259	06379	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	06/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,58	1
12500	260	06380	Nguyễn Đắc Thắng	18/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,83	1
12501	261	06381	Võ Xuân Thi	26/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	27,45	1
12502	262	06382	Nguyễn Ngọc Thiện	11/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	29,48	1
12503	263	06383	Nguyễn Thế Thịnh	20/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31,3	1
12504	264	06384	Phạm Đình Thịnh	31/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	35,08	1
12505	265	06385	Hồ Văn Thống	26/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,2	1
12506	266	06386	Nguyễn Thị Ngọc Thùy	26/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	23,13	1
12507	267	06387	Nguyễn Lương Anh Thư	07/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31,43	1
12508	268	06388	Nguyễn Ngọc Bảo Thư	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	36,7	1
12509	269	06389	Nguyễn Trần Anh Thư	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	37,2	1
12510	270	06390	Văn Anh Thư	21/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,4	1
12511	271	06391	Nguyễn Thị Hoài Thương	14/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34,08	1
12512	272	06392	Trần Thanh Thương	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	37,43	1
12513	273	06393	Lê Vân Tiên	11/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	27,93	1
12514	274	06394	Nguyễn Thi Oanh Tiên	06/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34,38	1
12515	275	06395	Phạm Thị Hà Tiên	31/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,9	1
12516	276	06396	Trần Mạnh Tiến	26/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34,28	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12517	277	06397	Lê Văn Tín	23/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,68	1
12518	278	06398	Bùi Viết Toại	07/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31,75	1
12519	279	06399	Phan Minh Toàn	16/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,95	1
12520	280	06401	Trịnh Lê Viết Toàn	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31,73	1
12521	281	06402	Đặng Thị Thùy Trang	25/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31	1
12522	282	06403	Huỳnh Văn Thùy Trang	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	19,63	1
12523	283	06404	Trần Thị Thu Trang	01/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34,2	1
12524	284	06405	Lê Thị Bích Trâm	31/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	18,5	1
12525	285	06406	Lưu Huyền Trâm	12/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	35,68	1
12526	286	06407	Nguyễn Thị Bảo Trâm	24/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	25,83	1
12527	287	06408	Nguyễn Thị Bảo Trâm	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,7	1
12528	288	06410	Lê Bảo Trân	23/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	35,78	1
12529	289	06411	Trần Thị Nhã Trân	29/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	24,28	1
12530	290	06412	Trần Minh Trí	02/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	24,55	1
12531	291	06413	Lê Bảo Trinh	31/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	22,93	1
12532	292	06414	Nguyễn Huỳnh Tố Trinh	01/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,05	1
12533	293	06415	Nguyễn Thị Kiều Trinh	05/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,03	1
12534	294	06416	Trương Khánh Trinh	29/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	35,63	1
12535	295	06418	Huỳnh Ngọc Phương Trúc	03/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,73	1
12536	296	06419	Lương Ngô Anh Trúc	19/08/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,8	1
12537	297	06420	Văn Thị Thanh Trúc	05/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,78	1
12538	298	06421	Lê Quốc Trung	06/07/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	17,2	1
12539	299	06422	Nguyễn Lương Trung	16/12/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	28,98	1
12540	300	06423	Nguyễn Văn Tiến Trung	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	28,3	1
12541	301	06424	Trần Nam Trung	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,55	1
12542	302	06425	Ngô Anh Trường	26/07/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	25,53	1
12543	303	06426	Nguyễn Tấn Tú	25/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	26,43	1
12544	304	06427	Võ Đăng Quốc Tú	11/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,3	1
12545	305	06428	Nguyễn Duy Tuấn	26/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	29,48	1
12546	306	06429	Nguyễn Hoàng Tuấn	09/12/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	28,13	1
12547	307	06430	Nguyễn Hoàng Anh Tuấn	14/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,58	1
12548	308	06431	Lương Cát Tường	03/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,15	1
12549	309	06432	Văn Phú Minh Tường	11/12/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31,9	1
12550	310	06433	Lưu Hoàng Nhã Uyên	25/11/2009	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	15,1	1
12551	311	06434	Nguyễn Ngọc Bảo Uyên	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	29,5	1
12552	312	06435	Văn Thị Kim Uyên	29/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,5	1
12553	313	06436	Võ Nguyễn Thanh Uyên	14/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31,45	1
12554	314	06437	Nguyễn Hoàng Việt	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	36,4	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12555	315	06438	Phạm Nguyên Vũ	08/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31,78	1
12556	316	06439	Trần Quốc Vũ	02/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,15	1
12557	317	06440	Lưu Ngọc Khánh Vy	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,55	1
12558	318	06441	Nguyễn Thị Tường Vy	24/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	21,33	1
12559	319	06442	Phan Nguyễn Tường Vy	11/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	28,88	1
12560	320	06443	Trần Thị Tường Vy	10/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,35	1
12561	321	06444	Văn Thị Tường Vy	15/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	25,78	1
12562	322	06446	Đoàn Công Yên	11/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	28,4	1
12563	323	06447	Đặng Thị Hoàng Yến	26/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	33,65	1
12564	324	06448	Lê Nguyễn Ngọc Yến	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,13	1
12565	325	06449	Lê Thị Ngọc Yến	16/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	29,6	1
12566	326	06450	Nguyễn Lê Ngọc Yến	03/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,23	1
12567	327	06451	Nguyễn Ngọc Bảo Yến	22/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	31,03	1
12568	328	07830	Thái Trần Hoàng Ngân	23/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Cao Vân	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,23	1
12569	329	07874	Nguyễn Thị Ngọc Quý	02/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Sào Nam	34,75	1
12570	330	07943	Trần Thu Uyên	20/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34,98	1
12571	331	08010	Vũ Thị Quỳnh Giang	14/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	32,33	1
12572	332	08019	Nguyễn Thị Thúy Hằng	10/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	36,15	1
12573	333	08045	Nguyễn Hoàng	03/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	34,7	1
12574	334	08076	Lê Quốc Khánh	11/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	35,2	1
12575	335	08101	Lê Khánh Linh	12/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	35,4	1
12576	336	08181	Lê Phước Nhật	27/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	35,08	1
12577	337	08349	Trần Phước Long Vũ	29/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Duy Xuyên	THPT Sào Nam	30,93	1
12578	1		Ríah Thị Nga	24/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12579	2		Bling Đài	25/09/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12580	3		Alăng Đảng	18/10/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12581	4		Arất Thị Hương Giang	13/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12582	5		Arâl Quynh	07/08/2009	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12583	6		Pơloong Sinh Sắc	10/07/2008	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12584	7		Bling Sinh	17/09/2009	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12585	8		Ríah Thiện Vỹ	09/12/2008	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12586	9		Zorâm Thị Tiêu Vĩ	13/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12587	10		Bling Luỹ	07/12/2009	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Dang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12588	11		Trần Phạm Như Quỳnh	14/01/2010	Nữ	Kinh	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12589	12		Bhnướch Thị Biêng	27/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12590	13		Phan Thị Linh Giang	11/06/2010	Nữ	Kinh	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12591	14	07767	Hà Đức Huy	18/06/2010	Nam	Kinh	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12592	15	14724	Nguyễn Trần Tâm Như	16/11/2010	Nữ	Kinh	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12593	16	14876	Alăng Thị Diệp Anh	28/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12594	17	14877	Arất Nguyễn Thị Lan Anh	10/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12595	18	14883	Avô Bảo	13/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12596	19	14888	Cơlâu Thị Bibi	01/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12597	20	14923	Lê Huỳnh Khánh Duy	22/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12598	21	14932	Bling Thị Xuân Đào	28/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12599	22	14951	Alăng Quang Hào	23/12/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12600	23	14956	Avô Thị Hiệp	05/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12601	24	14964	Blúp Thị Hoài	23/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12602	25	14968	Bríu Tony Hoàng	31/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12603	26	14980	Cơlâu Tuấn Huy	03/05/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12604	27	14983	Jođêl Hức	02/08/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12605	28	14994	Bnướch Thị Quốc Khánh	02/09/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12606	29	15009	Arâl Thị Lệ	20/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12607	30	15014	Bhling Thị Linh	28/02/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12608	31	15015	Cơ Lâu Thị Hà Linh	11/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12609	32	15017	Pơloong Liêm Hữu Linh	21/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12610	33	15021	Hồih Hồ Phước Lộc	02/02/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12611	34	15034	Alăng Thị Kim Mận	17/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12612	35	15048	Bnướch Nát	24/03/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12613	36	15051	Blúp Thị Nga	15/07/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12614	37	15054	Hồ Vĩnh Khôi Nguyên	19/04/2010	Nam	Bru-Vân Kiều	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12615	38	15057	Bhríu Tâm Nguyễn	11/12/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12616	39	15068	Jođêl Thị Tiên Nhi	09/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12617	40	15069	Pơloong Thị Nhi	20/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12618	41	15079	Bnướch Thị Nin	19/02/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12619	42	15080	Briu Thị Kết Nối	14/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12620	43	15083	Bling Thị Kiều Oanh	23/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12621	44	15105	Hồih Thị Như Quỳnh	12/09/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12622	45	15111	Arâl Thị Sát	19/05/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12623	46	15112	Bhríu Thị Sáu	27/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12624	47	15117	Alăng Siều	25/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12625	48	15120	Bríu Sơn	14/06/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12626	49	15122	Đinh Trường Sơn	23/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12627	50	15128	Alăng Thị Bảo Suyến	09/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12628	51	15134	Bhling Ka Vĩ Thanh	08/04/2009	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12629	52	15138	Bríu Thị Thảo	04/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12630	53	15139	Ka Thị Thanh Thảo	18/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12631	54	15157	Alăng Thị Bích Thủy	05/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12632	55	15159	Hồih Thị Thu Thủy	01/09/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12633	56	15162	Aviết Thị Hồng Thư	28/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12634	57	15165	Agiêng Thị Thùy Tiên	20/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12635	58	15180	Hồih Anh Tuấn	08/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12636	59	15185	Bríu Tự	07/05/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12637	60	15187	Alăng Thị Ngọc Tỷ	22/09/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12638	61	15191	Bríu Thị Kim Uyến	06/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12639	62	15196	Bling Thị Triều Vũ	04/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12640	63	15201	Hôih Thị Khả Vy	05/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Tây Giang	Tuyển thẳng	
12641	64	00607	Tăng Nguyễn Gia Bảo	04/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Tây Giang	17,9	2
12642	65	00638	Lê Đạt	22/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Tây Giang	17,88	2
12643	66	00814	Phan Thành Nghĩa	21/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Tây Giang	17,15	2
12644	67	14874	Bling An	01/06/2009	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	14,1	1
12645	68	14875	Pơloong Thị An	14/07/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	23,15	1
12646	69	14878	Nguyễn Ngọc Anh	28/07/2010	Nữ	Kinh	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	25,18	1
12647	70	14881	Arâl Thị Âm	28/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Dang	Tây Giang	THPT Tây Giang	14,6	1
12648	71	14885	Pơloong Rơ Bhat	22/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	20	1
12649	72	14886	Alăng Bi Bi	19/10/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	18,4	1
12650	73	14890	Bling Thị Biết	03/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	17,13	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12651	74	14891	Alăng Bin	03/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	15,38	1
12652	75	14895	Bnước Thị Cang	14/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Dang	Tây Giang	THPT Tây Giang	15,45	1
12653	76	14896	Riáh Chân	28/02/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	18,6	1
12654	77	14899	Cơlâu Chiến	20/08/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	14,6	1
12655	78	14901	Yđêl Thị Chiếu	02/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	13,55	1
12656	79	14902	Alăng Thị Chu	02/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Dang	Tây Giang	THPT Tây Giang	22,4	1
12657	80	14904	Pơloong Chu Chun	30/09/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	23,05	1
12658	81	14906	Hồih Thị Cơ	22/05/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Dang	Tây Giang	THPT Tây Giang	16,95	1
12659	82	14911	Ating Ô Dan	30/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	13,9	1
12660	83	14912	Alăng Dạo	29/03/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	15,2	1
12661	84	14914	Nguyễn Thị Trúc Diễm	23/10/2010	Nữ	Kinh	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	23,5	1
12662	85	14918	Đỗ Vũ Lệ Dung	29/12/2010	Nữ	Kinh	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	18,9	1
12663	86	14929	Zorâm Vĩ Đại	03/09/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	16,15	1
12664	87	14930	Bling Đàn	04/05/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Dang	Tây Giang	THPT Tây Giang	15,53	1
12665	88	14931	Alăng Thị Đao	28/05/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	22	1
12666	89	14933	Arất Đạt	15/08/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	16	1
12667	90	14934	Hồih Đậu	16/04/2009	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Dang	Tây Giang	THPT Tây Giang	13,55	1
12668	91	14937	Bhling Thị Điêm	18/02/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	15,63	1
12669	92	14938	Briu Thị Điệp	10/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	15,25	1
12670	93	14939	Alăng Thị Điêu	06/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Dang	Tây Giang	THPT Tây Giang	17,75	1
12671	94	14941	Bnước Thị Đoan	09/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Dang	Tây Giang	THPT Tây Giang	20,8	1
12672	95	14943	Arất Long Giang	17/02/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Dang	Tây Giang	THPT Tây Giang	14	1
12673	96	14946	Hồih Thị Tăng Hà	18/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	19,5	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12674	97	14950	Bnước Hạnh	28/06/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	14,85	1
12675	98	14952	Hồih Thị Hảo	23/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Dang	Tây Giang	THPT Tây Giang	21,25	1
12676	99	14953	Tarương Hạo	11/03/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	13,6	1
12677	100	14955	Alăng Trung Nghĩa Hiệp	18/04/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	19,95	1
12678	101	14957	Bhling Hiệp	08/09/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	18,83	1
12679	102	14958	Hồih Văn Hiệp	03/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Dang	Tây Giang	THPT Tây Giang	13,85	1
12680	103	14960	Abing Thị Hiêu	20/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Dang	Tây Giang	THPT Tây Giang	13,75	1
12681	104	14975	Bhling Huy	01/06/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	15,45	1
12682	105	14977	Blúp Công Huy	23/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	16,18	1
12683	106	14978	Bríu Huy	20/02/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Dang	Tây Giang	THPT Tây Giang	17,38	1
12684	107	14985	Yđêl Thị Tuyết Hương	05/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	17,53	1
12685	108	14986	Blúp Quốc Hữu	03/05/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	14,63	1
12686	109	14988	Abing Khải	12/05/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	17,48	1
12687	110	14989	Võ Duy Khải	13/09/2010	Nam	Kinh	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	24,8	1
12688	111	14992	Pơloong Khang	29/05/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	17,55	1
12689	112	14993	Bling Bảo Khánh	29/04/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	15,4	1
12690	113	14998	Hồih Mơ Ki	05/09/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Dang	Tây Giang	THPT Tây Giang	22,33	1
12691	114	15000	Ating Thị Bảo Kim	23/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	18,85	1
12692	115	15001	Bhonước Lách	01/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	18,45	1
12693	116	15002	Abing Lành	08/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Dang	Tây Giang	THPT Tây Giang	13,3	1
12694	117	15003	Zorâm Lát	04/09/2009	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	13,55	1
12695	118	15004	Pơloong Lắc	12/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	14,23	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12696	119	15005	Phạm Thanh Lâm	04/09/2010	Nam	Kinh	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	25,9	1
12697	120	15006	Alăng Lân	05/09/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	13,85	1
12698	121	15008	Alăng Thị Lệ	26/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	18,15	1
12699	122	15010	Arất Thị Liếp	19/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	15,9	1
12700	123	15016	Lê Thị Ngọc Linh	15/10/2010	Nữ	Kinh	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	27,63	1
12701	124	15020	Cơlâu Nhật Long	29/03/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	17,4	1
12702	125	15027	Alăng Lựu	22/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Dang	Tây Giang	THPT Tây Giang	13,2	1
12703	126	15028	Alăng Thị Ly	10/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	15,25	1
12704	127	15030	Lê Thị Quỳnh Mai	28/09/2010	Nữ	Kinh	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	13,75	1
12705	128	15031	Bhnướch Thị Đương Man	10/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Dang	Tây Giang	THPT Tây Giang	17,35	1
12706	129	15032	Pơloong Mạnh	07/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	16,65	1
12707	130	15033	Pơloong Thị Triệu Mẫn	01/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	13,43	1
12708	131	15035	Alăng Mật	21/08/2009	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	16,1	1
12709	132	15036	Bling Mến	13/02/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	22,4	1
12710	133	15038	Bling Thị Bình Minh	09/02/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	13,5	1
12711	134	15040	Bhnướch Miu	15/04/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	15,45	1
12712	135	15045	Nguyễn Giang Kỳ Nam	12/09/2010	Nam	Ca-dong	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	23,5	1
12713	136	15049	Arâl Thị Nên	07/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	20,58	1
12714	137	15053	Abing Ngờ	07/10/2009	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	15,55	1
12715	138	15055	Huỳnh Thị Thảo Nguyên	11/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	15,1	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12716	139	15056	Trần Thị Thảo Nguyên	09/07/2010	Nữ	Kinh	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	26,95	1
12717	140	15059	Agiêng Thị Nguyệt	14/05/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	15,73	1
12718	141	15060	Arâl Thị Tiêu Nguyệt	07/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	20,48	1
12719	142	15071	Ating Hoàng Nhì	14/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	14,05	1
12720	143	15075	Nguyễn Thị Hà Ni	15/10/2010	Nữ	Kinh	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	25,9	1
12721	144	15076	Bling Thị Ní	26/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	16,18	1
12722	145	15077	Cơlâu Thị Niệm	19/10/2009	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	14,75	1
12723	146	15084	Yđên Thị Oanh	02/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	15,48	1
12724	147	15087	Alăng Hoàng Pháo	19/10/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	20,95	1
12725	148	15088	Bnướch Pháo	24/08/2009	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Dang	Tây Giang	THPT Tây Giang	25,65	1
12726	149	15095	Blúp Thị Bé Phương	23/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	16,3	1
12727	150	15101	Arâl Kiều Quyên	16/04/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	17,33	1
12728	151	15104	Bhríu Thị Quỳnh	10/09/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Dang	Tây Giang	THPT Tây Giang	16,8	1
12729	152	15107	Bnướch Thị Run	28/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Dang	Tây Giang	THPT Tây Giang	21,7	1
12730	153	15110	Alăng Thị Hải Sản	01/02/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	19,88	1
12731	154	15113	Blúp Săm	12/04/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	15,28	1
12732	155	15116	Bhling Thị Cao Siêu	22/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	20,63	1
12733	156	15121	Coor Aray Sơn	09/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	17,75	1
12734	157	15123	Alăng Sun	29/09/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	15,03	1
12735	158	15125	Bhling Thị Sun	13/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	15,43	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12736	159	15127	Zorâm Thị Kim Sun	06/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	17,13	1
12737	160	15132	Avô Tài	25/10/2009	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	14,75	1
12738	161	15140	Rađa Thị Kim Thảo	13/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	25,13	1
12739	162	15143	Bling Tangôn Thầm	19/02/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	19,38	1
12740	163	15146	Lê Văn Thiên	21/01/2009	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	13,83	1
12741	164	15150	Hồih Thị Thiệp	14/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Dang	Tây Giang	THPT Tây Giang	20,3	1
12742	165	15163	Briu Cao Thương	03/09/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	13,65	1
12743	166	15166	Nguyễn Hoàng Thanh Tiến	30/05/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	14,15	1
12744	167	15168	Pơloong Đặng Tiến	14/08/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	21,5	1
12745	168	15172	Nguyễn Hiền Trang	19/04/2010	Nữ	Kinh	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	32,05	1
12746	169	15175	Alăng Thị Ngọc Trinh	08/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	16	1
12747	170	15178	Aviết Anh Tú	15/03/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Bá Ngọc	Tây Giang	THPT Tây Giang	22,9	1
12748	171	15182	Bríu Thị Như Tuyết	16/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Dang	Tây Giang	THPT Tây Giang	19,85	1
12749	172	15184	Riáh Thị Tuyết	24/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	14,7	1
12750	173	15188	Agiêng Thị Un	22/07/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	14,25	1
12751	174	15193	Bnướch Văn	31/08/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Dang	Tây Giang	THPT Tây Giang	14,4	1
12752	175	15194	Bríu Văn	19/04/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	19,3	1
12753	176	15199	Bling Vượng	08/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	22,85	1
12754	177	15200	Zơrum Nguyễn Tuấn Vượng	15/12/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	21,15	1
12755	178	15207	Rađêl Thị Yến	24/07/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Dang	Tây Giang	THPT Tây Giang	20,65	1
12756	179	15208	Bling Ygiang	31/12/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Tây Giang	14,55	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12757	1	13783	Nguyễn Thị Tiểu Muội	31/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	23,58	1
12758	2	14337	Nguyễn Đình Thiên Lam	24/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	37,58	1
12759	3	14445	Võ Tấn Thơ	17/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	33,53	1
12760	4	15221	Nguyễn Viết Tùng Bách	05/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	17,05	1
12761	5	15256	Ngô Mỹ Duyên	20/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	15,55	1
12762	6	15272	Hồ Văn Giang	15/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,43	1
12763	7	15318	Nguyễn Đức Huy	25/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	17,78	1
12764	8	15377	Ngô Thị Quỳnh Loan	29/12/2009	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,05	1
12765	9	15463	Châu Thị Quỳnh Nhung	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	21,1	1
12766	10	15489	Lê Minh Quân	15/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	17,7	1
12767	11	15507	Dương Quang Sơn	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,78	1
12768	12	15508	Đỗ Nhật Sơn	07/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	17,6	1
12769	13	15531	Nguyễn Hữu Thắng	24/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	17,05	1
12770	14	15533	Dương Ngọc Thiên	13/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,38	1
12771	15	15562	Trần Nhật Tiền	27/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	23,48	1
12772	16	15574	Hồ Quỳnh Trâm	23/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	16,95	1
12773	17	15628	Phan Thanh Vinh	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	16,2	1
12774	18	15640	Nguyễn Đào Ngọc Yến	09/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,35	1
12775	19	15901	Hồ Thị Trâm Anh	16/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	27,28	1
12776	20	15927	Bùi Văn Danh	03/05/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,6	2
12777	21	15974	Doãn Huy Hoàng	09/02/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,45	2
12778	22	15976	Ngô Văn Hoàng	23/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,75	2
12779	23	15979	Trần Văn Hoàng	25/09/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	16,8	1
12780	24	15999	Phạm Nhất Huy	30/01/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	26,58	1
12781	25	16003	Trương Văn Huy	30/11/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,25	1
12782	26	16004	Vương Hồ Quang Huy	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	21,5	1
12783	27	16027	Trần Đức Lĩnh	08/08/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,23	2
12784	28	16034	Phan Đỗ Tấn Lộc	29/01/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,05	2
12785	29	16056	Ngô Hoàng Ly Na	21/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,13	2
12786	30	16062	Phan Thị Thúy Nga	29/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,13	2
12787	31	16072	Lê Phan Ngọc	21/11/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	21,55	1
12788	32	16081	Nguyễn Lê Thiện Nhân	09/08/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	30,85	1
12789	33	16085	Dương Phạm Ái Nhi	30/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	16,45	1
12790	34	16140	Nguyễn Thanh Sang	24/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,4	2
12791	35	16154	Trần Hoàng Thái	24/04/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,23	2
12792	36	16160	Đỗ Thị Phương Thảo	04/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,45	2
12793	37	16166	Võ Thanh Thảo	03/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	17,85	2
12794	38	16169	Nguyễn Quang Thịnh	26/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12795	39	16178	Bùi Hoàng Kỳ Thư	27/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	21,78	1
12796	40	16180	Lê Thị Minh Thư	20/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	23,45	1
12797	41	16181	Trần Anh Thư	28/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24,83	1
12798	42	16189	Ngô Quang Tính	18/05/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	22,65	1
12799	43	16226	Nguyễn Hữu Việt	30/10/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	20,8	1
12800	44	16238	Lê Thị Trường Vy	01/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	17,88	2
12801	45	16243	Nguyễn Thị Tuyết Vy	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24,13	1
12802	46	16247	Phan Thị Thanh Vy	01/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24,55	1
12803	47	16251	Nguyễn Công Xuân	22/03/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	17,8	2
12804	48	16258	Trần Phùng Nhật Anh	03/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	17,05	1
12805	49	16266	Trần Thị Ngọc Bích	02/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	17,63	2
12806	50	16268	Vương Vũ Bình	09/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	23,6	1
12807	51	16282	Trịnh Dương Bảo Duy	17/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,23	2
12808	52	16283	Trương Công Duy	27/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,3	2
12809	53	16293	Trần Thị Ngọc Đông	11/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,35	2
12810	54	16323	Trương Văn Trần Huy Hoàng	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18	2
12811	55	16325	Cao Xuân Huy	26/06/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,25	2
12812	56	16330	Nguyễn Tiến Huy	15/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,13	2
12813	57	16343	Châu Hoàng Khải	27/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,05	2
12814	58	16346	Trần Công Khang	25/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,93	2
12815	59	16362	Phạm Yến Linh	15/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	17,55	2
12816	60	16370	Huỳnh Trần Quốc Luân	10/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,15	2
12817	61	16383	Bùi Huyền Thảo My	16/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24,38	1
12818	62	16429	Trần Nguyễn Yến Nhi	13/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	20,7	1
12819	63	16438	Trần Hồ Hoàng Oanh	16/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,43	2
12820	64	16445	Bùi Hữu Phúc	12/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	21,7	1
12821	65	16451	Đặng Hải Phước	02/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	16,98	1
12822	66	16455	Hồ Triệu Quang	24/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24,8	1
12823	67	16461	Trần Công Quốc	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24,98	1
12824	68	16467	Võ Nguyễn Văn Quỳnh	15/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,05	2
12825	69	16470	Hà Phước Sơn	21/06/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,3	2
12826	70	16472	Lê Văn Quốc Sơn	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	28,45	1
12827	71	16473	Phan Thị Thu Sương	15/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,63	2
12828	72	16479	Đặng Ngọc Thạch	19/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	20,55	1
12829	73	16480	Nguyễn Anh Thái	20/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	23,23	1
12830	74	16506	Nguyễn Thị Thùy Trang	10/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,43	2
12831	75	16517	Hồ Quốc Trường	17/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,65	2
12832	76	16542	Nguyễn Hồ Tấn Vũ	19/03/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,73	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12833	77	16543	Nguyễn Huy Vũ	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	20,63	1
12834	78	16544	Nguyễn Phước Vũ	15/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,65	1
12835	79	16551	Châu Thị Tường Vy	20/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,18	2
12836	80	16563	Hồ Thanh An	11/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	26,7	1
12837	81	16567	Nguyễn Thị Minh Anh	14/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	27,73	1
12838	82	16568	Nguyễn Thị Tú Anh	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	27,23	1
12839	83	16569	Trần Quỳnh Anh	06/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	31,7	1
12840	84	16570	Võ Công Hoàng Anh	18/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	28,4	1
12841	85	16572	Võ Thị Trâm Anh	13/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,55	1
12842	86	16573	Lê Đức Ánh	01/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	34,2	1
12843	87	16574	Mai Thị Kim Ánh	04/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	21,83	1
12844	88	16575	Nguyễn Thị Hồng Ánh	03/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	17,73	1
12845	89	16577	Nguyễn Công Ân	31/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	26,28	1
12846	90	16581	Hồ Quốc Bảo	09/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	28,7	1
12847	91	16582	Huỳnh Nhất Bảo	18/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	28,65	1
12848	92	16583	Nguyễn Quốc Bảo	05/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	17,1	1
12849	93	16586	Phan Gia Bảo	19/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	29,35	1
12850	94	16588	Nguyễn Thăng Bình	19/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	37,08	1
12851	95	16589	Võ Văn Cẩm	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	20,53	1
12852	96	16590	Nguyễn Bảo Châu	03/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	31,38	1
12853	97	16591	Nguyễn Văn Bảo Châu	06/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	27,28	1
12854	98	16593	Phan Công Chương	11/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	20,23	1
12855	99	16595	Dương Chí Công	16/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	29,48	1
12856	100	16596	Lê Văn Cường	29/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24,88	1
12857	101	16600	Đoàn Nguyễn Thu Diễm	24/08/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	32,13	1
12858	102	16601	Nguyễn Huyền Diệu	06/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	28,33	1
12859	103	16602	Nguyễn Tấn Dũng	03/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24,78	1
12860	104	16605	Ngô Hoài Kiều Duyên	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	23,4	1
12861	105	16610	Lê Tất Đạt	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24,5	1
12862	106	16612	Nguyễn Tiến Đạt	08/04/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	31,68	1
12863	107	16617	Dư Văn Đông	07/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	28,95	1
12864	108	16618	Võ Văn Đông	11/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	23,88	1
12865	109	16619	Võ Minh Đức	27/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	27,83	1
12866	110	16624	Nguyễn Văn Giang	31/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	15,68	1
12867	111	16625	Huỳnh Thị Thanh Hà	21/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	20	1
12868	112	16626	Nguyễn Quốc Hà	19/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	20,4	1
12869	113	16627	Nguyễn Thị Khánh Hà	11/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	37,33	1
12870	114	16631	Dương Thị Bích Hằng	18/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	23,83	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12871	115	16632	Đoàn Thị Thúy Hằng	26/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	33,65	1
12872	116	16633	Lê Thị Ngọc Hân	31/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	17,33	1
12873	117	16634	Nguyễn Phan Ngọc Hân	12/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24,15	1
12874	118	16636	Nguyễn Vũ Gia Hân	06/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	31,28	1
12875	119	16638	Võ Ngọc Bảo Hân	29/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	26,08	1
12876	120	16640	Huỳnh Thanh Hiền	11/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	30,13	1
12877	121	16643	Võ Văn Hiếu	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,5	1
12878	122	16645	Nguyễn Hoàng	23/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	32,33	1
12879	123	16646	Nguyễn Huy Hoàng	16/02/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24	1
12880	124	16648	Võ Tấn Huy Hoàng	03/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	25,4	1
12881	125	16649	Nguyễn Đức Hồng	04/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	33,4	1
12882	126	16650	Nguyễn Phi Hùng	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	16,2	1
12883	127	16654	Đỗ Nhật Huy	15/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,6	1
12884	128	16655	Lê Trần Gia Huy	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	21,75	1
12885	129	16658	Nguyễn Đình Huy	19/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	29,5	1
12886	130	16659	Nguyễn Hoàng Đăng Huy	20/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24,28	1
12887	131	16660	Nguyễn Phi Quốc Huy	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	29,45	1
12888	132	16662	Phan Tấn Huy	06/03/2009	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	21,3	1
12889	133	16665	Võ Đăng Tuấn Huy	22/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	34,75	1
12890	134	16669	Đoàn Văn Hưng	15/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	20,38	1
12891	135	16670	Hồ Tấn Hưng	16/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	23,8	1
12892	136	16671	Phan Văn Hưng	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	29,68	1
12893	137	16673	Trần Văn Hưng	15/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	15,85	1
12894	138	16674	Phan Tấn Huy Kha	13/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	30,15	1
12895	139	16676	Lê Cảnh Bảo Khang	26/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	22,95	1
12896	140	16677	Nguyễn Đức Tuấn Khang	20/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	22,65	1
12897	141	16678	Nguyễn Gia Khang	01/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	21,95	1
12898	142	16681	Trần Vũ Đăng Khang	08/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,25	1
12899	143	16683	Nguyễn Văn Duy Khánh	19/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,3	1
12900	144	16688	Nguyễn Ngọc Khoa	14/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	30,03	1
12901	145	16690	Phạm Nguyễn Đăng Khoa	08/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	27,53	1
12902	146	16691	Trần Niên Khoa	15/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	32,45	1
12903	147	16694	Phạm Trung Kiên	22/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24,98	1
12904	148	16698	Hồ Thị Thúy Kiều	07/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	34,75	1
12905	149	16699	Lê Thị Trúc Lam	06/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	33,15	1
12906	150	16700	Chế Hương Lan	29/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	33,4	1
12907	151	16704	Hồ Nguyễn Mỹ Linh	25/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	30,1	1
12908	152	16707	Võ Thị Thùy Linh	04/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	26,85	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12909	153	16708	Đặng Trần Quốc Long	17/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	25,63	1
12910	154	16710	Trương Long	25/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	16,18	1
12911	155	16711	Võ Trung Long	23/04/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	21,8	1
12912	156	16712	Lê Xuân Lộc	21/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,2	1
12913	157	16714	Đoàn Văn Lợi	04/06/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	21,2	1
12914	158	16715	Hoàng Thế Lực	31/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,33	1
12915	159	16718	Dương Ngọc Minh	16/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	30,05	1
12916	160	16719	Kiều Viết Minh	08/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24,1	1
12917	161	16720	Ngô Thị Ngọc Minh	21/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	32,48	1
12918	162	16723	Nguyễn Dương Ngọc My	22/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,23	1
12919	163	16724	Nguyễn Thị Ái My	23/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	28,9	1
12920	164	16725	Phan Thị Trà My	19/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	21,53	1
12921	165	16728	Đoàn Ánh Ni Na	25/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	23,4	1
12922	166	16730	Nguyễn Thị Trúc Na	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	32,93	1
12923	167	16735	Kiều Thảo Ngân	18/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	27,4	1
12924	168	16737	Phan Lê Bảo Ngân	05/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	25,33	1
12925	169	16742	Hồ Huy Ngọc	11/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	25,73	1
12926	170	16743	Hồ Như Ngọc	04/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	21,68	1
12927	171	16746	Nguyễn Thị Yến Ngọc	13/05/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	25,68	1
12928	172	16748	Trần Thị Bảo Ngọc	15/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	33,5	1
12929	173	16749	Võ Hoàng Bảo Ngọc	09/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	27,18	1
12930	174	16750	Võ Thị Kim Ngọc	13/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	30,7	1
12931	175	16751	Võ Thị Minh Ngọc	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	20,08	1
12932	176	16756	Huỳnh Thị Ánh Nguyệt	09/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	25,95	1
12933	177	16757	Trần Thị Ánh Nguyệt	25/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	33,98	1
12934	178	16758	Huỳnh Thi Nhân	06/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	29,73	1
12935	179	16760	Võ Phan Thành Nhân	17/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	23,8	1
12936	180	16762	Trần Đoàn Anh Nhật	29/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	30,38	1
12937	181	16764	Đoàn Thị Yến Nhi	18/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	34,28	1
12938	182	16765	Nguyễn Hoàng Nhi	24/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24,3	1
12939	183	16767	Nguyễn Thị Uyên Nhi	15/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,3	1
12940	184	16769	Trần Thị Yến Nhi	09/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	33,4	1
12941	185	16771	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	23/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	25,08	1
12942	186	16773	Lương Thị Ánh Như	17/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	29,08	1
12943	187	16775	Nguyễn Thị Quỳnh Như	08/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	26,3	1
12944	188	16779	Phan Nguyễn Hà Ni	06/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	29,28	1
12945	189	16783	Võ Nguyên Hoàng Phát	02/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	25,23	1
12946	190	16784	Huỳnh Vĩnh Phong	22/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	23,05	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12947	191	16785	Võ Đăng Phong	14/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	15,95	1
12948	192	16786	Nguyễn Đức Phú	10/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24,1	1
12949	193	16790	Nguyễn Hoàng Phúc	16/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	20,23	1
12950	194	16791	Hồ Tấn Phước	09/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	17,05	1
12951	195	16792	Nguyễn Thanh Phước	17/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	21,9	1
12952	196	16793	Đặng Minh Phương	27/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	22,65	1
12953	197	16794	Huỳnh Đông Phương	02/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,45	1
12954	198	16795	Lê Thị Uyên Phương	02/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	30,93	1
12955	199	16796	Nguyễn Thị Yến Phương	05/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	29,73	1
12956	200	16797	Phan Thị Thanh Phương	16/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	30,85	1
12957	201	16799	Phan Thiên Quang	19/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	32,28	1
12958	202	16800	Lê Minh Quân	23/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	25,45	1
12959	203	16801	Nguyễn Mai Hoàng Quân	25/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	25,78	1
12960	204	16803	Nguyễn Đức Quý	10/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24	1
12961	205	16804	Phạm Phú Quý	20/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	30,88	1
12962	206	16806	Nguyễn Thị Ngọc Sinh	13/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	22,2	1
12963	207	16807	Võ Đình Sỹ	31/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,03	1
12964	208	16808	Kiều Việt Anh Tài	06/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,9	1
12965	209	16809	Đoàn Ngọc Tâm	14/06/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	17,9	1
12966	210	16812	Phan Thanh Tâm	13/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	30,85	1
12967	211	16813	Đỗ Hùng Tân	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	25,6	1
12968	212	16814	Nguyễn Văn Thanh	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	25,43	1
12969	213	16819	Nguyễn Hữu Phú Thạnh	16/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	27,08	1
12970	214	16821	Nguyễn Thị Mỹ Thắm	05/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	33,65	1
12971	215	16824	Hồ Tấn Thật	29/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	21,25	1
12972	216	16827	Lê Văn Thiện	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	32,4	1
12973	217	16830	Đoàn Thị Bảo Thư	28/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	26,83	1
12974	218	16831	Lê Phan Anh Thư	27/08/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	26,23	1
12975	219	16835	Nguyễn Thị Anh Thư	12/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	30,75	1
12976	220	16838	Võ Thị Anh Thư	02/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	31,95	1
12977	221	16839	Võ Thị Kỳ Thư	13/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	34,78	1
12978	222	16840	Dương Diễm Thương	23/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	17,3	1
12979	223	16842	Trần Thị Hoài Thương	14/05/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	29,38	1
12980	224	16848	Võ Trung Tính	15/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,05	1
12981	225	16850	Phan Tấn Minh Toàn	19/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	20,4	1
12982	226	16853	Nguyễn Đức Bảo Trâm	28/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	27,73	1
12983	227	16855	Ngô Trần Bảo Trân	25/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	26,28	1
12984	228	16857	Trương Vũ Ngọc Trân	04/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,08	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
12985	229	16859	Lê Văn Triều	21/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	28,2	1
12986	230	16861	Trịnh Ánh Trúc	22/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	26,83	1
12987	231	16862	Lê Đức Trung	26/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,28	1
12988	232	16865	Hồ Thiên Trường	14/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,35	1
12989	233	16866	Nguyễn Công Trường	11/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	15,75	1
12990	234	16867	Nguyễn Tấn Trường	17/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	27,85	1
12991	235	16869	Hà Dương Anh Tú	18/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,13	1
12992	236	16870	Mai Anh Tú	15/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	27,23	1
12993	237	16871	Ngô Lê Cẩm Tú	02/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	26,33	1
12994	238	16873	Đặng Anh Tuân	24/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	25,15	1
12995	239	16874	Nguyễn Công Tuân	11/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	22,8	1
12996	240	16876	Trịnh Hoàng Tuấn	08/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	34,03	1
12997	241	16877	Trương Văn Tuấn	24/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,93	1
12998	242	16878	Lê Xuân Tùng	24/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24,55	1
12999	243	16879	Võ Văn Tùng	28/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	16,53	1
13000	244	16880	Hồ Ánh Tuyết	13/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Công Trứ	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	31,68	1
13001	245	16884	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	31/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	20,83	1
13002	246	16885	Nguyễn Thảo Uyên	06/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	32,48	1
13003	247	16889	Nguyễn Phan Hoa Viên	27/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	27,03	1
13004	248	16891	Huỳnh Tấn Vinh	27/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	26,35	1
13005	249	16893	Phan Tấn Vinh	29/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	16,43	1
13006	250	16894	Nguyễn Nhật Vũ	19/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	33,38	1
13007	251	16896	Hồ Tấn Vương	31/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,6	1
13008	252	16897	Nguyễn Đức Vương	03/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	29,13	1
13009	253	16898	Nguyễn Văn Vương	23/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,58	1
13010	254	16901	Nguyễn Phan Bảo Vy	24/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	17,15	1
13011	255	16902	Nguyễn Thị Vy	19/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	34,65	1
13012	256	16903	Nguyễn Thị Ánh Vy	16/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,23	1
13013	257	16904	Nguyễn Yến Vy	23/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,6	1
13014	258	16905	Phan Nguyễn Bảo Vy	03/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	30,45	1
13015	259	16906	Trà Thị Tường Vy	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	22,18	1
13016	260	16907	Trần Thị Kim Vy	10/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	30,38	1
13017	261	16909	Nguyễn Ngọc Vỹ	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24,85	1
13018	262	16910	Nguyễn Thị Khánh Vỹ	20/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	20,48	1
13019	263	16912	Trương Thị Ngọc Yến	19/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	34,25	1
13020	264	16921	Chung Gia Bảo	14/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	29,48	1
13021	265	16923	Dương Gia Bảo	20/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	21	1
13022	266	16928	Nguyễn Duy Bảo	13/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	16,85	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13023	267	16929	Nguyễn Đắc Bảo	11/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24,78	1
13024	268	16930	Nguyễn Đức Bảo	30/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	31	1
13025	269	16931	Nguyễn Quốc Bảo	07/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	21,43	1
13026	270	16932	Phạm Ngọc Bảo	12/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	30,83	1
13027	271	16933	Lê Xuân Cảnh	13/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	23,2	1
13028	272	16935	Nguyễn Thị Ngọc Châu	20/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	33,23	1
13029	273	16937	Nguyễn Cường	16/03/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	15,75	1
13030	274	16938	Trà Văn Cường	08/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	31,5	1
13031	275	16939	Dương Minh Danh	21/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	16,68	1
13032	276	16942	Dương Ngọc Diên	17/12/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,63	1
13033	277	16945	Hồ Lê Khương Duy	22/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	28,95	1
13034	278	16948	Nguyễn Thị Kiều Duyên	29/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	21,15	1
13035	279	16949	Võ Thị Mỹ Duyên	14/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24,35	1
13036	280	16951	Nguyễn Văn Đạt	10/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	26	1
13037	281	16955	Nguyễn Thị Khánh Hà	07/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	25,43	1
13038	282	16961	Nguyễn Thị Hằng	02/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	21,7	1
13039	283	16966	Phan Thị Khánh Hân	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	17,38	1
13040	284	16969	Trương Quang Hiển	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,5	1
13041	285	16970	Võ Công Hiển	20/04/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	26,55	1
13042	286	16972	Phạm Trung Hiếu	25/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	26,58	1
13043	287	16973	Nguyễn Thị Mỹ Hoa	16/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	29,7	1
13044	288	16974	Lê Huy Hoàng	17/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	30,13	1
13045	289	16975	Dương Nhật Huy	04/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	25,45	1
13046	290	16976	Hồ Tấn Lê Huy	03/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	33,7	1
13047	291	16977	Huỳnh Lê Huy	15/06/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	25,38	1
13048	292	16979	Lê Trần Gia Huy	29/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	22,58	1
13049	293	16981	Nguyễn Nhật Huy	08/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	25,98	1
13050	294	16982	Nguyễn Văn Hoàng Huy	13/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	29,25	1
13051	295	16984	Tô Gia Huy	25/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	20,33	1
13052	296	16985	Trần Hữu Huy	13/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	21,08	1
13053	297	16987	Trương Gia Huy	23/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	23,78	1
13054	298	16989	Nguyễn Ngọc Hưng	09/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	27,35	1
13055	299	16990	Nguyễn Thị Thanh Hương	08/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	33,75	1
13056	300	16992	Huỳnh Thanh Kha	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	26,05	1
13057	301	16994	Huỳnh Thị Kim Khánh	17/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	30,7	1
13058	302	16995	Mai Anh Khoa	21/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	28,85	1
13059	303	16998	Lê Trung Kiên	15/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	31,45	1
13060	304	16999	Trà Văn Kiên	08/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	30,75	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13061	305	17000	Võ Thị Thanh Kiều	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	28,73	1
13062	306	17003	Đặng Văn Lâm	13/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	26,75	1
13063	307	17004	Lê Hoàng Lâm	13/12/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	25,98	1
13064	308	17006	Phan Phạm Kim Liên	17/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	23,55	1
13065	309	17007	Nguyễn Thị Hà Linh	17/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	36,13	1
13066	310	17016	Phạm Thị Nhật Ly	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	29,6	1
13067	311	17019	Nguyễn Đoàn Diễm Mi	12/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24,88	1
13068	312	17020	Mai Văn Minh	08/06/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	21,83	1
13069	313	17025	Phạm Nguyễn Thảo My	26/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	28,15	1
13070	314	17031	Trương Quang Nam	23/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	16,63	1
13071	315	17038	Nguyễn Thị Uyên Ngọc	24/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	27,3	1
13072	316	17039	Nguyễn Tâm Nguyên	21/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	29,33	1
13073	317	17042	Nguyễn Thiện Nhân	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	34,73	1
13074	318	17046	Dương Thị Hậu Nhi	09/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	32,98	1
13075	319	17052	Trần Nguyễn Yến Nhi	30/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	28,58	1
13076	320	17055	Huỳnh Thị Bích Nhung	17/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	21,03	1
13077	321	17056	Đặng Thị Tâm Như	11/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24,5	1
13078	322	17057	Hà Thị Tâm Như	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	23,15	1
13079	323	17059	Trần Thùy Ngọc Như	12/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	26,38	1
13080	324	17063	Nguyễn Đa Ni-ên	24/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	23,25	1
13081	325	17064	Hồ Thị Hà Oanh	09/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	21,73	1
13082	326	17065	Huỳnh Ngọc Kiều Oanh	13/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	26,38	1
13083	327	17070	Thái Văn Phong	26/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	16,58	1
13084	328	17077	Vũ Mai Phương	03/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24,85	1
13085	329	17083	Dương Thị Thảo Quyên	21/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	23,9	1
13086	330	17085	Võ Trần Như Quỳnh	09/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	28,25	1
13087	331	17086	Nguyễn Quang Sang	18/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	23,35	1
13088	332	17091	Dương Anh Tài	13/09/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,33	2
13089	333	17092	Hồ Tấn Tài	07/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	34,8	1
13090	334	17095	Võ Trung Tài	11/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,53	1
13091	335	17097	Dương Ngọc Tân	05/10/2009	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	17,2	1
13092	336	17098	Võ Trung Tân	29/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	30	1
13093	337	17102	Trần Hữu Thành	23/07/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	26,95	1
13094	338	17105	Hồ Thị Thắm	25/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	29	1
13095	339	17108	Bùi Phan Ngọc Thiên	01/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	16,9	1
13096	340	17109	Nguyễn Đình Thiên	07/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	22,75	1
13097	341	17110	Phan Công Trường Thọ	16/06/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	19,1	1
13098	342	17112	Trương Quang Thuận	30/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	22,88	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13099	343	17115	Huỳnh Thị Anh Thư	06/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	29,6	1
13100	344	17128	Phan Văn Tiên	22/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	20,9	1
13101	345	17129	Phan Thị Thanh Tiền	26/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	17,2	1
13102	346	17134	Nguyễn Thị Uyên Trang	24/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	26,4	1
13103	347	17135	Nguyễn Trần Huyền Trang	14/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	27,98	1
13104	348	17137	Võ Thị Phương Trang	18/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	21,85	1
13105	349	17138	Phạm Lê Bảo Trâm	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24,1	1
13106	350	17142	Nguyễn Văn Trí	10/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	27,63	1
13107	351	17144	Lê Minh Triết	14/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24,48	1
13108	352	17145	Đặng Lê Tố Trinh	12/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	28,6	1
13109	353	17146	Lê Huỳnh Phương Trinh	14/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,83	1
13110	354	17147	Trần Thị Mỹ Trinh	01/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	28,8	1
13111	355	17149	Nguyễn Hữu Trọng	13/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,7	1
13112	356	17151	Hồ Tấn Hoàng Truyền	22/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	31,75	1
13113	357	17154	Võ Phạm Phước Trường	08/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	18,78	1
13114	358	17155	Võ Trung Vỹ Trường	30/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	27,63	1
13115	359	17156	Võ Ngọc Trưởng	27/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	24,33	1
13116	360	17161	Trương Thanh Tùng	03/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	30,93	1
13117	361	17164	Nguyễn Thị Thúy Vân	02/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	32,03	1
13118	362	17168	Nguyễn Đức Việt	09/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	35,13	1
13119	363	17169	Dương Ngọc Vũ	06/12/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	22,08	1
13120	364	17170	Lê Văn Anh Vũ	04/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	31,28	1
13121	365	17173	Võ Trung Vũ	05/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	31,78	1
13122	366	17174	Phạm Ngọc Vương	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	26,08	1
13123	367	17175	Đặng Tường Vy	20/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	26,68	1
13124	368	17187	Phạm Thị Ngọc Yến	26/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Thái Phiên - Thăng Bình	26,98	1
13125	1		Huỳnh Công Ngọc Hiệp	12/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	Tuyển thẳng	
13126	2		Huỳnh Tấn Huy	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	Tuyển thẳng	
13127	3		Trần Quang Trường	20/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	Tuyển thẳng	
13128	4		Đặng Trần Hoài Trang	23/11/2009	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	Tuyển thẳng	
13129	5	12267	Nguyễn Văn Triều	03/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Tiểu La	15,53	2
13130	6	14366	Kiều Thị Như Ngọc	26/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Tiểu La	37,63	1
13131	7	14376	Trần Khôi Nguyên	08/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,85	1
13132	8	14413	Trương Thị Mai Phương	06/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,85	1
13133	9	14471	Lê Thị Thu Tuyên	03/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,43	1
13134	10	14474	Đỗ Đình Tỹ	06/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,98	1
13135	11	14653	Hà Mai Minh	27/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Tiểu La	33,6	1
13136	12	14655	Mai Quang Minh	15/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,23	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13137	13	14743	Trương Bảo Hoài Phương	07/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,18	1
13138	14	14774	Trần Nguyễn Đình Thiên	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,93	1
13139	15	14838	Dương Tiến Trường	28/06/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,5	1
13140	16	15321	Nguyễn Văn Huy	18/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Tiểu La	13,2	1
13141	17	15418	Lý Thị Kim Ngân	20/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Tiểu La	20,55	1
13142	18	15568	Ngô Văn Toàn	12/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Thăng Bình	THPT Tiểu La	12,35	1
13143	19	15777	Nguyễn Bích Ngọc	27/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	33,75	1
13144	20	15807	Nguyễn Thị Ngọc Phương	24/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Duy Hiệu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,48	1
13145	21	15815	Lê Văn Tài	18/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,7	1
13146	22	15899	Võ Thiên An	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	19,98	1
13147	23	15903	Nguyễn Đình Bảo Anh	18/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,05	1
13148	24	15904	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	20/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,15	1
13149	25	15907	Phan Sĩ Tuấn Anh	16/06/2009	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	12	1
13150	26	15908	Phan Thị Trâm Anh	21/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Tiểu La	23,7	1
13151	27	15909	Võ Văn Anh	24/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	23,63	1
13152	28	15913	Lê Quốc Bảo	21/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,48	1
13153	29	15918	Trần Công Bảo	26/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,73	1
13154	30	15934	Nguyễn Thị Diệu	23/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,4	1
13155	31	15945	Dương Văn Ngọc Đoan	22/01/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Diệu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	15,15	2
13156	32	15954	Võ Ngọc Hà	05/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,18	1
13157	33	15961	Lê Đức Quang Hậu	02/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	25,5	1
13158	34	15968	Đỗ Minh Hiếu	09/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,1	1
13159	35	15972	Trần Hoàng Hiếu	06/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	20,25	1
13160	36	15973	Phan Thanh Hiệu	05/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,15	1
13161	37	15978	Trần Thị Ngọc Hoàng	19/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,58	1
13162	38	15980	Phan Thanh Học	22/01/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,13	1
13163	39	15982	Ngô Hồng Huệ	26/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,2	1
13164	40	15992	Nguyễn Đình Huy	06/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	18,98	2
13165	41	15993	Nguyễn Đình Gia Huy	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,6	1
13166	42	16000	Phan Chí Bảo Huy	12/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Tiểu La	18,2	2
13167	43	16007	Phan Thị Thu Hương	29/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,83	1
13168	44	16013	Nguyễn Đình Khanh	28/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	29,3	1
13169	45	16026	Võ Phan Thùy Linh	17/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,78	1
13170	46	16029	Lê Hồng Long	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	14,25	1
13171	47	16030	Nguyễn Chiếm Long	16/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	29,4	1
13172	48	16033	Nguyễn Đình Lộc	13/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	21,28	1
13173	49	16035	Trương Trịnh Hồng Luyến	18/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	33,6	1
13174	50	16046	Lâm Hồ Diễm My	08/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	29,8	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13175	51	16049	Lâm Văn Mỹ	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	20,8	1
13176	52	16080	Nguyễn Đình Nhân	30/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	13,53	1
13177	53	16086	Đoàn Thị Yến Nhi	05/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,63	1
13178	54	16090	Nguyễn Mai Kiều Nhi	08/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,4	1
13179	55	16091	Nguyễn Thị Nhi	09/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	27,45	1
13180	56	16095	Nguyễn Trần Thị Nhiều	24/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	27,25	1
13181	57	16098	Nguyễn Thị Mỹ Nhung	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,8	1
13182	58	16099	Võ Thị Cẩm Nhung	05/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,58	1
13183	59	16101	Nguyễn Ngọc Khánh Như	14/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Tiểu La	33,35	1
13184	60	16102	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	25,28	1
13185	61	16104	Phan Nguyễn Quỳnh Như	12/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,63	1
13186	62	16105	Võ Thị Bảo Như	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	27,6	1
13187	63	16106	Võ Thị Ngọc Như	28/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	20,85	1
13188	64	16107	Phan Thị Trinh Nữ	25/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,55	1
13189	65	16113	Phạm Võ Anh Phú	18/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	26,45	1
13190	66	16121	Nguyễn Thị Minh Phương	18/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	24,35	1
13191	67	16124	Lê Võ Thành Quang	28/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	12,65	1
13192	68	16125	Nguyễn Đình Hào Quang	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	27,13	1
13193	69	16138	Nguyễn Phạm Phương Quỳnh	30/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,18	1
13194	70	16139	Võ Trúc Quỳnh	04/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,88	1
13195	71	16141	Phan Văn Sang	11/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	20,73	1
13196	72	16163	Nguyễn Thị Thu Thảo	30/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,93	1
13197	73	16165	Phạm Phương Thảo	27/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,35	1
13198	74	16176	Nguyễn Thị Mỹ Thuận	02/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	33,8	1
13199	75	16179	Hồ Võ Anh Thư	20/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Tiểu La	26,45	1
13200	76	16182	Nguyễn Thiện Nhân Thức	03/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Tiểu La	21,18	1
13201	77	16187	Võ Thị Ngọc Tiên	16/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	33,85	1
13202	78	16196	Phan Thị Hạnh Trang	05/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Tiểu La	24,65	1
13203	79	16198	Trần Thị Bích Trâm	16/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	29,68	1
13204	80	16199	Nguyễn Hoài Bảo Trân	15/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Tiểu La	24,5	1
13205	81	16202	Nguyễn Thị Hậu Trinh	04/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Tiểu La	27,88	1
13206	82	16205	Trần Thị Thảo Trinh	21/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	15,28	2
13207	83	16210	Võ Đức Trung	21/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	17,88	2
13208	84	16211	Võ Tín Trung	15/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	29,8	1
13209	85	16215	Đoàn Văn Tuấn	08/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	21,9	1
13210	86	16216	Huỳnh Anh Tuấn	05/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	14,1	1
13211	87	16217	Nguyễn Đình Tuấn	30/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,1	1
13212	88	16220	Lê Thị Thanh Tuyền	07/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,65	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13213	89	16223	Võ Phan Gia Uyên	11/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,15	1
13214	90	16246	Phan Thị Khánh Vy	18/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Đình Chinh	Thăng Bình	THPT Tiểu La	21,3	1
13215	91	16248	Trần Phương Vy	16/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quang Trung	Thăng Bình	THPT Tiểu La	36,28	1
13216	92	16294	Ngô Nguyên Đức	24/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,6	1
13217	93	16340	Phan Thanh Hưng	12/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Tiểu La	29,98	1
13218	94	16407	Đặng Minh Ngọc	15/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	17,45	2
13219	95	16428	Nguyễn Lê Yến Nhi	09/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,05	1
13220	96	16494	Lâm Phan Diễm Thùy	30/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Thăng Bình	THPT Tiểu La	17,15	2
13221	97	16564	Cao Phương Anh	05/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	37,1	1
13222	98	16565	Hồ Nguyễn Phương Anh	02/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	36,85	1
13223	99	16566	Lê Thị Trâm Anh	23/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	33,48	1
13224	100	16571	Võ Mai Anh	17/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	26,1	1
13225	101	16578	Nguyễn Thị Hoàng Ân	06/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,78	1
13226	102	16579	Nguyễn Hoàng Bách	16/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,03	1
13227	103	16585	Phạm Kim Gia Bảo	09/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	22,53	1
13228	104	16594	Bùi Văn Công	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,83	1
13229	105	16597	Đặng Thành Danh	29/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	25,1	1
13230	106	16598	Đặng Viết Thành Danh	18/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	26,1	1
13231	107	16599	Hoàng Liên Dao	25/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,75	1
13232	108	16603	Võ Tấn Dũng	12/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	36,23	1
13233	109	16604	Lê Khánh Duy	21/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,88	1
13234	110	16607	Phạm Thảo Nhã Đan	31/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34	1
13235	111	16608	Phan Hồ Linh Đan	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,28	1
13236	112	16609	Huỳnh Quốc Đạt	22/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	19,6	1
13237	113	16611	Nguyễn Thành Đạt	17/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	33,85	1
13238	114	16613	Nguyễn Trí Đạt	13/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	27,05	1
13239	115	16615	Võ Thành Đạt	12/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	20,03	1
13240	116	16616	Võ Văn Đạt	08/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	33,3	1
13241	117	16621	Lê Tấn Gia	04/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	27,93	1
13242	118	16622	Nguyễn Thị Hàn Giang	19/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	18,23	1
13243	119	16623	Nguyễn Thị Phương Giang	27/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	19,1	1
13244	120	16628	Phan Trương Khánh Hà	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	36,08	1
13245	121	16629	Lê Trung Hải	22/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	27,95	1
13246	122	16637	Trương Vũ Ngọc Hân	11/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	21,83	1
13247	123	16639	Hồ Xuân Hậu	20/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	12	1
13248	124	16641	Phan Văn Hiển	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,03	1
13249	125	16644	Nguyễn Khải Hoàn	30/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,4	1
13250	126	16647	Trần Văn Hoàng	01/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	27,85	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13251	127	16651	Nguyễn Phi Hùng	21/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	36,48	1
13252	128	16652	Nguyễn Xuân Hùng	17/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,83	1
13253	129	16653	Đoàn Đình Huy	15/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,68	1
13254	130	16656	Mai Tấn Huy	25/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,9	1
13255	131	16657	Ngô Bảo Huy	15/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,65	1
13256	132	16663	Trần Quốc Huy	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	27,2	1
13257	133	16664	Trương Gia Huy	31/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,08	1
13258	134	16666	Võ Viết Hoàng Huy	19/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,15	1
13259	135	16667	Nguyễn Hoàng Thanh Huyền	12/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	22,1	1
13260	136	16672	Trần Hữu Nguyên Hưng	30/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,05	1
13261	137	16675	Vũ Trọng Anh Kha	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,98	1
13262	138	16679	Trần Lê Đăng Khang	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,45	1
13263	139	16680	Trần Tuấn Khang	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,48	1
13264	140	16684	Phan Văn Quốc Khánh	19/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,13	1
13265	141	16685	Ngô Gia Khiêm	07/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,15	1
13266	142	16686	Mai Đăng Khoa	13/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	18	1
13267	143	16687	Nguyễn Lê Anh Khoa	06/11/2010	Nam	Ca-dong	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,9	1
13268	144	16689	Nguyễn Vũ Anh Khoa	19/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	24,78	1
13269	145	16692	Nguyễn Mậu Hoàng Kiên	06/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	19,68	1
13270	146	16693	Nguyễn Ngọc Trung Kiên	25/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	23,43	1
13271	147	16695	Lương Anh Kiệt	14/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	27,9	1
13272	148	16696	Phan Tuấn Kiệt	18/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,6	1
13273	149	16697	Võ Anh Kiệt	25/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,18	1
13274	150	16701	Đinh Nguyễn Khánh Lâm	11/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,25	1
13275	151	16702	Hồ Hoàng Lâm	25/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,9	1
13276	152	16703	Lê Phan Bảo Lâm	07/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,7	1
13277	153	16705	Nguyễn Châu Hà Linh	26/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,6	1
13278	154	16706	Nguyễn Công Linh	25/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,3	1
13279	155	16709	Trần Hoàng Long	14/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,73	1
13280	156	16713	Nguyễn Văn Lộc	29/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,28	1
13281	157	16716	Võ Ngọc Kiều Ly	18/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,65	1
13282	158	16717	Nguyễn Thị Thanh Mai	01/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,25	1
13283	159	16721	Nguyễn Trung Minh	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,98	1
13284	160	16722	Võ Tuấn Minh	11/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,03	1
13285	161	16726	Nguyễn Thị Ánh Mỹ	19/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	24,98	1
13286	162	16727	Võ Quốc Mỹ	11/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	23,88	1
13287	163	16729	Nguyễn Ngọc Ty Na	26/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	33,48	1
13288	164	16731	Võ Thị Y Na	17/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,3	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13289	165	16732	Huỳnh Lê Minh Nam	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,5	1
13290	166	16733	Huỳnh Lê Thanh Nga	09/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	25,68	1
13291	167	16734	Đặng Trần Bảo Ngân	28/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,18	1
13292	168	16736	Mai Nguyễn Bảo Ngân	03/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	27,65	1
13293	169	16738	Trương Thị Bích Ngân	25/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,63	1
13294	170	16739	Mai Lê Phương Nghi	24/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	17,18	1
13295	171	16740	Nguyễn Thị Trúc Nghi	29/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	27,98	1
13296	172	16741	Đỗ Trung Nghĩa	18/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	27,58	1
13297	173	16744	Lại Trần Bảo Ngọc	29/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,2	1
13298	174	16745	Nguyễn Hoàng Ngọc	02/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,15	1
13299	175	16747	Phan Thị Như Ngọc	16/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,38	1
13300	176	16753	Phan Thị Thu Nguyên	29/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,48	1
13301	177	16754	Trần Huỳnh Hải Nguyên	07/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	33,6	1
13302	178	16755	Trần Thảo Nguyên	22/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,95	1
13303	179	16759	Phan Thiện Nhân	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	29	1
13304	180	16761	Ngô Tiến Nhật	22/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,8	1
13305	181	16763	Dương Đoàn Ngọc Nhi	08/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	26,6	1
13306	182	16766	Nguyễn Ngọc Ý Nhi	27/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	27,68	1
13307	183	16768	Trần Thị Yến Nhi	14/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,3	1
13308	184	16770	Võ Thị Yến Nhi	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,25	1
13309	185	16774	Nguyễn Thị Quỳnh Như	06/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	29,13	1
13310	186	16776	Phạm Ngô Quỳnh Như	05/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,4	1
13311	187	16777	Võ Nguyễn Tâm Như	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,9	1
13312	188	16778	Võ Thị Ý Như	05/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	26,63	1
13313	189	16780	Nguyễn Hạ Oanh	04/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,83	1
13314	190	16781	Võ Tôn Nữ Kiều Oanh	14/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	20,65	1
13315	191	16787	Nguyễn Thanh Phú	09/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	23,1	1
13316	192	16788	Hồ Nguyễn Xuân Phúc	06/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,4	1
13317	193	16789	Nguyễn Đình Phúc	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	26,08	1
13318	194	16798	Trương Minh Phương	07/10/2009	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	27,53	1
13319	195	16802	Nguyễn Văn Quốc	08/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,9	1
13320	196	16805	Nguyễn Ngọc Bảo Quyên	23/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,6	1
13321	197	16810	Hồ Minh Tâm	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,6	1
13322	198	16815	Trịnh Nguyễn Minh Thanh	17/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,55	1
13323	199	16816	Võ Cao Thanh	19/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,05	1
13324	200	16817	Nguyễn Khương Thành	08/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	23,75	1
13325	201	16820	Lê Thị Thanh Thảo	02/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	33,1	1
13326	202	16822	Lê Toàn Thắng	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	27,1	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13327	203	16823	Nguyễn Đoàn Quốc Thắng	10/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	27,48	1
13328	204	16825	Nguyễn Hoàng Thiên	26/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,75	1
13329	205	16826	Trương Vũ Bảo Thiên	17/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,88	1
13330	206	16828	Nguyễn Trung Gia Thiệu	17/07/2009	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,7	1
13331	207	16829	Nguyễn Văn Thịnh	17/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	26,28	1
13332	208	16832	Ngô Anh Thư	22/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,95	1
13333	209	16833	Nguyễn Anh Thư	05/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	33,98	1
13334	210	16834	Nguyễn Nho Minh Thư	17/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,68	1
13335	211	16836	Trần Hồng Minh Thư	19/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,28	1
13336	212	16837	Trần Nguyễn Huy Thư	12/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,9	1
13337	213	16841	Lê Thị Hoài Thương	21/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	26,4	1
13338	214	16843	Võ Cẩm Tiên	08/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	24,18	1
13339	215	16849	Nguyễn Trí Toàn	07/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	27,33	1
13340	216	16851	Trương Thị Phương Trang	29/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,83	1
13341	217	16854	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	13/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,53	1
13342	218	16856	Nguyễn Hoàng Uyên Trân	09/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	29,53	1
13343	219	16860	Nguyễn Thị Xuân Trúc	01/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,88	1
13344	220	16863	Lê Phan Trung	15/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,03	1
13345	221	16864	Nguyễn Phan Trung	08/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,6	1
13346	222	16868	Dương Minh Tú	17/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,48	1
13347	223	16872	Phạm Hoàng Anh Tú	15/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,8	1
13348	224	16875	Châu Anh Tuấn	30/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	36,38	1
13349	225	16881	Phạm Thị Ánh Tuyết	23/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	21,63	1
13350	226	16886	Phan Thị Đào Uyên	11/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	29,28	1
13351	227	16887	Phan Thị Ngọc Uyên	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,73	1
13352	228	16892	Nguyễn Văn Vinh	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	26,68	1
13353	229	16895	Thủy Ngọc Anh Vũ	28/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,55	1
13354	230	16900	Nguyễn Lê Hạ Vy	23/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,95	1
13355	231	16908	Nguyễn Công Khánh Vỹ	19/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,95	1
13356	232	16911	Trần Hải Yến	16/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Quý Đôn	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,08	1
13357	233	16913	Phan Thị Mỹ An	13/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,4	1
13358	234	16915	Nguyễn Thị Kim Anh	30/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,03	1
13359	235	16917	Phan Trần Trâm Anh	06/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	26	1
13360	236	16919	Trần Mai Trâm Anh	18/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	29,05	1
13361	237	16920	Mai Thị Quỳnh Ân	11/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	23,68	1
13362	238	16922	Cù Nguyễn Thế Bảo	28/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,85	1
13363	239	16940	Lê Quốc Danh	08/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,58	1
13364	240	16941	Nguyễn Hữu Thành Danh	24/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,95	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13365	241	16943	Phan Thanh Dũng	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	24,4	1
13366	242	16944	Trần Vương Dũng	14/03/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	25,43	1
13367	243	16946	Võ Khắc Duy	12/07/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	26,13	1
13368	244	16947	Đặng Thị Mỹ Duyên	11/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,73	1
13369	245	16950	Nguyễn Thị Hoài Dương	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,68	1
13370	246	16952	Phạm Tiến Đạt	17/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	29	1
13371	247	16953	Trần Minh Đức	27/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,38	1
13372	248	16954	Dương Thị Bảo Hà	18/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,6	1
13373	249	16957	Đỗ Tiến Hải	12/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,7	1
13374	250	16958	Thuỷ Ngọc Hải	14/05/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,55	1
13375	251	16960	Võ Nguyên Hào	02/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	27,2	1
13376	252	16962	Trịnh Thị Mỹ Hằng	17/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,08	1
13377	253	16964	Lê Vũ Hoàng Hân	09/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	26,18	1
13378	254	16965	Phan Nguyễn Gia Hân	19/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	36,98	1
13379	255	16967	Phan Thị Kim Hiền	01/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	26,73	1
13380	256	16968	Trần Thị Hiền	03/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	36,2	1
13381	257	16971	Phạm Nguyễn Minh Hiếu	09/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,18	1
13382	258	16978	Lê Thanh Quốc Huy	27/10/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,33	1
13383	259	16983	Phan Nhật Huy	15/02/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	25,25	1
13384	260	16986	Trần Ngọc Nhật Huy	13/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	27,5	1
13385	261	16988	Nguyễn Hưng	07/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,15	1
13386	262	16991	Trần Thị Thu Hương	16/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,83	1
13387	263	16993	Trần Nguyên Khang	02/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,93	1
13388	264	16997	Thủy Ngọc Anh Khoa	06/06/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,38	1
13389	265	17001	Phan Nguyễn Hương Lan	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,7	1
13390	266	17008	Nguyễn Thị Phương Linh	28/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,43	1
13391	267	17009	Phan Mai Linh	08/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,18	1
13392	268	17010	Trần Thị Ngọc Linh	21/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,15	1
13393	269	17011	Nguyễn Văn Long	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,23	1
13394	270	17012	Lê Tấn Lộc	12/03/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	23,55	1
13395	271	17013	Thuỷ Thị Châu Lộc	03/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,93	1
13396	272	17015	Nguyễn Thị Trúc Ly	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,35	1
13397	273	17017	Dương Tiến Mạnh	12/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	33,68	1
13398	274	17018	Nguyễn Văn Mạnh	02/03/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	33,55	1
13399	275	17021	Nguyễn Chí Minh	12/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	29,25	1
13400	276	17022	Trần Thị Mơ	07/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	16,83	2
13401	277	17023	Chống Thị Kiều My	13/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	29,33	1
13402	278	17024	Nguyễn Lan My	09/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	33,18	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13403	279	17026	Doãn Thị Ly Na	06/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	26,75	1
13404	280	17027	Trương Trần Ni Na	06/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	27,03	1
13405	281	17028	Nguyễn Đăng Hoàng Nam	03/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,33	1
13406	282	17029	Nguyễn Phạm Tấn Nam	12/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,05	1
13407	283	17030	Thủy Châu Nam	29/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,5	1
13408	284	17032	Nguyễn Thị Thúy Nga	02/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,05	1
13409	285	17033	Huỳnh Thị Bảo Ngân	22/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,03	1
13410	286	17034	Nguyễn Cao Ngân	10/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,1	1
13411	287	17035	Nguyễn Thị Bảo Ngân	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,18	1
13412	288	17036	Nguyễn Thị Thu Ngân	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,9	1
13413	289	17037	Dương Văn Nghĩa	09/02/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,03	1
13414	290	17040	Hồ Nguyễn Hoài Nhân	15/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	23,53	1
13415	291	17041	Nguyễn Thành Nhân	30/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	12,55	1
13416	292	17043	Phan Huỳnh Ngọc Nhân	22/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	20,73	1
13417	293	17044	Nguyễn Đình Nhật	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,95	1
13418	294	17047	Lâm Uyển Nhi	23/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34	1
13419	295	17048	Nguyễn Bảo Nhi	26/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,43	1
13420	296	17050	Nguyễn Thị Hoài Nhi	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35	1
13421	297	17051	Phan Ái Nhi	08/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	29,55	1
13422	298	17053	Võ Nguyễn Uyển Nhi	09/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,15	1
13423	299	17054	Võ Thị Yến Nhi	17/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,85	1
13424	300	17058	Nguyễn Thị Quỳnh Như	08/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,83	1
13425	301	17060	Trần Yến Như	08/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,23	1
13426	302	17061	Trương Trí Như	16/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,75	1
13427	303	17062	Đặng Xuân Nhựt	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	29,95	1
13428	304	17066	Phạm Ngọc Kiều Oanh	12/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,2	1
13429	305	17067	Phan Thị Duy Oanh	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	33,55	1
13430	306	17068	Trần Văn Phát	28/03/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,85	1
13431	307	17069	Nguyễn Đức Phong	26/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	29,9	1
13432	308	17071	Lê Thiên Phú	25/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,2	1
13433	309	17072	Nguyễn Đức Phú	26/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	29,4	1
13434	310	17073	Nguyễn Hồng Phú	13/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,73	1
13435	311	17076	Nguyễn Vũ Hoài Phương	12/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,05	1
13436	312	17078	Nguyễn Thị Phượng	01/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,45	1
13437	313	17079	Trần Đăng Quảng	31/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,28	1
13438	314	17081	Mai Văn Quốc	17/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,53	1
13439	315	17082	Trần Nguyên Quốc	16/10/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	17,88	1
13440	316	17087	Võ Thị Hương Sen	03/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,58	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13441	317	17088	Mai Hồng Sơn	17/07/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,98	1
13442	318	17089	Trần Ngọc Sơn	31/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,5	1
13443	319	17090	Nguyễn Thuỷ Ngọc Sương	01/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,33	1
13444	320	17094	Trần Tuấn Tài	06/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,53	1
13445	321	17096	Trần Thị Thanh Tâm	05/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	26,95	1
13446	322	17099	Trần Trọng Tấn	02/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,08	1
13447	323	17100	Nguyễn Đắc Hoàng Thái	22/06/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	25,23	1
13448	324	17101	Nguyễn Văn Thanh	04/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,8	1
13449	325	17103	Dương Lê Diệu Thảo	10/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,38	1
13450	326	17104	Nguyễn Phương Thảo	10/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	20,85	1
13451	327	17106	Lê Quốc Thắng	16/07/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	17,85	1
13452	328	17113	Võ Văn Đình Thuận	24/07/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	20,73	1
13453	329	17114	Võ Thị Bích Thuỳ	04/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	29,48	1
13454	330	17117	Ngô Thị Anh Thư	31/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	26,23	1
13455	331	17118	Nguyễn Thị Anh Thư	06/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,85	1
13456	332	17119	Nguyễn Thị Anh Thư	02/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,88	1
13457	333	17120	Nguyễn Thị Minh Thư	21/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	29,58	1
13458	334	17121	Trần Thị Lâm Thư	16/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	29,2	1
13459	335	17122	Nguyễn Thị Hoài Thương	06/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,25	1
13460	336	17123	Trần Ngọc Thương	11/03/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,35	1
13461	337	17124	Nguyễn Nguyên Thy	27/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,25	1
13462	338	17125	Trần Thị Bảo Thy	02/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,93	1
13463	339	17126	Huỳnh Thị Kiều Tiên	04/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,33	1
13464	340	17127	Nguyễn Thị Thủy Tiên	25/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,75	1
13465	341	17130	Lê Hữu Nguyễn Tín	27/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	34,35	1
13466	342	17131	Hồ Quang Tình	26/02/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,05	1
13467	343	17132	Nguyễn Văn Toàn	27/02/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	29,23	1
13468	344	17133	Đinh Thị Thuỳ Trang	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,4	1
13469	345	17139	Phan Mai Bảo Trâm	28/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,7	1
13470	346	17140	Phan Thị Thảo Trâm	02/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	33,35	1
13471	347	17141	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	26/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,75	1
13472	348	17150	Phan Thị Thanh Trúc	01/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	38,1	1
13473	349	17157	Lê Cẩm Tú	07/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	24,03	1
13474	350	17159	Dương Ngọc Anh Tuấn	17/05/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,83	1
13475	351	17160	Huỳnh Minh Tuấn	20/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	32,95	1
13476	352	17162	Nguyễn Huỳnh Ánh Tuyết	08/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,13	1
13477	353	17163	Nguyễn Thanh Thảo Vân	08/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	22,28	1
13478	354	17165	Phan Thị Khánh Vân	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	27,65	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13479	355	17166	Trần Thị Hoài Viên	21/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,25	1
13480	356	17171	Nguyễn Quang Vũ	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	18,65	1
13481	357	17172	Trần Đoàn Văn Vũ	07/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	35,03	1
13482	358	17176	Huỳnh Thị Tường Vy	03/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	22,73	1
13483	359	17177	Lê Thị Tường Vy	21/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	33	1
13484	360	17178	Phạm Thị Trà Vy	03/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	25,25	1
13485	361	17180	Triệu Thị Ái Vy	10/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Thăng Bình	THPT Tiểu La	30,58	1
13486	362	17181	Trình Thị Tường Vy	29/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	29,58	1
13487	363	17182	Trương Thị Cẩm Vy	09/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,75	1
13488	364	17183	Trương Thị Thảo Vy	05/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Quý Cáp	Thăng Bình	THPT Tiểu La	27,45	1
13489	365	17184	Võ Tường Vy	08/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	28,95	1
13490	366	17186	Lê Thị Như Ý	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Thăng Bình	THPT Tiểu La	31,88	1
13491	1		Cha Tốt Dương	07/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	Tuyển thẳng	
13492	2		Ka Hiên Quân	18/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	Tuyển thẳng	
13493	3		Ka Phu Long	29/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	Tuyển thẳng	
13494	4		Linh Gia Bảo	19/04/2010	Nam	Nùng	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Tố Hữu	Tuyển thẳng	
13495	5		Phan Thị Quỳnh Trâm	20/03/2010	Nữ	Kinh	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Tố Hữu	Tuyển thẳng	
13496	6		Huỳnh Đức Thịnh	12/01/2010	Nam	Kinh	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Tố Hữu	Tuyển thẳng	
13497	7	08550	A Lăng Thị Mai Anh	19/07/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Tố Hữu	Tuyển thẳng	
13498	8	08551	Arất Thị Vàng Anh	02/02/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Tố Hữu	Tuyển thẳng	
13499	9	08556	Alăng Thị Thanh Bạch	07/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Tố Hữu	Tuyển thẳng	
13500	10	08571	Đinh Thị Lâm Châu	22/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Tố Hữu	Tuyển thẳng	
13501	11	08591	Hoàng Đức Duy	02/03/2010	Nam	Tày	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Tố Hữu	Tuyển thẳng	
13502	12	08598	Pơ Loong Anh Đà	27/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Tố Hữu	Tuyển thẳng	
13503	13	08646	Bhướch Hưng	21/03/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	Tuyển thẳng	
13504	14	08682	Bhơ Nước Thị Lọ Lem	02/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Tố Hữu	Tuyển thẳng	
13505	15	08685	Bh Nước Thị Li Li	28/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Tố Hữu	Tuyển thẳng	
13506	16	08701	Tơ Ngôl Như Mai	11/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Tố Hữu	Tuyển thẳng	
13507	17	08804	A Lăng Thạch	01/04/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Tố Hữu	Tuyển thẳng	
13508	18	08822	A Lăng Thị Thủy	11/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Tố Hữu	Tuyển thẳng	
13509	19	08840	Zơ Râm Thị Ngọc Trà	13/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Tố Hữu	Tuyển thẳng	
13510	20	08849	Bờ Ling Thị Phương Trâm	08/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Tố Hữu	Tuyển thẳng	
13511	21	08861	Arất Thị Thanh Trúc	11/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Tố Hữu	Tuyển thẳng	
13512	22	08876	Bhriu Quốc Việt	25/02/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Tố Hữu	Tuyển thẳng	

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13513	23	00593	Nguyễn Ngọc Anh	30/01/2009	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Tố Hữu	13,95	2
13514	24	00630	Nguyễn Cao Kỳ Duyên	23/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Tố Hữu	17,53	2
13515	25	00648	Trần Văn Đức	29/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Tố Hữu	18,73	2
13516	26	00662	Mai Thị Hồng Hạnh	22/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Tố Hữu	17,7	2
13517	27	00666	Lê Thị Diễm Hằng	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Tố Hữu	17,73	2
13518	28	00689	Mai Văn Xuân Hiếu	26/02/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Tố Hữu	17,43	2
13519	29	00704	Dương Nhật Huy	04/08/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Tố Hữu	18,45	2
13520	30	00735	Nguyễn Anh Khoa	30/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Tố Hữu	15,2	2
13521	31	00789	Trần Quang Minh	03/02/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Tố Hữu	18,1	2
13522	32	00794	Nguyễn Thị Thế My	23/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Tố Hữu	15,63	2
13523	33	00805	Lưu Thị Kim Ngân	24/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Tố Hữu	15,7	2
13524	34	00835	Võ Nguyễn Thành Nhân	28/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Tố Hữu	17,25	2
13525	35	00843	Nguyễn Yến Nhi	15/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Tố Hữu	16,18	2
13526	36	00864	Nguyễn Văn Phát	15/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Tố Hữu	14,18	2
13527	37	00869	Nguyễn Văn Cao Phong	17/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Tố Hữu	16,23	2
13528	38	00873	Nguyễn Mạnh Phúc	29/08/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Tố Hữu	18,35	2
13529	39	00886	Lê Thị Diễm Phương	04/12/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Tố Hữu	15,6	2
13530	40	00922	Võ Kim Thảo	24/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Tố Hữu	15,23	2
13531	41	00925	Phan Văn Thi	30/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Tố Hữu	16,88	2
13532	42	00943	Đặng Ngọc Thức	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phù Đổng	Đại Lộc	THPT Tố Hữu	15,25	2
13533	43	00955	Phạm Thành Tín	19/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Tố Hữu	14,15	2
13534	44	00963	Lê Trần Ngọc Trai	03/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Tố Hữu	16,33	2
13535	45	00990	Lê Văn Trọng	17/05/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Đại Sơn	Đại Lộc	THPT Tố Hữu	17,6	2
13536	46	01007	Phan Thanh Tuấn	23/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Đại Lộc	THPT Tố Hữu	16,08	2
13537	47	01790	Huỳnh Thoại Nguyên	17/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Đại Lộc	THPT Tố Hữu	13,75	2
13538	48	08542	Coor Thị Bạch Vy	06/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Cụm xã Chàvàl - Zuôich	Nam Giang	THPT Tố Hữu	22,83	1
13539	49	08548	Alăng Akhân	18/08/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	12,85	1
13540	50	08552	Lê Thị Phương Anh	02/07/2010	Nữ	Kinh	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	18,38	1
13541	51	08554	Coor Anhật	15/01/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	THPT Tố Hữu	15,05	1
13542	52	08555	Zơ Râm Lý Âu	30/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	12,25	1
13543	53	08557	Arất Khuyến Bảo	20/06/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	21,2	1
13544	54	08560	Zorâm Bắc	06/04/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	THPT Tố Hữu	14,75	1
13545	55	08561	A Lăng Thị Bi Bi	08/01/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	THPT Tố Hữu	15,23	1
13546	56	08565	Griêng Bé Bong	25/05/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	THPT Tố Hữu	20,73	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13547	57	08566	Nguyễn Minh Cảnh	13/10/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	25,35	1
13548	58	08567	Zơ Râm Thị Hi Chan	04/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	15,1	1
13549	59	08568	Arất Thái Châu	05/04/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	16,8	1
13550	60	08569	Bnước Thị Hoàng Châu	27/04/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	THPT Tố Hữu	19,93	1
13551	61	08572	Zahát Sơn Chi	08/06/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	THPT Tố Hữu	19,3	1
13552	62	08573	A Viết Thị Chu	22/12/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	THPT Tố Hữu	13,58	1
13553	63	08578	Alăng Dần	22/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	18,25	1
13554	64	08579	Pơ Loong Dâng	10/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	16,4	1
13555	65	08580	Hà Thị Băng Di	06/08/2010	Nữ	Tày	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	14,45	1
13556	66	08581	A Rất Thị Diễm	27/09/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	20,4	1
13557	67	08582	Tơ Ngôl Diễm	09/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	17,65	1
13558	68	08583	Ka Hiên Thị Mỹ Diệp	26/05/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	21,03	1
13559	69	08585	Bling Thị Ngọc Dịu	26/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	27,3	1
13560	70	08587	Đinh Mạnh Dũng	10/12/2010	Nam	Gié-Triêng	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	17,58	1
13561	71	08588	Hoàng Hà Mạnh Dũng	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	21,75	1
13562	72	08589	Lương Văn Dũng	06/03/2010	Nam	Tày	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	24,78	1
13563	73	08590	Bơ Nước Bảo Duy	08/05/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	22,85	1
13564	74	08594	Ka Phu Thị Mỹ Duyên	14/02/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	18,85	1
13565	75	08595	Mai Thị Mỹ Duyên	04/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	25,18	1
13566	76	08599	A Râl Thị Anh Đào	17/12/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	13,63	1
13567	77	08600	Pơ Loong Thị Kim Đào	29/09/2009	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	13,38	1
13568	78	08601	A Lăng Đạt	17/12/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	13,4	1
13569	79	08602	A Lăng Đạt	16/12/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	15,9	1
13570	80	08605	Hà Thị Đỉnh	07/09/2010	Nữ	Thái	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	THPT Tố Hữu	19,83	1
13571	81	08606	Ka Phu Đoan	13/02/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	15,35	1
13572	82	08609	Bờ Nước Gon	17/12/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	11,75	1
13573	83	08610	A Lăng Nam Hải	28/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	14,2	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13574	84	08611	Tơ Ngôn Thị Hàn	19/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	19,9	1
13575	85	08613	Bhnước Thị Kim Hăng	22/03/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơơ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	20,2	1
13576	86	08615	Ka Hiên Thị Khánh Hằng	22/09/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	24,93	1
13577	87	08616	Cha Tốt Hân	04/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	12,5	1
13578	88	08617	Coor Thị Ngọc Hân	07/04/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	18,4	1
13579	89	08618	Đinh Thị Kim Hân	01/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	13,45	1
13580	90	08619	Zoãn Thị Hân	27/09/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	24,43	1
13581	91	08620	Zơ Râm Gia Hân	16/09/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	16,58	1
13582	92	08621	Zơ Râm Hậu	29/11/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	16,1	1
13583	93	08622	Giun Hiếm	02/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	17,43	1
13584	94	08623	Kaphu Tuấn Hiệp	10/11/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	17,05	1
13585	95	08624	Phạm Trung Hiếu	10/03/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	28,15	1
13586	96	08625	Cái Mực Thị Quỳnh Hoa	20/06/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	22,3	1
13587	97	08627	Quách Thị Khánh Hoài	08/03/2010	Nữ	Mường	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	14,25	1
13588	98	08628	A Lăng Hoàng	05/08/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	12,15	1
13589	99	08630	Nguyễn Hữu Hoàng	27/10/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	29,6	1
13590	100	08631	Thái Hoàng	14/12/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	15,23	1
13591	101	08632	Alăng Hô	23/11/2009	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơơ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	12,25	1
13592	102	08633	Bling Xuân Hồ	24/05/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	13,4	1
13593	103	08634	Nguyễn Thị Phương Hồng	25/11/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	19,45	1
13594	104	08636	Arất Bảo Huy	08/05/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	14,75	1
13595	105	08637	Đỗ Chí Huy	12/04/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	32,7	1
13596	106	08638	Huỳnh Ngọc Huy	20/07/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	23,18	1
13597	107	08639	Ngô Gia Huy	07/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Tà Pơơ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	27,93	1
13598	108	08640	A Lăng Thị Kim Huyền	12/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	19,38	1
13599	109	08641	A Rất Thị Ngọc Huyền	17/07/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	23,4	1
13600	110	08642	Đinh Thị Kim Huyền	01/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	14,7	1
13601	111	08643	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	24/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	25,3	1
13602	112	08644	Võ Nhật Huỳnh	31/10/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	17,65	1
13603	113	08645	A Lăng Hưng	18/08/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	12	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13604	114	08647	Bling Hưng	18/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	15	1
13605	115	08649	Nguyễn Hoàng Gia Hưng	11/08/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	14,9	1
13606	116	08650	Xên Thị Quý Hương	08/09/2010	Nữ	Thái	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	16,4	1
13607	117	08651	Alăng Chan Hy	16/07/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	THPT Tố Hữu	23,48	1
13608	118	08652	Alăng Kha	14/05/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	THPT Tố Hữu	17,1	1
13609	119	08653	Alăng Thị My Kha	10/08/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	THPT Tố Hữu	19,6	1
13610	120	08654	Alăng Khải	06/08/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	THPT Tố Hữu	14,6	1
13611	121	08655	Bhơ Ling Khải	30/07/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	THPT Tố Hữu	15,65	1
13612	122	08656	Nguyễn Phạm Duy Khang	05/04/2010	Nam	Kinh	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	14,25	1
13613	123	08657	Zơ Râm Chi Khang	22/04/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	17,48	1
13614	124	08659	Alăng Khánh	11/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	16,6	1
13615	125	08660	Pơ Loong Bảo Khánh	10/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	14,2	1
13616	126	08661	A Lăng Thị Khiếm	23/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	14,35	1
13617	127	08664	Huỳnh Ngọc Anh Khôi	09/01/2009	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	14,9	1
13618	128	08665	Pơ Loong Hoàng Khôi	16/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Tố Hữu	20,9	1
13619	129	08667	A Hó Khuyên	01/01/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	15,65	1
13620	130	08668	Bh Nước Thị Khuyên	26/02/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	THPT Tố Hữu	15,45	1
13621	131	08670	A Viết Bùi Kiệt	28/12/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	17,6	1
13622	132	08671	Lê Huy Kiệt	11/12/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	17,38	1
13623	133	08672	Nguyễn Thế Kiệt	03/10/2010	Nam	Kinh	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Tố Hữu	23,5	1
13624	134	08673	A Rất Nhã Kỳ	10/05/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	21,83	1
13625	135	08674	Trần Thế Kỳ	30/09/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	22,33	1
13626	136	08677	Ca Phu Thị Lan	01/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	15,1	1
13627	137	08680	Lê Hùng Lâm	06/11/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	27,88	1
13628	138	08681	Bhơ Nước Hoàng Lân	02/06/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	11,88	1
13629	139	08683	A Rất Pha Lê	25/09/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	23,88	1
13630	140	08686	Bling Thị Liên	19/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	23,65	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13631	141	08687	Ka Phu Thị Liên	01/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	21,1	1
13632	142	08688	Ahó Thị Linh	17/10/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	13,1	1
13633	143	08689	Đoàn Thùy Linh	10/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	29,1	1
13634	144	08691	Alăng Thị Loan	18/09/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	13,15	1
13635	145	08694	Nguyễn Kim Lộc	11/09/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	18,6	1
13636	146	08697	Zoãn Thị Luyến	16/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	17,83	1
13637	147	08699	Ka Phu Thị Lý	10/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	17,75	1
13638	148	08703	Arất Mạnh	28/10/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	13	1
13639	149	08704	Chahiếp Mạnh	05/09/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	21,95	1
13640	150	08705	Tơ Ngôl Thị Mẫn	13/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	21,33	1
13641	151	08706	B Lúp Thị Mận	01/07/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	THPT Tố Hữu	16,75	1
13642	152	08707	Hôih Mậu	15/09/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	THPT Tố Hữu	13,15	1
13643	153	08709	Arâl Chang Min	02/08/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	14,65	1
13644	154	08710	Zoãn Thị Moi	15/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	13,8	1
13645	155	08711	Đinh Thị Mơ	29/11/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	13,9	1
13646	156	08713	Ka Phu Thị Mơ	22/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	19,38	1
13647	157	08714	A Rất Thị Hạo My	26/01/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	14,8	1
13648	158	08718	Ka Phu Thị Thảo My	23/09/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	19,5	1
13649	159	08721	Nguyễn Thành Nam	20/05/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	24,83	1
13650	160	08723	Zơ Râm Hà Nam	04/06/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	13,23	1
13651	161	08724	Aviết Nga	23/07/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	THPT Tố Hữu	17,35	1
13652	162	08726	Pơ Loong Nga	17/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	16,4	1
13653	163	08727	Blúp Thị Mỹ Ngân	12/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	15,85	1
13654	164	08729	A Rất Thị Bảo Ngọc	27/11/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	19,15	1
13655	165	08730	Arất Thị Diễm Ngọc	28/08/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	17,03	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13656	166	08731	Đỗ Ngọc	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	31,95	1
13657	167	08732	Phạm Như Ngọc	12/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	24,33	1
13658	168	08733	Y Trần Bảo Ngọc	08/01/2010	Nữ	Xơ-đăng	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	22,83	1
13659	169	08734	Alăng Thị Ngơn	24/07/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	13,2	1
13660	170	08735	Hồ Khánh Nguyên	08/01/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	12,4	1
13661	171	08736	Ka Hiên Nguyên	31/08/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	13,78	1
13662	172	08737	Trần Nguyễn	06/08/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	26,88	1
13663	173	08739	Hôih Thị Kim Nhã	03/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	22,5	1
13664	174	08740	Bhling Thị Thanh Nhàn	03/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	25,43	1
13665	175	08742	Zơ Râm Thị Nhập	19/10/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	THPT Tố Hữu	20,93	1
13666	176	08743	Vương Thanh Nhật	02/07/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	14,85	1
13667	177	08744	Hăng Văn A Nhi	20/03/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	23,55	1
13668	178	08745	Trương Thị Kiều Nhi	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	12,78	1
13669	179	08747	Bơ Ling Thị Nhung	26/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	19,23	1
13670	180	08749	Bờ Nước Tâm Như	15/07/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	16,8	1
13671	181	08750	Bùi Thị Quỳnh Như	15/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	17,33	1
13672	182	08753	Zơ Râm Thị Tâm Như	03/03/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	15,3	1
13673	183	08756	Đỗ Yến Ny	13/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	24,43	1
13674	184	08757	Nguyễn Thị Kiều Oanh	12/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	24,9	1
13675	185	08758	Bơ Nước Phan	27/07/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	THPT Tố Hữu	12,5	1
13676	186	08759	Hôih Phan	17/07/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	THPT Tố Hữu	15,35	1
13677	187	08760	B Rao Kiên Phát	19/12/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	24,03	1
13678	188	08761	Bhơ Nước Thị Tú Phi	12/06/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	12	1
13679	189	08762	Huỳnh Nguyễn Thanh Phong	19/06/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	24,45	1
13680	190	08764	Lê Hồng Phú	25/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	15,95	1
13681	191	08767	Nguyễn Hữu Phúc	22/08/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	29,78	1
13682	192	08768	Bhơ Nước Thị Phụng	27/05/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	21,53	1
13683	193	08769	Alăng Khánh Phương	25/09/2010	Nam	Gié-Triêng	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	22,25	1
13684	194	08772	Võ Việt Quang	20/03/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	13,15	1
13685	195	08773	Alăng Quân	22/05/2010	Nam	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	THPT Tố Hữu	12,23	1
13686	196	08774	Hoàng Minh Quân	19/03/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	29,18	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13687	197	08776	Zơ Râm Hoàng Quân	13/10/2010	Nam	Gié-Triêng	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	20,13	1
13688	198	08777	Kía Mực Bảo Quốc	16/08/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	19	1
13689	199	08778	Văn Đình Ngọc Quý	02/06/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	16,93	1
13690	200	08782	Đinh Thị Quỳnh	03/07/2010	Nữ	Kinh	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	26,73	1
13691	201	08785	Coor Thị Ly Sa	10/03/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	THPT Tố Hữu	16,38	1
13692	202	08787	Doãn Bhơ Nước A San	01/08/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	14,05	1
13693	203	08788	Zơ Râm Khánh Sang	05/12/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	14,28	1
13694	204	08789	Alăng Quang Sáng	14/05/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	14,58	1
13695	205	08791	Pơ Loong Thành Sanh	28/08/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	12,3	1
13696	206	08792	Bhơ Nước Siêu	06/01/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	14,4	1
13697	207	08793	Tơ Đêl Sim	07/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	12,85	1
13698	208	08796	Hiên Trường Sơn	14/12/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTNT THCS Nam Giang	Nam Giang	THPT Tố Hữu	25,33	1
13699	209	08798	Cơ Lâu Thị Kim Sương	03/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	16,7	1
13700	210	08800	Blung Sửu	10/06/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	16,65	1
13701	211	08801	Bnước Minh Tài	30/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	15,98	1
13702	212	08805	Bờ Nước Thang	15/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	20,7	1
13703	213	08806	Alăng Thị Diệu Thảo	16/07/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	THPT Tố Hữu	21,38	1
13704	214	08807	Arất Thị Thảo	10/10/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	THPT Tố Hữu	14,13	1
13705	215	08808	Vương Thị Thanh Thảo	26/09/2010	Nữ	Kinh	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	29,55	1
13706	216	08811	Đặng Thiện Thắng	18/06/2010	Nam	Kinh	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	15,75	1
13707	217	08812	Vũ Nguyễn Bảo Thắng	06/12/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	13,23	1
13708	218	08813	Bờ Nước Thị Ngân Thi	11/06/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	14,7	1
13709	219	08815	Blúp Thị Thị	14/07/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơo	Nam Giang	THPT Tố Hữu	19,35	1
13710	220	08816	A Hó Thiện	03/12/2009	Nam	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	12,1	1
13711	221	08821	Bling Thuận	20/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	12,75	1
13712	222	08823	A Rất Thị Thủy	21/01/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	23,65	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13713	223	08824	Arất Thị Uyên Thư	22/01/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	17,1	1
13714	224	08828	Pơ Loong Thị Anh Thư	02/11/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơơ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	21,13	1
13715	225	08829	Tơ Ngôl Thị Kỳ Thư	04/07/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơơ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	26,08	1
13716	226	08830	Trần Thị Anh Thư	28/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	24,9	1
13717	227	08833	Tăng Bảo Thy	12/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	22,4	1
13718	228	08836	Trương Thị Thủy Tiên	12/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	23,13	1
13719	229	08837	Zơ Râm Thị Thủy Tiên	16/09/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	16,85	1
13720	230	08838	Za Râm Tin	07/02/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	11,85	1
13721	231	08841	B Ling Thu Trang	12/03/2010	Nữ	Cơ-tu	TH&THCS Tà Pơơ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	15,75	1
13722	232	08842	Blúp Thị Thùy Trang	26/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	16,05	1
13723	233	08843	Pơ Loong Thị Huyền Trang	04/10/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	23,2	1
13724	234	08844	Vũ Thị Quỳnh Trang	01/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	26,73	1
13725	235	08848	Bhờ Nước̆h Thị Trâm	24/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	24,6	1
13726	236	08850	Hồ Thị Thùy Trâm	08/06/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	15,85	1
13727	237	08851	Nguyễn Trần Bảo Trâm	19/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Tà Pơơ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	28,15	1
13728	238	08853	Nguyễn Thanh Trí	19/08/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	23,7	1
13729	239	08854	Bơ Nước̆h Thị Lan Trinh	12/10/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	16,3	1
13730	240	08855	Mạc Thị Kim Trinh	17/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	24,6	1
13731	241	08856	A Rất Trọng	14/04/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	16,63	1
13732	242	08857	Alăng Trọng	30/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	13,45	1
13733	243	08858	Bùi Đức Trọng	05/08/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	17,5	1
13734	244	08859	Zơ Râm Trọng	20/05/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	14,18	1
13735	245	08860	Arất Thị Trúc	21/11/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	20,6	1
13736	246	08864	Nguyễn Sư Trường	05/05/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	23,1	1
13737	247	08865	Bơnước̆h Tú	14/12/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	16,18	1
13738	248	08866	Hoàng Anh Tuấn	02/08/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	34,4	1
13739	249	08867	A Lăng Thị Lai Tuệ	06/11/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	15,75	1
13740	250	08868	Hiền Anh Y Tuệ	26/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	14	1
13741	251	08870	Ka Phu Thanh Tùng	25/02/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	11,8	1
13742	252	08872	Nguyễn Mai Bảo Uyên	10/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	29,1	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13743	253	08875	Mạc Triệu Thúy Vi	26/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	27,45	1
13744	254	08880	Đỗ Minh Vương	11/12/2010	Nam	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	23,33	1
13745	255	08881	Lê Tường Vy	08/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	21,33	1
13746	256	08882	Nguyễn Thị Tường Vy	01/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Thạnh Mỹ	Nam Giang	THPT Tố Hữu	23,13	1
13747	257	08885	Riáh Thị Hạ Vỹ	14/09/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	19,75	1
13748	258	08889	Cha Bhrăng Thị Bảo Yến	10/05/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Liên xã Cà Dy - TàBhing	Nam Giang	THPT Tố Hữu	15	1
13749	1		Lê Vũ Châu	12/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	Tuyển thẳng	
13750	2		Nguyễn Tuấn Tiến	01/03/2009	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	Tuyển thẳng	
13751	3		Nguyễn Lưu Gia Đức	29/09/2009	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	Tuyển thẳng	
13752	4		Nguyễn Thị Kiều Thảo	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	Tuyển thẳng	
13753	5		Nguyễn Đỗ Hoài Trâm	18/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	Tuyển thẳng	
13754	6		Huỳnh Trà Ni	02/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	Tuyển thẳng	
13755	7		Võ Thành Long	15/02/2010	Nam	Kinh	TH, TH&THCS SNQT Quảng Nam Academy	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	Tuyển thẳng	
13756	8	14390	Nguyễn Trương Tuyết Nhi	13/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	Tuyển thẳng	
13757	9	08223	Nguyễn Huỳnh Nhật Quân	27/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,5	1
13758	10	09604	Huỳnh Tấn Nhật	04/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Trần Cao Vân	25,5	1
13759	11	11151	Nguyễn Lê Phương Thúy	12/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Trần Cao Vân	31,83	1
13760	12	13077	Doãn Thị Kim Anh	24/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30,5	1
13761	13	13137	Lý Hoàng Hiếu	14/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,85	1
13762	14	13138	Vương Quốc Hiệu	18/01/2010	Nam	Kinh	TH, TH&THCS SNQT Quảng Nam Academy	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,43	1
13763	15	13139	Phan Bình Phương Hoa	03/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,18	1
13764	16	13140	Lê Phan Thanh Hòa	28/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,68	1
13765	17	13150	Lê Quốc Huy	07/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,2	1
13766	18	13191	Phạm Văn Lực	12/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,43	1
13767	19	13269	Bùi Anh Quốc	17/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,8	1
13768	20	13273	Trần Công Quốc	19/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31	1
13769	21	13294	Bùi Đồng Ngọc Tân	23/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,25	1
13770	22	13302	Trần Lê Thanh Thảo	29/11/2010	Nữ	Kinh	TH, TH&THCS SNQT Quảng Nam Academy	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35	1
13771	23	13304	Huỳnh Nhân Thiện	06/12/2010	Nam	Kinh	TH, TH&THCS SNQT Quảng Nam Academy	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,5	1
13772	24	13317	Châu Dương Kim Thương	17/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,08	1
13773	25	13318	Nguyễn Hoài Thương	06/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,05	1
13774	26	13323	Nguyễn Đình Tiến	11/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,73	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13775	27	13341	Hồ Thị Thanh Trúc	25/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	36,43	1
13776	28	13363	Lê Trí Vinh	04/06/2010	Nam	Kinh	TH, TH&THCS SNQT Quảng Nam Academy	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,75	1
13777	29	13364	Lê Thanh Vũ	15/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,75	1
13778	30	13384	Nguyễn Văn Bảo	26/03/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,63	1
13779	31	13403	Nguyễn Mai Thùy Dung	12/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,38	1
13780	32	13417	Hoàng Vũ Đức	25/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,48	1
13781	33	13476	Lê Đăng Khoa	04/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,03	1
13782	34	13481	Nguyễn Thị Kim Khuyên	17/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,38	1
13783	35	13502	Nguyễn Thị Khánh Ly	08/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,4	1
13784	36	13511	Phan Thảo My	11/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,83	1
13785	37	13516	Phan Chi Na	14/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,63	1
13786	38	13521	Nguyễn Ngọc Thiên Ngân	08/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,45	1
13787	39	13522	Nguyễn Thị Ngọc Ngân	11/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	36,23	1
13788	40	13539	Huỳnh Bảo Nhi	24/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,1	1
13789	41	13544	Đoàn Võ Huỳnh Như	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	36,13	1
13790	42	13549	Nguyễn Thị Kiều Oanh	21/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	28,6	1
13791	43	13566	Nguyễn Văn Bảo Quốc	28/02/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	28,85	1
13792	44	13617	Nguyễn Bảo Huyền Trang	05/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,58	1
13793	45	13625	Trương Thanh Phước Trí	19/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30,78	1
13794	46	13632	Hà Minh Tuấn	29/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,35	1
13795	47	13635	Nguyễn Hoàng Anh Tuấn	11/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,95	1
13796	48	13661	Trần Nhật Thiên An	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30,43	1
13797	49	13663	Đoàn Hoàng Anh	21/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,25	1
13798	50	13681	Nguyễn Thị Mỹ Chi	18/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,98	1
13799	51	13693	Hồ Tấn Đạt	13/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,45	1
13800	52	13726	Phạm Đăng Gia Huy	06/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	27,75	1
13801	53	13732	Lưu Công Tuấn Hưng	03/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,88	1
13802	54	13736	Nguyễn Lý Gia Hy	05/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,15	1
13803	55	13746	Chung Đan Khanh	07/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	26,35	1
13804	56	13766	Nguyễn Ngọc Lan	06/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	28,65	1
13805	57	13800	Hà Bảo Nguyên	29/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	27,68	1
13806	58	13805	Trần Khôi Nguyên	25/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,05	1
13807	59	13814	Thái Hoàng Tuyết Nhung	06/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,93	1
13808	60	13834	Tăng Trần Trọng Phúc	18/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	28,98	1
13809	61	13843	Trịnh Nguyễn Mai Phương	26/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30,45	1
13810	62	13861	Nguyễn Trung Thành	07/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,6	1
13811	63	13865	Đinh Thị Thanh Thảo	25/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30,45	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13812	64	13882	Hồ Thị Anh Thư	09/09/2009	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,83	1
13813	65	13924	Nguyễn Tiến An	24/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,35	1
13814	66	13925	Lê Phương Anh	25/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	27,45	1
13815	67	13927	Lương Minh Anh	10/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	36,78	1
13816	68	13928	Nguyễn Hà Xuân Anh	20/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,2	1
13817	69	13931	Phạm Lan Anh	05/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,8	1
13818	70	13934	Phạm Xuân Bách	17/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,18	1
13819	71	13935	Bùi Gia Bảo	03/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	27,23	1
13820	72	13937	Huỳnh Tấn Gia Bảo	18/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,25	1
13821	73	13940	Trương Đình Thiên Bảo	08/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,08	1
13822	74	13941	Nguyễn Bùi Hải Băng	14/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,38	1
13823	75	13942	Nguyễn Thị Ngọc Bích	20/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,73	1
13824	76	13944	Lê Thị Ngọc Bình	11/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	36,48	1
13825	77	13945	Lương Quang Bình	01/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,98	1
13826	78	13946	Hứa Trần Bảo Châu	24/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,7	1
13827	79	13948	Trần Lê Bảo Châu	08/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,65	1
13828	80	13949	Văn Bảo Châu	16/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,83	1
13829	81	13951	Nguyễn Kiều Khánh Chi	20/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,18	1
13830	82	13952	Nguyễn Thị Linh Chi	21/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	26,68	1
13831	83	13954	Nguyễn Trung Chính	28/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	26,93	1
13832	84	13955	Phạm Đức Chính	26/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,65	1
13833	85	13956	Võ Công Danh	25/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30,6	1
13834	86	13957	Trần Huỳnh Uyển Dao	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30,5	1
13835	87	13958	Lương Huỳnh Ngọc Diễm	28/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,33	1
13836	88	13959	Trần Anh Dũng	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	36,2	1
13837	89	13961	Bùi Nguyễn Hải Đăng	16/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,33	1
13838	90	13962	Trương Công Định	09/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30,6	1
13839	91	13965	Nguyễn Lê Minh Đức	05/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,15	1
13840	92	13967	Hồ Thị Thuỳ Giang	10/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,8	1
13841	93	13969	Nguyễn Thị Khánh Hà	12/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,38	1
13842	94	13970	Văn Thị Hồng Hà	06/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,95	1
13843	95	13971	Nguyễn Võ Nhật Hạ	17/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,33	1
13844	96	13974	Bùi Trần Trung Hậu	02/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30,78	1
13845	97	13976	Nguyễn Trần Thanh Hiền	09/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	28,6	1
13846	98	13979	Bùi Thị Hồng Hoa	28/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	28,43	1
13847	99	13980	Khưu Trí Hoàn	08/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,55	1
13848	100	13983	Nguyễn Huy Hoàng	07/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,05	1
13849	101	13984	Nguyễn Thanh Hoàng	24/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,6	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13850	102	13988	Bùi Hoài Quốc Huy	14/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	27,58	1
13851	103	13990	Nguyễn Bảo Gia Huy	25/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	28,83	1
13852	104	13991	Nguyễn Đắc Lê Huy	17/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30,63	1
13853	105	13992	Nguyễn Huỳnh Minh Huy	14/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,55	1
13854	106	13994	Phạm Tấn Huy	25/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	27,4	1
13855	107	13995	Trần Minh Huy	09/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,23	1
13856	108	13997	Nguyễn Minh Huyền	30/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	36,25	1
13857	109	13998	Trương Thị Mỹ Huyền	06/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30,98	1
13858	110	13999	Thái Việt Hưng	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	26,75	1
13859	111	14001	Huỳnh Thị Xuân Hương	24/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	28,53	1
13860	112	14002	Nguyễn Thị Lan Hương	21/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	25,43	1
13861	113	14005	Khương Mậu Quỳnh Kha	19/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,6	1
13862	114	14007	Trần Kế Khải	19/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,35	1
13863	115	14008	Huỳnh Tâm Khang	09/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,73	1
13864	116	14010	Trần Thái Khang	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30,23	1
13865	117	14013	Đỗ Nam Khánh	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,78	1
13866	118	14014	Lê Nam Khánh	15/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,5	1
13867	119	14017	Nguyễn Hà Đăng Khoa	24/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	27	1
13868	120	14018	Nguyễn Minh Khoa	10/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30,68	1
13869	121	14019	Trần Anh Khoa	09/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	25,4	1
13870	122	14021	Bùi Lê Khôi	08/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,78	1
13871	123	14023	Trương Lê Minh Khôi	21/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,75	1
13872	124	14024	Đoàn Trung Kiên	24/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	24,85	1
13873	125	14025	Nguyễn Vũ Tuấn Kiệt	10/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	25,5	1
13874	126	14026	Trần Ngô Tuấn Kiệt	20/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30,63	1
13875	127	14028	Lê Minh Kỳ	22/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30,03	1
13876	128	14031	Phan Nguyễn Tường Lam	01/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	28,83	1
13877	129	14032	Nguyễn Thị Ngọc Lan	27/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,73	1
13878	130	14033	Đinh Bảo Lâm	11/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,08	1
13879	131	14034	Nguyễn Hoàng Lâm	20/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,65	1
13880	132	14035	Lê Văn Linh	25/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,93	1
13881	133	14036	Nguyễn Mai Linh	19/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,7	1
13882	134	14037	Nguyễn Thị Mỹ Linh	09/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30,38	1
13883	135	14039	Trần Nhật Linh	30/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,08	1
13884	136	14040	Võ Khánh Linh	29/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,8	1
13885	137	14042	Dương Gia Long	23/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,6	1
13886	138	14046	Ca Quốc Lộc	03/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,63	1
13887	139	14047	Võ Công Lực	09/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,73	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13888	140	14049	Nguyễn Thị Mỹ Ly	09/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,58	1
13889	141	14050	Phạm Thị Khánh Ly	13/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,6	1
13890	142	14051	Võ Thị Yến Mai	07/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,05	1
13891	143	14052	Vũ Ngọc Xuân Mai	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,68	1
13892	144	14053	Đỗ Ngọc Minh	07/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,88	1
13893	145	14055	Hứa Lê Minh	10/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,65	1
13894	146	14056	Lê Thanh Tấn Minh	26/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,03	1
13895	147	14057	Nguyễn Chí Quang Minh	29/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,73	1
13896	148	14058	Nguyễn Tất Lê Minh	22/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,8	1
13897	149	14060	Thi Quang Minh	17/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,48	1
13898	150	14062	Võ Hoàng Minh	13/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,25	1
13899	151	14063	Huỳnh My My	05/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,95	1
13900	152	14064	Nguyễn Hà My	14/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,15	1
13901	153	14065	Trần Lê Thảo My	26/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,35	1
13902	154	14066	Trần Thị Trà My	15/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,05	1
13903	155	14067	Lê Thị Ngọc Mỹ	06/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	28,78	1
13904	156	14068	Nguyễn Hoàng Mỹ	27/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	25,63	1
13905	157	14070	Huỳnh Thị Kim Ngân	07/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,85	1
13906	158	14071	Lê Hoàng Ngân	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,25	1
13907	159	14072	Nguyễn Đoàn Bảo Ngân	20/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,8	1
13908	160	14073	Trần Tuệ Kim Ngân	10/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,8	1
13909	161	14074	Phạm Tiểu Nghi	13/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,73	1
13910	162	14075	Đinh Hoài Bảo Ngọc	02/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,05	1
13911	163	14076	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	01/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	28,7	1
13912	164	14077	Phạm Lê Bảo Ngọc	10/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,65	1
13913	165	14080	Hà Khôi Nguyên	18/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	28,73	1
13914	166	14081	Lê Khôi Nguyên	13/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,38	1
13915	167	14085	Lê Quỳnh Nha	11/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,83	1
13916	168	14087	Nguyễn Văn Nhân	29/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	25,1	1
13917	169	14089	Bùi Minh Nhật	15/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,83	1
13918	170	14090	Hồ Trung Nhật	13/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	28,78	1
13919	171	14095	Huỳnh Trần Đông Nhi	12/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,55	1
13920	172	14096	Lê Thanh Bảo Nhi	23/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,45	1
13921	173	14097	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	24/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,53	1
13922	174	14098	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	24/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,65	1
13923	175	14099	Trần Quỳnh Thảo Nhi	27/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,18	1
13924	176	14101	Trương Nguyễn Thảo Nhi	01/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,53	1
13925	177	14102	Lê Ngô Bảo Như	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	28,85	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13926	178	14103	Lưu Nguyễn Quỳnh Như	21/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,53	1
13927	179	14105	Nguyễn Lê Quỳnh Như	01/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,15	1
13928	180	14108	Võ Ngọc Quỳnh Như	26/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	27,13	1
13929	181	14109	Võ Quỳnh Như	20/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,35	1
13930	182	14110	Nguyễn Lê Hoàng Nữ	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,9	1
13931	183	14115	Trương Thái Phong	30/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,95	1
13932	184	14116	Ngô Huỳnh Thiên Phú	17/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,08	1
13933	185	14119	Lê Gia Phúc	16/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,88	1
13934	186	14120	Phạm Công Nguyên Phúc	24/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	27,6	1
13935	187	14121	Trịnh Thị Mỹ Phước	07/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,75	1
13936	188	14125	Trần Huỳnh Mai Phương	27/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,7	1
13937	189	14129	Nguyễn Hồng Quang	16/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,6	1
13938	190	14130	Trần Thái Quang	27/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30,95	1
13939	191	14131	Hà Như Hoàng Quân	08/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,9	1
13940	192	14132	Hoàng Minh Quân	06/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,15	1
13941	193	14135	Nguyễn Ngọc Quân	13/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	25,88	1
13942	194	14137	Phạm Nguyễn Minh Quân	02/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	27,48	1
13943	195	14138	Trần Văn Mạnh Quân	12/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33	1
13944	196	14142	Đoàn Diệu Quyên	23/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,5	1
13945	197	14143	Huỳnh Nhật Quyên	28/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30,5	1
13946	198	14144	Nguyễn Vương Bảo Quyên	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	28,55	1
13947	199	14145	Hồ Thị Xuân Quyền	30/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	27,53	1
13948	200	14146	Lương Quang Sơn	27/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29	1
13949	201	14147	Nguyễn Thị Tuyết Sương	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,25	1
13950	202	14148	Trần Anh Tài	14/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	27	1
13951	203	14149	Hoàng Nguyễn Nguyên Thạch	08/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30,65	1
13952	204	14150	Nguyễn Tiến Thành	03/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30,95	1
13953	205	14151	Võ Thị Kim Thảo	31/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,85	1
13954	206	14152	Huỳnh Đức Thắng	15/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	26,75	1
13955	207	14153	Nguyễn Lê Minh Thắng	03/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	27,7	1
13956	208	14155	Trần Bá Thắng	27/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,35	1
13957	209	14158	Nguyễn Thịnh	04/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,98	1
13958	210	14159	Nguyễn Ngọc Thọ	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,05	1
13959	211	14160	Cao Văn Thông	02/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	25	1
13960	212	14161	Quách Phạm Thanh Thủy	21/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,45	1
13961	213	14162	Đoàn Diệu Anh Thư	11/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,25	1
13962	214	14164	Lê Nguyễn Anh Thư	10/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	27,55	1
13963	215	14165	Nguyễn Thị Anh Thư	27/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,35	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
13964	216	14166	Phan Vũ Diễm Thư	06/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	25,78	1
13965	217	14168	Trần Ngọc Anh Thư	23/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,55	1
13966	218	14169	Trương Minh Thư	01/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,8	1
13967	219	14170	Nguyễn Thực	20/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	36,13	1
13968	220	14172	Nguyễn Bảo Thy	22/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,98	1
13969	221	14175	Trần Khánh Thy	23/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,35	1
13970	222	14176	Phan Hồ Phúc Tin	11/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,83	1
13971	223	14178	Nguyễn Hữu Tín	22/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	27,3	1
13972	224	14182	Huỳnh Ngân Thu Trang	20/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,9	1
13973	225	14184	Phan Thị Hà Trang	15/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,33	1
13974	226	14185	Bùi Nguyễn Bảo Trâm	10/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	28	1
13975	227	14186	Đoàn Thị Thanh Trâm	23/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30,68	1
13976	228	14189	Trần Thị Huyền Trâm	14/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	28,13	1
13977	229	14191	Đặng Bảo Trân	10/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,3	1
13978	230	14192	Nguyễn Bảo Trân	05/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,95	1
13979	231	14193	Đoàn Minh Triết	22/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,55	1
13980	232	14194	Trần Thị Hải Triều	06/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,73	1
13981	233	14195	Mai Phương Trinh	08/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,9	1
13982	234	14196	Nguyễn Phan Kiều Trinh	02/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,18	1
13983	235	14197	Lê Nguyễn Thanh Trúc	09/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,83	1
13984	236	14199	Huỳnh Chí Trung	18/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,1	1
13985	237	14202	Trương Văn Tuấn Tú	31/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	28,9	1
13986	238	14204	Lê Ngọc Anh Tuấn	21/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	26,93	1
13987	239	14207	Cao Thị Lan Tuyền	20/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,1	1
13988	240	14208	Nguyễn Ánh Tuyết	23/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,45	1
13989	241	14209	Lâm Thanh Tú Uyên	29/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35	1
13990	242	14210	Nguyễn Phương Uyên	25/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,7	1
13991	243	14211	Phan Lê Nhật Uyên	29/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30	1
13992	244	14213	Nguyễn Thị Thanh Vân	27/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	27,35	1
13993	245	14215	Trần Lê Hoàng Vĩ	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	25,1	1
13994	246	14216	Châu Quang Việt	22/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	26,93	1
13995	247	14217	Nguyễn Thanh Việt	26/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	25,55	1
13996	248	14222	Nguyễn Hoàng Vũ	21/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,53	1
13997	249	14227	Nguyễn Ngọc Thảo Vy	30/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,33	1
13998	250	14233	Phạm Trần Việt Anh	23/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,83	1
13999	251	14234	Trần Quang Anh	19/04/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,58	1
14000	252	14241	Phan Gia Bảo	28/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,1	1
14001	253	14252	Trần Thị Phương Dung	22/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,73	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14002	254	14262	Lê Ngọc Minh Đan	09/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,88	1
14003	255	14264	Phạm Bùi Hải Đăng	09/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,25	1
14004	256	14265	Lê Phan Hoàng Đức	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	36,25	1
14005	257	14269	Nguyễn Bùi Hoàng Giang	11/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,88	1
14006	258	14272	Phạm Quỳnh Giang	26/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,28	1
14007	259	14276	Mai Trúc Hân	27/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,53	1
14008	260	14277	Nguyễn Lê Gia Hân	10/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,45	1
14009	261	14296	Nguyễn Lê Mạnh Huy	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	28,63	1
14010	262	14301	Nguyễn Ngọc Thùy Hương	02/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	37,38	1
14011	263	14302	Huỳnh Nguyễn Quang Hy	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bá Phiến	Núi Thành	THPT Trần Cao Vân	37,3	1
14012	264	14311	Nguyễn Nguyên Khang	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,25	1
14013	265	14317	Bùi Anh Khoa	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,75	1
14014	266	14320	Nguyễn Đăng Khoa	21/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,88	1
14015	267	14324	Trần Lê Khoa	16/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,65	1
14016	268	14325	Doãn Bá Minh Khôi	12/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,2	1
14017	269	14331	Nguyễn Anh Kiệt	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,95	1
14018	270	14333	Nguyễn Nhã Kỳ	08/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	36,85	1
14019	271	14335	Phạm Vũ Sa Kỳ	13/12/2010	Nữ	Kinh	TH, TH&THCS SNQT Quảng Nam Academy	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	36,8	1
14020	272	14341	Ca Nguyễn Thùy Linh	12/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,63	1
14021	273	14342	Đỗ Thùy Linh	22/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,9	1
14022	274	14343	Hoàng Khánh Linh	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30,95	1
14023	275	14347	Lê Minh Long	25/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30,4	1
14024	276	14358	Nguyễn Trần Thiện Mỹ	04/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,55	1
14025	277	14371	Đinh Vũ Thảo Nguyên	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,53	1
14026	278	14378	Huỳnh Ngọc Nhân	14/02/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,6	1
14027	279	14379	Lê Hoàng Nhân	17/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,75	1
14028	280	14380	Nguyễn Thành Nhân	26/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,3	1
14029	281	14381	Nguyễn Thị Thanh Nhân	01/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,65	1
14030	282	14382	Đặng Phan Minh Nhật	03/02/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,25	1
14031	283	14393	Kiều Ngọc Bảo Như	31/01/2010	Nữ	Kinh	TH, TH&THCS SNQT Quảng Nam Academy	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,25	1
14032	284	14405	Nguyễn Hồng Phúc	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,38	1
14033	285	14406	Phạm Xuân Phúc	12/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	36,33	1
14034	286	14420	Lê Nguyễn Như Quỳnh	09/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	36,85	1
14035	287	14424	Phan Lê Vy Sa	01/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	36,55	1
14036	288	14428	Nguyễn Thanh Sơn	05/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,08	1
14037	289	14431	Phan Ca Thanh Tài	07/09/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,95	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14038	290	14435	Nguyễn Trần Uyên Thảo	10/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	37,13	1
14039	291	14441	Trần Đăng Thiện	06/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,98	1
14040	292	14443	Lương Nguyên Thịnh	04/11/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	36,83	1
14041	293	14447	Nguyễn Thị Bích Thuận	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,4	1
14042	294	14456	Nguyễn Huỳnh Anh Thư	05/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,65	1
14043	295	14462	Phạm Nguyễn Bảo Trâm	30/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,15	1
14044	296	14464	Trần Hoàng Minh Trí	03/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,35	1
14045	297	14494	Trần Phương Anh	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,48	1
14046	298	14511	Phạm Lê Huyền Diệu	19/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Thường Kiệt	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,2	1
14047	299	14518	Phạm Nguyễn Hoàng Duy	03/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,98	1
14048	300	14531	Ngô Công Đức	12/02/2010	Nam	Kinh	TH, TH&THCS SNQT Quảng Nam Academy	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,43	1
14049	301	14532	Trần Công Đức	31/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,1	1
14050	302	14536	Huỳnh Thị Giang	06/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,35	1
14051	303	14547	Phạm Minh Hằng	01/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,63	1
14052	304	14558	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	06/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,03	1
14053	305	14569	Trịnh Lê Minh Hiếu	26/12/2009	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,63	1
14054	306	14570	Nguyễn Hoàng	26/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,23	1
14055	307	14572	Đinh Châu Huy	20/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,2	1
14056	308	14578	Phan Nguyễn Gia Huy	07/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,9	1
14057	309	14586	Nguyễn Anh Kha	29/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,65	1
14058	310	14587	Nguyễn Vũ Kha	20/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,85	1
14059	311	14590	Dư Chấn Khang	13/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,5	1
14060	312	14591	Lê Trọng Khang	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,5	1
14061	313	14601	Cao Phan Kim Khánh	31/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,85	1
14062	314	14616	Trần Thị Minh Khuê	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,53	1
14063	315	14619	Mai Xuân Kiên	20/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,78	1
14064	316	14620	Nguyễn Trung Kiên	23/03/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,65	1
14065	317	14622	Lê Trung Kiệt	13/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32	1
14066	318	14641	Trần Khánh Linh	06/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,78	1
14067	319	14643	Ca Nguyễn Thùy Loan	12/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,18	1
14068	320	14656	Ngô Ngọc Hoàng Minh	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,95	1
14069	321	14664	Phan Thị Hoàn Mỹ	05/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,93	1
14070	322	14667	Trần Nguyễn Ly Na	09/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,15	1
14071	323	14677	Nguyễn Lâm Kim Ngân	21/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,55	1
14072	324	14678	Nguyễn Ngọc Bảo Ngân	18/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,45	1
14073	325	14690	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	13/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,55	1
14074	326	14694	Đồng Hà Thảo Nguyên	07/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,4	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14075	327	14695	Lâm Thị Khánh Nguyên	03/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,78	1
14076	328	14698	Trịnh Thanh Nhàn	12/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,2	1
14077	329	14700	Trương Nguyễn Tuệ Nhân	04/06/2010	Nam	Kinh	TH, TH&THCS SNQT Quảng Nam Academy	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,38	1
14078	330	14709	Nguyễn Ngọc Thảo Nhi	11/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,9	1
14079	331	14731	Trương Nguyễn Công Phan	25/04/2010	Nam	Kinh	TH, TH&THCS SNQT Quảng Nam Academy	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,68	1
14080	332	14737	Nguyễn Văn Phúc	05/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,5	1
14081	333	14739	Nguyễn Trình Vũ Phước	16/11/2010	Nam	Kinh	TH, TH&THCS SNQT Quảng Nam Academy	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,73	1
14082	334	14740	Đoàn Nguyễn Như Phương	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,13	1
14083	335	14741	Huỳnh Ngọc Mai Phương	01/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,9	1
14084	336	14749	Đỗ Nguyễn Thu Quỳnh	06/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,45	1
14085	337	14750	Nguyễn Võ Như Quỳnh	05/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,28	1
14086	338	14752	Tăng Phan Vân Quỳnh	06/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	29,95	1
14087	339	14753	Trần Như Quỳnh	22/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,98	1
14088	340	14766	Phạm Thị Phương Thảo	29/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	36,2	1
14089	341	14769	Trần Thị Thanh Thảo	18/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30,83	1
14090	342	14775	Lê Quốc Phúc Thịnh	13/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,6	1
14091	343	14777	Nguyễn Phúc Thịnh	04/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,83	1
14092	344	14781	Phạm Văn Quang Thuận	25/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Trần Cao Vân	33,13	1
14093	345	14789	Đỗ Vũ Hoàng Thư	11/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,6	1
14094	346	14790	Ngô Nguyễn Minh Thư	19/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	31,83	1
14095	347	14807	Võ Đoàn Khánh Thy	02/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	37,18	1
14096	348	14816	Chữ Thái Toàn	12/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,6	1
14097	349	14822	Huỳnh Đỗ Bảo Trâm	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	32,9	1
14098	350	14826	Thái Lã Bảo Trâm	10/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	36,58	1
14099	351	14830	Hồ Trần Bảo Trân	28/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,3	1
14100	352	14834	Phạm Nguyễn Kiến Trúc	28/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,15	1
14101	353	14849	Phạm Tố Uyên	29/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Lợi	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	36,53	1
14102	354	14855	Phan Hoàng Vương	08/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	30,15	1
14103	355	14858	Hoàng Khánh Vy	24/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,4	1
14104	356	14859	Hoàng Lê Vy	23/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,03	1
14105	357	14862	Lê Diễm Vy	26/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	34,68	1
14106	358	14865	Trần Thị Lệ Vy	30/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	33,95	1
14107	359	14872	Nguyễn Hữu Hoàng Yến	13/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Tam Kỳ	THPT Trần Cao Vân	35,08	1
14108	1		Đinh Lê Hoàng Long	15/10/2009	Nam	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	Tuyển thẳng	
14109	2		Nguyễn Thị Bích Ngân	10/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	Tuyển thẳng	

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14110	3		Dương Gia Thịnh	07/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	Tuyển thẳng	
14111	4		Phan Gia Bảo	30/09/2009	Nam	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	Tuyển thẳng	
14112	5		Trần Thị Tường Vi	30/05/2009	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	Tuyển thẳng	
14113	6		Nguyễn Thị Tường Vy	18/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	Tuyển thẳng	
14114	7	12055	Trần Hà Anh Hậu	22/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 2	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	17,4	2
14115	8	12222	Từ Thanh Thiện	04/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Xuân	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	17,23	2
14116	9	12317	Nguyễn Thị Ngọc Yến	25/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Phú	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	17,38	2
14117	10	12324	Nguyễn Phước Hoàng Anh	18/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	17,95	2
14118	11	12339	Đỗ Thị Kim Chi	31/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	17,75	2
14119	12	12358	Hồ Tấn Đồng	10/05/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quý Cáp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	17,7	2
14120	13	12394	Nguyễn Kiến Huy	11/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	17,25	2
14121	14	12424	Võ Thuỳ Lâm	21/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	19,53	1
14122	15	12455	Nguyễn Văn Thanh Ngân	17/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	17,25	2
14123	16	12477	Nguyễn Văn Nhân	25/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	18,13	2
14124	17	12621	Võ Văn An	11/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	17,15	1
14125	18	12624	Trần Hồng Quỳnh Anh	14/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Long	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	21,78	1
14126	19	12704	Hồ Nguyễn Diệu Hương	02/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	26,38	1
14127	20	12709	Trần Nguyễn Phương Khanh	12/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	15,43	1
14128	21	12872	Trần Anh Vũ	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Đông Phú	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	21,05	1
14129	22	12880	Bùi Châu Anh	05/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	29,3	1
14130	23	12881	Phạm Ngọc Diệp Anh	27/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	23,08	1
14131	24	12882	Trần Tuấn Anh	13/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	19,03	1
14132	25	12884	Nguyễn Thị Ngọc Ân	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	22,05	1
14133	26	12885	Trần Đình Hoàng Ân	26/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	22,35	1
14134	27	12887	Nguyễn Chí Bảo	27/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	23,93	1
14135	28	12888	Trương Nguyễn Gia Bảo	31/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	27,43	1
14136	29	12889	Lê Thị Thanh Bình	24/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	16,95	1
14137	30	12890	Trần Huyền Diệu	10/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	23,33	1
14138	31	12891	Phan Anh Duẩn	21/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	23,55	1
14139	32	12892	Đinh Lê Tấn Dũng	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	24,78	1
14140	33	12893	Nguyễn Tấn Duy	10/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	19,03	1
14141	34	12894	Nguyễn Văn Duy	30/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	16,65	1
14142	35	12895	Lại Thị Mỹ Duyên	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	22,55	1
14143	36	12896	Cao Thị Ánh Dương	29/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	31,4	1
14144	37	12897	Đinh Hữu Hoàng Dương	11/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	16,68	1
14145	38	12898	Lê Đình Dương	14/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	25,38	1
14146	39	12899	Cao Tấn Đạt	03/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	23,58	1
14147	40	12900	Trần Văn Đạt	26/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	24,25	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14148	41	12901	Đào Minh Hải	04/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	18,35	1
14149	42	12903	Nguyễn Thị Minh Hằng	04/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	23,23	1
14150	43	12904	Nguyễn Ngọc Hân	28/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	24,05	1
14151	44	12905	Phạm Trần Bảo Hân	24/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	28,25	1
14152	45	12906	Trần Thị Ngọc Hân	02/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	26,93	1
14153	46	12907	Vũ Trần Gia Hân	26/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	25,73	1
14154	47	12909	Phan Thị Thu Hiền	14/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	32,08	1
14155	48	12910	Trương Thị Thu Hiền	14/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	25,3	1
14156	49	12912	Đặng Ngọc Huy Hoàng	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	34,23	1
14157	50	12913	Lê Thị Hoàng	05/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	23,1	1
14158	51	12914	Trương Quốc Hòang	29/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	22,18	1
14159	52	12915	Lê Nguyễn Văn Hùng	01/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	26,33	1
14160	53	12916	Nguyễn Khánh Huy	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	24,78	1
14161	54	12917	Nguyễn Quang Huy	13/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	24,55	1
14162	55	12918	Nguyễn Quốc Huy	08/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	16,25	1
14163	56	12919	Võ Văn Huỳnh	19/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	32,15	1
14164	57	12920	Lê Văn Hưng	29/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	23,58	1
14165	58	12921	Lê Văn Hướng	29/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	19,85	1
14166	59	12922	Nguyễn Hà Mai Hy	06/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	32,7	1
14167	60	12924	Lê Minh Hoàng Khang	13/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	30,63	1
14168	61	12925	Trương Gia Khang	18/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	20,05	1
14169	62	12926	Trương Mỹ Khanh	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	27,95	1
14170	63	12927	Lại Văn Khánh	12/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	18,28	1
14171	64	12928	Phùng Quốc Khánh	19/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	15,45	1
14172	65	12929	Nguyễn Đăng Khoa	05/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	17	1
14173	66	12930	Nguyễn Phước Anh Khoa	04/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	21,73	1
14174	67	12931	Trần Tiến Khoa	24/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	25,8	1
14175	68	12933	Võ Quốc Anh Khoa	16/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	31,6	1
14176	69	12934	Đinh Nguyễn Hỷ Khương	26/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	25,68	1
14177	70	12936	Nguyễn Thị Mỹ Kiều	18/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	24,58	1
14178	71	12937	Đoàn Nguyên Hương Lan	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	29,08	1
14179	72	12938	Nguyễn Thị Thu Lan	10/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	23,13	1
14180	73	12939	Huỳnh Dương Gia Lanh	23/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	17,2	1
14181	74	12941	Đặng Ngọc Trường Lâm	13/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	30,33	1
14182	75	12942	Ngô Thị Mỹ Lệ	05/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	33,38	1
14183	76	12943	Nguyễn Thị Diệu Linh	14/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	27,75	1
14184	77	12944	Phạm Thị Phương Linh	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	32,93	1
14185	78	12945	Phan Thị Mỹ Linh	28/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	21,6	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14186	79	12946	Trần Ngọc Linh	08/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	17,75	1
14187	80	12947	Phan Thanh Long	18/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	31,93	1
14188	81	12948	Đinh Hữu Lợi	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	32,95	1
14189	82	12950	Trần Trúc Ly	07/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	29,58	1
14190	83	12951	Văn Đinh Trúc Ly	29/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	34,75	1
14191	84	12953	Võ Lê Đức Mạnh	24/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	19,18	1
14192	85	12954	Ngô Thị Bình Minh	21/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	23,63	1
14193	86	12955	Lâm Nữ Hoàng My	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	28,58	1
14194	87	12956	Nguyễn Lê Sa My	12/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	27,28	1
14195	88	12957	Nguyễn Thị Diễm My	18/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	26,73	1
14196	89	12958	Trần Phạm Thảo My	04/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	31,08	1
14197	90	12959	Trần Trúc My	20/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	32,38	1
14198	91	12960	Võ Dương Huyền My	21/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	31,1	1
14199	92	12961	Trần Phước Nam	16/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	27,45	1
14200	93	12962	Lê Thị Hoàng Ngân	16/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	17,5	1
14201	94	12963	Nguyễn Thúy Ngân	13/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	21,95	1
14202	95	12964	Phạm Kim Ngân	23/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	30,6	1
14203	96	12965	Nguyễn Ngọc Nghĩa	12/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	17,93	1
14204	97	12966	Lê Minh Bảo Ngọc	21/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	29	1
14205	98	12967	Nguyễn Bùi Bảo Ngọc	27/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	24,63	1
14206	99	12968	Nguyễn Quang Như Ngọc	13/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	20,73	1
14207	100	12969	Nguyễn Trần Bảo Ngọc	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	24,68	1
14208	101	12970	Trần Thị Bảo Ngọc	09/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	34,85	1
14209	102	12971	Trương Minh Ngọc	01/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	25,13	1
14210	103	12972	Trần Thảo Nguyên	17/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	21,18	1
14211	104	12974	Trần Trí Nguyễn	17/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	25,93	1
14212	105	12975	Đinh Phạm Như Nguyệt	27/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	31,73	1
14213	106	12976	Trương Đức Nhân	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	33,8	1
14214	107	12977	Đinh Yên Nhi	07/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	28,58	1
14215	108	12978	Ngô Nguyễn Hương Nhu	19/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	32,03	1
14216	109	12979	Hồ Huỳnh Uyên Như	13/10/2010	Nữ	Mnông	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	18,13	1
14217	110	12980	Nguyễn Tâm Như	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	24,63	1
14218	111	12981	Nguyễn Thị Quỳnh Như	12/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	36,18	1
14219	112	12982	Nguyễn Trần Quỳnh Như	09/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	26,98	1
14220	113	12983	Trần Quỳnh Như	10/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	26,48	1
14221	114	12985	Phan Minh Nhựt	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	24,53	1
14222	115	12986	Nguyễn Trần Uyên Ny	23/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	26,58	1
14223	116	12987	Bùi Lệ Kiều Oanh	01/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	22,25	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14224	117	12988	Trần Thị Kiều Oanh	11/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	25,15	1
14225	118	12989	Đinh Hà Phát	09/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	31,48	1
14226	119	12990	Nguyễn Tiến Phát	05/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	32,18	1
14227	120	12991	Phan Công Vĩnh Phát	04/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	19,63	1
14228	121	12992	Đoàn Thanh Phong	05/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	16,35	1
14229	122	12993	Huỳnh Tấn Thiên Phú	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	21,6	1
14230	123	12995	Nguyễn Xuân Phúc	13/12/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	28,03	1
14231	124	12997	Phạm Huỳnh Phương	13/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	31,95	1
14232	125	12998	Trương Thái Minh Quang	28/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	17,6	1
14233	126	12999	Đặng Minh Quân	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	20,1	1
14234	127	13000	Huỳnh Trương Lê Quân	07/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	33,05	1
14235	128	13001	Nguyễn Anh Quân	24/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	26,15	1
14236	129	13002	Nguyễn Như Quân	14/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	21,08	1
14237	130	13003	Nguyễn Trần Bảo Quyên	07/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	33,55	1
14238	131	13004	Cao Phạm Như Quỳnh	19/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	28,2	1
14239	132	13005	Lương Thị Như Quỳnh	13/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	22,78	1
14240	133	13006	Trần Diễm Quỳnh	15/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	33,85	1
14241	134	13007	Trần Thị Như Quỳnh	26/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	27,23	1
14242	135	13008	Nguyễn Minh Sang	09/01/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	23,6	1
14243	136	13009	Cao Minh Sơn	07/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	30,55	1
14244	137	13010	Phan Ngọc Sơn	22/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	16,63	1
14245	138	13011	Cao Đức Tài	04/04/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	32,88	1
14246	139	13012	Trần Thị Thanh Tài	28/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	26,75	1
14247	140	13013	Lê Văn Tấn	04/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	21,18	1
14248	141	13014	Lê Thị Thanh Thanh	24/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	19,43	1
14249	142	13015	Trần Phước Thành	03/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	31,7	1
14250	143	13016	Bùi Nguyễn Phương Thảo	03/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	32,98	1
14251	144	13017	Phan Văn Thảo	03/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	22,93	1
14252	145	13019	Trương Thị Thu Thảo	31/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	30,3	1
14253	146	13020	Trần Thị Hồng Thắm	22/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	30,4	1
14254	147	13021	Lê Phước Thuần	01/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	31,55	1
14255	148	13023	Nguyễn Thị Anh Thư	04/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	24,13	1
14256	149	13024	Nguyễn Trần Anh Thư	21/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	34,63	1
14257	150	13025	Phạm Thị Minh Thư	26/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	20,85	1
14258	151	13026	Nguyễn Ngọc Hoài Thương	04/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	29,2	1
14259	152	13027	Trương Hoài Thương	20/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	22,75	1
14260	153	13028	Phạm Thức Vi Tiên	25/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	32,98	1
14261	154	13029	Trần Thị Hà Tiên	06/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	31,18	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14262	155	13030	Hoàng Anh Tiến	14/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	21,7	1
14263	156	13032	Ngô Minh Tín	29/07/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	23,53	1
14264	157	13033	Phan Như Tỉnh	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	17,3	1
14265	158	13034	Trần Công Tỉnh	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	19,15	1
14266	159	13035	Phan Thu Thanh Tính	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	19,45	1
14267	160	13036	Nguyễn Văn Thanh Tịnh	05/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	24,03	1
14268	161	13037	Nguyễn Thị Trang	27/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	28,15	1
14269	162	13038	Phan Trần Đoan Trang	11/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	26,08	1
14270	163	13039	Trần Thị Huyền Trang	12/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	21,15	1
14271	164	13040	Võ Thị Mỹ Trang	01/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	26,28	1
14272	165	13041	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	31,53	1
14273	166	13042	Trần Thị Bảo Trâm	18/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	30,83	1
14274	167	13043	Đoàn Viết Trí	01/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	30,6	1
14275	168	13044	Lê Minh Trí	28/03/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	19,75	1
14276	169	13045	Ngô Việt Trí	16/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	18,05	1
14277	170	13046	Đặng Văn Triết	05/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	24,55	1
14278	171	13047	Nguyễn Thị Kiều Trinh	27/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	32,75	1
14279	172	13048	Lê Bảo Trọng	23/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	15,2	1
14280	173	13049	Phạm Phú Trọng	19/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	23,23	1
14281	174	13050	Phạm Văn Trọng	11/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	16,55	1
14282	175	13051	Nguyễn Hoài Trúc	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	30,38	1
14283	176	13052	Cao Phước Trường	06/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	30,3	1
14284	177	13054	Phạm Nguyễn Xuân Trường	04/05/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	23,6	1
14285	178	13055	Phan Phước Trường	02/10/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	32,38	1
14286	179	13056	Hồ Anh Tú	06/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	19,55	1
14287	180	13057	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	12/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	36	1
14288	181	13059	Huỳnh Thảo Uyên	13/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	29,4	1
14289	182	13060	Nguyễn Phương Uyên	07/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	30,3	1
14290	183	13062	Võ Thanh Vân	02/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	17,15	1
14291	184	13063	Lê Đặng Hoàng Việt	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	19,88	1
14292	185	13064	Nguyễn Hữu Vinh	03/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	33,88	1
14293	186	13066	Nguyễn Hồng Vũ	03/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	17,48	1
14294	187	13067	Nguyễn Quang Vũ	27/11/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	24,7	1
14295	188	13068	Giáp Trần Văn Vương	02/02/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	19,05	1
14296	189	13069	Lê Thị Tường Vy	01/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	21,35	1
14297	190	13070	Trần Nguyệt Vy	20/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Châu	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	30,25	1
14298	191	13071	Nguyễn Thanh Vỹ	29/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	16,5	1
14299	192	13072	Nguyễn Thị Tường Vỹ	18/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Mỹ 1	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	16,03	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14300	193	13073	Trần Phước Vỹ	06/06/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Hiệp	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	23,8	1
14301	194	13074	Võ Thị Như Ý	13/10/2009	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	19,03	1
14302	195	13075	Trần Ngọc Yến	27/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Thuận	Quế Sơn	THPT Trần Đại Nghĩa	26,2	1
14303	1		Huỳnh Hoàng Minh Khuê	06/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	Tuyển thẳng	
14304	2		Nguyễn Hà Ngân	14/01/2009	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	Tuyển thẳng	
14305	3		Huỳnh Thị Minh Hằng	25/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	Tuyển thẳng	
14306	4		Phạm Thanh Hoàng	19/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	Tuyển thẳng	
14307	5		Nguyễn Thanh Đức	18/09/2009	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	Tuyển thẳng	
14308	6	05084	Bùi Mai Hoài An	25/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	29,38	1
14309	7	05089	Nguyễn Lê Hải Âu	26/04/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	20,58	1
14310	8	05104	Nguyễn Minh Đàn	02/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	22,33	2
14311	9	05123	Ngô Thu Hiền	01/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	22,03	1
14312	10	05137	Nguyễn Minh Hùng	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	20,48	2
14313	11	05138	Đỗ Thanh Huy	09/09/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	21,73	2
14314	12	05147	Phạm Nguyễn Gia Huy	11/07/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	23,65	1
14315	13	05150	Võ Thị Thu Huyền	14/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	20,13	1
14316	14	05154	Phùng Phú Khang	23/07/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	27,65	1
14317	15	05163	Mai Văn Lâm	23/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	25,8	1
14318	16	05164	Nguyễn Văn Lâm	12/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	21,78	2
14319	17	05171	Nguyễn Thanh Long	23/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	20,5	2
14320	18	05173	Nguyễn Thị Kim Lộc	28/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	21,58	2
14321	19	05174	Trần Nhật Ly	28/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	21,78	2
14322	20	05176	Nguyễn Thị Tuyết Mai	01/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	27,98	1
14323	21	05177	Lê Phi Mạnh	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	19,8	1
14324	22	05184	Huỳnh Thị Phương Nghi	02/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	20,9	2
14325	23	05189	Trần Văn Ngọc	19/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	25,38	1
14326	24	05208	Nguyễn Lê Nhiên	20/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	21,65	2
14327	25	05212	Nguyễn Tâm Như	16/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	21,55	2
14328	26	05217	Nguyễn Thị Mai Nở	21/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	20,4	2
14329	27	05220	Tạ Tuấn Phi	07/09/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	21,4	2
14330	28	05232	Trần Văn Quyến	14/12/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	24,95	1
14331	29	05235	Trần Thị Như Quỳnh	13/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	22,75	1
14332	30	05242	Nguyễn Thị Thanh Tâm	11/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	22,23	2
14333	31	05247	Nguyễn Thị Phương Thảo	20/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	19,53	1
14334	32	05251	Nguyễn Nguyên Thắng	15/03/2010	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	20,83	2
14335	33	05269	Ngô Lê Ánh Tiết	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	23,43	1
14336	34	05273	Nguyễn Đoàn Giác Tịnh	12/10/2009	Nam	Kinh	THCS Ngô Quyền	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	20,43	1
14337	35	05277	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	25/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	26,48	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14338	36	05292	Trần Lê Quang Trường	24/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Trần Hưng Đạo	21,8	2
14339	37	06922	Bùi Tuấn Anh	10/12/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	27,4	1
14340	38	06928	Đỗ Hoàng Bách	13/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	18,1	1
14341	39	06949	Lê Thành Đạt	30/07/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	19,98	1
14342	40	06978	Nguyễn Văn Hiếu	16/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	21,9	1
14343	41	06993	Nguyễn Gia Huy	26/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	20,93	1
14344	42	06994	Nguyễn Lê Thanh Huy	18/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	19,78	1
14345	43	06998	Trần Quốc Huy	22/06/2009	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	26,9	1
14346	44	07003	Nguyễn Minh Hưng	30/11/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	20,3	1
14347	45	07016	Nguyễn Anh Khoa	04/08/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	20,08	1
14348	46	07031	Võ Đức Lê	23/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	18,2	1
14349	47	07037	Nguyễn Thị Gia Linh	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	19,55	1
14350	48	07086	Nguyễn Lê Phương	03/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	20,6	1
14351	49	07104	Lê Thị Thu Tâm	19/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	20,83	1
14352	50	07162	Đặng Văn An	16/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	24,45	1
14353	51	07163	Huỳnh Phước An	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	31,78	1
14354	52	07164	Nguyễn Thuận An	01/09/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	31,4	1
14355	53	07165	Lê Công Phi Anh	18/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	36,65	1
14356	54	07166	Lê Nguyễn Loan Anh	04/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	29,43	1
14357	55	07167	Trần Lê Trâm Anh	19/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	25,6	1
14358	56	07168	Vũ Ngọc Hoàng Anh	09/09/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	30,33	1
14359	57	07169	Nguyễn Viết Bách	28/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	31,1	1
14360	58	07170	Đặng Viết Bảo	22/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	20,2	1
14361	59	07171	Đinh Văn Quốc Bảo	18/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	26,05	1
14362	60	07172	Huỳnh Gia Bảo	07/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	34,53	1
14363	61	07173	Huỳnh Gia Bảo	14/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	26,7	1
14364	62	07176	Nguyễn Quốc Bảo	02/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	31,28	1
14365	63	07177	Phạm Lê Gia Bảo	15/12/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	31,98	1
14366	64	07178	Sử Trọng Bảo	06/07/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	18,33	1
14367	65	07179	Lê Công Bin	31/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	26,4	1
14368	66	07183	Phạm Thị Thu Cúc	26/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	32,38	1
14369	67	07184	Lê Ngọc Diệp	28/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	25,05	1
14370	68	07185	Nguyễn Thị Thanh Dung	18/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	28,03	1
14371	69	07187	Đặng Công Duy	15/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	23,35	1
14372	70	07188	Nguyễn Duy	12/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	18,53	1
14373	71	07189	Nguyễn Đức Duy	25/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	27,25	1
14374	72	07190	Nguyễn Phi Anh Duy	17/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	21,1	1
14375	73	07193	Trương Thanh Duy	23/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	22,78	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14376	74	07194	Cao Thị Mỹ Duyên	06/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	23,4	1
14377	75	07195	Trần Trúc Kiều Duyên	13/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	23,03	1
14378	76	07197	Hà Thị Mỹ Đào	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	20,88	1
14379	77	07198	Dương Tấn Đạt	04/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	24,05	1
14380	78	07199	Nguyễn Hữu Đạt	29/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	26,85	1
14381	79	07200	Nguyễn Thị Thu Giang	12/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	24,4	1
14382	80	07201	Huỳnh Lê Trung Hải	06/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	23,68	1
14383	81	07202	Lê Viết Hải	31/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	32,93	1
14384	82	07203	Ngô Minh Hằng	18/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	26,73	1
14385	83	07204	Phan Minh Hằng	05/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	26,75	1
14386	84	07206	Lê Trần Gia Hân	26/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	21,55	1
14387	85	07207	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	31/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	32,98	1
14388	86	07208	Trần Phạm Nhã Hân	23/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	27,33	1
14389	87	07210	Huỳnh Thị Phương Hiền	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	31,55	1
14390	88	07211	Nguyễn Trần Diệu Hiền	06/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	25,63	1
14391	89	07212	Trần Văn Hiền	27/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	18,68	1
14392	90	07213	Ngô Minh Hiển	12/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	35	1
14393	91	07214	Hồ Văn Hiếu	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	32,2	1
14394	92	07215	Huỳnh Ngọc Hiếu	25/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	29	1
14395	93	07216	Nguyễn Minh Hiếu	04/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	28,48	1
14396	94	07218	Trần Thị Hiếu	05/08/2009	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	22,88	1
14397	95	07219	Trần Thị Kim Hiếu	04/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	30,85	1
14398	96	07220	Võ Thị Hoa	08/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	20,73	1
14399	97	07221	Hồ Hữu Hòa	17/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	20,4	1
14400	98	07222	Đinh Nguyễn Việt Hoàng	25/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	29,03	1
14401	99	07227	Lê Đỗ Minh Huy	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	27,55	1
14402	100	07229	Ngô Gia Huy	19/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	28,25	1
14403	101	07230	Nguyễn Đinh Tiến Huy	13/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	24,48	1
14404	102	07231	Nguyễn Đức Huy	18/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	30,18	1
14405	103	07232	Nguyễn Nhất Huy	22/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	30,1	1
14406	104	07233	Nguyễn Quang Huy	09/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	22,5	1
14407	105	07234	Nguyễn Thanh Huy	08/02/2009	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	26,78	1
14408	106	07235	Phan Khánh Huy	03/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	23,73	1
14409	107	07236	Đỗ Thị Thanh Huyền	17/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	24,15	1
14410	108	07237	Đinh Hồng Hưng	28/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	29,4	1
14411	109	07238	Đỗ Gia Hưng	13/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	26,75	1
14412	110	07239	Nguyễn Ngọc Hưng	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	24,95	1
14413	111	07240	Nguyễn Phan Gia Hưng	15/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	34,2	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14414	112	07241	Trần Quốc Hưng	16/02/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	28,68	1
14415	113	07242	Võ Nguyễn Gia Hưng	12/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	29,68	1
14416	114	07243	Lê Khánh Hương	14/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	31,75	1
14417	115	07244	Cao Tấn Khang	29/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	30,98	1
14418	116	07245	Cao Văn Duy Khang	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	27,3	1
14419	117	07247	Trần Huy Khang	18/10/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	29,93	1
14420	118	07248	Trần Nguyên Khang	30/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	20,2	1
14421	119	07249	Nguyễn Văn Kháng	02/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	22,63	1
14422	120	07251	Phan Ngọc Khánh	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	19,3	1
14423	121	07252	Phan Nguyên Quốc Khánh	26/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	27,83	1
14424	122	07253	Võ Trần Quốc Khánh	22/02/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	32,4	1
14425	123	07254	Huỳnh Đặng Văn Khoa	10/09/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	31,93	1
14426	124	07255	Kiều Lê Anh Khoa	26/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	22,45	1
14427	125	07256	Ngô Trần Anh Khoa	02/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	22,43	1
14428	126	07257	Nguyễn Tuấn Khoa	13/05/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	19,45	1
14429	127	07258	Phan Viết Anh Khoa	20/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	27,55	1
14430	128	07259	Trần Lê Đăng Khoa	30/07/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	25,4	1
14431	129	07260	Võ Anh Khoa	07/07/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	30,63	1
14432	130	07261	Võ Lê Minh Khoa	08/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	27	1
14433	131	07262	Dương Minh Khôi	19/05/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	26,28	1
14434	132	07263	Lê Nguyễn Đăng Khôi	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	30,43	1
14435	133	07264	Đặng Công Kiệt	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	30,1	1
14436	134	07265	Lê Anh Kiệt	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	33,98	1
14437	135	07266	Dương Ngọc Minh Kỳ	15/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	34,95	1
14438	136	07267	Võ Hoàng Lân	20/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	27,7	1
14439	137	07268	Đỗ Trần Gia Linh	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	31,05	1
14440	138	07269	Lê Huỳnh Hà Linh	25/12/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Quang Trung	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	25,13	1
14441	139	07271	Quảng Thị Diệu Linh	19/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	29,93	1
14442	140	07272	Trần Nguyễn Khánh Linh	02/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	22,63	1
14443	141	07274	Lê Nguyễn Hoàng Long	23/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	21,23	1
14444	142	07275	Lê Nguyễn Phi Long	10/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	30,83	1
14445	143	07276	Nguyễn Đức Long	09/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	22,83	1
14446	144	07277	Nguyễn Quốc Phi Long	20/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	20,28	1
14447	145	07278	Trần Hiển Long	08/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	18,55	1
14448	146	07279	Võ Tiêu Tiểu Long	03/03/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	22,08	1
14449	147	07280	Võ Minh Lộc	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	29,33	1
14450	148	07281	Đinh Văn Lợi	26/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	23,15	1
14451	149	07283	Nguyễn Thị Cẩm Ly	27/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	19,88	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14452	150	07284	Nguyễn Bùi Phước Mạnh	20/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Quang Trung	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	27,58	1
14453	151	07285	Nguyễn Đỗ Trà Mi	09/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	32	1
14454	152	07286	Đỗ Hoàng Duy Minh	09/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	26,23	1
14455	153	07287	Nguyễn Lê Công Minh	01/08/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Quang Trung	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	24,7	1
14456	154	07289	Trần Công Nhật Minh	03/07/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	35,75	1
14457	155	07291	Nguyễn Thị Diễm My	03/04/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Quang Trung	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	24,8	1
14458	156	07292	Nguyễn Duy Nam	20/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	19,65	1
14459	157	07295	Huỳnh Nguyễn Kim Ngân	07/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	30,05	1
14460	158	07296	Lê Thị Kim Ngân	23/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	20,7	1
14461	159	07297	Nguyễn Trần Khánh Ngân	13/08/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Quang Trung	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	32,08	1
14462	160	07298	Nguyễn Trúc Ngân	12/11/2010	Nữ	Sán Dìu	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	34,55	1
14463	161	07299	Phạm Lâm Đan Ngân	11/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	30,48	1
14464	162	07300	Phạm Nguyễn Bảo Ngân	07/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	21,95	1
14465	163	07301	Trần Nguyễn Vũ Thùy Ngân	09/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	26,63	1
14466	164	07302	Trương Khánh Ngân	08/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	24,78	1
14467	165	07303	Trương Thị Phương Ngân	06/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	25,88	1
14468	166	07305	Trần Văn Quốc Nghĩa	16/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	28,5	1
14469	167	07306	Dương Hoàng Bảo Ngọc	26/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Quang Trung	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	28,23	1
14470	168	07307	Lê Đoàn Bảo Ngọc	28/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	28,28	1
14471	169	07309	Lê Nguyễn Giáng Ngọc	05/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	18,48	1
14472	170	07310	Lê Phương Như Ngọc	26/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	26,2	1
14473	171	07311	Quách Thanh Ngọc	29/10/2009	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	20,25	1
14474	172	07312	Trần Thị Khánh Ngọc	27/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	30,53	1
14475	173	07313	Bùi Thị Thảo Nguyên	16/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	27,95	1
14476	174	07315	Lữ Hạnh Nguyên	06/03/2009	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	19,4	1
14477	175	07318	Trần Trung Nguyên	01/06/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Quang Trung	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	27,55	1
14478	176	07320	Nguyễn Thành Nhân	28/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	25,38	1
14479	177	07321	Nguyễn Viết Nhật	02/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	31,45	1
14480	178	07322	Nguyễn Thị Hồng Nhi	22/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	28,73	1
14481	179	07323	Nguyễn Uyên Nhi	14/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	34,23	1
14482	180	07324	Trần Bảo Nhi	19/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	18,28	1
14483	181	07330	Vũ Thái Phong	17/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	32,45	1
14484	182	07331	Nguyễn Vĩnh Phú	31/08/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	32,35	1
14485	183	07334	Lê Anh Phúc	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	27,45	1
14486	184	07336	Lê Thị Huyền Phương	24/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	21,95	1
14487	185	07337	Lê Trương Minh Quân	24/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	27,4	1
14488	186	07338	Lê Anh Quý	25/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	20,88	1
14489	187	07340	Ngô Lệ Quyên	08/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	31,98	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14490	188	07341	Phạm Lê Bảo Quyên	28/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Quang Trung	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	23,35	1
14491	189	07343	Huỳnh Mạnh Quỳnh	12/08/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Quang Trung	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	29,4	1
14492	190	07344	Lê Thị Như Quỳnh	20/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	31,25	1
14493	191	07345	Nguyễn Diễm Quỳnh	24/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	31,6	1
14494	192	07346	Nguyễn Võ Hoàng Sơn	02/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	25,43	1
14495	193	07348	Trần Văn Sỹ	21/12/2009	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	21,63	1
14496	194	07350	Trương Nguyễn Minh Tâm	17/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	27,23	1
14497	195	07351	Võ Thị Thanh Tâm	09/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	26,8	1
14498	196	07352	Cao Văn Tấn	30/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Quang Trung	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	19,73	1
14499	197	07353	Phan Công Tấn	08/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	33,18	1
14500	198	07355	Lê Vĩnh Phương Thanh	12/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	18,73	1
14501	199	07356	Nguyễn Tấn Thanh	29/06/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	27,68	1
14502	200	07357	Trần Minh Thanh	14/07/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	21,1	1
14503	201	07359	Võ Tất Thành	16/02/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	24,18	1
14504	202	07360	Lê Nhật Thảo	28/02/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	26,8	1
14505	203	07361	Phạm Như Thảo	27/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	33,13	1
14506	204	07363	Võ Trần Minh Thiện	16/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	23,38	1
14507	205	07364	Đặng Công Thịnh	22/12/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	26,6	1
14508	206	07365	Đinh Văn Thọ	01/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	30,28	1
14509	207	07366	Ngô Ngọc Thuận	28/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Quang Trung	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	24,05	1
14510	208	07367	Lê Thanh Thủy	01/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	25,78	1
14511	209	07368	Trần Mai Phương Thúy	15/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	28,6	1
14512	210	07369	Nguyễn Ngọc Nguyên Thư	03/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	30,95	1
14513	211	07370	Phạm Nguyễn Minh Thư	08/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	28,48	1
14514	212	07371	Phùng Hoàng Thư	15/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	25,5	1
14515	213	07372	Trần Nguyễn Anh Thư	21/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Quang Trung	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	31,65	1
14516	214	07373	Trần Thị Ngân Thương	08/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	29,3	1
14517	215	07374	Huỳnh Anh Thy	22/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	21,13	1
14518	216	07375	Phạm Hoàng Hoài Thy	24/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	32,13	1
14519	217	07376	Nguyễn Thị Tóc Tiên	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	29,88	1
14520	218	07378	Trần Quang Tình	26/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	18,13	1
14521	219	07379	Lê Châu Toàn	06/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	27,08	1
14522	220	07381	Phạm Tấn Toàn	23/07/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	22,7	1
14523	221	07382	Trần Ngọc Toàn	06/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	24,03	1
14524	222	07383	Trần Thị Thu Trang	16/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	23,03	1
14525	223	07384	Lê Thị Ngọc Trâm	16/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	18,8	1
14526	224	07385	Lê Thị Ngọc Trâm	08/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	25,63	1
14527	225	07387	Huỳnh Huyền Trân	10/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	30,2	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14528	226	07388	Nguyễn Bảo Trân	24/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	24,18	1
14529	227	07389	Nguyễn Văn Trí	15/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	21,4	1
14530	228	07390	Nguyễn Văn Trường	18/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Quang Trung	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	22,3	1
14531	229	07391	Lê Trang Anh Tú	16/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	32,98	1
14532	230	07392	Nguyễn Thị Tú	05/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	20,03	1
14533	231	07394	Trần Minh Tú	08/08/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	19,05	1
14534	232	07395	Trần Thị Minh Tú	29/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	30,55	1
14535	233	07396	Đinh Anh Tuấn	10/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	33,03	1
14536	234	07397	Nguyễn Thanh Tuấn	02/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	29,05	1
14537	235	07399	Phan Nguyên Cát Tường	29/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	31,03	1
14538	236	07400	Võ Huỳnh Minh Tường	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	25,4	1
14539	237	07401	Võ Nhã Tường	12/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	29,45	1
14540	238	07402	Đỗ Lê Ngọc Uyên	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	30,83	1
14541	239	07403	Nguyễn Thục Uyên	29/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	33,15	1
14542	240	07404	Nguyễn Thục Uyên	26/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	30,5	1
14543	241	07406	Trương Thục Uyên	15/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	18,8	1
14544	242	07407	Nguyễn Hòa Vang	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	31,68	1
14545	243	07408	Trần Hà Vi	23/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	30,5	1
14546	244	07409	Lê Đức Việt	20/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	27,93	1
14547	245	07410	Trần Minh Vũ	30/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	20,43	1
14548	246	07411	Trần Thanh Trường Vũ	23/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	27,1	1
14549	247	07412	Đinh Thị Phương Vy	18/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	26,3	1
14550	248	07413	Hà Lê Tường Vy	29/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	26,95	1
14551	249	07414	Huỳnh Thùy Nơ Vy	21/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	26,88	1
14552	250	07415	Lê Ky Tường Vy	25/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	21,35	1
14553	251	07416	Lê Tường Vy	24/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	25,3	1
14554	252	07417	Nguyễn Thị Tường Vy	28/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	25,85	1
14555	253	07419	Trương Tường Vy	22/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	23,55	1
14556	254	07420	Hồ Văn Vỹ	30/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	30,23	1
14557	255	07422	Kannika Nguyễn Worasarn	19/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	20,15	1
14558	256	07423	Huỳnh Nguyễn Thiên Ý	09/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	27,3	1
14559	257	07424	Nguyễn Thị Hoàng Ý	12/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Quang Trung	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	30,23	1
14560	258	07425	Lê Ngọc Yến	20/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	33,03	1
14561	259	07426	Nguyễn Nhã Yến	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	25	1
14562	260	07432	Nguyễn Ngọc Như Ánh	29/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	21,65	1
14563	261	07445	Huỳnh Phú Cường	24/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	19,38	1
14564	262	07457	Phạm Văn Đạt	25/06/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	19,5	1
14565	263	07462	Phạm Hương Giang	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	27,88	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14566	264	07473	Phan Ngọc Khải Hoàn	24/05/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	21,6	1
14567	265	07474	Vũ Nguyên Hoàng	30/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	21,75	1
14568	266	07476	Hồ Khánh Huy	15/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	20,2	1
14569	267	07483	Trần Nhật Minh Huy	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	29,18	1
14570	268	07489	Nguyễn Thị Thanh Hương	29/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	23,33	1
14571	269	07491	Lương Huy Khang	04/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	23,5	1
14572	270	07502	Võ Huy Khang	16/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	24,13	1
14573	271	07503	Phan Đông Khanh	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	22,58	1
14574	272	07509	Lê Văn Khoa	15/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	22,5	1
14575	273	07514	Nguyễn Trần Anh Khoa	22/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	25,85	1
14576	274	07516	Phạm Công Khoa	30/03/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	28,55	1
14577	275	07518	Phùng Tiến Đăng Khoa	04/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	20,53	1
14578	276	07521	Trần Xuân Khoa	21/10/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	24,15	1
14579	277	07542	Nguyễn Trần Thanh Ly	19/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	25,18	1
14580	278	07561	Trần Lê Thảo Ngân	09/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	25	1
14581	279	07577	Hồ Thảo Nguyên	06/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	22	1
14582	280	07578	Lê Thị Tịnh Nguyên	01/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	25,13	1
14583	281	07583	Trần Phúc Nguyên	04/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	30,35	1
14584	282	07596	Trần Tuệ Nhi	11/05/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	26,78	1
14585	283	07608	Nguyễn Thị Thu Phượng	19/11/2009	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	19,03	1
14586	284	07611	Đỗ Hoàn Minh Quân	03/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	22,83	1
14587	285	07618	Nguyễn Bảo Quyên	05/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	23,6	1
14588	286	07619	Nguyễn Đỗ Nhã Quyên	20/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	27,63	1
14589	287	07636	Nguyễn Lê Thanh Thảo	05/04/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	18,08	1
14590	288	07646	Nguyễn Viết Hưng Thịnh	15/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	27,88	1
14591	289	07658	Nguyễn Đỗ Minh Thy	29/03/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	19,63	1
14592	290	07660	Lê Thị Thùy Tiên	18/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	27,93	1
14593	291	07671	Đỗ Hoàng Nhã Trâm	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	25,43	1
14594	292	07678	Bùi Văn Triều	17/10/2010	Nam	Mường	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	18,5	1
14595	293	07684	Nguyễn Hoàng Anh Tuấn	27/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	22,93	1
14596	294	07691	Nguyễn Quang Triệu Văn	30/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	26,7	1
14597	295	07701	Nguyễn Trần Thanh Vy	19/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	23,6	1
14598	296	07705	Trần Duyên Thiên Ý	25/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	21,85	1
14599	297	07715	Trương Quỳnh Anh	04/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	34,6	1
14600	298	07754	Trần Thị Thu Hiền	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	34,53	1
14601	299	07803	Trần Duy Kiệt	30/06/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	30,53	1
14602	300	08009	Lương Nguyễn Mỹ Giang	06/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	34,88	1
14603	301	08033	Trần Hoàng Minh Hậu	27/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	34,43	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14604	302	08035	Phan Kim Hiền	10/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	34,83	1
14605	303	08051	Nguyễn Đình Huy	04/10/2010	Nam	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	36,3	1
14606	304	08069	Lê Hoàng Bảo Khang	14/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	32,43	1
14607	305	08073	Đỗ Hoàng Bảo Khánh	04/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	31,38	1
14608	306	08106	Nguyễn Thái Gia Linh	10/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	34,35	1
14609	307	08163	Phùng Yến Ngọc	06/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	32,23	1
14610	308	08168	Lê Thị Hà Nguyên	08/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	32,23	1
14611	309	08185	Nguyễn Đoàn Hoàng Nhi	24/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	32,33	1
14612	310	08195	Võ Hạ Đan Nhi	06/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	33,03	1
14613	311	08229	Nguyễn Tú Quyên	06/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	33,63	1
14614	312	08237	Nguyễn Vũ Ngọc Sơn	16/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	34,35	1
14615	313	08260	Đỗ Phương Thùy	27/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	35,1	1
14616	314	08262	Đặng Nhã Thư	28/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	32,73	1
14617	315	08265	Huỳnh Thị Anh Thư	12/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	33,15	1
14618	316	08275	Phạm Thị Anh Thư	11/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	32,15	1
14619	317	08301	Lê Hà Quỳnh Trân	20/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	33,05	1
14620	318	08303	Ngô Bảo Trân	10/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	35,23	1
14621	319	08325	Trần Minh Tuấn	06/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	29,28	1
14622	320	08339	Nguyễn Thị Mỹ Uyên	28/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Hưng Đạo	32,45	1
14623	1		Trần Duy Thạch	27/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Trần Phú - Việt An	Tuyển thẳng	
14624	2		Bùi Thị Thu Hồng	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	Tuyển thẳng	
14625	3		Trần Văn Khôi	16/07/2009	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Trần Phú - Việt An	Tuyển thẳng	
14626	4		Nguyễn Phước Hiền	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Trần Phú - Việt An	Tuyển thẳng	
14627	5		Lê Văn Tùng	11/04/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	Tuyển thẳng	
14628	6		Dương Nguyễn Bảo Ngọc	05/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	Tuyển thẳng	
14629	7		Lý Dương Huy	09/04/2009	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	Tuyển thẳng	
14630	8		Nguyễn Xuân Trường	01/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	Tuyển thẳng	
14631	9	06457	Lê Tuấn Anh	30/04/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	16,6	1
14632	10	06484	Thái Đỗ Thu Hạ	23/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	28,33	1
14633	11	06487	Đào Thị Út Hằng	16/05/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	29,05	1
14634	12	06489	Phạm Thị Hằng	24/03/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	34,68	1
14635	13	06493	Vũ Hồ Ngọc Hân	17/02/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	19,63	1
14636	14	06497	Võ Thị Thanh Hoa	26/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	21,95	1
14637	15	06504	Nguyễn Quốc Huy	05/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	27,68	1
14638	16	06510	Trần Văn Duy Hưng	25/04/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	20,45	1
14639	17	06520	Đặng Anh Khoa	17/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	23,43	1
14640	18	06524	Nguyễn Ngọc Anh Khoa	02/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	20,6	1
14641	19	06527	Lê Văn Kiệt	01/08/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	17,48	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14642	20	06539	Lê Cao Hoàng Long	08/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	20,7	1
14643	21	06569	Bùi Nguyễn Thành Nguyên	30/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	17,35	1
14644	22	06591	Phan Huỳnh Thảo Như	08/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	18,78	2
14645	23	06596	Nguyễn Thị Kiều Oanh	05/11/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	19,83	1
14646	24	06608	Hồ Thị Xuân Quỳnh	14/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	23,4	1
14647	25	06621	Đỗ Quang Thắng	03/05/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	19,35	1
14648	26	06636	Hồ Thị Minh Thư	01/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	19,25	1
14649	27	06644	Hà Ngọc Thương	14/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	17,6	1
14650	28	06649	Nguyễn Chánh Tín	02/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	29,58	1
14651	29	06655	Trần Phương Trâm	15/03/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	23,95	1
14652	30	06666	Lê Tấn Trung	30/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	27,03	1
14653	31	06674	Châu Thanh Tùng	06/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	18,08	1
14654	32	06675	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	11/05/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lê Hồng Phong	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	20,15	1
14655	33	06683	Nguyễn Thị Thúy Vi	25/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	18,1	1
14656	34	06693	Phan Trần Kiều Vy	15/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	22,28	1
14657	35	06694	Đào Ngọc Vỹ	03/12/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	27,48	1
14658	36	06702	Huỳnh Thị Ngọc Yến	08/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Cao Vân	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	24,95	1
14659	37	06705	Dương Thị Kim Anh	18/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	18,9	1
14660	38	06706	Thái Lê Hồng Anh	01/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	26,55	1
14661	39	06708	Trần Tuấn Anh	13/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	25,03	1
14662	40	06709	Nguyễn Hồng Ân	29/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	27,08	1
14663	41	06710	Nguyễn Thị Thùy Ân	10/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Trãi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	30,55	1
14664	42	06711	Nguyễn Văn Ân	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	29,65	1
14665	43	06712	Phan Hồng Ân	05/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Trãi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	30,2	1
14666	44	06713	Dũ Hoàng Bách	18/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	20,6	1
14667	45	06714	Lê Gia Bảo	15/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	19,38	1
14668	46	06715	Nguyễn Gia Bảo	04/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	27,6	1
14669	47	06718	Nguyễn Nhã Ca	24/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	25,98	1
14670	48	06719	Lê Thị Chiến	13/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	23,73	1
14671	49	06720	Nguyễn Hữu Công	12/06/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Trãi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	16,45	1
14672	50	06721	Võ Quốc Cường	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	21,05	1
14673	51	06723	Dương Đình Dũng	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	20,43	1
14674	52	06724	Nguyễn Tấn Dũng	15/12/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	29,58	1
14675	53	06725	Trần Trung Dũng	20/10/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	19,28	1
14676	54	06726	Huỳnh Lê Anh Duy	16/12/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	18,63	1
14677	55	06727	Lê Khải Duy	06/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	16,43	1
14678	56	06729	Hồ Văn Dương	25/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	30,28	1
14679	57	06730	Dương Nguyễn Minh Đạt	29/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	21,95	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14680	58	06731	Dương Quang Lê Đạt	08/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	25,38	1
14681	59	06732	Nguyễn Ngọc Đạt	08/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	23,45	1
14682	60	06733	Nguyễn Tấn Đạt	08/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	20,9	1
14683	61	06734	Tô Thành Đạt	23/04/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	26,5	1
14684	62	06735	Văn Thị Hương Giang	16/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	17,8	1
14685	63	06736	Nguyễn Kim Hà	25/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	18,5	1
14686	64	06738	Phạm Thị Thanh Hằng	27/05/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Trãi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	25,78	1
14687	65	06739	Hồ Thị Phương Hân	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	25,28	1
14688	66	06741	Lê Thị Bão Hân	29/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	25,05	1
14689	67	06742	Nguyễn Ngọc Gia Hân	10/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	31,2	1
14690	68	06743	Trần Thị Ngọc Hân	30/08/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Trãi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	23,18	1
14691	69	06744	Đỗ Nguyễn Viết Hiền	19/04/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	21,63	1
14692	70	06745	Lê Tấn Hiền	01/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Trãi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	20,28	1
14693	71	06746	Võ Thị Thanh Hiền	07/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	24,15	1
14694	72	06747	Trần Khánh Hiệp	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	30,43	1
14695	73	06748	Đặng Thị Minh Hiếu	05/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	29,15	1
14696	74	06749	Nguyễn Xuân Hiếu	05/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	16,65	1
14697	75	06750	Vương Thị Ngọc Hiếu	05/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ (Hà	Hà Nội	THPT Trần Phú - Việt An	26,73	1
14698	76	06751	Trần Thị Thanh Hòa	06/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	29,88	1
14699	77	06753	Bùi Nhật Hoàng	27/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	20,45	1
14700	78	06754	Lê Huỳnh Huy Hoàng	09/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	25,1	1
14701	79	06755	Huỳnh Thị Huệ	11/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	31,15	1
14702	80	06756	Dương Gia Huy	17/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	28,73	1
14703	81	06757	Hồ Nhật Huy	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	31	1
14704	82	06759	Nguyễn Huy	25/07/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Trãi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	16,78	1
14705	83	06761	Nguyễn Bảo Huy	14/12/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	16,53	1
14706	84	06762	Nguyễn Hữu Nhật Huy	20/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	19,03	1
14707	85	06763	Phan Đức Khắc Huy	10/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Trãi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	16,95	1
14708	86	06764	Tô Thị Lệ Huyền	29/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	19,38	1
14709	87	06765	Mạc Hồng Hưng	26/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	25,38	1
14710	88	06767	Nguyễn Thị Thu Hương	13/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	28,8	1
14711	89	06768	Trần Thị Hữu	26/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Trãi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	20,48	1
14712	90	06769	Bùi Văn Kha	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	22,1	1
14713	91	06770	Dương Bảo Khang	03/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	25,65	1
14714	92	06771	Hồ Nhất Khang	19/11/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	26,45	1
14715	93	06772	Nguyễn Mậu Khang	16/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	21,83	1
14716	94	06773	Trần Nguyên Khang	09/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	23,55	1
14717	95	06775	Lê Văn Khánh	14/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	23,63	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14718	96	06776	Nguyễn Văn Khánh	21/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	29,98	1
14719	97	06777	Nguyễn Văn Duy Khánh	02/04/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	28,63	1
14720	98	06778	Huỳnh Anh Khoa	24/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	33,7	1
14721	99	06779	Phạm Đăng Khoa	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	29,68	1
14722	100	06780	Trần Khoa	13/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	25,65	1
14723	101	06781	Trương Văn Khoa	20/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	23,88	1
14724	102	06782	Phan Ngô Tuấn Khôi	08/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	29,38	1
14725	103	06784	Nguyễn Thị Thúy Kiều	26/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	17,88	1
14726	104	06785	Nguyễn Thị Thu Lan	10/06/2009	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	19,1	1
14727	105	06786	Trịnh Thị Bích Lan	25/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	21,53	1
14728	106	06787	Võ Thị Ngọc Lan	06/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	26,3	1
14729	107	06790	Lê Trần Ái Linh	10/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	24,03	1
14730	108	06791	Nguyễn Thị Linh	19/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	21,8	1
14731	109	06792	Huỳnh Văn Long	11/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	21,4	1
14732	110	06793	Nguyễn Thanh Long	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	28,1	1
14733	111	06796	Phan Đình Lợi	19/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	22,13	1
14734	112	06797	Bùi Thị Ánh Ly	08/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	26,85	1
14735	113	06798	Phạm Huyền Khánh Ly	08/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	21,38	1
14736	114	06799	Phan Thị Thảo Ly	05/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Trãi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	17,18	1
14737	115	06800	Dương Thị Xuân Mai	14/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	25,95	1
14738	116	06801	Lê Văn Duy Mạnh	23/11/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	30,08	1
14739	117	06802	Nguyễn Đức Mạnh	25/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	19,15	1
14740	118	06803	Dương Tấn Nhật Minh	03/06/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	24,85	1
14741	119	06805	Đoàn Thị Thảo My	26/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	27,28	1
14742	120	06806	Nguyễn Thị Yến Na	14/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	17,33	1
14743	121	06807	Nguyễn Đặng Ngọc Nam	16/07/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	21,98	1
14744	122	06809	Đặng Thị Tiên Ngân	23/11/2009	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	18,55	1
14745	123	06810	Đoàn Thu Ngân	16/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	31,55	1
14746	124	06811	Huỳnh Như Ngọc	21/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	28	1
14747	125	06812	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	22/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	24,33	1
14748	126	06813	Phạm Khánh Ngọc	14/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Trãi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	36,35	1
14749	127	06814	Trần Nguyễn Khánh Ngọc	05/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Trãi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	33,68	1
14750	128	06817	Huỳnh Hữu Nguyên	05/12/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Trãi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	25,78	1
14751	129	06818	Huỳnh Nguyễn Bảo Nguyên	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	25,95	1
14752	130	06819	Nguyễn Trần Thanh Nguyên	09/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Trãi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	19,3	1
14753	131	06821	Nguyễn Hữu Nhật	11/12/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	17	1
14754	132	06823	Dương Bảo Đông Nhi	15/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	33,73	1
14755	133	06824	Đoàn Yến Nhi	27/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Trãi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	27,25	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14756	134	06825	Lê Hoàng Nhi	14/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	27,95	1
14757	135	06826	Phạm Thị Tuyết Nhi	30/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	30,18	1
14758	136	06829	Nguyễn Thị Hoài Ni	24/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	32,9	1
14759	137	06830	Trần Thị Kiều Oanh	10/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	29,63	1
14760	138	06831	Bùi Nguyễn Tiến Phát	04/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	27,13	1
14761	139	06832	Nguyễn Thanh Phong	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	22,78	1
14762	140	06834	Nguyễn Văn Phúc	20/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	17,85	1
14763	141	06835	Lê Thị Thu Phương	10/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	22,28	1
14764	142	06836	Phạm Văn Thanh Quảng	22/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	24,18	1
14765	143	06837	Nguyễn Hồng Quân	06/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	28,38	1
14766	144	06839	Nguyễn Viết Quốc	23/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	23,65	1
14767	145	06840	Vũ Đặng Hồng Quyên	04/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	33,15	1
14768	146	06842	Phan Như Quỳnh	07/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	29,63	1
14769	147	06843	Nguyễn Mậu Thanh Sang	02/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	24,95	1
14770	148	06844	Võ Văn Tài	04/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	17,8	1
14771	149	06846	Trần Tấn Thanh Tâm	25/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	22,25	1
14772	150	06847	Bùi Ngọc Thái	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	17,88	1
14773	151	06848	Phạm Văn Thành	07/01/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	20,25	1
14774	152	06850	Trần Thị Phương Thảo	29/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	27,58	1
14775	153	06852	Lý Phúc Uyên Thi	05/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	32,08	1
14776	154	06853	Võ Bùi Minh Thi	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	28,33	1
14777	155	06854	Bùi Văn Thiên	18/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	24,3	1
14778	156	06855	Nguyễn Phúc Thiên	25/02/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	30,08	1
14779	157	06856	Phạm Duy Thiên	28/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	18,55	2
14780	158	06857	Nguyễn Xuân Thiện	03/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	18,78	2
14781	159	06858	Lê Đan Thuần	11/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	26,6	1
14782	160	06859	Huỳnh Đoàn Xuân Thùy	30/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	33,58	1
14783	161	06860	Nguyễn Phương Thùy	05/04/2009	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	24,65	1
14784	162	06861	Đỗ Thị Thu Thủy	01/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Trãi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	31,18	1
14785	163	06862	Dương Thị Thanh Thúy	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	25,83	1
14786	164	06863	Đoàn Thanh Thúy	01/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	27,45	1
14787	165	06864	Phạm Thị Diễm Thúy	19/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	31,08	1
14788	166	06865	Trần Thủy Kỳ Thuyên	22/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	28,68	1
14789	167	06867	Nguyễn Thị Minh Thư	04/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	28,88	1
14790	168	06869	Nguyễn Thị Thanh Tiềm	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	24,7	1
14791	169	06870	Phan Ngọc Tiên	31/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	17,83	1
14792	170	06871	Đoàn Thị Kim Tiền	21/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	25,3	1
14793	171	06872	Lâm Quan Tiến	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	24,5	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14794	172	06874	Trương Thị Trà	01/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Trãi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	29,85	1
14795	173	06875	Nguyễn Thị Thùy Trang	16/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	30,08	1
14796	174	06876	Trương Thị Phương Trang	26/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	34,95	1
14797	175	06877	Lê Bảo Trâm	07/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	28,6	1
14798	176	06879	Phan Ngọc Bảo Trâm	19/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	30,43	1
14799	177	06880	Trương Nguyễn Thùy Trâm	15/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	20,6	1
14800	178	06881	Nguyễn Ái Trân	07/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	32,55	1
14801	179	06882	Nguyễn Tấn Thành Trì	13/08/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	32,05	1
14802	180	06884	Hà Đức Trọng	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	28,38	1
14803	181	06885	Lê Ngô Văn Trọng	13/05/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	30,38	1
14804	182	06887	Nguyễn Thị Thanh Trúc	29/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Trãi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	20,18	1
14805	183	06888	Trần Võ Thị Thanh Trúc	05/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Trãi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	19,93	1
14806	184	06889	Mai Ngọc Trung	02/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Nguyễn Trãi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	23,88	1
14807	185	06890	Nguyễn Duy Trung	20/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	18,15	1
14808	186	06891	Trần Trung Trực	16/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	19,98	1
14809	187	06892	Đặng Kim Tú	11/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	18,35	1
14810	188	06895	Trần Văn Anh Tuấn	06/03/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	28,95	1
14811	189	06897	Trần Cát Tường	29/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	31,43	1
14812	190	06898	Dương Vũ Mỹ Vân	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	24,53	1
14813	191	06899	Nguyễn Hà Vân	21/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Trãi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	22,1	1
14814	192	06901	Nguyễn Hoàng Việt	28/08/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	31,03	1
14815	193	06904	Nguyễn Mậu Vĩnh	01/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	29,18	1
14816	194	06905	Nguyễn Văn Tuấn Vũ	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	21,1	1
14817	195	06906	Trần Nguyên Vũ	03/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	28,68	1
14818	196	06907	Nguyễn Quốc Vương	15/07/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	19,53	1
14819	197	06908	Huỳnh Thị Tường Vy	07/08/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Trãi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	16,75	1
14820	198	06909	Ngô Tường Vy	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	27,6	1
14821	199	06912	Phan Thị Phương Vy	12/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	27,43	1
14822	200	06913	Trần Thị Yến Vy	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	24,6	1
14823	201	06914	Tô Gia Vỹ	21/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	16,55	1
14824	202	06915	Trương Văn Hoài Xanh	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	23,5	1
14825	203	06917	Huỳnh Thị Kim Yến	02/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	20,38	1
14826	204	12731	Hồng Thị Diễm My	16/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Trần Phú - Việt An	33,6	1
14827	205	12815	Hồng Minh Thiện	07/08/2010	Nam	Kinh	THCS Quế Minh	Quế Sơn	THPT Trần Phú - Việt An	19,7	1
14828	206	14452	Lê Anh Thư	23/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	34,35	1
14829	207	14497	Dương Tấn Bảo	15/08/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	32,18	1
14830	208	14688	Huỳnh Nữ Bảo Ngọc	30/04/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Trãi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	32,78	1
14831	209	14712	Nguyễn Thị Thảo Nhi	14/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	36,2	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14832	210	14792	Nguyễn Anh Thư	19/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Nguyễn Trãi	Hiệp Đức	THPT Trần Phú - Việt An	29,33	1
14833	211	15656	Lê Ngọc Bích	12/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Trần Phú - Việt An	25,05	1
14834	212	15710	Phan Tô Sỷ Hiếu	28/03/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Trần Phú - Việt An	28,45	1
14835	213	15721	Trần Ngọc Huy	30/01/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Trần Phú - Việt An	19,75	1
14836	214	15759	Phạm Thị Tuyết Mai	02/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Trần Phú - Việt An	20	1
14837	215	15760	Đoàn Văn Mạnh	02/10/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Trần Phú - Việt An	25,48	1
14838	216	15761	Hồng Phạm Quang Min	07/05/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Trần Phú - Việt An	17,6	1
14839	217	15764	Nguyễn Trần Lê Na	20/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Trần Phú - Việt An	25,53	1
14840	218	15794	Nguyễn Trần Mỹ Như	18/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Trần Phú - Việt An	21,25	1
14841	219	15800	Lê Tiến Phát	28/08/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Trần Phú - Việt An	19,08	1
14842	220	15802	Phạm Đặng Hồng Phúc	26/03/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Trần Phú - Việt An	33,5	1
14843	221	15806	Đoàn Thị Kiều Phương	14/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Trần Phú - Việt An	27,43	1
14844	222	15819	Nguyễn Hồng Thái	27/07/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Trần Phú - Việt An	17,93	1
14845	223	15833	Nguyễn Trần Hồng Thắm	26/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Trần Phú - Việt An	26,88	1
14846	224	15842	Lê Hồng Thọ	17/08/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Trần Phú - Việt An	22,33	1
14847	225	15846	Phạm Thị Minh Thùy	29/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Trần Phú - Việt An	23,45	1
14848	226	15871	Nguyễn Hồng Trung	15/03/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Trần Phú - Việt An	26,25	1
14849	227	15882	Trần Đình Gia Tường	19/11/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Trần Phú - Việt An	23,63	1
14850	228	15888	Thi Hoàng Việt	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Hoàng Hoa Thám	Thăng Bình	THPT Trần Phú - Việt An	23,48	1
14851	229	17526	Cao Đoàn Quốc Bảo	21/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Trần Phú - Việt An	22,7	1
14852	230	17564	Nguyễn Tấn Hải	23/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Trần Phú - Việt An	19,9	1
14853	231	17575	Trần Lê Ái Hậu	22/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Trần Phú - Việt An	20,83	1
14854	232	17603	Huỳnh Ngọc Khang	24/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Trần Phú - Việt An	21,13	1
14855	233	17643	Huỳnh Văn Nghĩa	26/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Trần Phú - Việt An	18,15	1
14856	234	17666	Lê Thị Quỳnh Như	05/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Trần Phú - Việt An	29,05	1
14857	235	17726	Trần Thị Anh Thư	17/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Trần Phú - Việt An	20,05	1
14858	236	17727	Nguyễn Hà Thương	22/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Trần Phú - Việt An	22,58	1
14859	237	17730	Nguyễn Thị Trà Tiên	02/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Trần Phú - Việt An	30,35	1
14860	238	17745	Trần Kim Trinh	23/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Trần Phú - Việt An	18,75	1
14861	239	17754	Bùi Thị Mỹ Tuyết	04/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Hồng Phong	Tiên Phước	THPT Trần Phú - Việt An	18,55	1
14862	240	17763	Mai Quang Vinh	18/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Cơ	Tiên Phước	THPT Trần Phú - Việt An	18,85	1
14863	1		Webster Phi Ánh	10/06/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	Tuyển thẳng	
14864	2		Mai Trần Thùy Ngân	06/09/2008	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	Tuyển thẳng	
14865	3		Đinh Lê Quang Thịnh	22/01/2008	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	Tuyển thẳng	
14866	4		Đặng Thu Diệu	10/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	Tuyển thẳng	
14867	5		Lê Nguyên Chương	05/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	Tuyển thẳng	
14868	6	03422	Lê Thị Huyền Thanh	07/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Trần Quý Cáp	35,08	1
14869	7	03508	Dương Phú Duy	30/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Trần Quý Cáp	32,6	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14870	8	03509	Dương Phú Duy	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Trần Quý Cáp	33,68	1
14871	9	03545	Tăng Minh Hoàn	27/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Trần Quý Cáp	28,45	1
14872	10	03595	Trần Thùy Linh	31/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Trần Quý Cáp	32,3	1
14873	11	03613	Nguyễn Hoài Nam	07/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Trần Quý Cáp	31,73	1
14874	12	03669	Lê Đức Phúc	13/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Trần Quý Cáp	15,73	1
14875	13	03749	Lê Đức Trường	28/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Trần Quý Cáp	30,05	1
14876	14	05211	Nguyễn Ngọc Bảo Như	15/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Duy Xuyên	THPT Trần Quý Cáp	15,25	2
14877	15	05331	Nguyễn Đình An	24/07/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Trần Quý Cáp	22,45	2
14878	16	05333	Trịnh Hoài Anh	16/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Duy Xuyên	THPT Trần Quý Cáp	17,28	2
14879	17	06919	Lê Thị Thanh An	25/04/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	25,33	1
14880	18	06934	Lê Thị Bảo Châu	24/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	29,68	1
14881	19	06935	Nguyễn Linh Chi	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	23,2	1
14882	20	06946	Trần Nguyễn Phúc Duyên	03/04/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,05	1
14883	21	06956	Hà Hiền Giang	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,78	1
14884	22	06957	Hà Hoài Giang	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,93	1
14885	23	06966	Trần Gia Hân	26/03/2010	Nữ	Hoa	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	24,88	1
14886	24	06971	Nguyễn Thị Kim Hiền	20/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,08	1
14887	25	06999	Võ Tấn Nhật Huy	10/08/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	27,73	1
14888	26	07002	Ngô Văn Phú Hưng	26/08/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	23,9	1
14889	27	07005	Nguyễn Quang Khải	01/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	27,38	1
14890	28	07011	Đỗ Đăng Khoa	13/09/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	13,35	1
14891	29	07015	Ngô Đăng Khoa	27/07/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	25,68	1
14892	30	07025	Nguyễn Đình Anh Kiệt	18/01/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	26,95	1
14893	31	07067	Phan Hoàng Thảo Nguyên	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,48	1
14894	32	07074	Trương Hồng Nhật	07/04/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,9	1
14895	33	07090	Lê Minh Quân	13/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	17,1	2
14896	34	07092	Tạ Minh Quân	28/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,9	1
14897	35	07094	Lê Việt Quốc	04/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	26,55	1
14898	36	07096	Đoàn Ngọc Phú Quý	25/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	28,63	1
14899	37	07107	Nguyễn Thái Thành	30/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,65	1
14900	38	07113	Nguyễn Đặng Quỳnh Thi	07/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	16,98	1
14901	39	07120	Võ Phạm Kỳ Thư	17/05/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,88	1
14902	40	07128	Lương Thị Huyền Trang	20/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34,28	1
14903	41	07129	Phan Như Trang	10/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	26,95	1
14904	42	07139	Phan Đỗ Bảo Trân	23/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	17,83	2
14905	43	07141	Phạm Ngọc Minh Trí	13/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,5	1
14906	44	07143	Trần Đỗ Hoàng Trinh	24/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,68	1
14907	45	07146	Phạm Văn Tuấn	26/11/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	13,85	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14908	46	07151	Lê Phạm Nhã Uyên	27/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,63	1
14909	47	07154	Nguyễn Hoàng Vũ	28/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	22,03	1
14910	48	07180	Trần Xuân Cảnh	08/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	16,85	2
14911	49	07186	Nguyễn Thị Thùy Dung	30/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,03	1
14912	50	07288	Nguyễn Trần Hoàng Minh	17/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	16,53	2
14913	51	07290	Lê Thị Trà My	24/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	17,8	2
14914	52	07308	Lê Hoàng Kim Ngọc	07/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,1	1
14915	53	07314	Lê Ngọc Bảo Nguyên	04/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34,63	1
14916	54	07317	Nguyễn Hoàng Nguyên	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	29,73	1
14917	55	07319	Nguyễn Thanh Nhã	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,35	1
14918	56	07326	Đặng Văn Thị Nơ	14/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	26,15	1
14919	57	07329	Mai Tấn Phát	07/02/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Quang Trung	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,03	1
14920	58	07405	Trần Lê Nhã Uyên	02/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Huỳnh Thị Lựu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	35,4	1
14921	59	07421	Lê Mạnh Vỹ	28/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,93	1
14922	60	07427	Phạm Phước An	11/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,65	1
14923	61	07428	Đặng Tuấn Anh	15/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	26,95	1
14924	62	07429	Nguyễn Hoàng Trâm Anh	03/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,68	1
14925	63	07430	Phan Mai Minh Anh	09/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	29,03	1
14926	64	07431	Trần Lê Minh Anh	16/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34,63	1
14927	65	07433	Phạm Thị Ngọc Ánh	01/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	36,25	1
14928	66	07434	Lê Đoàn Thiên Ân	26/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	29,95	1
14929	67	07437	Nguyễn Châu Hoàng Bảo	16/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,7	1
14930	68	07438	Nguyễn Hoàng Bảo	18/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	28,88	1
14931	69	07439	Trang Quốc Bảo	14/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,53	1
14932	70	07440	Nguyễn Thái Bình	02/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	29,43	1
14933	71	07442	Lê Hoàng Minh Châu	20/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,73	1
14934	72	07444	Thái Ngọc Bảo Châu	28/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,98	1
14935	73	07446	Nguyễn Thành Danh	27/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	23,53	1
14936	74	07447	Phạm Công Tiến Dũng	20/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	26	1
14937	75	07449	Nguyễn Đình Nhật Duy	30/10/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,45	1
14938	76	07450	Phan Văn Tiến Duy	19/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	22,7	1
14939	77	07451	Võ Quốc Duy	03/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,45	1
14940	78	07452	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	19/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	27,48	1
14941	79	07453	Phạm Ngọc Kỳ Duyên	25/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	23,48	1
14942	80	07454	Nguyễn Vy Ánh Dương	01/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	29,58	1
14943	81	07455	Lương Gia Bảo Đan	02/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	23,23	1
14944	82	07456	Đinh Văn Quốc Đạt	01/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,2	1
14945	83	07458	Nguyễn Ngọc Nhã Đoan	24/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34,7	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14946	84	07459	Nguyễn Trần Thục Đoan	01/12/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,73	1
14947	85	07460	Nguyễn Ngọc Thiện Đức	01/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	29,08	1
14948	86	07461	Jones Lê Ethan	10/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	20,25	1
14949	87	07463	Đỗ Thị Thu Hà	02/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,33	1
14950	88	07464	Doãn Quang Hải	15/02/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	14,8	1
14951	89	07465	Lý Anh Hào	25/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,23	1
14952	90	07466	Đặng Minh Bảo Hân	01/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,68	1
14953	91	07467	Nguyễn Trần Gia Hân	14/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	27,05	1
14954	92	07468	Trần Ngọc Gia Hân	10/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	23,55	1
14955	93	07469	Trần Trung Hậu	10/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	26,15	1
14956	94	07475	Phan Giang Bảo Huân	03/02/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	21,63	1
14957	95	07478	Nguyễn Hoàng Gia Huy	03/02/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34,85	1
14958	96	07481	Nguyễn Văn Gia Huy	16/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,35	1
14959	97	07482	Trần Đăng Huy	08/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	25,03	1
14960	98	07484	Trần Tuấn Huy	11/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	26,3	1
14961	99	07485	Trương Xuân Tuấn Huy	04/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	13,25	1
14962	100	07486	Văn Công Huy	09/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	24,68	1
14963	101	07487	Phan Minh Hưng	10/05/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,2	1
14964	102	07488	Phan Ngọc Tiến Hưng	21/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	26,63	1
14965	103	07490	Trần Thị Thu Hương	15/08/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34,05	1
14966	104	07492	Lý Phúc Khang	30/06/2010	Nam	Hoa	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	25,53	1
14967	105	07493	Ngô Tấn Khang	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,1	1
14968	106	07494	Nguyễn Hữu Khang	23/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	25,78	1
14969	107	07495	Nguyễn Ngọc Yến Khang	08/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,45	1
14970	108	07496	Nguyễn Vỹ Khang	20/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	16,88	1
14971	109	07498	Trần Gia Khang	24/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,03	1
14972	110	07504	Dương Tấn Gia Khánh	22/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	29,33	1
14973	111	07506	Bùi Quang Khoa	20/05/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	29,2	1
14974	112	07507	Lê Phạm Anh Khoa	09/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,28	1
14975	113	07511	Nguyễn Hồ Đăng Khoa	04/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	27,73	1
14976	114	07513	Nguyễn Minh Khoa	08/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,98	1
14977	115	07515	Nguyễn Vĩnh Khoa	02/09/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	27,85	1
14978	116	07517	Phạm Văn Anh Khoa	24/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	20,15	1
14979	117	07520	Trần Đình Khoa	21/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34,15	1
14980	118	07522	Võ Văn Khoa	01/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,95	1
14981	119	07523	Trần Duy Anh Khôi	08/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	18,13	1
14982	120	07524	Lê Phạm Minh Khuê	12/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	35,83	1
14983	121	07525	Trần Ngọc Minh Khuê	11/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,65	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
14984	122	07527	Phùng Bảo Kiên	29/10/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	35,25	1
14985	123	07528	Đinh Văn Tuấn Kiệt	13/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	28,15	1
14986	124	07529	Trần Hữu Trí Kiệt	17/07/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	28,15	1
14987	125	07530	Phan Thị Kiều	07/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	18,28	1
14988	126	07532	Hồ Nguyễn Đan Linh	16/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,73	1
14989	127	07533	Nguyễn Phạm Gia Linh	14/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,75	1
14990	128	07535	Võ Thị Phương Linh	12/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	29,35	1
14991	129	07536	Cao Phạm Quí Long	29/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,73	1
14992	130	07537	Lê Vĩ Long	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,28	1
14993	131	07539	Phạm Tấn Lộc	13/12/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,5	1
14994	132	07540	Lê Hà Khả Luân	04/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,5	1
14995	133	07543	Võ Xuân Mai	25/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,43	1
14996	134	07544	Trần Duy Mạnh	13/10/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	23,6	1
14997	135	07547	Nguyễn Hoàng Bảo Minh	21/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	13,43	1
14998	136	07548	Nguyễn Lê Nhật Minh	10/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,48	1
14999	137	07550	Phùng Tấn Minh	23/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,35	1
15000	138	07553	Phan Ngọc Diệu My	04/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,13	1
15001	139	07554	Bùi Hoàng Nam	19/05/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,38	1
15002	140	07557	Nguyễn Văn Nam	12/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	27,65	1
15003	141	07560	Lê Nguyễn Song Ngân	27/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,78	1
15004	142	07562	Văn Huỳnh Tuyết Ngân	21/11/2009	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	13,55	1
15005	143	07563	Trương Quốc Nghĩa	09/05/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	28,75	1
15006	144	07565	Lê Bảo Ngọc	09/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,8	1
15007	145	07566	Lê Thị Bảo Ngọc	09/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,13	1
15008	146	07567	Nguyễn Đình Bảo Ngọc	21/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,38	1
15009	147	07568	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	06/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	29,35	1
15010	148	07569	Nguyễn Thị Như Ngọc	21/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,4	1
15011	149	07570	Nguyễn Trần Bảo Ngọc	12/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	28,4	1
15012	150	07571	Phạm Trần Bảo Ngọc	01/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	35,6	1
15013	151	07572	Phan Thị Thảo Ngọc	04/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,55	1
15014	152	07573	Trần Phan Thanh Ngọc	28/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,78	1
15015	153	07574	Trần Quang Ngọc	29/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	25,08	1
15016	154	07575	Võ Thị Bảo Ngọc	29/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	27,63	1
15017	155	07576	Hồ Khánh Nguyên	01/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	27,23	1
15018	156	07579	Nguyễn Hoàng Nguyên	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,9	1
15019	157	07580	Phan Nguyễn Thảo Nguyên	24/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,2	1
15020	158	07581	Phan Thị Thảo Nguyên	08/04/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	35,6	1
15021	159	07582	Phan Xuân Khánh Nguyên	15/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,83	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
15022	160	07584	Trần Quốc Nguyên	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,28	1
15023	161	07585	Trần Thảo Nguyên	10/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	28,9	1
15024	162	07586	Trương Lê Nguyên	18/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,45	1
15025	163	07587	Văn Thanh Nguyên	25/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	28,6	1
15026	164	07588	Nguyễn Như Nguyệt	31/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,93	1
15027	165	07589	Nguyễn Thị Thanh Nhàn	13/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	17,55	1
15028	166	07591	Bùi Phước Nhật	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,45	1
15029	167	07592	Nguyễn Kim Nhật	27/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,75	1
15030	168	07593	Phạm Uyển Nhi	09/03/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34,03	1
15031	169	07594	Trần Ngọc An Nhi	22/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	16,55	1
15032	170	07595	Trần Thị Yến Nhi	27/02/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,05	1
15033	171	07597	Vũ Uyên Nhi	12/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	26,23	1
15034	172	07598	Lê Quỳnh Như	01/05/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	26,35	1
15035	173	07599	Nguyễn Ngọc Uyển Như	20/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34,85	1
15036	174	07600	Nguyễn Thanh Như	24/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,48	1
15037	175	07602	Đoàn Minh Phú	22/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	25,75	1
15038	176	07604	Trần Lê Hoàng Phúc	19/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,55	1
15039	177	07605	Trần Nguyễn Hải Phúc	15/11/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,38	1
15040	178	07607	Trần Hiền Phương	20/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,88	1
15041	179	07612	Lê Trần Hồng Quân	21/08/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,13	1
15042	180	07613	Nguyễn Đình Minh Quân	06/11/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,08	1
15043	181	07614	Nguyễn Trung Quân	29/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	26,35	1
15044	182	07615	Trần Kế Quân	23/11/2010	Nam	Hoa	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	22,93	1
15045	183	07616	Trần Lê Anh Quân	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	28,85	1
15046	184	07617	Lê Nguyễn Thục Quyên	03/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	29,8	1
15047	185	07620	Phạm Bảo Quyên	01/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	15,65	1
15048	186	07621	Trần Thị Thục Quyên	21/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,35	1
15049	187	07622	Lê Khánh Quỳnh	24/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,58	1
15050	188	07623	Reid Jennifer Quỳnh	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,5	1
15051	189	07625	Diệp Phú Tài	30/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,38	1
15052	190	07626	Phan Anh Tài	22/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,68	1
15053	191	07628	Lê Nguyễn Minh Tâm	07/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	35,6	1
15054	192	07634	Đinh Nguyễn Ngọc Thảo	06/06/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	27	1
15055	193	07635	Huỳnh Trần Thanh Thảo	17/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	28,1	1
15056	194	07637	Trần Vũ Phương Thảo	12/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,7	1
15057	195	07639	Võ Văn Anh Thắng	04/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	27,05	1
15058	196	07640	Phạm Thiên	05/02/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	28,1	1
15059	197	07641	Nguyễn Minh Thiện	30/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	24,98	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
15060	198	07642	Nguyễn Trần Nhật Thiện	24/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,7	1
15061	199	07644	Lê Phước Thịnh	18/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,43	1
15062	200	07647	Lê Tiến Thời	16/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	20,18	1
15063	201	07648	Phạm Thị Thanh Thúy	15/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	28,43	1
15064	202	07649	Bùi Kỳ Thư	18/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,4	1
15065	203	07651	Nguyễn Hoàng Minh Thư	26/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,35	1
15066	204	07652	Nguyễn Ngọc Anh Thư	24/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	29,48	1
15067	205	07653	Phạm Thị Minh Thư	21/01/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,05	1
15068	206	07654	Phan Nguyễn Kỳ Thư	13/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,78	1
15069	207	07655	Trần Anh Thư	31/10/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,28	1
15070	208	07656	Trần Thị Minh Thư	06/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	27,2	1
15071	209	07661	Nguyễn Anh Cát Tiên	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,33	1
15072	210	07662	Bùi Phước Bảo Tiến	23/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	23,5	1
15073	211	07664	Võ Hoàng Trung Tín	25/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,9	1
15074	212	07667	Võ Khánh Toàn	17/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	27,9	1
15075	213	07668	Huỳnh Thị Thùy Trang	03/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,35	1
15076	214	07669	Nguyễn Thị Ngọc Trang	08/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	28,2	1
15077	215	07670	Võ Đoan Trang	06/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	21,35	1
15078	216	07672	Hà Bảo Trâm	15/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	27	1
15079	217	07674	Đỗ Huyền Trân	25/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,95	1
15080	218	07675	Hồ Nguyễn Huyền Trân	17/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	29,55	1
15081	219	07676	Ngô Võ Thùy Trân	03/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	27,98	1
15082	220	07677	Hồ Ngọc Triết	19/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34,48	1
15083	221	07679	Nguyễn Huỳnh Minh Trung	26/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,88	1
15084	222	07680	Nguyễn Văn Trung	26/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,55	1
15085	223	07682	Phạm Võ Minh Tú	14/06/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	26,78	1
15086	224	07683	Huỳnh Anh Tuấn	03/07/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,45	1
15087	225	07685	Nguyễn Huỳnh Gia Tuệ	10/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,23	1
15088	226	07686	Riáh Thị Tuyết	25/04/2010	Nữ	Cơ-tu	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,2	1
15089	227	07687	Huỳnh Mỹ Uyên	18/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	29	1
15090	228	07689	Nguyễn Ngô Bảo Uyên	18/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	25,7	1
15091	229	07690	Phan Ngọc Khánh Uyên	27/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,6	1
15092	230	07692	Nguyễn Thùy Vân	18/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,6	1
15093	231	07693	Đinh Ngô Khôi Vĩ	02/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,15	1
15094	232	07694	Trần Huỳnh Trọng Vinh	30/04/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	16,15	1
15095	233	07696	Trần Xuân Vinh	19/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	29,95	1
15096	234	07697	Nguyễn Giang Hoàng Vũ	03/10/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,2	1
15097	235	07698	Võ Nguyên Vũ	26/05/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,53	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
15098	236	07699	Lê Nguyễn Tường Vy	24/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,65	1
15099	237	07700	Nguyễn Thị Phương Vy	07/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,48	1
15100	238	07703	Nguyễn Viết Triều Vỹ	11/10/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	29,83	1
15101	239	07704	Huỳnh Ngọc Như Ý	10/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,48	1
15102	240	07706	Đỗ Thị Bảo Yến	17/07/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,9	1
15103	241	07723	Tô Gia Bảo	15/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	36,03	1
15104	242	07730	Lê Ngọc Diễm	07/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34,28	1
15105	243	07736	Phùng Quang Duyệt	10/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Trần Quý Cáp	32,48	1
15106	244	07775	Trần Diệu Huyền	21/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,25	1
15107	245	07791	Lê Quốc Anh Khoa	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,95	1
15108	246	07794	Phạm Anh Khoa	22/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	36,18	1
15109	247	07799	Phạm Ngọc Đăng Khôi	27/08/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,3	1
15110	248	07800	Lê Trần Hiếu Kiên	08/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	35,23	1
15111	249	07804	Nguyễn Nhã Kỳ	30/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,58	1
15112	250	07808	Cao Nguyễn Thùy Linh	29/09/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Lý Thường Kiệt	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,53	1
15113	251	07815	Trần Văn Hoàng Long	21/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,88	1
15114	252	07831	Trần Bảo Ngân	30/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Trần Quý Cáp	36,13	1
15115	253	07837	Lê Bảo Nguyên	15/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,05	1
15116	254	07840	Phùng Uyên Nguyên	10/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	35,28	1
15117	255	07842	Trương Lê Đình Nguyên	11/04/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	26,58	1
15118	256	07843	Nguyễn Thành Nhân	22/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	29,83	1
15119	257	07850	Trần Hoàng Nhi	18/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,7	1
15120	258	07862	Lê Phước An Phúc	20/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,7	1
15121	259	07868	Quảng Thị Thanh Phương	14/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34,25	1
15122	260	07878	Đinh Nguyễn Như Quỳnh	19/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,83	1
15123	261	07899	Lê Duy Thắng	06/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,15	1
15124	262	07902	Huỳnh Minh Thiện	15/02/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32	1
15125	263	07908	Trương Phan Minh Thông	26/03/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,65	1
15126	264	07916	Trần Nhật Minh Thư	07/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,2	1
15127	265	07918	Võ Trần Anh Thư	01/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,13	1
15128	266	07921	Võ Huỳnh Bảo Thy	13/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	35,05	1
15129	267	07933	Nguyễn Chí Trung	30/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,75	1
15130	268	07940	Trần Nguyễn Bảo Uyên	13/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34,33	1
15131	269	07964	Phan Hà An	28/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34,28	1
15132	270	07965	Trần Minh Phúc An	03/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34,93	1
15133	271	07966	Lê Thị Lan Anh	18/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	28,83	1
15134	272	07973	Hoàng Lê Hồng Ân	24/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	36,73	1
15135	273	07994	Đinh Lê Mai Dung	07/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34,45	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
15136	274	07996	Đinh Hoàng Duy	03/07/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,98	1
15137	275	08003	Lê Tấn Đạt	17/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34,03	1
15138	276	08007	Trương Thị Huyền Điểm	19/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	35,6	1
15139	277	08031	Võ Ngọc Bảo Hân	10/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,23	1
15140	278	08041	Trần Lê Phúc Hiếu	24/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,78	1
15141	279	08053	Nguyễn Phước Huy	10/11/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,18	1
15142	280	08054	Nguyễn Tăng Gia Huy	18/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,2	1
15143	281	08056	Nguyễn Văn Huy	06/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,95	1
15144	282	08066	Đinh Văn Hùng Khải	22/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	27,85	1
15145	283	08070	Lê Phước Khang	19/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,28	1
15146	284	08082	Nguyễn Tấn Anh Khoa	10/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34,55	1
15147	285	08090	Đỗ Kim Ngọc Lam	07/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,03	1
15148	286	08094	Võ Ngọc Lâm	18/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	29,03	1
15149	287	08104	Nguyễn Lê Thảo Linh	08/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,23	1
15150	288	08108	Phạm Lê Thùy Linh	06/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,13	1
15151	289	08114	Trần Nguyên Long	18/10/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,65	1
15152	290	08115	Trương Thành Long	22/07/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,75	1
15153	291	08145	Phạm Trần Hoàng Ngân	02/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,43	1
15154	292	08155	Nguyễn Bình Khánh Ngọc	22/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,25	1
15155	293	08157	Nguyễn Lê Anh Ngọc	06/04/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34,3	1
15156	294	08167	Lê Phước Nguyên	19/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,3	1
15157	295	08184	Đỗ Đông Nhi	12/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,55	1
15158	296	08186	Nguyễn Ngọc Phương Nhi	25/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34,08	1
15159	297	08194	Trương Uyển Nhi	26/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,73	1
15160	298	08198	Trương Quỳnh Nhung	24/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Du	Điện Bàn	THPT Trần Quý Cáp	35,15	1
15161	299	08203	Trương Ngọc Phương Ny	21/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,95	1
15162	300	08205	Vũ Nguyễn Đức Phan	23/02/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	35,4	1
15163	301	08206	Hoàng Văn Thành Phát	23/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	28,73	1
15164	302	08211	Nguyễn Châu Hồng Phúc	31/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	33,4	1
15165	303	08215	Xa Nguyên Phúc	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,5	1
15166	304	08226	Nguyễn Lê Bảo Quốc	16/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Du	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34	1
15167	305	08232	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	22/04/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,65	1
15168	306	08236	Võ Phước Tiểu Quỳnh	30/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	29,38	1
15169	307	08240	Hồ Hoàng Nhật Tân	01/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	36,85	1
15170	308	08248	Phan Ngọc Thanh Thảo	19/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	29	1
15171	309	08252	Nhung Hoàng Thiện	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,68	1
15172	310	08261	Nguyễn Thiên Thanh Thủy	04/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	35,7	1
15173	311	08267	Ngô Lê Song Thư	17/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lê Ngọc Giá	Điện Bàn	THPT Trần Quý Cáp	35,58	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
15174	312	08272	Nguyễn Thị Minh Thư	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	27,18	1
15175	313	08282	Trần Lê Khánh Thy	05/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,68	1
15176	314	08284	Lương Phạm Nhã Tiên	22/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	28,23	1
15177	315	08290	Lê Nguyễn Xuân Trang	16/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34,33	1
15178	316	08292	Cao Ngọc Bảo Trâm	25/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34,53	1
15179	317	08307	Trần Lê Ngọc Trân	04/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	35,78	1
15180	318	08315	Nguyễn Thùy Trinh	08/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Duy Hiệu	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	37,45	1
15181	319	08321	Huỳnh Kim Tuấn	30/06/2010	Nam	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34,65	1
15182	320	08322	Huỳnh Nguyễn Anh Tuấn	16/12/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,25	1
15183	321	08330	Võ Lưu Cát Tường	13/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34,05	1
15184	322	08331	Trần Thảo Uy	04/12/2010	Nữ	Kinh	TH&THCS Trần Quốc Toản	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	35,98	1
15185	323	08338	Nguyễn Hà Phương Uyên	21/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	30,55	1
15186	324	08341	Nguyễn Huỳnh Kiến Văn	23/09/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	34,55	1
15187	325	08347	Đinh Hoàng Vũ	31/07/2010	Nam	Kinh	THCS Kim Đồng	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	27,78	1
15188	326	08355	Nguyễn Kiều Vy	19/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	31,23	1
15189	327	08362	Trần Tường Vy	10/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An	Hội An	THPT Trần Quý Cáp	32,48	1
15190	328	16481	Trần Lê Quốc Thái	05/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Đình Phùng	Thăng Bình	THPT Trần Quý Cáp	18,1	2
15191	1		Trần Thị Yến Nhi	12/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	Tuyển thẳng	
15192	2		Nguyễn Tấn Chường	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	Tuyển thẳng	
15193	3		Trần Thị Yến Như	12/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	Tuyển thẳng	
15194	4	11213	Nguyễn Trường An	23/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	27,9	1
15195	5	11214	Lê Nguyễn Ngọc Anh	01/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	30,85	1
15196	6	11215	Nguyễn Hoài Anh	29/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	25,6	1
15197	7	11220	Trần Thế Bảo	09/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	30,7	1
15198	8	11222	Trần Hữu Bình	29/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	26,15	1
15199	9	11223	Ngô Hoàng Châu	17/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	31,4	1
15200	10	11224	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	18/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	29,75	1
15201	11	11225	Phạm Hoàng Châu	03/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	32,75	1
15202	12	11226	Phạm Ngọc Quỳnh Châu	08/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	19,65	1
15203	13	11227	Ung Thị Bảo Châu	06/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	31,43	1
15204	14	11228	Trần Lê Tùng Chi	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	31,78	1
15205	15	11229	Nguyễn Quốc Chỉnh	30/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	24,78	1
15206	16	11230	Huỳnh Quốc Cường	08/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	25,75	1
15207	17	11232	Hồ Văn Diện	05/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	26,6	1
15208	18	11233	Nguyễn Thị Bích Diệp	07/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	23,23	1
15209	19	11234	Trần Nguyên Tiến Diệp	24/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	27,78	1
15210	20	11235	Hồ Tôn Hoàng Dung	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	31,53	1
15211	21	11236	Đặng Tấn Duy	14/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	20,58	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
15212	22	11238	Bùi Trần Kiều Duyên	15/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	20,28	1
15213	23	11240	Huỳnh Thị Ánh Dương	29/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	31	1
15214	24	11241	Huỳnh Hoàng Tiến Đạt	14/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	26	1
15215	25	11242	Mai Quốc Đạt	10/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	28,5	1
15216	26	11243	Phan Thành Đạt	30/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	21,83	1
15217	27	11244	Võ Hồng Đạt	19/07/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	23,73	1
15218	28	11245	Võ Trương Duy Đạt	04/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	25,03	1
15219	29	11246	Đoàn Nguyễn Khánh Đoan	24/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	22,6	1
15220	30	11247	Nguyễn Ngọc Trúc Giang	05/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	24,65	1
15221	31	11249	Dương Thị Minh Hằng	17/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	27,28	1
15222	32	11250	Nguyễn Thị Thu Hằng	21/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	30,13	1
15223	33	11251	Ngô Vũ Gia Hân	01/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	27,08	1
15224	34	11252	Nguyễn Thành Hậu	11/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	25,48	1
15225	35	11253	Lê Thị Bích Hiền	09/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	29,08	1
15226	36	11254	Huỳnh Trịnh Ngọc Hiếu	28/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	18,95	1
15227	37	11255	Phan Minh Hiếu	02/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	25,58	1
15228	38	11257	Lê Huy Hoàng	02/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	29,55	1
15229	39	11258	Nguyễn Thị Thanh Hoàng	25/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	28,38	1
15230	40	11260	Hoàng Tuấn Hùng	28/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	22,1	1
15231	41	11262	Hoàng Minh Huy	28/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	34,35	1
15232	42	11267	Phạm Hồng Huy	22/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	21,13	1
15233	43	11269	Hồ Ngọc Huyền	11/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	35,13	1
15234	44	11270	Hồ Thanh Hưng	02/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	21,5	1
15235	45	11272	Nguyễn Lương Nguyên Kha	25/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	30,95	1
15236	46	11273	Huỳnh Công Khải	03/11/2009	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	24,48	1
15237	47	11274	Lê Nguyễn Xuân Khải	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	28,48	1
15238	48	11276	Phạm Đăng Khánh	07/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	26,03	1
15239	49	11277	Võ Quốc Khánh	01/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	18,68	1
15240	50	11278	Huỳnh Tuấn Khiêm	10/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	25,25	1
15241	51	11279	Dương Vũ Bá Anh Khoa	10/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	27,4	1
15242	52	11280	Nguyễn Hùng Khoa	10/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	19,18	1
15243	53	11283	Phạm Văn Kiệt	16/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	26,85	1
15244	54	11284	Phan Lê Anh Kiệt	05/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	20,28	1
15245	55	11285	Nguyễn Vũ Mỹ Kỳ	25/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	25,78	1
15246	56	11286	Nguyễn Thị Lệ Lam	12/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	27,28	1
15247	57	11287	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	23/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	33,45	1
15248	58	11289	Nguyễn Thanh Liêu	04/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	23,65	1
15249	59	11290	Đào Ngọc Nhật Linh	25/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	28,8	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
15250	60	11291	Đặng Thùy Linh	04/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	32,4	1
15251	61	11292	Nguyễn Thị Vũ Linh	30/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	30,55	1
15252	62	11293	Trương Nguyễn Bảo Linh	18/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	26,65	1
15253	63	11294	Nguyễn Thị Kim Long	02/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	23,48	1
15254	64	11296	Nguyễn Đắc Lộc	20/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	30,03	1
15255	65	11297	Võ Thế Lữ	08/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	20,25	1
15256	66	11298	Trần Thanh Lưu	04/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	31,43	1
15257	67	11300	Nguyễn Văn Minh	01/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	22,48	1
15258	68	11301	Phạm Anh Minh	09/10/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	27,75	1
15259	69	11303	Nguyễn Thị Trà My	14/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	32	1
15260	70	11304	Phạm Hoàng Nhật My	12/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	26,13	1
15261	71	11306	Võ Hoàng Phương Nga	20/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	32,48	1
15262	72	11307	Đặng Phương Ngân	17/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	34,85	1
15263	73	11309	Nguyễn Đỗ Thảo Ngân	21/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	25,23	1
15264	74	11310	Nguyễn Vũ Kim Ngân	30/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	26,3	1
15265	75	11311	Phạm Ngọc Ngân	02/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	18,83	1
15266	76	11313	Cao Bảo Ngọc	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	26,1	1
15267	77	11314	Nguyễn Thị Phương Ngọc	13/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	21,83	1
15268	78	11315	Lê Xuân Nguyên	24/12/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	31,5	1
15269	79	11316	Nguyễn Phương Nguyên	05/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	34,8	1
15270	80	11318	Trình Khôi Nguyên	12/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	25,43	1
15271	81	11319	Hồ Thị Ánh Nguyệt	15/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	24,73	1
15272	82	11321	Nguyễn Thị Mỹ Nhân	28/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	22,3	1
15273	83	11322	Võ Thành Nhân	28/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	18,98	1
15274	84	11323	Hồ Linh Nhi	08/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	28,95	1
15275	85	11324	Huỳnh Lê Bảo Nhi	18/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	34,83	1
15276	86	11325	Nguyễn Hạnh Nhi	06/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	32,35	1
15277	87	11326	Nguyễn Thị Yến Nhi	07/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	34,8	1
15278	88	11327	Phạm Hoàng Yến Nhi	01/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	28,53	1
15279	89	11328	Đoàn Thị Tuyết Nhung	20/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	26,9	1
15280	90	11329	Hồ Thị Ái Như	09/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	33,4	1
15281	91	11330	Huỳnh Nguyên Thảo Như	15/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	27,28	1
15282	92	11331	Võ Nguyên Pháp	28/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	20,7	1
15283	93	11334	Nguyễn Thành Phúc	11/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	24,25	1
15284	94	11335	Nguyễn Phan Diệu Phương	23/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	24,9	1
15285	95	11336	Nguyễn Thị Ánh Phương	10/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	22,35	1
15286	96	11337	Nguyễn Hào Quang	27/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	21,65	1
15287	97	11338	Võ Tấn Quang	03/09/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	18,88	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
15288	98	11340	Nguyễn Ngọc Quân	09/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	23,18	1
15289	99	11341	Võ Minh Quân	24/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	26,53	1
15290	100	11342	Đoàn Văn Quốc	04/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	26,35	1
15291	101	11343	Trương Ngọc Quý	03/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	26,25	1
15292	102	11345	Đỗ Huỳnh Thanh Sơn	05/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	21,88	1
15293	103	11347	Y Khôi Pang Sư	29/07/2010	Nam	Ê-đê	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	21,13	1
15294	104	11350	Lê Duy Tân	06/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	29,13	1
15295	105	11353	Bùi Thanh Thảo	26/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	31,83	1
15296	106	11354	Nguyễn Hoàng Phương Thảo	04/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	27,9	1
15297	107	11355	Võ Hữu Thắng	01/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	25,45	1
15298	108	11356	Đỗ Ngọc Thiện	11/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	19,7	1
15299	109	11357	Nguyễn Bá Thiện	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	25,98	1
15300	110	11359	Nguyễn Thị Bích Thuận	27/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	29,28	1
15301	111	11360	Nguyễn Thị Thùy	18/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	31,75	1
15302	112	11361	Phạm Thị Thu Thủy	02/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	21,8	1
15303	113	11363	Đoàn Vũ Minh Thư	29/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	31,58	1
15304	114	11364	Lê Thùy Anh Thư	13/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	29,63	1
15305	115	11365	Nguyễn Huỳnh Anh Thư	10/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	27,93	1
15306	116	11366	Nguyễn Thị Anh Thư	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	28,8	1
15307	117	11367	Võ Thị Anh Thư	17/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	26,35	1
15308	118	11368	Phan Hồ Văn Tiến	01/04/2010	Nam	Gié-Triêng	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	18,53	1
15309	119	11369	Phan Minh Tiến	06/02/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	27,5	1
15310	120	11370	Trần Trọng Tín	20/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	25,03	1
15311	121	11371	Phạm Quốc Tĩnh	10/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	27,28	1
15312	122	11372	Trương Quốc Toàn	19/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	25,35	1
15313	123	11373	Đinh Phạm Linh Trang	02/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	25,68	1
15314	124	11374	Nguyễn Thị Hiền Trang	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	28,75	1
15315	125	11375	Đoàn Bích Trâm	17/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	22,8	1
15316	126	11376	Nguyễn Thị Thùy Trâm	08/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	22,95	1
15317	127	11377	Huỳnh Thị Nhã Trân	10/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	26	1
15318	128	11378	Bùi Quang Triết	20/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	29,58	1
15319	129	11379	Nguyễn Ngọc Kiều Trinh	16/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	27,3	1
15320	130	11381	Hồ Thị Thanh Trúc	22/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	23,53	1
15321	131	11382	Phạm Thị Trúc	10/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	26,03	1
15322	132	11384	Bùi Quang Trường	17/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	23,45	1
15323	133	11387	Trần Quốc Tú	27/11/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	26,38	1
15324	134	11389	Lê Anh Tuấn	02/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	20,83	1
15325	135	11390	Võ Nguyễn Minh Tuấn	23/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	19,95	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
15326	136	11391	Phạm Thanh Tuyền	05/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	33,23	1
15327	137	11394	Nguyễn Thị Hoàng Uyên	13/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	26,85	1
15328	138	11395	Trương Nguyễn Thúy Uyên	05/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	24,93	1
15329	139	11396	Nguyễn Trịnh Công Văn	28/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	19,25	1
15330	140	11398	Trương Thị Hồng Vân	24/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	27,08	1
15331	141	11399	Nguyễn Thiện Vi	19/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	33,48	1
15332	142	11400	Phan Vũ Tường Vi	09/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	35,9	1
15333	143	11401	Đỗ Ngọc Anh Việt	23/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	28,65	1
15334	144	11403	Võ Anh Vũ	29/05/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	20,83	1
15335	145	11404	Huỳnh Bảo Tường Vy	05/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	20,8	1
15336	146	11407	Đoàn Thị Thanh Xuân	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	28,33	1
15337	147	11408	Phan Huỳnh Ngọc Như Ý	03/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	27,9	1
15338	148	11409	Đinh Thị Thúy Yên	27/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	24,05	1
15339	149	11414	Phạm Thị Ngọc Anh	06/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	30,85	1
15340	150	11421	Phạm Quốc Bảo	17/12/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	32,13	1
15341	151	11422	Phạm Ngọc Châu	29/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	27,7	1
15342	152	11425	Phạm Thành Danh	29/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	26,6	1
15343	153	11441	Hồ Ngọc Hải	04/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	25,25	1
15344	154	11456	Phan Việt Hoài	03/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	31,83	1
15345	155	11474	Đoàn Quốc Kỳ	10/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	24,15	1
15346	156	11482	Huỳnh Phạm Yến Ly	19/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	31,95	1
15347	157	11496	Phạm Tàu Gia Nghĩa	26/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	19,3	1
15348	158	11503	Trương Thị Ý Nhi	01/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	28,75	1
15349	159	11505	Nguyễn Lê Bảo Như	19/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	32,7	1
15350	160	11508	Nguyễn Thị Kiều Oanh	21/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	28,33	1
15351	161	11512	Võ Công Phúc	04/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	19,48	1
15352	162	11518	Nguyễn Lê Hồng Quân	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	30,75	1
15353	163	11522	Đoàn Thị Diễm Quỳnh	06/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	31,2	1
15354	164	11542	Nguyễn Thị Anh Thư	12/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	25,33	1
15355	165	11543	Phạm Nguyễn Anh Thư	06/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	31,63	1
15356	166	11555	Đoàn Thị Bảo Trâm	07/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	27,15	1
15357	167	11556	Hồ Thị Thanh Trâm	01/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	29,53	1
15358	168	11559	Nguyễn Thị Bích Trâm	07/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	22,1	1
15359	169	11562	Nguyễn Ngọc Triều	05/11/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	32	1
15360	170	11570	Trần Lê Thiên Trúc	24/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	27,15	1
15361	171	11573	Hồ Tấn Trường	05/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	28,1	1
15362	172	11578	Dương Anh Tuấn	06/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	26,9	1
15363	173	11580	Huỳnh Thị Thu Uyên	13/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	21	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
15364	174	11583	Huỳnh Ngô Tường Vi	11/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	29,63	1
15365	175	11585	Võ Thanh Việt	01/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	24,85	1
15366	176	11593	Trần Nguyễn Minh Vy	13/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	28,45	1
15367	177	14230	Võ Thiện An	08/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	31,95	1
15368	178	14242	Phạm Lê Gia Bình	29/01/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	33,78	1
15369	179	14249	Đinh Châu Cường	12/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	31,53	1
15370	180	14254	Hồ Lê Viết Dũng	04/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	35,23	1
15371	181	14293	Dương Gia Huy	04/11/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	35,83	1
15372	182	14303	La Bảo Hy	10/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	33,7	1
15373	183	14458	Ngô Nguyễn Phương Thương	12/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	30,2	1
15374	184	14483	Dương Đinh Yến Vy	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	32,18	1
15375	185	14544	Ung Thị Duy Hạnh	19/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	35,13	1
15376	186	14551	Đinh Thị Khánh Hân	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	32,33	1
15377	187	14563	Võ Kim Bảo Hân	04/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	33,3	1
15378	188	14693	Trương Hoàng Bảo Ngọc	31/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	34,9	1
15379	189	14714	Trương Thị Tuyết Nhi	29/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	36,25	1
15380	190	14721	Nguyễn Cao Quỳnh Như	24/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	36,18	1
15381	191	14734	Nguyễn Doãn Phúc	09/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	30,2	1
15382	192	14762	Đinh Thị Xuân Thanh	21/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	31,08	1
15383	193	14767	Tăng Bách Thảo	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	34,58	1
15384	194	14839	Võ Công Trường	09/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	32,35	1
15385	195	14864	Phạm Thị Tường Vy	15/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Trần Văn Dư	35,03	1
15386	1		Alăng Nưu	24/09/2009	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	
15387	2		Tangôn Thị Thanh Thiên	04/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	
15388	3		Hồih Quân	31/12/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	
15389	4		Bling Thị Nguyệt	14/10/2009	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	
15390	5		Zorâm Tới	18/08/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	
15391	6		Bling Thị Trâm	24/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	
15392	7	14915	Pơloong Thị Xuân Diệu	24/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	
15393	8	14924	Bling Thị Duyên	23/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	
15394	9	14925	Pơloong Thị Mỹ Duyên	29/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	
15395	10	14942	Bling Thị Đợi	08/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	
15396	11	14948	Blúp Hải	16/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	
15397	12	14949	Tangôn Thị Hái	18/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	
15398	13	14973	Tơngol Thị Hồng	24/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	
15399	14	14974	Alăng Định Hùng	29/12/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	
15400	15	14979	Bríu Thị Huy	19/02/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	
15401	16	14996	Bling Khôi	12/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
15402	17	15085	Cơlâu Thị Phai	02/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	
15403	18	15089	Alăng Phi	24/08/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	
15404	19	15099	Bùi Mạnh Quân	21/06/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	
15405	20	15114	Zơrâm Sâm	20/12/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	
15406	21	15144	Bling Hoàng Thi	10/10/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	
15407	22	15152	Ríah Thị Kim Thỏa	19/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	
15408	23	15153	Pơloong Thối	24/02/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	
15409	24	15156	Bling Thị Thu Thuỷ	05/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	
15410	25	15164	Bríu Thị Tía	23/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	
15411	26	15203	Alăng Vũ Văn Y	10/03/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTNT THCS Tây Giang	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Tuyển thẳng	
15412	27	13847	Cơlâu Quân	18/07/2010	Nam	Cơ-tu	THCS Nguyễn Huệ	Tam Kỳ	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	18,43	1
15413	28	14879	Pơloong Hà Ngọc Ánh	04/12/2009	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	10,8	1
15414	29	14880	Bling Thị Avisa	17/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	17,65	1
15415	30	14882	Pơloong Thị Ba	15/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	18,55	1
15416	31	14887	Alăng Sơn Bi	13/03/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	13,3	1
15417	32	14894	Tangôn Thị Bôn	28/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	15,85	1
15418	33	14900	Zơrâm Chiều Chiều	12/09/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	13,7	1
15419	34	14910	Bhling Da	29/10/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	14,53	1
15420	35	14916	Alăng Dội	10/06/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	13,05	2
15421	36	14920	Cơlâu Duy	12/05/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	23,08	1
15422	37	14921	Đỗ Quốc Anh Duy	29/06/2010	Nam	Kinh	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	14,9	1
15423	38	14926	Cơlâu Dước	07/08/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	12,8	1
15424	39	14940	Cơlâu Định	05/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	26,25	1
15425	40	14944	Cơlâu Giang	08/05/2009	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	12,68	1
15426	41	14959	Pơloong Hiệp	14/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	13,3	1
15427	42	14963	Pơloong Thị Hòa	14/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	21,15	1
15428	43	14966	Bríu Hoàn	28/04/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	17	1
15429	44	14970	Tangon Hô	15/02/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	21,4	1
15430	45	14972	Ríah Thị Hồng	22/04/2009	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	12,95	2
15431	46	14982	Pơloong Thị Lệ Huyền	28/10/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	15,98	1
15432	47	14984	Zơrâm Hưng	07/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	12,75	2
15433	48	14987	Zơrâm Suân Hy	10/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	11,55	1
15434	49	14991	Tangôn Thị Khan	24/02/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	20,28	1
15435	50	14995	Tangôn Thị Khâm	26/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	16,53	1
15436	51	14997	Bling Thị Khuyên	01/11/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	18,88	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
15437	52	15018	Cơlâu Thị Loan	22/03/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	15,95	1
15438	53	15023	Bling Luận	20/04/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	11,93	1
15439	54	15024	Bríu Trường Luận	18/04/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	22,3	1
15440	55	15025	Alăng Luyến	03/07/2009	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	12,1	1
15441	56	15029	Tangôn Lý	20/03/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	14,53	1
15442	57	15039	Pơloong Minh	30/08/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	13,1	1
15443	58	15041	Pơloong Thị Mùi	01/09/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	13,45	1
15444	59	15042	Pơloong Thị Hoàn Mỹ	24/04/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	14,3	1
15445	60	15052	Tangôn Thị Ngân	17/05/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	17,3	1
15446	61	15058	Riah Nguyễn	19/05/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	12,33	1
15447	62	15063	Pơloong Thị Nguyệt	02/07/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	22,35	1
15448	63	15064	Coor Nhang	26/01/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	15,98	1
15449	64	15070	Ríah Thị Bình Nhi	26/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	21,45	1
15450	65	15074	Zorâm Nhương	01/09/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	20,65	1
15451	66	15081	Pơloong Nông	25/03/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	14,58	1
15452	67	15086	Tơngôn Ánh Phan	29/06/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	23,05	1
15453	68	15091	Tangôn Biên Phòng	23/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	14,48	1
15454	69	15092	Zorâm Phô	27/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	12,23	1
15455	70	15096	Pơloong Thị Phương	02/06/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	16,33	1
15456	71	15098	Bhriu Thị Phượng	18/08/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	16,1	1
15457	72	15102	Alăng Thị Quyền	16/02/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	14,03	1
15458	73	15103	Rêếh Quynh	04/11/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	12,8	1
15459	74	15109	Alăng Saka	11/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	13,38	1
15460	75	15129	Zorâm Sử	09/10/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	12,4	1
15461	76	15130	Bríu Sự	01/03/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	14,35	1
15462	77	15131	Zorâm Sự	28/05/2009	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	13	1
15463	78	15133	Alăng Tây	30/09/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	11,83	1
15464	79	15141	Rêếh Thị Thảo	04/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	25,83	1
15465	80	15145	Pơloong Thị Thi	06/02/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	17,4	1
15466	81	15147	Zorâm Thiên	23/02/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	13,98	1
15467	82	15148	Cơlâu Thị Thiện	25/05/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	18,4	1
15468	83	15149	Pơloong Thiếp	20/05/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	17,88	1
15469	84	15151	Tarương Thị Thọ	07/10/2009	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	12,88	2
15470	85	15154	Pơloong Thới	13/04/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	21,13	1
15471	86	15155	Alăng Thúc	17/12/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	19,5	1
15472	87	15169	Bríu Thị Tím	12/12/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	21,35	1
15473	88	15170	Bling Huỳnh Tín	04/06/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	11,85	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
15474	89	15171	Bríu Tín	02/09/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	15	1
15475	90	15174	Bhling Minh Triền	05/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	13,7	1
15476	91	15177	Coor Truyền	30/07/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	12,5	1
15477	92	15179	Alăng Tuấn	03/04/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	13	1
15478	93	15183	Cơlâu Thị Tuyết	02/01/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	16,65	1
15479	94	15186	Alăng Tương	20/05/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	10,7	1
15480	95	15190	Bling Thị Uyến	25/09/2010	Nữ	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	17,95	1
15481	96	15195	Coor Vệ	27/06/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	13,68	1
15482	97	15197	Ríah Vũ	07/04/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT TH&THCS xã Ch'ơm	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	11,9	1
15483	98	15204	Ríah Hữu Ý	07/12/2010	Nam	Cơ-tu	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Tây Giang	THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	14,7	1
15484	1		Trần Đăng Trường	31/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	Tuyển thẳng	
15485	2		Phan Thanh Đồng	17/12/2009	Nam	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	Tuyển thẳng	
15486	3	11044	Đặng Ngọc Kỳ	13/10/2010	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	26,35	1
15487	4	11089	Nguyễn Minh Nhẫn	28/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	28,45	1
15488	5	11138	Võ Thị Quỳnh Thi	02/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	29,58	1
15489	6	11158	Nguyễn Ngọc Tiến	19/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	17,35	1
15490	7	11171	Trần Thị Ngọc Trâm	31/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	24,18	1
15491	8	11185	Lê Nguyễn Nhã Uyên	19/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Tây Hồ	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	30,15	1
15492	9	11216	Trương Quý Diệu Anh	25/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	24,48	1
15493	10	11219	Nguyễn Minh Bảo	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	18,73	1
15494	11	11221	Nguyễn Thái Bình	04/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	20,3	1
15495	12	11231	Lê Văn Cường	04/03/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	28,05	1
15496	13	11248	Võ Thị Nguyệt Hà	11/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	32,45	1
15497	14	11259	Võ Thị Bích Hợp	08/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	19,9	1
15498	15	11263	Hoàng Xuân Huy	24/03/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	17,35	2
15499	16	11264	Nguyễn Lý Lâm Huy	14/06/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	17,7	2
15500	17	11265	Nguyễn Phương Huy	23/08/2010	Nam	Kinh	THCS Lương Thế Vinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	18,05	2
15501	18	11266	Nguyễn Trần Gia Huy	18/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	18,5	2
15502	19	11271	Nguyễn Phan Hưng	07/09/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	31,65	1
15503	20	11275	Châu Dương Khang	01/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	26,15	1
15504	21	11282	Nguyễn Duy Kiệt	26/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	23,7	1
15505	22	11295	Nguyễn Văn Long	28/08/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	24,18	1
15506	23	11302	Phan Bá Minh	25/05/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	17,3	2
15507	24	11305	Bùi Ly Na	10/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	25,58	1
15508	25	11308	Lê Bùi Bảo Ngân	03/06/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	15,3	1
15509	26	11317	Nguyễn Thị Khánh Nguyên	16/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	18,33	2
15510	27	11333	Huỳnh Xuân Phúc	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	26,35	1
15511	28	11348	Huỳnh Nguyễn Đức Tài	16/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	16,78	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
15512	29	11352	Phan Văn Thành	25/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	18,25	2
15513	30	11358	Đào Văn Quang Thuận	20/04/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	26,38	1
15514	31	11380	Lê Khánh Trình	31/10/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	31,38	1
15515	32	11383	Bùi Quang Trường	21/12/2010	Nam	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	16,25	1
15516	33	11393	Hồ Thái Phương Uyên	01/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	26,75	1
15517	34	11397	Nguyễn Thị Hồng Vân	19/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	31,55	1
15518	35	11405	Phan Hà Thảo Vy	01/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	30,78	1
15519	36	11410	Hồ Văn An	30/12/2010	Nam	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	22,18	1
15520	37	11411	Đặng Nguyễn Nhật Anh	14/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	23,1	1
15521	38	11412	Nguyễn Lê Tuấn Anh	11/10/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	28,1	1
15522	39	11413	Nguyễn Thị Kiều Anh	13/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	28,68	1
15523	40	11415	Lê Văn Ánh	14/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	19,68	1
15524	41	11417	Dương Nguyễn Quốc Bảo	14/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	30,43	1
15525	42	11418	Lê Gia Bảo	16/07/2010	Nam	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	18,95	1
15526	43	11420	Nguyễn Dương Quốc Bảo	17/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	19,05	1
15527	44	11423	Nguyễn Thành Công	25/11/2010	Nam	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	21,08	1
15528	45	11424	Nguyễn Trịnh Quốc Cường	26/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	30,1	1
15529	46	11427	Lê Thị Hồng Diễm	09/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	34,15	1
15530	47	11428	Bùi Công Duy	17/05/2010	Nam	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	26,95	1
15531	48	11429	Bùi Văn Duy	14/07/2010	Nam	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	15,65	1
15532	49	11430	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	17/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	30,6	1
15533	50	11431	Lê Thị Dương	30/06/2010	Nữ	Gié-Triêng	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	28,5	1
15534	51	11433	Huỳnh Kim Quang Đạt	05/08/2010	Nam	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	26,4	1
15535	52	11434	Lê Quốc Đạt	12/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	18,13	2
15536	53	11435	Nguyễn Công Đạt	28/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	21,78	1
15537	54	11436	Võ Quốc Đạt	25/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	23,43	1
15538	55	11437	Phạm Duy Định	10/02/2010	Nam	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	26,65	1
15539	56	11438	Nguyễn Thị Thục Đoan	03/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	20,38	1
15540	57	11439	Nguyễn Mai Trí Đức	01/09/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	28,65	1
15541	58	11440	Phan Thị Thu Hà	27/08/2009	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	18,8	1
15542	59	11442	Ngô Công Hải	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	18	1
15543	60	11443	Nguyễn Hồng Hải	17/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	16,35	1
15544	61	11444	Nguyễn Thị Kim Hằng	11/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	20,78	1
15545	62	11445	Đặng Gia Hân	12/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	37,75	1
15546	63	11446	Đoàn Thị Ngọc Hân	08/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	21,65	1
15547	64	11447	Đỗ Gia Hân	31/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	28,98	1
15548	65	11448	Nguyễn Lê Bảo Hân	22/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	17,15	1
15549	66	11449	Nguyễn Thị Mỹ Hân	19/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	25,9	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
15550	67	11450	Phan Thị Mỹ Hân	07/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	29,7	1
15551	68	11451	Trần Thị Gia Hân	04/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	25,45	1
15552	69	11452	Trần Duy Hậu	29/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	18,03	1
15553	70	11453	Nguyễn Thu Hiền	07/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	31,28	1
15554	71	11455	Nguyễn Duy Hiếu	13/01/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	29,88	1
15555	72	11457	Đỗ Huy Hoàng	16/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	21,15	1
15556	73	11458	Đoàn Lê Gia Huy	13/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	25,65	1
15557	74	11460	Lê Trung Huy	25/03/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	29,73	1
15558	75	11461	Trần Quang Huy	28/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	23,13	1
15559	76	11462	Mai Thị Thanh Huyền	17/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	19,5	1
15560	77	11463	Ung Thị Thu Huyền	28/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	31,95	1
15561	78	11465	Huỳnh Trần Gia Khang	29/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	24,93	1
15562	79	11467	Huỳnh Ngọc Khoa	08/07/2010	Nam	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	28,6	1
15563	80	11468	Lê Ngọc Anh Khoa	22/04/2010	Nam	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	22,65	1
15564	81	11469	Lê Trường Khoa	03/08/2010	Nam	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	31,08	1
15565	82	11470	Phạm Đăng Khoa	10/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	23,85	1
15566	83	11471	Phạm Đăng Khoa	05/06/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	20,83	1
15567	84	11472	Nguyễn Văn Tuấn Kiên	17/04/2010	Nam	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	30,7	1
15568	85	11473	Nguyễn Vũ Chính Kiệt	15/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	17,2	1
15569	86	11475	Dương Nhã Lam	14/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	27,88	1
15570	87	11476	Đặng Cao Nhật Lâm	12/08/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	27,48	1
15571	88	11477	Nguyễn Nguyễn Mai Linh	28/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	24,55	1
15572	89	11478	Nguyễn Thị Hà Linh	10/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	29,18	1
15573	90	11479	Nguyễn Thuỳ Linh	14/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	29,48	1
15574	91	11480	Nguyễn Phương Mai Loan	15/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	29,65	1
15575	92	11481	Huỳnh Khánh Ly	30/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	27,9	1
15576	93	11483	Lê Ngọc Thảo Ly	13/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	21,08	1
15577	94	11484	Nguyễn Trương Thảo Ly	12/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	20,63	1
15578	95	11485	Nguyễn Vũ Phương Ly	25/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	18,6	1
15579	96	11486	Phạm Khánh Ly	09/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	21,43	1
15580	97	11487	Nguyễn Vũ Minh	22/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	29,78	1
15581	98	11488	Trương Quang Minh	26/10/2010	Nam	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	28,88	1
15582	99	11490	Mai Trần Xuân Na	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	24,23	1
15583	100	11491	Nguyễn Thị Ly Na	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	26,93	1
15584	101	11492	Dương Ngọc Phương Nam	26/12/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	20,15	1
15585	102	11493	Nguyễn Bảo Nam	06/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	23,35	1
15586	103	11494	Huỳnh Thị Ngọc Nga	02/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	22,05	1
15587	104	11495	Bùi Thị Kim Ngân	02/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	24,95	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
15588	105	11497	Phạm Thị Nguyên Ngọc	14/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	19,1	1
15589	106	11498	Trương Đặng Hoàng Nguyên	26/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	34,43	1
15590	107	11499	Võ Đình Nguyên	30/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	17,98	1
15591	108	11500	Hồ Ngọc Nhân	09/05/2010	Nam	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	27,65	1
15592	109	11501	Nguyễn Lê Yến Nhi	17/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	31,75	1
15593	110	11502	Nguyễn Thị Yến Nhi	03/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	26,2	1
15594	111	11504	Nguyễn Hoàng Ngọc Như	28/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	29,43	1
15595	112	11506	Nguyễn Văn Ninh	22/04/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	24,73	1
15596	113	11507	Đặng Dương Hoàn Ny	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	26,58	1
15597	114	11509	Nguyễn Tấn Phát	07/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	23,95	1
15598	115	11510	Lê Trần Minh Phi	06/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	18,15	1
15599	116	11511	Hà Văn Phố	15/08/2010	Nam	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	32,7	1
15600	117	11513	Nguyễn Anh Phương	23/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	31,6	1
15601	118	11515	Lê Huỳnh Minh Quang	09/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	23,43	1
15602	119	11516	Phạm Vinh Quang	22/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	27,5	1
15603	120	11517	Võ Minh Quang	20/07/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	21,43	1
15604	121	11519	Trương Văn Quân	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	27,58	1
15605	122	11520	Hồ Tố Quyên	01/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	18,48	2
15606	123	11521	Nguyễn Thị Thảo Quyên	13/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	25,28	1
15607	124	11523	Nguyễn Ngọc Dạ Quỳnh	13/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	29,58	1
15608	125	11524	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	11/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	19,95	1
15609	126	11525	Bùi Tấn Sơn	23/08/2010	Nam	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	15,7	1
15610	127	11526	Võ Ngọc Sỹ	20/01/2010	Nam	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	29,35	1
15611	128	11527	Hồ Xuân Tài	27/11/2010	Nam	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	30,05	1
15612	129	11529	Cao Minh Thảo	07/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	20,53	1
15613	130	11530	Huỳnh Thị Thu Thảo	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	26,73	1
15614	131	11531	Phạm Hương Thảo	05/02/2010	Nữ	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	31,58	1
15615	132	11532	Hồ Nhật Thắng	04/01/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	30,53	1
15616	133	11533	Phạm Minh Thắng	17/05/2010	Nam	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	17,58	1
15617	134	11534	Đặng Thị Thiện	23/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	20,48	1
15618	135	11535	Bùi Phước Thịnh	08/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	20,48	1
15619	136	11536	Huỳnh Đức Thịnh	23/01/2010	Nam	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	23,53	1
15620	137	11537	Nguyễn Đình Thọ	11/09/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	19,48	1
15621	138	11538	Lê Ngọc Anh Thư	05/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	19,7	1
15622	139	11539	Lê Nguyễn Anh Thư	20/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	30,18	1
15623	140	11540	Nguyễn Anh Thư	22/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	23,33	1
15624	141	11541	Nguyễn Thị Anh Thư	03/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	31,78	1
15625	142	11544	Nguyễn Thị Bảo Thy	14/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	21,18	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
15626	143	11545	Nguyễn Trần Thuỷ Tiên	13/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	36,23	1
15627	144	11546	Phạm Lê Đức Tình	17/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	27,53	1
15628	145	11547	Nguyễn Văn Anh Toàn	19/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	30,08	1
15629	146	11548	Hồ Thị Đoan Trang	28/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	21,73	1
15630	147	11549	Huỳnh Thị Thu Trang	04/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	29,75	1
15631	148	11550	Lê Thị Thùy Trang	17/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	34,58	1
15632	149	11551	Nguyễn Thị Thùy Trang	12/03/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	17,55	1
15633	150	11552	Võ Thị Thùy Trang	15/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	29,85	1
15634	151	11553	Bùi Bảo Trâm	30/06/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	16,88	1
15635	152	11554	Bùi Nguyễn Tố Trâm	02/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	32,73	1
15636	153	11557	Lê Dương Bảo Trâm	31/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	32,4	1
15637	154	11558	Lê Thị Bích Trâm	29/12/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	24,53	1
15638	155	11560	Võ Thị Thùy Trâm	19/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	29,63	1
15639	156	11561	Lê Nguyễn Huyền Trân	21/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	24,78	1
15640	157	11563	Lê Thị Tú Trinh	20/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	26,08	1
15641	158	11564	Lê Thị Xuân Trinh	11/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	34	1
15642	159	11565	Phạm Nguyễn Kiều Trinh	23/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	27,88	1
15643	160	11567	Đặng Huỳnh Thủy Trúc	27/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	25,53	1
15644	161	11568	Nguyễn Thị Thanh Trúc	30/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	29,3	1
15645	162	11569	Trần Cẩm Trúc	13/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	27,08	1
15646	163	11571	Trần Thị Thanh Trúc	20/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	27,5	1
15647	164	11572	Phan Văn Trung	06/10/2010	Nam	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	20,6	1
15648	165	11574	Nguyễn Văn Trường	15/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	20,08	1
15649	166	11577	Thuỷ Phạm Anh Tuân	11/06/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	29,35	1
15650	167	11579	Phan Võ Anh Tuấn	08/02/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	32,05	1
15651	168	11581	Lê Thanh Vân	28/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	29,9	1
15652	169	11582	Lê Thị Thảo Vân	21/09/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	22,5	1
15653	170	11584	Phùng Quốc Việt	25/05/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	15,35	1
15654	171	11586	Phạm Công Vinh	04/07/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	28,2	1
15655	172	11587	Đặng Đức Vũ	23/03/2010	Nam	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	26,48	1
15656	173	11588	Nguyễn Phan Hoàng Vũ	15/06/2010	Nam	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	24,58	1
15657	174	11589	Nguyễn Minh Vương	01/04/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	25,45	1
15658	175	11590	Phạm Ngọc Lê Vy	12/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	35,83	1
15659	176	11591	Phạm Thị Kiều Vy	08/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	19,1	1
15660	177	11592	Phan Nguyễn Tường Vy	14/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	26,68	1
15661	178	11594	Trương Võ Tường Vy	20/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	15,43	1
15662	179	11595	Nguyễn Thiện Vỹ	20/02/2010	Nam	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	17,35	1
15663	180	11596	Nguyễn Trương Như Ý	20/10/2010	Nam	Kinh	THCS Tam Lộc	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	25,43	1

STT	TTT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Huyện (cũ) của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển
15664	181	11597	Lương Thị Mỹ Yên	18/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	28,33	1
15665	182	11598	Nguyễn Thị Kim Yến	03/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	26,58	1
15666	183	11599	Nguyễn Thị Thu Yến	20/04/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	25,43	1
15667	184	13885	Nguyễn Ngọc Anh Thư	30/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Lý Tự Trọng	Tam Kỳ	THPT Võ Nguyên Giáp	21,3	2
15668	185	14243	Trần Ngọc Minh Châu	14/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	33,98	1
15669	186	14257	Ngô Thị Phương Duy	16/05/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	33,03	1
15670	187	14295	Nguyễn Gia Huy	30/11/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	30,9	1
15671	188	14310	Nguyễn Nguyên Khang	28/05/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	31,98	1
15672	189	14346	Huỳnh Bảo Long	04/02/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	35,03	1
15673	190	14395	Phan Võ Yến Như	05/11/2010	Nữ	Kinh	THCS Trần Phú	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	34,78	1
15674	191	14407	Nguyễn Thị Minh Phụng	02/08/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	32,95	1
15675	192	14433	Trần Chí Thanh	28/10/2010	Nam	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	31,65	1
15676	193	14552	Nguyễn Bảo Hân	01/10/2010	Nữ	Kinh	THCS Phan Châu Trinh	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	34,9	1
15677	194	14711	Nguyễn Thị Bảo Nhi	16/07/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	32,63	1
15678	195	14770	Dương Bảo Thi	02/01/2010	Nữ	Kinh	THCS Nguyễn Hiền	Phú Ninh	THPT Võ Nguyên Giáp	34,88	1

Danh sách này có 15.678 thí sinh trúng tuyển./.

khoidq-09/08/2025 15:28:37-Khoi-Khoi-Android

Số: 514/QĐ-SGDĐT
Thời gian ký: 2025-08-09T15:12:31+07:00

Phụ lục 4

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN LỚP 10 CỦA CÁC TRƯỜNG PTDTNT THCS VÀ THPT NĂM HỌC 2025 - 2026

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SGDĐT ngày /8/2025 của Giám đốc Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng)

STT	TTT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Xã của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển
1	1	Lê Mạnh Bảo Quý	15/08/2010	Nam	Kinh	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	40,5
2	2	Trương Bảo Nam	20/07/2010	Nam	Kinh	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	40,5
3	3	Vũ Thị Uyên Trang	06/04/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	40,5
4	4	Nguyễn Nữ Quỳnh Trâm	27/07/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	40,5
5	5	Nguyễn Hồ Thị Hoài Trang	08/02/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	40,5
6	6	Hồ Thị Hảo	05/01/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	40,5
7	7	Nguyễn Thị Thu Khoa	08/02/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	40,5
8	8	Bùi Thị Bích Thận	07/07/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	40,5
9	9	Hồ Đỗ Uyên Trang	18/12/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	39,5
10	10	Đinh Thị Kiều Oanh	01/09/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	39,5
11	11	Nguyễn Thảo Uyên	13/01/2010	Nữ	Co	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	39,5
12	12	Nguyễn Thị Huyền Thoại	24/04/2009	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	39,5
13	13	Trần Thị Ly	12/04/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	39,5
14	14	Nguyễn Thị Tố Uyên	13/08/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	39,5
15	15	Huỳnh Thị Ánh Tuyết	11/09/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	39,5
16	16	Đõ Thị Kiều Oanh	19/01/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	39,5
17	17	Nguyễn Thị Diệp Phi	31/07/2010	Nữ	Xơ đăng	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	39,5
18	18	Hồ Triệu Kiều Am	18/04/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	39,5
19	19	Hồ Như Tài	05/04/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	39,5
20	20	Trần Thị Diễm Nguyệt	05/06/2010	Nữ	Mnông	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	39,5
21	21	Hồ Thị Thu Huy	20/06/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	39,5
22	22	Hồ Thị Kiều Oanh	09/08/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	39,5
23	23	Nguyễn Hồ Hoài Châu	08/02/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	39,5
24	24	Hồ Thị Lệ Yến	11/11/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	39,5

STT	TTT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Xã của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển
25	25	Đinh Thị Linh Na	01/07/2010	Nữ	Cadong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	39,5
26	26	Bùi Thị Thùy Anh	14/11/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	39,5
27	27	Hồ Tuấn Vũ	16/04/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	39,5
28	28	Hồ Nguyễn Hồng Nhung	07/03/2010	Nữ	Cadong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	39,5
29	29	Đinh Thị Năm	10/04/2010	Nữ	xơ đăng	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	38,5
30	30	Lê Mạnh Hải	02/01/2010	Nam	Mnông	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	38,5
31	31	Hồ Thị Ngụy	16/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	38,5
32	32	Phạm Lệ Phương Uyên	15/05/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	38,5
33	33	Hồ Nguyễn Hoàng Châu	22/06/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	38,5
34	34	Hồ Thị Chúc Anh	05/08/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	38,5
35	35	Khuất Gia Hạo	17/04/2010	Nam	Ca dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	38,5
36	36	Phạm Thị Mai Huế	25/02/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	38,5
37	37	Nguyễn Thị Khuyến	03/06/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	38,5
38	38	Nguyễn Thị Tuyết Nga	02/02/2010	Nữ	Xơ đăng	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	38,5
39	39	Nguyễn Duy Trúc	28/09/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	38,5
40	40	Trần Thị Vy Oanh	01/06/2010	Nữ	Cadong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	37,5
41	41	Hồ Thị Thu Loan	12/09/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	37,5
42	42	Đinh Thị Yến Như	01/04/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	37,5
43	43	Hồ Thị Mộng Diễm	10/07/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	37,5
44	44	Y Thị Phương Trang	12/11/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	37,5
45	45	Hồ Thị Vi Luân	06/02/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	37,5
46	46	Hồ Văn Quê	02/12/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	37,5
47	47	Hồ Anh Phiệng	25/07/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	37,5
48	48	Hồ Thị Dần	28/10/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	37,5
49	49	Hồ Thị Tiết	30/04/2010	Nữ	Mnông	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	37,5
50	50	Hồ Thị Quỳnh Anh	07/07/2010	Nữ	Mnông	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	37,5
51	51	Hồ Thị Thu Hằng	25/05/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	37,5

STT	TTT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Xã của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển
52	52	Nguyễn Thị Kim Ngân	01/01/2010	Nữ	Cadong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	37,5
53	53	Hồ Thị Thảo Uy	10/05/2010	Nữ	Cadong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	37,5
54	54	Hồ Văn Tỷ	24/02/2010	Nam	Mnông	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	37,5
55	55	Phạm Thị Thủy Sinh	13/09/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	36,5
56	56	Hồ Thị Khánh Huyền	04/04/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	36,5
57	57	Trần Hồ Ngọc Hân	18/01/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	36,5
58	58	Nguyễn Thị Thái	28/08/2010	Nữ	Mnông	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	36,5
59	59	Hồ Thị Linh Sương	12/07/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	36,5
60	60	Đặng Diệu Như	14/11/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	35,5
61	61	Hồ Hồng Vóng	15/10/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	35,5
62	62	Hồ Thị Gáy	11/01/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	35,5
63	63	Trần Thị Mạnh Kỳ	18/01/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	35,5
64	64	Nguyễn Trần Quang Khải	20/04/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	34,5
65	65	Lữ Hồng Quyết	19/06/2010	Nam	Kinh	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	34,5
66	66	Hồ Thị Hiếm	15/10/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	34,5
67	67	Hồ Vĩnh Thiện	24/08/2010	Nam	Xơ-đăng	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	34,5
68	68	Hồ Thị Kiết	30/03/2010	Nữ	Mnông	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Nam Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	34,5
69	1	Trần Thị Thu Phương	6/7/2010	Nữ	Co	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	40,5
70	2	Bùi Thị Như Ý	20/12/2010	Nữ	Kinh	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	40,5
71	3	Nguyễn Thị Kim Chi	26/1/2010	Nữ	Kor	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	40,5
72	4	Phạm Thị Thanh Ngân	25/1/2010	Nữ	Kinh	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	40,5
73	5	Hồ Nguyễn Ly Khả	13/9/2010	Nam	Co	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	40,5
74	6	Trương Huỳnh Anh Thư	12/2/2010	Nữ	Cơ Tu	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	39,5
75	7	Nguyễn Thị Kiều Giang	13/12/2010	Nữ	Ca dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	39,5
76	8	Nguyễn Đặng Nam Kỳ	2/5/2010	Nam	Kadong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	39,5
77	9	Hồ Thị Ánh Tuyết	12/11/2010	Nữ	Cor	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	39,5
78	10	Nguyễn Vũ Viết Thăng	5/11/2010	Nam	Ca dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	39,5

STT	TTT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Xã của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển
79	11	Đinh Thị Ánh Vương	6/12/2010	Nữ	Kadong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	39,5
80	12	Lê Thị Ngọc Hoa	9/8/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	39,5
81	13	Phạm Thị Thủy Tuyên	22/2/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	39,5
82	14	Nguyễn Thùy Dương	29/1/2010	Nữ	Cor	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	39,5
83	15	Hồ Thị Kiều Gia	22/7/2010	Nữ	Cadong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	39,5
84	16	Đinh Ngọc Thuý An	11/4/2010	Nữ	Ca dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	38,5
85	17	Nguyễn Duy Trà Giang	23/12/2010	Nữ	Ca dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	38,5
86	18	Nguyễn Ngọc Gia Bảo	6/8/2010	Nam	Hre	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	38,5
87	19	Phạm Xuân Thúy Hà	21/4/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	38,5
88	20	Hồ Thị Bảo My	16/7/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	38,5
89	21	Hồ Thị Thảo My	24/10/2010	Nữ	Kadong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	38,5
90	22	Trần Anh Thư	16/10/2010	Nữ	Cor	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	38,5
91	23	Đinh Thị Hồng Vi	9/6/2010	Nữ	Ca dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	38,5
92	24	Trung Thị Bảo Ngọc	15/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	38,5
93	25	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	2/11/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	38,5
94	26	Hồ Thị Mỹ Sa	20/1/2010	Nữ	Cor	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	37,5
95	27	Nguyễn Hồ Kim Anh	13/6/2010	Nữ	Ka dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	37,5
96	28	Nguyễn Thị Bảo Trân	6/10/2010	Nữ	Cor	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	37,5
97	29	Trần Thị Thu	15/4/2010	Nữ	Kadong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	37,5
98	30	Đinh Thị Kim Vui	7/5/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	37,5
99	31	Huỳnh Thị Phong Nhã	13/12/2010	Nữ	Kor	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	37,5
100	32	Hồ Thị Ngọc Diễm	27/5/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	37,5
101	33	Nguyễn Di Hạ Thiên	29/6/2010	Nữ	Ca dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	37,5
102	34	Hồ Thị Mai Nhi	20/4/2010	Nữ	Cadong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	37,5
103	35	Hồ Thị Nguyệt Hàng	30/8/2010	Nữ	Kadong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	37,5
104	36	Phạm Đỗ Tiểu Vy	20/2/2010	Nữ	Cadong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	37,5
105	37	Đinh Nhật Thảo Nguyên	24/3/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	37,5

STT	TTT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Xã của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển
106	38	Đinh Thái Huỳnh	7/5/2010	Nam	Kadong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	37,5
107	39	Nguyễn Tiến Quân	27/2/2010	Nam	Kadong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	37,5
108	40	Phạm Văn Quyền	25/6/2010	Nam	Kinh	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
109	41	Trần Truyền Khánh Đan	2/3/2010	Nữ	Co	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
110	42	Bùi Thị Quỳnh Như	1/11/2010	Nữ	Mường	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
111	43	Hồ Thị Lan Anh	6/10/2007	Nữ	Ca dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
112	44	Hồ Thị Đăng Nhi	5/3/2010	Nữ	Cadong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
113	45	Hồ Châu Thị Mi Mi	29/4/2010	Nữ	Cor	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
114	46	Nguyễn Thị Ánh Na	13/1/2010	Nữ	Cadong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
115	47	Nguyễn Thị Thu Ngân	5/2/2010	Nữ	Ca dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
116	48	Đinh Dương Thuỳ	23/10/2010	Nam	Kadong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
117	49	Hồ Thị Phương Di	14/1/2010	Nữ	Ca dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
118	50	Hồ Nguyễn Linh Chi	1/4/2010	Nữ	Ca dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	35,5
119	51	Hồ Thị Thảo Huyền	13/4/2010	Nữ	Mơnông	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	35,5
120	52	Hồ Thị Thu Diễm	17/3/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	35,5
121	53	Nguyễn Hồ Thị Ái Uyên	5/10/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	35,5
122	54	Hồ Nguyên Từ Vy	8/11/2010	Nữ	Ka dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	35,5
123	55	Hồ Thị Thu Hà	24/8/2010	Nữ	Mơnông	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	35,5
124	56	Đinh Hoàng Sala Na	15/9/2010	Nữ	Kadong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	35,5
125	57	Trần Thị Thanh Tuyền	28/8/2010	Nữ	Mơ nông	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	35,5
126	58	Lê Khắc	14/3/2010	Nam	Kor	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	34,5
127	59	Nguyễn Thị Mai Chi	23/3/2010	Nữ	Ca dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	34,5
128	60	Trần Thiên Tú Tuyền	9/5/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	33,5
129	61	Lê Hoàng Hữu	23/3/2010	Nam	Co	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	33,5
130	62	Bùi Thị Hồng Tính	23/3/2010	Nữ	Mường	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	32,5
131	63	Hồ Thị Luyến	4/4/2010	Nữ	Cadong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	32,5
132	64	Đinh Thị Kim Khai	8/10/2010	Nữ	Ca dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	30,5

STT	TTT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Xã của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển
133	65	Hoàng Mai Anh Tuấn	31/10/2010	Nam	Tầy	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	29,5
134	66	Đinh Thị Ly	22/5/2010	Nữ	Ca-dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	28,5
135	67	Hồ Phạm Đoàn Trung	22/9/2010	Nam	Ca-dong	PTDTNT THCS, THPT Nước Oa	Trà My	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	27,5
136	68	Nguyễn Thị Đoan Trang	18/6/2010	Nữ	Kor	PTDTBT TH&THCS Trần Phú	Trà Liên	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	39,5
137	69	Lê Thị Ngân Hà	8/8/2010	Nữ	Ca dong	PTDTBT THCS Lê Hồng Phong	Trà Đốc	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	38,5
138	70	Hồ Thị Thu Trâm	16/3/2010	Nữ	Ca dong	PTDTBT THCS Lê Hồng Phong	Trà Đốc	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	37,5
139	71	Nguyễn Thị Kiều Oanh	8/6/2010	Nữ	Ka dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Trà Đốc	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	37,5
140	72	Nguyễn Thị Nhiên	30/8/2009	Nữ	Ca dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Trà Đốc	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	37,5
141	73	Hồ Nguyễn Hoàng Hà	11/1/2010	Nam	Ca dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Trà Đốc	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	37,5
142	74	Nguyễn Thị Như Kỳ	26/6/2010	Nữ	Kor	PTDTBT TH&THCS Trần Phú	Trà Liên	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	37,5
143	75	Phạm Trần Thùy Vy	28/7/2010	Nữ	Ka dong	PTDTBT THCS Lê Hồng Phong	Trà Đốc	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
144	76	Trần Thị Mai Xa	28/7/2010	Nữ	Ca dong	PTDTBT THCS Lê Hồng Phong	Trà Đốc	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
145	77	Hồ Thị Quỳnh Như	29/7/2010	Nữ	Ka dong	PTDTBT THCS Lê Hồng Phong	Trà Đốc	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
146	78	Hồ Thị Kim Nhệ	14/8/2010	Nữ	Ca dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Trà Đốc	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
147	79	Nguyễn Xa My	4/1/2010	Nữ	Ca dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Trà Đốc	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
148	80	Hồ Thị Yến Tinh	27/2/2010	Nữ	Ca dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Trà Đốc	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
149	81	Lê Thành Phương	18/1/2010	Nam	Ca dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Trà Đốc	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
150	82	Hồ Thị Thiên Vy	20/12/2010	Nữ	Ca dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Trà Đốc	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
151	83	Nguyễn Ngơ	17/7/2009	Nam	Ca dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Trà Đốc	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
152	84	Đinh Thị Hậu Giang	28/8/2010	Nữ	Ca dong	PTDTBT THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Trà Đốc	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
153	85	Nguyễn Thị Thanh Thùy	2/1/2010	Nữ	Kor	PTDTBT TH&THCS Trà Ka	Trà Giáp	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
154	86	Hồ Thị Sá	30/12/2010	Nữ	Co	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Trà Giáp	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
155	87	Đinh Thị Bảo Tháp	8/4/2010	Nữ	Ca dong	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Trà Giáp	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
156	88	Nguyễn Thị Phương Anh	23/11/2010	Nữ	Ka dong	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Trà Giáp	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
157	89	Nguyễn Thị Thu Hiền	3/11/2010	Nữ	Cor	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Trà Giáp	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
158	90	Nguyễn Thị Kim Thế Hy	19/1/2010	Nữ	Ca dong	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Trà Giáp	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
159	91	Hồ Đoàn Ngọc Khôi	3/3/2010	Nam	Co	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Trà Giáp	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5

STT	TTT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Xã của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển
160	92	Đinh Thị Ái Vy	25/9/2010	Nữ	Ca dong	PTDTBT THCS Chu Huy Mân	Trà Giáp	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
161	93	Hồ Thị Thu Bắc	19/9/2010	Nữ	Co	PTDTBT TH&THCS Trà Nú	Trà Liên	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
162	94	Huỳnh Thị Thùy Trang	27/5/2010	Nữ	Kor	PTDTBT TH&THCS Trần Phú	Trà Liên	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
163	95	Trần Anh Vì	7/4/2010	Nam	Kor	PTDTBT TH&THCS Trần Phú	Trà Liên	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
164	96	Trần Lê Minh	15/10/2010	Nam	Kor	PTDTBT TH&THCS Trần Phú	Trà Liên	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
165	97	Nguyễn Thị Diễm My	10/8/2010	Nữ	Ka dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Trà Tân	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
166	98	Phạm Thanh Hằng	9/11/2010	Nữ	Ca dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Trà Tân	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
167	99	Đinh Thị Hồng Nhung	29/12/2010	Nữ	Ca dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Trà Tân	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
168	100	Nguyễn Thị Thu Dang	20/1/2010	Nữ	Ca dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Trà Tân	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
169	101	Đinh Trần Phương Liêng	4/5/2010	Nữ	Ka dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Trà Tân	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
170	102	Hồ Quang Trịnh	5/4/2010	Nam	Ca dong	PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	Trà Tân	PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	36,5
171	1	Đinh Thị Mai Phương	5/3/2010	Nữ	Kinh	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	41
172	2	Hoàng Sỹ Tuấn Vũ	30/11/2010	Nam	Kinh	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	40,5
173	3	Hồ Thị Thanh Hằng	19/9/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	40,5
174	4	Nguyễn Hồ My La	29/12/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	40,5
175	5	Lê Thị Quỳnh Như	5/10/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	40,5
176	6	Hồ Thị Kim Phấn	12/5/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	39,5
177	7	Hồ Thị Yến Nhi	4/9/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	39,5
178	8	Hồ Thị Ngọc Hân	20/9/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	39,5
179	9	Hồ Thị Yến Vy	5/3/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	39,5
180	10	Hồ Thị Kiều Oanh	7/11/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	39,5
181	11	Nguyễn Thị Phương Trang	10/3/2010	Nữ	Kinh	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	39
182	12	Hồ Thị Ngọc Hương	29/6/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	38,5
183	13	Hồ Bảo Hân	10/5/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	38,5
184	14	Hồ Linh Phương	7/3/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	38,5
185	15	Hồ Hoàng Thái	8/4/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	38,5
186	16	Nguyễn Thị Thu Hằng	24/2/2010	Nữ	Kinh	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	38,5

STT	TTT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Xã của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển
187	17	Trương Thị Diễm Quỳnh	26/2/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	38,5
188	18	Hồ Thị Thái Diệt	23/3/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	38,5
189	19	Hồ Thị Thùy Trang	2/3/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	38,5
190	20	Tống Thị Quyết Châm	17/4/2010	Nữ	Sán Dìu	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	38,5
191	21	Tương Anh Tuấn	16/11/2010	Nam	Dao	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	38,5
192	22	Hồ Lê Bảo Uyên	2/10/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	37,5
193	23	Hồ Thị Anh Thư	12/8/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	37,5
194	24	Y Phương Chinh	11/1/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	37,5
195	25	Hồ Thị Vy Hội	19/5/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	37,5
196	26	Vũ Hoàng Anh Thư	12/2/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	37,5
197	27	Hồ Thị Ha Na	22/9/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	37,5
198	28	Hồ Thị Hoa Huyền	19/3/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	37,5
199	29	Hồ Thị Huyền	14/12/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	37,5
200	30	Hồ Đức Trí	23/11/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	37,5
201	31	Hồ Thị Thanh Thảo	27/2/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	37,5
202	32	Hồ Thị Thắm	10/1/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	37,5
203	33	Vi Thị Đông Nhi	30/10/2010	Nữ	Thái	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	37,5
204	34	Bùi Quốc Khánh	16/6/2010	Nam	Kinh	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	37
205	35	Đinh Lệ Quyên	22/12/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	36,5
206	36	Hồ Minh Sâm	23/11/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	36,5
207	37	Y Trinh Thư	19/10/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	36,5
208	38	Hồ Văn Diệu	20/4/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	36,5
209	39	Trần Thị Mỹ Duyên	18/2/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	36,5
210	40	Hồ Thị Khánh Vy	14/6/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	36,5
211	41	Hồ Thị Ngọc Lâm	8/11/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	36,5
212	42	Hồ Thị Minh Phượng	4/1/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	36,5
213	43	Hồ Thị Mai Kiều	26/3/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	36,5

STT	TTT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Xã của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển
214	44	Hồ Gia Tưởng	13/3/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	36,5
215	45	Hồ Thị Kim Đào	9/1/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	36,5
216	46	Hồ Đào Tuyết Mai	16/10/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	36,5
217	47	Nguyễn Thị Út Mười	26/1/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	36,5
218	48	Hồ Nguyễn Bảo Ân	18/5/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	36,5
219	49	Hồ Gia Tố Trịnh	20/4/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	36,5
220	50	Hồ Thị Thu Hẹn	20/2/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	36,5
221	51	Hồ Thị Hàn	19/5/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	36,5
222	52	Hồ Thị Tuyết Mẫn	25/4/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	36,5
223	53	Lê Thị Mỹ Hạnh	22/6/2010	Nữ	Mường	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	36,5
224	54	Hồ Hải Âu	16/5/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	36,5
225	55	Hồ Văn Kiệt	3/3/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	36,5
226	56	Hồ Thị Bích Hữu	30/8/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	36,5
227	57	Hồ Thị Ngọc Trang	27/5/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	36,5
228	58	Hồ Tuấn Khôi	15/5/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	36,5
229	59	Hồ Thị Phương Uyên	7/9/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	36,5
230	60	Hồ Thị Ngọc Diễm	29/6/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	35,5
231	61	Hồ Hoàng Dũng	20/4/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	34,5
232	62	Hồ Thị Thanh Tuyền	25/6/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	34,5
233	63	Hồ Nhị Tuyết Ny	1/2/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	34,5
234	64	Hồ Thị Huyền Trang	26/11/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	34,5
235	65	Hồ Văn Lý	7/8/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	34,5
236	66	Hồ Thị Mỹ Duyệt	21/11/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	34,5
237	67	Hồ Thị Phương Hoài	1/5/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	34,5
238	68	Hồ Thị Nhật Ly	9/10/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	34,5
239	69	Hồ Thị Thành	11/7/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	34,5
240	70	Hồ Thị Bảo Ân	16/4/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	34,5

STT	TTT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Xã của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển
241	71	Hồ Huỳnh Duy Tân	25/12/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	34,5
242	72	Hồ Thị Mai Phương	13/4/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	34,5
243	73	Hồ Thị Kim Xuyến	29/3/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	34,5
244	74	Hồ Thị Phương Diễm	10/8/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	34,5
245	75	Hồ Thị Xinh	17/1/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	34,5
246	76	Trương Thị Như Quỳnh	7/6/2010	Nữ	Dao	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	34,5
247	77	Hồ Hải Yến	26/5/2010	Nữ	Xơ-đăng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	34,5
248	78	Nguyễn Thị Bích Vân	22/4/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	34,5
249	79	Hồ Thị Hoàng Châu	16/10/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	34,5
250	80	Hồ Thị Kim Liên	29/6/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	34,5
251	81	Nguyễn Xuân Vinh	4/7/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	32,5
252	82	Hồ Anh Tuấn	30/9/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	32,5
253	83	Hồ Thị Bùi Như	12/4/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	32,5
254	84	Hồ Thị Quỳnh Như	2/4/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	32,5
255	85	Hồ Thị Quyết	21/12/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	32,5
256	86	Hồ Thị Ngọc Luyến	21/5/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	32,5
257	87	Hồ Thị Xuân Hạt	10/12/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	32,5
258	88	Hồ Thị Bích Hữu	19/1/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	32,5
259	89	Hồ Thị Mai Khâm	25/3/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	32,5
260	90	Hồ Thị Mỹ Uyên	2/8/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	32,5
261	91	Hồ Bảo Nam	13/9/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	32,5
262	92	Trần Thị Thảo Duyên	21/1/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	32,5
263	93	Hồ Thị Thuyền	26/12/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	32,5
264	94	Hồ Thị Bích Xuyến	1/6/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	32,5
265	95	Y Hồ Trà My	3/6/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	32,5
266	96	Trần Thị Oanh	1/11/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	30,5
267	97	Hồ Thị Thở	27/1/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	30,5

STT	TTT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trường THCS	Xã của trường THCS	Trường trúng tuyển	Điểm xét tuyển
268	98	Hồ Thị Ngân	6/7/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	30,5
269	99	Hồ Thị Dương	12/10/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	30,5
270	100	Lê Thị Trúc Phượng	6/3/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	29,5
271	101	Hồ Trọng Hoàng	18/1/2010	Nam	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	28,5
272	102	Hồ Hoài Anh	28/8/2010	Nữ	Gié-Triêng	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	Khâm Đức	PTDTNT THCS&THPT Phước Sơn	28,5

Danh sách này có 272 thí sinh trúng tuyển./.

khoidq-09/08/2025 15:29:04-khoidq-khoidq